Mario Puzo

SICILY MIỀN ĐẤT DỮ

WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Mario Puzo

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

Người dịch: Đặng Thiền Mẫn

LỜI GIỚI THIỆU

Thời gian gần đây chúng ta thường nghe nói nhiều tới một tổ chức mà hoạt động của nó không chỉ bó gọn trong phạm vi một quốc gia, mà đã trở thành một thực thể liên quốc gia với những đường dây liên lạc vô cùng tinh vi và chặt chẽ, với những thủ đoạn vô cùng quỉ quyệt và tàn bạo, có dư sức khuynh đảo giới cầm quyền chóp bu của chính phủ - đó là tổ chức Mafia.

Vậy về thực chất Mafia là gì?
Trong tay các bạn có thể có nhiều loại hình dẫn liệu để tiếp cận thực thể đó: Mafia - một tác phẩm tư liệu, Bố Già - một hình tượng văn học ở một góc độ nào đó đã được coi là cổ điển và Bạch tuộc - một tác phẩm điện ảnh vô cùng cuốn hút người xem... Các tác phẩm này đã phần nào cho chúng ta một định nghĩa cơ bản về cái tổ chức khủng khiếp đó. Mới đây Mafia ở Côlômbia ngang nhiên thách đố nhà cầm quyền nước này và trắng trợn đe doạ giới luật sư và báo chí, ở đây lại càng khẳng định tính bạo ngược, vô nhân đạo, vô đạo lý, bất chấp pháp luật của chúng.
Trong ý niệm của đông đảo mọi người trên thế giới, Mafia là một tổ chức khủng bố bí mật ở Italia mà quê hương gốc gác của nó là đảo Sicily với thủ phủ là Palermo. Các biện pháp sở trường của Mafia là đe doạ phát giác, cưỡng bức và sát hại. Chúng hoạt động chủ yếu ở các thành phố lớn với những đường dây buôn lậu ma tuý, các ổ chứa gái mại dâm, các sòng bạc v.v... và điều đáng sợ hơn là hoạt động của chúng bao giờ cũng gắn liền với các mục tiêu chính trị.
Tuy nhiên, ta cũng cần hiểu thêm xuất xứ của các khái niệm Mafia. Mafia, theo Mario Puzo, tác giả của tiểu thuyết nổi tiếng Bố già nguyên là một từ gốc Ả Rập, có nghĩa là "nơi tôn nghiêm", "cung thánh". Từ này nhập vào Sicily khi con cháu của nhà tiên tri Mahomed xâm lược đảo này vào thế kỷ 10. Nhiều thế kỷ sau, Sicily bị nhiều thế lực khác nữa giày xéo, áp bức, bóc lột. Để trả thù, người dân Sicily đã thành lập các "hội kín" dưới tên gọi Mafia. Các "hội kín" này trở thành một chính quyền trong bóng tối, và được dân chúng nghe theo, trọng nể hơn cả chính quyền công khai. Các "hội kín" này thực thi suốt nhiều thế kỷ luật omerta mà theo luật này, đối với người

Sicily, tội lớn nhất là tội cung cấp cho chính quyền bất cứ tin tức gì về bất cứ hành động nào của Mafia.
Sicily vào những năm 40 của thế kỷ chúng ta với hoạt động của Mafia và một lực lượng nhất thời tự phát dám đối mặt với Mafia và cả chính quyền Roma, chính là bối cảnh cuốn tiểu thuyết giàu sức hấp dẫn của Mario Puzo – Sicily, miền đất dữ.
Giới thiệu với bạn đọc cuốn tiểu thuyết "Sicily-miền đất dữ". Nhà xuất bản Thanh niên không chỉ muốn đưa đến bạn đọc một tác phẩm có sức cuốn hút nữa của Mario Puzo, mà điều chúng tôi muốn các bạn chú ý là hãy cảnh giác với Mafia cùng mọi quan niệm, và thủ đoạn của cái tổ chức mà có thể len lách vào mọi lĩnh vực và có thể chi phối cả đường lối của giới cầm quyền không phải chỉ của một quốc gia, hãy cảnh giác qua việc làm quen một cách có phê phán những phẩm chất và số phận cuộc đời của chàng trai Turi Guiliano - người đứng đầu lực lượng dám đối mặt với Mafia cùng luật omerta hà khắc và chính quyền Rome lúc đó.
Vốn là một chàng trai thông minh, đẹp như tượng người Hy Lạp, Guiliano cũng đồng thời là một con người tốt bụng và nghĩa hiệp. Lẽ ra chàng được sinh ra ở đất Mỹ, nơi cha chàng đã từng được giúp việc đắc lực cho Bố Già Corleone lừng danh và được Bố Già ưu ái. Nhưng do buồn nhớ quê hương Sicily, cha mẹ chàng đã quyết định về đó sinh chàng và sống nốt những năm cuối đời, cũng như nằm xuống ở nơi chôn rau cắt rốn.
Vừa đến tuổi vào đời, nhu cầu kiếm tiền để nuôi thân và để giúp đỡ gia đình của chàng trai nghĩa hiệp đó đã bị những kẻ thừa hành công vụ của chính quyền Rome chặn đứng: chàng bị bắn tưởng chết.
Viên đạn của chính quyền nhằm giết chàng đã mở ra một bước ngoặt quyết định trong đời chàng, dẫn chàng đến con đường ăn cướp và chàng đã trở thành một tướng cướp kỳ tài: cướp của nhà giàu (mà các nhà giàu ở đây phần lớn đều là những thành viên cốt lõi của Mafia) chia cho người nghèo, chứ không phải cho riêng chàng hoặc băng cướp của chàng. Do được lòng dân, do thông minh và dũng cảm nên nhiều lần Turi Guiliano đã thoát khỏi những mưu toan hãm hại của chính quyền Rome ngoặc chặt với tổ chức Mafia ở đây. Không hãm hại được chàng, nhưng chúng đã lợi dụng băng của chàng để phá vỡ sự ủng hộ của dân nghèo đối với những người cộng sản và những người xã hội cánh tả ở Sicily. Và vô tình chàng đã bị tiếng oan trong công luận.
Lòng căm thù của chàng đối với Mafia, chính quyền Rome và những kẻ phản bội chàng càng tăng và được thể hiện bằng những sự trừng phạt để cảnh cáo và để trả thù. Tác giả có ý nhắc và bạn đọc chúng ta cũng nên tỉnh táo trước những "đam mê" trả thù bằng bạo lực của Guiliano và băng của chàng, để giữ cho những nét nhân bản luôn luôn là những nét riêng cao đẹp

của mỗi con người và của cả loài người.
Nhưng Turi Guiliano cũng đã nắm được khá nhiều tư liệu của chính phủ, của giáo hội và của tổ chức Mafia về những hoạt động xấu xa, hèn hạ của họ. Những tư liệu này được gọi là "chúc thư" của Guiliano, mà mỗi trang của nó, kỳ lạ thay, là có chữ ký xác nhận của chính Hồng y giáo chủ Palermo. Nếu "chúc thư" được tung ra trước công luận, thì ngay cả chính quyền Rome và đảng Dân chủ Thiên chúa giáo đang cầm quyền sẽ có nguy cơ bị sụp đổ. Việc thanh toán Guiliano càng trở nên cấp thiết đối với chính quyền Rome và tổ chức Mafia ở Sicily.
Bố già Corleone từ Mỹ nghĩ tình bạn với cha mẹ Guiliano, đã liên lạc với trùm Mafia ở Sicily để tìm mọi cách cứu Guiliano và đưa chàng sang Mỹ. Cả con trai của Bố Già cũng trực tiếp tham gia vụ ứng cứu này, vì càng ngày anh ta càng thấy quý mến Guiliano cùng với nhân cách của chàng đã trở thành huyền thoại trong đời sống tình cảm và tinh thần của dân đảo Sicily này.
Nhưng thế lực Mafia vẫn còn lớn, và mưu đồ của chúng hết sức xảo quyệt. Mafia phản bội Guiliano và tạo mầm phản bội ngay trong lòng tên phó tướng thân cận đồng thời là con bà dì ruột của Guiliano.
Guiliano bị giết chết, cái chết của chàng chấm dứt một băng cướp "từ thiện" nhưng tự phát, tuy nó "vì dân" (chia của cho dân nghèo), nhưng không biết dựa vào dân, không biết tổ chức, tập hợp và phát huy sức mạnh của nhân dân, không biết liên kết với các tổ chức cách mạng do những người cộng sản lãnh đạo.
Guiliano đã chết, dù có sự can thiệp, giúp đỡ của Bố Già Corleone lừng danh từ Mỹ. Vì dù rất thương yêu huyền thoại Guiliano, nhưng khi phải cân nhắc giữa mạng sống của "huyền thoại" và của đứa con trai cưng kế vị của mình, Bố già không mảy may đắn đo nghiêng về phía con mình... Bài học mà Bố Già muốn con phải ghi lòng tạc dạ, đó là: "Sống là để khỏi chết, chứ không phải là để trở thành anh hùng".
Với nội dung trên, Sicily - miền đất dữ đã được thể hiện qua nhiều loại nhân vật: từ các trùm Mafia đủ cấp bậc đến các đầu lĩnh của băng cướp, từ thủ tướng, bộ trưởng của chính quyền Rome đến Hồng y giáo chủ Palermo và các kiểu thầy tu khác, từ các cỡ chỉ huy cảnh sát đến đại diện cho các đảng phái chính trị... nhưng mỗi nhân vật đều không thể trộn lẫn với người khác được.
Các mưu đồ thanh toán nhau, các cuộc mưu phản thừa bẫy hiểm kế độc và cả các cuộc tình không kém phần lãng mạn và dữ dội... đều được gắn kết với tính cách của từng nhân vật, tạo nên một mạch đọc khó dứt trong bạn đọc. Tuy khó dứt, nhưng mong bạn đọc lưu ý tinh thần mà chúng tôi giới thiệu ở những phần trên khi đọc cuốn sách này.

..
NHÀ XUẤT BẢN THANH NIÊN

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

MICHAEL CORLEONE: NGƯỜI KẾ VỊ "BỐ GIÀ"
CHƯƠNG 1

Đứng trên cầu tàu bằng gỗ bến cảng Palermo, Michael Corleone nhìn con tàu xuyên đại dương đang sửa soạn nhổ neo đi Mỹ. Lẽ ra hắn đã phải đáp chuyến tàu đó. Nhưng Bố Già đã chỉ thị cho hắn phải ở lại, đợi.
Hắn đưa tay vẫy chào từ biệt những người đã đưa hắn đến đây và còn đang ngồi trên chiếc thuyền đánh cá. Cũng chính những người này đã bảo vệ hắn trong suốt thời gian sống lưu vong tại Sicily. Chiếc thuyền đánh cá chờn vờn bên hông chiếc tàu biển nom như một con vịt con bì bõm bên vịt mẹ. Những người ngồi trên thuyền đánh cá vẫy tay chào lại hắn. Rồi họ lại bơi thuyền đi mất hút.
Trên bến tàu, những người bốc vác, đầu đội mũ lưỡi trai, mặc những bộ quần áo rộng thùng thình, đang tới tấp dỡ hàng từ trên tàu và chất lên những chiếc xe vận tải dậu thành hàng dọc theo cầu tầu. Nom họ thoăn thoắt và có vẻ là người A Rập hơn là người Ý. Cái mũ lưỡi trai kéo sụp xuống gần như là che kín cả khuôn mặt. Trong đám ấy, chắc chắn là có những vệ sĩ ngầm bảo vệ hắn cho đến khi hắn gặp được ông Trùm Croce Malo, " Chúa Trùm" của tổ chức "Người anh em" ở xứ Sicily này. Chỉ có báo chí và mấy "người ngoài" mới gọi tổ chức ấy là Mafia, chứ tại chính trên xứ Sicily thì chẳng có ai sử dụng tên gọi ấy. Ngay cả thường dân Sicilian cũng vậy. Cũng như không bao giờ họ gọi Ông Trùm Croce Malo là Chúa Trùm cả, mà gọi là Ông Địa.
Trong hai năm sống lưu vong trên xứ Sicily này Michael đã được nghe nói nhiều về lão Croce này. Có những chuyện tưởng như hoang đường đến mức khiến cho hắn đã không còn tin là có thể có một con người như vậy. Nhưng chỉ thị của Bố Già gửi đến cho hắn thì ghi rõ là ngay chính ngày hôm nay, hắn sẽ phải dùng cơm trưa với Ông Trùm Groce Malo. Và cả hai trong số tay chân bộ hạ của lão sẽ bố trí để một tay anh chị lừng danh nhất của xứ Sicily - tức là Salvatore Guiliano – thoát khỏi vòng vây để cùng đi Mỹ với hắn. Michael Corleone được lệnh không được rời khỏi Sicily mà không có Guiliano đi theo.
Phía cuối cầu tàu, cách chỗ hắn đang đứng khoảng năm chục mét, có một chiếc xe hơi to sơn màu đậm đang đậu lù lù trên một đường phố nhỏ. Trước xe có ba người đàn ông đang đứng. Michael đi về phía họ. Đang đi, hắn bỗng dừng lại, giả bộ châm điếu thuốc để đưa mắt quan sát.
Thành phố Palermo nằm gọn trong thung lũng lòng chảo do núi lửa đã tắt

tạo nên. Ba phía bị núi bao bọc, còn một phía thì chập chờn trong màu xanh lấp loáng của Địa Trung Hải. Thành phố lung linh trong ánh nắng chói chang của mặt trời ban trưa trên xứ Sicily. Những con đường đất đỏ ngoằn nghèo, nom như những dòng máu đã đổ ra trên đất Sicily từ bao thế kỷ nay. Nắng chói chang, rực rỡ chan hoà trên hàng cột cẩm thạch trắng toát của ngôi đền Hy Lạp, trên các ngọn tháp dăng đầy mạng nhện của các đền thờ Hồi giáo, trên các mặt tiền nhà thờ có những hoa văn rắc rối kiểu Tây Ban Nha. Và ở cả sườn núi phía kia, thấp thoáng bóng một pháo đài cổ, lỗ chỗ những lỗ châu mai của người phương Bắc. Tất cả những cái đó là di tích của nhiều đạo quân hung bạo kể từ trước cả thời công nguyên đã từng xâm lăng và cai trị xứ Sicily khốn khổ này. Phía bên bức tường pháo đài là dãy núi với những đỉnh nhọn hoắt, ôm choàng lấy thành phố Palermo như đôi tay của tình lang ghì siết tấm thân kiều nữ, cả hai như trong tư thế đắm say và đầu gối cũng từ từ khuỵu xuống, hoặc nom như một chuỗi ngọc đeo chênh mảng trên vòng cổ người đẹp. Xa hơn nữa, tít trên cao trên thinh không, bầy diều hâu đỏ vun vút bay ngang nền trời trong xanh.
Michael đi về phía ba người đang đợi hắn ở cuối cầu tàu. Nét mặt và thân hình của họ nổi bật trong bóng nắng. Mỗi bước hắn lại nhìn thấy họ rõ hơn. Và, đang đứng chụm lại, họ như bỗng tách rời nhau ra, để quây lại đặng ôm hôn hắn.
Cả ba đều biết rất rõ lai lịch của Michael. Chẳng hạn, họ biết rằng hắn là con trai út của "Ông Trùm" Corleone, tiếng tăm lừng lẫy chẳng những trên khắp nước Mỹ, mà cánh tay quyền lực của lão còn vươn tới tận xứ Sicily này. Rằng, trong lúc thanh toán một kẻ thù của "Đế quốc Corleone" thì hắn cũng đã "lật gọng" một tay "cớm gộc" của thành phố New York. Rằng, chính vì cái thành tích động trời ấy mà hắn phải ẩn mặt, sống lưu vong tại Sicily này. Nay thì sự việc đã được "thu xếp" ổn thoả, nên hắn đang trên đường trở về quê nhà để đảm nhiệm ngôi vị "đông cung thái tử" trong "Đế quốc Corleone". Họ chăm chú nhìn Michael, cái cách di chuyển mau lẹ, nhẹ nhàng của hắn, cái bộ mặt nhăm nhúm, rúm ró của hắn khiến cho hắn có cái vẻ của một người đã từng trải nhiều đau khổ và hiểm nguy. Hiển nhiên, hắn là một tay tổ đáng gờm chớ không phải tay mơ, tài tử.
Khi Michael đi đến cuối cầu tàu thì người đầu tiên đến chào đón hắn là một "giáo sĩ". Ông ta mặc áo thầy tu, đầu đội chiếc nón đen bạc phếch dính đầy bụi bặm và cáu bẩn. Chiếc cổ "cồn" trắng của giáo sĩ đã đổi màu vì bụi đất đỏ của xứ Sicily. Cái mặt ngồn ngộn thịt của ông ta nom rất chi là trần tục, chẳng có vẻ gì là thầy tu. Đó là cha Benjamino, em trai của Ông Trùm Croce Malo. Điệu bộ của cha Benjamino thì đạo hạnh như thể nhút nhát. Nhưng thật ra ông rất táo tợn và rất nhiệt tình trong cái sự nghiệp đâm chém, dao búa của ông anh tăm tiếng lẫy lừng nọ. Và ông chẳng bao giờ ngần ngại khi

phải tiếp xúc với quỷ dữ lúc nào cũng hờm sẵn trong lòng ông. Những đứa "thối mồm" còn dám kháo với nhau là ông đã dám tiết lộ cho ông anh của ông ta những điều mà con chiên bổn đạo đã xưng tội với ông trong toà giải tội. (1)

Cha Benjamino mỉm cười và nồng nhiệt bắt tay Michael. Ông ta dường như ngạc nhiên và bớt căng thẳng khi thấy nụ cười có vẻ hồn nhiên, cởi mở và thân thiện của Michael thật trái ngược với cái tiếng tăm giết người không chùn tay của hắn.

Người thứ hai đón Michael là một người lịch sự có thừa, nhưng không có vẻ thân thiện bằng cha Benjamino. Đó là ngài thanh tra Velardi, "sếp sòng" đám cớm trên toàn cõi Sicily. Ông ta là người duy nhất trong số ba người ra đón Michael đã không có được lấy một nụ cười xã giao trên môi. Vóc người mảnh khảnh, ăn mặc cực bảnh so với dân "cạo giấy" ăn lương nhà nước "ba cọc ba đồng". Đôi mắt xanh, lạnh của những người lai dòng máu Viking phương Bắc từ thời xa xưa đã từng xâm chiếm, cướp bóc xứ này. Thanh tra Velardi có lý để không khoái thằng "mẽo" này, vì nó đã "lật gọng" một "cớm gộc" nếu không hơn thì cũng ngang tầm cỡ ông ta chớ không ít. Hắn đến xứ Sicily chẳng qua là để đợi thời chớ đâu phải là mai danh ẩn tích để đi tu. Bắt tay Michael là một gã có khổ người to lớn dềnh dàng hơn hai người kia. Đứng bên cạnh hai người vừa nói, nom gã như một ông khổng lồ. Gã siết chặt tay Michael, buông ra, rồi thân mật ôm chầm lấy hắn.

- Chú em – gã nói, thật là mừng khi được gặp lại chú tại Palermo này. Rồi đẩy Michael xích ra, nhìn vào mặt Michael vừa âu yếm, vừa e dè:

- Tôi là Stefan Andolini. Ông già của chú và tôi cùng lớn lên tại làng Corleone. Tôi đã gặp chú ở bên Mỹ, lúc đó chú còn nhỏ xíu xiu. Chú có nhận ra tôi không?

Thật là kỳ diệu, Michael nhận ra gã. Có gì đâu, dân Sicilian rất hiếm người có râu tóc đỏ như râu bắp của gã. Và đó là điểm độc đáo của gã, và dân Sicilian cứ nhất định tin rằng Judas bán Chúa phản thầy xưa kia cũng có mái tóc đỏ như vậy. Và người nào đã nhìn thấy lão dù chỉ một lần thì cũng khó mà quên được. Cái miệng rộng toác hoác, lại bị méo, cặp môi trông như con đỉa trâu và đỏ lói như miếng thịt ngựa, bên trên cặp môi ấy là hai lỗ mũi có lông rậm rì thò dài ra, đôi mắt trũng sâu ẩn dưới hàng lông mày chổi xể rậm rì như hai con sâu róm. Ngay cả cái cười của gã cũng khiến người ta thấy rờn rợn và bắt người ta phải nghĩ đến chết chóc.

Với vị giáo sĩ, Michael còn hiểu được mối liên hệ, chứ với "cớm gộc" Velardi thì mắc mớ gì mà cũng có mặt ở đây? Andolini, người có trách nhiệm liên lạc, đã vội vã và cẩn thận giải thích cho Michael về tư cách của "cớm gộc" trong vụ này. Dù vậy, Michael vẫn cứ cảnh giác. Ngài thanh tra đã chẳng nổi tiếng là một tay săn đuổi gắt gao anh chàng Guiliano đó sao?

Và rõ ràng là ngài thanh tra và cái gã Stefan Andolini chẳng ưa gì nhau. Cái lịch sự họ đối đãi với nhau là cái lịch sự của hai đối thủ sẵn sàng giao đấu chí tử một mất một còn.
Anh tài xế mở cửa xe cho họ. Cha Benjamino và Andolini vỗ vai trịnh trọng mời Michael ngồi vào ghế sau. Bằng cái giọng khiêm nhường của một con chiên của Chúa, cha Benjamino nhấn mạnh là cha ngồi vào giữa để Michael ngồi cạnh cửa "đặng ngắm phong cảnh thành phố Palermo cho tiện". Andolini ngồi phía cửa bên kia. Còn ông thanh tra thì ngồi ghế trước với tài xế. Michael để ý thấy ông thanh tra lúc nào cũng lăm lăm cầm cái núm cửa đặng có thể mở thật nhanh bất cứ lúc nào. Michael chợt thoáng nghĩ là cha Benjamino cố ý ngồi vào giữa để che bớt đạn cho hắn, nếu bất ngờ bị bắn lén.
Giống như một con hắc long, chiếc xe từ từ chuyển mình qua các phố xá của thành phố Palermo. Hai bên phố là nhà cửa xây theo kiểu Maure (2), những toà công thự với hàng cột kiểu Hy Lạp và nhà thờ kiểu Tây Ban Nha. Những ngôi nhà thường dân sơn vôi màu lục, màu trắng, màu vàng. Tất cả đều có ban công trồng các dây hoa leo, làm cho người đi dưới đường có cảm tưởng như đang đi luồn dưới gầm một giàn hoa. Phố xá có thể nói là đẹp, nếu đừng có những đội bảo an, những đội cảnh sát quốc gia Ý đang đi tuần trên từng góc phố. Và trên các ban công cũng có lính nữa. Những chiếc xe khác chạy bên xe của họ nom hoá ra lùn hẳn đi, nhất là những chiếc xe do lừa kéo của nông dân chở rau quả tươi từ quê ra tỉnh. Những chiếc xe này phết sơn sặc sỡ từ trên xuống dưới, từ trước ra sau, từ cái càng xe cho đến cả những cây căm xe bằng gỗ. Phía hai bên xe thường vẽ cảnh một hiệp sĩ mặc áo giáp và ông vua đội vương miện. Ấy là tranh kể lại tích vua Charlemagne và hiệp sĩ Roland, vị anh hùng trong các truyện cổ tích dân gian Sicily. Nhưng ở một vài xe, Michael lại thấy vẽ nguệch ngoạc hình một anh chàng trông tuấn tú, mặc quần da, áo sơ – mi cụt tay, thắt lưng sề sệ hai cây súng lục và vai đeo lủng lẳng khẩu tiểu liên. Nhưng dù đó là cổ hay kim thì các bức tranh đó bao giờ cũng có một hàng chữ đỏ kính cẩn ghi tên "Guiliano".
Trong thời gian sống lưu vong ở Sicily, Michael đã được nghe kể nhiều điều về cái anh chàng Salvatore Guiliano này. Ngày nào trên báo chí cũng thấy có tên anh ta. Khắp cả cái xứ Sicily này, ai ai cũng nói về anh ta. Ngay cả Apollonia, cô bồ của Michael cũng thú nhận rằng hằng đêm, cô – cũng như hầu hết mọi đứa con nít và đám thanh thiếu niên choai choai của cái đảo Sicily này - vẫn cầu nguyện cho Guiliano được bình an. Chúng tôn thờ chàng ta và ngày đêm mơ ước được trở nên người như chàng. Còn trẻ mới ngoài hai mươi chứ mấy chàng đã được đám bình dân tôn phong là "tướng", vì đã đương cự nổi cả một đạo binh được chính phủ phái tới để tiêu diệt chàng. Đã đẹp trai thì chớ, tánh nết chàng lại còn hào hiệp, vì chàng đã đem

phân phát lại cho đám dân nghèo gần hết những gì mà chàng đã kiếm được bằng tội ác của mình. Ngoài ra chàng còn tỏ ra đạo hạnh, đàng hoàng. Cánh đàn em của chàng, đứa nào dám làm phiền đến các giáo sĩ và các phụ nữ là biết tay chàng liền. Độc đáo hơn hết là mỗi khi chàng "hoá kiếp" cho một tên mật báo viên hoặc một tên phản bội, chàng đều dành cho bọn này ít phút để ăn năn tội lỗi và cầu nguyện đặng làm hoà với các vị cai quản thế giới bên kia. Tất cả những điều này, Michael đã nghe hết, nhưng không rõ chi tiết cụ thể.

Khi họ đã rời đại lộ về hướng khác, thì thấy một tờ áp – phích đã đập vào mắt Michael. Nhưng hắn cũng chỉ nhìn thoáng thấy chữ Guiliano ở phía trên. Cha Benjamino nghiêng mình tựa vào cửa nhìn ra xa và nói:

- Đó là một trong những bản tuyên cáo của Guiliano đấy. Nhà nước đã làm đủ cách rồi mà, ban đêm, Palermo vẫn dưới quyền kiểm soát của anh ta.

- Tuyên cáo ấy nói gì vậy? – Michael hỏi.

- Anh ta cho phép dân chúng lại được sử dụng xe điện, - cha Benjamino đáp.

- Cho phép? – Michael mỉm cười hỏi tiếp. - Một tên sống ngoài vòng pháp luật mà lại cho phép?

Ngồi phía bên kia, Stefan Andolini bật cười lớn:

- Mấy cha cảnh vệ lái xe điện thì Guiliano đặt mìn. Nhưng trước đó, dân chúng cũng được cảnh cáo trước chớ có đi xe điện. Bây giờ thì hứa không đặt mìn nữa, thế thôi.

Michael hỏi cộc lốc:

- Xe điện đầy "cớm" như vậy thì làm thế nào anh chàng Guiliano ấy đặt mìn được?

Ngài thanh tra quay đầu lại, đôi mắt xanh rờn chiếu thẳng vào Michael:

- Bởi vì, trong cơn xuẩn ngốc của mình, Rome (tức chánh phủ trung ương của Ý – ND) đã tống giam ông già, bà già nó vì cái tội "kết giao với đại trọng phạm" - tức là kết giao với ông con trai của họ. Chính quyền cộng hoà rồi mà vẫn chưa huỷ bỏ đạo luật phát – xít ấy.

Cha Benjamino nói với giọng ngầm kiêu hãnh:

- Ấy, cũng vì cái vụ ấy mà ông anh tôi, ông Croce ấy mà, trách Rome hết sức vậy đó.

- Trời đất! – Michael thầm nghĩ. – Trùm Croce mà lại dám trách Rome? Trùm Croce là cái quái quỉ gì, ngoài cái gọi là "điều hợp viên" trong đám Mafia với nhau?

Chiếc xe ngừng lại trước một toà nhà đồ sộ sơn vôi màu hồng. Mỗi góc đều có tháp kiểu Hồi giáo sơn xanh nhô cao lên. Trước lối vào, một tấm vải bạt lớn, sọc xanh viết chữ "Khách sạn Umberto", có cả hai tên gác cửa mặc gia phục có cài nút đồng sáng loáng. Tuy nhiên, Michael đâu có "ngợp" trước cái vẻ đồ sộ, huy hoàng, lộng lẫy và oai nghiêm ấy. Hắn đưa mắt "chụp"

nhanh quang cảnh, đường phố phía trước khách sạn. Hắn nhận ra ngay có ít nhất một chục vệ sĩ, từng cặp đi đi lại lại dọc theo phía ngoài hàng rào song sắt. Bọn này chẳng thèm giấu giếm nhiệm vụ của mình, mở banh nút áo vét để lộ vũ khí lủng lẳng bên hông. Hai người hút thuốc lá đã chặn lối Michael khi hắn rời khỏi xe. Họ nhìn hắn, xoi mói như thể coi hắn là một nhân vật đáng lo ngại. Họ cũng tỏ ra chẳng cần biết Andolini và ngài thanh tra là ai. Khi ba người đã đi vào bên trong thì lập tức, cửa đóng sập ngay lại phía sau lưng họ. Trên hành lang, bốn vệ sĩ khác xuất hiện và dẫn họ đến một hành lang khác. Bọn vệ sĩ này có điệu bộ vênh váo kiểu như bọn đầy tớ trong cung hoàng đế. Cuối dãy hành lang lại một cánh cửa gỗ sồi nặng nề chặn ngang, đóng kín. Một người ngồi trên cái ghế cao nom như cái ngai vội đứng dậy và rút chiếc chìa khoá bằng đồng sáng loang ra, mở cửa. Hắn cúi đầu cười và mỉm cười, cái cười ra vẻ ăn ý - với cha Benjamino. Ông này cũng mỉm cười chào lại.

Cánh cửa mở dẫn vào một dãy phòng lộng lẫy. Những cửa sổ kiểu Pháp mở trông ra vườn. Ngoài vườn, hoa chanh toả hương thơm ngào ngạt. Khi họ vào dãy phòng ấy, Michael thấy hai người ngồi sẵn phía trong. Michael tự hỏi tại sao Ông Trùm lại phải canh gác kỹ đến thế. Lão là bạn của Guiliano, đồng thời cũng là thủ túc thân tín của ngài bộ trưởng Bộ Tư Pháp ở Rome. Vả lại, chính cảnh vệ dăng dăng phủ kín đường phố Palermo. Vậy thì ai, cái gì đã khiến cho Ông Trùm phải "rét" đến thế? Kẻ thù của lão là ai vậy?

Đồ đạc trong phòng khách được chế tạo đặc biệt cho phù hợp với toà lâu đài kiểu Ý. Ghế bành lớn, ghế tràng kỷ dài và sâu như một chiếc tàu nhỏ, bàn cẩm thạch lớn như thể nó vừa được "rinh" từ viện bảo tàng về. Tất cả những thứ ấy đều ứng với khuôn khổ của một con người vừa từ ngoài vườn đi vào để chào đón họ.

Hai tay lão dang rộng, ôm chầm lấy Michael. Lúc đứng, Ông Trùm Croce Malo nom có chiều ngang hơn là chiều cao. Mái tóc rậm ngả màu và xoắn tít như tóc mấy anh "nhọ" nhưng được cắt tỉa cẩn thận. Mái tóc ấy phủ lên cái đầu to và tròn như đầu sư tử. Đôi mắt lão toát ra vẻ nham hiểm. Hai con mắt như hai trái nho gắn trên cặp má nung núc những thịt nom như hai mảnh gỗ gụ ốp vào mặt. Má bên phải thì nhẵn nhụi nhưng má bên trái thì hằn lên mấy vết thẹo. Nhưng cái miệng thì lại duyên không ngờ. Môi trên có một hàng ria con kiến. Dưới cằm một chòm râu rậm như để gắn chặt các bộ phận trên mặt của lão lại làm một.

Nhưng ngoại trừ cái đầu có vẻ vương giả ấy ra, từ cổ lão trở xuống thì đúng là nông dân "rặt nòi". Cái quần rộng thùng thình, mặc dù đã cố hết sức để ôm lấy cái bụng "bự" như cái thùng nước lèo của lão, nhưng vẫn cứ chực bung ra nếu không có hai sợi dây đeo choàng vắt lên vai. Cái áo sơ – mi cũng rộng thùng thình, tuy giặt sạch sẽ trắng bốc, nhưng nhàu nát như vừa

lấy ở thùng đồ giặt ra và cứ thế mặc vào, chứ chẳng có ủi gì ráo. Lão không thắt cà - vạt, mà cũng chẳng mặc áo vét. Lại còn đi chân đất nữa chứ.
Cứ nhìn hình dạng bên ngoài, thì lão ta chẳng có cái vẻ gì của một người đã "nhúng mỏ" vào đủ mọi chuyện làm ăn lớn nhỏ, thượng vàng hạ cám, chợ đen chợ đỏ từ trên các đường phố cho đến các quảng trường của thành phố Palermo. Cứ nhìn điệu bộ của lão, thì khó mà tin rằng lão có trách nhiệm về cả ngàn cái chết, rằng lão lại có thể cai trị miền tây Sicily còn ngon lành hơn cả chính phủ trung ương tại Rome, rằng lão giàu có hơn cả mấy ngài quận công, bá tước chủ nhân các lãnh địa mênh mông ở Sicily.
Lão ôm hôn sơ qua Michael, rồi vội vã nói:
- Chú và ba của cháu quen nhau từ hồi hai người còn để chỏm. Chú thật vui khi thấy ba cháu có cậu con trai bảnh thế này.
Rồi ông ta quay ra hỏi han về những khổ cực mà Michael vừa trải qua trong chuyến đi ngày hôm ấy. Và hỏi xem hắn có cần gì không... Michael mỉm cười đáp mình đã lót dạ bằng khúc bánh mì và nhâm nhi lai rai vài ly rượu nho rồi. Lập tức sau đó, Ông Trùm dẫn hắn ra vườn. Cũng như mọi người dân Sicily, lão thích ăn ngoài trời mỗi khi có thể.
Bàn ăn được dọn ra gần một gốc cây chanh. Ly tách pha – lê sáng lấp lánh, khăn ăn, khăn trải bàn trắng muốt. Những chiếc ghế lớn bằng tre được các đầy tớ đem lại. Đích thân Ông Trùm kiểm tra lại cánh bày biện bàn ăn một cách lịch sự. Lão nom trẻ hơn cái tuổi ngoài lục tuần của lão. Lão kéo Michael ngồi xuống bên phải và ông em "giáo sĩ" ngồi phía bên trái lão. Ngài thanh tra và Stefan Andolini ngồi đối diện. Lão nhìn hai người này bằng đôi mắt lạnh nhạt.
Mọi người dân Sicilian đều là những tay ăn nhậu khoẻ, nếu họ có đủ thực phẩm. Và một trong những chuyện khôi hài về Ông Trùm mà người ta dám kể trước mặt lão là lão thích ăn hơn là thích giết kẻ thù. Lão ngồi vào bàn ăn, nụ cười đôn hậu nở trên khuôn mặt mãn nguyện, tay cầm thìa dĩa chờ đầy tớ đem thức ăn đến. Michael đưa mắt liếc nhanh khắp khu vườn. Khu vườn có tường đá cao bao kín và có ít nhất cũng một chục vệ sĩ rải rác trên khắp bàn ăn khác đặt quanh vườn, nhưng không bàn nào có quá hai tên và cách khá xa bàn ăn của Ông Trùm và các vị khách của lão. Khu vườn ngào ngạt hương hoa chanh và ô – liu.
Đích thân Ông Trùm sẻ thức ăn cho Michael. Món gà quay với khoai tây chiên bơ. Lão nếm thử món phó-mát nghiền, rồi mới sới vào đĩa mì Spaghetti, rót rượu nho "đặc sản địa phương" vào ly của Michael... Lão làm tất cả các động tác đó một cách hết sức thích thú và chân thành, cứ như thể điều quan trọng nhất của lão trong lúc này là làm sao để người bạn mới của lão cảm thấy thoải mái, ăn uống ngon lành. Michael cảm thấy đói, vì từ lúc rạng đông đến giờ hắn đã có cái gì nhét vào bụng đâu. Ông Trùm cứ rót

thêm rượu, tiếp thêm thức ăn cho hắn. Lão cũng không quên đưa mắt nhìn đĩa của mấy người kia, để nếu cần thì đưa mắt ra hiệu cho đầy tớ tiếp thêm thức ăn hoặc tiếp thêm rượu cho họ.
Khi đã ăn xong, lúc ngồi nhâm nhi rượu tiêu thực, thì cũng là lúc Ông Trùm sẵn sàng để bắt tay vào việc. Lão nói với Michael:
- Vậy là cháu đến giúp Guiliano rời Sicily để đi Mỹ?
- Cháu đã nhận được chỉ thị như vậy, - Michael đáp. – Cháu phải làm thế nào để đảm bảo an toàn cho anh ta đi đến Hoa Kỳ, không được để cho có một sơ sẩy nào.
Lão Croce gục gặc đầu. Bộ mặt nung núc những thịt của lão bỗng ỉu xìu, chảy dài ra. Giọng nói ồm ồm của lão bỗng cất lên:
- Mọi sự đã được ba cháu và chú sắp xếp đâu đó xong xuôi rồi chớ. Chú sẽ giao Salvatore Guiliano cho cháu. Nhưng... Ở đời đâu có phải lúc nào mọi sự cũng xuôi chèo mát mái, không có những trục trặc bất ngờ, trái ý xảy ra. Bởi vậy, về phái chú bây giờ có phần khó thực hiện được giao ước với ba cháu.
Lão đưa tay ngăn Michael đang định ngắt lời lão, và tiếp:
- Lỗi không phải tại chú mà cũng chẳng phải tại ba cháu. – Qua cũng như ba cháu thì vẫn chẳng có gì thay đổi. Nhưng, Guiliano chẳng chịu tin ai, ngay cả chú đây nó cũng không tin. Từ mấy năm qua, nhất là cái thời gian đầu cuộc sống giang hồ, ngoài vòng pháp luật của nó, nhờ có chú mà nó thoát chết nhiều phen. Nó với chú có lúc kể như đồng hành, đồng sự đấy. Cũng nhờ có chú mà ngày nay, mới chưa đầy ba chục tuổi đầu, nó đã trở thành một tay giang hồ lừng danh vào bậc nhất của cái xứ Sicily này. Nhưng, lúc này nó cũng hết thời rồi. Năm ngàn lính bảo an và cảnh sát dã chiến đang ngày đêm lùng sục trên núi. Đến nước ấy, mà nó vẫn không chịu để cho chú đỡ nó một tay...
- Nếu vậy thì cháu cũng vô phương giúp đỡ gì cho anh ta, - Michael nói, - cháu được lệnh đợi hắn trong vòng không quá một tuần. Sau đó, được hay chăng, cháu cũng phải bay về Mỹ.
Tuy nói vậy, nhưng Michael vẫn thắc mắc tự hỏi không hiểu việc đào thoát của thằng cha Guiliano này có gì quan trọng đối với ông già hắn, mà đến nỗi... Sau mấy năm sống lưu vong, hắn nóng lòng mốn trở về nhà. Hắn rất e ngại tình hình sức khoẻ của ông già hắn. Lúc hắn rời Hoa Kỳ đi lưu vong thì ông già hắn bị lãnh một vố nặng, bị trọng thương phải nằm chết gí ở bệnh viện. Ít lâu sau thì ông anh thứ hai của hắn – Sonny - bị bọn kia ria cho một tràng, "đi tong" luôn. "Gia đình Corleone" bị bắt buộc phải lao vào cuộc chiến sinh tử và tuyệt vọng: chống lại cả năm "gia đình" khác ở New York. Cuộc chiến ấy không chỉ thu gọn trên đất Mỹ mà còn lan tới tận cái xó Sicily này bằng cuộc mưu sát chính cô vợ trẻ của hắn. Theo tin tức từ ông già cho

biết, thì lúc này vết thương của ông đã lành và ông cũng đã làm hoà được với năm "gia đình" kia rồi. Và những rắc rối của hắn cũng đã được thu xếp êm xuôi bằng cách ém nhẹm nội vụ, rồi cho "chìm xuồng" luôn.
Nhưng, Michael cũng biết là ông già hắn đang nóng lòng chờ hắn về để đặng làm cánh tay mặt của ông. Mọi người trong nhà - từ cô em gái, thằng em trai và ông anh rể Tom Hagen, và nhất là bà già hắn vẫn còn đứt từng khúc ruột vì cái chết của Sonny - đều nôn nóng chờ hắn về. Michael thoáng nghĩ tới Kay. Không hiểu sao hai năm trời cách mặt hắn, cô nàng có "xa lòng" không, có lúc nào nghĩ tới hắn không. Nhưng điều làm cho hắn thắc mắc nhất vẫn là tại sao ông già trì hoãn ngày trở về của hắn. Nhất định là phải có cái gì đó hết sức quan trọng và có liên quan đến Guiliano.
Bỗng hắn thấy cặp mắt xanh rờn của "cớm gộc" Velardi đang chòng chọc nhìn vào hắn. Cái mặt xương xương có vẻ quí phái của ông ta khinh khỉnh nhìn Michael như thể nhìn một thằng "thỏ đế nhút nhát".
- Ấy, bình tĩnh, - lão Croce nói, - ông bạn Andolini đây chính là sợi dây liên lạc giữa chú và ông già của Guiliano và chính nó. Và, đâu phải là mọi người đã hoá điên cả. Khi rời khỏi đây, cháu sẽ đến gặp ông bà già nó hiện đang ở tại Montelepre. Cũng tiện, Montelepre nằm trên lộ trình của cháu đi Trapani. – Lão ngừng nói và mỉm cười. Nhưng nụ cười vẫn chưa đủ sức để lay động hai tảng thịt ú nú trên hai gò má của lão. – Chú đã được cho biết kế hoạch của cháu. Toàn bộ kế hoạch! – Lão nhấn mạnh vào chữ "toàn bộ". Nhưng, Michael nghĩ bụng: - "Dóc, biết thế đếch nào được toàn bộ kế hoạch của người ta." Vì, hắn luôn luôn hành động theo đúng phương châm hành động của "Bố Già" là trong mọi trường hợp không vì bất cứ lý do gì mà tiết lộ toàn bộ ý đồ, kế hoạch của mình cho bất cứ ai.
Ông Trùm Croce lại rỉ rả nói tiếp:
- Ở đây, ai thương Guiliano thì cũng thấy rằng một là nó không còn có thể dung thân tại Sicily này nữa, hai là nó phải di cư sang Mỹ "làm ăn" thôi. Ngài thanh tra đây cũng nhất trí như vậy!
- Cái xứ Sicily này thật lạ lùng, - Michael mỉm cười đáp. – Chính ngài thanh tra, đầu ngành cảnh sát an ninh của Sicily, đã thề bắt Guiliano cho bằng được. Thế mà bây giờ lại...
Ông Trùm bất giác cười lớn:
- Ai dám tự hào hiểu được cái xứ Sicily này chứ? Nhưng trong vụ này thì hoàn toàn đơn giản, chẳng có gì rắc rối, phức tạp cả. Rome muốn cho Guiliano sống "êm êm" ở bên Mỹ hơn là đưa nó ra làm ồn ào trước toà án ở Palermo trong tư cách... nhân chứng, để Rome khỏi bị đem ra làm trò cười cho thiên hạ. Cũng là chính trị cả đấy thôi!
Michael nghe mà ngớ ra. Chính trị? Hắn cảm thấy lúng túng, khó xử. Điều này thật là ngoài dự liệu, kế hoạch của hắn. "Tại sao thằng cha "cớm gộc"

Velardi kia lại chịu để cho Guiliano "vọt" qua Mỹ? Cái chết của Guiliano có gì là nguy hiểm?"
Giọng khinh khỉnh, ngài thanh tra nói:
- Có thể đó là một giải pháp của tôi. Nhưng chính ông Croce đây thương cái thằng ấy như con trai cưng của ông vậy.
Stefan Andolini ném cái nhìn hằn học, đầy ác cảm của mình vào ngài thanh tra. Còn cha Benjamino thì giả bộ cầm ly rượu lên "nốc", đặng né cái nhìn ấy. Nhưng Ông Trùm đã vội nghiêm giọng nói với ngài thanh tra:
- Ngồi lại đây bây giờ đều là bạn bè, anh em cả. Do đó, chẳng có gì cần phải giấu giếm chú em Michael đây. Thế này, số là thằng Guiliano nó nắm được "cái tẩy" của ông nhà nước. Đại khái, nó có một tập "nhật ký", "nhật trình" gì đó mà nó phóng đại ra nào là "chúc thư" nào là "bảo bối" của nó, trong đó nó trưng ra được bằng chứng mấy ông bự trong chính phủ đã có sự "giúp đỡ" nào đó, đặng lợi dụng nó vào mục tiêu "chính chị chính em" riêng tư của mấy cha. Nếu tài liệu này mà được tung ra thì không những chính phủ hiện đương quyền của Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo "đi tong", mà ngay cả cái đảng ấy cũng "thân bại danh liệt" luôn. Và, thế là Đảng Xã hội và Đảng Cộng sản Ý sẽ lên nắm quyền, chắc ngài thanh tra cũng đồng ý với tôi là phải làm tất cả những gì có thể làm được, đặng ngăn tình hình ấy xảy ra. Bởi vậy, ngài thanh tra đây mới thuận để giúp cho Guiliano "vọt" qua Mỹ, với sự hiểu ngầm là cái tài liệu chết tiệt kia phải được ém nhẹm.
- Thế chú đã nhìn thấy "chúc thư" ấy chưa? – Michael hỏi. Đồng thời trong lòng hắn cũng tự hỏi là không hiểu ông già hắn ở bên Mỹ có biết cái chỗ lắt léo này không? Trong chỉ thị gửi cho hắn, không thấy ông đả động gì đến "chúc thư" hay "bảo bối" gì cả.
- Chú đã biết nội dung của chúc thư ấy, - Ông Trùm Croce đáp.
Lúc đó, ngài thanh tra cũng chen vào nói một cách cay cú:
- Nếu tôi mà toàn quyền quyết định, thì tôi cứ cho lệnh giết chết thằng Guiliano, rồi nó bị "chết chỉm" vì cái "chúc thư" của nó cũng cam.
Stefan nhìn chòng chọc vào ngài thanh tra với một sự căm thù không cần giấu giếm và một sự hằn học đến nỗi lần đầu tiên, Michael nhận chân được Andolini thật là một tay hiểm độc, bất nhân chẳng thua gì lão Croce.
Andolini nói:
- Dứt khoát là Guiliano chẳng bao giờ chịu đầu hàng. Còn tài trí và tầm cỡ của ông, xin lỗi ông thanh tra, còn khuya mới đủ sức đưa hắn vào quan tài. Khôn ngoan ra thì chính ngài nên liệu cái phần hồn của ngài ấy thì hơn.
Lão Croce từ từ đưa tay lên ra hiệu yêu cầu mọi người im lặng. Và ai nấy quanh bàn đều nín bặt. Rồi, như không cần biết những người khác đang có mặt tại đó, lão quay ra nói với Michael:
- Có thể là chú không thể giữ lời hứa với ba của cháu là giao Guiliano cho

cháu. Tại sao lão Croce này lại dính dáng vào vụ này làm gì, thì điều này chú chưa thể trả lời cháu bây giờ. Nhưng cháu cứ yên trí rằng lão Croce hành động như vậy là có lý do và lý do ấy là chính đáng, là tốt. Bây giờ thì chú có thể làm gì nhỉ? Chiều nay cháu sẽ đi gặp ông bà già của Guiliano. Cháu ráng thuyết phục họ khuyên con trai của họ nên tin chú. Và, nhắc cho họ nhớ là chính chú đã lôi họ ra khỏi nhà tù, chứ không phải ai khác. - Lão ngưng một chút, rồi lại nói tiếp: - Và nếu họ khuyên con trai của họ tin chú thì đó cũng là cách họ giúp đỡ chính con họ vậy.
Trong những năm sống lưu vong, lén lút, Michael đã tập và phát triển được cái bản năng của một con thú trước những cạm bẫy nguy hiểm. Hắn không ưa gì cha "cớm gộc" kia đã đành, mà cái lão Andolini hiểm độc này cũng chẳng phải là người mà hắn có thể tin cậy. Nhưng trong số những người đang có mặt tại bàn này thì Ông Trùm Croce vẫn là tay cần phải tỉnh táo đề phòng cẩn mật hơn hết. Khi nói với Croce, mọi người có mặt tại đây - kể cả cha Benjamino, em trai của lão - đều phải nói nhỏ nhẹ, đều phải quay mặt về phía lão mà nói, mà đầu phải hơi cúi xuống mà chờ đợi lão phán, thậm chí đang nhai thức ăn mà thấy lão nói thì cũng phải ngưng nhai. Đầy tớ vây quanh lão như hành tinh quay quanh mặt trời. Các vệ sĩ tản mát trong vườn, nhưng mắt vẫn lấm lét nhìn về phía lão và sẵn sàng nhảy bật lên như cái lò xo để xé xác bất cứ kẻ nào, theo lệnh của lão. Michael dè dặt nói:
- Chú Croce, cháu ở đây để sẵn sàng theo sự chỉ dạy của chú.
Ông Trùm gục gặc cái đầu tròn lu và đồ sộ ra điều mãn ý. Lão đan hai bàn tay và đặt lên cái bụng phệ, rồi nói bằng giọng kẻ cả:
- Mình phải tuyệt đối thành thật với nhau. Cháu cứ cho chú biết rõ cháu định sắp đặt cho Guiliano "vọt" như thế nào? Cháu cứ nói với chú như nói với ba cháu, vì chú với ba cháu thì...
Michael đưa mắt liếc nhanh ngài thanh tra. Đời nào hắn chịu nói thật trước mặt một thằng "cớm gộc", xếp sòng ngành cảnh sát an ninh của xứ Sicily. Ông Trùm hiểu ngay vấn đề.
- Ngài thanh tra đây cũng là người nhà thôi, - lão nói, - cháu cứ tự nhiên như nói với chú vậy, không sao.
Michael đưa ly rượu lên môi đặng tính kế. Qua ly rượu, hắn thấy đám vệ sĩ đang chòng chọc nhìn họ như đám khán giả dán mắt nhìn các diễn viên trên sân khấu. Hắn cũng thấy ngài thanh tra khẽ cau mặt coi bộ không khoái cái lối thân mật kiểu xỏ lá của Ông Trùm. Như vậy, rõ ràng là chính Ông Trùm đã lãnh đạo ngài thanh tra và lãnh đạo luôn cả cái cơ quan của ông ta nữa. Hắn cũng thấy cái vẻ khó chịu trên khuôn mặt có đôi môi như hai con đỉa trâu của gã Andolini hiểm độc. Chỉ có cha Benjamino là cúi đầu xuống tránh tia nhìn của hắn. Michael nốc cạn ly rượu nho trắng đục lờ đờ. Và đám đầy tớ rót tiếp đầy ly khác. Thoắt chốc, khu vườn bỗng trở thành khu hiểm địa

đối với hắn.
Hắn thừa biết Ông Trùm mở miệng ra là "nói thật, thành thật...", chứ trong bụng ông nghĩ khác. Tại sao mọi người có mặt tại bàn ăn này chẳng ai tin cha cớm gộc kia, mà gã vẫn có mặt ở đây? Guiliano thì sao?
Lịch sử của Sicily dày đặc những vụ lừa lọc, phản trắc. Michael chua chát nhớ tới cái chết của cô vợ trẻ của hắn. Thì cũng chính tại cái xứ Sicily, chứ đâu phải nơi nào xa xôi. Vậy, tại sao "Ông Trùm" lại có vẻ thành thật như vậy? Lão là "Chúa Trùm" Mafia. Lão có những liên hệ chặt chẽ và đầy thế lực với các tay "bự" ở rome. Và thực tế, lão đã hành động như một đại biểu bán chính thức của Rome tại Sicily. Vậy, Ông Trùm Croce sợ cái gì? Nhất định chỉ có thể là lão sợ chính Guiliano.
Ông Trùm nhìn xoáy vào Michael, chờ đợi. Michael cũng ráng nói với cả vẻ hết sức chân thành:
- Kế hoạch của cháu cũng đơn giản thôi. Cháu sẽ chờ ở Trapani cho đến khi nào Salvatore Guiliano được chính chú hoặc người của chú trao lại. Một chiếc tàu tốc hành sẽ chở tụi cháu đi châu Phi, tụi cháu sẽ được một máy bay riêng "bốc" đi Mỹ. Tụi cháu sẽ được thu xếp để nhập cảnh Hoa Kỳ mà không cần phải qua những thủ tục thông thường. Cháu hy vọng là mọi sự trôi chảy êm xuôi... - Hắn ngừng một chút, rồi lại tiếp. - Ngoại trừ chú có lời chỉ dạy khác.
Ông Trùm thở dài hắt ra, và cầm lấy cái ly, uống. Rồi lão lại nhìn xoáy vào Michael. Lão chậm rãi và có vẻ tâm tình:
- Sicily là một vùng đất bi thảm, không bao giờ có sự tin cậy! Không bao giờ có trật tự. Chỉ có bạo lực, lừa lọc và phản trắc. Cháu dè dặt, cảnh giác là phải. Và cháu có quyền như vậy. Và Guiliano cũng vậy. Nhưng, để chú nói điều này cho cháu nghe: nếu đã không có sự che chở của chú thì chưa chắc gì Guiliano còn sống sót cho đến giờ này. Nó và chú đây như hai ngón tay trên một bàn tay. Thế mà bây giờ nó coi chú như kẻ thù của nó. Chà, cháu không thể nào biết thằng nhỏ này đã gây cho chú biết bao bực bội. Ước mơ của chú là một ngày nào đó, Turi Guiliano có thể ung dung quay trở về và được tung hô như một tay vô địch của xứ Sicily này. Thật ra, nó là một con chiên bổn đạo thuần hành và là một con người đảm lược với một trái tim dịu dàng khiến mọi người dân Sicilian quý mến.
Lão ngừng lại, tợp thêm một ly rượu nho nữa, rồi lại tiếp tục nói:
- Nhưng bây giờ thì gió đã xoay chiều bất lợi cho nó. Một mình ở trên núi với một dúm tay chân bộ hạ mà phải đương cự với cả một đạo quân được chính phủ phái tới để tiêu diệt: chịu gì thấu? Trong khi đó, mỗi bước nó đi là một cạm bẫy, mỗi lừa lọc, mỗi phản trắc. Vậy mà nó vẫn không chịu tin vào một ai, kể cả vào chính nó.
Trong giây lat, Ông Trùm lạnh lùng nhìn thẳng vào mặt Michael, rồi nói:

- Thật tình, giá như chú đã không quá thương xót cái thằng Ruri liều lĩnh dại dột ấy thì có lẽ chú đã phải nói thẳng cho cháu hay là cháu hãy về Mỹ đi, không có Guiliano đi theo đâu. Ở đây, tấn bi kịch đã kết thúc, nên chẳng dám làm phiền đến cháu nữa.
Ông Trùm lại ngừng nói, thở dài, rồi lại tiếp:
- Nhưng, dĩ nhiên, cháu là hy vọng độc nhất của chú, và chú nài nỉ cháu hãy ở lại, giúp chú một tay. Chú sẽ hỗ trợ cháu bằng mọi cách. Chú sẽ chẳng bao giờ bỏ rơi Guiliano.
Ông Trùm lại nâng ly rượu nói:
- Ước gì nó sống đến ngàn tuổi.
Mọi người đều uống. Và Michael suy tính. Thực sự Ông Trùm muốn hắn ở lại hay bỏ rơi Guiliano? Stefan Andolini lên tiếng:
- Nên nhớ là tụi mình đã hứa với ông già Guiliano là mình sẽ đến thăm họ tại Montelepre.
Ông Trùm dịu dàng đáp:
- Dĩ nhiên là thế rồi, bằng mọi giá, mình phải cho ông già bà già nó một hy vọng gì đó chứ.
Cha Benjamino rụt rè góp ý:
- Và có lẽ họ cũng sẽ biết phần nào về cái "chúc thư" ấy chứ?
Ông Trùm thở dài:
- Phải, cái "chúc thư" của Guiliano. Nó cứ nghĩ là cái đó có thể cứu mạng nó, hay ít ra cũng báo thù được cho cái chết của nó. – Lão quay sang nói thẳng với Michael: - Cháu nên nhớ điều này, Rome có sợ bản chúc thư ấy thì sợ, chớ còn qua thì không. Cứ nói với ông già bà già nó là những gì viết trong "chúc thư" ấy có thể ảnh hưởng đến lịch sử, chứ có ăn nhằm gì đến cuộc đời này hay không lại là một chuyện khác.

Quãng đường từ Palermo đến Montelepre không quá một giờ lái xe. Nhưng chỉ trong khoảng thời gian ấy, Michael và Stefan Andolini đã từ thế giới văn minh hiện đại mà lùi về một nền văn hoá sơ khai của Sicily. Hai gò má cạo nhẵn nhụi, nhưng cái cằm thì đầy những chân râu đỏ rậm rì, nom như một đám lửa bám vào đấy, Andolini lái chiếc xe Fiat nhỏ một cách cẩn thận và chầm chậm như một người vừa học lái xe. Chiếc Fiat rì rầm như muốn hụt hơi khi bò ngoằn ngoèo qua những rặng núi lớn.
Dọc đường, họ bị năm chốt của cảnh sát chặn lại. Ở mỗi chốt như vậy có ít ra cũng một tiểu đội mười hai người, có cả xe thiết giáp bố trí súng đại liên yểm trợ. Nhưng giấy tờ của Andolini giúp họ qua trót lọt cả năm chốt.
Đối với Michael, cái xứ sở này thật là lạ lùng. Một vùng hoang sơ, bán khai như vậy lại chỉ ở cách một thành phố lớn như thành phố Palermo có một quãng đường ngắn. Họ đi qua những ngôi làng nhỏ với những căn nhà tường

bằng đá đẽo sơ sài, nằm chênh vênh trên triền núi. Và, ngay cả những triền núi cũng được cẩn thận chia manh chia mún thành những mảnh vườn với những luống rau sít chặt vào nhau. Những ngọn đồi nhỏ thì lố nhố những tảng đá vôi ẩn hiện trong các bụi tre hoặc lấp lửng rêu phong. Xa xa, nom những tảng đá ấy chẳng khác gì những ngôi mộ không được đẽo gọt sửa sang. Và toàn cảnh thì nom như một cái nghĩa địa lộn xộn chẳng ra hàng lối gì cả.

Dọc đường, từng quãng lại có một cái miếu, hoặc một cái "trang thờ" bằng gỗ có khoá cẩn thận, bên trong là bức tượng Thánh Nữ Đồng Trinh Mary hoặc tượng một vị thánh nào đó. Ở mỗi miếu thờ như vậy, Michael đều thấy thấp thoáng một bóng người đàn bà quì cầu nguyện, trong khi đó ông chồng ngất ngưởng ngồi chờ trên một chiếc xe do lừa kéo chất đầy chai rượu óng ánh. Đầu con lừa rũ xuống như đầu vị thánh tuẫn đạo.

Stefan Andolini đưa tay thân mật vuốt tay Michael và nói:

- Tôi thật sự sung sướng được gặp lại chú em. Chú em có biết là gia đình nhà Guiliano với anh em mình có họ hàng bà con với nhau đấy.

Michael biết là nói xạo. Nụ cười toát ra từ đôi môi dày và đỏ lói như miếng thịt ngựa kia nom có vẻ láu vặt và đểu làm sao ấy. Michael đáp:

- Không, tôi chỉ biết là hồi còn bên Mỹ thì ông già của Guiliano có làm việc cho ông già tôi.

- Thì chính tôi cũng vậy, - Andolini nói, - tụi này đã giúp ông già của chú làm cái nhà ở Long Island đó. Lão Guiliano coi vậy chứ, một tay thợ nề ngon lành đó, nghen. Mặc dù ông già của chú có cho lão một chân làm ăn trong cái vụ dầu ô – liu, nhưng lão cứ bám chặt vào cái nghề thợ nề của lão, chứ không chịu nhận đề nghị của ông già chú. Lão làm hùng hục như trâu trong suốt mười tám năm trời và bóp mồm bóp miệng, dè sẻn từng đồng xu. Rồi lão quay về Sicily tính chuyện dưỡng già. Ai dè chiến tranh và Mussolini làm cho đồng tiền lạm phát. Thế là số tiền dành dụm của lão trở thành mớ giấy lộn. Hiện giờ lão chỉ còn có mỗi căn nhà nhỏ và vài mảnh ruộng nhỏ. Bây giờ, ngày ngày lão cứ ngồi tặc lưỡi, hít hà hối tiếc vì đã ngu dại rời bỏ nước Mỹ để quay về cái xứ "chó ăn đá, gà ăn sỏi" này. Lão cứ nghĩ thằng con trai của lão lớn lên sẽ làm vương làm tướng gì chứ, ấy thế mà bây giờ lại thành thằng ăn cướp.

Chiếc Fiat tung bụi mịt mù. Dọc đường, qua lớp bụi, những cây lê dại và những bụi tre chập chờn, mờ tỏ nom như những bóng ma. Và những chùm trái lê dại nom như những bàn tay người. Dưới thung lũng là những cây ô – liu hoặc nho. Bỗng, Andolini nói:

- Bà già thằng Turi có thai nó từ ở bên Mỹ, rồi về bên Sicily này mới sinh ra nó đấy chứ. Giá cứ đợi vài tháng nữa thì có phải bây giờ Turi đã là công dân Mỹ rồi không. – Gã ngập ngừng một lát, rồi lại nói tiếp: - Turi cứ nhắc vụ

này hoài. Thật sự, chú có nghĩ là chú có thể giúp nó thoát không?
- Tôi cũng không rõ nữa, - Michael đáp. – Sau bữa ăn trưa với Ông Trùm Croce và thằng cha xếp cớm kia, tôi chẳng hiểu đầu đuôi ra làm sao nữa. Có thật là họ muốn tôi giúp họ không? Ông già tôi thì nói là lão Croce quả có muốn vậy đó. Nhưng ông già tôi không hề đả động gì đến lão thanh tra cả.
Andolini hất ngược mái tóc ra đằng sau. Bất giác, gã đạp mạnh cần ga, chiếc Fiát chồm lên. Gã nói:
- Guiliano và Croce bây giờ là hai kẻ tử thù của nhau. Nhưng, tụi này đã có một kế hoạch để qua mặt lão Croce. Turi và ông già của nó thì tin vào chú. Họ biết là ông già chú không bao giờ chơi xấu bạn bè.
Michael chợt hỏi:
- Thực ra, bây giờ anh đứng về phía nào?
- Tôi chiến đấu cho Guiliano, - Andolini thở dài, nói. - Từ năm năm nay, tụi này là chiến hữu của nhau. Trước đó, chính Turi đã tha mạng cho tôi. Nhưng vì sống ở Sicily, tôi đâu có thể ra mặt công khai thách thức lão Croce được. Tôi phải chơi trò đu dây giữa hai bên. Nhưng, trong thâm tâm, tôi nghiêng về phía Guiliano.
Michael trầm ngâm. Cha này nói cái quỉ gì đây? Tại sao gã dám trả lời trực tiếp một câu hỏi liên quan đến bọn kia. Michael suy nghĩ. Đây là Sicily. Và dân Sicilian vốn ghê sợ sự thật. Qua mấy ngàn năm bị hết bọn bạo chúa đến bọn phán quan pháp đình tôn giáo dùng nhục hình tra tấn, hành hạ vì sự thật. Chính quyền ở Rome, với tất cả bền ngoài hợp pháp của nó, cũng muốn sự thật. Mấy ông cha ông cố cũng đem hình phạt hoả ngục ra hù doạ đề đòi sự thật. Nhưng sự thật là nguồn cội của sức mạnh, là đòn bẩy của quyền lực. Nếu vậy thì ai điên gì mà thổ lộ sự thật ra?
Michael nghĩ: hoặc hắn phải tìm ra con đường riêng, hoặc hắn phải bỏ qua cái sứ mạng của hắn và bán xới gấp khỏi cái xứ này, bay về Hoa Kỳ cho sớm. Vì, tại đây, hắn đang đứng trên một vùng đất hung hiểm. Như vậy là rõ ràng giữa Croce và Guiliano có một thứ nợ máu nào đó. Và để cho mình bị lôi cuốn vào cơn gió xoáy huyết thù của Sicily thì chẳng khác gì tự sát. Bởi vì trong tiềm thức của dân Sicilian thì chỉ có cách trả nợ máu mới thật sự là công lý. Và cuộc đời nợ máu nào cũng luôn luôn tàn nhẫn. Trên hòn đảo công giáo toàn tòng này, nhà nhà đều có ảnh, tượng Chúa Jesus Christ đang than khóc. Nhưng sự khoan dung tha thứ kiểu Ki-tô giáo vẫn bị coi là kiểu cách đáng khinh bỉ của một tên hèn nhát.
Michael hỏi:
- Tại sao Guiliano và lão Croce lại trở thành hai kẻ tử thù của nhau vậy?
- Bởi tấn thảm kịch xảy ra cách đây hai năm ở Portella Ginestra, - Andolini đáp. - Từ đó đến nay không xảy ra vụ nào như vậy, nhưng Guiliano vẫn trách cứ lão Croce.

Bỗng thình lình chiếc xe như đâm đầu dựng ngược lên, vì con đường đổ dốc từ trên núi xuống thung lũng. Họ đi ngang cái pháo đài đổ nát xây từ thời những người Viking phương Bắc xâm lược vùng này. Họ xây pháo đài này làm cứ điểm xuất phát cho các cuộc chinh phạt, khủng bố người dân trong vùng. Ngày nay, pháo đài chỉ là nơi cho rắn rết bò ngổn ngang và lũ dê rừng lang thang. Nhìn xuống, Michael thấy thành phố Montelepre.
Nằm chìm sâu dưới đáy thung lũng và tứ phía bị núi cao bọc quanh, thành phố nom như một chiếc gàu múc nước nằm dưới đáy giếng. Khắp thành phố, không có một ngôi nhà nào nhô cao hẳn lên. Ánh hoàng hôn rọi lên những bức tường xây bằng đá nom đỏ rực như lửa. Chiếc Fiat men theo con đường nhỏ hẹp đi vào thành phố. Bỗng Andolini thắng gấp chiếc xe ngừng lại trước một thanh xà ngang do đám cảnh sát dựng lên làm chốt kiểm soát. Một chú cớm con dùng mũi súng ra hiệu cho họ xuống xe.
Michael quan sát Andolini trình giấy tờ cho cảnh sát. Hắn nhìn thấy trên giấy của gã có một sọc đỏ chạy vắt xéo. Hắn hiểu đó là thứ giấy đặc biệt do chính ông bộ trưởng tư pháp ở Rome cấp phát một cách rất hạn chế, vì chính hắn cũng có một tấm. Nhưng hắn được chỉ thị chỉ trình ra trong những trường hợp chẳng đặng đừng mà thôi. Tại sao một người như Andolini mà cũng có được thứ giấy "nặng ký" này nhỉ?
Sau khi trình giấy, họ quay trở lại chiếc xe và chiếc xe chầm chậm bò qua phố xá nhỏ hẹp của thành phố Montelepre.
Đường phố nhỏ đến nỗi nếu có hai chiếc xe chạy ngược chiều nhau thì bắt buộc phải có một xe chạy giật lùi trở lại, nếu không thì cứ đứng đó mà nhìn nhau. Nhà nào cũng có bao lơn và quét vôi đủ thứ màu. Phần đông sơn màu xanh da trời, một số ít sơn màu trắng, nhưng cũng có một số màu hồng. Vào giờ này thì đàn bà đang lúi húi trong bếp làm cơm chiều. Không có bóng của một đứa con nít nào ngoài đường. Góc phố nào cũng lúc nhúc những cớm và lính. Cứ từng cặp, từng cặp đi tới đi lui. Montelepre trông như một thành phố bị chiếm đóng trong giờ thiết quân luật. Chỉ có vài ông già nét mặt ngơ ngác đứng trên ban công nhìn xuống.
Chiếc Fiat ngừng lại trước một trong những ngôi nhà trong dãy nhà dài. Căn nhà ấy sơn vôi màu xanh nhạt. Trên cổng sắt có thanh sắt uốn hình chữ G. Một người đàn ông nhỏ thó, quắt queo, tuổi trạc sáu mươi ra mở cổng. Lão mặc quần áo kiểu Mỹ: chiếc quần màu đậm có sọc, áo sơ – mi trắng và thắt cà - vạt đen. Đó là ông bố của Guiliano. Lão ôm hôn Andolini thật nhanh, nhưng rất âu yếm. Lão thân mật vỗ vai Michael ra hiệu mời vào trong nhà
Ông già của Guiliano có nét mặt đau khổ của một người chờ đợi cái chết của một người thân đang bệnh nặng, sắp "tịch". Hiển nhiên là lão vẫn còn kiềm chế được cảm xúc của mình. Nhưng lão đưa tay lên vuốt mặt như thể cố giữ cho các cử động của mình không bị chới với. Thân thể lão khô đét, cử động

hơi lờ đờ và hơi run run.
Họ bước vào phòng khách được coi là sang trọng đối với dân Sicilian ở cái tỉnh lẻ này. Một tấm ảnh phóng lớn lồng trong khung gỗ hình bầu dục, màu kem, treo sừng sững như muốn lấn át hết cả căn phòng. Bức ảnh đã nhàu nát và mờ khiến cho khó nhận rõ hình người. Nhưng Michael biết ngay đó không thể là hình ai khác ngoài hình của Salvatore Guiliano. Phía dưới tấm ảnh, trên chiếc bàn tròn nhỏ, màu đen có một ngọn đèn thờ cháy leo lét. Ở một chiếc bàn khác, có một tấm hình, cũng lồng khung cẩn thận. Tấm hình này rõ hơn và gồm có một ông, một bà và một cậu con trai đang ôm choàng lấy vai mẹ. Salvatore Guiliano nhìn thẳng vào máy ảnh như muốn thách thức cái máy. Guiliano đẹp trai cứ như tượng Hy Lạp, tuy diện mạo nom hơi "nặng" một chút: đôi môi hơi dày và gợi dục, đôi mắt bồ câu mở lớn. Đó là khuôn mặt của một người đầy tự tin và cương nghị và quyết tâm giành cho mình một vị trí cao trong xã hội. Nhưng cái mà chưa ai cho Michael biết là sự vui tính, sự dịu dàng trên khuôn mặt đẹp trai ấy. Còn một tấm hình nữa trong đó Guiliano chụp chung với vợ chồng cô em gái. Nhưng bức hình này để khuất trong góc bàn.
Ông già của Guiliano dẫn hai vị khách vào bếp. Bà già của Guiliano đang lúi húi nấu nướng. Bà quay ra chào họ. Bà Maria Lombardo Guiliano nom già hơn nhiều so với bức ảnh của bà treo trong một căn phòng khách. So hình ấy với bà bây giờ thì phải nói đó là hai người hoàn toàn khác nhau. Nụ cười lễ độ của bà như một kẽ nứt trên khuôn mặt khô héo, đờ đẫn, bạc nhược. Làn da nhăn nheo, nứt nẻ. Tóc dài phủ kín vai được hờ hững cột lại bằng một sợ dây thô, màu xám. Cái làm cho người ta phải sửng sốt chính là đôi mắt của bà. Từ đôi mắt ấy, bật ra những tia lửa căm hờn cái thế giới đang nghiền nát bà và con trai bà.
Như không cần biết đến sự hiện diện của chồng và của Andolini, bà nói thẳng với Michael:
- Có phải ông đây là người đến để giúp đỡ thằng nhỏ nhà tôi không đấy?
Hai người kia có vẻ bối rối vì câu hỏi bất ngờ và hơi cứng cỏi của bà. Nhưng Michael đã mỉm cười và nghiêm trang trả lời:
- Dạ phải, tôi đến đây với ý định đó.
Nghe vậy, vẻ căng thẳng nơi bà bớt đi thấy rõ. Bà cúi đầu, úp mặt vào hai bàn tay như thể muốn thở phào một cái thật mạnh. Andolini nhỏ nhẹ nói:
- Cha Benjamino nói là ông ấy cũng muốn đến. Nhưng tôi biểu là chị không muốn vậy.
Maria Lombardo ngẩng đầu lên. Michael kinh ngạc nhận thấy nét mặt của bà bộc lộ tất cả mọi cảm xúc đang chất chứa trong lòng: khinh bỉ, thù hận, sợ hãi. Rồi, bằng giọng mỉa mai kết hợp với tiếng cười nhạt và cái nhíu mày mà bà đã không thể kiềm chế được, bà nói:

- Ồ, cha Benjamino thật tốt bụng, đúng thế! Và, với cái tâm địa tốt lành ấy, ông ta như quan ôn quan dịch, cô hồn các đảng gì đâu ấy. Ông ta làm cho cả một làng chết ráo. Ông ta giống như cái cây gai ấy, cứ đụng vào là mình đổ máu. Ông ta tiết lộ cho ông anh những điều mà con chiên bổn đạo xưng tội trong toà giải tội. Ông ta bán linh hồn cho quỷ dữ.
Ông già của Guiliano nói một cách bình tĩnh và có vẻ biết điều hơn là để trấn an một người đang cơn xúc động:
- Ông Croce là bạn của gia đình mình. Chính ông đã cứu mình ra khỏi nhà tù đấy thôi.
Cơn tam bành lục tặc của bà già Guiliano nổi lên:
- A, Croce hả, "Ông Địa" hả, tốt gớm đi ấy chứ! Nhưng này, để tôi nói cho mà nghe, cái lão Croce ấy là một con rắn độc. Lão làm bộ chĩa súng phía trước nhưng bắn lén vào bên sườn mình. Lão ấy đang cùng với thằng con mình thống ngự xứ Sicily này, mà nay thì con mình phải trốn chui trốn lủi trong núi, còn lão thì thong dong, tự tại, thảnh thơi ngay tại Palermo với bầy đĩ điếm của lão. "Ông Địa" chỉ huýt gió một cái là Rome liếm gót lão liền. Tội ác của lão lút đầu lút cổ, còn bằng mấy con mình. Lão mới là thứ hung thần ác sát, chứ thằng Ruri nhà mình ấy hả, là phúc thần. Con mình mới là "Ông Địa". A, giá tôi mà là ông ấy hả, tôi đã chơi cho lão vài dao từ lâu rồi, tôi đã cho lão đi theo ông bà ông vải nó từ lâu rồi!
Bà phác một cử chỉ ghê tởm, rồi tiếp:
- Đàn ông đàn ang như ông, chẳng biết cái đếch gì!
Ông già của Guiliano nhẫn nhục chịu đựng bằng cách đánh trống lảng:
- Tôi đoán là các vị khách của mình vừa phải đi đường mấy giờ đồng hồ liền nên chắc phải có cái gì dằn bụng đã, rồi có chuyện trò gì thì chuyện trò!
Thoắt một cái, bà già của Guiliano thay đổi hẳn. Bà bỗng trở nên ân cần, vồn vã với Michael:
- Tội nghiệp, ông đã mất cả ngày để đi đến đây thăm chúng tôi. Ông đã phải rác tai vì những lời dối trá, láo toét, giả nhân giả nghĩa của lão Croce. Bây giờ lại phải nghe những lời quàng xiên của tôi. Xin lỗi ông nhé. Sau đây rồi ông lại đi đâu.
Trong phòng bỗng lặng như tờ. Michael cảm thấy mọi người trong nhà này đều đã biết rõ lai lịch của hắn rồi. Họ đã biết cái nỗi hận mà hắn đã phải chịu trong hai năm trời này, cũng như vết thẹo trên mặt hắn. Bà già của Guiliano bước lại gần và ôm choàng lấy hắn, nói:
- Ông dùng chút rượu nhé. Rồi, các ông rủ nhau đi dạo ngoài phố, chờ tôi chút. Chừng một giờ đồng hồ là có cơm thôi. Chắc lát nữa thì bạn của Turi cũng sẽ đến, rồi mình sẽ tâm tình...
Andolini và ông già của Guiliano để cho Michael đi giữa và cùng nhau bước xuống đường phố trải sỏi, nhỏ hẹp của thành phố Montelepre. Mặt trời đã

lặn khiến cho những bức tường xây bằng đá lúc nãy đỏ rực như lửa bây giờ ngả màu xám đậm. Trong bầu không khí lam nhạt, mù hơi sương lúc chạng vạng tối, quanh họ, trên đường phố chỉ thấy những khuôn mặt cớm và vệ binh đi tới đi lui. Phố xá vắng tanh vắng ngắt.
- Ngày xưa, đã có thời thành phố này đông vui náo nhiệt lắm đấy chứ, - ông già Guiliano nói, - tuy luôn luôn, mãi mãi nghèo đói. Cũng như toàn thể cái xứ Sicily này chỉ là một khối nghèo mạt, nhưng luôn luôn sống động. Hiện nay có hơn bảy trăm dân của thành phố này bị tống giam vì bị nghi là tòng mưu, tòng đảng với thằng con tôi. Thật ra hầu hết trong đám này đều vô tội. Nhưng cớm cứ bắt. Để dằn mặt những người khác, để hòng bắt họ cung cấp tin tức chống lại thằng Turi nhà tôi. Có hơn hai ngàn vệ binh quốc gia và cảnh sát sục sạo trong thành phố này và hơn hai ngàn khác lùng sục trong núi để săn đuổi thằng Turi. Bởi vậy, ngày nay chẳng còn ai dám ăn uống ngoài trời. Đến con nít cũng không dám chơi đùa ngoài phố. Mấy cha cảnh sát cũng dễ "giật mình" đến nỗi thấy bóng con thỏ chạy qua đường cũng xả súng xối xả. Mới chạng vạng tối là đã giới nghiêm. Và nếu một mụ đàn bà trong thành phố muốn đến thăm một người bạn nào đó có mà bị cớm vồ là cam đoan bị làm nhục, bị làm khó dễ đủ thứ. Còn đàn ông mà bị bắt hả, a lê hấp, cùm liền, đem tống lao ở Palermo tẩm quất cho giãn gân giãn cốt liền.
Lão thở dài rồi nói tiếp:
- Ở bên Mỹ, chưa bao giờ có chuyện như vậy được. Tôi thật hết sức ân hận vì đã bỏ đấy mà về đây!
Andolini ngừng lại, đốt điếu thuốc khiến cho hai người kia cũng phải ngừng lại theo. Gã thở khói ra, mỉm cười nói:
- Nói thật ra thì người dân Sicilian nào cũng vậy. Họ vẫn thích cái mùi khai thối trong làng họ hơn là cái mùi dầu thơm của thủ đô Paris. Tôi đây này, tôi làm cái giống gì ở đây chứ? Tôi thừa sức bay đi Brazil như chán vạn người khác. Kẹt cái mình là dân Sicilian, trót yêu cái nơi chôn rau cắt rốn của mình. Ấy vậy mà chính cái xứ Sicily này lại đếch thương mình.
Ông già của Guiliano nhún vai nói:
- Tôi thật điên mới đâm đầu quay về đây. Nếu chỉ ở lại ít tháng nữa thôi thì có phải bây giờ thằng Turi nhà tôi đã có quốc tịch Mỹ rồi. Ấy, cũng chính bởi cái không khí của cái xứ sở Sicily khốn khổ này đã thấm sâu vào tận xương tuỷ của má nó, - lão lắc lắc cái đầu, như thể bối rối. – Không hiểu sao thằng nhỏ nhà tôi lại cứ luôn luôn để cho nó mắc mớ vào những chuyện vu vơ của thiên hạ, ngay cả những chuyện chả có dính líu gì đến đổ máu... Để làm gì không biết. Làm như, luôn luôn lúc nào nó cũng có những ý nghĩ cao cả, lúc nào cũng nói đến công bằng với chả công lý. Dân Sicilian thứ thiệt chỉ có nói đến bánh mì mà thôi.
Khi họ đi qua đường Via Bellla, Michael thấy là cấu trúc của thành phố thật

là lý tưởng cho những trận phục kích và du kích chiến. Đường phố gì mà chật hẹp đến nỗi chỉ một cái xe hơi nhỏ đi cũng đã thấy khó lọt. Và nhiều đường khác hẹp đến nỗi chỉ đủ cho một chiếc xe nhỏ đi. Mà dân Sicilian vẫn còn dùng xe lừa kéo để chuyên trở hàng hoá. Chỉ cần một ít người cũng đủ để cầm chân cả một lực lượng xâm lược lớn, rồi sau đó dễ dàng thoát ra những dãy núi đá vôi bao quanh thành phố.
Họ đi tới quảng trường trung tâm. Andolini chỉ vào một ngôi nhà thờ nhỏ đứng án ngữ trên quảng trường, và nói:
- Turi đã lẩn trốn trong chính ngôi nhà thờ này, khi lực lượng cảnh vệ vây bắt nó lần đầu tiên. Từ đó đến nay, nó cứ như bóng ma ấy thôi!
Ba người đứng ngắm cánh cửa nhà thờ như thể Salvatore có thể xuất kỳ bất ý hiện ra trước mặt họ. Mặt trời đã khuất sau rặng núi và họ trở về nhà trước giờ giới nghiêm. Có hai người lạ đang chờ họ ở nhà. Lạ là đối với Michael thôi, vì họ ôm hôn ông già của Guiliano và bắt tay Andolini.
Một trong hai người lạ là một thanh niên, dáng mảnh khảnh, nước da mét mét và đôi mắt to, đen, cuồng nhiệt. Y có bộ ria mép rất "trai lơ" và vẻ đẹp có vẻ hơi mái. Nhưng, tuyệt nhiên y không có vẻ yếu điệu tí nào. Trái lại, y có cái vẻ tàn bạo, lạnh lùng, ngang tàng, ngạo nghễ của một con người quyết tâm giành cho bằng được cái quyền sai khiến người khác.
Khi y được giới thiệu là Gaspare Pisciotta thì Michael hết sức kinh ngạc. Pisciotta vừa là một "phó tướng", vừa là em con dì con già và bạn chí cốt của Turi Guiliano. Vì kề cận với Guiliano, nên y cũng là một tay "đáng giá" lắm. Cái đầu của y cũng được ra giá năm triệu bạc chứ đâu phải ít. Qua những huyền thoại Michael nghe được, tên của Gaspare Pisciotta đã gợi lên hình ảnh của một con người nguy hiểm, tàn độc. Thế mà lúc này đây, nom thật chán! Y lẻo khoẻo, ốm nhách, với triệu chứng lao phổi hiện rõ trên nét mặt. Y có mặt nơi đây ngay tại thành phố đang có trên hai ngàn cảnh vệ và cớm quây kín để truy lùng y.
Một người khác cũng ngạc nhiên không kém, nhưng với lý do khác. Thoạt nhìn ông ta, Michael đã khựng lại. Khổ người ông ta thấp bé đến nỗi suýt nữa Michael tưởng ông là một thằng lùn. Nhưng với cung cách đàng hoàng của ông ta khiến cho Michael cảm thấy ngay là khi khựng lại, có lẽ Michael đã làm cho ông ta chạm tự ái ghê gơm. Ông ta vận đồ người lớn, rất trang nhã, may cắt rất khéo. Chiếc cà - vạt rộng bản, ánh lên màu bạc buông thõng trên chiếc sơ mi màu kem. Mái tóc rậm và hầu như đã ngả màu bạc. Nhưng ông ta không thể quá năm mươi. Ăn mặc rất thanh lịch, có phần chải chuốt như mọi người có vóc dáng nhỏ nhắn vẫn thường như vậy. Da mặt không mịn nhưng trông vẫn điển trai. Cái miệng thanh tú, hơi trề ra một cách khêu gợi. Ông ta nhận ra ngay vẻ lúng túng của Michael, nên đã chào hắn bằng nụ cười thân mật pha chút giễu cợt. Ông ta được giới thiệu là giáo sư Hector

Adonis.
Bà Maria Lombardo dọn cơm trên chiếc bàn đặt trong bếp. Họ ngồi ăn bên cạnh một bao lơn, từ đó có thể nhìn thấy bầu trời hoàng hôn với những tia nắng dẻ quạt đỏ như máu chiếu ngang trời và màn đêm lam nhạt, xám mờ đang phủ trên các ngọn núi bao quanh thành phố. Michael ăn chầm chậm vì biết mọi con mắt đang nhìn vào mình, đánh giá mình. Thức ăn tuy đơn giản nhưng nấu khéo: mì Spaghetti xào với mực ống, thịt thỏ hầm với nước sốt cà chua và ớt đỏ tươi... Cuối cùng, Gaspare Pisciotta nói bằng thổ ngữ Sicilian:
- Vậy, người anh em đây là con trai ông Vito Corleone, như người ta đã nói với tôi, một Ông Trùm còn bự hơn cả Ông Trùm Croce của tụi này. Và người anh em là người sẽ cứu Turi của tụi này?
Giọng nói của y có vẻ lạnh lùng pha lẫn sự chế nhạo khiến cho người nghe muốn nổi xung. Nụ cười mỉm của y dường như chỉ là một lời tra hỏi về cái động lực ẩn tàng trong mỗi hành động của người khác, như thể muốn nói: "Phải, đúng là người anh em đang làm một việc coi được đấy, khá đấy. Nhưng, người anh em hành động như vậy với ý đồ gì, động lực gì?" . Tất nhiên, không phải y có ý xấc xược, khiêu khích gì. Vì y cũng dư biết lại lịch và thành tích của Michael. Họ đều là những sát thủ có hạng chứ đâu phải vừa. Michael đáp:
- Tôi theo lệnh của ông già tôi, tôi phải chờ tại Trapani cho đến khi nào Guiliano tới, và sau đó tôi sẽ đưa anh ta về Mỹ.
Pisciotta nói một cách nghiêm chỉnh hơn:
- Thế một khi Turi đã ở trong tay ông anh liệu ông anh có đảm bảo an toàn cho hắn được không? Ông anh có thể bảo vệ hắn chống lại Rome được không?
Michael biết là bà già của Guiliano đang chăm chăm nhìn mình. Nét mặt của bà hằn lên nỗi lo âu. Hắn nói một cách thận trọng:
- Tôi có thể đảm bảo đến cái mức một con người có thể làm và làm hết sức để chống lại số mệnh. Phải, tôi là người có thể tin cậy được.
Hắn thấy nét mặt của bà già giãn ra. Nhưng Pisciotta đã lại dằn giọng, nói:
- Tôi đếch tin. Hồi trưa này ông anh đã ngây thơ tin vào lão Croce, đã cho lão biết kế hoạch giải vây rồi.
- Tại sao lại không nhỉ? – Michael hơi xẵng giọng hỏi vặn lại.
Quái quỉ làm sao mà cái thằng Pisciotta chết tiệt này lại biết được các chi tiết trong bữa cơm trưa của hắn với lão Croce nhanh như vậy được nhỉ? Michael trầm giọng lại, nói:
- Chỉ thị của ông già tôi cho biết là Ông Trùm Croce sẽ thu xếp để trao Guiliano cho tôi. Vả lại, tôi cũng mới chỉ cho ông ta biết có một kế hoạch mà thôi.
- Thế ông anh còn những kế hoạch nào khác nữa? – Pisciotta hỏi. Y thấy

Michael có vẻ ngần ngại, nên nói tiếp luôn: - Ông anh cứ nói tự nhiên. Nếu ngay cả những người trong phòng này cũng không dám để ông anh tin nữa, thì ông anh chẳng hy vọng gì có được Turi đâu.
Cái ông người nhỏ thó, ông giáo sư Hector Adonis, bấy giờ mới lên tiếng. Giọng nói của ông ta âm vang, đúng là giọng nói của một người bẩm sinh là nhà hùng biện, của một người bẩm sinh là một "thuyết khách" rồi:
- Anh bạn Michael thân mến này, anh bạn nên hiểu rằng lão Croce này là kẻ thù không đội trời chung của Turi Guiliano. Chỉ thị của ông cụ thân sinh của anh bạn không hợp thời nữa rồi. Tất nhiên là chúng tôi không thể trao Turi cho anh bạn mà không có những đề phòng, dè dặt và đảm bảo cần thiết.
Ông ta nói bằng thứ tiếng Ý của dân học thức chính cống ở Rome chớ không phải bằng thổ ngữ Sicilian. Ông già của Guiliano nói chen vào:
- Tôi tin vào lời của Ông Trùm Croce hứa giúp thằng con tôi. Bởi vậy, không có vấn đề nghi ngờ Ông Trùm ở đây.
- Tôi xin nhấn mạnh, - Hector Adonis nói, - Chúng tôi cần biết kế hoạch của anh bạn.
- Tôi chỉ có thể nói với các vị những gì tôi đã nói với lão Croce, - Michael nói - Tại sao tôi lại cứ phải nói cho bất cứ ai biết dự kiến, kế hoạch của tôi nhỉ? Nếu bây giờ tôi hỏi các vị hiện giờ Turi Guiliano đang lẩn trốn ở đâu thì, thử hỏi, các vị có cho tôi biết không nào?
Michael thấy Pisciotta mỉm cười như hoan hô câu trả lời của Michael mà y rất đắc ý. Nhưng Hector Adonis lại nói tiếp:
- Ấy, hai trường hợp này đâu có giống nhau. Anh bạn không có lý do gì để biết Turi đang lẩn trốn ở đâu. Nhưng chúng tôi, chúng tôi cần phải biết kế hoạch của anh bạn, để ... yểm trợ!
- Tôi chưa hề biết gì về các vị, - Michael bình tĩnh đáp.
Nụ cười rạng rỡ bỗng nở ra trên khuôn mặt đẹp trai của Adonis. Con người nhỏ bé ấy đứng bật dậy, nghiêng mình.
- Xin thứ lỗi, tôi thật quá sơ suất, - ông nói bằng một giọng hết sức chân thành, - tôi là thầy dạy Turi từ lúc nó còn nhỏ xíu. Chẳng những thế, ông bà thân sinh ra nó đây lại còn dành cho tôi cái vinh dự làm ' bố đỡ đầu" của nó. Hiện nay tôi là giáo sư sử học và văn chương tại đại học Palermo. Tuy vậy, cái lý lịch tốt nhất, đảm bảo nhất của tôi là sự xác nhận của tất cả mọi người có mặt ở đây. Tôi đã, đang và sẽ mãi mãi là một thành viên trong băng Turi.
Stefan Andolini cũng thản nhiên nói:
- Tôi cũng ở trong băng của Guiliano. Anh bạn đã biết tên của tôi, và còn biết tôi là anh em bà con của anh bạn. Nhưng chắc anh bạn không biết cái biệt danh "thầy dòng Diadavo" của tôi.
Đây cũng là một biệt danh đã trở thành thần thoại của Sicily mà Michael đã từng nghe. Andolini có bộ mặt cô hồn dễ sợ. Gã cũng là tay giang hồ có

hạng đang phải lẩn trốn và cái đầu cũng được treo giá không phải nhỏ. Vậy mà lúc trưa này gã ngồi dùng cơm trưa ngay bên cạnh thanh tra Velardi.
Tất cả đang hau háu chờ câu trả lời của Michael. Hắn không có ý định nói ra cho họ biết kế hoạch cuối cùng của hắn, nhưng hắn hiểu rằng không thể không nói cho họ một cái gì đó. Bà già của Guiliano đang chòng chọc nhìn hắn. Hắn quay qua nói thẳng với bà ta:
- Cũng đơn giản thôi. Trước hết tôi xin cho các vị hay là tôi chỉ có thể chờ đợi ở đây không quá một tuần lễ. Tôi xa nhà đã quá lâu. Và hiện nay, ở nhà tôi cũng đang có nhiều chuyện rối rắm mà ông già tôi cần có tôi để đỡ đần một tay. Dĩ nhiên, bà hiểu vì sao tôi lại nôn nóng trở về nhà đến thế. Nhưng chính ông già tôi muốn tôi phải giúp đỡ anh con trai của bà. Chính ông chỉ thị cho tôi phải đến gặp lão Croce, sau đó đi Trapani những người của tôi ở bên ấy qua mà tôi tuyệt đối tin cậy. Toàn là những tay "có nghề" cả.
Hắn ngừng lại một chút. Ở Sicily, chữ "có nghề" mang một ý nghĩa đặc biệt và thường chỉ áp dụng cho những cao thủ đâm chém của Mafia mà thôi. Rồi hắn nói tiếp:
- Một khi Turi đã đến chỗ tôi rồi, thì anh ta sẽ hoàn toàn được an toàn. Ngôi biệt thự này đúng là một pháo đài. Và chỉ ở đó trong vài giờ. Vì sau đó sẽ có một chiếc khinh tốc đỉnh chở chúng tôi đi Châu Phi. Tại đó sẽ có một máy bay đặc biệt bốc chúng tôi đi Mỹ ngay lập tức. Và ở bên Mỹ, dưới sự bảo trợ của ông già tôi, thì bà khỏi lo gì nữa hết.
Hector Adonis hỏi:
- Khi nào thì anh bạn có thể sẵn sàng tiếp nhận Turi Guiliano?
- Sáng sớm mai tôi sẽ có mặt ở Trapani, - Michael đáp. – Cho tôi hai mươi bốn tiếng đồng hồ sau đó.
Bỗng nhiên bà già của Guiliano bật khóc:
- Tội nghiệp! Thằng Turi nhà tôi không còn tin ai nữa. Nó sẽ không chịu đi Trapani đâu.
Dường như bà cố giấu nỗi thất vọng. Và bất ngờ chính Pisciotta đã đến an ủi bà. Y hôn và ôm lấy bà.
- Dì đừng lo, - Y nói. – Turi hãy còn nghe lời con. Con sẽ nói lại với nó là mọi người ở đây đều tin vào anh bạn Mỹ này, phải vậy không? – Y quay ra nhìn những người kia như dò hỏi. Và những người này gật đầu đồng ý. – Chính cháu sẽ dẫn Turi đi Trapani.
Mọi người có vẻ hài lòng. Michael hiểu rằng chính câu trả lời tỉnh bơ và lạnh lùng của hắn đã khiến mọi người tin hắn. Tất cả đều là dân Sicilian chính cống, nên họ rất nghi ngờ những gì có vẻ quá hào hiệp, vồ vập và nhiệt thành của người khác. Về phần mình, Michael cũng cảm thấy lo lo vì sự cẩn trọng của họ và sự đảo lộn kế hoạch của ông già hắn. Lão Croce này là kẻ thù. Rất có thể Guiliano sẽ không đến với hắn sớm. Và không chừng sẽ

không đến nữa là khác. Nhưng, suy cho cùng, Turi Guiliano là cái gì đối với hắn, đối với ông già hắn? Về vấn đề này, Michael cứ tự lục vấn mình hoài. Sau đó, họ mời Michael vào một căn phòng nhỏ khác, ở đó bà già của Guiliano đã dọn sẵn cà – phê và rượu hồi. Bà cứ xoắn xuýt xin lỗi vì rượu không được ngọt lắm. Họ nói cà – phê sẽ giúp cho Michael tỉnh táo và rượu hồi sẽ giúp cho ấm bụng trong cuộc hành trình dài hạn ban đêm để tới Trapani.

Hector Adonis rút từ túi áo may cắt rất khéo của ông ra một hộp thuốc lá mạ vàng và chìa ra mời mọi người. Rồi ông tự rút một điếu gắn lên môi. Cho đến lúc đó, ông ta quên hẳn rằng mình đã ngồi tựa vào lưng ghế hai chân bỏ thõng lửng lơ, không chấm đất. Lúc đó, trông ông ta như một con búp bê treo lủng lẳng ở một đầu dây, đong đưa, lúc lắc. Bà Maria Lombardo chỉ một tấm hình lớn treo trên tường và nói:

- Nom nó điển trai đấy chớ? Vừa đẹp trai lại vừa tốt bụng. Quả thật, lòng tôi tan nát khi nó bất ngờ bị hóa ra một người sống ngoài vòng pháp luật. Thầy Adonis, thầy nhớ cái ngày khủng khiếp ấy chứ. Và thầy cũng nhớ những điều bịa đặt láo toét mà bọn chúng gán cho thằng nhỏ nhà tôi trong vụ Portella della Ginestra chớ? Con tôi đâu có làm cái chuyện bất nhân, ác đức ấy bao giờ.

Mọi người có vẻ bối rối. Đây là lần thứ hai trong ngày Michael nghe nói đến Portella della Ginestra mà không hiểu cái gì xảy ra ở đó. Thắc mắc nhưng Michael thấy không tiện hỏi. Hector Adonis nói:

- Hồi Turi còn là học trò của tôi, nó ham đọc sách lắm. Nó thuộc lòng câu chuyện bằng thơ về vua Charlemagne và hiệp sĩ Roland. Và bây giờ chính nó cũng trở thành một thứ huyền thoại. Tôi cũng vậy, lòng tôi cũng tan nát, khi nó thành một tên sống ngoài vòng pháp luật.

Bà già Guiliano cay đắng nói:

- Nó sẽ gặp may nếu nó còn sống. Trời ơi, không hiểu sao lúc đó tôi lại cứ muốn sinh nó ra ở đây, ở Sicily này cơ chứ? À, phải, vì tôi cứ muốn nó là một người dân Sicilian chính cống, Sicilian thứ thiệt. - Rồi bà cười man dại và chua chát: - Và nó đã thật sự trở thành một Sicilian thứ thiệt! Mỗi bước nó đi là mỗi bước đáng lo sợ cho chính mạng sống của nó, với cái đầu bị đặt giá! – Bà ngưng một chút rồi lại sôi nổi nói tiếp. – Nhưng con tôi là một ông thánh!

Michael nhận thấy Pisciotta tủm tỉm cười hóm hỉnh, như một người nghe thấy bà mẹ theo dòng tình cảm tuôn trào mà "bốc thơm" con mình, tán tụng đức hạnh con mình. Ngay cả ông già của Guiliano cũng phải có những cử chỉ có vẻ bực bội. Andolini thì mỉm cười ranh mãnh. Pisciotta nói một cách dịu dàng, nhưng lạnh lùng với bà:

- Dì à, đừng có làm như tủi đã hết đường xoay trở vậy. Nó đã cho nhiều hơn

là nó đã nhận. Chính vì vậy mà kẻ thù của nó ớn nó.
Bà già của Guiliano nói một cách bình tĩnh bơ:
- Tôi biết là nó đã giết nhiều người. Nhưng không bao giờ nó làm một điều gì bất công. Và nó luôn luôn dành cho kẻ thù của nó một giờ đặng ăn năn tội lỗi, cầu nguyện và làm lành với Chúa trước khi nó ra tay.
Và thình lình bà cầm tay Michael, dắt qua bếp đi qua phía ban công:
- Chẳng có một ai thật sự hiểu được thằng Turi nhà tôi cho bằng tôi, - bà nói với Michael. - Họ không hiểu được nó tốt lành và dễ thương đến thế nào. Có lẽ đối với người ta thì có thể nó thế này thế kia, chứ với tôi thì nó thật cứ như đếm ấy thôi. Nó không có giấu giếm tôi điều gì hết. Tôi nói gì nó nghe nấy. Không bao giờ nó dám nói xẵng với tôi chớ đứng nói là lỗ mãng, hỗn hào. Nó thật là đứa con hiếu thảo. Những ngày đầu tiên sống ngoài vòng pháp luật, nó ở trên núi nhìn xuống mà chẳng thấy gì. Tôi ở dưới này nhìn lên, cũng chẳng thấy gì. Nhưng, tôi vẫn cảm thấy sự có mặt của nó, cũng như nó vẫn cảm thấy sự có mặt của tôi. Tôi thương nó, nó thương tôi. Ngay lúc này đây, tôi cũng cảm thấy nó. Cứ nghĩ đến nó trơ trọi mọt mình trên núi, trong khi cả ngàn lính tráng đang sục sạo, săn lùng, mà lòng tôi cứ như lửa đốt, cứ như bị vò xé, tim tôi cứ như lăn lộn trong đám chông gai. Và chỉ có ông là cứu được cháu nhà tôi. Ông cứ hứa với tôi là ông sẽ chờ nó.
Bà siết chặt tay Michael trong hai bàn tay bà và hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Michael nhìn mênh mông vào bóng đêm. Thành phố Montelepre nép mình vào lòng rặng núi hùng vĩ. Chỉ tại quảng trường trung tâm mới thấy thấp thoáng ánh đèn vàng vọt. Bầu trời lấm tấm những vì sao. Ngoài phố thỉnh thoảng lại vọng lên tiếng vũ khí va chạm nhau lách cách và tiếng khàn khàn của đám lính cảnh vệ đi tuần. Thành phố chập chờn đầy những bóng ma quái. Bà Maria Lombardo và Michael bước nhẹ như lướt đi. Đêm mùa hè đượm hương thơm hoa chanh. Tiếng côn trùng rên rỉ. Thình lình lại có tiếng hô lớn của các toán cảnh vệ nổi lên rồi tắt ngúm.
- Tôi sẽ hết sức ráng chờ, được lâu bằng nào hay bằng nấy, - Michael nhỏ nhẹ nói với bà, - nhưng bên nhà, ông già tôi cũng cần tôi lắm. Bà phải bảo anh ấy đến gặp tôi gấp gấp.
Bà già của Guiliano gật đầu và dẫn hắn trở lại với mấy người kia. Piscitotta đi đi lại lại trong phòng. Y có vẻ bực bội.
- Tụi này quyết định là mình phải ở lại đây, đợi cho đến rạng sáng và hết giờ giới nghiêm, - Y nói. – Ngoài kia, trong bóng tối, có nhiều tên lính ưa bắn sảng lắm, và do đó, rất dễ bị tai nạn không đâu. – Y quay về phía Michael và hỏi: - Người anh em không phản đối chứ?
Michael đáp:
- Ồ, không, miễn là đừng có quá phiền ông bà chủ đây.
Họ gạt bỏ ý kiến này và cho là không thích đáng. Họ thường ngủ đêm ở đây

nhiều lần rồi, mỗi khi Turi Guiliano lẻn về thăm nhà. Vả lại, họ cũng còn có nhiều điều phải bàn tính, nhiều chi tiết phải sắp đặt. Dù có thức suốt đêm họ vẫn cứ tỉnh như sáo.
Dù đã cởi áo vét, tháo cà vạt ra rồi, trông ông Hector Adonis vẫn bảnh bao, thanh lịch. Bà già của Guiliano pha thêm cà phê, Michael yêu cầu họ cho hắn biết những gì mà họ xét ra có thể cho biết về Turi Guiliano. Hắn cảm thấy cần phải tìm hiểu về anh chàng này. Ông bà già của Guiliano thì nói về cái vẻ thần kỳ của ông con trai họ. Andolini thì nói về chuyện Turi đã tha mạng cho mình. Pisciotta thì nói về những hành vi vừa hào hùng, táo bạo, vừa ranh mãnh, láu lỉnh của Turi, cũng như "Turi giết người thì giết chớ không có ác độc, tàn bạo, bất nhân. Mặc dù không một chút xót thương kẻ thù và những tên phản bội, nhưng không bao giờ Turi xúc phạm đến phẩm giá, sỉ nhục, tra tấn bọn này". Y đã kể lại tấn thảm kịch ở Portella della Ginestra và kết luận: - Hôm đó, nó khóc ngay trước mặt đám anh em trong băng.
Bà Maria Lombardo nói chen vào:
- Tôi đã nói là chính tay nó chẳng có giết ai ở Portella cả mà.
Ông Hector Adonis vỗ về bà ta:
- Anh em chúng tôi ai cũng biết vậy rồi. Turi vậy đó mà tâm địa nó hiền khô à. – Ông quay sang nói vơi Michael: - Nó ham sách lắm. Tôi nghĩ là nó có thể trở nên một thi sĩ hoặc một học giả kia đấy. Có thể là tính nó hơi nóng nẩy. Nhưng không bao giờ tàn bạo. Cái nóng của nó là thứ lửa rơm, bùng lên một cái là hết liền, và vô hại. Nó ghét những gì bất công. Nó ghét bọn cớm, bọn cảnh vệ. Vì đối với người nghèo thì bọn này tàn bạo, hống hách, còn đối với bọn giàu thì quỵ luỵ, khúm núm.
Pisciotta cười lớn, nói:
- Bây giờ thì Turi chẳng "thánh" vậy đâu. Còn phần ông, ông thầy, đừng có lên lớp anh em! Ông mà như tụi này thì ông cũng chẳng thua tụi này đâu, sợ còn hơn!
Hector Adonis nghiêm sắc mặt nhìn hắn.
- Aspanu, - ông nói, - chỗ này không phải là chỗ anh giỡn đâu!
Pisciotta sửng cồ liền:
- Này, - hắn nói, - bộ ông tưởng thằng này sợ ông đấy hẳn?
Thế là Michael biết cái hỗn danh của Pisciotta là "Aspanu". Pisciotta cứ xoáy vào cái chỗ "nhỏ con" của ông kia, còn Hector Adonis thì cứ cái giọng bề trên để nói với Pisciotta. Thật ra, đám này cũng không hoàn toàn tin cậy nhau. Đối với Andolini thì mọi người "kính như viễn chi". Bà già của Guiliano dường như chẳng tin ai hoàn toàn. Nhưng càng về khuya thì càng rõ là họ rất giống nhau ở một điểm: cả đám ai nấy đều rất thương Turi Guiliano.

Michael dò hỏi:
- Turi Guiliano có viết một bản chúc thư. Cái ấy bây giờ đâu rồi?
Mấy người kia nín thinh một lúc thật lâu và soi mói nhìn hắn. Và bất thình lình mọi người đâm ra nghi ngại chính hắn. Sau cùng, ông Hector Adonis lên tiếng:
- Nó mới khởi sự viết theo sự gợi ý của tôi. Và tôi cũng giúp đỡ nó trong việc ấy: mỗi trang đều có chữ ký của Turi. Tất cả mối liên hệ bí mật giữa lão Croce với chánh phủ ở Rome và những sự thật về vụ Portella della Ginestra. Nếu những cái đó được tung ra công luận thì chính phủ và cả Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo "dẹp tiệm" là cái chắc. Đó là con chủ bài cuối cùng của Guiliano, nếu sự thể xoay chiều tệ hại nhất.
- Tôi hy vọng là ông đã cất nó ở một nơi an toàn, - Michael nói.
- Phải, - Pisciotta nói chen vào, - chính thằng cha Croce rất muốn vồ được cái chúc thư ấy.
- Vào lúc thuận tiện, - bà già của Guiliano bỗng lên tiếng, - chúng tôi sẽ thu xếp để có cái chúc thư ấy trao cho ông. Có lẽ ông sẽ gửi cái ấy đi cùng với con nhỏ.
- Michael nhìn họ, ngạc nhiên: "Con nhỏ nào?"
Họ quay nhìn chỗ khác như thể bối rối hoặc e ngại. Họ hiểu đây là sự ngạc nhiên không lấy gì làm thích thú cho Michael và sợ phản ứng của hắn. Bà già của Guiliano thủng thỉnh nói:
- Con nhỏ đó là vợ của thằng Turi nhà tôi. Nó đang có bầu.
Rồi, bà quay về phía mấy người kia, nói:
- Bộ con nhỏ tan vào không khí được chắc? Liệu ông đây có chịu cho nó đi theo không đã? Cứ nói để ông đây biết, đặng ông nói xem sao.
Mặc dầu cố gắng giữ bình tĩnh, nhưng rõ là bà ta đang lo sợ phản ứng bất lợi của Michael. Bà quay sang phía Michael và nói:
- Con nhỏ ấy sẽ đến Trapani với ông trước. Turi nhờ ông cho con nhỏ ấy đi Mỹ trước nó. Khi con nhỏ đến nơi và có thư về là đã đến nơi bình an thì Turi sẽ đến gặp ông.
Michael nói một cách dè dặt:
- Tôi không được chỉ thị gì về việc này. Có lẽ tôi phải bàn với người của tôi ở Trapani về yếu tố thời gian. Tôi biết là bà và ông nhà chắc sẽ có lúc phải theo anh con trai của ông bà sang bên ấy. Thế thì sao không để cho cô này đợi để đi với ông bà?
Pisciotta nói một cách sỗ sàng:
- Chẳng nói giấu gì người anh em: con nhỏ này là một trắc nghiệm của tụi này đối với ông bạn. Nó sẽ gửi mật hiệu về và rồi qua đó Turi sẽ phán đoán có phải mình đang chơi với một người không những vừa lương thiện mà còn khôn ngoan nữa hay không? Chỉ đến lúc đó nó mới có thể quyết định mình

có thể an toàn rời khỏi Sicily hay không.
Ông già của Guiliano giận dữ nói:
- Aspanu, tao đã nói với mày và thằng Turi rồi, là Ông Trùm Croce đã hứa giúp mình kia mà.
Pisciotta nhỏ nhẹ đáp lại:
- Đó là lệnh của Turi.
Michael suy nghĩ thật nhanh. Sau cùng hắn nói:
- Tôi nghĩ đó là điều rất hay. Ta có thể dùng con đường đào thoát này để trắc nghiệm xem nó có bị trục trặc gì không.
Thật ra chính hắn cũng không có ý định dùng con đường này để giúp chính Guiliano đào thoát. Trong thâm tâm, hắn đã hình dung một con đường khác.
Hắn nói với ông bà già của Guiliano:
- Ngay trong chuyến này, tôi có thể gởi cả bà và ông nhà cùng cô gái đó đi.
Hắn nhìn họ, dò hỏi. Nhưng cả hai ông bà già của Guiliano đều lắc đầu.
Hector Adonis nhẹ nhàng nói với họ:
- Đó không phải là một ý kiến dở đâu.
Nhưng bà già của Guiliano nói:
- Chúng tôi đâu có lòng dạ nào để rời khỏi Sicily trong lúc con chúng tôi thập tử nhất sinh ở đây.
Ông chồng cũng gật đầu đồng ý. Michael hiểu là họ nghĩ gì. Nếu Turi Guiliano chết ở Sicily này thì họ cũng chẳng muốn đi Mỹ làm gì. Họ phải ở đây để chôn cất, để đem hoa đến viếng mộ và để khóc than, tiếc thương nó. Thảm kịch cuối cùng phải và chỉ là của họ, thuộc về họ. Đứa con gái kia có thể đi vì sự ràng buộc giữa nó với Turi là ràng buộc bằng tình yêu, chứ không phải là máu mủ ruột rà.
Đêm hôm đó, thỉnh thoảng bà lại đưa cho Michael coi một tập dán những bài cắt ra từ các báo, những tấm áp – phích của chính phủ công bố giải thưởng cho ai lấy được đầu của Guiliano. Bà cũng cho coi một truyện bằng tranh in trên tờ báo "Life" của Mỹ năm 1948. Câu chuyện mô tả Guiliano như một tướng cướp lớn nhất thời đại, một thứ "anh hùng Lương Sơn Bạc"(3)
Tờ báo cũng in một bức thư nổi tiếng của Guiliano gửi cho báo chí, trong đó có đoạn như sau:
"Từ năm năm nay, tôi chiến đấu cho nền tự do của Sicily. Tôi đã chia cho người nghèo những gì tôi đã tước đoạt của bọn nhà giàu, cứ hỏi những người bình dân Sicilian xem họ coi tôi là một tên cướp hay coi tôi là một chiến sĩ đấu tranh cho tự do? Nếu họ nói chống lại tôi, tôi xin sẵn sàng nạp mình cho các vị xét xử. Chừng nào họ còn nói tốt về tôi, chừng ấy tôi còn tiếp tục chiến đấu."
Chắc là quỷ dữ trong địa ngục cũng không thể huênh hoang, lớn tiếng bằng cái thằng ăn cướp đang bị cớm truy lùng này. Michael nghĩ vậy khi thấy nét

mặt hãnh diện của bà Maria Lombardo đang nhìn hắn. Nhưng hắn cảm thấy có sự gắn bó chặt chẽ với bà ta vì bà ta nom rất giống bà mẹ hắn. Những nỗi lo buồn đã để lại những dấu tích rất rõ nét trên khuôn mặt của bà. Nhưng đôi mắt của bà vẫn hừng hực phản ánh lòng quyết tâm chống lại số mệnh của mình.
Trời đã rạng đông. Michael đứng dậy bắt tay từ biệt. Hắn ngạc nhiên khi thấy bà già của Guiliano đã ôm hôn hắn trong vòng tay nồng nhiệt của bà.
- Nhìn ông, tôi nhớ đến con tôi, - bà nói. – Tôi tin ông. Bà đi về phía kệ thờ và lấy xuống bức tượng Thánh Nữ Đồng Trinh Mary tạc bằng gỗ mun. Màu gỗ đen đã đành mà dáng dấp bức tượng ấy cũng là dáng dấp của một người da đen.
Trao cho Michael bức tượng, bà nói:
- Ông giữ lấy tượng này làm quà. Đó là vật độc nhất đáng già mà tôi có thể biếu ông.
Michael ráng từ chối, nhưng bà cứ ấn bức tượng vào tay hắn. Ông Hector Adonisnois:
- Cả đảo Sicily này chỉ có vài bức tượng như vậy thôi. Nom kỳ khôi thật đấy. Nhưng cũng chẳng lạ gì, vì chúng tôi chẳng ở rất gần Châu Phi đó sao?
Bà già của Guiliano nói:
- Vấn đề không phải là nom tượng ấy giống cái gì, mà là ông có thể cầu xin ơn thiêng của bức tượng ấy.
- Phải, - Pisciotta nói chen vào. - Bức tượng này có thể ban nhiều ơn lành hơn những bức tượng khác.
Cái giọng của y vừa có vẻ khinh thường vừa có vẻ giễu cợt. Michael nhìn Pisciotta chào từ biệt bà mẹ của Turi. Hắn thấy rõ mức độ tình cảm giữa hai người. Pisciotta hôn cả hai bên má của bà và vỗ nhè nhẹ chào bà để bà yên lòng. Bà tựa đầu vào vai hắn và nói:
- Aspanu, Aspanu, dì thương con như chính con đẻ của dì. Con đừng để tụi nó sát hại Turi nhé. – Và, bà khóc.
Pisciotaa bỗng mất hết cả vẻ lạnh lùng. Toàn thân y bỗng nhũn ra. Cái mặt xương xương, lầm lì của y bỗng dịu đi.
- Dì dượng và nó sẽ sống đến già ở bên Mỹ ấy chớ, - Y nói, rồi y quay ra nói với Michael: - Trong vòng một tuần lễ tôi sẽ dẫn Turi đến chỗ người anh em.
Hắn lặng lẽ bước lẹ ra khỏi cửa. Hắn có giấy thông hành đặc biệt có vạch chéo đỏ và lỉnh lẹ vào núi. Hector ở lại nhà của gia đình Guiliano, mặc dù ông ta có nhà riêng tại thành phố.
Michael và Andolini lại chui vào chiếc Fiat và lái qua quảng trường trung tâm để đi vào con đường dẫn đến Castelvetrano, và sau đó tới thành phố ven biển Trapani. Vì Andolini cố ý cho xe chạy chậm và vì có nhiều chốt của cảnh sát nên mãi đến trưa họ mới tới thành phố Trapani.

.....

(1) Theo luật giáo hội thì nghe người ta xưng tội, linh mục không được tiết lộ - dù gián tiếp – cho bất cứ ai những điều mà người ta đã thú tội, ngay cả trong trường hợp bị tra tấn cũng không được tiết lộ "Ấn toà giải tội". Nếu tiết lộ thì ông cha đó bị tội trọng (ND).
(2) Maure: tiếng dùng để gọi người Hồi giáo Bắc Phi thời đó. ND.
(3) Một tướng cướp nghĩa hiệp đã cướp của nhà giàu chia cho nhà nghèo. Nguyên văn "một Robin Hood"

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 2

Tháng 9 năm 1943, lúc đó, Hector Adonis đang làm giáo sư sử học tại đại học Palermo. Tài năng của ông thì quá xứng đáng với địa vị ấy. Tuy nhiên, ngay cả các vị khoa bảng đồng sự với ông cũng có ý kém trọng nể, chỉ vì cái vóc dáng "nhỏ con" của ông. Nhưng, âu đó cũng là định mệnh! Vì, cả cái xứ Sicily khốn khổ này, sự thích thú khốn nạn và độc ác của thiên hạ vẫn là chế giễu, nhạo báng những người chẳng may thấp, nhỏ bằng những hỗn danh châm chọc, đểu cáng. Chỉ có một người, - đó là ngài viện trưởng viện đại học - nhận ra cái giá trị thực của ông.
Cũng trong tháng 9 năm 1943, cuộc đời của giáo sư Hector Adonis cũng sắp sửa thay đổi. Vì, ở miền Nam nước Ý, chiến tranh đã chấm dứt. Quân đội Mỹ đã chiếm được đảo Sicily và sửa soạn đổ bộ lên lục địa. Chủ nghĩa phát xít đã chết. Nước Ý hồi sinh. Lần đầu tiên từ bốn mươi năm qua, đảo Sicily trên thực tế là vô chủ. Nhưng, nhận thức được những trớ trêu của lịch sử, giáo sư Adonis nhìn xuống sân trường đại học, nhìn tới những toàn nhà gọi là ký túc xá sinh viên. Khác với truyền thống đại học Anh, Mỹ, đại học của Ý không có chế độ nội trú (trong khi chế độ này gần như bắt buộc ở các đại học Anh, Mỹ). Do đó, gọi là ký túc xá đại học, nhưng không có nhà ở tập thể. Ở đây, hầu hết mọi sinh viên đều học tập ở nhà và chỉ đến trường để thảo luận và tham vấn với giáo sư của mình vào những khoảng thời gian ấn định. Sinh viên không đi nghe giáo sư giảng bài cũng không sao. Chỉ cần họ quan tâm và tham dự các kỳ thi là đủ. Theo ý giáo sư Adonis thì chế độ đại học đó là không hay, và đối với riêng xứ Scily này thì đó là một chế độ tệ hại và ngu xuẩn. Bởi vì đối với sinh viên người Sicilian thì cần phải có một

chế độ đại học chặt chẽ hơn nữa.
Từ trên cửa sổ văn phòng, giáo sư Adonis thấy các xếp sòng Mafia từ khắp các thành phố, các tỉnh trên đảo Sicily nườm nượp kéo tới viện đại học để vận động, chạy chọt. Dưới chế độ phát xít, các xếp sòng này không chết, nhưng cũng phải e dè, nhũn hơn. Nhưng nay, dưới sự cai trị êm dẻo của nền dân chủ tập sự theo kiểu Mỹ, bọn này ngóc đầu dậy như giòi bọ dưới lỗ nẻ chui lên lúc trời mưa. Và bọn chúng lại ngang nhiên không cần e dè, giấu giếm bắt tay vào những việc mà dưới chế độ phát xít chúng phải tiến hành hết sức lén lút.
Ăn vận những bộ đồ xịn nhất của chúng, các xếp lớn, xếp bé của Mafia, từ tên đầu sỏ cỡ tỉnh cho đến những tên làng nhàng cỡ xã của các tổ chức "Người anh em" này, lũ lượt kéo đến viện đại học để xin xỏ cũng có, hù doạ làm áp lực cũng có cho bọn con, cháu xa gần của chúng, hoặc của bạn bè chúng và thậm chí của các chủ đất giàu có được chúng bảo trợ. Bọn này thi rớt vì lý do này hay lý do khác. Đối với bọn này, chữ nghĩa là đồ bỏ, nhưng bằng cấp thì cực kỳ quan trọng. Các gia đình đâu có cách nào để loại bỏ những đứa con bất tài vô tướng, ngu độn và tầm thường. Chẳng lẽ cột đá vào cổ chúng rồi đem buông sông hay đem câu cá sấu? Nuôi báo cô chúng suốt đời hay sao? Mà để chúng sống nghèo khổ tầm thường thì mất mặt quá. Nhưng, với bằng cấp – cái mảnh vứt đi của viện đại học chứ gì - bọn côn đồ lục lâm này cũng thành thầy giáo, bác sĩ, dân biểu, nghệ sĩ, hoặc tệ lắm thì cũng thành một anh công chức cọ giấy ở các công sở nhà nước. Cũng "oách" chán.
Giáo sư Adonis nhún vai. Nghĩ đi thì như thế, nghĩ lại thì... lịch sử đã an ủi ông. Cái nước Anh mà ông hằng nể phục kia – trong những ngày huy hoàng nhất của đế quốc – đã đặt quân đội của nó vào tay con cháu bọn nhà giàu, trong số đó có chán vạn đứa bất tài, nhưng đã được ông bô bà bô nó "chạy" cho những chức vụ chỉ huy trong quân đội hay hải quân. Ấy thế mà đế quốc Anh vẫn cứ cường thịnh. Đúng, rất nhiều khi các vị chỉ huy ấy đã "nướng" lính tráng của họ một cách ngu xuẩn, phí phạm và vô ích. Nhưng bọn chỉ huy ấy đã được tâng bốc và huấn dụ rằng: can đảm, cùng vào sinh ra tử với lính là tác phong phải có của các cấp lãnh đạo, chỉ huy. Bằng cách ấy, quốc gia đã thanh toán được một cách khá mau lẹ cái gánh nặng bọn con cháu nhà giàu bất tài, vô tích sự ấy mà vẫn chẳng mất mát thiệt hại gì bao nhiêu và dân Ý đâu có cái truyền thống hiệp sĩ kiểu đó, đâu có lối giải quyết thực tiễn và lạnh lùng kiểu đó. Dân Ý thương con, thương cháu mình lắm – tình cảm ấy quả là đáng quí – nên đã tìm mọi cách vun quén, thu lợi cho con cho cháu. Và, chẳng may vì cái tình cảm cao quí ấy mà tổn hại đến quốc gia thì mặc kệ quốc gia.
Từ trên cửa sổ văn phòng, giáo sư Adonis điểm mặt được ít ra cũng ba "ông

kẹ" Mafia địa phương đang nhớn nhác, dáo dác đi tìm "nạn nhân" của họ, tức là các giáo sư dạy các môn mà con cháu họ thi rớt. Thời tiết hãy còn nóng mà họ đã bận áo vét bằng nhung, rồi lại còn áo khoác... trông quỷnh không chịu được. Nhưng họ cứ tưởng vậy là sang. Khệ nệ sách giỏ trái cây từ "vườn nhà" hoặc kè kè vò rượu "nhà nấu", họ ngơ ngác, chẳng bù cho họ lúc kè kè chiếc mã tấu, hoặc lăm lăm khẩu súng máy. Chẳng phải họ cần đút lót gì, nhưng ít ra thì vò rượu cũng giúp cho các giáo sư bớt kinh hãi khi thoạt trông thấy bộ mặt ác ôn, ma cô của chúng. Hầu hết các giáo sư đại học ở đây là người địa phương. Do đó, các vị hiểu rằng bản thân và vợ con các vị muốn sống yên ổn thì chớ có dại dột mà từ chối lời yêu cầu được đưa ra một cách lễ độ như thế.

Một trong những "ông kẹ" Mafia mà giáo sư trông thấy - mặc bộ đồ kiểu "cao bồi vườn" - bước vào toà nhà và đi lên thang. Với sự thích thú ranh mãnh – vì biết rằng không thể tránh được – giáo sư Adonis sửa soạn để đóng vở kịch sắp tới. Giáo sư có biết "ông kẹ" kia. Tên y là Bucilla. Y có một trang trại và một bầy cừu ở cái tỉnh gọi là Partinico, cách Montelepre không xa.

Họ bắt tay nhau. Bucilla đặt giỏ trái cây xuống và nói

- Cây trong vườn nhà tôi năm nay sai trái quá. Để nó chín, thối rụng xuống đất thì uổng. Bởi vậy, hái một chút đem cho ông giáo.

Trông y quê mùa, nhưng là thứ quê mùa thô lỗ, chứ không phải thứ quê mùa chất phác. Y không cao nhưng có bề ngang, có sức mạnh nhờ cả đời làm lụng hùng hục. Adonis biết y cũng được tiếng là lương thiện. Và nói chung thì y cũng là người có máu mặt ở địa phương, nhưng chưa thuộc loại "cọp" và có cái vẻ bề ngoài nhũn nhặn. Y có láu lỉnh thì cũng chỉ là láu lỉnh theo kiểu văn minh miệt vườn. Nhưng không phải vì thế mà y không biết lợi dụng cái sức khoẻ và sự tàn bạo ngầm của y để làm giàu. Y là một trong những kiểu mẫu thoái hoá của các sếp Mafia cựu trào. Bởi vì các vị này xưa kia dao búa không hẳn chỉ vì tiền mà còn vì lòng tôn kính và danh dự.

Giáo sư Adonis mỉm cười nhận giỏ trái cây. Ông thừa hiểu là đời nào có một anh nhà quê Sicilian lại để cho một cái gì hư, uổng. Chỉ một trái ô-liu rụng thì đã có cả trăm đứa trẻ tranh nhau làm thành một đám giặc non rồi. Lũ trẻ ấy đông như châu chấu. Bicilla thở dài. Y có vẻ nhũn nhặn đến độ ảo não. Nhưng Adonis cũng biết là chỉ trong một giây cũng đủ để sự nhũn nhặn ấy biến mất để nhường chỗ cho sự hầm hè, doạ nạt. Bởi vậy, ông cố nặn cho ra một nụ cười có vẻ tình cảm khi Bucilla mở miệng nói:

- Cuộc đời này thật phiền quá đi. Ấy, tôi đang làm vườn. Đã bận bỏ mẹ đi, thì cái ông hàng xóm lại đến nhờ một việc. Chả có cách nào từ chối. Ông già tôi với ông già hắn là chỗ quen biết. Ông nội tôi với ông nội hắn cũng vậy nữa. Vả lại cái tính tôi kỳ lắm, hay đó là cái rủi của tôi không chừng, là hễ

cứ bạn bè nào, dù thân hay sơ, nhờ cái gì dù lớn hay nhỏ, thì mình cũng không có lòng dạ nào mà từ chối cho được. Nói cho cùng ra thì mình cũng đều là con cái Chúa cả.
- Thì người dân Sicilian mình ai mà chẳng vậy, - Hector Adonis nhẹ nhàng đáp. – Đã thế, ông anh lại còn quá hào hiệp nữa. Chính vì vậy mà bọn người Bắc ở Rome ấy nó cứ lợi dụng mình hoài.
Bucilla đắc ý, nhìn chòng chọc vào ông ta và thầm nghĩ " Vậy là không có chuyện làm khó, làm dễ rồi. Vả lại, nghe đâu ông thầy này cũng "phe ta". Có điều chắc chắn là ông ta chẳng có vẻ gì đáng ngại. Nếu ông ta cũng "phe ta", cũng là "người anh em", thì một người như Bucilla sao lại không biết nhỉ? Nhưng, tuy cũng là "người anh em" thì cũng có năm bảy hạng " người anh em". Có điều chắc chắn đây là một người biết tới biết lui, biết người biết của lắm.
- Tôi có chút việc nhỏ đến nhờ thầy giúp, - Bucilla nói. – Cũng như mọi người Sicillian khác, ông bạn lối xóm của tôi có thằng con trai năm nay thi rớt, và rớt ở môn của thầy. Ông bạn lối xóm của tôi cứ buồn mãi, cứ rên rỉ phàn nàn với tôi. Nhưng khi nghe thấy tên thầy, tôi đã nói với hắn thế này: "Cái gì? Thầy Adonis hả? Sao? Ông thầy này có từ tâm, nhân hậu, thương người nhất thế giới. Nếu biết rõ việc này thì không khi nào ông ấy lại nhẫn tâm. Không bao giờ!" Bởi vậy hắn khóc lóc nài nỉ tôi đến thưa với thầy sự thể đầu đuôi. Và xin thầy mở lượng hải hà cho con hắn đậu, đặng sau này nó ra đời nó có phương kế sanh nhai lương thiện, nuôi vợ nuôi con.
Hector Adonis đâu có bị phỉnh gạt vì cái sự quá ư lễ độ này. Ông lại nhớ đến dân "Hồng Mao" – mà ông rất nể phục - một dân tộc dù có chơi xỏ lá thì cũng tế nhị đến nỗi cả tháng sau mới hiểu là họ chửi cha của mình. Cách nói của Bucilla là một kiểu mẫu cho cách nói lịch sự kiểu người Anh. Nhưng khác ở chỗ nếu từ chối lời yêu cầu của y thì coi chừng, y lụi cho một vài nhát dao là rồi đời. Adonis chỉ giỏ trái cây, ậm a ậm ừ.
- A, tất nhiên là ai lại có thể đang tâm để cho đám trẻ này phải đói rét trong cái thế giới khốn khổ này được. Thế anh bạn trẻ ấy tên là gì?
Trong khi Bucilla nói, thì ông ta lôi từ dưới đáy ngăn kéo ra một cuốn sổ và giả bộ lật lật, chứ ông thừa biết cái tên rồi. Thằng nhóc ấy là một thằng cù lần, đần độn còn thua cả con lừa trong trại của lão Bucilla. Bẽn lẽn như con gái, mà lại huênh hoang khoác lác một cách ngu xuẩn. Một thằng dốt đặc cán mai không phân biệt nổi con ếch với con nhái. Dầu vậy, Hector Adonis vẫn mỉm cười dịu dàng với Bucilla. Và, bằng một giọng giả bộ ngạc nhiên, ông nói:
- A, cậu này có một vài trục trặc nhỏ ở một trong những bài thi vừa rồi đây. Nhưng cũng dễ thu xếp thôi. Ông bảo cậu ta đến đây. Tôi sẽ ôn tập cho cậu ta ngay tại phòng này, rồi sau đó thi lại, ngoại lệ. Và sẽ không rớt nữa đâu.

Họ bắt tay nhau. Ông kẹ ra về. Adonis nghĩ bụng: "Cũng là một cách thêm bạn, bớt thù. Cho dù tất cả những ông con vô tích sự ấy đậu những bằng cấp đại học mà chúng nó không đáng đậu thì đã sao? Ở cái nước Ý năm 1943 này, chúng dùng bằng cấp ấy để vênh vang, để "tráng men học thức" cho cái gia tài bất chính của ông bà già chúng. Vì chẳng lẽ giàu sụ mà trong nhà không có ai có "mác" đại học thì coi bộ "sệ" quá và mang tiếng là trọc phú. Hoặc chúng dùng bằng cấp ấy để kiếm một địa vị lèng xèng nào đấy.
Chuông điện thoại cắt đứt ngang ý nghĩ lan man của ông và đem đến cho ông nỗi bực dọc khác nữa. Một hồi chuông ngắn, rồi ngưng, tiếp theo là ba hồi chuông ngắn, gay gắt. Cô điện thoại viên đang nói chuyện tào lao với ai đó vẫn chưa chịu cắt đứt câu chuyện của cô. Cái đó càng làm ông bực. Đến nỗi ông ta "a lô" như hét vào máy. Rủi thay, đó lại là cú điện thoại của ngài viện trưởng viện Đại học. Ngài viện trưởng - một người nổi tiếng khắt khe về những nghi thức giao tế lịch sự - hiển nhiên là đang gặp cái gì đó quan trọng lắm, nên đã không chú ý đến sự gay gắt của ông giáo sư. Giọng ngài run run – có vẻ sợ hãi – như sắp khóc đến nơi:
- Giáo sư Adonis, - ông nói, - phiền ngài đến văn phòng tôi ngay bây giờ, được không? Viện đại học đang gặp một rắc rối nghiêm trọng mà chỉ có ông mới giải quyết được. Hết sức quan trọng. Tin tôi đi, giáo sư, tôi sẽ nhớ ơn ông.
Cái giọng cầu cạnh này càng làm cho ông thêm bực. Ông nghĩ bụng: "Lão già ngốc này muốn nhờ mình cái gì? Bộ nhảy qua nhà thờ chánh toà Palermo chắc? Nếu vậy thì lão ta nhảy chắc ngon lành hơn, - Adonis chợt chua chát nhớ tới cặp giò của mình – vì lão cao lớn như tượng. Thì lão cứ nhảy, mắc mớ gì mà lại bắt một thuộc cấp có giò ngắn nhất xứ Sicily này nhảy thay lão ta!" – Hình ảnh ví von chợt thoáng trong óc khiến cho Adonis bật cười và vui vui. Ông dịu dàng nói vào máy:
- Nếu có thể được, có lẽ ngài viện trưởng nói sơ qua cho tôi biết đặng tôi vừa đi lên gặp ngài vừa suy nghĩ được không?
Tiếng ngài viện trưởng trầm đi, chỉ thấy thì thào:
- Ông Trùm Croce hạ cố đến thăm viện. Thằng cháu ông ta học y khoa bị rớt. Ông ta đã đến xin tôi chiếu cố, xét lại. Nhưng ông giáo sư y khoa nhất định không chịu!
- Ai mà điên khùng vậy? – Adonis hỏi.
- Ấy, ngài tiến sĩ trẻ Nattore. Thực ra thì đó là một giáo sư y khoa khá đấy. Phải cái hơi lý tưởng.
- Năm phút nữa tôi xin có mặt tại văn phòng của ngài.
Khi vội vã đi ngang cái sân rộng mênh mông của viện để tới toà viện trưởng, Hector Adonis suy nghĩ cân nhắc xem phải hành động giải quyết thế nào cho ổn thoả. Cái khó tất nhiên không phải do ngài viện trưởng. Bởi vì ông vẫn

thường được ngài triệu đến để giúp giải quyết những việc tương tự. Cái khó là bác sĩ Nattore kia. Ông biết Nattore quá mà. Một giáo sư y khoa kiệt xuất mà cái chết của ông ta sẽ là một mất mát lớn cho cái xứ Sicily này. Mà ngay cả sự từ chức của ông ta sẽ là một mất mát lớn cho viện Đại học Palermo. Tuy có huênh hoang, phù phiếm một chút, nhưng nói chung, ông ta là một người trọng nguyên tắc - trọng đến mức cứng nhắc – và trọng danh dự. Nhưng dù sao ông ta cũng đã phải nghe nói đến Ông Trùm Croce là ai và là người như thế nào chứ. Ông ta cũng phải có một chút lương tri trong cái bộ óc sáng láng của ông ta mới phải chứ? Phải có một cái gì khác, một chút linh động trong vụ này chứ?

Một chiếc xe hơi lớn màu đen đậu trước toà viện trưởng. Và đứng bên xe là hai tên cốt đột mặc đồ bảo hộ lao động, cho nên trông chúng cũng không đến nỗi cô hồn lắm. Chắc hẳn đó là tài xế và vệ sĩ của Ông Trùm. Để bọn này đứng ở đây, đối với Ông Trùm đã là một cách tỏ lòng trọng nể viện rồi đấy. Adonis cũng đọc được sự ngạc nhiên và sau đó là sự thích thú của hai tên cốt đột này khi chúng thấy vóc dáng nhỏ thó của ông. Ông đưa mắt nhìn lạnh lùng khiến chúng giật mình. Có thể nào một người nhỏ thó như vậy mà cũng là "Người anh em" được nhỉ?

Văn phòng viện trưởng trông có dáng như một thư viện hơn là một trung tâm điều hành công việc. Ngài viện trưởng là một học giả đúng hơn là một người quản lý. Các kệ sách kê kín các bức tường. Đồ đạc tuy có tiện nghi đấy, nhưng thô. Ông Trùm Croce ngồi trong một chiếc ghế bành lớn và đang nhâm nhi ly rượu. Cái mặt của lão gợi cho Adonis hình ảnh của cái mũi tàu bị vênh, méo vì những năm tháng chiến đấu và vì sóng biển dập vùi. Ông Trùm và Adonis đều làm bộ chưa quen biết, chưa gặp nhau bao giờ. Và Adonis cũng để cho người ta giới thiệu với Ông Trùm. Ngài viện trưởng thì biết cái trò giả bộ này, nhưng bác sĩ Nattore thì tưởng thật. Ngài viện trưởng là người cao lớn nhất viện. Giáo sư Adonis là người thấp nhỏ nhất viện. Không giữ lễ nữa, ngài viện trưởng ngồi ngay xuống, lọt thỏm trong chiếc ghế bành, rồi nói:

- Chúng tôi có một sự bất đồng nho nhỏ.

Nghe nói thế, bác sĩ Nattore khịt khịt mũi tỏ vẻ bực bội, trong khi lão Croce nhè nhẹ gật gật cái đầu tỏ vẻ đồng ý. Ngài viện trưởng nói tiếp:

- Ông Croce đây có đứa cháu cứ ao ước làm bác sĩ. Giáo sư Nattore đây thì bảo là nó không có đủ các chứng chỉ cần thiết để có thể cho tốt nghiệp được. Thế mới khổ! Thế mới rắc rối! Bởi vậy, ông Croce mới cất công đến đây và tình bày trường hợp của thằng cháu. Vì ông Croce đây đã từng giúp đỡ nhiều cho viện ta, nên tôi nghĩ rằng ta thử xem lại, xem có thể châm chước cho thằng cháu ông ta một chút được chăng?

Lão Croce lên tiếng. Lão nói có vẻ chân thành, chứ không có vẻ gì là xỏ

xiên, châm chọc:
- Thú thật, tôi là người vô học. Ấy thế mà chẳng ai có thể nói là tôi lại không thành công trong việc kinh doanh.
Giáo sư Adonis nghĩ bụng: "Đúng, đâu có cần phải biết đọc, biết viết mới hối lộ, mua chuộc được các bộ trưởng, ra lệnh cho những tên sát nhân, hăm doạ được các chủ tiệm, chủ nhà máy...". Lão Croce trầm ngâm, thân mật nói, như thể lão đang tâm sự với người tình của lão, đồng thời có pha chút tự hào:
- Chỉ bằng kinh nghiệm, tôi đã tìm ra con đường riêng của tôi. Tại sao thằng cháu tôi lại không làm như vậy được nhỉ? Tại sao lại phải cứ làm bác sĩ mới được? Bộ không làm bác sĩ, thiên hạ chết ráo hay sao? Khổ nỗi, bà chị tội nghiệp của tôi cứ héo hắt, buồn khổ vì cái chuyện thằng con trai bà không có cái "mác" bác sĩ để in trên danh thiếp. Bà là con chiên ngoan đạo, bả cứ muốn giúp đời!
Như bất cứ ai cũng tin tưởng sắt đá rằng mình có lý, bác sĩ Nattore nói:
- Tôi không thể thay đổi lập trường được!
Lão Croce thở dài ra cái vẻ nhẫn nhục. Lão nói, giọng phỉnh phờ:
- Thì thằng cháu tôi cũng có làm thiệt hại gì ai đâu. Cho nó đậu, các ông cũng có mất mát, thiệt thòi gì đâu. Tôi sẽ thu xếp để nó có một chân trong quân đội, hoặc trong một nhà dưỡng lão. Ở đó nó không phải sờ đến cái ống chích, công việc của nó chỉ là cười, bắt tay và lắng nghe những lời than phiền của họ. Nó dễ thương và cũng khéo mồm khéo miệng lắm, chắc chắn nó sẽ chinh phục được lòng cảm mến của mấy người già tàn phế ấy. Tôi có mong gì hơn đâu? Một mảnh giấy bỏ đi mà ở đây các ông có vô số.
Lão đưa mắt khinh khỉnh nhìn những kệ sách kê kín bức tường. Giáo sư Hector Adonis bối rối trước cái vẻ hiền lành, chất phác lúc này của lão. Trung tâm bão lại là nơi êm ả nhất, và lặng gió.
Cái vẻ hiền lành chính là dấu hiệu nguy hiểm nhất của con người này. Lão trở mặt lẹ lắm. Bởi vậy, Adonis biết rằng ông phải tìm cách để gỡ cái thế bí này.
- Bác sĩ Nattore này, - Hector Adonis nói, - chắc là ông có thể giúp được việc này đấy. Chẳng hạn, kèm cặp nó thêm chút đỉnh, hay là bắt nó thực tập thêm ở một bệnh viện miễn phí nào chẳng hạn.
Mặc dầu sinh ra tại Palermo, nhưng bác sĩ Nattore lại chẳng có vẻ Sicilian chút nào. Ngay thẳng, bộc trực và tỏ ra giận dữ. Đó là điều mà không một người Sicilian chính hiệu nào làm trong những trường hợp tế nhị này. Có lẽ đó là một "gen" di truyền từ tổ tiên xa xăm người phương Bắc của ông.
- Giáo sư Adonis, - bác sĩ Nattore nói, - ông không hiểu, ngặt một cái là thằng khốn kiếp ấy lại cứ đòi làm bác sĩ phẫu thuật kia!
- "Giêsu, Maria Giuse(1) , lạy Chúa tôi, - Hector Adonis than thầm, - thế này

thì rắc rối to rồi!". Lợi dụng lúc đồng nghiệp choáng váng vì sự tiết lộ của mình, bác sĩ Nattore nói tiếp:
- Đòi làm bác sĩ phẫu thuật mà thằng cháu của ông mù tịt, không biết tí gì về cơ thể học. Nó mổ cơ thể người ta mà cứ như thằng đồ tể mổ bò, mổ heo ấy. Nó có chịu nghe giảng bài, thực tập bao giờ đâu. Mà có đi thì cũng chẳng bao giờ trên tay có lấy một mảnh giấy để ghi chép hay làm bài phúc trình thu hoạch. Nó đi vào phòng giải phẫu mà cứ nhở nhơ còn hơn là đi vào tiệm nhảy đầm không bằng. Tôi công nhận là nó dễ thương. Ông không thể kiếm được một thằng nhỏ kháu hơn thế đâu. Nhưng, ở đây ta đang nói về một người ước mong một ngày nào đó cầm lưỡi dao mổ mà phải giải phẫu cơ thể người ta.
Hector Adonis biết rõ Ông Trùm đang nghĩ gì trong đầu. Đại khái là thằng nhỏ ấy có là bác sĩ phẫu thuật tồi đi chăng nữa thì cũng đếch cần. Vấn đề là thể diện gia đình. Thằng nhỏ mà thi rớt thì gia đình hết vênh vang. Nó có giải phẫu tồi đi nữa thì cũng đã sao. Nó có cần sống bằng cái nghề ấy đâu. Mà, cho dù có sống bằng cái nghề ấy thì nó cũng chẳng thể giết nhiều người hơn một tay em cỡ kha khá của lão. Thằng cháu của lão có là bác sĩ phẫu thuật hay là bác sĩ gì gì đi nữa, cũng được. Cứ bác sĩ là được. Có thế thôi mà cái ông bác sĩ giáo sư Nattore – tuy còn trẻ mà lẩn thẩn này – không hiểu được cái ý của người ta để chiều lòng người ta một chút.
Bây giờ đã đến lúc ông Hector phải "tháo ngòi" để gỡ cái thế bí này trước khi tình hình trở nên căng thẳng một cách nguy hiểm.
- Ông Croce quý mến, - Adonis nói, - tôi chắc là giáo sư Nattorre đây cũng chẳng ngại gì mà không chiều theo ý ông, nếu ta tiếp tục thuyết phục giáo sư thêm chút nữa. Nhưng, tại sao thằng cháu ông lại cứ mơ mông, đòi làm bác sĩ phẫu thuật làm gì? Cứ như lời ông thì thằng nhỏ này vốn dĩ hiền lành, dễ thương. Mà cái nghề phẫu thuật, - xin lỗi giáo sư Nattore, - không ít thì nhiều, phải nói là "tàn bạo". Vì mổ xẻ thế nào cũng dính máu dính me. Vả lại, ở Sicily này, có mấy ai sẵn lòng đưa thân cho người khác mổ xẻ đâu? - Ngừng một chút giáo sư Adonis nói tiếp: - Nếu ở đây chúng tôi cho nó đi qua chăng nữa, thì nó vẫn phải đi Rome thực tập tiếp. Ông còn lạ gì bọn người Bắc? Lúc nào cũng chẳng tìm đủ mọi cách để gạt người Sicilian mình ra rìa. Như thế là chính ông đã làm hại thằng nhỏ. Vậy tôi đề nghị một sự dung hoà như thế này.
Bác sĩ Nattore lẩm bẩm trong miệng: "Dung hoà thế quái nào được". Lần đầu tiên, đôi mắt rắn mối của lão Croce léo sáng lên một cái, như tia chớp.
Giáo sư Adonis nói tiếp:
- Thằng cháu của ông vẫn được cấp bằng bác sĩ chứ không phải không. Điều trị hay phẫu thuật, nội khoa hay ngoại khoa thì cũng là bác sĩ cả, chớ đâu có kém cạnh gì. Chúng tôi sẽ nói là tâm địa thằng này dịu dàng quá đi, nên

không làm bác sĩ phẫu thuật được.
Môi nở nụ cười, hai tay dang rộng, Ông Trùm hớn hở nói với Adonis:
- Thế là lòng tốt và lý sự của ông đã đánh bại tôi rồi. Thế là đủ. Khỏi cần phẫu thuật phẫu thiếc gì ráo. Bấy nhiêu đó cũng đủ để bà chị tôi yên lòng rồi.
Lão vội vã cáo từ. Vì mục tiêu thật sự của lão đã đạt, lão chẳng mong gì hơn. Ngài viện trưởng ra tận xe tiễn lão. Nhưng mọi người trong phòng đều thấy trước khi rời phòng, lão đã lườm bác sĩ Nattore một cái thật nhanh. Thật nhanh nhưng đó là một cái nhìn chăm chú, soi mói như cố ghi sâu vào ký ức để chắc chắn không thể quên được cái bản mặt của một thằng to gan đã dám trái ý lão.
Khi lão Croce và ngài viện trưởng ra khỏi phòng, giáo sư Adonis quay ra nói với bác sĩ Nattore:
- Ông bạn đồng nghiệp quí mến, ông bạn nên xin từ chức giáo sư và về Rome mà hành nghề. Đó là một lời khuyên – xin lỗi vì đó là từ đúng nhất trong trường hợp này - một lời khuyên đáng được ông bạn nghe theo nhất đời ông bạn.
Bác sĩ Nattore giận dữ nói:
- Ông có điên không đấy?
- Chắc chắn là điên hơn ông, - Adonis chậm rãi đáp. - Tối nay, tôi nhất định mời ông dùng cơm tối với tôi. Và tôi sẽ giải thích cho ông tại sao đảo Sicily không phải là đảo Thần Tiên, là chốn Bồng Lai.
- Nhưng tại sao tôi lại phải rời khỏi nơi đây kia chứ? – Bác sĩ Nattore phản đối.
- Bởi vì ông đã dám nói "không" với Croce Malo. Cũng một lúc, Sicily không đủ chỗ cho cả hai người.
- Nhưng ông ta đã được toại nguyện, chứ đâu phải không, - bác sĩ Nattore la lên, giọng thất vọng. – Cháu của ông ta sẽ thành bác sĩ. Ông và ngài viện trưởng đã chuẩn y điều đó mà.
- Nhưng ông thì không, - Hector Adonis nói. – Chúng tôi đã phải chuẩn y điều đó chính là để cứu mạng ông. Nhưng dù vậy, ông đã là người bị Croce Malo để ý.
Chiều hôm đó, giáo sư Hector Adonis chủ trì bữa tiệc gồm sáu giáo sư, trong đó có bác sĩ Nattore. Bữa tiệc đặt tại một nhà hàng sang nhất Palermo. Cũng ngày hôm đó, những vị giáo sư kia cũng được một người "đàng hoàng" đến thăm. Và tất cả các vị này cùng đồng ý sửa điểm cho mấy ông sinh viên thi rớt. Bác sĩ Nattore nghe câu chuyện của họ mà phát hoảng và ớn lạnh xương sống. Nhưng ông ta vẫn cứ gân cổ lên cãi, khiến cho các vị giáo sư khác phải nổi xung.
- Nhưng điều đó không thể để cho nó xảy ra ở một bác sĩ, - Nattore nói.

Giáo sư dạy triết đề nghị giáo sư Nattore cho biết:
- Tại sao chỉ trường y khoa mới không nên để cho điều đó xảy ra, còn các trường khác thì sao? Phải chăng sự thực hành y khoa lại quan trọng cho loài người hơn là tiến trình tư tưởng rất phức tạp của tinh thần con người và tính thiêng liêng bất tử của con người. Về mặt lý thuyết – dejure(2) – thì không một trường đại học nào được phép để cho điều đó xảy ra. Nhưng – de facto(3) trên thực tế... nhất là thực tế của Sicily...
Sau cùng, họ cũng thuyết phục được bác sĩ Nattore rời nhiệm sở để di cư sang Brazil, ở đó, theo sự đảm bảo của đồng nghiệp, một bác sĩ giải phẫu có cỡ thì có thể kiếm ra tiền.
Đêm đó, giáo sư Hector Adonis đã ngủ một giấc ngủ của một người vừa làm được điều thiện. Nhưng đến gần sáng, ông bị đánh thức bởi một cú điện thoại từ Montelepre gọi tới. Turi Guiliano, thằng con đỡ đầu của ông mà trí thông minh của nó đã được ông dưỡng dục, bản tính tốt lành của nó đã được ông cảm mến và quí hoá, tương lai của nó đã được ông sắp đặt - vừa mới hạ một tên cớm.
.....

(1) Tên của các vị thánh mà người theo đạo Thiên Chúa vẫn kêu cầu mỗi khi gặp khổ sở, khó khăn, nghịch cảnh, nguy hiểm
(2) (3) Dejure, de facto: tiếng La – tinh (đôi khi có phần làm dáng của giới khoa bảng) – có nghĩa là trên lý thuyết, trên thực tế.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 3

Montelepre là một thị trấn gồm bảy ngàn dân nằm chìm sâu dưới đáy thung lũng của dãy núi Gammarata, cũng như chìm sâu trong nghèo đói.
Ngày 2 tháng 10 năm 1943, dân thị trấn đang tưng bừng chuẩn bị lễ Kính Thánh Bổn Mạng (1) của thị trấn sẽ khởi đầu ngày hôm sau và kéo dài ba ngày.
Lễ Kính Thánh Bổn Mạng là một biến cố lớn nhất trong năm của toàn thị trấn, lớn còn hơn cả lễ Phục Sinh hay lễ Giáng Sinh, lớn còn hơn cả ngày kỷ niệm kết thúc cuộc đại chiến hay kỷ niệm ngày sinh của một vị anh hùng dân tộc. Lễ Kính Thánh Bổn Mạng của mỗi vùng một khác, tuỳ vùng đó chọn vị thánh nào đỡ đầu cho mình. Đó là một trong những tập tục lâu đời và mạnh mẽ mà ngay cả chính quyền phát – xít cũng không dám đụng đến, chứ đừng nói gì đến cấm cản.
Để tổ chức lễ Kính Thánh Bổn Mạng, mỗi năm người ta bầu ra một uỷ ban gồm ba vị thân hào danh sĩ có uy tín nhất trong thị trấn. Ba vị này sẽ chỉ định các uỷ viên lo quyên góp tiền bạc và hiện vật. Mỗi gia đình đóng góp tuỳ khả năng. Ngoài ra, còn có các uỷ viên đi quyên góp ngoài đường phố. Gần đến ngày trọng đại ấy, uỷ ban "tam vị" bắt đầu xuất chi cái quỹ còn tồn tại từ những năm về trước. Họ thuê một phường kèn, một anh hề, treo những giải thưởng lớn cho các cuộc đua ngựa đủ kiểu, diễn ra trong suốt ba ngày, mướn những chuyên viên trang trí nhà thờ và đường phố. Dưới bàn tay của những chuyên viên này, thị trấn Montelepre tồi tàn, nghèo nàn, u ám thoắt chốc biến thành một thành trì thời Trung cổ. Một đoàn múa rối cũng được gọi tới. Những người bán hàng quà rong dựng lều, dựng quán... tấp nập. Nhiều gia đình ở Montelepre có con gái đến tuổi cập kê cũng nhân ngày lễ này để kén rể hoặc cho làm lễ đính hôn. Quần áo mới, khăn choàng mới. Diêm dúa. Đám con gái điếm từ Palermo dựng lều ngay ngoài rìa thị trấn. Giấy phép hành nghề, chứng chỉ y khoa của đám con gái "Bạch Mi sư tổ" được treo ngoài vách lều bằng vải bố sọc trắng đỏ hoặc trắng xanh. Một vị thầy dòng nổi tiếng là thánh thiện cũng được mời tới để thuyết những bài giảng có tính cách lễ nghi chính thức. Sau cùng, vào ngày thứ ba cũng là ngày kết thúc dịp lễ, có cuộc rước kiệu di cốt của Thánh Bổn Mạng qua các thành phố. Toàn thể dân thị trấn - kể cả những người chỉ đến nhà thờ một lần duy nhất lúc mới lọt lòng được gia đình ẵm tới để làm phép rửa tội – đi theo

hầu kiệu và dắt theo nào bò, nào ngựa, nào lừa, nào heo... để bán khoán cho thánh, đặng thánh ban phước cho ăn no chóng lớn, mạnh khoẻ dài dài để kéo xe, kéo cày cho khoẻ. Trên kiệu, chỗ để di cốt của Thánh, người ta tranh nhau chất lên đó nào là tiền, nào heo, nào bánh kẹo và cả những vò rượu nữa.

Những ngày này là những ngày ăn chơi xả láng của toàn dân thị trấn, để rồi cả năm có phải đói dài dài cũng mặc kệ, để rồi ngày ngày có phải đổ mồ hôi sôi nước mắt, làm hùng hục như lừa trên đất của các quận công, bá tước, đặng đổi lấy một vài đồng bạc cũng "chấp". Chơi đã, mọi sự hậu xét.

Ngày đầu tiên trong dịp lễ Kính Thánh Bổn Mạng của thị trấn Montelepre năm đó, Turi Guiliano được chỉ định tham gia nghi thức khai mạc: đó là cuộc "thả nọc" giữa con la "mầu nhiệm" của thị trấn Montelepre với một con lừa đực to nhất và khoẻ nhất của thị xã. Thật ra, rất hiếm khi – có thể nói là không bao giờ - một con la cái có thể thụ tinh. Giống la được liệt vào loài thú không có khả năng sinh sản. Nhưng ở Montelepre đã có một con la cái ngoại lệ và do đó "mầu nhiệm" vì nó đã đẻ con. Trước đó hai năm, nó đã đẻ ra một con lừa. Chủ nhân của con la ấy đồng ý – coi như phần đóng góp của gia đình cho buổi lễ - dâng con la ấy để làm nghi lễ khai mạc. Và nếu sự lạ xảy ra lần nữa, thì con của nó sẽ được dùng vào dịp lễ này năm sau. Trong nghi thức này có một sự chế nhạo thâm thuý, chua cay và độc địa. Vì nghi thức "thả nọc" chỉ biểu hiện cái ý thức, ý nghĩa mà nông dân Montelepre nói lên.

Nông dân Sicilian cảm nhận sâu sắc sự tương đồng giữa mình và con la, con lừa. Hai con vật này luôn luôn phải làm lụng cực kỳ vất vả, mệt nhọc mà vẫn bị đánh đập tàn nhẫn và ăn uống thì đạm bạc mà vẫn thiếu thốn. Giống y như nông dân, hai con vật ấy có thể lầm lũi làm việc suốt mấy giờ đồng hồ mà vẫn dẻo dai. Thật khác với giống ngựa đỏm dáng, kênh kiệu nhưng mau xuống sức. Hai con vật ấy vững chân, có thể lẽo đẽo leo núi đá lởm chởm mà không bị té, bị gãy cẳng. Chẳng bù cho mấy con ngựa cái, chỉ được cái tốt mã, nhưng leo núi dở ẹc. Cũng vậy, nông dân giống lừa là ăn uống kham khổ, thiếu thốn mà vẫn sống, vẫn làm việc hùng hục, trong khi đó, loài vật khác và bọn nhà giầu mà như vậy thì chết nhăn răng từ lâu rồi. Nhưng sự tương đồng rõ nét nhất giữa nông dân Sicilian và con lừa, con la là: Phải đối đãi với nông dân, con lừa, con la một cách thân ái và trọng nể. Nếu không chúng sẽ trở thành nguy hiểm chết người, hay chí ít thì cũng lì ra, cứng đầu, bướng bỉnh.

Tinh thần của các ngày lễ của đạo Thiên Chúa – ít ra là ở Sicilian – có nguồn gốc từ các lễ của đa thần giáo thời rất cổ xưa, nhằm cầu khẩn phép mầu nhiệm của các thần. Chính vào ngày lễ Kinh Thánh Bổn Mạng của mình, thị trấn Montelepre cũng đã xảy ra một phép mầu nhiệm làm thay đổi số phận

của bảy ngàn cư dân thị trấn này.

Dù mới hai mươi tuổi Turi Guiliano đã được coi như một người trưởng thành hay ít nhất cũng là một thanh niên đàng hoàng nhất, khoẻ mạnh nhất, chính trực nhất và được trọng nể nhất. Hắn là một người – dù mới hai mươi – nhưng rất trọng chữ tín. Nói tóm lại, đó là một người đối xử rất bặt thiệp với bạn bè, kính trên, nhường dưới. Nhưng không vì thế mà hắn chịu ngồi yên, chịu để cho người khác – dù quyền thế đến mức nào mặc kệ - nhục mạ. Vụ gặt năm rồi, hắn nổi tiếng vì đã từ chối không chịu làm mướn với tiền công rẻ mạt do một tên cặp -rằng ấn định.
Hắn còn xúi các người khác đừng thèm làm để cho vụ mùa của các quận công, bá tước, đại điền chủ thối luôn cho bõ ghét. Cảnh sát đã bắt giam hắn theo lệnh khởi tố của ngài nam tước. Những người kia – vì sợ cũng có, vì đói cũng có – đã quay trở lại làm việc. Hắn chẳng trách gì mấy người kia và cũng chẳng trách gì cảnh sát vì theo ý hắn cảnh sát dù sao cũng chỉ là tay sai. Khi hắn được giáo sư Hector Adonis - bố đỡ đầu của hắn – can thiệp và được thả ra, hắn chẳng hận thù gì ai. Bản thân hắn kiên quyết tuân thủ nguyên tắc của hắn và cho rằng thế là đủ.
Trong một dịp khác, hắn đã can ngăn được một cuộc "dao" chiến giữa Aspanu Pisciotta và một thanh niên khác chỉ bằng cách tay không đứng giữa hai con cọp đang nổi giận và bằng lời lẽ vừa hợp lý vừa khôi hài khiến cho cả hai dằn được cơn giận. Điều bất thường trong vụ này là không ai dám coi đó là dấu hiệu của trò lừa bịp hèn nhát, hoặc giả nhân, giả nghĩa vì ở Turi Guiliano có một cái gì đó khiến cho người ta không thể hiểu như vậy được.
Ngày thứ hai trong ba ngày lễ Kính Thánh Bổn Mạng, Salvatore Guiliano – gia đình và bè bạn vẫn thân mật gọi tắt là Turi – đã phải nghiền ngẫm về cái mà đối với hắn - với tư cách là một thằng con trai – là một sự mất thể diện mất nhân cách.
Nguyên nhân thì cũng nhỏ và thường thôi. Thị trấn Montelepre không có rạp chiếu phim, cũng không có rạp hát và các phương tiện giải trí khác. Chỉ có một quán cà - phê nhỏ có một bàn bi-a. Tối hôm trước, Turi cùng với thằng em họ là Gaspare "Aspanu" Pisciotta và vài thằng bạn khác chơi bi a trong quán. Lúc đó trong quán cũng có một vài người lớn vừa nhâm nhi ly rượu, vừa xem chúng chơi bi-a. Một người trong số đó tên là Quintana lúc đó đang hơi ngà ngà say. Đó là một tay anh chị cũng khá nổi tiếng. Gã bị Mussolini "cùm" một thời gian vì tình nghi là Mafia. Trong cuộc đổ bộ của quân đội Mỹ lên đảo Sicily gã được thả ra với tư cách là nạn nhân của chế độ phát - xít. Và có tin đồn là gã sắp được bổ nhiệm làm thị trưởng Moneleprre. Khiếp thế đấy!
Như bất cứ một người dân Sicily nào, Turi Guiliano còn lạ gì cái quyền lực

đã thành thần thoại của Mafia. Vừa được tự do dưới sự cai trị của Mỹ, con rắn độc ấy - bị ngắc ngứ dưới chế độ phát – xít của Mussolini - bắt đầu ngo ngoe trên đảo như thể được chính quyền dân chủ kiểu Mỹ hà hơi tiếp sức cho. Đám chủ tiệm lớn, nhỏ trong thị xã được "người anh em" rỉ tai nhắc nhở đóng thuế. Dĩ nhiên, Turi biết chuyện đó, cũng như chuyện vô số nông dân bị cắt họng chỉ vì mỗi một tội là đã ráng đổ mồ hôi nước mắt trên ruộng đồng của các chủ đất và của các thân hào đầy thế lực để đổi lấy đồng lương chết đói, nên không có tiền đóng thuế "bảo vệ an ninh" cho "người anh em", cũng như chuyện Mafia tha hồ tác oai tác quái trên đảo Sicily khốn khổ trước khi bị Mussolini – "mo – phú" luật pháp - siết họng hết ráo, như cái kiểu một con rắn cực độc cắn cổ một con rắn độc khác yếu thế hơn. Bởi vậy, Turi cũng như vô số người dân thị xã Montelepre cảm thấy sự đe doạ của "người anh em" cứ lởn vởn trên đỉnh đầu.

Guido Quintana quay ra khinh khỉnh nhìn Guiliano và các bạn đang thụt bi-a. Có lẽ ma men đã làm cho gã ngứa ngáy. Gã cảm thấy đã đến lúc "phải bắt tay vào làm việc" sau khi bị chính quyền của Mussolini đày ra đảo hoang. Nay gã đã trở về quê nhà. Mục tiêu của gã trong mấy tháng gần đây là nhắc nhở cho bà con thị trấn nhớ gã là ai và thiên hạ phải nhìn gã bằng con mắt nể phục. Cũng có thể vì cái đẹp trai của Guiliano đã làm cho gã gai mắt. Vì mặt của Guido vốn cực kỳ xấu xí. Cái bề ngoài ma quái của gã không phải chỉ do bộ mặt quỉ dạ xoa tạo ra mà có lẽ còn do cái mặc cảm cứ phải cả đời chường cái mặt dễ sợ ấy cho thiên hạ quan chiêm. Cũng có thể đó là do sự tương phản tự nhiên giữa một thằng bẩm sinh đê tiện và một người bẩm sinh anh hùng.

Dù gì đi nữa, gã cũng thình lình đứng lên, giả bộ đi qua phía bên kia bàn bi – a nhằm đúng lúc húc vào Guiliano một cái. Vốn lịch sự một cách tự nhiên đối với người lớn tuổi hơn, Turi lễ phép và thành thật xin lỗi Guido Quintana cố ý gây sự, đã khinh khỉnh nhìn Turi từ đầu đến chân, rồi nói, giọng cha chú:

- Sao giờ này mà tụi bay không về nhà ngủ để mai chạy gạo. Đói dã họng ra không lo, mà cứ ham chơi. Mấy ông bạn tao chờ chơi bi – a cả tiếng đồng hồ rồi!

Gã nói rồi giật lấy cây "cơ" (2) trong tay Guiliano và mỉm cười chế giễu, thách thức và ra lệnh cho Guiliano: - "Lui!".

Ai nấy đều nhìn sững, lối chơi trịnh thượng này xem ra cũng chưa đến nỗi nặng lắm vì dù sao y cũng lớn tuổi hơn. Nếu là một người nhỏ tuổi hơn hoặc lối sỉ nhục nặng nề hơn, thì có lẽ đã bắt buộc Turi phải ra tay đặng bảo vệ sĩ diện và nhân phẩm của mình. Lúc nào Aspanu Pisciotta cũng thủ sẵn con dao trong người. Thấy sự thể đó, y đã đứng sẵn vào vị trí thuận lợi để có thể ngăn chặn mấy ông bạn của Quitana có thể ra tay can thiệp, tiếp sức.

Pisciotta không có thói quen kính nể người lớn tuổi hơn. Nhưng y cũng không muốn cánh bạn bè và thằng anh họ huyết chiến trong tình huống bất lợi này.
Nhưng, đúng lúc đó, Guiliano cảm thấy trong cơ thể hắn một sự khó chịu lạ thường. Quintana nom hùng hổ và sẵn sàng gây hậu quả nghiêm trọng, nếu Guiliano cưỡng lại. Mấy ông bạn của gã ngồi gần đó – cũng là những người lớn tuổi - mỉm cười thích thú như thể họ biết chắc hậu quả. Một trong số những người ấy mặc đồ đi săn và có một khẩu súng, Guiliano tay không. Và, khốn nạn, chính trong lúc bị nhục ấy thì hắn lại cảm thấy sợ. Hắn không sợ bị thương, bị no đòn hoặc sợ vì thằng cha kia khoẻ bằng hai, mà hắn sợ vì mấy người kia biết họ sắp làm gì, vì họ nắm thế thượng phong, còn hắn thì không. Rằng một đêm tối trời nào đó, trong phố vắng trên đường trở về nhà, hắn có thể bị họ "đế" cho một phát, gục và ngày hôm sau, xác hắn nằm phơi bên đường như xác một thằng điên. Chính cái bản năng của một người bẩm sinh đã là bậc thầy của du kích chiến khiến cho hắn nuốt hận rút lui.
Turi nắm cánh tay kéo ra ngoài quán cà – phê. Pisciotta cũng ra theo mà không gây gổ gì. Nó ngạc nhiên vì thằng anh họ nó hôm nay lại chịu lui một cách dễ dàng thế, chứ không ngờ rằng thằng anh nó sợ. Nó cho rằng Turi tốt bụng và không muốn gây gổ với mấy thằng cha kia vì cái chuyện vặt ấy. Khi đi ngược đường Via Bella để trở về nhà, chúng còn nghe thấy tiếng bi – a lách cách sau lưng.
Suốt đêm đó, Turi Guiliano không sao nhắm mắt lại được. Có đúng là hắn sợ thằng cha có bộ mặt quái đản, xấu xí và cái thân xác bặm trợn hùng hổ, doạ nạt ấy không? Có phải hắn đã run không? Bọn kia có cười hắn không? Thằng bạn thân nhất và cũng là em họ hắn Aspanu – và những thằng bạn kia nghĩ sao về hắn. Hắn có phải là thằng "thỏ đế" không? Hắn, Turi Guiliano thủ lĩnh đám thanh niên ở Montelepre, được kính nể nhất, được tiếng là khoẻ nhất, không biết sợ hãi là gì... thế mà bây giờ vừa mới bị thằng cha kia "hù" cho có một tí mà đã "co vòi". Nhưng rồi hắn lại tự nhủ: dại gì mà đi gây thù chuốc oán – có thể đưa đến cái chết vô nghĩa - chỉ vì cái chuyện vặt vãnh ấy? Đây khác với cuộc cãi cọ với bọn trẻ. Nếu là với bọn trẻ mà như vậy, thì có chuyện là cái chắc. Hắn biết thằng cha già đó – Quintana là "Người anh em" hay ít nhất cũng liên hệ chặt chẽ với cái tổ chức giết người đó. Hắn sợ là sợ cái đó.
Guiliano cứ trằn trọc mãi và có lúc chợp mắt đi được thì cũng chỉ là ngủ chập chờn. Hắn thức dậy trong một trạng thái bần thần rất nguy hiểm đối với một thằng thanh niên. Hắn thấy mình kỳ cục. Cũng như hầu hết mọi chàng trai trẻ khác, lúc nào hắn cũng muốn làm anh hùng. Nếu sống ở một vùng khác trong nước Ý thì hắn đã đăng lính rồi. Nhưng không có một Sicilian "chính cống" nào lại tình nguyện vào lính bao giờ. Và, ông bố đỡ đầu của

hắn, giáo sư Hector Adonis, đã thu xếp để hắn khỏi bị gọi đi lính. Sau cùng, mặc dù nước Ý bao gồm cả đảo Sicily, nhưng không một Sicilian chính cống nào lại cảm thấy mình là người Ý. Và, nếu đúng như người ta nói, chính quyền ở Rome cũng chẳng quan tâm đến việc gọi người Sicilian nhập ngũ, nhất là vào những năm cuối của cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai. Lý do là thế này: Người dân Sicilian có nhiều bà con thân thuộc bên Mỹ (lúc đó thù nghịch với Mussolini), người Sicilian bẩm sinh đã là những tên trọng phạm, tráo trở, phản bội, người Sicilian quá ngu đần, có đem huấn luyện cũng phí công vì không thể huấn luyện họ để có thể dùng trong chiến tranh kiểu hiện đại được, người Sicilian ưa lộn xộn, đi đến đâu là gây rối đến đó.
Ra ngoài đường, Turi Guiliano cảm thấy cái tâm trạng buồn rầu đã đè nặng trong lòng hắn suốt đêm qua, sáng nay cũng tan theo bóng đêm, khi mặt trời le lói xuất hiện. Ánh mặt trời rực rỡ. Không khí ngạt ngào mùi hương hoa chanh và ô – liu. Guiliano yêu thị trấn Montelepre với những đường phố quanh co, nhưng ngôi nhà có tường xây bằng đá, những ban – công rực rỡ dây hoa leo. Ở Sicily cằn cỗi này, mặc dù chẳng được chăm sóc, tưới bón, những dây hoa leo này vẫn cứ tươi tốt, vẫn cứ nở hoa rực rỡ. Guiliano yêu những mái ngói đỏ chạy dài tới cuối thị trấn chìm trong thung lũng là nơi mặt trời đang đổ ánh sáng, như đổ xuống một chất lòng bằng vàng xuống vậy.
Những đồ trang trí tỉ mỉ và rực rỡ của ngày lễ Kính Thánh Bổn Mạng - phố xá treo đầy những bức ảnh tô màu sặc sỡ vẽ hình Thánh Bổn Mạng hom hem, hốc hác, xanh xao, xác xơ, những căn nhà trang trí bằng những bông hoa to tướng đan bằng tre - tất cả đều nhằm che giấu sự nghèo mạt cố hữu của một thị trấn điển hình trên đảo Sicily. Dù vắt vẻo sườn non hay co quắp ẩn mình trong khe núi hoặc lụp xụp trong thị trấn thì nhà nào cũng giống nhau ở chỗ rực rỡ dây hoa leo và chật ních những người. Vợ chồng cùng cả bầy con cái và gia súc chia nhau ba, bốn gian nhỏ xíu. Nhiều nhà không có tiện nghi vệ sinh, cho nên dù có tràn ngập hoa, ngào ngạt hương và không khí trong lành, mát mẻ của gió núi, thì cũng vẫn không đủ sức để át cái mùi hôi thối của phân, rác, nước đái của người và gia súc thi nhau bốc lên cùng với ánh mặt trời.
Vào những ngày đẹp trời, thiên hạ kéo nhau ra ở ngoài trời. Đàn bà thì ngồi trên những chiếc ghế gỗ đặt trên sân lót đá sỏi để sửa soạn bữa ăn. Con nít tung tăng ngoài phố đuổi gà, lùa dê... Ở cuối đường Via Beclla, trước khi đổ vào quảng trường có một cái vòi nước hình mặt quỉ - do người Hy Lạp làm từ hơn hai ngàn năm trước - miệng đang đổ nước ra òng ọc. Bên sườn rặng núi bao quanh thị trấn, những mảnh vườn bậc thang xơ xác, tiêu điều. Trên đồng bằng nhỏ xíu dưới chân rặng núi ấy là các thị trấn Partinico, xây bằng đá đỏ nằm heo hút ở tít cuối chân trời.

Từ phía cuối đường Via Beclla, phía cuối phố, chỗ đưa đến con đường đi Castellammare, Turi nhìn thấy Aspanu. Bạn hắn sẽ đối xử với hắn như thế nào sau lần bị sỉ nhục tối hôm trước? Thằng bạn được Guiliano để ý vì cái trí khôn sắc sảo của nó. Y có dấu hiệu khinh thường không? Guiliano bỗng cảm thấy giận sôi lên và thề sẽ không bao giờ để cho một sự thể như thế tái diễn nữa. Hắn có thể bất chấp hậu quả để chứng tỏ cho bè bạn thấy hắn không phải là thằng "thỏ đế". Ở một xó xỉnh nào đó trong trí nhớ của hắn, hắn còn thấy rõ mồn một cái cảnh chiều tối hôm qua. Một trong số những ông bạn của Quitana ngồi uống rượu, ở đằng sau hắn có một khẩu súng. Bọn chúng là "Người anh em" và bọn chúng có thể trả thù tàn nhẫn. Guiliano không sợ chúng, mà chỉ sợ thua chúng. Và thua là cái chắc. Không phải chỉ vì chúng mạnh hơn mà chỉ vì chúng tàn bạo hơn.
Thấy hắn, Pisciotta nhăn nhở cười:
- Turi, - Pisciotta nói, - tự mình thấy, con lừa này không "mần" nổi con la đâu. Mình phải giúp nó một tay.
Guiliano chẳng buồn trả lời. Hắn tin rằng thằng bạn và cũng là em họ nó đã quên chuyện nhục nhã đêm rồi. Điều làm cho hắn cảm động nhất là Pisciotta ăn nói "xóc óc" với ai kia, châm chọc chế nhạo những lỗi lầm của ai kia, chứ với hắn thì lúc nào Pisciotta cũng tỏ ra trọng nể, quí mến. Hai đứa dắt con lừa đi về phía quảng trường. Lũ con nít rần rần bu quanh, chạy theo. Đối với chúng, đây là một trò chơi thú vị nhất, một biến cố kích thích nhất sau những ngày hè tẻ ngắt.
Ở quảng trường có một cái sân khấu lộ thiên xây bằng đá, cao khoảng 1,2m. Turi và Aspanu đẩy con lừa lên cái sân khấu đầy rác đó, rồi cột con lừa vào một thanh chấn song của sân khấu. Con lừa nằm xuống. Trên mí mắt và mõm của nó có miếng da màu trắng bịt kín khiến cho nó trông thật tức cười. Lũ trẻ bu quanh sân khấu, la hét, cười đùa chế nhạo.
Turi Guiliano đâu biết rằng hôm nay là ngày cuối cùng, hắn được sống như một anh trai làng vô danh tiểu tốt. Tuy vậy, hắn đưa mắt nhìn quan sân khấu với sự mãn nguyện của một kẻ cảm thấy mình được đặt đúng địa vị mong muốn. Nơi hắn sinh ra và lớn lên chỉ là một điểm nhỏ xíu trên mặt địa cầu. Thế giới bên ngoài chẳng bao giờ làm hại hắn. Ngay cả cái cảm thức nhục nhã đêm rồi cũng đã tan biến. Hắn biết rõ rặng núi đá vôi ẩn hiện lờ mờ bao quanh thị trấn như một đứa trẻ biết rõ món đồ chơi trong túi của nó. Trên núi có những cái hang lớn đủ cho cả một đạo quân trú ẩn. Turi biết rõ từng căn nhà, từng trang trại, từng nông dân trên núi đó. Hắn cũng biết rõ cái pháo đài đổ nát xây từ thời người phương Bắc và người Maure (Bắc Phi) xâm lược xứ này cũng như ngôi đền hoang phế người Hy Lạp đã xây dựng trên núi đó cách nay hơn hai ngàn năm. Người nông dân chủ nhân con la "mầu nhiệm" xuất hiện từ một lối khác dẫn đến quảng trường. Đó là người đã mướn

Guiliano và Pisciotta vào việc đó sáng nay. Lão tên là Papera, được dân trong thị trấn nể gờm, chỉ vì lão đã thành công trong việc đòi nợ máu một người lối xóm. Họ cãi nhau chỉ vì tranh giành cây ô – liu mọc ở chỗ giáp ranh hai mảnh đất của họ. Cuộc tranh giành cãi cọ kéo dài suốt mười năm trời – còn lâu hơn cả cuộc chiến tranh do Musolini gây ra trên đất Ý. Thế rồi, chỉ ít lâu sau ngày quân đội Mỹ chiếm được đảo Sicily từ tay quân phát – xít và thiết lập chính quyền "dân chủ" - một đêm kia, người ta thấy xác anh hàng xóm bị chặt làm hai khúc. Mã tấu và súng săn – rất phổ biến ở Sicily - thường được dùng vào việc này. Người ta lập tức nghi ngờ Papera. Nhưng lão ta chỉ cãi qua loa với cảnh sát, sau đó thản nhiên để cho bọn này bắt và chỉ phải qua một đêm bình an trong xà lim tử tội của nhà tù Bellampo Baruks. Có tiếng xì xầm đồn rằng đó là dấu hiệu sự hồi sinh của tổ chức Mafia, rằng Papera có liên hệ hôn phối với Guido Quintana – đã giành được sự hộ trợ của "Người anh em" trong việc giải quyết sự tranh chấp này.
Khi Papera dắt con la đến trước sân khấu, lũ trẻ bu đen xung quanh, đến nỗi lão phải lấy roi quơ quơ trước mặt để lũ trẻ giạt ra lấy lối đi. Lũ trẻ dễ dàng nể cây roi của lão vừa cười vừa dứ dứ trên đầu chúng.
Dù bị bịt mắt bịt mũi, nhưng thấy mùi con la cái phía dưới sân khấu, con lừa cố bứt sợi dây cột nó vào sân khấu. Turi và Aspanu nhấc bổng con lừa lên cho nó chồm qua hàng rào chấn song và lão Papera cho con la ghé đít vào mép sân khấu. Lũ trẻ cười ré lên, reo hò.
Lúc đó, Frisella - thợ hớt tóc bước ra khỏi tiệm và đi đến chỗ sân khấu. Sau gã là Maressciallo, vẻ bộ khệnh khạng làm ra vẻ ta đây quan trọng, vừa đi vừa chà chà cái mặt nhẵn thín và đỏ ké vì mới cạo râu xong. Y là người độc nhất ở Montelepre này cạo râu hàng ngày. Đứng tít trên sân khấu mà Guiliano còn ngửi thấy mùi dầu thơm rẻ tiền toát ra từ thằng cha thợ cạo.
Maressciallo Roccofino đưa con mắt "nghề nghiệp" nhìn đám đông đang tụ tập ở quảng trường. Với tư cách là chỉ huy trưởng tiểu đội cảnh sát quốc gia gồm mười hai tên "cớm tép", y có trách nhiệm về luật pháp, an ninh, trật tự trong thị trấn. Thời gian lễ Kính Thánh Bổn Mạng luôn luôn là một thời gian có nhiều lộn xộn. Vì vậy, y đã ra lệnh cho một phân đội gồm bốn người đi tuần ở quảng trường. Nhưng bọn này vẫn chưa tới. Y nhìn lão Papera, người được coi là "ân nhân" của thị trấn, vì con la của lão được dùng làm lễ ngày hôm nay. Y cũng tin chắc là chính Papera đã hạ sát anh chàng hàng xóm.
Mới được quân đội Mỹ "giải phóng" được ít này, bọn "dã thú" Sicilian đã vội vã lợi dụng tự do thiêng liêng của chúng. Maressciallo thầm nghĩ: Tất cả bọn dân đen Sicilian chắc là thương tiếc Mussolini lắm. Vì so với "Người anh em" thì nhà độc tài phát – xít chỉ là một người hiền lành, nhân hậu như thánh Phranxixco.
Tên thợ cạo Frisella là người ưa nói bông phèng. Mấy anh thất nghiệp ưa la

cà trong tiệm của gã đặng nghe những câu nói giễu cợt rẻ tiền, những chuyện tào lao, ba xạo hoặc tiếu lâm tục tĩu của gã. Về khoản này, gã là người thợ cạo phục vụ khách hàng tận tình. Gã có bộ ria mép tỉa rất kỹ, rất công phu và mái tóc bết bi – dăng – tin láng bóng. Nhưng cái mặt của gã như một thằng hề trình diễn múa rối. Cái mũi củ hành, miệng rộng toang hoác và cái hàng dưới ngắn đến nỗi tưởng đầu gã không có cằm. Gã la lớn lên:
- Turi, dắt con lừa của mày vào tiệm, tao xức dầu thơm cho nó, đặng nó làm tình với bà quận chúa.
Turin, làm thinh như không quen biết gã Frisella cắt tóc cho nó hồi nó còn nhỏ. Gã cắt tồi đến nỗi bà già nó phải dắt nó đi cắt tóc chỗ khác. Nhưng ông già của Guiliano vẫn tìm đến tiệm của gã đặng hóng chuyện và kể về cái "thời huy hoàng" của lão hồi còn ở bên Mỹ đặng loè mấy anh cù lần. Turi không ưa anh thợ cạo vì gã là một tên phát – xít thứ thiệt, đồng thời là một tay sai tâm phúc của đám "Người anh em".
Maressciallo đốt điếu thuốc là và khệnh khạng đi ngược đường Via Bella, không thèm nhìn Guiliano. Đó là một lỗi lầm mà vài tuần sau, y sẽ phải hối tiếc không biết bao nhiêu mà kể.
Con lừa ráng nhảy qua khỏi hàng chấn song của sân khấu. Turi nới lỏng sợi dây cột nó, đặng kéo nó ra mé bìa sân khấu chỗ con la đang ghé đít vào đó. Đít con la nhô lên cao khỏi bìa sân khấu. Guiliano nới lỏng dây thêm chút nữa. Con la khịt khịt mấy cái. Lũ trẻ cười la, reo hò rầm rầm. Papera và Pisciotta cười bò ra trong khi Guiliano cố lôi con lừa xuống khỏi lưng con la. Papera ngừng cười và nói:
- Ê bay, sống mà được như con lừa thì mới nên sống!
Pisciotta nói đâm hông giọng xấc xược:
- Ông Papera à, để tôi chất lên lưng ông hai cái giỏ chứa đầy trái ô – liu, rồi quất vào mông đít, bắt đi quanh co trên núi một ngày tám tiếng đồng hồ, thì lúc đó ông mới thấy sống như con lừa ấy "đã như thế nào".
Lão lườm nó và kìm lại, chứ nếu không thì Pisciotta đã vuốt mặt không kịp vì những tràng chửi thề của lão. Lão trả công hai đứa quá rẻ. Lão không ưa thằng Pisciotta. Và thực ra lão chỉ giao việc này cho Guiliano. Cả thị xã ai cũng khoái Guiliano. Nhưng rồi Pisciotta thì lại làm khác. Cái miệng tía lia, hễ động nói là nói độc, nói hỗn, nói đâm hông, nói xóc óc châm chọc...
Trong khi đó thì dáng điệu lại lử đử lừ đừ, làm biếng. Cái bệnh phổi của y không đủ để bào chữa cho cái thói làm biếng ấy, y vẫn hút thuốc lá và chơi gái như ranh. Ăn mặc thì cứ như công tử bột. Lại còn để ria mép theo kiểu Pháp nữa chớ. Y sẽ chết vì ho và xuống địa ngục với cái bệnh phổi của y.
Lão Papera nghĩ thế. Lão trả cho hai đứa có hai trăm bạc. Guiliano lịch sự cảm ơn. Và lão dắt con la về nhà lão. Hai đứa dắt con lừa về nhà Guiliano.

Công việc thật sự của con lừa bây giờ mới bắt đầu. Và công việc ấy chẳng vui sướng thú vị gì.
Bà mẹ của Guiliano làm cơm trưa sớm, đợi hai đứa. Hai chị gái của Turi: Mariannina và Giuseppina đang giúp mẹ nhồi bột cho bữa chiều. Trứng và bột trộn thành đống lù lù trên chiếc khay bằng gỗ lớn. Ông bố Guiliano đang làm việc ngoài đồng. Hôm nay ông chỉ làm việc buổi sáng để buổi chiều dự lễ. Hôm nay là ngày đính hôn cua Mariannina, cho nên, sẽ có một bữa tiệc đặc biệt tại nhà Guiliano.
Turi luôn luôn là một đứa con cưng nhất của bà Maria Lombardo Guiliano. Hai chị hắn cứ nhớ hắn qua cái hình ảnh ngày hắn còn bé được mẹ tắm cho. Thùng nước nóng đặt cạnh lò được mẹ cẩn thận nhúng tay vào để thử. Xà bông thơm mua tại Palermo. Lúc đầu, các chị hắn còn ganh. Nhưng rồi thấy mê thích sự dịu dàng của bà mẹ tắm cho thằng bé đang trần truồng. Hắn không bao giờ khóc nhề nhệ như những đứa trẻ khác. Trái lại, hắn cười sằng sặc khi má kì cọ cho. Và thân thể hắn thật là tuyệt. Hắn nhỏ nhất trong gia đình nhưng lớn lên lại mạnh khỏe nhất. Đối với các chị hắn luôn luôn là một sự lạ lùng. Hắn đọc sách nhiều và khoái nói đến chính trị. Nhưng hắn vẫn được các chị quí yêu vì tính nết tốt và lòng vị tha của hắn.
Sáng hôm đó, má và các chị bận tíu ít vì hắn. Và họ âu yếm nhìn hắn ăn bánh mỳ với phó – mát làm bằng sữa dê, nhấm nháp trái ô – liu, uống cà – phê... ăn trưa xong là hắn và Aspanu sẽ dắt lừa đi Corleone và buôn "chui" một ít pho – mát, ít thịt heo và dồi nướng. Hắn phải bỏ không tham gia một phần trò chơi trong ngày lễ để làm việc đó, đặng làm vui lòng bà mẹ và kiếm thêm chút đỉnh về làm bữa tiệc đính hôn của chị hắn ngày mai cho thêm phần long trọng, linh đình và vui vẻ.
Ba người đàn bà - mẹ và hai chị - cùng âu yếm nhìn hai cậu con trai. Chúng là bạn với nhau từ khi còn nhỏ xíu. Mặc dù khác nhau đến thế nhưng hai đứa lại thân nhau còn hơn anh em ruột. Aspanu Pisciotta, nước da hơi xanh một chút, vẻ mặt hết sức láu lỉnh, hàng ria mép lưa thưa, đôi mắt sáng và những lọn tóc nâu đen loăn xoăn trên cái sọ nho nhỏ. Sự hóm hỉnh của y luôn làm cho các bà, các cô vui thích, cười rúc rích. Vậy mà tất cả những cái đó vẫn bị vẻ đẹp trầm lặng kiểu Hy Lạp của Guiliano đánh bạt đi. Guiliano cao lớn và đẹp như một bức tượng Hy Lạp dựng rải rác trên khắp các quảng trường trên đảo Sicily. Nước da của hắn hơi nâu, sáng, mái tóc hung hung đen. Hắn luôn có vẻ trầm tĩnh, nhưng cử chỉ, đi đứng linh hoạt, nhanh nhẹn. Nổi bật hơn hết vẫn là đôi mắt. Trong mắt nâu vàng. Khi đôi mắt ấy nhìn chỗ khác thì trông bình thường, nhưng nếu nhìn thẳng vào bạn thì đôi mắt ấy thường lim dim như đôi mắt của các bức tượng. Và lúc đó toàn thể khuôn mặt hắn toát ra vẻ trầm tĩnh bình thản và oai nghi.
Trong khi Aspanu Pisciotta cố làm cho bà Maria Lombardo vui thì Guiliano

chạy lên lầu sửa soạn chuyến đi mần ăn mà hắn thực hiện. Đặc biệt, hắn thủ theo khẩu súng lục. Nhớ tới sự sỉ nhục hôm trước, hắn quyết định phải võ trang khi đi làm công việc này. Hắn biết sử dụng võ khí vì khi đi săn, ông bố thường cho hắn đi theo. Trong bếp, bà mẹ đang đứng một mình đợi để giã từ hắn. Bà ôm hôn và cảm thấy khẩu súng lục hắn giắt ở lưng. Bà nói:
- Turi, cẩn thận nghe con. Đừng có cãi mấy người cảnh sát. Nếu bị họ "chộp" con cứ để cho họ muốn lấy gì thì lấy.
- Chúng có thể lấy hàng hoá – Turi trấn an bà – nhưng con sẽ không để cho chúng "uýnh" con hoặc tống con vô tù. Mẹ yên trí, đừng có lo.
Bà thông cảm điều đó. Trong niềm kiêu hãnh của một người Sicilian chính cống, bà tự hào về hắn. Từ bao năm rồi, niềm kiêu hãnh của riêng bà, sự giận dữ vì cảnh túng thiếu, quẫn bách của bà đã khiến bà xúi chồng đi Mỹ làm ăn chuyến nữa. Là một người mơ mộng, bà tin vào sự công bằng và địa vị xã hội mà bà tin mình xứng đáng và có quyền được hưởng. Lúc ở bên Mỹ, bà dè sẻn chắt bóp tằn tiện. Chính niềm kiêu hãnh đó đã khiến cho bà quay trở về Sicily với hy vọng sẽ sống như một bà hoàng. Thế rồi mọi sự đã tan thành mây khói. Bà phó thác cho số mệnh. Nhưng bà vẫn hy vọng ở đám con của bà. Và bà sung sướng khi thấy Turi biểu hiện chính cái tinh thần bà đã có. Nhưng bà kinh sợ cho cái ngày mà hắn phải lao vào đấu tranh với cái thực tế tàn nhẫn phũ phàng của cuộc đời trên cái xứ Sicily khốn cùng và khô cằn này.
Bà ngầm nhìn theo thằng con đang bước ra con đường Via Bella trải sỏi để đi với Aspanu Pisciotta đang chờ nó ở đó. Con trai bà có dáng đi của một con mèo khổng lồ. Ngực nở, tay chân rắn chắc, bắp thịt nở nang cuồn cuộn. Đứng bên hắn Aspanu trông càng thảm hại, chẳng khác gì một cọng cỏ. Aspanu có cái láu cá, quỷ quyệt mà con bà không có. Trong sự can đảm của Aspanu có sự liều lĩnh, độc ác, tàn bạo. Aspanu sẽ bảo vệ Turi chống lại cái thế giới lừa lọc, gian dối trong đó chúng phải sống. Bà cũng chuộng cái nước da màu vỏ trái ô – liu của Pisiciotta. Nhưng bà thấy Turi của bà đẹp trai hơn.
Bà nhìn chúng đi ngược đường Via Bella để đến chỗ dẫn tới con đường đi Castellammare. Con trai bà – Turi cùng với đứa con trai của người em gái – Gasparre Pisciotta, cả hai đứa mới chỉ vừa đôi mươi và nom trẻ hơn so với tuổi của chúng. Bà yêu hết cả hai và lo sợ cho cả hai.
Sau cùng, hai đứa cùng với con lừa đến cuối phố thì khuất đi, nhưng bà vẫn tiếp tục nhìn. Rồi chúng lại hiện ra trên dốc cao và đang đi vào rặng núi bao quanh thị trấn. Bà vẫn tiếp tục dõi con mắt nhìn theo chúng, như thể bà sẽ chẳng còn bao giờ gặp lại chúng nữa cho đến khi chúng biến mất trong đám sương mù buổi sáng vẫn còn đang phủ trên núi.
Chúng đang tan biến vào đoạn mở đầu của những huyền thoại về chính

chúng.
.....
(1) Theo truyền thuyết Công giáo, mỗi người, mỗi ngành nghề, mỗi công đoàn nhận vị thánh đỡ đầu cho mình, cho công đoàn mình.
(2) Cây gậy thụt bi-a

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 4

Tại Sicily, tháng 9 năm 1943, người ta không thể sống được nếu không "chạy chợ". Những qui định chặt chẽ về khẩu phần lương thực trong thời chiến vẫn còn áp dụng. Và nông dân vẫn phải bán sản phẩm cho các kho của nhà nước theo giá nhà nước ấn định và nhận lấy đồng tiền hầu như vô giá trị. Ngược lại, nhà nước có nhiệm vụ phải bán lại cho người dân lương thực với giá rẻ. Với chế độ "bao cấp" ấy, tất nhiên chẳng thể sống phè phỡn, nhưng cũng còn "ngáp ngáp" được. Thực ra, hễ giấu được cái gì là nông dân giấu cái đó. Bởi vì những gì họ bán được cho nhà nước thì trên thực tế lại chui vào kho của Ông Trùm Croce, và sau đó tuồn ra chợ đen với giá cắt cổ. Vì vậy, nếu họ có buôn chui thì cũng chỉ để sinh tồn, chứ chẳng phải làm giàu làm có gì. Nhưng nếu bị bắt quả tang buôn chui thì bị bắt, bị tống giam, bị đưa ra toà. Vậy thì cái chính quyền dân chủ được dựng lên ở Rome kia để làm gì? Dân chúng đi bỏ phiếu để được chết đói à?
Turi Guiliano và Aspanu đi buôn chui với tấm lòng phơi phới. Chính Pisciotta đã có những mối chợ đen – mua cũng như bán, và chính hắn đã tổ chức cuộc buôn chui hôm nay. Hắn đã tiếp xúc với một nông dân ở Castellammare, mua một tảng phó – mát để "đẩy" ra chợ đen ở Montelepre. Nếu trót lọt thì tiền lời sẽ đủ để mua
bốn cái chân giò lợn hun khói và một ký lạp xường. Bấy nhiêu đó cũng tạm đủ để làm một bữa tiệc linh đình cho buổi lễ đính hôn của chị hắn. Và làm như vậy thì cùng một lúc chúng vi phạm hai đạo luật: một, cấm chợ đen, chợ đỏ, hai, cấm buôn lậu từ nơi này sang nơi khác. Không đủ nhân viên nhà nước để thực thi hữu hiệu đạo luật cấm chợ đen chợ đỏ. Nhưng buôn lậu thì lại là chuyện khác. Nhân viên nhà nước có quyền tống giam bất cứ người nào ở Sicily. Những toán cảnh sát dã chiến, cảnh vệ lang thang tuần tiễu khắp hang cùng ngõ hẻm, thị xã cũng như vùng quê. Chúng tung chỉ điểm viên, mật thám và đặt các chốt kiểm soát cố định và lưu động. Tất nhiên bọn này đâu có dám động đến các đoàn xe chở hàng lậu của Ông Trùm Croce Malo. Lão dùng xe tải của quân đội Mỹ có quân cảnh hộ tống. Nhưng cảnh vệ giăng lưới bắt được khá nhiều những tay buôn chui " tép riu". Bọn cảnh vệ rất nhiệt tình sục sạo, ngày cũng như đêm, vì những hàng lậu bắt được chúng được xài, nếu xài không hết, chính chúng lại tung ra chợ đen.
Turi Guiliano và Gaspare Pisciotta phải mất bốn tiếng đồng hồ mới đi đến

chỗ mua hàng. Hai đứa mua được một bánh pho – mát trắng và mấy thứ lặt vặt khác chất lên lưng con lừa. Chúng lấy cỏ khô phủ lên đặng nguỵ trang để nếu bọn cớm có nhìn thấy thì tưởng chúng chở cỏ khô cho súc vật chứa trong kho đặt rải rác ở các làng. Chúng vừa có cái hớ hênh của một tụi mớivào nghề lại vừa có sự ngây ngô của bọn trẻ - thật đúng là con nít – chôm đồ của chính bố mẹ chúng. Làm như thế chỉ nguyên cái ý định đánh lừa là đủ. Có vẻ lại chắc ăn hơn nữa, vì chúng tìm ra con đường mòn kín đáo khuất nẻo, len lỏi qua khe núi.
Trên đường về, Pisciotta đi trước dò đường, hễ thấy bóng bọn cảnh vệ thì báo cho Turi dắt lừa chở hàng đi xa xa đằng sau. Chúng đặt ra những qui ước huýt gió làm mật hiệu đàng hoàng. Con lừa chở hàng cũng đi dễ dàng vì món hàng trên lưng nhẹ bỗng, nó cũng tỏ ra ngoan ngoãn vì trước khi lên đường trở về, nó đã được cho ăn uống đầy đủ. Chúng đi được hai giờ đồng hồ, ngon lành, an toàn! Chúng chầm chậm xuống núi và phía trước không có dấu hiệu gì nguy hiểm. Thế rồi bỗng phía sau, cũng trên con đường đó và đi về phía hắn, Turi Guiliano thấy một đoàn sáu con la và một người cưỡi ngựa ở cách hắn khoảng ba dặm. Hắn nghĩ bụng: nếu bọn buôn chui khác cũng biết con đường mòn này, thì thể nào bọn cảnh vệ xũng biết và sẽ đặt chốt chặn. Cẩn thận, hắn cho Piscotta đi trước thật xa để thám thính.
Một giờ sau hắn bắt kịp Aspanu Pisciotta đang ngồi trên một tảng đá và ho rũ tượi. Aspanu nom xanh mét. Lẽ ra y không được hút thuốc nữa mới phải. Turi lại gần, ngồi xuống nghỉ chân bên cạnh Aspanu. Một trong những cam kết chặt chẽ nhất giữa chúng với nhau ngay từ lúc còn nhỏ là không có đứa nào chỉ huy đứa nào. Bởi vậy, dù muốn Aspanu đừng hút thuốc nữa, Guiliano vẫn không nói gì. Sau cũng, Aspanu giụi tắt điếu thuốc và cất mẩu thuốc đang hút dở vào túi. Chúng lại bắt đầu đi. Turi dắt con lừa. Pisciotta đi bên cạnh.
Chúng đang đi theo một đường mòn trên núi cắt ngang qua một con lộ lớn và một thôn ấp nhỏ. Con đường quanh co. Do đó chúng thấy khi ẩn, khi hiện cái giếng nước của người Hy Lạp cổ có nước chảy tuôn ra từ cái miệng nhăn nhúm của bức tượng, hoặc phế tích một pháo đài cổ của người phương Bắc xây từ bao thế kỷ trước để chặn đường quân xâm lược. Nhìn những phế tích đó, Turi nhớ tới quá khứ của Sicily và nghĩ tới tương lai của mình. Hắn nhớ tới việc ông bố đỡ đầu – giáo sư Hector Adonis - hứa sau lễ Kính Thánh Bổn Mạng sẽ về Montelepre để chuẩn bị cho hắn vào đại học. Nghĩ tới ông, Turi cảm thấy buồn. Không bao giờ giáo sư Adonis về Montelepre dự lễ Kính Thánh Bổn Mạng vì ngày đó, nhiều thằng say rượu cứ nhè cái vóc dáng thấp bé của ông mà châm chọc, chế nhạo. Con nít – có nhiều đứa còn cao lớn hơn ông – cũng giễu cợt, làm nhục ông. Turi tự hỏi làm sao mà Chúa oái oăm, đã cho ông một cái đầu óc thông minh, sáng láng như vậy, thì còn tiếc gì một

vài tấc xương, thịt mà không cho ông đủ, để đến nỗi thân xác của ông còi cọc, thấp bé như vậy? Đối với Turi thì ông Hector Adonis là một người thông thái nhất thế giới. Và hắn thương ông vì ông đã tỏ ra tử tế, ân cần chăm lo cho hắn và gia đình hắn.
Hắn nghĩ tới ông bố hắn phải làm việc cực nhọc vất vả như một con lừa trên một mảnh đất nhỏ xíu mà lại cằn cỗi, tới các chị hắn tới tuổi cập kê rồi mà quần áo tả tơi. May mà Mariannina xinh đẹp nên dù nghèo kiết xác và không có thì giờ để chải chuốt, làm dáng mà vẫn kiếm được tấm chồng. Nhưng, buồn khổ nhất vẫn là lúc hắn nghĩ đến mẹ hắn. Ngay từ lúc còn nhỏ, hắn đã nhận thức được nỗi chua chát và sự bất hạnh của bà. Bà đã được nếm trải cái ngọt bùi lúc còn ở bên Mỹ, và nay thì phải chịu cảnh nghèo khổ ở cái xứ Sicily khốn khổ này. Mỗi khi nghe ông bố hắn nhắc lại cái ngày xưa huy hoàng thì mẹ hắn lại rấm rứt khóc. Nhưng, Turi suy nghĩ, hắn có thể xoay chuyển được số phận của gia đình hắn. Hắn sẽ làm việc cật lực, học hành "chết bỏ", để trở nên một nhân vật tài ba không thua gì ông bố đỡ đầu của hắn.
Bỗng chốc, chúng đi qua một đám cây - một khoảng rừng nhỏ - một trong số rất ít đám cây còn lại ở Sicily và dường như chỉ mọc trên những núi đá vôi và thạch cao. Qua bên kia sườn núi, chúng sẽ bắt đầu đổ dốc đi xuống Montelepre và phải cẩn thận cảnh giác vì những toán tuần tiễu của bọn cảnh vệ ăn cướp. Và, chúng đã đi bình an đến chỗ ngã tư. Lòng khấp khởi mừng vì sắp về tới đích an toàn, nhưng cũng vẫn phải cảnh giác. Guiliano kéo con lừa và ra hiệu cho Aspanu ngừng lại. Chúng lặng lẽ, nghe ngóng. Không nghe thấy tiếng động gì lạ. Chỉ có tiếng côn trùng rù rì trên mặt đất, tiếng đập cánh vo vo và soàn soạt như tiếng cưa gỗ xa xa. Chúng tiến lên, vượt qua ngã tư và lại khuất an toàn trong lùm cây của một cụm rừng khác. Turi lại nối tiếp lại giấc mộng tưởng tượng của mình.
Rừng cây đã thưa hẳn đi như thể nó bị đẩy lùi lại, vì chúng bắt đầu đi vào cụm rừng thưa chỉ có những bụi tre lơ thơ và những đám cỏ lèo tèo, xơ xác mọc trên nền đá vụn. Phía xa xa, mặt trời đã ngả bóng nom nhợt nhạt, lạnh lẽo và treo lơ lửng phía trên đỉnh núi. Qua khỏi khoảnh rừng thưa này, con đường mòn sẽ ngoằn nghèo đổ dốc đi xuống thung lũng Montelepre. Thình lình, Turi Guiliano tỉnh giấc mơ. Một tia sáng loé lên như người ta quẹt một que diêm. Tia sáng loé lên, rồi vụt tắt, nhưng cũng đủ đập vào mắt hắn. Hắn thình lình giật mạnh để con lừa ngừng lại và giơ cao tay ra hiệu cho Aspanu. Chỉ cách đó khoảng ba chục mét, mấy người lạ bước ra khỏi bụi rậm. Bọn đó gồm ba tên. Và Turi nhìn thấy cái mũ đen cứng nhắc có viền trắng và bộ đồng phục màu đen. Hắn cảm thấy thất vọng và mắc cỡ muốn phát bệnh luôn. Thế là hắn bị cớm "vồ" rồi. Hai trong số ba tên cớm đó mặt non choẹt, búng ra sữa. Và hồng hào mũm mĩm. Cái mũ nhà binh lật ngược ra phía sau,

để lộ gần hết mái tóc. Cớm oắt coi bộ sốt sắng đến độ khoái chí, khi chĩa khẩu súng lục vào Guiliano và Pisciotta. Tên cớm đứng giữa tuổi đã trung niên, tay lăm lăm khẩu tiểu liên, cái mũ kéo sụp xuống che gần kín cái mặt rỗ huê có vẻ hơi hoảng hốt hay ngỡ ngàng như một kẻ lượm được món tiền giữa đường. Phía ống tay áo gần chỗ cầu vai có phù hiệu và cái lon trung sĩ. ánh sáng loé lên mà Guiliano thấy ban nãy chỉ là ánh mặt trời phản chiếu trên các băng đạn của hắn.
- Thầy đội, - Trung sĩ mỉm cười vừa có vẻ nham hiểm vừa có vẻ chế giễu, khẩu tiểu liên chĩa thẳng vào Guiliano và Pisciotta. Nụ cười mỉm cười lặng lẽ và nham hiểu của gã đã biến nỗi thất vọng của Guiliano thành nỗi tức giận.
Vẫn khẩu tiểu liên chĩa thẳng vào hai đứa, thầy đội cớm bước lại gần Guiliano, hai cớm oắt hai bên. Bây giờ Guiliano đã hết choáng. Đối với Guiliano thì hai tên cớm oắt với hai khẩu súng lục không có gì đáng sợ lắm. Chúng xớn xơ xớn xác bước lại gần con lừa và chẳng mấy quan tâm đến hai "thằng tù" của chúng. Chẳng nói chẳng rằng, chúng lấy mũi súng ra hiệu cho Guiliano và Aspanu đứng cách xa con lừa. Một trong hai cớm oắt nhét khẩu súng vào bao đeo tòn teng trên thắt lưng, bước đến khui bó cỏ khô nguỵ trang trên lưng con lừa. Khi thấy "hàng" nó khoái chí huýt gió lên một tiếng, không để ý Pisciotta đang len lén lại gần nó. Nhưng thầy đội đã thấy và la lên:
- Cái thằng có râu mép kia, đứng ra xa!
Aspanu lùi lại gần Turi. Tên đội cớm tiến lại gần chúng thêm một chút nữa. Guiliano nhìn gã như dò xét và ước lượng khoảng cách. Cái mặt rỗ huê của gã coi bộ mệt mỏi, nhưng đôi mắt gã long lên sòng sọc khi gã nói:
- Rồi, mấy anh bạn trẻ, bánh phó – mát trắng ngon lành quá héng? Để tụi này đem về trại xài với mì ống thì ngon tuyệt. Cứ nói tên thằng "nhà quê" nào đã bán cho tụi bay là tao sẽ cho tụi bay dắt lừa về, khỏi làm khó dễ, lôi thôi gì!
Guiliano và Pisciotta nín thinh, và thầy đội cũng nín thinh. Chờ. Hai đứa vẫn chẳng nói chẳng rằng. Sau cùng, Turi rụt rè khẽ nói:
- Ông để cho tụi tôi đi, tụi tôi biếu ông một ngàn lire xài chơi.
Thầy đội cười khẩy, rồi nói:
- Tao đâu cần giấy chùi đít, mày? Đâu, giấy tờ đâu, đưa coi? Nếu giấy tờ tụi bay không hợp lệ, thì tao sẽ cho tụi bay té cứt luôn. Rồi tao lấy giấy tờ đó mà chùi.
Câu nói đểu cáng, mất dạy kèm theo cử chỉ xấc xược phách lối của mấy tên cớm đã làm cơn giận ngầm của Turi bốc lên. Lúc đó, hắn biết là hắn không được phép để cho mình bị bắt, đồng thời cũng không được phép để cho bọn chó đẻ này cướp cơm của gia đình mình.

Turi chìa căn cước và tiến lại gần thầy đội. Hắn tự biết là hiếm có ai cử động linh hoạt và lẹ làng bằng hắn. Và hắn tính liều. Nhưng họng súng ra lệnh cho hắn lùi. Thầy đội nói:
- Mày cứ ném căn cước xuống đất.
Guiliano làm theo.
Pisciotta đứng phía trái cách Guiliano khoảng năm mét. Y biết thằng bạn đang toan tính gì trong đầu và biết rằng bạn giắt khẩu súng lục ở thắt lưng, nên y tìm cách đánh lạc hướng sự chú ý của tên đội cớm. Tay luồn sau lưng, nắm lấy cán dao cài ở đó, Pisciotta tiến lên, miệng nói giọng cố ý châm chọc, xấc láo:
- Ê, sếp, nãy sếp bảo tụi này cứ nói tên thằng "nhà quê" đã bán phó – mát thì sếp thả, cho dắt lừa về. Vậy thì mắc mớ đếch gì mà lại đòi coi giấy tờ. Sao lại ăn đằng sóng, nói đằng gió vậy, sếp?
Ngưng một lúc rồi hắn lại nói móc họng tiếp:
- Ai mà chả biết bọn cớm nhà các anh lúc nào cũng giữ lời.
Nói tiếng cớm, y phun nước miếng cái "tẹc" một cái.
Không nổi đoá, sếp cớm thủng thỉnh bước về phía y vài bước, rồi ngừng lại mỉm cười chĩa súng vào y, nói:
- Còn mày, thằng điếm đực, căn cước đâu? Hay là mày cũng như con lừa này, đếch có giấy tờ? À, ít ai có bộ ria mép đẹp như của mày, lơ thơ ba sợi như lông chó ghẻ.
Hai cớm oắt cười hô hố. Mắt Pisciotta toé lửa. Y bước lại gần đội cớm , nói:
- Ồ, tôi đếch có giấy tờ gì hết, mà tôi cũng đếch biết thằng "nhà quê" nào cả. Tôi lượm được bánh phó – mát ai đánh rớt giữa đường, vậy thôi.
Nhưng, câu nói chọc tức đã làm hỏng ý đồ của y. Y muốn thầy đội bước lại gần trong tầm tay. Nhưng thầy đội lại lùi mấy bước, cười khẩy và nói:
- Chắc là mày chưa được nếm món bastinado(1) bao giờ phải không? Cho mày hay, nhiều thằng Sicily yêng hùng còn hơn mày nhiều mà cũng nuốt không vô cái món này. Tuy nhiên món bastinado này sẽ chữa cho mày khỏi cái bệnh ăn nói xấc xược, hỗn láo kiểu Sicilian tụi bay.
Gã ngưng một chút, rồi hét lên:
- Cả hai thằng nằm úp mặt xuống đất!
Guiliano biết nhiều người dân ở Montelepre đã bị tra tấn bằng đòn bastinado trong trai giam Bellampo Barracks. Trở về nhà, những người này bị gãy đầu gối, đầu bị sưng phình ra to bằng trái dưa hấu, nội tạng bị chấn thương, khiến cho họ từ đó đến chết không có thể đi đứng, làm ăn gì được. Nó biết mấy anh cớm chỉ lùi chứ không dám chơi đòn này với chúng nó, vì buôn chui cò con không phải là một tội chính trị mưu phản. Guiliano khuỵ gối, tay trái chống xuống đất giả bộ nằm xuống, tay phải luồn vào thắt lưng đặng rút khẩu súng lục nó giấu dưới áo.

Lúc đó, khoảng rừng thưa chơi vơi trong ánh sáng lờ mờ của bình minh vừa chớm. Mặt trời còn chìm sâu dưới rặng cây và dãy núi phía xa xa. Hắn thấy Pisciotta vẫn còn đứng sững, hiên ngang, không tuân lệnh đội cớm nằm sấp xuống. Chắc chắn bọn kia không dám xả súng bắn chúng chỉ vì buôn lậu một bánh nhỏ phó – mát. Hắn trong thấy khẩu súng lục rung rung trong tay chú cớm oắt.
Đúng lúc đó có những tiếng la kêu be be và tiếng vó ngựa kêu lộp cộp vang lên từ phía sau khoảng rừng thưa. Tiếp đó là đoàn la và tên cưỡi ngựa mà hắn thấy đi phía sau hắn lúc chiều tối. Tên cưỡi ngựa dẫn đoàn la vai đeo khẩu súng lủng lẳng. Chiếc áo khoác bằng da trùm bên ngoài làm cho người gã phình ra. Gã nhảy xuống ngựa, rút từ trong túi ra một cọc tiền và nói với thầy đội.
- Lần này ông chỉ hốt được một ít cá sộp.
Rõ ràng là bọn này đã từng "ăn chịu" với nhau nhiều lần rồi. Từ lúc đầu đến giờ, đây là lần đầu tiên, đội cớm mắc bận nhận tiền nên đã lơ là, không cảnh giác đối với chúng nó. Hai thằng tù coi bộ bị bỏ quên. Turi len lén lại gần chỗ tên cớm oắt đứng gần nhất. Pisciotta len lén lại gần bụi tre gần nhất. Bọn kia hớ hênh không để ý. Guiliano xô mạnh tên cớm oắt đứng gần hắn khiến cho tên này té lăn ù. Hắn hét to cho Pisciotta: "Vọt!"
Tên cớm oắt không bị té thì quá bất ngờ, đứng ngây ra không kịp đưa khẩu súng lục lên. Lúc lao vào chỗ nấp trong rừng, Guiliano bỗng thấy một thoáng hân hoan nhẹ nhõm, thơ thới. Hắn nhẩy cẫng lân, lao vào giữa hai cây có thể che đạn cho hắn, khẩu súng lục suýt bị rớt. Thầy đội buông bó tiền rớt xuống đất, chĩa khẩu súng tiểu liên về phía hắn, lạnh lùng ria một tràng. Gã không phải là một tay súng tồi.
Guiliano nghe tiếng nổ, đồng thời cảm thấy đau nhói như thể bị đập một gậy thiệt mạnh. Hắn lăn ra đất chỗ có hai cái cây và gượng đứng, nhưng không được. Cẳng hắn tê dại đi và không cử động được nữa. Khẩu súng lục trong tay, hắn nhằm vào thầy đội đang quơ quơ khẩu tiểu liên lên trời, dáng điệu bất đắc chí. Guiliano cảm thấy quần hắn ướt ướt, ẩm ẩm, dính dính.
Trong khoảnh khắc chưa tới một giây đồng hồ trước khi lảy cò, Turi chỉ cảm thấy ngạc nhiên. Vậy là bọn kia đã bắn hắn chỉ vì một cái bánh phó – mát nhỏ. Vậy là bọn kia đã đánh sụm cả gia đình nó một cách thản nhiên như giỡn chơi, nhưng tàn bạo như vậy chỉ vì hắn đã bỏ chạy khi bị bắt quả tang vì phạm sơ sơ đạo luật mà mọi người đều vi phạm. Mạng nó rẻ đến thế sao? Mẹ hắn chắc sẽ khóc cho đến mãn đời. Lúc này thân thể hắn máu me đầm đìa. Hắn chưa từng làm điều gì hại ai.
Hắn lẩy cò và nhìn thấy khẩu tiểu liên trong tay thầy đội rớt xuống đất, cái mũ viền trắng trên đầu bị hất tung lên trong không khí, trong khi thân thể gã với cái đầu nát bấy té lăn xuống đất, tay chân quờ quào trên mặt đất như thể

đang bơi. Một phát súng lục không thể đạt kết quả đó. Nhưng, đối với Turi Guiliano dường như chính tay của hắn đã bay theo viên đạn và "bủa" vào đầu gã nên đầu gã mới bấy bá ra như vậy. Tiếng súng lục nổ đì đẹt nhưng đạn bay bổng, vô hại. Rồi im lặng! Ngay cả côn trùng cũng im tiếng rù rì. Guiliano lăn vào bụi cây. Nhìn thấy mặt kẻ thù bê bết máu, hắn hy vọng. Hắn đã chứng tỏ được hắn đâu phải là thằng "gà chết" bất lực. Hắn gượng đứng dậy, nhưng lúc này chiếc cẳng không còn theo lệnh điều khiển của óc hắn nữa. Hắn bắt đầu chạy, nhưng chỉ một cẳng đưa về phía trước, còn cẳng kia cứ lết trên mặt đất khiến hắn ngạc nhiên. Hắn cảm thấy ấm ấm, dính dính ở háng, quần ướt đầm, mắt mờ đi. Khi chạy qua một chỗ quang đãng, hắn sợ là lại chạy ra chỗ rừng thưa trống trải, bởi vậy hắn quay trở lại. Hắn cảm thấy thân thể như bắt đầu rớt không phải là xuống mặt đất, mà là xuống khoảng không thăm thẳm không có đáy, màu đỏ đậm pha lẫn màu đen và rớt, rớt xuống hoài.
Chỗ khoảng rừng thưa, chú oắt con rời tay khỏi cò súng. Và tiếng đì đẹt ngưng hẳn. Thấy súng nổ, tên buôn lậu sợ cớm oắt lóng ngóng, có thể lạc đạn trúng gã nên hắn nằm mọp xuống đất. Thấy ngưng bắn, gã nhỏm dậy, lượm cọc tiền, đưa cho hai tên cớm oắt. Nhưng hai tên cớm oắt ấy chĩa mũi súng vào hắn và nói: "Anh bị bắt!". Tên buôn lậu nói: "Bây giờ chỉ còn hai chú, vậy hai chú cứ cưa đôi và để tôi đi".
Cớm oắt nhìn xác thầy đội nằm thẳng cẳng trên mặt đất. Chắc chắn là gã đã tịch rồi. Viên đạn xuyên qua tròng mắt, trổ lên đầu, bể sọ và óc bắn tung toé. Tên buôn lậu nói giọng bợ đỡ:
- Để tôi chạy đuổi theo nó. Nếu nó không chết thì cũng bị thương nặng rồi. Để tôi lôi xác nó lại đây và hai chú sẽ là anh hùng. Rồi, để tôi đi!
Một trong hai cớm oắt lượm tấm căn cước Turi liệng xuống đất theo lệnh của thầy đội lúc nãy, lớn tiếng đọc Salvatore Guiliano, thị trấn Montelepre, rồi bỏ vào túi.
- Không cần chú ý vào nó nữa, - cớm oắt nói. – Mình sẽ báo cáo lại sau, cái đó quan trọng hơn.
Tên buôn lậu buột miệng bực tức nói: "Đồ thỏ đế". Gã chợt định tháo khẩu súng đeo trên vai ra. Nhưng gã thấy hai cớm oắt nhìn gã trừng trừng. Gã vừa nhục mạ chúng. Vì vậy, chúng bắt gã đỡ xác thầy đội lên lưng ngựa và đi theo chúng về trại. Để ngừa hậu hoạ, chúng tước khẩu súng của gã. Chúng rất nhát, vì thế tên buôn lậu mong chúng đừng bắn sảng, lỡ đạn trúng gã. Ngoài ra gã chẳng liên can gì đến cái chết của đội cớm. Gã cũng rất quen biết Maressciallo Rocofino ở Montelepre. Trước đây, họ đã từng làm ăn với nhau và sau này sẽ còn dài dài.
Trong suốt thời gian đó, cả ba chẳng ai nghĩ tới Aspanu. Nhưng y đã nghe thấy tất cả những câu chúng trao đổi với nhau. Y nằm im re, ép sát dưới hố

cỏ mọc um tùm, con dao đã rút ra khỏi bao. Y đợi bọn kia chia nhau săn tìm Turi, và y đã phác hoạ một kế hoạch phục kích một trong ba tên, cắt họng nó rồi tước súng. Tâm địa độc ác đã át cả nỗi sợ hãi, đến nỗi y chẳng biết sợ chết là gì nữa. Khi nghe thấy tên buôn lậu đề nghị để hắn đi lôi xác Turi về, y cố ghi sâu vào trí não, để không thể quên được bản mặt thằng khốn nạn đó. Y lấy làm tiếc vì bọn kia đã bỏ đi, để y ở lại.

Y cảm thấy đau nhói khi bọn kia cột con lừa của y vào bầy la và dắt đi. Nhưng y biết Turi bị thương nặng và cần sự giúp đỡ của y. Y đi vòng khoảng rừng thưa và chạy đến chỗ đám cây mà ông anh họ đã nhảy vào lúc nãy. Không thấy xác Turi nằm đó. Y chạy trở lại con đường mòn chúng đã đi trước đấy. Cũng không thấy dấu tích gì. Y trèo lên mỏm đá cao nhô ra ngoài một chỗ trũng. Dưới đáy chỗ trũng có một vũng máu đọng và phía bên kia có những giọt máu chảy thành hàng còn tươi. Chạy theo vết máu đó, thình lình y thấy Turi nằm vắt ngang đường mòn, bất tỉnh nhân sự, tay vẫn còn nắm khẩu súng lục.

Y quỳ xuống, lượm khẩu súng cài vào thắt lưng. Lúc đó Turi mở mắt ra, đôi mắt còn hừng hực căm hờn, nhưng tránh không nhìn y. Y sụt sịt khóc và ráng nhấc không nổi. “Turi, Turi, ráng đứng dậy, tao sẽ đỡ cho!” Aspanu Pisciota nói. Turi tay chống đất, ráng nhấc thân thể của mình lên. Aspanu choàng tay mặt qua thắt lưng Turi và cảm thấy tay ấm ấm và ướt đẫm. Y rụt tay lại và lật áo sơ – mi của Turi lên. Y kinh hoàng thấy một vết thương hoác miệng chỗ mạng sườn Turi. Y đặt Turi dựa vào gốc cây, xé toạc áo của hắn nhét vào vết thương để cầm máu và cột hai tay áo vào thắt lưng Turi. Tay phải ôm ngang lưng Turi, tay trái nắm tay tay trái Turi vắt ngang vai y và cứ thế cẩn thận kè Turi loạng choạng bước theo đường mòn đi xuống. Đứng ở xa nom như ai đứa đang vừa đi vừa khiêu vũ.

Và, thế là Turi hụt mất hai ngày lễ Kính Thánh Bổn Mạng – Thánh Rosalie – mà nhân dân thị xã Montelepre cầu mong Thánh sẽ làm phép mầu cho thị xã.

Hắn cũng hụt mất cuộc thi đi săn mà chắc chắn hắn sẽ thắng. Hắn cũng hụt mất cuộc đua ngựa, không được xem đốt pháo bông, không được nếm miếng bánh ngon ngọt mà các chị hắn đã làm, cũng không được dự bữa tiệc đính hôn của chị hắn.

Cuộc “thả nọc” giữa con lừa và con la đã không có kết quả. Dân trong thị trấn thất vọng. Nhưng họ đâu biết rằng cũng chính ngày lễ Kính Thánh Bổn Mạng năm sau đã có một phép lạ bằng xương bằng thịt của chàng thanh niên năm trước đã nhấc bổng con lừa lên cho nó “thả nọc” vào con la.

.....

(1) Nguyên văn viết bằng tiếng Ý, bastinado là đòn tra tấn đánh vào gót và

gan bàn chân làm cho người bị đòn lúc đó đau thốn, buốt đến tận óc, sau đó bị gãy đầu gối, sưng đầu, chấn thương nội tạng.

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 5

Cha bề trên vừa làm một vòng đi dạo buổi chiều quanh tu viện dòng khổ tu Phranxixco vừa để thúc mấy ông thầy dòng lười biếng, vô tích sự phải làm việc cho xứng với miếng cơm hàng ngày mà ngài phải bỏ ra nuôi các ông. Ngài kiểm tra lại sản phẩm của phân xưởng mạo chế di vật của các thánh, thăm lò bánh mì đang nướng những ổ bánh lớn, giòn để bán cho thị trấn bên cạnh. Ngài cũng ghé mắt thanh sát cả những giỏ lớn đựng trái cây như cà chua, trái ô – liu và những trái nho mọng, tím đen, bóng láng. Thấy bóng ngài, các thầy dòng làm bộ bận tíu tít như một đám trẻ nít tinh nghịch, nhưng không vui vẻ bằng. Thật ra, họ là một đám người mặt mày ủ rũ. Trong đám, chẳng thấy có ai có được cái vui tươi cần thiết của những người đang phụng sự Chúa. Cha bề trên móc một điếu xì – gà gộc màu nâu đen, dài mà ngài cất dưới lớp áo dòng ngài đang mặc. Ngài vừa phì phèo vừa đi tản bộ quanh tu viện cho nó đói bụng đặng lát nữa đến bữa ăn, ăn cho thêm ngon miệng.
Vào chính lúc đó, ngài thấy Aspanu dìu Turi lết qua cổng tu viện. Ông thầy dòng già giữ cửa sổ không cho hai đứa vào, nhưng Pisciotta rút súng lục ra, gí vào đầu ông ta. Khiếp quá, ông quì thụp xuống đất và đọc kinh sám hối. Pisciotta đặt dưới chân cha bề trên cái xác của Guiliano bê bết máu và xuội lơ hầu như chết rồi. Cha bề trên vóc người cao, nhưng gầy, cái mặt xương xương, quắt quéo như mặt khỉ. Mũi củ hành, hai mắt như hai nút áo màu nâu lúc nào cũng toát ra cái nhìn soi mói, ngờ vực. Dù đã thất tuần, nom ngài vẫn quắc thước, tinh thần sáng suốt và xảo quyệt như ngày xưa - trước thời Mussolini – lúc ngài còn được tổ chức Mafia chuyên bắt cóc người đòi tiền chuộc thuê viết những bức thư tống tiền rất lịch thiệp, nhưng cũng rất hắc ám. Nay, mặc dù mọi người - từ anh nông dân cho đến chính quyền - đều biết tu viện là "Tổng hành dinh" của bọn buôn lậu, là "đầu lậu" của chợ đen đỏ, thế mà tuyệt nhiên, ngài chẳng hề bị làm khó dễ vì các hoạt động phi tôn giáo và rất bất hợp pháp này. Đó là vì người ta tôn trọng các chức thánh của ngài cũng có, đồng thời cũng vì người ta nghĩ rằng cũng nên để cho ngài hưởng chút phần thưởng vật chất đặng đền bù cho cái công ngài phải bỏ ra để dẫn dắt linh hồn các thầy dòng.
Bởi vậy, cha bề trên Manfredi cũng chẳng hoảng hốt khi thấy hai tên du côn "miệt vườn", mình mẩy máu me đầm đìa dắt díu nhau sấn vào lãnh địa thiêng liêng của con cháu Thánh Phranxixcô này. Thật ra, ngài đâu có lạ gì

cái thằng Pisciotta kia. Trước đó, ngài đã dùng y vào một vài vụ buôn lậu và chợ đen chợ đỏ cả rồi. Cả ngài lẫn y đều giống nhau ở một điểm là cả hai đều rất xảo quyệt. Điểm chung này khiến cho cả hai vừa khoái chí vừa cảm phục nhau. Ông già thì kinh ngạc vì cái tuổi trẻ tài cao của thằng quái non này, không ngờ y còn quá trẻ mà tài năng đã phát triển gớm thế. Thằng nhỏ thì kinh ngạc vì không ngờ cha cố quyền cao chức rộng và tuổi đã cao mà vẫn ba que, xỏ lá và bợm đến thế.
Cha bề trên trấn an ông thầy dòng gác cửa, rồi nói với Pisiotta - chẳng cần giới thiệu mà ông đã réo đúng ngay tên y, chứng tỏ là ông biết y rất rõ:
- Thôi được, Pisciotta quí mến của cha, các con bị trục trặc vụ gì vậy?
Pisciotta cột chặt chiếc sơ – mi đẫm máu vào vết thương của Guiliano. Thấy nét mặt co rúm vì buồn thương của Pisciotta, ngài lấy làm ngạc nhiên vì không ngờ thằng quỷ này mà cũng có thể có được cảm xúc ấy. Nhìn vết thương to lớn của Guiliano, Aspanu Pisciotta nghĩ rằng thằng bạn, thằng anh họ sắp "đi tong" đến nơi, hay là "đi" rồi không chừng. Làm cách nào và báo tin như thế nào cho ông bà già của Guiliano bây giờ? Y sợ nhất là dì y sẽ đau khổ. Nhưng bây giờ, việc quan trọng nhất thì phải làm trước. Y phải thuyết phục thế nào để cha bề trên chịu cho giấu Guiliano vào nơi kín đáo trong tu viện.
Y nhìn thẳng vào mắt cha bề trên. Qua cái nhìn ấy, y muốn uỷ thác cho ngài một việc mà – tuy không ra mặt trực tiếp hăm he, đe doạ gì - nếu ngài từ chối thì chắc chắn sẽ có chuyện sinh tử chứ chẳng chơi. Y nói:
- Đây là người anh họ và cũng là người bạn chí cốt của con, Salvatore Guiliano. Như cha thấy đấy, nó bị xui xẻo. Và chỉ một lát sau đây thế nào lũ cớm cũng quây kín ngọn núi kia và lùng kiếm nó. Và cả con nữa. Cha là hy vọng độc nhất của tụi con. Con xin cha che giấu và che chở cho tụi con. Làm điều này cho tụi con, cha sẽ có người bạn thuỷ chung!
Y cố nhấn mạnh vào chữ "người bạn".
Có gì thoát được đôi mắt cáo già và cái trí khôn sắc sảo của cha bề trên? Bởi vậy, dù chỉ nói sơ sơ - thậm chí không nói ra – cha cũng thừa hiểu cái ý của nó. Cha cũng có nghe nói đến Turi Guiliano, một anh chàng rất được nể trọng ở Montelepre, một tay súng và tay săn có hạng, chín chắn, khôn ngoan trước tuổi. Ngay cả tổ chức "Người anh em" cũng đã "chấm" anh chàng và coi là một thành viên tương lai đầy hứa hẹn. Chính Ông Trùm Croce, trong một cuộc viếng thăm xã giao và làm ăn với tu viện cũng có lần nhắc đến tên anh chàng này. Một người có con mắt tinh đời, nhìn xa thấy rộng, có trí khôn sắc bén và xảo quyệt như cha bề trên thì làm gì mà chẳng nhận ra ngay con phượng hoàng giữa bầy gà, làm gì mà chẳng biết câu "trồng cây đặng có ngày hái quả".
Nhìn Guiliano nằm mê man bất tỉnh, ngài hầu như chắc chắn anh chàng này

cần một cái gì quan trọng hơn là một nơi trú ẩn, cần một giáo sĩ để làm các bí tích lâm chung hơn là một bác sĩ. Đáp ứng lời yêu cầu của Pisciotta thì chẳng có gì là liều lĩnh , nguy hiểm. Bởi vì, ở cái xứ Sicily này, che giấu một tử thi thì chẳng phải là một trọng tội. Nhưng ngài muốn cho thằng quái kia hiểu rằng cái ân huệ mà ngài sắp ban cho nó không phải là nhỏ, là kém giá trị. Ngài hỏi:
- Tại sao các con lại bị truy lùng vậy?
Pisiciotta ngần ngại. Nếu ông cha bề trên này biết chúng đã "lật gọng" một thằng cớm thì có thể ông không dám chứa. Nhưng nếu ông không biết để lựa lời ăn nói khi bọn cớm đến truy lùng thì cũng kẹt. Y suy nghĩ rất nhanh và quyết định nói thật.
Cha bề trên cúi xuống nhìn, như thể buồn vì một linh hồn sắp sa địa ngục, nhưng thật ra chỉ là để nhìn cho gần hơn, đặng quan sát rõ hơn và đánh giá đúng mức tình trạng mê man của Guiliano. Máu thấm qua chiếc áo sơ – mi buộc quanh người hắn. Nếu chàng thanh niên tội nghiệp kia chết thì vấn đề càng đơn giản, càng dễ giải quyết.
Với tư cách là một thầy dòng khổ tu dòng Phranxixcô, cha bề trên cũng đầy lòng bác ái của Chúa. Nhưng, trong thời buổi khó khăn này, cha cũng phải xét tới những khía cạnh và hậu quả thực tiễn, cụ thể của việc làm bác ái của ngài. Nếu cho hắn trú ẩn và hắn chết thì ngài chỉ có lợi mà thôi. Nhà cầm quyền sẽ bằng lòng với cái thây ma và gia đình người chết thì sẽ mãi mãi mang ơn, hay mắc nợ ngài.
Dĩ nhiên, ngài cũng có thể giao hai thằng lưu manh côn đồ này cho cảnh sát, bọn này sẽ tính gọn ngay thôi. Nhưng làm vậy thì có lợi gì cho ngài? Nhà cầm quyền cũng chẳng làm gì cho ngài nhiều hơn những gì họ đã và đang làm cho ngài. Khu vực làm ăn của ngài đã được họ giữ an ninh cho rồi, chẳng có đứa nào dám léng phéng. Tuy nhiên, trong trường kinh doanh của phi nghĩa, thì thêm bạn bớt thù vẫn là thượng sách. Phản bội những anh bạn trẻ này chỉ tổ gây thù chốc oán với bọn nhà quê và gây nợ máu - chắc chắn, không thể không được - với gia đình của hai tên cô hồn các đảng này. Cha bề trên đâu đến nỗi ngu để nghĩ rằng cái áo dòng sẽ che chở cho cha khỏi trả món nợ máu chắc chắn sẽ có nếu cha phản bội. Cha cũng dư biết thằng khốn nạn Pisciotta kia nghĩ gì trong đầu. Trước khi xuống địa ngục thì nó cũng phải quậy cho nát nước ra đã. Phải, chớ bao giờ dại dột xem thường sự thù hận của bọn nhà quê Sicilian. Là con chiên bổn đạo đến mụ cả người đi thật và chẳng bao giờ cảm thấy mắc cỡ vì tội lỗi của mình khi quì trước tượng Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary thật đó, nhưng nếu bép xép, phạm luật Omerta (1) thì dù có là đức Giáo Hoàng cũng vẫn bị chúng vặt cổ như thường. Trên đảo Sicily có vô số tượng Đức Chúa Giesu thì cũng vẫn chẳng có người dân Sicilian nào chịu tin vào lời răn dạy của Chúa: " Nếu nó tát con

vào má bên phải, thì con hãy chìa nốt má bên trái cho nó tát". Ở cái xứ sở tốt lành và rất sùng đạo này, sự tha thứ được đồng nghĩa với sự hèn nhát. Dân Sicilian chính cống không tài nào hiểu được ý nghĩa của chữ xót thương.
Trong tất cả những điều cha bề trên biết về Pisciotta, có điều này là ngài biết rõ nhất: Pisciotta sẽ không phản ngài. Bởi vì, ngài đã có dịp thử thách và kiểm chứng điều này. Trong một vụ buôn lậu cò con, ngài đã bố trí để Pisciotta bị bắt và bị điều tra. Thẩm sát viên là một tay cớm an ninh, chuyên viên có hạng - chứ đâu phải thứ cớm vườn ở Montelepre này – đã làm đủ tình đủ tội, giở đủ mánh khoé ngón nghề, cương có nhu có, ấy thế mà vẫn không cậy được răng Pisciotta lấy một lời khai nào. Y cứ câm như hến. Hoặc nếu có thì chỉ là "không biết'. Thẩm sát viên ấy thả y ra và đảm bảo với cha bề trên rằng thằng cha đó có thể dùng được trong những vụ làm ăn lớn. Từ đó, cha bề trên vẫn dành cho Aspanu Pisciotta một chỗ đặc biệt trong trái tim của ngài và hằng ngày ngài vẫn cầu nguyện cho y.
Cha bề trên đưa hai ngón tay gầy guộc trơ xương lên bóp môi dưới chúm lại và "huýt huýt" mấy tiếng. Các thầy dòng vội vã chạy lại. Ngài sai họ khiêng Guiliano vào một khu xa và khuất nẻo trong tu viện. Ngài có một khu đặc biệt trong tu viện để chứa chấp đám con cháu nhà giầu trốn quân dịch trong thời chiến. Rồi, ngài sai một thầy dòng đi mời bác sĩ ở San Giuseppe, cách đó năm dặm.
Pisciotta ngồi cạnh giường và cầm bàn tay bạn mình. Vết thương không còn rỉ máu nữa. Và Turi đã mở mắt, nhưng đôi mắt nom đã mờ rồi. Pisciotta khóc sụt sịt, không nói năng gì, y lau trán Guiliano lấm tấm mồ hôi. Da của Guiliano tái xanh, lợt lạt.
Mãi một giờ sau bác sĩ mới tới. Lúc đi tới đây, bác sĩ đã thấy cả bầy cớm lùng sục trên núi, nên ông đã chẳng ngạc nhiên khi thấy ông bạn của ông - tức cha bề trên – đang giấu giếm một người bị thương. Điều này chẳng liên can gì đến ông ta. Cha bề trên - bạn đồng hương Sicilian của ông - cần đến sự giúp đỡ của ông, thế là quá đủ. Quan tâm đến cớm, đến chính quyền làm gì cho nó mệt, mà lại chẳng ăn cái giải gì. Chính cha bề trên - Chứ chẳng phải cớm nào, chính quyền nào - cứ mỗi chủ nhật lại cho ông cả giò trứng gà, cứ mỗi lễ Giáng Sinh là một vò rượu và lễ Phục Sinh là một con cừu non béo nung núc. Dù cả năm chẳng phải chữa bệnh cho nhà dòng một lần nào, thì cha bề trên vẫn cứ lệ thường mà cho một cách hữu nghị như vậy.
Bác sĩ khám và điều trị vết thương cho Guiliano. Đạn trúng bụng và có lẽ xuyên thủng vài cơ quan nào đó nữa - Chắc chắn nhất là gan. Mất nhiều máu quá, chàng thanh niên lợt lạt, xanh xám, nom như cái thây ma, nhất là khoé miệng lợt lạt đến gần như trắng bệch ra. Bác sĩ biết đó là dấu hiệu đầu tiên của cái chết. Ông thở dài nói với cha bề trên:
- Còn nước thì còn tát thôi, chứ ít hy vọng lắm. Máu không rỉ ra nữa, vì nó

đã mất có đến một phần ba lượng máu rồi. Và như vậy thì cứ sự thường là "xong" thôi. Cố giữ cho nó ấm, xem sao. Có thể cho nó uống chút sữa, nếu nó uống được. Và tôi để lại vài ống mooc – phin.
Ông nhìn thân thể của Guiliano và có vẻ tiếc rẻ. Pisciotta thì thầm hỏi:
- Tôi có thể nói thế nào với ông bà già nó? Liệu còn có cơ may gì không, bác sĩ?
- Anh muốn nói với họ sao thì nói, - bác sĩ thở dài, - nhưng vết thương này nặng lắm, chết người đấy. Vì là một thanh niên khoẻ mạnh, nên nó có thể kéo dài ít ngày. Nhưng tốt hơn là chẳng nên hy vọng gì.
Nhìn thấy vẻ tuyệt vọng trong đôi mắt của Pisciotta và nỗi buồn thoáng qua trên khuôn mặt cha bề trên, ông nói một cách khôi hài:
- Dĩ nhiên, một nơi thiêng liêng như ở đây thì luôn luôn có thể xảy ra phép mầu nhiệm!
Cha bề trên và ông bác sĩ đi ra ngoài. Pisciotta cúi xuống bạn để lau mồ hôi đọng trên lông mày và nó kinh ngạc vì đôi mắt ấy lộ ra cái vẻ giễu cợt. Đôi mắt màu nâu sậm, nhưng có viền trắng bạc. Pisciotta cúi sát hơn nữa. Turi Guiliano thì thào. Rõ ràng là hắn đang gắng gượng để nói:
- Nói với bà già là tao sẽ về nhà, - Turi thều thào nói. Rồi hắn làm một cử chỉ mà suốt những năm tháng về sau này, không bao giờ Pisciotta quên được. Hắn bỗng đưa hai tay lên túm chặt lấy tóc của Pisciotta. Bàn tay còn có sức sống, chứ không phải là bàn tay của người đang hấp hối. Bàn tay ấy nắm lấy tóc Pisciotta kéo sát xuống và thều thào: - Mày hãy nghe lời tao!

Buổi sáng hôm sau, được ông bà già Guiliano gọi điện thoại báo cho biết, giáo sư Hector và Adonis vội vã tức tốc đi về Montelepre. Ông có nhà riêng ở Montelepre, nhưng rất ít khi ông sử dụng ngôi nhà này. Ông ghét nơi ông sinh ra và đã sống qua thời thơ ấu. Đặc biệt ông tránh trở về nơi chôn rau cắt rốn vào ngày Lễ Kính Thánh Bổn Mạng. Sự trang trí thị trấn chỉ làm cho ông buồn. Bởi vì cái vẻ hào nhoáng tạm thời ấy chỉ che giấu một cách vụng về tồi tệ sự nghèo mạt kinh niên của thị xã. Ngày lễ cũng là ngày nhục nhã của ông: bọn bợm nhậu cứ nhè cái vóc dáng thấp bé của ông mà châm chọc, chế giễu. Và ngay cả đàn bà nhìn thấy ông cũng mỉm cười vừa có vẻ rẻ rúng vừa có vẻ thương hại tội nghiệp.
Ông thông minh và hiểu biết hơn họ bội phần. Nhưng cái đó cũng chẳng giúp ích gì cho ông, chẳng làm cho ông được kính nể hơn. Chẳng hạn, dân ở đây hãnh diện ở chỗ trải qua bao đời, nhà của họ đã sơn màu nào thì cứ truyền tử lưu tôn mà sơn màu đó. Họ đâu biết rằng màu sắc ấy đã nói lên cái gốc gác, cội nguồn dòng máu mà họ đã thừa hưởng. Qua bao thế kỷ, những người có dòng máu gốc gác phương Bắc thì bao giờ cũng sơn màu trắng, người Hy Lạp màu xanh da trời, người Ả Rập thờ màu hồng và người Do

Thái màu vàng. Nhưng ngày nay tất cả đều tự coi mình là người Ý nói chung, là người Sicilian nói riêng. Các dòng máu ấy từ hàng ngàn năm nay đã pha trộn với nhau đến nỗi ngày nay không thể căn cứ vào ngoại hình của một người nào để có thể đoán sắc màu ngôi nhà của họ. Nếu bây giờ có ai nói với một người Sicilian sơn nhà màu vàng rằng y có gốc gác Do Thái thì coi chừng, dao lụi không vào lưng thì bụng là cái chắc.
Aspanu Pisciotta sống trong một ngôi nhà sơn vôi màu trắng, mặc dù hình dạng của nó giống với Ả Rập hơn. Ngôi nhà của Turi Guiliano sơn màu xanh da trời, và quả thật là diện mạo của Guiliano thì như một bức tượng Hy Lạp, nhưng khung người của hắn thì lại cao và to như một người phương Bắc. Nhưng có một điểm chung giữa những người gốc gác cội nguồn khác nhau ấy là dòng máu sôi sục một cách kỳ lạ và nguy hiểm mà ta có thể gọi là "chất Sicilian", "tính cách Sicilian". Chính cái đó đã làm cho họ thành Sicilian chính cống. Và chính cái đó đã làm cho Hector Adonis trở về Montelepre hôm nay.
Mỗi đường phố dù lớn hay nhỏ - nhất là phố Via Bella đều có lính cảnh vệ hoặc là cớm mặt mày lầm lì dữ tợn, tay lăm lăm khẩu tiểu liên hoặc súng lục và sẵn sàng nhả đạn. Ngày thứ hai trong ba ngày lễ Kinh Thánh Bổn Mạng – theo thường lệ lẽ ra ngoài đường phải đông vui tấp nập – nhưng năm nay lại buồn thiu, vắng vẻ một cách lạ thường. Đường phố không có cả trẻ nít nô đùa. Hector Adonis cho xe hơi leo lên lề, đậu trước cửa nhà Turi Guiliano. Hai tên cảnh vệ lom lom nhìn một cách nghi ngờ cho đến khi ông ra khỏi xe, thì chúng lại mỉm cười vì cái vóc dáng thấp bé của ông.
Chính Pisciotta ra mở cửa và dẫn ông vào nhà. Ông bà già Guiliano đang đợi ông trong bếp. Bữa ăn sáng gồm bánh mì, thịt nguội và cà phê đã dọn sẵn trên bàn.
Maria Lombardo Guiliano trầm tĩnh, vì thằng cháu cưng của bà đảm bảo là thằng con trai cưng của bà chắc chắn sẽ bình phục. Bà tức giận hơn là sợ sệt. Ông bố của Guiliano thì lại kiêu hãnh hơn là buồn. Con trai ông đã chứng tỏ nó là một thằng đàn ông Sicilian thứ thiệt, con trai ông thì sống mà kẻ thù của nó thì chết.
Aspanu kể lại câu chuyện cho giáo sư Adonis nghe. Lần này có pha thêm chút hài hước so với lần đầu kể cho ông bà già của Turi. Y giảm nhẹ vết thương của Guiliano và tô đậm thêm cái chất anh hùng của y khi y dìu Guiliano vào tu viện. Nhưng Hector Adonis hiểu rằng dìu một người cao to bị thương như Turi Guiliano đã đi dặm đường sỏi đá lởm chởm, lại xuống dốc, chắc chắn là phải mệt đến đứt hơi đối với một Aspanu Pisciotta cà khẳng cà kheo lại thêm cái bệnh ho lao, đâu phải chuyện đùa. Ông cũng nhận xét thấy Pisciotta liến thoắng kể lướt qua cái vết thương. Adonis sợ tình hình thực tế chắc là tệ hại hơn. Ông lên tiếng hỏi ông bà già của

Guiliano, nhưng chủ yếu là hỏi Pisciotta.
- Làm sao mà lính cảnh vệ lại biết mà đến đây tra hỏi?
Pisciotta kể lại việc Guiliano đã chìa cái căn cước ra cho thằng đội cớm. Bà mẹ Guiliano giọng rền rĩ nói chen vào:
- Sao Turi không để cho bọn chúng lấy phó – mát cho rồi, mà lại đi sinh sự, rồi lại "ghè" nó là chi cho khổ?
Ông bố Guiliano hỏi móc bà vợ:
- Thế bà bảo nó phải làm sao? Tố cáo tên người đã bán phó – mát cho nó à? Bộ muốn bôi tro trát trấu vào thanh danh nhà mình sao chứ?
Hector Adonis vừa thú vị vừa thắc mắc về sự khác biệt gần như mâu thuẫn giữa hai ý kiến của hai vợ chồng. Ông biết xưa nay bà vợ vẫn sôi nổi, táo bạo hơn ông chồng. Thế mà bây giờ bà vợ lại đưa ra ý kiến chịu lép, trong khi ông chồng thì lại ra cái giọng thách thức? Và Aspanu lại cho rằng mình đã anh hùng giải cứu được thằng bạn và dìu hắn đến trốn ở một nơi an toàn. Thế mà bây giờ y tỉnh bơ nói dối ông bà già của Guiliano về tình trạng vết thương của thằng con họ.
Ông bố Guiliano nói:
- Giá nó đừng chìa cái căn cước của nó ra thì đỡ quá. Sẽ có thiếu gì anh em bè bạn của nó sẵn sàng thề rằng lúc đó nó đang có mặt ở thị trấn này với họ.
Bà mẹ Guiliano nói:
- Thế nào trước sau thì nó cũng bị bắt. – Và bắt đầu mếu máo: - Đến nước này thì nó sẽ phải lên núi ở mất thôi!
Hector Adonis nói:
- Mình phải làm cái gì, làm thế nào để chắc chắn – trong mọi trường hợp – cha bề trên không giao nộp nó cho nhà chức trách.
Pisciotta nóng nảy nói:
- Cho ăn kẹo ông ấy cũng không dám. Ông ấy dư biết là tôi sẽ treo cổ ông ấy nếu ông ấy làm như vậy.
Adonis nhìn nó chòng chọc. Cái giọng của thằng nhỏ này không phải là đe doạ suông, mà là chết người thật đó. Adonis ngẫm nghĩ trong bụng: "Làm tổn thương "cái tôi" của một thanh niên thì không phải là điều khôn ngoan. Mấy anh cớm làm sao mà hiểu được rằng nhiều khi người ta vẫn bình an vô sự khi nhục mạ một người đã lớn tuổi, nhất là khi người đó đã bị ê chề vì cuộc đời và chẳng thèm để tâm đến sự trọng, khinh của người khác. Nhưng, với đám trẻ thì chỉ một sự rẻ rúng thôi cũng đã bị coi là một sự xúc phạm không thể tha thứ được".
Ông bà già của Guiliano đang chờ sự cứu giúp của giáo sư Hector Adonis, người trước kia đã bao phen giúp đỡ con họ. Hector Adonis trầm ngâm, rồi sau đó cất tiếng vừa như nói với mọi người vừa như nói với chính mình:
- Nếu nhà chức trách biết chắc nó đang ở đâu thì cha bề trên sẽ chẳng có

cách nào khác. Chính bản thân ông ta cũng đã và đang bị nghi ngờ về một vài vấn đề. Tôi nghĩ tốt hơn hết - nếu ông bà bằng lòng – là nhờ đến người bạn của tôi. Ông Trùm Croce Malo mà đã ra tay can thiệp thì trời gầm cha bề trên cũng không thả thằng Turi ra, chứ đừng nói nhà chức trách mà đòi được Turi từ tay ông ta.
Ông bà già của Guiliano rất ngạc nhiên khi biết ông giáo sư có quen biết – mà lại là chỗ bạn bè - với "tay tổ" này. Nhưng Pisciotta mỉm cười tỏ cho ông Hector Adonis biết là y đã rõ chuyện này. Adonis quay ra nói xẵng với nó:
- Chính anh cũng sẽ bị nhận diện và bị bắt. Tụi nó đã có bản tướng mạo của anh rồi!
Pisciotta khinh khỉnh đáp:
- Nhìn thấy thằng cớm già giãy đành đạch rồi chết thẳng cẳng, thì hai thằng cớm oắt đã sợ té cứt ra rồi, còn nhìn thấy gì nữa mà tướng mạo với chả tướng muội. Giá lúc đó con mụ đẻ ra nó có đứng ở đó, thì nó cũng không nhận ra được nữa là. Vả lại, tôi thiếu đếch gì người sẵn sàng làm chứng, thề rằng lúc đó tôi đang có mặt ở đó với họ. Mà chẳng cần phiền đến bè bạn làm chứng, chỉ cần thảy ra vài chục bạc cho mấy con điếm bảo nó thề rằng lúc đó tôi đang làm tình với nó, thì nó thề ngay chứ có đếch gì mà phải ồn lên cái chuyện vặt đó.
Adonis ngạc nhiên không hiểu Pisciotta học được ở đâu, học được bao giờ cái ngôn ngữ giang hồ đểu cáng ấy. Nhưng ông phải nể phục cái cung cách tỉnh bơ rất nghề nghiệp của y trước mọi nguy hiểm. Ông nói với ông bà già của Guiliano:
- Ông bà không được tìm cách thăm nom nó, không được nói với bất cứ ai, ngay cả với bạn bè thân nhất là nó đang ở đâu. Bọn cớm giăng chỉ điểm và mật thám khắp nơi. Aspanu, anh cũng chỉ đến thăm nó ban đêm. Hễ khi nào nó nhúc nhích được, tôi sẽ thu xếp để nó lẩn tránh an toàn ở một nơi khác trong thành phố cho đến khi sự việc lắng dịu xuống. Lúc đó, với chút tiền là mọi sự ổn thoả và Turi có thể trở về nhà sống bình thường. Đừng lo lắng gì về nó, chị Maria, hãy giữ gìn sức khoẻ. Và anh, Aspanu, hãy giữ liên lạc giữa nó với tôi.
Ông ôm hôn ông bà già của Guiliano. Khi giáo sư Hector Adonis rời khỏi nhà, bà Maria vẫn khóc rấm rứt.
Hector Adonis có nhiều việc phải làm. Quan trọng nhất là phải nói với Ông Trùm và tìm cách để hiện nay Turi có thể trốn an toàn trong tu viện. Nếu trời thương thì chính quyền ở Rome sẽ không trao giải thưởng cho kẻ nào cung cấp tin tức về tên sát nhân đã giết chết một cảnh sát đang thi hành công vụ, và cái ông cha bề trên quỉ sứ kia sẽ không vội bán Turi như ông ta bán đồ mạo chế các di vật thánh.

Turi nằm liệt trên giường, không nhúc nhích cục cựa gì được. Nhưng hắn còn tỉnh và còn nghe thấy ông bác sĩ nói vết thương của hắn nặng lắm, khó qua khỏi. Tuy nhiên hắn không tin rằng mình sắp chết. Thân thể hắn như bị treo lơ lửng trong không khí. Không đau đớn mà cũng chẳng sợ hãi. Hắn chỉ biết hắn không thể nào chết được. Hắn không hiểu rằng tình trạng hưng phấn của hắn trong lúc này chỉ là hậu quả của tình trạng mất máu nhiều quá.
Trong nhiều ngày sau đó, hàng ngày có một ông thầy dòng chăm sóc, cho hắn uống sữa. Chiều chiều, cha bề trên và bác sĩ đến thăm. Ban đêm, Pisciotta đến thăm, cầm tay hắn, săn sóc hắn suốt đêm. Sau hai tuần lễ, bác sĩ phải nói rằng đúng là phép mầu nhiệm.
Turi Guiliano đã bắt buộc được thân thể phải lành vết thương, phải bù lại lượng máu đã mất, phải hàn lại những lỗ thủng do đạn gây ra. Trong cơn hưng phấn, hậu quả của tình trạng mất máu, hắn đã mơ đến cái tương lai xán lạn của hắn. Hắn cảm thấy một niềm tự do mới, rằng kể từ lúc hắn bị bắn, hắn không còn phải chịu trách nhiệm về bất cứ những gì hắn sẽ làm. Luật pháp của xã hội, luật lệ khắt khe hơn của gia đình đều không có thể ràng buộc được hắn nữa. Rằng hắn tự do phạm bất cứ tội gì rằng máu của hắn đã đổ ra sẽ rửa sạch cho hắn hết và làm cho hắn thành vô tội, và, trớ trêu thay, hắn có được tất cả những điều đó lại là do một thằng cớm khốn kiếp đã bắn hắn chỉ vì hắn buôn chui có vài ký pho – mát.
Trong những ngày dưỡng bệnh, trong đầu óc hắn cứ diễn đi diễn lại cái cảnh hắn và các bạn bè trong phố tụ tập ở quảng trường để đợi thằng cặp - rằng, tay sai của một lãnh chúa đến chọn một vài đứa trong đám đi làm công nhật và trả cho đồng lương chết đói. Nếu có ai nài nỉ xin thêm thì sẽ được nghe những lời nói kênh kiệu, mỉa mai, hách dịch: "Bấy nhiêu đó, không chịu thì thôi, cút xéo, đừng có eo sèo rác tai ông" của những thằng có đủ thứ quyền thế. Sự phân phối bất công các vụ thu hoạch khiến cho có những đứa ngồi mát ăn bát vàng, trong khi có những kẻ quanh năm suốt tháng đầu tắt mặt tối làm hùng hục, cực nhọc như lừa, mà đói vẫn hoàn đói, khổ vẫn hoàn khổ. Những kẻ có trách nhiệm cầm cân nảy mực trong xã hội thì cứ nhè thằng khố rách áo ôm mà hành, mà phạt. Trong khi đó, những thằng có của thì tha hồ muốn làm gì thì làm, muốn ức hiếp ai thì ức hiếp.
Nếu hắn lành vết thương, hắn thề rằng chính tay hắn sẽ thực thi công lý. Hắn không còn là một thằng bé bất lực trước định mệnh. Hắn tự vũ trang cả về tinh thần lẫn vật chất. Hắn chắc chắn điều này: sẽ không bao giờ hắn chịu bó tay trước kẻ khác, chẳng hạn như trước thằng Guido Quintana, chẳng hạn như thằng cớm đã bắn hắn.
Cái anh chàng thanh niên Guiliano khi xưa đã không còn nữa.
Vào cuối tháng, sau bốn tuần lễ nằm chết gí trên giường, nay theo lời khuyên của bác sĩ, Guiliano phải vận động đôi chút. Và, thế là Guiliano

được trao cho một cái áo thầy dòng, mặc vào, rồi đi tà tà quanh tu viện. Cha bề trên đâm ra mến anh bạn trẻ này, thường cặp kè với anh trong lúc đi dạo và kể cho anh nghe những cuộc phiêu lưu dữ dội trong các cuộc làm ăn ở các miền đất xa xôi lúc ngài còn trai trẻ. Sự quí mến của cha bề trên chẳng giảm đi, khi giáo sư Hector Adonis gửi đến ngài món tiền đặng "xin ngài cầu nguyện cho kẻ nghèo" và chính Ông Trùm đã ngỏ ý cho cha bề trên biết là ông ta cũng quan tâm đến anh bạn trẻ này.

Về phần Guiliano, hắn cũng kinh ngạc trước lối sống của mấy ông thầy dòng. Trong lúc ở nhà quê, người ta đói khát, người ta làm lụng đến đổ mồ hôi, sôi nước mắt, mà chỉ đổi lấy được 50 xu một ngày, thì các thầy dòng khổ tu Phranxixcô sống như những ông hoàng. Tu viện đúng là một lãnh địa rộng lớn và giàu có. Nào vườn chanh cam, nào những gốc ôliu có lẽ mọc từ hồi Chúa Jesus còn thò lò mũi xanh, nào đồn điền trồng tre... Rồi, còn trại chăn nuôi bò, heo, cừu, gà, vịt, gà trống, gà mái, gà tây vô vàn vô số chạy lểnh nghểnh. Ngày nào cũng như ngày nào, các thầy giòng xơi mì ống với thịt và uống rượu nho "nhà làm" từ những hầm rượu to tổ bố. Ngoài việc chăn nuôi đồng áng ra, họ còn chợ đen chợ đỏ đủ thứ, trong đó có thuốc lá, mà họ nhả khói cứ như ống khói tàu.

Nhưng họ làm việc cũng "ác liệt" lắm. Ban ngày, lúc làm việc, họ đi chân đất, áo dòng xắn lên đến tận đầu gối và mồ hôi mồ kê vã ra như tắm. Để che kín cái đầu gần như trọc lóc khỏi bị ánh mặt trời gay gắt nướng chín, họ đội những cái mũ rộng vành kỳ cục đủ màu, đen có, nâu có, kiểu như mũ của các cao bồi Mỹ mà cha bề trên đã sắm cho họ bằng cách khéo léo giao thiệp với các sĩ quan tiếp liệu của quân đội Mỹ, đổi lấy vài chai rượu "nhà làm". Và các thầy dòng giàu sáng kiến và khiếu thẩm mỹ đã chế ra đủ kiểu mũ đội đầu. Có ông thì cho vành mũ cum cúp xuống như các cao bồi Mỹ chánh hiệu, có ông thì lại cho vểnh một bên, vểnh hai bên như cái máng xối, ở đó gài dăm điếu thuốc lá. Cha bề trên ghét mấy cái mũ ấy lắm, và cấm đội, chỉ trừ khi làm việc ngoài trời. Ghét thì ghét, nhưng ngài vẫn sắm về, vì nó rẻ mạt lại che nắng rất tốt.

Vào tháng thứ hai tại tu viện, Guiliano cũng thành một ông thầy dòng. Trước sự ngạc nhiên của cha bề trên, hắn làm việc cật lực ở ngoài đồng, giúp mấy ông thầy già bưng các giỏ trái cây và ôliu chất vào kho. Càng phục hồi sức khoẻ, Guiliano càng vui vẻ làm việc, nặng nhẹ chẳng nề hà. Các thầy dòng hoặc muốn thử sức hắn hoặc muốn cho đáng đồng tiền bát gạo - miếng cơm mà hắn ăn hàng ngày, đã chất đầy giỏ của hắn. Nhưng hắn vui vẻ thi thố sức mạnh và chẳng bao giờ chùn đầu gối. Cha bề trên hãnh diện vì hắn. Không hiểu vì cảm mến hay vì muốn khai thác sức lao động của hắn, mà cha bề trên đã vui vẻ bảo hắn "muốn ở lại đây đến bao giờ thì ở. Hắn đúng là người Chúa đã chọn".

Guiliano còn được sung sướng thêm bốn tuần lễ nữa. Hắn đã trở về từ cõi chết. Và nhân đó, người ta đã thêu dệt biết bao phép lạ và vô số những điều tào lao vớ vẩn khác. Cha bề trên khoái hắn lắm, hết lòng tin cậy hắn và tiết lộ cho hắn từ những bí mật của chính đời ngài cho đến bí mật của tu viện, Ngài đã khoe với hắn rằng tất cả những sản phẩm do tu viện làm ra, chỉ để lại một ít đủ xài, còn bao nhiêu đều được đẩy thẳng ra chợ đen, chứ không có bán cho kho nhà nước theo luật định, trừ cái khoản rượu. Tu viện làm ra được bao nhiêu rượu là các thầy dòng nốc hết ráo. Đêm đến trong tu viện có vô số các thầy dòng tụ tập đánh bài sát phạt nhau, nếu không thì nhậu nhoẹt, say, ói mửa cả đống. Và ngay cả đàn bà cũng được đưa lén vào tu viện. Trước thực trạng đó, Cha bề trên nhắm mắt cho qua.
- Họ làm lụng cực nhọc, vất vả quá mà – Cha bề trên thủ thỉ tâm sự với Guiliano, - Phần thưởng thiên đường đời sau thì cũng quá xa, mà chờ thì cũng quá lâu cho nên ngay bây giờ cũng phải để cho người ta hưởng chút gọi là. Vả lại, quỉ ma thì tinh quái mà thân xác con người thì yếu hèn. Chúa chắc cũng miễn xá cho họ.
Vào một buổi chiều mưa, cha bề trên dẫn Turi đến một khu khác của tu viện được dùng làm nhà kho. Tại đây, có vô số "thánh tích" do các thầy dòng khéo tay mạo chế. Như bất cứ một tay chủ tiệm, chủ nhà máy nào khác, cha bề trên cũng than phiền thời buổi khó khăn:
- Trước kia, công việc làm ăn này phát đạt lắm, - Ngài thở dài, - Lúc đó cái kho này bao giờ cũng chỉ dùng có một nửa, vì hàng sản xuất không kịp thì lấy đâu mà tồn kho. Này, nhìn cái kho tàng thiêng liêng mà ta có này. Đây, đây là cái xương cá mà Chúa đã làm phép lạ như sách thánh đã chép "từ hai cái bánh và năm con cá, Chúa đã làm phép lạ cho hoá ra nhiều, đủ cho năm ngàn người ăn no, và gom các mẩu bánh dư thừa cũng còn chất đầy năm thúng". Con có nhớ đoạn kinh Thánh ấy không? Ấy, xương cá ấy đấy. Đây, đây là cây gậy của Moise(2) đã biến thành con rắn (3) và con rắn lại thành cây gậy. - Ngừng một lát, cha bề trên nhìn vẻ kinh ngạc của Turi với sự thích thú. Rồi cái mặt xương xương, quắt queo như mặt khỉ của cha bị nụ cười nhăn nhở, tai quái làm cho méo xệch đi. Đưa chân hất hất đống gỗ thanh, ngài vui vẻ nói: - Cái này là khoản ngon lành nhất đó à con! Hàng trăm mảnh gỗ cây thánh giá mà Chúa bị đóng đinh trên đó là do đống gỗ này mà ra. Và đây là hộp đựng di cốt của bất cứ đấng thánh nào con muốn. Ở Sicily này, không có một nhà nào mà lại không có hộp đựng di cốt một vị thánh nào đó. Nhưng mà này, di cốt các thánh chớ có phải cốt bò, cốt heo đâu mà sẵn thế. Ấy thế mà vẫn có dư. Thì đây này, nó đây. Và cứ mở khoá cái kho này ra là con có ngay trên một chục cây thánh giá của thánh An Rê, ba cái xương đầu lâu của Thánh Jeanne d'Arc. Vào mùa đông, công việc đồng áng rảnh rỗi, các thầy dòng của ta chịu khó lặn lội đi xa chào hàng. Hàng này

đem bán ở nước ngoài mới lại càng vớ bẫm đó à con, hốt bạc đó à con! Turi Guiliano toét miệng cười, còn cha bề trên chỉ cười mủm mỉm. Turi nghĩ mà thấy thương mấy người nghèo mê tín bị lừa bịp biết chừng nào! Mà lại bị lừa bịp bởi chính các vị có trách nhiệm chỉ dẫn con đường giải thoát mới đau chứ?! Đó cũng là một sự kiện quan trọng mà nó cần ghi nhớ.
Cha bề trên còn khoe với nó cả một thùng phuy chứa đầy những ảnh tượng đã được chính Đức Hồng Y Giáo chủ Palermo ban phép thánh nữa. Rồi, là ba chục tấm vải liệm Chúa Jesus, hai tấm vải liệm Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary. Guiliano nói với cha bề trên về bức tượng bằng gỗ mun có hình dạng người da đen Châu Phi mà bà mẹ hắn có và quí hoá lắm. Nghe đâu bức tượng này hay ban ơn Thánh và được bà mẹ hắn quí còn hơn đồ gia bảo, được lưu truyền từ mấy đời nhà hắn. Ở đây, có thể mạo chế ra những tượng như vậy không? Cha bề trên cười hềnh hệch, thân mật vỗ vai và nói với hắn:
- Từ trên một trăm năm nay, tu viện này đã chế tạo được hàng trăm phiên bản như vậy bằng gỗ cây ô liu thứ tốt, giết ai cho ra gỗ mun bây giờ, và gỗ cây ôliu thứ tốt đã là hiếm, và giá trị một cây ôliu đâu có phải ít.
Tuy nhiên ngài cũng quả quyết dù là phiên bản, những bức tượng ấy vẫn có giá trị vì.... số lượng chế tạo rất ít.
Cha bề trên thấy là tiết lộ cho một tên sát nhân những tội lỗi độc địa của những con người thánh thiện thì cũng chẳng hại gì. Tuy nhiên, sự im lặng có vẻ không đồng ý của Turi làm cho cha bề trên hơi bối rối. Ngài nói chống chế:
- Con nên nhớ rằng ngay cả khi đã dâng mình cho Chúa thì con người vẫn phải sống bằng cái xác phàm hèn, yếu đuối của mình. Mà cái xác phàm hèn này đâu có đủ kiên nhẫn để chờ đợi cái phần thưởng đời sau trên cõi vinh phước. Mỗi chúng ta đều có gia đình bà con anh em, không ít thì nhiều ta phải lo, phải bao bọc, phải giúp đỡ. Nhiều thầy dòng của ta là những người nghèo khổ hoặc xuất thân từ những gia đình nghèo khổ. Mà, như lời sách thánh đã day: người nghèo là muối (4) của trần gian. Đức bác ái không cho phép ta được để cho người khác – ít nhất là bà con, anh em, con cháu ta - phải đói khát trong thời buổi khó khăn này. Ngay cả Hội Thánh phải tự vệ trước sự tấn công của kẻ thù, phải chống lại mấy thằng cộng sản, mấy thằng xã hội nguỵ trang dưới chiêu bài dân chủ tự do chứ? Mà, muốn chống lại bọn đó một cách hữu hiệu thì phải có điều kiện "đầu tiên" chứ. Ấy, bán mấy cái món mạo chế này là để lấy tiền làm việc là rất cần thiết và rất có ích đó. Thật an ủi cho Hội thánh, mẹ của chúng ta, khi chúng ta trung hiếu với người, giúp đỡ Người trong lúc người đang nguy khốn, đang đấu tranh trước bao nhiêu kẻ thù nham hiểm, mưu lược đang hãm hại Người. Ta phải bán những món thánh tích này đặng lấy tiền giúp Hội Thánh diệt bọn bất trung, "Những kẻ làm nghịch cùng Hội thánh". Vả lại, bán các thánh tích, dù là các

thánh tích mạo chế, cũng là để đáp ứng nhu cầu của tâm hồn các tín hữu, các con chiên bổn đạo. Nếu ta không đáp ứng những nhu cầu ấy thì họ cũng phung phí tiền bạc vào sòng bài, vào nhậu nhẹt, đĩ điếm, hư thân mất nết đi thôi. Con đồng ý không?
Guiliano gật đầu đồng ý, nhưng tủm tỉm cười. Hắn đã học được cái thói quen không lộ nét mặt và cử chỉ bất cứ tình cảm, cảm xúc nào, chứ thật ra trong lòng hắn kinh ngạc đến rụng rời. Đúng cái tâm trạng của một người trẻ tuổi trong trắng, lý tưởng đụng phải tay đại bịp, bậc thầy về mặt đạo đức.
Cha bề trên bực bội vì nụ cười tủm tỉm của hắn. Bởi vì, ngài chờ đợi ở thằng khốn sát nhân ấy một câu trả lời sao cho nghe lọt tai một người đã lôi hắn từ ngưỡng cửa tử thần trở về, đã che giấu, cưu mang, chăm sóc hắn cả tháng trời. Thế mà bây giờ nghe nói thế hắn lại cười tủm tỉm thì không ức sao được. Ừ, câu trả lời của hắn có ba xạo đi chăng nữa, thì ít ra, vì lòng tôn kính, hàm ơn, đầu môi chót lưỡi hắn cũng phải làm ra cái vẻ thành thật. Chẳng lẽ cái thằng buôn lậu sát nhân này lại "quê rít quê róng" đến nỗi không biết được cái xã giao tối thiểu đó? Cha bề trên lạnh lùng nói:
- Con nên nhớ rằng dù ta có như thế nào đi chăng nữa thì ta vẫn có lòng trung tín với Hội Thánh, mẹ của ta. Và lòng trung tín ấy đặt trên cơ sở niềm tin vào sự mầu nhiệm!
- Bẩm vâng, - Guiliano đáp, - Và con cũng cảm thấy bằng tất cả trái tim con rằng bổn phận của Cha là giúp con tìm được phép mầu nhiệm ấy.
Hắn nói mà vẻ mặt không có một chút ma mãnh, giễu cợt nào làm như chỉ do cái ý muốn tốt lành và chân thành là làm đẹp lòng vị ân nhân của hắn. Nhưng hắn đã phải hết sức dằn lòng mới khỏi bò ra mà cười.
Cha bề trên mãn ý. Và ngài lại nhìn hắn âu yếm. Đây là một anh chàng dễ mến. Ngài đã lấy làm thú vị được có hắn làm bầu làm bạn, chuyện trò rỉ rả trong tháng qua. Nhưng điều làm cho ngài khoan khoái nhất là ngài biết rằng anh chàng này cảm thấy mang ơn ngài sâu xa lắm. Về khoản này, quả thật, Guiliano không phải là phường vong ân bạc nghĩa. Trái lại, hằng ngày, mỗi khi có dịp, hắn sẵn sàng tỏ lòng tôn kính và lòng nhớ ơn của hắn bằng lời nói và việc làm đối với cha bề trên. Hắn không hề cảm thấy hối hận về điều hắn đã phạm, tức là khử một thằng cớm.
Cha bề trên ngẫm nghĩ: "Cái gì có thể xảy ra cho một con người như vậy trên cái đất Sicily đầy rẫy những chỉ điểm, mật thám, nghèo đói, ăn cướp và vô vàn, vô số tội phạm "tép riu" khác! A, được, ngựa quen đường cũ. Một kẻ đã giết người được một lần thì sẽ tiếp tục giết nữa, nữa, nữa. Tội ác cứ như cái kềm càng ngày càng siết chặt lấy hắn". Bởi thế, cha bề trên đã quyết định nói với Ông Trùm Croce Malo dẫn hắn vào con đường – mà theo ý của ngài - rất phù hợp với khả năng và khuynh hướng của hắn.
Một ngày kia, lúc đang nằm nghỉ trên giường, Guiliano thấy có một vị khách

lạ được cha bề trên đưa đến thăm. Người khách đó được cha bề trên giới thiệu là cha Benjamino Malo, một người bạn thân thiết của cha. Rồi, cha để chào hai người ngồi nói chuyện riêng với nhau. Bằng giọng ân cần, niềm nở, cha Benjamino nói:
Anh bạn trẻ, cha bề trên cho cha biết là con bị thương rất nặng, nhưng con đã bình phục như thể do phép mầu nhiệm. Cha bề trên thánh thiện ở đây khẳng định rằng chỉ có phép mầu nhiệm mới có thể làm cho vết thương của con nặng như vậy mà lành được.
Guiliano lễ phép đáp:
- Nhờ ơn Chúa rủ lòng thương.
Và cha Benjamino hơi cúi đầu như thể chính người cũng được hưởng "ké" ân sủng đó.
Guiliano chăm chú nhìn ông ta. Đây là một ông cha chưa từng phải làm lụng nắng mưa ngoài vườn, ngoài ruộng. Cái áo thụng đen của cha – cho đến tận cái gấu áo - sạch sẽ quá chừng. Mặt cha béo phúng phính, trắng nõn. Hai bàn tay mềm mại quá. Nhưng chỉ cái vẻ nghiêm trang của cha cũng đủ thánh thiện rồi. Nom cha nhu mì, hiền hậu và tưởng như cha chẳng còn thiết gì đến sự đời trần tục nữa. Và cha lại còn có vẻ khiêm nhường, hạ mình. Tiếng nói ấm áp, dịu dàng, phúc hậu của cha lại rủ rỉ bên tai Guiliano:
- Con à, cha muốn ban phép giải tội và sau đó ban Thánh Thể cho con. Con hãy xưng tội đi để con có thể ra sống ngoài đời với tấm lòng trong sạch và thanh thản.
Turi Guiliano chăm chú nhìn vị giáo sĩ vận dụng đến quyền năng siêu phàm. Hắn nói:
- Thưa cha, xin cha tha lỗi, con chưa có tâm trạng ăn năn sám hối, nếu con xưng tội mà không có tâm trạng sám hối, con e rằng tội của con không được Chúa tha mà còn mắc thêm một trọng tội nữa là làm hư phép bí tích giải tội. Đó là tội phạm thánh, phải không, thưa cha? Tuy nhiên con hết sức cảm kích vì hảo ý của cha và hết lòng cảm tạ cha.
Vị giáo sĩ gật gật nhè nhẹ cái đầu ra vẻ đồng ý và nói:
- Ừ, nếu như thế thì thêm tội nữa thật. Đúng, tội phạm thánh!
Nhưng cha lại có một đề nghị khác với con. Và đề nghị này có lẽ thực tế hơn với con ở đời này. Anh của cha là Ông Trùm Croce nhờ cha đến hỏi xem con có muốn đến nương náu đằng nhà anh ấy, ở Villiba ấy mà. Với con thì anh trả lương hậu hĩ, ưu đãi, và tất nhiên - như con đã biết – chính quyền không dám đụng đến cái lông chân của con khi con được anh bao che.
Guiliano kinh ngạc vì việc mình làm đã đến tai một người như ÔngTrùm Croce. Hắn biết là từ nay hắn phải cẩn thận, hết sức cẩn thận. Hắn ghét Mafia thậm tệ, ghét cay ghét đắng. Và hắn không muốn để cho mình bị dính vào cái lưới của chúng:

- Thật là một vinh dự lớn cho con, - hắn nói. - Tạ ơn cha và tạ ơn Ông Trùm. Nhưng con còn ông bà già. Mặc áo sao qua khỏi đầu. Ông bà già con còn, thì con phải theo ý của ông bà già con. Do đó xin cha ban cho con thời gian để lãnh ý ông bà già con đã. Ngay lúc này xin cho phép con được từ chối ân huệ của cha.
Hắn thấy vị giáo sĩ ngạc nhiên. Ở Sicily này, người ta cầu cạnh không được, chớ có ai lại từ chối sự che chở của "tay tổ" Croce nhỉ? Mà dù không muốn đi chăng nữa, cũng chẳng có ai dám từ chối một khi "tay tổ" đã yêu cầu. Bởi vậy, hắn nói thêm:
- Có thể ngày mai, ngày mốt con sẽ nghĩ khác đi. Và nếu vậy con sẽ xin đến Villaba gặp cha.
Lúc bấy giờ cha Benjamino mới hết cơn choáng do sự ngạc nhiên gây ra. Ngài đưa tay ban phép lành cho Turi Guiliano.
- Con à, hãy đi theo chân Chúa. Con sẽ luôn luôn được nồng nhiệt tiếp đón ở nhà người anh của cha.
Ngài đưa tay làm dấu thánh giá, rồi đi ra.
Turi Guiliano biết rằng đã đến lúc hắn phải rời tu viện. Tối hôm đó, lúc Aspanu Pisciatta đến thăm Guiliano bảo y phải chuẩn bị sẵn các thứ cần thiết để hắn rời tu viện và dấn thân vào cõi giang hồ. Hắn biết rằng khi cuộc sống thay đổi, hắn chỉ có Pisciotta làm bầu bạn. Pisciotta cũng chẳng có vẻ ngần ngại hoặc phản đối khi nhận được lệnh mà y biết rằng sẽ làm thay đổi một cách sâu xa cuộc sống của chính bản thân y. Sau cùng, Guiliano nói:
- Aspanu, mày muốn đi theo tao hay mày cứ ở lại gia đình mày cũng được, tuỳ ý mày!
- Bộ mày tưởng tao lại sẵn lòng nhường để cho mày hốt hết vinh quang, hưởng hết sự thú vị chắc? Để cho mày rong chơi trên núi, còn tao ở dưới này dắt lừa đi làm quần quật, đi hái ôliu mướn hả? Thế mà cũng đòi nói tình nghĩa anh em, bầu bạn. Phần tao, tao đâu có lòng dạ nào để cho mày một mình trơ trọi trên núi, khi mà từ nhỏ đến giờ, hai đứa mình – đi chơi hay đi làm – lúc nào cũng có nhau. Chỉ khi nào mày có thể tự do, thảnh thơi trở về Montelepre thì tao cũng mới trở về đó. Bởi vậy, đừng có nói chuyện điên khùng nữa đi, "cha"! Bốn ngày nữa "con" sẽ rước "cha". "Con" cần một thời gian ngắn để lo liệu và làm tất cả những gì mà "cha" vừa ra lệnh khi nãy đó!

Trong bốn ngày đó, Aspanu Pisciotta bận tíu tít. Y đã dò ra tung tích của thằng buôn lậu cưỡi ngựa đã đề nghị đuổi theo bắt Turi khi hắn bị thương. Thằng chó đẻ ấy tên là Marcuji. Và thằng ấy cũng là một tay đáng gờm, buôn lậu vào loại có hạng, tay em dưới trướng của Ông Trùm Croce, ông kẹ Quintana. Hắn cũng có một người chú ruột cùng tên, cũng có cỡ trong băng "Người anh em".

Pisciotta phát hiện ra là Marcuji có những chuyến buôn lậu đều đặn giữa Castellammare và Montelepre. Y cũng dò ra tên thằng "nhà quê" đã giữ gìm bầy la của thằng buôn lậu và mỗi khi bầy la được dắt từ trên núi xuống chuồng ở gần thị trấn Montelepre thì ngày hôm sau thằng buôn lậu sẽ có chuyến đi tải hàng.
Hôm đó, lúc vừa tảng sáng, Pisciotta đứng sẵn bên lề đường mà y biết chắc thằng Marcuji lát nữa thế nào cũng đi qua. Gã có một khẩu súng. Nhiều gia đình ở Sicily đều có súng và coi như một món đồ gia dụng cần thiết. Thật ra, dân Sicilian thường xài súng để thanh toán lẫn nhau và phổ biến đến nỗi khi diệt Mafia, Mussolini đã ra lệnh phải phá tất cả các bức tường xây bằng đá, không để cho bức tường nào cao quá 3 tấc để ngừa bọn sát nhân dùng tường làm nơi ẩn núp, phục kích.
Pisciotta quyết định khử Marcuji không phải chỉ vì thằng buôn lậu ấy đã tấn công, và đề nghị giúp bọn cớm bắt Guiliano lúc hắn bị thương, mà còn vì thằng này đã huênh hoang, khoác lác kể lại với bạn của nó. Bằng cách khử thằng buôn lậu này, Pisciotta muốn cảnh cáo bất cứ kẻ nào phản, chống lại Guiliano. Vả lại, y cũng cần khẩu súng mà y biết chắc thế nào thằng đó cũng mang theo. Y không phải chờ lâu.
Marcuji đang lùa bầy la đi Castellammare tải hàng nên gã thấy không cần đề phòng, cảnh giác. Vì thế, gã đeo khẩu súng trên vai, chứ không cầm tay sẵn sàng. Khi thấy Pisciotta đứng bên lề đường trước mặt, thằng buôn lậu cũng không cảnh giác. Tất cả những gì gã thấy chỉ là một thằng lỏi ốm o, xanh xao, có hàng ria mép trai lơ đang mỉm cười, châm chọc nhìn gã. Chỉ đến khi Pisciotta rút súng ra khỏi áo vét, chĩa vào gã thì gã mới giật mình. Gã tính phủ đầu Pisciotta và áp đảo tinh thần nó bằng một câu nói vừa hách dịch cha chú, vừa đểu cáng, xỏ lá. Gã xẵng giọng nói:
- Gõ lộn cửa rồi, con ơi! Nhìn coi mấy con la đi không, chứ làm gì đã có hàng. Bố mày mới đi, chứ chưa chở hàng về. Còn mấy con la này, nói cho con hay là của mấy ông nội mày đó. Mày mà đụng vào thì mồ tổ mà cũng không yên đâu. Kiếm chỗ khác làm ăn đi, con!
Thằng buôn lậu những tưởng đem oai mấy ông kẹ Mafia hù doạ thì thằng nhỏ này "teo" ngay. Ai dè, y không "teo" thì chớ, mà còn giở giọng ba que để đối đáp trả lại:
- Ê, thằng chó đẻ, tao không thèm lấy hàng, mà chỉ muốn lấy cái mạng chó của mày. - Điểm nụ cười độc ác y nói tiếp: - Mày đã có lần muốn làm anh hùng của bọn cớm. Mới cách nay hai tháng chớ có lâu la gì đâu, nhớ không, thằng khốn?
Marcuji nhớ ra. Gã trở đầu con la quay sang một bên làm như thể tình cờ con la lồng, quay như vậy. Nhưng thực ra là để che không cho Pisciotta thấy gã thò tay vào thắt lưng móc khẩu súng lục ra. Cùng lúc đó, gã giật mạnh

dây cương cho con la quay một vòng cho tiện thể bắn. Điều cuối cùng mà gã nhìn thấy là nụ cười vừa nham hiểm vừa tai quái, châm chọc của Pisciotta. Phát đạn của gã chưa kịp bắn, thì phát đạn của Pisciotta đã lật gã khỏi yên con la và hất gã xuống đất.
Với sự thoả mãn độc ác, Pisciotta đứng giạng hai chân trên xác thằng buôn lậu, thí cho gã một phát ân huệ, rồi cúi xuống nhặt khẩu súng lục còn nằm trong tay Marcuji và tháo khẩu tiểu liên còn đeo choàng qua vai gã. Y moi hết đạn trên người thằng buôn lậu bỏ vào bao đạn của mình. Rồi tuần tự, mau lẹ, có phương pháp, y "đế" cho mỗi con la một phát, như một sứ điệp chuyển lời cảnh cáo đến cho bất cứ kẻ nào có manh tâm giúp đỡ kẻ thù của Guiliano, dù là giúp gián tiếp. Y lên đường, khẩu súng lục của y trong tay, khẩu súng lục của Marcuji thì nhét vào cạp quần và khẩu tiểu liên thì đeo lủng lẳng trên vai.
Y thanh thản, chẳng cảm thấy xót thương, ái ngại hay hối hận, áy náy gì ráo. Sự độc ác làm cho y mãn nguyện. Mặc dù y rất thương Guiliano, thằng anh họ và đồng thời là bạn chí cốt của y, nhưng mỗi đứa vẫn có lối cảm nghĩ riêng và hành xử riêng. Và mặc dù coi Guiliano là sếp, y vẫn cảm thấy phải chứng tỏ y vừa can đảm, khéo léo vừa có năng lực không thua gì Turi. Bây giờ, với bàn tay dính máu, y cũng bước ra khỏi cái vòng "yêu quái" của tuổi con trai và dứt bỏ mọi cương toả của xã hội để cùng với Turi vùng vẫy trên chốn giang hồ. Với hành động vừa rồi, y đã vĩnh viễn đứng về phía Turi Guiliano.
Hai ngày sau khi Pisciotta khử thằng buôn lâu, đúng bữa cơm tối. Guiliano rời khỏi tu viện. Hắn ôm hôn tất cả các thầy dòng tụ tập ở phòng ăn và cám ơn lòng tốt của họ. Các thầy dòng cũng cảm thấy bùi ngùi, buồn vì sự ra đi của hắn, dù rằng chẳng bao giờ hắn dự các nghi lễ tôn giáo với họ, chẳng xưng tội và cũng chẳng hề hối hận về cái tội sát nhân hắn đã phạm. Nhưng trong số các thầy dòng cũng có một vài vị đồng cảm với hắn, vì tuổi trưởng thành của họ cũng được đánh dấu bằng những tội ác tương tự và cũng chẳng cảm thấy bị xét xử gì.
Cha bề trên tiễn Guiliano ra tận cổng tu viện, nơi Pisciotta đang chờ. Ngài đã tặng nó một món quà từ biệt. Đó là bức tượng đen Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary mà bà Maria Lambardo Guiliano cũng có một phiên bản. Pisciotta thì được tặng một chiếc ba lô màu ôliu của nhà binh Mỹ. Guiliano cất bức tượng vào ba lô ấy.
Pisciotta nhìn cảnh cha bề trên và Guiliano từ biệt nhau bằng con mắt giễu cợt. Y biết cha bề trên cũng là trùm buôn lậu, một thành viên bí mật của Mafia và ông chủ khắc nghiệt của các nô lệ tức các thầy dòng. Bởi vậy y không sao hiểu được tình cảm bịn rịn, lưu luyến lúc chia tay của cha bề trên. Pisciotta cảm thấy có tình yêu, có sự cảm mến và nể trọng đối với Turi

Guiliano. Nhưng y chẳng cảm thấy những tình cảm ấy đối với ai, dù người ấy vừa già cả, vừa có uy quyền như cha bề trên.
Dù sự cảm mến của cha bề trên đối với Guiliano có chân thành đi nữa thì cũng vẫn đượm vẻ vị kỷ. Ngài biết chắc chắn anh chàng thanh niên này một ngày kia sẽ trở thành một lực lượng không thể không tính đến ở Sicily. Phải là một tay lão luyện trong nghề dao búa, đồng thời có con mắt sành sỏi bậc thầy và một bộ óc sắc sảo nhìn xa trông rộng của một chiến lược gia có tài, thì mới có thể nhìn ra con phượng hoàng vừa chui ra khỏi vỏ trứng này. Về phần Guiliano, hắn biết ơn một cách chân thành, thuần khiết cha bề trên đã cứu sống hắn, và trên hết đã mở cho hắn thấy một thế giới mới - vừa quái gở, độc ác, lại vừa thâm trầm, quyến rũ, - cho hắn hiểu nhiều điều kỳ bí của mặt trái cuộc đời và đồng thời đã là người bạn gây cho hắn nhiều hứng thú. Trong thời gian hắn lẩn trốn tại tu viện, cha bề trên lại còn có nhã ý cho hắn sử dụng cả thư viện riêng của ngài. Điều đáng ngạc nhiên là hắn cảm mến chính cái mâu thuẫn, đối chọi giữa cái tốt và cái xấu hội tụ nơi con người này. Đối với hắn, cuộc đời như vậy cũng hồi hộp, thú vị và hấp dẫn như đi trên dây: làm điều tốt công khai đồng thời làm điều xấu kín đáo. Sự thăng bằng quyền lực giữa cái thiện và cái ác sẽ làm cho cuộc đời êm ả.
Cha bề trên và Turi ôm hôn lẫn nhau. Turi nói:
- Con mang ơn Cha nhiều lắm. Cha cứ cho gọi bất cứ khi nào Cha cần đến sự giúp đỡ của con. Con không hề từ nan bất cứ một sợ giúp đỡ nào mà Cha cần đến ở nơi con. Cha bảo gì con làm nấy.
Cha bề trên thân mật vỗ vai hắn và nói:
- Đức bác ái Ki – tô giáo không cho phép đòi hỏi sự đội ơn. Con hỡi, hãy quay trở lại con đường của Chúa và hãy kính sợ Chúa.
Nói vậy, nhưng Cha cũng biết rằng chính mình nói như một con vẹt. Cha cũng dư hiểu sự ngây thơ trong anh bạn trẻ này là thứ ngây thơ nào. Nhưng ngài rất nhớ lời hứa của Guiliano.
Guiliano khoác cái ba – lô lên vai, mặc dù Pisciotta không chịu nhận. Hai đứa sóng vai nhau bước qua cổng tu viện mà không ngoái cổ lại.
.....
(1)Nguyên văn tiếng ý: đại khái là một loạt 1 không: không biết, không nghe, không thấy, không nói, nghĩa là nín thinh trước mọi tội ác cho dù có bị tra tấn.
(2)Moise là người được Chúa Trời uỷ thác giải phóng người Do Thái bị làm nô lệ cho người Ai Cập cách đây mấy nghìn nưm (N.D).
(3)Giavê (Chúa Trời) phán với Moise: Người cầm cái gì ở tay đó? - Bẩm, cây gậy. Giavê phán: - Hãy quăng nó xuống đất. Moise liệng cây gậy xuống đất. Lập tức, cây gậy biến thành con rắn bò ngo ngoe. Moise hết hồn, chạy trốn con rắn. Giavê lại phán: - Hãy lấy tay chụp lấy đuôi nó. Moise làm theo,

đưa tay chụp lấy đuôi con rắn. Và con rắn lại biến thành cây gậy trong tay ông (Kinh Cựu ước, sách Xuất hành, đoạn 4, câu 2 – 5)
(4)Muối để ướp thịt cá cho khỏi thối. Chuyển sang nghĩa bóng, nhờ người nghèo mà loài người bớt tội lỗi (N.D).

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 6

Từ một mỏm đá nhô ra trên đỉnh núi Ora, Turi Guiliano và Aspanu Pisciotta có thể nhìn xuống thị trấn Montelepre ở phía dưới và chỉ cách chúng vài dặm. Ánh đèn le lói từ những ngôi nhà trong thị trấn như đang cố gắng một cách tuyệt vọng để chống lại màn đêm đang từ từ buông xuống. Guiliano tưởng như mình còn nghe thấy tiếng nhạc từ máy phóng thanh ở quảng trường vọng lên, tiếng rao của người bán hàng rong trước mỗi bữa cơm chiều.

Nhưng, không khí trên núi thật khó chịu. Phải mất hai giờ để đi xuống và bốn giờ để đi lên chỗ mỏm đá ấy. Lúc nhỏ, Turi Guiliano và Pisciotta đã từng chơi đùa ở đây. Chúng biết rõ từng mỏm đá, đường hầm, khe núi, cái hang. Xa xa, phía sau mỏm đá chúng đang đứng, có một cái hang. Khi còn nhỏ, chúng rất thích hang này và tự đặt tên nó là Bianca. Hang rộng hơn bất cứ ngôi nhà nào ở Montelepre.

Aspanu đã tuân lệnh hắn, Turi nghĩ thế. Trong hang có túi ngủ, có xoong chảo, thùng đựng đạn, giỏ lương thực. Có cái thùng gỗ đựng đèn pin, đèn dầu và dao. Cũng có cả một thùng dầu hoả. Guiliano vừa cười vừa nói với Pisciotta:

- Tụi mình có thể sống hoài ở đây được.

- Vài ngày thôi, - Aspanu nói. – Đây sẽ là chỗ đầu tiên bọn cảnh vệ ập tới, nếu chúng đi lùng mình.

- Bọn thỏ đế đó chỉ dám đi ban ngày thôi, - Turi đáp. – Ban đêm thì tụi mình bình an vô sự.

Bóng tối như một tấm màn lớn từ từ buông phủ trên rặng núi. Nhưng trời đầy sao đến nỗi chúng có thể nhìn thấy nhau, Pisciotta mở ba – lô, lôi vũ khí và quần áo ra. Turi cởi chiếc áo dòng mà hắn vẫn mặc từ lúc rời khỏi tu viện và mặc chiếc quần nhung, áo sơ – mi... bên ngoài khoác áo jaket da cừu, chậm rãi, trang nghiêm như ông cố đạo làm lễ, Turi mang vũ khí vào: hai khẩu súng lục lủng lẳng hai bên hông, một khẩu đeo trong bao kẹp dưới nách, một khẩu súng nhỏ nhét trong túi áo jaket, lưng thắt sợi dây nịt gần đầy đạn, bên ngoài áo jaket là sợi dây nịt khác gắn băng đạn, khẩu tiểu liên đeo lủng lẳng trên vai. Turi mỉm cười nhìn Aspanu chỉ có con dao giắt sau lưng và khẩu tiểu liên cầm tay. Ngắm nghía Turi võ trang như vậy, Pisciotta bật cười:

- Nhìn mày với bấy nhiêu thứ đồ giết người đeo chằng chịt, tao có cảm tưởng như tao ở truồng vậy. Mang bấy nhiêu thứ trên người thì làm sao mày đi được, chớ đừng nói là chạy nữa. Vả lại, lỡ khi mày té, thì với cái xác "voi" của mày, cộng với thêm bấy nhiêu thứ đó nữa thì làm sao tao đỡ mày dậy cho nổi?

Guiliano mỉm cười, nụ cười khó hiểu. Dường như đó là nụ cười của một đứa trẻ tin rằng mình đã bị đẩy vào đường cùng. Vũ khí cà lên vết thẹo làm cho hắn cảm thấy đau đau. Nhưng hắn lại khoái cái đau đó. Vì, đối với hắn, cái đau đó chính là lời miễn xá cho tất cả những tội lỗi mà hắn sẽ phạm. Vì vết thẹo đó là món nợ hắn cho xã hội vậy. Những tội lỗi mà hắn sẽ phạm chẳng qua chỉ là cách hắn đòi lại món nợ đó mà thôi. Hắn nói với Pisciotta:

- Tao đã sẵn sàng đi gặp kẻ thù.

Từ đỉnh núi Ora dưới vòm trời đầy sao lấp lánh, hai đứa lần theo con đường mòn ngoằn ngoèo dẫn xuống thị trấn Montelepre. Được vũ trang để chống lại tử thần và chống lại đồng loại độc ác, hai đứa bước đi hân hoan. Mùi hương hoa chanh và mùi hoa dại ngào ngạt trong không gian. Guiliano cảm thấy một sự bình thản mà hắn chưa từng bao giờ cảm thấy. Hắn không còn bất lực trước kẻ thù ngang tàng, càn quấy và cũng chẳng phải đối diện với kẻ nội thù khủng khiếp nhất đối với hắn là sự nghi ngờ lòng can đảm của chính hắn. Phát đạn đã kết thúc cuộc đời của tên cớm kia, cũng đã kết thúc cuộc đời của kẻ nội thù ghê gớm nhất nằm ngay trong chính nội tâm hắn. Hắn cảm thấy từ nay không còn sợ bất kỳ ai, bất kỳ cái gì. Nghênh ngang, ngạo nghễ, hiên ngang đi gặp mọi kẻ thù. Nếu đã có một lần hắn khiến được đời hắn phải sống, cho thân thể bị đạn bắn lủng phải lành, số lượng máu đã mất phải tự bù lại cho đủ .... thì hắn tin rằng, hắn sẽ còn có thể tiếp tục ra lệnh như vậy nhiều lần nữa. Hắn không hề nghi ngờ mình có số hên. Và, sẽ còn hên dài dài. Hắn tin rằng rồi ra hắn cũng sẽ như các anh hùng trong các truyện cổ tích dân gian: chỉ chết khi đã hoàn thành nhiệm vụ, chỉ chết khi đã chiến thắng vinh quang! Hắn sẽ không bao giờ từ bỏ dãy núi này, gốc ôliu này và xứ Sicily khốn khổ và nghèo đói này. Hắn chỉ có một ý tưởng mơ hồ về cái tương lai huy hoàng của hắn. Hắn không thể nào lại trở thành một chàng thanh niên quê mùa, nghèo nàn, thấy bóng thằng cớm là đã mặt mày tái mét, lấm la lấm lét, thấy bóng quan toà là khép nép run sợ, mặc dù mình chẳng làm gì nên tội, mặc dù lũ cớm và quan toà thực ra cũng chỉ là những thằng còn tệ hơn mình bội phần, những thằng đã làm cho luật pháp, cho xã hội trở nên ung thối.

Hai đứa đã đi xuống đến con đường dẫn vào thị trấn Montelepre. Chúng đi qua một miếu thờ bên lề đường. Bên trong miếu thờ có tượng Đức Thánh Mẫu Mary đang ẵm Đức Chúa Con. Màu áo xanh da trời của Đức Thánh Mẫu sáng lên như mặt biển dưới ánh trăng. Không khí ngạt ngào mùi hương

hoa chanh làm cho Guiliano ngây ngất. Hắn thấy Pisciotta dừng lại, hái một trái lê dại ngào ngạt vì không khí mát lạnh ban đêm. Hắn cảm thấy tràn ngập lòng yêu người bạn, đồng thời là thằng em họ, đã cứu hắn thoát chết, một tình yêu đã có gốc rễ từ lúc cả hai đứa còn là những đứa trẻ thơ dại. Hắn muốn chia sẻ cho bạn mình sự bất tử của hắn. Số mệnh của chúng không phải là sẽ chết như một anh nông dân vô danh tiểu tốt sống trên sườn núi ở Sicily. Trong niềm hứng khởi đó, hắn đã la lớn tiếng:
- Aspanu, Aspanu! Tao đã tin! Tao đã tin.
Chúng đã đi tới con dốc cuối cùng và sắp đi ra khỏi những tảng đá vôi chập chờn như bóng ma quái, đi qua khỏi miếu thờ có tượng Đức Chúa Jesus và tượng các thánh tuẫn đạo. Aspanu Pisicotta chạy bên cạnh Turi Guiliano, cười giỡn, tung tăng chạy nhảy dưới ánh trăng non đang soi đường cho chúng đi tới thị trấn Montelepre...
Dưới chân núi là một dải đất trống để chăn thả súc vật, qua bãi đất trống là bức tường sau của những ngôi nhà. Đằng sau những bức tường xây bằng đá ấy là những mảnh vườn trồng cà chua, và đôi khi vài gốc chanh hoặc một gốc ôliu. Cửa sau vườn của nhà Guiliano khép hờ. Hai đứa lặng lẽ lẻn vào, thì đã thấy bà mẹ Guiliano đứng chờ. Bà lao vào vòng tay của con, trên má bà, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Bà ôm hắn thật chặt, hôn hắn thật sát và thì thầm: "Cục cưng của mẹ, cục cưng của mẹ!" Và, lần đầu tiên trong đời. Turi Guiliano thấy mình đứng trơ dưới ánh trăng, trong lòng không gợn lên một chút xúc động, không có những cử chỉ đáp ứng lại sự vồ vập của mẹ.
Lúc đó đã gần nửa đêm. Trăng hãy còn sáng. Họ vội vã đi vào trong nhà để tránh con mắt rình rập của bọn mật thám. Các cửa sổ đều đóng lại. Những người thân trong gia đình Guiliano và gia đình Pisciotta đứng rải rác ngoài đường để canh chừng và báo động, nếu có toán tuần tiễu của cảnh sát. Trong nhà, người thân và bạn bè của hai gia đình chờ đợi đón mừng chúng trở về. Một bữa ăn còn lớn hơn cả bữa tiệc lễ Phục Sinh được dọn ra. Sau bữa ăn chung vui này, Turi và Aspanu sẽ phải "cắm trại" trên núi.
Ông bố Guiliano ôm hôn và vỗ vỗ lên lưng hắn, tỏ ý tán thưởng. Hai chị hắn, giáo sư Hector Adonis và cả một chị hàng xóm tên là La Venera cũng có mặt ở đó. La Vennera là một người đàn bà goá chồng mới khoảng 35 tuổi. Chồng chị là một tên cướp khét tiếng: Candelaira - bị phản bội và bị cớm phục kích bắn chết mới cách đó khoảng hơn hai năm. Tuy chị ta là người bạn thân nhất của bà mẹ Guiliano, nhưng Turi vẫn ngạc nhiên về sự có mặt của chị ta ở đây vào lúc này. Chỉ có bà già của hắn mới dám mời chị ta vào dịp này mà thôi. Trong giây lát, hắn tự hỏi tại sao? Hắn định hỏi bà mẹ, nhưng lại thôi vì thấy không tiện.
Họ ăn, uống, đối đãi với Turi như thể hắn vừa trở về sau một thời gian dài sống ở nước ngoài. Ông bố hắn muốn xem vết thẹo. Guiliano kéo áo lên để

lộ vết thẹo to tướng, đỏ lói, xung quanh có vết bầm, xanh chàm do hậu quả thịt chỗ đó không bị thủng, nhưng cũng bị viên đạn làm chấn thương. Nhìn vết thẹo, bà già bật khóc, Guiliano mỉm cười và nói:
- Bộ má muốn con ở trong tù với vết thương do đòn bastinado hơn hay sao?
Mặc dù bầu không khí gia đình có vẻ vui gấp hai những ngày vui nhất hồi hắn còn bé, Guiliano vẫn cảm thấy không hoà nhập được hoàn toàn, vẫn cảm thấy một khoảng cách nào đó giữa hắn và gia đình. Thức ăn ngon: mực ống xào với mì, nước sốt cà chua, thịt cừu non rô ti và nướng, một chén lớn dầu ôliu trong vắt béo ngậy, tinh khiết, đĩa xalat... và một vò rượu vang. Tất cả đều là sản phẩm của Sicily. Bố và mẹ Guiliano lại kể lại những ngày huy hoàng hồi còn ở bên Mỹ. Giáo sư Hector Adonis đã làm cho họ say mê với những trang sử oai hùng của đảo Sicily, của Garibaldi (1) với cái áo sơ – mi đỏ nổi tiếng của ông, của những ngày toàn dân Sicilian nổi lên chống lại bọn Pháp dưới sự lãnh đạo Vespers trước đó cả trăm năm, cũng như tất cả những chuyện về dân Sicilian bị áp bức, bóc lột, đày đoạ bắt đầu từ Rôme, rồi đến Maure, người Viking phương Bắc, bọn Pháp, Đức, Tây Ban Nha ... Ôi, những tai hoạ của Sicily! Sicily không bao giờ được tự do, hạnh phúc mà chỉ được đói, được nghèo, được khổ và được... đổ máu!
Và ngày nay, không một người dân Sicily chính cống nào còn tin vào chính phủ, vào luật pháp, vào cơ cấu tổ chức trật tự xã hội. Vì, trong quá khứ, gần cũng như xa, tất cả những thứ đó chỉ được dùng để biến họ thành những con vật kéo xe, kéo cày. Qua bao năm, Guiliano đã từng được nghe, được biết và đã nhớ như in vào óc những chuyện này. Thế mà, hôm nay nghe lại, hắn vẫn còn thấy máu căm hờn sôi lên. Và hắn nghĩ hắn sẽ làm cho tất cả những cái đó phải thay đổi.
Guiliano nhìn Pisciotta ngồi nín thinh hút thuốc và lặng lẽ nhả khói qua ly cà – phê. Đối với Pisciotta thì cuộc đời này chẳng có gì là quan trọng, là trang nghiêm. Bởi vậy ngay trong cuộc họp mặt này, y chỉ làm thinh, giữ trên môi nụ cười tủm tỉm – không phải là nó có tính ít nói, trái lại cái miệng nó tía lia, hoặc vì nó lo lắng, bẽn lẽn - nụ cười mỉa mai, chế giễu. Nhìn nụ cười ấy, Guiliano biết được nó đang nghĩ gì trong đầu. Đại khái như thế này:
"Có đếch gì đâu mà cứ bốc thơm nhắng cả lên. Ngu thấy mẹ đi nên mới để cho thằng cớm "đòm" cho một phát. Cũng may là không đi tong luôn. Và cũng hên là đã kịp "lật gọng" thằng cớm đó mà trả thù, chứ không thì lấy mã tấu đẽo mặt cả đời chưa hết nhục. Nhưng, lại bị chúng săn như săn thỏ ấy. Vậy mà ông bà già mày và mấy người kia - thối thấy mẹ - cứ làm như mày là ông thánh vừa trên thiên đường sa xuống không bằng".
Guiliano nhìn sang La Venera. Chị đàn bà nạ dòng này, bà già mời làm gì, và tại sao chị ta lại đến? Hắn thấy chị ta không đẹp nhưng vẫn còn có nét lắm, táo bạo, nhưng hơi lẳng, ý chí kiên quyết lộ qua cặp lông mày như hai

nét vẽ bạo tay và dứt khoát của một hoạ sĩ có tài, đôi môi đỏ xám như thể màu đỏ được nhìn qua một làn khói mỏng. Khó mà nói được khuôn mặt chị ta giống cái gì vì chị ta choàng khăn tang đen theo kiểu goá phụ Sicilian. Turi kể lại đầu đuôi câu chuyện "tai nạn" của hắn. Ông bố của Guiliano – hơi ngà ngà - cất cái giọng lè nhè lên hoan hô vì hắn chỉ "nổ" có một phát một mà thằng cớm kia "đứt bóng" ngay. Bà mẹ hắn làm thinh. Ông bố hắn kể lại chuyện anh nông dân đến đòi lại con lừa, nhưng lão đã nói: "Anh mất có con lừa, còn tôi mất thằng con trai thì sao?". Aspanu nói chen vào: "Thật đúng là đồ lừa lại đi tìm đồ lừa". Mọi người cười ồ. Ông bố Guiliano cao hứng nói tiếp: "Thằng cha đó nghe chuyện thằng cớm bị "đứt bóng", bèn sợ té đái ra. Vì nếu đòi con lừa thì sẽ bị cớm hỏi thăm, lôi thôi dám bị no đòn bastinado lắm. Vì vậy nó mới thôi, chứ dễ à?" Turi thủng thỉnh nói: "Con sẽ tìm cách trả cho ông ta con lừa khác".

Sau cùng, giáo sư Hector Adonis phác hoạ kế hoạch cứu Turi. Theo ông thì sẽ bồi thường cho gia đình tên cớm bị "lật gọng" kia chút ít tiền. Vậy, ông bà già của Guiliano sẽ bán một thửa đất đi, và ông sẽ bù thêm chút ít vào đó. Nhưng, cũng phải đợi cho bên đó (gia đình tên cớm) nó nguôi ngoai đi đã. Ông Trùm sẽ làm áp lực với chánh quyền để nhận chìm vụ này và để gia đình tên cớm kia khỏi làm lôi thôi. Tóm lại là coi vụ đó như một tai nạn nghề nghiệp không hơn không kém. Làm sao để cả hai phía – chánh quyền cũng như gia đình tên cớm - đừng có bươi ra nữa, nhưng bề ngoài thì hai bên vẫn làm ra cái vẻ này nọ. Chỉ còn lại một việc phải giải quyết là cái căn cước mà Guiliano để lại hiện trường. Cái đó, trong vòng một hôm, Ông Trùm sẽ tìm cách để cho nó "thất lạc" khỏi hồ sơ phòng dự thẩm của ông biện lý. Điều quan trọng nhất là trong suốt năm nay, Turi cứ phải ẩn náu trên núi và không được lộn xộn gì. Turi kiên nhẫn nghe, mỉm cười đầu gật gù, không lộ vẻ bực bội. Thì ra họ vẫn cứ coi Guiliano hôm nay cũng vẫn chỉ là một Guiliano của mấy tháng trước đây. Hắn cởi áo jaket, tháo vũ khí, nhưng khẩu tiểu liên thì vẫn để dưới chân bàn chỗ hắn ngồi. Tuy nhiên, những cái đó chẳng gây cho họ ấn tượng gì. Cũng như vết thẹo đỏ lói trên thân thể hắn chẳng làm cho họ ghê sợ. Họ đâu có hiểu rằng viên đạn bắn lủng thân thể hắn thì cũng lúc cũng xé nát tâm hồn hắn. Bởi vậy hắn không còn là một thanh niên như họ tưởng.

Lúc này, tại nhà, hắn còn được an toàn. Những ngươi tin cậy vẫn còn lởn vởn canh chừng ngoài phố, đồn cảnh sát báo tin nếu có động dạng gì. Ngay chính căn nhà – tuy xây cả trăm năm – nhưng tường bằng đá, song cửa tuy bằng gỗ nhưng là gỗ tốt và lớn bản, cửa ra vào thì chắc chắn và cài then sắt kiên cố, không tia sáng lọt ra ngoài và kẻ thù cũng không dễ gì mà đột nhập bất ngờ, ấy vậy mà Turi vẫn cảm thấy thấp thỏm, phấp phỏng. Những người thân cứ muốn ép hắn vào khuôn khổ sống trước kia, khuyến khích hắn trở

thành một anh nông dân cù lần, quê mùa, hạ khí giới trước kẻ thù và chịu bó tay trước pháp luật. Lúc đó, hắn hiểu rằng có thể hắn sẽ phải tàn nhẫn ngay cả với người thân của hắn. Trước kia, hắn ước mơ được yêu hơn là có quyền lực trước đã. Hắn nhẹ nhàng nói với giáo sư Adonis và những người trong nhà:
- Thưa bố, con biết là do lòng yêu thương và lo lắng cho con mà bố đã đề ra kế hoạch như vừa rồi. Nhưng con thấy là không nên để cho má con phải bán đất đi để giải quyết những chuyện rắc rối do con gây ra. Xin bố và tất cả những người thân ở đây đừng quá lo lắng cho con. Con đã lớn rồi. Và, do đó, con phải tự lo lấy, phải tự trả giá cho sự bất cẩn của mình, không thể để cho bất cứ ai phải bồi thường cái chết của thằng cớm do chính con gây ra. Nên nhớ là con chỉ buôn chui có một chút pho-mát, chẳng phải chỉ có con đi buôn chui mà cả đảo Sicily này buôn chui, thế mà nó cũng đang tâm xả súng vào con. Chắc con cũng sẽ chẳng bán hạ nó, nếu con không thấy là nó bắn con sắp chết. Và nếu vậy, con phải trả thù. Nếu không, con là một thằng hèn, con không là một thằng đáng nhìn một ai nữa. Nhưng đó là chuyện đã qua. Từ nay về sau con sẽ không nổ súng dễ dàng như vậy nữa.
Pisicotta cố làm cho bầu không khí bớt căng thẳng. Y cười cười:
- Dù sao thì sống trên núi vẫn khoái hơn là ở dưới này mà cứ phải khép na khép nép, lấm la lấm lét mỗi khi thấy bóng mấy thằng cớm chó đẻ.
Nhưng câu nói ấy cũng không làm cho cha mẹ Guiliano bớt lo lắng. Đôi mắt sáng rực của bà lộ nét hốt hoảng, sợ sệt. Bà nói, giọng tuyệt vọng:
- Đừng có làm thằng ăn cướp, đừng có cướp của người nghèo. Họ đã quá nghèo, quá khổ rồi, đừng làm cho họ khổ thêm nữa. Sống ngoài vòng pháp luật có khoái hay không thì cứ để cô La Venera đây nói cho mà nghe.
La Venera ngẩng mặt lên, nhìn thẳng vào Turi. Hắn bị xúc động không phải bởi cái vẻ buồn thảm, mà bởi cái nét khêu gợi, đắm đuối. Đôi mắt hơi lẳng của chị ta chiếu thẳng vào Guiliano như thể lôi cuốn, mời gọi vào cơn đam mê khoái lạc. Trước kia, Guiliano chỉ nghĩ đến chị ta như một người đàn bà lớn tuổi hơn nó, nhưng nay, nhìn chị ta, nó thấy lửa dục bừng bừng. Bằng giọng nói đầy xúc động, chị ta nói:
- Cũng chính trên dãy núi mà cậu muốn sống ở đó, thì nhà tôi cũng đã ở. Nhưng, như một con thú. Lúc nào cũng nơm nớp, lúc nào cũng thấp thỏm, ăn ngủ không được. Hai vợ chồng đang ân ái trên giường mà chỉ một tiếng động nhỏ cũng làm anh ấy giật mình, chồm dậy, dáo da dáo dác. Nằm ngủ tại nhà mà súng anh ấy vẫn để sát bên mình. Nhưng cũng chẳng vì thế mà bớt sợ, cho đến khi con bé cháu nó ốm, anh ấy ráng lén về thăm nó. Và bọn cớm biết anh ấy là người rất từ tâm, thương con, nên chúng phục sẵn, và chúng đã bắn chết anh ấy như bắn con chó ngoài đường. Chúng đá vào xác anh ấy rồi nhìn tôi mà cười hô hố.

Guiliano thấy trên mặt Pisciotta có thoáng nét giễu cợt. Tên cướp khét tiếng tàn bạo mà lại có lòng từ tâm? Gã đã mần thịt liền một mạch sáu mạng người, chỉ vì nghi họ là mật báo viên. Gã cướp của đám nông dân khá giả đã đành, mà còn bóp nặn cả đám dân nghèo mạt, gieo rắc khủng bố khắp vùng. Ấy vậy mà vợ gã lại nghĩ khác, cho gã là thằng từ tâm.
Chẳng để ý đến nụ cười tủm tỉm của Pisciotta, La Venera nói tiếp:
- Tôi chôn chồng xong, thì một tuần lễ sau cũng chôn luôn đứa con. Người ta nói là cháu nó bị sưng phổi. Nhưng tôi nghĩ là nó chết, bởi lòng dạ nó cũng tan nát vì buồn, vì lo. Cái làm cho tôi nhớ nhất là lúc tôi lén lên thăm anh ấy trên núi. Anh ấy bị lạnh, đói và có lúc bị ốm nữa. Nhưng anh ấy vẫn không tìm cách trở về sinh sống như một người nông dân bình thường. Tệ nhất là lòng dạ anh ấy trở nên chai đá, không còn tính người, tâm hồn không còn an tĩnh được nữa. Bởi vậy, cậu Turi, đừng có quá tự ái và kiêu hãnh. Tụi tôi sẽ giúp cậu trong lúc hoạn nạn. Đừng sống như nhà tôi trước khi chết.
Mọi người im lặng. Pisicotta không tủm tỉm cười nữa. Ông bố Guiliano thì lầm bầm trong miệng là bán thửa đất đi ông càng khoẻ, khỏi phải làm, sáng sáng có thể ngủ đến tám chín giờ. Hector Adonis nhíu mày và cúi nhìn tấm khăn bàn. Không ai nói năng gì. Bỗng, tiếng gõ cửa dồn dập đột nhiên phá tan sự im lặng. Đó là dấu hiệu báo nguy, Pisicotta đi ra nói gì đó với người báo tin. Trở lại, y ra hiệu cho Turi mang vũ khí vào và nói:
- Đèn trong trại của bọn cớm bỗng bật sáng trưng, chắc là tụi nó đang chuẩn bị. – Im lặng một chút, y nói tiếp. – Thôi, chào giã từ, rồi chuồn lẹ cho rồi.
Cái gây ấn tượng cho mọi người là cái bình tĩnh của Turi khi hắn chuẩn bị đào tẩu. Bà mẹ lao mình vào vòng tay của hắn. Tay Turi vẫn còn cầm cái áo da cừu, nhưng cũng đã sẵn sàng ôm hôn bà. Hắn chào từ giã mọi người. Cử động của hắn chẳng có gì là lýnh quýnh hấp tấp, nhưng cũng chưa đầy năm phút sau, hắn đã súng ống sẵn sàng đầy đủ trên người. Hắn cũng chẳng có vẻ gì vội vã, mà đứng đó mỉm cười với mọi người, rồi nói với Pisciotta:
- Aspanu, cứ ở lại đây rồi lên trên với tao sau, hay là đi với tao bây giờ cũng được.
Chẳng nói chẳng rằng, Pisciotta đi ra phía cửa sau và mở cửa đi ra.
Pisciotta đi trước dẫn đường. Đi qua dải đất nằm giữa chân núi và thị trấn, Guiliano khẽ huýt gió. Pisciotta dừng lại để Guiliano bắt kịp y. Vào đến gần núi, thì trời lại có vẻ sáng hơn nhờ những tảng đá vôi phản chiếu ánh trăng. Những người canh chừng cảnh sát đã cho hai đứa biết là không có cớm tuần tiễu ở hướng đó. Chúng có thể bình yên trở lại hang Bianca sau bốn tiếng đồng hồ leo núi. Nếu bọn cớm dám đuổi theo chúng ban đêm, thì phải kể đó là một ngoại lệ đòi hỏi vừa can đảm vừa điên khùng. Guiliano nói:
- Nè, Aspanu, trong đồn có bao nhiêu thằng cớm?
- Mười hai, chưa kể Maresciallo.

- Mười ba, con số xúi quẩy – Guiliano cười. – Có vài ngoe như vậy thì việc đếch gì mình phải chạy trốn? - Hắn im lặng một chút rồi nói tiếp: - Theo tao.
Hai đứa quay trở lại và đi xuyên vào thị trấn. Qua đường Via Bella, chúng có thể nhìn thấy căn nhà của Guiliano nằm im lìm trong bóng tối. Hắn nấp vào một chỗ khuất, chờ.
Năm phút sau, chúng thấy tiếng xe Jeep ào ào chạy tới. Sáu thằng cớm, kể cả Maresciallo, chất trên chiếc xe ấy. Hai tên từ trên xe nhảy xuống chặn lối ra vào nhà. Còn Maresciallo và ba tên kia tiến lên đập cửa rầm rầm. Cùng lúc đó, một chiếc xe bít bùng chạy đến đậu sát đằng sau xe Jeep. Hai thằng cớm, tay lăm lăm khẩu tiểu liên từ trên xe nhảy xuống chặn hai đầu đường. Turi chăm chú nhìn quang cảnh đó và nhận xét: cuộc bố ráp được đặt trên giả thuyết là đối tượng không bao giờ phản công được, vì bọn cớm có ưu thế về quân số và võ khí. Turi luôn hành động theo nguyên tắc: khi bị săn đuổi, phải tìm cách để ở vào vị thế có thể phản công, bất kể sự chênh lệch lực lượng. Và có lẽ càng chênh lệch càng tốt.
Đây là cuộc "ra quân" đầu tiên của Guiliano. Và, hắn lấy làm ngạc nhiên là - Nếu hắn định gây cuộc đổ máu - hắn lại có thể dễ dàng chế ngự tình hình đến thế. Tất nhiên là hắn không thể bắn vào Maresciallo và ba người đang đứng trước cửa nhà hắn, vì sợ đạn lạc vào người nhà. Nhưng hắn có thể dễ dàng hạ hai thằng tài xế và bốn thằng đứng chặn ngoài đường. Nếu muốn, hắn có thể ra tay ngay khi Maesciallo và mấy thằng kia bước vào bên trong nhà. Khi súng đã nổ thì cho ăn kẹo thằng Maresciallo và mấy thằng kia cũng không dám thò đầu ra. Và lúc đó, hắn và Pisciotta tha hồ làm mưa làm gió. Còn bọn cớm ở cái xe chặn tuốt dưới cuối phố thì còn xa, do đó, đâu kịp đỡ đòn cho bọn này. Và chúng cũng chẳng dám chạy lên, nếu không có lệnh. Nhưng, hắn không muốn gây đổ máu. Hắn vẫn còn "quân tử Tàu". Hơn thế nữa, hắn vẫn muốn xem Maresciallo giở những trò gì nữa. Vì thằng cha này có thể sẽ là đối thủ chính của nó trong tương lai. Đúng lúc đó, chính ông già nó ra mở cửa. Và Maresciallo đã hùng hổ, thô bạo nắm cánh tay ông già nó, lôi xềnh xệch ra đường và quát: "Đứng đó".
Một người như Maresciallo mà leo lên được cấp trung sĩ trong ngành cảnh sát quốc gia Ý thì đã là quá rồi, nhứt rồi. Và, nếu có leo lên được đến đó thì cũng chỉ được chỉ huy một tiểu đội cớm ở một cái thị trấn sơn lâm cùng cốc nào đó, như Montelepre chẳng hạn. Nhưng, ở những nơi ấy thì thầy đội cớm cũng "oách" chán, chẳng thua gì ông cha sở họ đạo, hoặc thậm chí, ông thị trưởng. Ấy vậy mà bà già Guiliano chẳng cung kính tiếp đón thì chớ, trái lại còn chặn ngang lối vào, nhổ nước miếng cái "tẹc" đặng tỏ dấu khinh bỉ. Gã và ba người của gã phải dùng sức gạt bà ra để vào nhà và lục soát, trong khi bị bà Guiliano mắng nhiếc, sỉ vả thậm tệ. Mọi người trong nhà đều bị lùa ra đường. Đàn ông, đàn bà ở các nhà bên cạnh cũng đổ xô ra ngoài để xem và

la trách bọn cớm. Lục soát không có kết quả, Maresciallo quay ra hỏi cung những người trong nhà. Ông bố Guiliano đã hỏi ngược lại Maresciallo:
- Bộ ông tưởng là tôi sẽ tố cáo con tôi hay sao chứ?
Câu hỏi làm cho mọi người ngạc nhiên, thích thú và cười ồ cả lên. Maresciallo "quê" quá, ra lệnh cho mọi người quay vào trong nhà.
Trong chỗ đang nấp, Pisciotta thì thào nói với Guiliano:
- May mà bà già mày không có võ khí, chứ nếu có bà dám....
Nhưng, Guiliano không trả lời. Máu bốc rần rần lên đầu hắn. Hắn phải hết sức tự kiềm chế. Maressciallo dùng dùi cui quất một người trong đám đông đã dám phản đối hành động thô bạo của chúng đối với người trong gia đình Guiliano. Hai tên cớm khác túm đại mấy người, vừa quất dùi cui, vừa đấm đá túi bụi và đẩy lên xe bít bùng, bất chấp tiếng kêu la, sợ hãi phản đối. Có một người đứng một mình giữa đường bỗng thình lình đá mạnh vào Marescialo. Tiếng súng nổ, người đó té lăn trên đường trải sỏi. Từ một trong những căn nhà có bắn đang quằn quại. Turi nhận ra bà ta. Đó là bạn cố hữu của mẹ hắn và thường đem bánh trái sang cho bà.
Turi vỗ vai Pisiciotta, thì thào:
- Theo tao.
Hai đứa luồn lối quanh theo con đường dẫn tới quảng trường ở đầu đàng kia phố Via Bella. Pisciotta gay gắt khẽ hỏi:
- Mày làm cái quỉ gì vậy.
Nhưng, rồi y lại im lặng. Thình lình, y hiểu ra thằng Guiliano muốn gì. Chiếc xe chở những người bị bắt nhất định phải vòng xuống đây mới quay đầu xe trở về đồn được. Khi chạy len lỏi trong bóng tối, Guiliano cảm thấy mình vô hình như bóng ma. Hắn biết là địch thủ không bao giờ tưởng tượng được hắn sắp làm gì, mà cứ nghĩ là chắc giờ này hắn đang cao chạy xa bay lên núi rồi. Hắn cảm thấy phấn khởi một cách dữ dội. Chúng sẽ phải học bài học kinh nghiệm này: không thể nào lục soát nhà của Guiliano mà lại bình yên vô sự. Để mỗi khi chúng muốn làm như vậy, chúng phải suy đi tính lại. Chúng không thể lạnh lùng nổ súng, coi mạng người như ngoé, như đồ chơi được. Hắn sẽ bắt bọn cớm phải kiêng nể những người lối xóm cũng như gia đình hắn.
Guiliano và Pisciotta đã đến phía cuối quảng trường, chỗ có ngọn đèn độc nhất và chiếc xe cảnh sát đậu chặn lối đi vào đường Via Bella. Cứ như thể chúng đang bị vây trong rọ: đầu kia là bọn Maresciallo, đầu này là xe cớm đứng trấn. Bọn chúng đang nghĩ gì? Đó có phải là một kiểu mẫu hành quân vây hãm hay không? Chúng rẽ qua phía bên kia đường và chạy tọt vào cửa hậu nhà thờ. Ngôi nhà thờ đứng sừng sững trước quảng trường. Vào bên trong, cả hai nhảy qua hàng rào chấn song chỗ cung thánh và ngừng lại chút xíu trước bàn thờ. Đây là nơi mà trước kia, lúc còn nhỏ, hắn đã từng làm tiểu

lễ sinh giúp ông cha ban bánh thánh cho giáo dân vào các ngày lễ và ngày chủ nhật. Vũ khí trong tay, hắn quỳ gối, tay quơ quào làm dấu thánh giá trước ngực. Thoáng trong một giây, hình như quyền lực toát ra từ tượng Chúa Jesus trên đầu đội mão gai, bị đóng đinh trên cây thập tự, tượng của Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary mặc áo màu da trời và từ tượng các chư thánh khác đã làm cùn nhụt cái ý chí chiến đấu của chúng. Nhưng, chúng bỗng đứng phắt dậy và chạy dọc theo lối giữa nhà thờ và đi đến cánh cửa lớn bằng gỗ sồi trông ra quảng trường. Nơi đây, chút xíu nữa thôi sẽ thành chiến trường. Chúng quì xuống, chuẩn bị vũ khí.
Chiếc xe chặn lối vào phố Via Bella đã lùi lại, lấy lối cho xe bít bùng chở người bị bắt vào quảng trường để quay đầu xe. Đúng lúc đó Guiliano mở hé cửa và khẽ nói với Pisciotta:
- Bắn bổng trên đầu chúng nó thôi.
Đồng thời, hắn chĩa súng bắn vào bánh xe và thùng xăng của chiếc xe. Lập tức, bánh xe xẹp lép và bắt lửa. Hai tên cớm ngồi trên xe nhảy nhào ra ngoài nom như hai con búp bê bị đứt dây cột. Sự ngạc nhiên đã không cho chúng thì giờ để hoàn hồn! Bên cạnh Turi, Pisciotta đang bắn vào đầu chiếc xe bít bùng. Turi thấy tên tài xế nhoài người ra rồi nằm luôn. Những tên cớm có vũ trang khác nhảy ra và Pisciotta bắn tiếp. Thêm một tên cớm nữa bị "lật". Turi quay sang phía Pisciotta định trách. Nhưng tiếng súng máy nổ giòn và kính rớt loảng xoảng mảnh vỡ bắn tứ tung. Turi hiểu rằng không thể động lòng trắc ẩn, xót thương nữa. Aspanu có lý. Hoặc giết hoặc bị giết. Có thế thôi.
Guiliano kéo tay Posciotta chạy lại chỗ bàn thờ, chuồn qua cửa hậu và lẻn ra ngoài, len lỏi quanh co trong bóng tối trên đường quay về núi. Hắn biết đêm nay hắn không hy vọng giải cứu những người bị bắt. Hai đứa đã đi tới dải đất ngăn thị xã và chân núi. Chúng chạy lúp xúp băng qua dải đất đó cho đến khi leo lên đến dốc an toàn vì có đầy những tảng đá vôi che chắn cho chúng. Bình minh vừa chớm trên đỉnh Ora trong dãy núi Cammarata bao quanh thị trấn.
Gần hai ngàn năm trước đó, Spartacus đã cùng đạo quân nô lệ của ông trú ẩn tại đây và từ đây phóng ra những đợt tấn công vào đạo binh La Mã. Đứng trên đỉnh Ora, nhìn mặt trời đang mọc, Turi Guiliano cảm thấy tràn ngập, rộn rã niềm vui tuổi trẻ vì hắn đã thoát khỏi tay kẻ thù. Hắn đã có quyền để cho ai sống thì được sống, bắt ai chết thì phải chết. Trong tinh thần, hắn không còn cảm thấy hoài nghi về những gì hắn sẽ làm, không còn băn khoăn về việc có phải là hắn đã làm cho Sicily được tự do và vinh quang, hoặc việc nào là xấu, việc nào là tốt. Tất cả những gì hắn sẽ làm chỉ là chiến đấu cho công lý, là phụng sự người nghèo khổ. Hắn sẽ bách chiến bách thắng. Hắn sẽ chinh phục được lòng mến mộ, cảm phục của những người bị áp bức, bị bóc

lột, bị khinh miệt.
Năm đó, Turi Guiliano mới chỉ vừa hai mươi mốt.
.....
(1) Garibaldi (1807 – 1882): nhà ái quốc người Ý, đã cùng với Mazzini giải phóng đất nước và đấu tranh cho sự thống nhất của Ý. Ông cũng là tay giang hồ phiêu lưu, ba chìm bẩy nổi và là một "hiệp sĩ" hễ thấy sự bất công là ra tay. Chính vì vậy mà năm 1870 – 1871 ông đã đứng về phía Pháp chiến đấu chống Hoàng đế Phổ (Đức)

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 7

Ông Trùm Croce Malo sinh ra tại làng Villaba, bên một đầm lầy mà ông đã làm cho tươi tốt và nổi tiếng khắp đảo Sicily.
Ở Sicily, chẳng có gì gọi là trớ trêu khi "cha mẹ hiền lành sinh con quỉ sứ". Ông Trùm sinh ra trong một gia đình đạo ròng. Lúc y còn nhỏ, gia đình tính cho y đi tu làm linh mục kia đấy. Chả thế mà lại đặt tên cho y là Crocefiso (1) - gọi tắt là Croce - một cái tên mà chỉ những gia đình nào sùng đạo lắm mới dùng để đặt cho con. Lúc nhỏ, y là tiểu lễ sinh ở nhà thờ để giúp lễ cho cha cố. Và đến tuần Lễ Thánh (2), nhờ thân thể mảnh khảnh, nét mặt xương xương nhu mì, hiền hậu, nên y đã được chọn để đóng vai Chúa chịu nạn (3). Nhưng đến tuổi trưởng thành thì rõ ràng là Croce Malo rất khó chấp nhận một uy quyền nào khác ngoài chính y. Y buôn lậu, tống tiền, ăn cướp. Sau cùng, và tệ nhất, y đã tặng cho cô thôn nữ thủ vai Magdalenna (4) trong các lễ kịch Chúa chịu nạn một cái bầu, rồi quất ngựa truy phong. Y nhất định không chịu cưới cô gái kia, lấy cớ là cô ấy đã nhiễm sâu cái vai trò của cô, nên y không thể lấy làm vợ được. Gia đình của cô gái thấy lối giải thích đó nghe khó lọt tai quá, cho nên đã hạ tối hậu thư: một, cưới cô bé; hai, bị thanh toán. Croce Malo quá kiêu hãnh, không chịu cưới cô gái "mang tai tiếng" ấy, nhưng cũng không muốn bị "mần thịt", bèn dông tuốt lên núi làm ăn cướp. Sau một năm làm nghề dao búa, y đã may mắn tiếp xúc được với các đàn anh trong nghề là tổ chức Mafia.
Mafia là một từ có nguồn gốc Ả Rập có nghĩa là "nơi tôn nghiêm", "cung thánh". Từ này nhập vào Sicily khi con cháu tiên tri Mahomet xâm lược đảo này vào thế kỷ thứ 10. Suốt dòng lịch sử, người dân Sicilian bị hết người La Mã đến chế độ dân quyền của Giáo hoàng, rồi đến người phương Bắc, người

Pháp, Đức, Tây Ban Nha giày xéo, áp bức, bóc lột tàn nhẫn. Các chính quyền ấy không làm cho người dân Sicilian cái gì khác hơn là nô lệ hoá họ, hãm hiếp vợ con của họ, thủ tiêu các nhà lãnh đạo của họ. Ngay cả những người Sicilian khá giả cũng không thoát được những tai hoạ ấy. Tôn giáo pháp đình kiểu Tây Ban Nha đã vu cáo họ là dị giáo để tước đoạt tài sản của họ. Bởi vậy, Mafia được thành lập như một hội kín để trả thù. Khi nhà vua từ chối can thiệp, không chịu hành động để chống lại bọn quí tộc người Bắc đã hãm hiếp vợ con của họ, thì một nhóm nông dân Sicilian đã giết luôn tên hôn quân nhu nhược đó. Khi bọn cảnh sát dùng nhục hình cassetta (5) để trừng phạt một người Sicilian trộm cắp vặt thì người dân Sicilian tìm cách giết tên cảnh sát trưởng đó, dù tên trộm kia không phải là bà con ruột thịt gì của họ. Dần dần, nông dân và những ngoời nghèo khổ hình thành một tổ chức tự vệ. Và tổ chức này trở thành một chính quyền trong bóng tối. Nhưng người dân nghe theo, trọng nể chánh quyền trong bóng tối này hơn là chính quyền công khai, chính thức, khi giữa đám dân có sự bất hoà với nhau, họ không bao giờ cậy đến cảnh sát hay chính quyền chính thức phân xử giùm, mà nhờ đến thủ lãnh Mafia địa phương đứng làm trung gian hoà giải.
Tội lớn nhất đối với người Sicilian là cung cấp cho chính quyền bất cứ tin tức gì về bất cứ hành động nào của Mafia. Trước bất cứ hành động nào của Mafia, người dân phải tuyệt đối im lặng. Đó là luật omerta. Được thực thi qua bao nhiêu thế kỷ, luật omerta được mở rộng sang cả những trường hợp chính người thân của mình bị Mafia sát hại. Sự bất hợp tác của người dân với chính quyền công khai đã lên tới mức ngay cả những đứa con nít cũng được dạy cho biết không chỉ đường cho một người lạ khi người này hỏi thăm đường đến một làng nào hay nhà của một người nào.
Qua bao thế kỷ Mafia ngầm thống trị đảo Sicily đến nỗi không một chính quyền nào có thể ngăn chặn được quyền lực của Mafia. Cho đến tận thế chiến thứ hai, người dân cũng không bao giờ nói ra miệng cái tên "Mafia".

Sau năm năm hành nghề dao búa trên núi, Croce Malo được coi như một tay tổ lục lâm, nghĩa là một tay "có nghề", coi việc cắt cổ mổ bụng, thiên hạ không hơn việc cắt cổ một con gà, một chuyện vặt vãnh không đáng bận tâm. Y cũng được coi là một người "đàng hoàng", nghĩa là một tay đáng nể, đáng gờm. Sau một vài "dàn xếp", y an nhiên trở về sống nơi quê nhà ở Villaba, cách thủ phủ Palermo khoảng 40 dặm về phía Nam. Sự "dàn xếp" này bao gồm cả việc trả tiền cho gia đình cô thôn nữ bị hắn tặng cho cái bầu, rồi không chịu cưới, lấy cớ cô này "mang tai mang tiếng" quá. Hành động này được "bốc thơm" như một hành vi nghĩa hiệp của y. Để tránh sự nhục nhã, cô gái ấy đã phải sang Mỹ tha phương cầu thực dưới danh nghĩa một góa phụ trẻ. Bởi vậy – dù là một tên giết người không gớm tay, một tên cướp

tàn nhẫn, một tay anh chị của đám "Người anh em" (tên gọi các thành viên của tổ chức Mafia – N.D) – Y – Croce vẫn không tin rằng bấy nhiêu danh hiệu là đã đủ để đảm bảo an toàn cho y trước sự trả thù của gia đình cô gái đã bị y làm nhục. Bởi vì đây là vấn đề danh dự - nếu y không bồi thường – gia đình ấy bắt buộc phải giết y, bất chấp hậu quả ra sao. Nếu không, gia đình ấy không còn mặt mũi nào mà nhìn lại. Vì, không dám trả thù, rửa nhục, ở Sicily này, được coi là một con người đê tiện, hèn mạt đáng khinh. Bằng cách phối hợp sự hào hiệp với sự quỉ quyệt, Croce Malo đã được coi như một Ông Trùm. Dù chỉ mới vào khoảng tứ tuần mà y đã được coi là "Người anh em" có uy tín và uy thế đến nỗi được mời đến để phân giải những tranh chấp rất tế nhị và gay cấn có thể đưa đến những thanh toán giữa hai hay nhiều sếp Mafia khác. Là một con người vừa lý sự, vừa khéo léo, như thể bẩm sinh đã là nhà ngoại giao có tài, y được đám Mafia ở Sicily tôn là "Ông Trùm hoà giải". Nhưng, quan trọng hơn hết vẫn là cái tài giết người của y: giết bất cứ ai khi thấy cần, giết rất "ngọt" tay, bình tĩnh, lạnh lùng và không hề áy náy, xót thương.

Dưới "triều" của y, đám Mafia làm ăn phất lên như diều. Những tên cứng đầu cứng cổ cách mấy cũng nhũn như con chi chi, nếu không được thì được "hoá kiếp" hết. Ông Trùm Croce ngày càng giàu có. Ngay cả em trai của y – cha Benjamino Croce – tuy là bí thư chánh văn phòng toà Hồng y giáo chủ của Palermo, nhưng bàn tay của cha nhúng vào máu người ta nhiều hơn là nhúng vào nước thánh, trung thành với Đức Hồng y giáo chủ thì ít, mà với ông anh ruột dao búa thì nhiều.

Ông Trùm lấy vợ và có được một mụn con trai mà y cưng còn hơn trứng mỏng, đến độ tôn thờ "ông" con trai. Lúc đó, y chưa đạt đến trình độ siêu đẳng, và cáo già như sau này và cũng chưa bị các đối thủ chơi cho đòn nào đích đáng nên vẫn còn "bình" lắm, do đó y đã tính chơi một vố liều mạng. Nhưng, thời đó y nổi danh như cồn, không chỉ trên khắp đảo Sicily mà còn chấn động đến cả giới cầm quyền chóp bu ở Rome. Vố đó bắt nguồn từ một sự việc cũng rất tầm thường - một bất hoà nho nhỏ trong gia đình – mà, ngay cả những nhân vật tai to mặt lớn trong lịch sử cũng đành phải chịu.

Số là, với cái địa vị "Chúa Trùm" (Caph di capi: sếp của các sếp – N.D) trong đám anh chị Mafia, Don Croce tuy xuất thân bần hàn nhưng đã "vồ" được một em thuộc gia đình danh gia vọng tộc. Thật ra cái "vọng tộc" mà gia đình này có được chẳng phải vì tổ tiên năm đời mười đời của họ là ông hoàng bà chúa gì, mà là nhờ đã bỏ ra một món tiền lớn, nên đã biến máu đỏ thành "máu xanh" (6) chỉ ít lâu sau ngày cưới, cô vợ đâm ra ngủng nghỉnh, ỷ vào cái máu xanh "mua" của mình, cô nàng tỏ ra coi thường y, chê y đủ thứ, nào là gốc gác bần tiện quê mùa, nào là nói năng không tao nhã, mở miệng ra thì cứ như là đấm vào tai người ta, nào là chỉ quen giao thiệp với phường

đầu trộm đuôi cướp, chỉ quen ra lệnh cho bọn đầu trâu mặt ngựa, nên không có những cử chỉ thanh lịch, không biết nịnh đầm. v.v. và v.v... Cô "tiểu thư vôi" ấy nhớ lại cái ngày mà những tay hào hoa phong nhã đã từng đeo đuổi mình phải dạt ra vì Ông Trùm tuyên bố xin cưới nàng. Nàng cứ tưởng như mình là nàng công chúa Bạch Tuyết, nhưng không có bảy chú lùn, mà chỉ có một bầy sát nhân ăn cướp bao quanh. Ông Trùm biết, cay lắm, nhưng không làm gì được. Vì, tuy chê bai vậy, nàng đâu có dại gì mà ra mặt rẻ rúng y. Đây là Sicily, chớ đâu phải là Paris hay Luân Đôn mà bảo là đàn ông không được đánh đàn bà, dù chỉ đánh bằng một bông hoa. Và đàn ông Sicilian cũng không có cái kiểu nịnh đầm như mấy thằng cha hiệp sĩ dỏm chốn đế đô. Bởi vậy, y quyết định phải làm một cái gì đó khiến cho con mụ đỏng đảnh này phải biết oai để rồi kính sợ, luỵ phục cho đến trót đời đặng y còn rảnh trí mà chuyên tâm vào lo công việc làm ăn chớ. Ngày đêm, y cố vắt óc tìm cách giải quyết vấn đề. Và cái bộ óc quái quỉ của y đã giúp y đề ra được một kế hoạch "thần sầu" mà đến tổ sư bồ đề Machiavel (7) sống lại cũng phải chào thua.

Có tin đức vua sắp tuần du phương nam để xem thần dân Sicilian của ngài trung thành và tôn kích ngài đến mức nào. Tất cả mọi người dân ở Sicily đều ghét thậm tệ nhà cầm quyền ở Rome và đều sợ Mafia. Nhưng họ lại rất tôn kính đức vua vì ngài luôn mở rộng hoàng tộc bằng các liên hệ máu mủ, bằng các cuộc hôn nhân và nhận làm "bố đỡ đầu". Và cũng giống như những người dân Sicilian, ngài được tiếng là kính sợ Chúa và sùng kính Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary.

Đảo Sicily tưng bừng tổ chức lễ nghênh đón đức vua. Chủ nhật đầu tiên khi đặt chân đến Sicily, đức vua dự lễ Missa tại nhà thờ chánh toà Palermo. Sau lễ Missa, sẽ có lễ báp-têm (8) cho công tử Ollorto là hoàng thân Ollorto, một danh gia vọng tộc lâu đời ở Sicily. Thật ra, đức vua đã từng đỡ đầu cho vô số con vua cháu chúa khác và cũng đã đỡ đầu cho cả hàng trăm đứa trẻ con của các ngài thống chế, quận công, hầu tước.... và cả con của các ngài tai to mặt lớn trong chính quyền phát – xít của Mussolini. Đó là một thủ đoạn chính trị nhằm liên kết chặt chẽ vương triều với chính quyền hành pháp. Khi được nhà vua nhận đỡ đầu thì cậu công tử vương tôn đó đương nhiên trở thành "Hiệp sĩ của Hoàng gia", có giấy tờ chứng thực đàng hoàng. Về mặt vật chất cụ thể thì được đức vua ban cho một cái cúp bằng bạc.

Ông Trùm sẵn sàng hành động hớt tay trên hoàng thân Ollorto. Hôm đó, y đã cài vào buổi lễ tới 300 "tay em". Em ruột của y – cha Benjamino Croce – hôm đó cũng là giáo sĩ trợ tế cho đức ngài Hồng y giáo chủ Palermo chủ tế. Theo nghi thức thì lễ báp-têm bao giờ cũng bắt đầu từ ngoài cửa nhà thờ. Vì lúc chưa làm báp têm - thì chưa phải là con Chúa. Và giếng nước để làm báp – têm bao giờ cũng ở cuối nhà thờ, ngay chỗ cửa ra vào.

Sau lễ Missa trong nhà thờ, hoàng thân Ollorto hãnh diện bước ra cửa nhà thờ - tay ôm cậu công tử còn nhỏ xíu. Đám đông đứng ngoài hoan hô ầm trời, vì hoàng thân Ollorto - một người mảnh khảnh, đẹp trai – là một quí tộc ít bị dân Sicilian ghét nhất. Đúng lúc hoàng thân bước ra khỏi cửa nhà thờ thì mấy trăm "tay em" của Ông Trùm ùa vào, chặn lối ra của đức vua, bao vây và cô lập ngài khỏi giáo sĩ cử hành lễ báp – têm là Hồng y giáo chủ Palermo.
Đức vua là người có vóc dáng thấp bé với bộ râu rậm hơn mái tóc. Ngài vận binh phục kỵ binh với dây chiến thắng chằng chịt và huân chương kín ngực, xuống đến tận gần rốn, khiến ngài trông như một thằng lính chì, đồ chơi của con nít. Bề ngoài coi ngài oai vệ vậy, chứ thật ra tâm địa của ngài rất dịu dàng, nhân hậu. Bởi vậy, khi cha Benjamino giúi vào tay ngài một cái bọc có đứa con nít đỏ hỏn, thì ngài chưng hửng mất chút xíu, chứ không có cự nự gì. Cha Benjanmino vội vã đổ nước thánh lên đầu đứa nhỏ, quơ quào qua quít vài dấu thánh giá, lẩm bẩm ba xí ba tú dăm ba câu kinh, thế là xong và ẵm đứa bé từ tay đức vua trao cho Ông Trùm ăn cướp của đảo Sicily, trở thành "Hiệp sĩ của Hoàng gia". Khóc vì cảm động và sướng quá, mụ vợ của Ông Trùm quì sụp trước mặt đức vua, tạ ơn đức vua đã nhận là "bố đỡ đầu" cho con trai mụ. Mụ chẳng ao ước gì hơn – vì tuy là cũng "máu xanh" đấy, nhưng là máu xanh "mua" – nên chẳng bao giờ mụ dám mơ tưởng một hạnh phúc bất ngờ mà lại quá lớn, quá cả sức tưởng tượng của mụ như vậy.

Ông Trùm Croce ngày càng phát tướng ra. Cái mặt xương xương của lão bây giờ sệ ra. Hai gò má rung rinh, nung núc như hai tảng thịt mông ốp vào đó. Mũi của lão trở thành một cái mỏ bự, một cái "ăng – ten" thu phát quyền lực. Mái tóc xoăn, cứng như dây kẽm gai đã ngả màu muối tiêu. Bụng phệ ra một cách oai vệ. Mắt híp lại và lúc nào cũng láo liên, loé lên những tia chớp, phóng ra những cái nhìn vừa sắc, vừa nham hiểm, độc ác. Cùng với tuổi tác, quyền lực của lão cũng tăng lên, đến cái mức trở thành một tượng đài bất khả xâm phạm. Dường như lão không có những nhược điểm mà mọi người không nhiều thì ít đều có; không khi nào lão tỏ ra giận dữ, không khi nào tỏ ra tham lam, lão tỏ ra niềm nở, lịch sự một cách khó tính toán, trìu mến một cách máy móc, vô hồn và đặc biệt không bao giờ có lòng yêu thương, trắc ẩn với một ai. Lão ý thức rất rõ hậu quả nặng nề và tình trạng nguy hiểm thường xuyên của lão, thêm vào đó, rất đa nghi, nhưng dù nằm trên giường với vợ, chớ hề bao giờ lão hé răng chia sẻ với vợ nỗi lo sợ của lão.
Lão đúng là ông vua không ngai của đảo Sicily. Nhưng, đứa con trai độc nhất của lão - vị "Hiệp sĩ của Hoàng gia", kẻ nối nghiệp lão - lại là nỗi thất vọng ê chề. Không phải vì kẻ thừa kế này ngu si, đần độn gì, mà chỉ vì nó thấm nhiễm đến mức bệnh hoạn cái lý tưởng tôn giáo. Đến nỗi, nó mò sang

tận nước Brasil – trong khi Rome là trung tâm của công giáo - để tầm sư học đạo, rồi lặn lội vào tận trong rừng sâu Amazon để truyền giáo cho mấy thằng mọi ở truồng. Thế có đau cho lão không chứ. Lão lấy làm xấu hổ về điều này lắm và chẳng bao giờ nhắc đến dù chỉ là cái tên, thằng con ngu dại đó. Mussolini lên nắm chính quyền. Ông Trùm không thấy có gì đáng lo ngại lắm. Lão đã quan sát rất kỹ "cái thằng hề mị dân" đó và đi đến kết luận đại khái như thế này:
"Thằng ấy đếch có đởm lược mà cũng chẳng sâu hiểm gì, chỉ được cái bẻm mép. Một thằng như vậy mà còn leo lên được chóp bu quyền hành ở cái nước Ý này, thì tao thừa sức làm vua không ngai ở cái đất Sicily này!"
Nhưng, rồi tai hoạ giáng xuống. Mãi mấy năm sau khi nắm và củng cố xong địa vị, Missolini mới có thì giờ đưa đôi mắt hiểm độc của hắn chiếu cố đến đảo Sicily và mấy "Người anh em". Hắn khẳng định Mafia là một tổ chức tội ác kinh khủng. Nhưng, nếu chỉ như vậy thôi thì chắc cũng không sao. Cái mà Mussolini không thể tha thứ cho Mafia là tổ chức này, dù núp trong bóng tối, nhưng đã thực sự kiểm soát và giới hạn phần nào quyền lực của hắn trong đế quốc của hắn. Hắn cũng thừa nhận là trong suốt dòng lịch sử, Mafia đã chống lại bất cứ thứ quyền hành nào ở Rome. Tất cả các nhà cai trị ở Sicily trong hàng ngàn năm qua đã trổ đủ thứ ngón nghề, mánh khoé để nắm lấy quyền hành cai trị thực sự ở Sicily mà vẫn không làm nổi. Húc đầu vào Mafia như húc đầu vào đá. Nhưng, nhà độc tài này đã thề rằng "sẽ quất cho bọn Mafia gục luôn, gục vĩnh viễn". Chính quyền phát xít đâu có thèm coi định chế thủ tục dân chủ ra cái cóc khô gì. Nó sẵn sàng, bằng mọi cách, làm bất cứ việc gì, miễn là đạt được mục đích của mình. Cái được mệnh danh một cách lừa bịp là "lợi ích quốc gia". Nghĩa là, nó cũng xài những biện pháp của chính Ông Trùm, có phần còn bạo hơn nữa là khác.
Mussolini đã đặc phái và trao quyền cho Caesare Mori, một tay chân tín cẩn nhất của hắn làm thống đốc toàn quyền đảo Sicily. Mori bắt tay vào việc bằng cách trước hết là dẹp cái hệ thống toà án, pháp lý ở Sicily, dẹp luôn cả cái lực lượng bán quân sự gồm toàn người địa phương Sicilian và đưa quân đội từ miền Bắc nước Ý tới. Và bằng đạo quân này, Mori đã cho dân Sicilian tắm máu. Y bắt giữ và lưu đày cả làng, già, trẻ, lớn, bé tuốt luốt, nếu bị nghi là dính dáng xa gần với Mafia.
Trước khi có chế độ độc tài của Mussolini, nước Ý Thiên Chúa giáo không có án phạt tử hình, Điều đó gây trở ngại không ít cho việc chống lại Mafia, vì các tên Mafia ác ôn côn đồ khét tiếng lẽ ra bị tử hình, nhưng vì không có án tử hình nên chỉ bị tù chung thân. Tuy nhiên chỉ ở tù được ít lâu thì hoặc được đồng bọn tổ chức phá ngục giải cứu, hoặc "vượt ngục" một cách rất đáng nghi ngờ. Tổ chức Mafia lại coi cái án tử hình như một biện pháp chủ yếu. Nhưng với Mori thì khác. Những tên Mafia gan lì – dù bị tra tấn bằng

hình phạt casetta mà vẫn không khai – thì "đọp" liền. Những kẻ được coi là a tòng, đồng đảng, âm mưu... đều bị đem đi đày ở một hoang đảo trong Địa Trung Hải và bỏ đó ở đó "cho mềm xương". Chỉ trong một năm, đảo Sicily tả tơi, tổ chức Mafia manh mún, không còn là một lực lượng cai trị nữa. Chính quyền Rome coi như đánh lộn sòng hàng chục ngàn người dân vô tội bị "đọp", bị bắt bớ, tra tấn, tù đày oan với bọn Mafia chính hiệu.
Ông Trùm Croce lại khoái cái trò chơi dân chủ với cái lối cai trị màu mè nhân đạo. Do đó, lão rất tức giận trước những hành động bạo ngược. Các chiến hữu của lão bị "đọp", bị kìm kẹp, bị tra tấn, tù đày, còn lão, tuy không nhởn nhơ, nhưng vẫn sống. Lão vẫn chép miệng than thầm: "Tụi nó ngu quá, lộ liễu quá, ăn vụng mà đếch biết chùi mép". Nhiều đứa bị tù mà chẳng được đưa ra toà xét xử - toà đã bị dẹp sạch rồi còn đâu - chỉ vì chính quyền của Mori chỉ cần nghe tin đồn thì cũng đã làm tới rồi. Những bọn vô lại làm chỉ điểm mà các chiến hữu không dò ra manh mối bọn này để mà diết, thì "đứt bóng" là đáng rồi. Đối với bọn phát – xít thì toà án làm gì cho thêm tốn công, tốn của, mà lại rách việc ra. Chúng đẩy lùi lịch sử trở lại cái thời tôn giáo pháp đình, cái thời quyền năng thiên định của các bạo vương chuyên chế. Ông Trùm tuy chẳng hề tin tưởng tí ti nào vào cái gọi là dân chủ - bất kể dân chủ kiểu nào – nhưng dứt khoát, lão cũng không tin vào quyền năng thiên định. Lão còn dám quả quyết rằng chẳng ai có lý trí lành mạnh mà lại đi tin vào cái quyền năng thiên định ấy, trừ khi bị tứ mã phanh thây.
Tệ hơn nữa, bọn phát – xít lại xài cái hình phạt "tắm nắng" - tức là hình phạt cassetta - khiến cho nhiều, rất nhiều tên Mafia gan lì cũng đành phải phun hết các bí mật ra. Ông Trùm đã khoe một cách căm phẫn rằng ông không bao giờ thèm xài cái hình phạt lạc hậu và dã man ấy. Nếu cần phải giết người nào theo ý Ông Trùm – thì cũng nên cho người ấy "đi" một cách mau lẹ mát mẻ, không nên hành hạ đau đớn thể xác người ta. Đấy, "chủ nghĩa nhân đạo" của Ông Trùm đấy. Theo ông thì cứ "đọp". Giết là đủ. Cứ giết là khối đứa sợ.
Trong lúc Mori tung ra cuộc khủng bố trắng các Mafioso(9), thì giống như một loại cá mập lặn sâu dưới bùn – Ông Trùm cũng mai danh ẩn tích. Lão không đi lưu vong nước ngoài, mà chỉ chuồn vào một tu viện dòng khổ tu Phranxixcô - dưới sự che chở của cha bề trên Manfredi. Từ lâu hai người đã có quan hệ mật thiết và thân hữu. Khi bắt đầu làm ăn theo kiểu bắt cóc đòi tiền chuộc - mặc dầu rất tự hào về sự mù chữ của mình, vì nhu cầu, Ông Trùm đã phải mướn một tay "văn chương chữ nghĩa bề bề" là cha bề trên Manfredi để viết những bức thư tống tiền. Hai người tỏ ra rất thân thiện và rất tương đắc ở chỗ cả hai cùng có "tam khoái": một là phá trinh con gái, hai là uống rượu nho thượng hảo hạng, ba là tổ chức trộm cướp một cách tinh vi. Ông Trùm thường mời cha bề trên cùng lão vi hành sang Thuỵ Sĩ chữa

bệnh, đồng thời thưởng thức "mùi đời" ở cái xứ sở xinh đẹp và hiền hoà ấy. Một sự nghỉ ngơi hợp lý và cần thiết cũng như là một phần thưởng phải có sau những tính toán căng thẳng của những vụ "làm ăn" nguy hiểm. Vả lại, ở Thuỵ Sĩ thì kín đáo hơn ở Palermo hay ở lục địa Ý.
Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, Mussolini không còn đủ tâm trí và thời gian để "chăm sóc" đảo Sicily nữa. Ông Trùm lập tức nắm lấy thời cơ: đặt lại các đường dây liên lạc với các chiến hữu may mắn lọt lưới của Mori, báo những tin lạc quan cho những "Người anh em" trung kiên đang bị đày ngoài hoang đảo, tỏ tình hữu nghị với các "sếp" Mafia còn bị giam trong tù, cổ vũ bọn này kiên trì chịu đựng ít lâu đợi ngày ca khúc khải hoàn.
Ông Trùm biết rằng hy vọng độc nhất và tối hậu của lão là sự thắng trận của quân đội đồng minh Tây Âu. Bởi vậy, lão dồn hết nghị lực vào mục đích ấy, chớ chẳng phải lão thân Mỹ hay xót thương gì đám dân Sicilian đang rên xiết trong kìm kẹp của Mori và chế độ phát – xít. Lão tiếp xúc với các nhóm kháng chiến, ra lệnh cho lâu la của lão giúp đỡ các phi công quân đồng minh bị bắn rơi và nhảy dù sống sót. Chính trong những giờ phút quyết liệt ấy, Ông Trùm chuẩn bị kế hoạch hậu chiến của mình.
Tháng 7 năm 1943, quân đội Mỹ đã chiếm được đảo Sicily làm đầu cầu để đổ bộ lên vùng Nam Tây Âu. Ông Trùm đã rộng tay giúp đỡ. Trong quân đội Mỹ thiếu gì con em người Sicilian di cư sang Mỹ làm ăn? Chẳng lẽ người Sicilian lại đi chống lại người Sicilian đặng bảo vệ quyền lợi của bọn Đức quốc xã? Ông Trùm xúi giục hàng ngàn lính của Mussolini đào ngũ và trốn vào một nơi mà Mafia đã chuẩn bị cho họ. Bản thân lão móc nối với nhân viên mật vụ Mỹ và dẫn đường cho quân đội Mỹ qua các khe núi để đánh thọc vào sườn binh đoàn trọng pháp của liên đoàn Đức – Ý. Trong khi quân đội Anh đổ bộ bờ phía đông đảo Sicily bị tổn thất nặng nề và tiến quân rất chậm, thì ở bờ phía Tây quân Mỹ đã hoàn thành phần đầu kế hoạch với tổn thất không đáng kể.
Chính bản thân Ông Trùm – lúc này đã gần 65 tuổi và đã sồ sề lắm rồi - dẫn một toán dân quân gồm toàn các "tay em" vào tân Palermo bắt cóc viên tướng Đức, tư lệnh lực lượng phòng ngự của Đức và giấu viên tướng tù binh này ngay tại Palermo cho đến khi quân đội Mỹ tiến vào thủ phủ này. Bộ tư lệnh tối cao quân đội Mỹ tại Nam Tây Âu thông báo cho Ông Trùm biết là họ đã báo công của lão với Washington dưới danh nghĩa "Mafia tướng quân", và những tháng tiếp theo, Ông Trùm cũng được các sĩ quan tham mưu của Mỹ biết dưới danh hiệu đó.

Thống đốc quân quản Mỹ ở Sicily lúc đó là đại tá Alfonso La Ponto. Là một chính trị gia có thế ở New Jersey, ông ta đã được sự uỷ thác đặc biệt và trực tiếp của Wasshington. Ông ta cũng được huấn luyện để đảm nhận chức vụ

đặc biệt này. Tài năng lớn nhất của ông ta là tánh lịch thiệp. Và ông ta đã biết vận dụng tài năng này vào các cuộc thương lượng chính trị. Các sĩ quan tham mưu trong guồng máy quân quản Mỹ cũng được lựa chọn kỹ cho phù hợp với vai trò này. Bộ tham mưu gồm hai mươi sĩ quan và năm mươi hạ sĩ quan và binh lính. Phần lớn bọn này là người Mỹ gốc Ý. Ông Trùm đã đối với bọn này hết sức thân tình, cứ như anh em ruột thịt, luôn tỏ ra bao dung, trìu mến. Đã thế, lão còn tỏ ra "tứ hải giai huynh đệ" vì "tất cả anh em mình đều là con cái Chúa cả".

Nhưng Ông Trùm – theo cách gọi của người Mỹ - cũng là một nhà thầu. Đại tá La Ponto đã coi ông là cố vấn và là ông bạn hào phóng. Đại tá thường đến nhà lão dùng cơm và nức nở khen những món ăn ở nhà lão.

Vấn đề đầu tiên mà Thống đốc quân quản Mỹ phải giải quyết là chỉ định các thị trưởng cho các thị trấn trên toàn đảo Sicily. Các cựu thị trưởng dưới chế độ phát – xít của Mussolini tất nhiên phải là đảng viên phát – xít và do đó phải nếm cơm tù của Mỹ. Ông Trùm gợi ý ngài đại tá bổ nhiệm các sếp Mafia vào các chức vụ ấy. Và đó là cách Ông Trùm thi ân bố đức cho các sếp này đồng thời biến các sếp này thành tay "đệ tử" của mình. Thành tích hiển nhiên nhất của bọn này là cái "mác" nạn nhân của Mussolini, đã bị hành hạ, tù đày vì đã "phản nghịch, chống lại các mục tiêu và lợi ích của nhà nước phát – xít". Còn những tội như cướp của giết người của bọn này, theo Ông Trùm báo cáo cho ngài La Ponto, chỉ là do bọn phát – xít chụp mũ, để làm nhục các sếp Mafia mà thôi.... Ông Trùm thường khoe món cá tuyệt hảo do đích thân vợ lão nấu, ngoài ra lão còn kể cho ngài đại tá và bộ tham mưu của ông ta nhiều đức tính cao cả, quí báu của những "Người anh em" của lão - thực ra gồm toàn một lũ sát nhân, đầu trộm đuôi cướp – trong đó cao quý nhất và sắc nét nhất là niềm tin của lũ này vào những nguyên tắc dân chủ, tự do, công lý. Ngài đại tá mừng rơn vì nhờ Ông Trùm mà ngài đã mau mắn tìm ra những con người đúng tiêu chuẩn để cai trị một dân tộc văn minh dưới sự lãnh đạo của ngài. Chỉ trong vòng một tháng hầu hết các thị trấn đã có thị trưởng. Tất cả các thị trưởng đều là những tay Mafioso trung kiên vừa được đem từ nhà tù phát – xít ra và đều được Ông trùm xác minh lý lịch và bảo lãnh là Mafioso thứ thiệt.

Bọn thị trưởng này cũng phục vụ tận tình và đắc lực cho quân đội Mỹ. Chẳng thế mà chỉ với một dúm sĩ quan và lính Mỹ mà cũng đủ để trị an cả hòn đảo Sicily rộng lớn. Chiến tranh vẫn còn tiếp diễn và ngay trên đất , Mussolini vẫn còn ngự trị. Ấy thế mà chỉ với một dúm sĩ quan và lính Mỹ mà các điệp viên của Đức và Ý đành bó tay, trên đảo không hề xảy ra một vụ phá hoại nào, không một tên gián điệp nào dám hó hé. Chợ đỏ đen được giới hạn ở mức tối thiểu. Để tuyên dương thành tích ấy, Washington đã ban cho ngài đại tá huân chương đặc biệt và vinh thăng thiếu tướng.

Các thị trưởng Mafia của Ông Trùm đã tận tình, tận lực thực thi đạo luật cấm buôn lậu. Các toán cảnh vệ tuần tiễu ngày đêm, gắt gao lùng sục từ đường phố lớn cho đến ngõ hẻm, từ miền quê cho đến khe núi khuất nẻo. Tuy dưới sự cai quản của quân đội Mỹ, nhưng chế độ khẩu phần lương thực của chế độ phát – xít đặt ra do nhu cầu chiến tranh vẫn còn được áp dụng. Mọi sự vẫn như xưa, nghĩa là nhà nước vẫn thu mua lương thực của nông dân theo giá do nhà nước ấn định. Ông Trùm ra lệnh cho các thị trưởng, bọn cớm, cảnh vệ và các thanh tra nhà nước phải làm thế nào để những tên nông dân đầu bò đầu bướu phải đưa nông sản và dầu ôliu đến bán cho các kho nhà nước theo giá ấn định. Để bảo đảm việc này, Ông Trùm yêu cầu và được ngài đại tá La Ponto hoan hỉ chấp thuận cho lão mướn những xe tải của quân đội Mỹ để chở những lương thực ấy đến thủ phủ Palermo cũng như các thành phố, thị trấn khác như Monreale, Trapani, Syracuse, Catania và thậm chí cho cả thành phố Naples trên lục địa đang bị thiếu lương thực trầm trọng. Người Mỹ kinh ngạc trước tài năng tổ chức và sự hữu hiệu của Ông Trùm và đã không tiếc ban khen về việc lão đã hỗ trợ quân đội Mỹ hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt đẹp quá cả sự mong muốn.

Tuy nhiên, Ông Trùm đâu có ăn được những cái bằng khen đó. Và cũng chẳng đọc được những lời lẽ tâng bốc trong cái bằng khen đó. Bởi một lẽ đơn giản là ngay chữ Ý mà lão đã "mù" rồi, nói gì đến tiếng Mỹ! Và những cái vỗ vai khen ngợi của ngài đại tá cũng chẳng làm no được cái bụng phệ của lão. Đâu có ngây thơ đến nỗi tin vào lòng biết ơn của đám con cháu chú Sam này, hoặc tin vào những ân sủng chúa ban cho sau này trên cõi thiên đường để tưởng thưởng cho những việc lành lão đã làm "vì lòng nhân đạo và vì sùng thượng tinh thần dân chủ". Tất nhiên, lão không chê phần thưởng - bất cứ là do ai ban cho – nhưng phải ban thưởng theo kiểu của lão, và thưởng những món lão chịu kia. Mà lão có muốn "gan rồng đào tiên" đâu. Cái lão muốn, khiêm nhường và tầm thường lắm – thì cũng chỉ là nông phẩm, là dầu ôliu thôi. Bởi vậy, những xe tải của Mỹ chở đầy cứng lương thực - với tài xế có võ trang và giấy thông thành đặc biệt do chính ngài đại tá La Ponto ký - lại chạy về những địa điểm, nhập vào những kho do chính Ông Trùm chỉ định tại những thị trấn xa xôi, hẻo lánh như Montelepro, Partinico, Villaba chẳng hạn, từ đó Ông Trùm và đồng bọn tung ra bán giá cao gấp 50 lần giá chính thức trên thị trường chợ đen mà lão nắm độc quyền. Nhờ đó, lão gắn chặt được mối liên hệ và chia sớt mối lợi của lão cho các sếp đầy quyền lực của cái tổ chức Mafia đang hồi sinh. Chẳng phải lão thương xót hoặc quí hoá hay sợ sệt gì mấy sếp này mà vì các triết lý sống của lão là sự tham lam là cái hại lớn nhất và chắc chắn nhất đưa đến sự thất bại của con người.

Lão chia sẻ mối lợi cho đám đàn em cũng rất thoải mái. Lão còn có cơ hội

khác nữa để bày tỏ sự hào phóng của lão. Ngài đại tá La Ponto nhận được nhiều món quà rất vô hại về mặt pháp lý, nhưng lại rất nặng về mặt tài chính, đồng thời lại được biểu lộ khát vọng cao quí của con người là lòng khát khao cái đẹp. Đó là những bức tượng cổ, tranh cổ, và nữ trang cổ. Cho là một trong những cái thú của lão. Các sĩ quan, nhất là bọn lính trơn đối với lão, thôi thì cứ "bố bố, con con" ngậu sị cả lên. Và chúng chẳng bao giờ chê những món quà mà lão tặng cho. Do đó, lão cũng được chúng dành cho lão quyền "ưu tiên hành quân" nghĩa là ưu tiên số một. Những xe tải chở hàng cho lão là những xe tốt nhất hoặc được sửa chữa cẩn thận nhất. Ông Trùm còn bố trí cho chúng được đi dự những bữa tiệc, ở đó chúng được cặp kè với những cô gái Sicilian mơn mởn với con mắt bốc lửa dục tình và với trái tim nóng bỏng là một trong những "đặc sản" của Sicily. Phần lớn bọn này đều có gốc gác Sicilian. Được đón tiếp trong những gia đình Sicilian "thuần chủng", được ăn những món ăn mà ông bà già ruột của chúng ở bên Mỹ - tuy cũng gốc gác Sicilian đấy, nhưng vì tha phương cầu thực đã lâu hoặc vì lý do nào đó – đã quên mất cách nấu rồi. Nhiều đứa còn thề non hẹn biển với các ả giang hồ hoặc ái nữ của các trùm ăn cướp, giết người, đâm thuê, chém mướn.

Ông Trùm đã có đủ mọi điều kiện trong tay để tái lập cái giang san của lão, để tổ chức lại mạng lưới quyền lực của lão và để tái thu hoạch các nguồn lợi trước kia lão đã hưởng. Các sếp Mafia trên khắp đảo Sicily đều là người mang ơn lão. Có làm được thị trưởng thì cũng do lão "vẽ mặt, đeo râu" cho, chớ ngoài cái tài đao búa ra thì lũ ấy, một chữ bẻ đôi cũng không biết, bình thường làm sao mà leo lên được cái chức thị trưởng vừa oai quyền mà lại vừa nhiều bổng lộc béo bở kia.

Lão kiểm soát tất cả các nguồn nước trên đảo và bán lại cho dân với giá cắt cổ. Bấy nhiêu đó cũng đã bộn bạc rồi. Lão còn chiếm độc quyền thị trường lương thực, lão nâng thuế đánh vào các tiệm trái cây, vào tất cả các lò sát sinh và các cửa hàng thịt, các tiệm cà – phê thường và cà – phê "ôm" và ngay cả mấy phường kèn đám ma cũng được lão để mắt tới. Ngay cả xăng dầu – do một nguồn độc nhứt là Mỹ - lão cũng độc quyền kiểm soát. Lão cung cấp cặp rằng cho các lãnh địa rộng lớn của các quí tộc và thỉnh thoảng - rẻ thì mua chơi – mua lại đất của các chủ đất có cơ phá sản. Với bấy nhiêu thứ quan tâm, thế mà lão vẫn còn đủ thời gian và tâm trí để phác hoạ kế hoạch tái lập cái "quyền lực đen", quyền lực trong bóng tối trên toàn cõi nước Ý mà lão đã từng nắm giữa trước khi Musolini lên nắm chính quyền. Lão quyết định phải giàu, mạnh trở lại. Vì dưới thời Missolini, lão gần như trắng tay về cả tài sản lẫn quyền lực. Trong những năm sắp tới – như người ta nói – lão sẽ đặt Sicily vào cái máy ép như trái ôliu.

Chỉ có một điều là cho lão buồn phiền lắm mà không làm sao giải quyết

được. Đó là thằng con trai độc nhất của lão. Cái thằng điên khùng lẽ ra theo lão mà học tập "làm ăn" đặng mai sau nối nghiệp lão thì không lo, mà cứ lo "làm việc phúc đức". Cái cơ nghiệp đồ sộ này để cho ai đây. Ông em trai của lão – cha Benjamino – con rơi con vãi thì cả bầy đó, nhưng không được phép lập gia đình chính thức thì cũng như không. Ông Trùm không có một người nào ruột thịt máu mủ để truyền nghề và trao lại cái đế quốc của lão. Điểm lại mặt các sếp sòng Mafia hiện tại thì không có mặt nào vừa có bản lãnh lại vừa có liên hệ huyết tộc, xa gần gì cũng được, và còn trẻ để trước mắt làm cái "quả đấm sắt" một khi bàn tay bọc nhung của lão tỏ ra không đủ sức thuyết phục.
Người thân tín của Ông Trùm đã "chấm" Turi Guiliano vào vai trò đó. Tuy không phải huyết thống, nhưng chính ông em trai của ông và cả cha bề trên Manfredi cũng khẳng định với lão về năng lực và bản lãnh của hắn. Càng ngày càng có nhiều huyền thoại lan rộng trên khắp đảo Sicily về những việc làm táo bạo đến mức tưởng như thần thoại của anh chàng này, thì đủ biết rằng nhận xét của cha Benjamino và cha bề trên là "con mắt tinh đời". Ông Trùm đã đánh hơi được giải pháp cho vấn đề của mình.
.....
(1) Nguyên văn tiếng Ý và có nghĩa là cây thập tự.
(2) Tuần lễ trước ngày lễ Phục Sinh.
(3) Trong tuần lễ Thánh, các nhà thờ thường tổ chức các buổi lễ kịch diễn lại tấn bi kịch Chúa Jesus bị bắt, bị đưa ra toà, bị tra tấn trước khi "bị đóng đinh trên cây thập tự". Và y đã được hoan nghênh hết sức vì nhập vai rất có "thần".
(4) Magdalena nguyên là một cô gái điếm, nhưng có lòng ăn năn sám hối nên được Chúa tha tội. Khi Chúa bị nạn, bị đóng đinh, Magdalena đã theo Chúa đến tận nơi Chúa bị hành hình và sau ba ngày Chúa chết, Magdalena là một trong những người đầu tiên phát hiện Chúa đã Phục Sinh (N.D)
(5) Cassetta: hình phạt đại khái như nhốt một người vào trong một thùng thiếc nhỏ, rồi đem ra phơi nắng.
(6) Máu xanh (blue blood): người âu vẫn gọi một cách chế giễu giai cấp quí tộc (high birth or high descent là có "máu xanh". (N.D)
(7) Machiavel: tác giả cuốn "Ông Hoàng" trong đó đề cập đến các thủ đoạn bá đạo mà các nhà cầm quyền nên áp dụng để chiếm đoạt củng cố và nắm vững chính quyền. Các thủ đoạn ấy vô cùng quỉ quyệt thâm hiểm, bất nhân và tàn bạo. (N.D)
(8) Lễ báp têm: lễ rửa tội
(9) Mafioso: thành viên của tổ chức Mafia - N.D

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 8

Buổi sáng ngay sau đêm phục kích và trốn thoát khỏi Montelepre, Turi Guiliano và Aspanu tắm nắng ở dòng suối sau hang Bianca trên đỉnh núi Ora. Chúng dựng súng vào vách đá và trải mền ra, nằm duỗi dài để tắm nắng ban mai.
Hang Bianca dài và sâu. Ở cuối hang có tảng đá lớn đụng trần chặn ngang. Lúc nhỏ Turi và Aspanu đã tìm cách nhích được tảng đá đó ra một chút đủ cho người chui lọt. Và chúng đã thấy một lối thông sang sườn núi bên kia. Lối đó có từ thời trước Công nguyên và do đạo quân nô lệ đào để lẩn trốn và phục kích đạo quân La Mã. Xa phía dưới thị trấn Montelepre trông nhỏ bằng bàn tay. Những đường mòn dẫn đến rặng núi trông như những con giun ngoằn ngoèo bám vào vách núi. Mặt trời đang mọc nhuộm vàng rực rỡ những mảnh tường xây bằng đá màu xám và những mái nhà.
Không khí ban mai trong trẻo, trái lê dại trên mặt đất mát lạnh và ngọt. Turi bóc một trái, cẩn thận cắn để hút nước xấp giọng. Vài giờ nữa, sức nóng mặt trời sẽ làm cho những trái này khô xác như bông gòn. Những con tắc kè đầu tròn như trái banh, bốn cẳng nhỏ xíu hốt hoảng bò tới, bò lui trên tay, trên người họ. Những con vật này trông dữ tợn nhưng vô hại. Guiliano hất chúng ra.
Trong khi Aspanu lau chùi vũ khí, Turi nhìn xuống thị trấn bên dưới. Mắt hắn phân biệt được những chấm đen đen là những nông dân đang làm việc trên ruộng. Nó cố định vị nhà nó ở chỗ nào. Trước đó đã lâu – lúc chúng còn nhỏ - hắn và Aspanu đã trương hai lá cờ - một lá cờ Sicily và một lá cờ Mỹ - trên nóc nhà chúng. Tuy là những đứa trẻ ranh ma, nhưng lại thích được coi là những nhà ái quốc. Nhưng cái ý đồ thực sự của chúng khi trương cờ lên như vậy là để cho chúng leo lên những đỉnh núi cao này, chúng có thể nhìn thấy nhà của chúng.
Bỗng nhiên, chúng nhớ lại câu chuyện mười năm trước, chính quyền phát – xít trong thị trấn đã bắt chúng hạ cờ Mỹ xuống. Hai đứa tức điên, bèn hạ luôn cả hai lá cờ Sicily và Mỹ, rồi đem lên hang Bianca chôn dưới gần chỗ tảng đá ở cuối hang.
Guiliano nói với Pisciotta:
- Mày trông chừng chỗ mấy đường mòn.
Rồi nó đi vào hang. Mặc dầu đã qua mười năm, Guiliano vẫn còn nhớ chỗ

đã chôn hai lá cờ. Một lớp rêu mỏng, màu xanh đen, xác xơ phủ trên chỗ chúng đã đào để chôn hai lá cờ, Guiliano lấy hòn đá làm cuốc để đào. Chỉ trong một hai phút, hai lá cờ đã lộ ra. Lá cờ Mỹ hơi bị nhàu nát và dính đất bọc ngoài lá cờ Sicily. Và cái bao hai lá cờ cũng vẫn còn. Lá cờ Sicily màu đỏ tươi và vàng vẫn còn rõ nét như hồi hắn mười tuổi và không bị thủng lỗ nào. Hắn đem ra ngoài hang, vừa cười vừa nói với Pisciotta:
- Aspanu, mày còn nhớ cái này không?
Pisciotta nhìn lá cờ và cả hai cười thích thú.
- Thật đúng là định mệnh. – Pisciotta la lên và nhảy lên giật lấy lá cờ trong tay Guiliano. Y đi lại phía mỏm núi cắm lá cờ vẫy vẫy. Rồi, cả hai đứa đứng lặng thinh chẳng nói chẳng rằng như thể mỗi đứa chìm vào trong những ý nghĩ riêng tư của mình. Guiliano bẻ một nhánh cây gần đó, cắm nhánh cây xuống và chèn mấy hòn đá cho chắc, rồi treo lá cờ vào đó. Lá cờ bay phấp phới. Từ dưới thị xã cũng có thể nhìn thấy. Và chúng ngồi xuống mỏm đá, chờ.
Cho đến tận trưa, chúng chẳng nhìn thấy gì. Nhưng, rồi chúng thấy một người cưỡi lừa đi trên đường mòn bụi bặm dẫn đến vách núi. Chúng nhìn thêm một giờ nữa cho đến khi con lừa đi vào rặng núi và bắt đầu leo dốc. Pisciotta nói:
- Mẹ kiếp, người cưỡi nhỏ hơn con lừa thì chỉ có thể là ông bố đỡ đầu của mày, chứ không ai!
Guiliano nhận ra ý khinh thường trong giọng nói của Pisciotta. Y dù ốm o, mảnh khảnh, nhưng lanh lợi, hoạt bát và trông cũng khá điển trai – nên rất tởm những người dị dạng. Bệnh ho lao khiến đôi khi ho ra máu cũng làm y gớm, nhưng không phải vì y cho rằng bệnh ấy nguy đến tính mạng, mà vì sợ rằng bệnh ấy làm cho y mất đẹp trai đi. Dân Sicilian có cái khoái đểu cáng là dựa vào kỳ hình dị tướng của người ta để đặt cho những cái hỗn danh châm chọc, chế giễu, mỉa mai đến độ tàn nhẫn. Đã có lần, bị thằng bạn gọi là "ngực lép", Pisciotta đã xỉa cho thằng đó một dao. May mà Guiliano kịp can ra, chớ không thì thằng đó cũng rồi đời.
Guiliano chạy xuống vài dặm và nấp đằng sau một tảng đá lớn. Đó là lối chơi ngày còn bé, hắn và Aspanu hay chơi. Hắn đợi cho Adonis đi qua, rồi chĩa súng phía sau lưng và thình lình quát to: "Đứng im! Cấm nhúc nhích!". Lại một trò chơi hồi bé. Adonis từ từ quay lại để che cái tay đang rút súng lục. Đứng đằng sau tảng đá, Guiliano cười và lên tiếng:
- Turi đây mà, bố! – Và đợi cho đến khi Adonis nhét súng vào beo và cởi ba – lô ra, Guiliano mới hạ nòng súng và rời khỏi chỗ nấp. Biết là vì cặp giò quá ngắn, nên ông Adonis lên, xuống ngựa khá khó khăn, Guiliano định chạy ra đỡ ông xuống. Nhưng khi tới nơi thì ông đã tuồn được xuống đất rồi và vội vã ôm hôn hắn. Họ đi ngược lên, Guiliano dắt lừa.

- Khá đấy, nhỏ, mầy đã đốt giai đoạn rồi, - Hector Adonis nói bằng cái giọng nghề nghiệp của ông. – Đêm hôm rồi, thêm hai mạng cảnh sát nữa. Không phải chuyện giỡn chơi đâu, nghe con!
Khi họ tới chỗ mỏm đá, Pisciotta chào ông.
- Nhìn ngọn cờ Sicilian. – Adonis nói, - Thầy biết là tụi con ở quanh quẩn đâu gần đó thôi.
Pisciotta toét miệng ra cười:
- Turi và con cùng với ngọn núi này đã tách ra khỏi nước Ý và tuyên bố độc lập.
Hector Adonis nguýt một cái và nghĩ bụng: "Thật đúng cái thói duy ngã của bọn thanh niên ngông cuồng, cứ cho mình là cái rốn của vũ trụ".
- Tận dưới thị xã cũng còn nhìn thấy lá cờ này, kể cả Maresciallo và đám cảnh vệ. Thế nào tụi nó cũng lên đây tước lá cờ đó!
- Lúc nào cũng giở cái giọng dạy đời ra được! – Pisciotta nói một cách xấc xược. – Chúng sẽ đến đây để chào cờ. Và chúng sẽ chỉ gặp lá cờ này mà thôi. Ban đêm thì tụi này hoàn toàn bình an, vô sự. Bọn cớm mà dám mò lên đây ban đêm thì có hoạ là trời sập.
Adonis làm như không biết đến y. Ông tháo cái túi đeo trên lưng con lừa ra và lấy từ trong túi ấy một cái ống nhòm loại tốt, nhìn xa, rồi mấy bộ quần áo, kể cả đồ lót, bộ đồ cạo râu của ông bố hắn và sáu bánh xà – phòng. Trao cho Guiliano, ông nói:
- Ở đây thì con cần mấy thứ nầy!
Guiliano khoái nhất cái ống nhòm. Chúng nó liệt kê những thứ chúng cần và nhờ ông tuần sau mang lên. Guiliano biết là mẹ hắn ưa tích trữ xà – phòng đủ xài cho cả năm.
Ở một cái túi khác, ông Adonis lôi ra một tảng phó mát có trộn tiêu, một ổ bánh mì và một ổ bánh gì đó nhồi đầy thịt heo, rồi lại phó – mát và trứng gà luộc. Chỉ tay vào cái bánh nhồi thịt, ông Adonis nói:
- Cô La Venera gửi cái bánh này cho con, nói là ngày trước, mỗi khi lên núi thăm chồng, chị ta đều làm bánh này. Với cái bánh này, anh chồng chị ăn cả tuần lễ, không bị hư.
Pisciotta nheo con mắt ra hiệu vừa thân mật vừa châm chọc và nói với Guiliano:
Càng già càng dẻo càng dai.
Bà càng kinh nghiệm, thì trai càng mòn,
Bà càng lắm phép nhiều đòn,
Vài đêm ân ái, trai còn bộ xương!
Đúng không? Guiliano? – Và, Pisciotta lăn ra cười hô hố.
Hai đứa ngồi xuống vệ cỏ, bẻ bánh ra ăn. Pisciotta lấy con dao y vẫn dùng để "lụi" người ra cắt phó mát. Đám cỏ chúng ngồi có nhiều côn trùng, nên

chúng dọn lên chỗ mỏm đá. Ăn xong, chúng uống nước suối trong vắt chảy ở phía dưới chúng chừng ba chục mét. Rồi chúng lại lên chỗ mỏm đá, ngồi.
Ông Adonis thở dài:
- Hai đứa tụi con cứ nhởn nhơ tự mãn. Nhưng đây đâu phải là chuyện giỡn chơi, mà là chuyện giết người. Nếu chúng bắt được tụi con là chúng "phơ" liền tại chỗ.

- Nếu tụi con bắt được tụi nó cũng vậy, - Guiliano trầm tĩnh nói, - cũng "phơ" liền.
Ông Adonis rất xúc động về điều này. Vậy là hết hy vọng dàn xếp:
- Đừng có liều lĩnh, - ông nói, - Tụi con còn trẻ quá mà.
Guiliano nhìn ông thật lâu, rồi trầm tĩnh nói:
- Tụi con còn quá trẻ đối với bố, nhưng đối với tụi nó thì chắc là đủ lớn để tụi nó xả súng bắn chỉ vì buôn chui phó – mát. Tụi nó đối dãi với tụi con như vậy, bộ bố muốn tụi con phải cong đuôi chạy à? Để gia đình tụi con chết đói à? Để hàng tuần bố đem thức ăn cho tụi con, còn tụi con nhởn nhơ ở đây chơi à? Tụi nó đến đây để giết tụi con, bộ tụi con phải quỳ xuống để cho tụi nó giết à? Và thưa bố, khi con còn nhỏ, bố đã chẳng nói cho con nghe về đời sống khốn khổ, khốn nạn của người nông dân Sicilian đó sao? Họ đã bị bọn người Rome, bọn thu thuế, bọn quí tộc, bọn địa chủ áp bức, bóc lột như thế nào khi đi làm thuê làm mướn cho chúng nó, làm quần quật còn hơn con lừa mà chỉ nhận được đồng lương vừa đủ để khỏi chết đói đó sao? Bản thân con đây này, con cùng với 200 người dân ở thị trấn đến quảng trường để cho chúng mặc cả giá tiền công như thể chúng con là súc vật không bằng. "Một trăm lire công một buổi sáng, chịu thì chịu, không chịu thì thôi, cút, xéo, về nhà mà chết đói nhăn răng ra, đừng có đứng ở đó mà lải nhải xin xỏ, rác tai ông!" Đấy, chúng nó nói với chúng con như thế đấy! Chúng nó đối đãi với chúng con như thế đấy. Ấy thế mà vô số anh em chúng con biết rằng nó bóc lột mình mà vẫn phải cắn răng chấp nhận đồng lương chết đói ấy. Ai sẽ là vô địch ở Rome, nếu không phải là Guiliano?
Nghe vậy, giáo sư Adonis hết hồn vía. Là một thằng ăn cướp đã là quá mạo hiểm, nhưng là một nhà cách mạng thì lại còn mạo hiểm hơn.
- Trong văn chương thì mọi sự đều hay, đều đẹp cả, - ông Adonis nói. – Nhưng trong thực tế cuộc đời thì làm vậy là mau xuống mồ lắm, con ơi! – Ông im lặng một chút, rồi ông nói: - Đêm hôm qua con làm anh hùng có ích hay không thì chưa biết nhưng mấy người lối xóm của con hiện ở tù oan, cái đó thì chắc chắn.
- Con sẽ giải cứu họ - Guiliano bình tĩnh, thản nhiên nói.
Những tưởng ông bố sẽ cổ vũ, hay ít ra cũng thông cảm thì Guiliano lại chỉ thấy sự sửng sốt đến hốt hoảng trên khuôn mặt ông ta. Hắn biết rằng trong

đầu óc và tâm trí của Adonis, hắn vẫn chỉ là một thằng Guiliano, một thanh niên nhà quê tốt bụng thuở nào.
- Bố nên hiểu con hiện nay như thế nào. – Nói đến đó, hắn bỗng ngưng không nói nữa, có thể nào hắn đoán đúng ý nghĩ của ông? Có lẽ ông nghĩ là hắn kiêu căng vô lối. Nhưng rồi hắn lại nói tiếp. – Con không sợ chết, con chỉ sợ sống nhục và chết nhục thôi!
Hắn mỉm cười với ông, nụ cười mà ông rất thích:
- Thật ra chính con cũng phải ngạc nhiên về những thay đổi trong lòng con nữa là ai. Nhưng, con không sợ bị giết. Vì con linh cảm con sẽ không thể bị như vậy. – Hắn cười lớn: - Bọn cảnh sát dã chiến, xe bọc thép có súng đại liên... tất cả những thứ giết người đó của bọn cầm quyền ở Rome đều không làm cho con sợ. Con có thể đánh bại chúng. Trên cái rặng núi ở Sicily này, đã và đang có đầy rẫy các băng cướp. Băng này tan rã thì băng khác hình thành. Passatempo và băng của hắn. Rồi, Terranova. Chúng thách thức bọn cầm quyền ở Rome đó. Tại sao con lại không thể làm như bọn đó được nhỉ? Con thừa sức làm và con làm hay hơn bọn đó nữa kìa!
Ông Adonis cảm thấy vừa vui mừng, vừa lo lắng. Phải chăng ngoài vết thương trên người, nó còn bị thương ở não bộ? Hoặc nó lãng mạn, tưởng thời buổi này cũng giống như những ngày khởi đầu của lịch sử các anh hùng như Alexandre đại đế, như các Caesare, các hiệp sĩ kiểu Roland? Khi nào thì giấc mơ làm anh hùng khởi đầu, nếu không phải là lúc ngồi một mình, nghĩ vẩn nghĩ vơ ở một khe núi hay là lúc ngồi tán dóc với bạn bè rồi cao hứng, bốc đồng nói cho đã rồi thôi? Nhưng, ông Adonis nói một cách hững hờ:
- Thôi, bỏ cái chuyện Pasatempo với Terranova đi, chúng đã bị bắt và hiện đang bị giam ở ngay nhà lao trong trại Bellatapo kia. Vài ngày nữa chúng sẽ bị giải đi nhà lao Palermo.
- Con sẽ phải cứu họ, - Guiliano nói – Con hy vọng họ sẽ nhớ ơn con!
Cái vẻ quyết liệt, chắc ăn trong cách ăn nói của Guiliano đã thực sự làm cho Pisciotta khoái chí. Cả hai đều giật mình vì thấy rõ ràng sự thay đổi ở Guiliano tuy mỗi người thấy ở những khía cạnh khác nhau. Cả hai lý do và cái cách yêu thương, trọng nể ấy khác nhau, Guiliano luôn có cái vẻ đĩnh đạc, đàng hoàng, nói năng mực thước so với cái tuổi và cái vốn sống của hắn. Nhưng đây là lần đầu tiên cả hai thấy rõ cái xu hướng về quyền lực của nó. Ông Adonis nói:
- Họ nhớ ơn con? Thế con có biết là Passatempo đã giết người chú ruột của nó, người đã cho nó con lừa đầu tiên để làm vốn, làm kế sinh nhai không?
- Nếu vậy thì con sẽ dạy cho hắn biết thế nào là lòng biết ơn. – Ngưng một lát, Guiliano nói tiếp: - Bây giờ, con xin bố một ân huệ. Bố suy nghĩ cho kỹ đi, rồi hãy trả lời. Nhưng, dù bố cho con cái ân huệ ấy hay không thì con cũng vẫn là đứa con đỡ đầu hiếu thảo và kính trọng bố. Bố đừng quên rằng

bố là bạn thân của cha mẹ con, và cũng đừng quên lòng trìu mến mà con dành cho bố, con cũng xin nói rõ: con xin bố ân huệ này không phải cho lợi ích cá nhân con, mà là cho xứ sở Sicily mà bố dạy con phải yêu nó. Ân huệ đó là: bố hãy là tai, là mắt của con ở Palermo.
- Điều mà con xin bố. – Adonis nói, - Có nghĩa là một giáo sư đại học Palermo phải trở thành một thành viên một "băng" gồm những tên sống ngoài vòng pháp luật?
- Điều đó thì có lạ gì ở cái xứ Sicily này kia chớ, - Pisciotta nóng nảy nói chen vào, - Ở đây, ai mà chẳng dính dáng xa gần đến cái lũ "Người anh em" chó đẻ ấy. Và có ở đâu mà một giáo sư đại học lại có súng lục nhét cạp quần như ở Sicily này không?
- Hector Adonis chăm chú nhìn cả hai đứa trong khi ông suy nghĩ câu trả lời. Ông có thể dễ dàng hứa rồi quên hay lờ đi không thực hiện lời hứa ấy. Ông cũng có thể từ chối hoặc chỉ hứa lâu lâu giúp đỡ một lần như một người bạn có thể giúp đỡ một người bạn, kiểu như ông làm ngay hôm nay. Sau cùng, nếu có hứa như hắn yêu cầu thì cái vở kịch này cũng không kéo dài vì Guiliano có thể bị giết trong lúc chiến đấu hay bị phản bội. Hắn cũng có thể di cư sang Mỹ, và thế là vấn đề được giải quyết. Ông suy nghĩ một cách buồn bã.
Hector Adonis nhớ lại một ngày hè cách đó đã lâu lắm rồi, một ngày hè cũng như ngày hôm nay, lúc đó Turi và Aspanu mới chừng tám tuổi, chúng đang chơi trên mảnh đất phía sau nhà để đợi bữa ăn chiều. Ông Hector Adonis đem về cho Turi một ít sách ấy là thiên anh hùng ca " Hiệp sĩ Roland". Ông đã đọc cho chúng nó nghe.
Ông Adonis hầu như thuộc lòng cả thiên anh hùng ca đó. Và cuốn đó được những người Sicilian có học thức mê say đã đành mà ngay cả những người vô học cũng mê nữa. Cuốn đó là trụ cột, là cái đinh của các gánh hát múa rối búp bê lưu diễn khắp thành thị, thôn quê. Và các tích truyện của cuốn đó được chuyển thành hình vẽ trên các bánh xe lừa kéo ngược xuôi trên khắp xứ Sicily. Hoàng đế Charlemagne có hai hiệp sĩ – Roland và Oliver – tử thủ để chặn hậu cho cuộc rút lui của mình. Adonis đã kể lại trận đánh ở đèo Ronceveaux, hai hiệp sĩ đó đã chết như thế nào, Oliver đã ba lần năn nỉ Roland thổi tù và để gọi quân của Charlemagne trở lại như thế nào, và Roland đã hiên ngang từ chối ra sao. Và rồi quân Hồi đã áp đảo, đã tràn ngập. Đến lúc đó, Roland mới thổi tù và. Nhưng, đã quá trễ. Khi hoàng đế Charlemagne quay lại cứu hai hiệp sĩ, ngài chỉ thấy thi thể của họ lẫn lộn trong đám hàng ngàn xác chết của quân Hồi giáo. Và ngài đã bứt tóc, bứt râu, vật vã trách mình và than tiếc hai người tôi trung thành đã anh dũng hy sinh. Adonis nhớ những giọt nước mắt long lanh của Guiliano khi nghe kể chuyện. Nhưng cũng khá kỳ cục là trong khi Guliano cảm động, khóc, thì

trên vẻ mặt của Pisciotta lại lộ ra cái vẻ khinh thường, giễu cợt. Đối với đứa này thì đó là giờ phút đáng sống nhất của một con người, đối với đứa kia thì đó là một cái chết nhục nhã của những người bất trung và ngu xuẩn.
Hai đứa trẻ đứng dậy chạy vào nhà để ăn cơm. Turi khoác tay Pisciotta. Ông Adonis mỉm cười nhìn cử chỉ đó. Chính Roland đã đỡ Oliver đứng dậy để cả hai cùng chết đứng trước cuộc tấn công của quân Hồi. Khi chết, Roland đã chĩa thẳng mũi giáo của mình lên trời xanh. Và một thiên thần đã lượm lấy mũi giáo đó. Thiên anh hùng ca và các huyền thoại dân gian đều kết thúc như vậy.
Cách nay cả ngàn năm rồi, nhưng Sicily vẫn triền miên bị đau khổ trong cái khung cảnh tàn bạo của một cái máy ép dầu ôliu, của những cánh đồng cháy sém, của những miếu thờ bên đường xây từ hồi những người Siciclian đầu tiên theo Thiên Chúa giáo, của vô vàn những cây thập tự được dựng lên để đóng đinh đoàn quân gồm những người nô lệ nổi dậy dưới sự lãnh đạo của Spartacuss. Và đứa con đỡ đầu của ông có thể là một anh hùng khác nữa thêm vào số những anh hùng đã quá nhiều ở cái xứ Sicily này. Nhưng nó không hiểu rằng, để có thể cho Sicily thay đổi thì cần phải có ngọn núi lửa tinh thần phun lên, thiêu trụi hòn đảo này.
Bây giờ, mười mấy năm sau, nhìn ngắm chúng trên mỏm đá trên đỉnh núi Ora, Guiliano đang chiếu đôi mắt màu nâu đậm vào ông Adonis, miệng mỉm cười như thể muốn nói hắn biết rõ ông bố đang nghĩ gì trong đầu, ông Adonis thấy một sự thay đổi kỳ lạ đang diễn ra, Ông thấy chúng như những bức tượng chạm nổi trên cẩm thạch, nhưng thân thể chúng bị đánh văng ra khỏi cuộc sống bình thường. Giữa Guiliano và Pisciotta có cái dáng dấp của một con người hiểm độc hung ác chỉ chuyên gieo rắc trên thế giới dao găm và chất độc. Trong khi đó, Guiliano – thân hình cao lớn của một người Mỹ, khuôn mặt có vẻ đẹp của tượng thần Apollo Hy Lạp – tỏa ra cái vẻ thơ ngây, chân chất của một anh hùng huyền sử.
Ngay từ lúc còn nhỏ, Pisiotta đã tự ra thực tiễn. Xảo quyệt, lạnh lùng, tàn nhẫn, coi thường mọi sự. Guiliano, trái lại sẵn sàng tin vào thiện tâm của con người và kiêu hãnh vì sự thành thật của mình. Ngay từ những ngày đó, Hector Adonis đã nghĩ rằng rồi ra Pisciotta sẽ là người lãnh đạo và Guiliano chỉ là kẻ thực hiện. Nhưng, ông cũng chỉ biết đến thế và dự đoán đến thế chứ không biết gì hơn.
Nhưng, một người tin vào đức hạnh của mình thì có thể nguy hiểm và tàn bạo hơn một người tin vào sự xảo quyệt của mình. Bởi vì cơn cám dỗ của điều thiện đã cho ta sức mạnh và an tâm lao vào sự tàn bạo mà vẫn tưởng mình là hiệp sĩ của cái thiện. Lịch sử đã có nhiều tấm gương như vậy mà Robespierre chỉ là một.
Cái giọng chế giễu, châm chọc, xấc xược của Pisciotta đã phá vỡ cơn mơ

màng của Adonis.
- Thôi, giáo sư cứ ừ đại đi cho rồi! Tôi sẽ làm phó tướng trong cái băng cướp của Guiliano. Nhưng, dưới tôi, không có thằng nào để ra lệnh. – Y toét miệng cười, nói tiếp: - Tuy nhiên, tôi muốn khởi nghiệp một cách khiêm nhường.
Mặc dầu không bị khiêu khích, đôi mắt của Guiliano vẫn lóe lên ngọn lửa tức giận. Nhưng, hắn lại điềm tĩnh nói:
- Câu trả lời của bố là thế nào?
Hector Adonis đáp:
- Được. Một ông bố đỡ đầu có thể nào trả lời khác trong trường hợp này?
Rồi Guiliano dặn ông Adonis làm gì khi ông trở về, và phác họa kế hoạch hành động cho ngày hôm sau. Một lần nữa, ông Adonis lại sửng sốt về sự liều lĩnh và táo bạo trong kế hoạch của hai chàng thanh niên này. Nhưng, khi Guiliano đỡ ông lên lưng lừa, ông đã tự vào đứa con đỡ đầu của mình và hôn nó.
Pisciotta và Guiliano đứng nhìn ông lần theo đường mòn đi xuống để trở về Montelepre.
- Người gì đâu mà nhỏ thó! – Pisciotta nói, - Vóc dáng như vậy chơi trò ăn cướp với tụi mình lúc bé là vừa.
Guiliano quay về phía y, nói một cách nhẹ nhàng:
- Còn mày thì từ nay nên ăn nói đứng đắn, đàng hoàng chút. Lúc nào giỡn thì giỡn, lúc nào cần bàn những chuyện nghiêm túc thì phải nghiêm túc chứ. Lúc nào cũng cái giọng chớt nhả, xấc xược.
Nhưng, nói gì thì nói, chúng vẫn ôm hôn nhau trước khi đi ngủ và Guiliano thủ thỉ với Pisciotta:
- Mày là em tao, nhớ điều đó!
Chúng quấn mền nằm ngủ đêm cuối cùng với cuộc sống vô danh của chúng. Ngày mai, cùng với mặt trời lên, bóng tối vô danh đó vĩnh viễn chấm dứt.

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 9

Turi và Aspanu thức dậy trước lúc bình minh, dù chẳng muốn dậy. Nhưng, vì bọn cảnh vệ cũng có thể khởi hành sớm để bất ngờ chộp hai đứa lúc đang tắm nắng ban mai. Lúc sẩm tối hôm qua, chúng đã nhìn thấy một chiếc xe võ trang liên thanh hạng nặng cùng với hai xe Jeep nữa chạy vào trại Bellampo để tăng cường. Ban đêm, Guiliano tuần khám phía bên kia sườn núi và lắng nghe xem có tiếng động gì khác thường không. Pisciotta châm chọc sự đề phòng đó:
- Lúc tụi mình còn nhỏ thì may ra tụi mình mới dám liều mạng vậy. Bộ mày tưởng bọn cớm lười như hủi, nhát như thỏ đế ấy lại chịu liều mạng đi rình mò trong đêm tối hơn là quấn mền nằm trên giường nệm đánh một giấc cho đến sáng bảnh mắt ra, rồi lại còn khệnh khạng cà – phê cà pháo hay sao?
- Mình phải tập có thói quen tốt, và nhất là cảnh giác thì không bao giờ thừa! – Turi đáp.
Hắn biết rằng sẽ có ngày nó phải đối đầu với kẻ thù khá hơn bọn này.
Turi và Aspanu lại miệt mài kiểm tra lại vũ khí, từng món và từng chi tiết. Nó ăn vài miếng bánh bằng hớp rượu nho do Hector Adonis để lại cho chúng. Miếng bánh, với những gia vị cay, nóng, đã làm cho chúng cảm thấy ấm bao tử, tăng thêm sức lực để dựng chướng ngại vật và ngụy trang cành lá chỗ mép bìa mỏm đá. Đứng đằng sau chướng ngại vật, chúng chiếu ống nhòm xuống thành phố. Guiliano khoác tiểu liên lên vai, từ tốn nhét đạn vào đầy các túi áo. Hắn cũng cẩn thận chôn tất cả các thứ khác rồi phủ đất lên, bên trên chèn một tảng đá lớn. Hắn có thói quen tự mình kiểm tra lại các chi tiết, chứ không hoàn toàn tin một ai. Qua ống nhòm, Pisciotta nhìn thấy chiếc xe có võ trang đại liên ra khỏi trại.
- Mày có lý, - Pisciotta nói. – Chiếc xe đi vòng xuống thung lũng Castellammarra để đánh bọc hậu tụi mình.
Chúng toét miệng cười với nhau, Guiliano cảm thấy một niềm vui phơi phới. Pisciotta nói tiếp:
- "Chơi" lại bọn cớm, nói cho cùng, đếch có gì là khó! Chỉ là trò trẻ nít chơi lại bọn trẻ nít quỉ quyệt hơn một chút vậy thôi. Chắc tụi nó cũng biết cái hang này có đường hầm thông qua sườn núi bên kia, và chắc tụi nó nghĩ là mình sẽ chuồn qua đó khi bị chúng nó lùa đuổi bên này, cho nên, chúng nó cho xe gắn súng đại liên phục sẵn để "đón tiếp" tụi mình.

Một giờ đồng hồ nữa có thể sẽ có một đơn vị cảnh vệ đến phía dưới chân núi, chỗ đỉnh Ora, tấn công trực diện. Nếu giết được chúng ta càng hay, nếu không thì lùa qua sườn núi bên kia cho súng đại liên. Bọn cớm nghĩ chúng ta chỉ là lũ con nít mới lớn ngông cuồng mà lại nông nổi, dại dột, tập sự làm ăn cướp, khờ khạo ít kinh nghiệm. Chính lá cờ Sicilian treo đó là một bằng chứng "lạy ông tôi ở bụi này". Hớ hênh, ngây ngô, ngu dại.
Y như rằng, một giờ đồng hồ sau, một chiếc xe tải chở cớm và một chiếc xe Jeep chở Marseciallo vượt qua cổng trại Bellampo. Hai chiếc xe tà tà đến chân núi, ngừng lại và đổ quân xuống. Mười hai tên cớm đeo tiểu liên dò dẫm, lò mò theo đường mòn lên dốc. Maresciallo gỡ cái mũ đen viền trắng và chỉ tay về phía lá cờ cắm trên mỏm đá.
Turi Guiliano đứng đằng sau chướng ngại vật, chiếu ống nhòm quan sát. Bỗng hắn chợt nhớ đến chiếc xe có súng đại liên ở phía bên kia núi, không biết ở bên đó có bao nhiêu thằng. Nhưng rồi hắn lại an tâm, vì lúc đó có leo lên được đến nơi thì cũng mất cả nửa giờ nữa, cho nên, không sợ bị đánh tập hậu, không quan tâm đến bọn bên kia sườn núi nữa, hắn quay ra nói với Pisicotta:
- Nếu tụi mình không thực hiện khéo, đúng với kế hoạch thì chắc sẽ khỏi về nhà ăn tô mì nóng tối nay như lúc mình còn bé đi chơi trên núi về vậy, đúng không?
- Nhưng, mày nhớ không? – Pisciotta nói. – Tụi mình vẫn không thích về nhà. Tuy nhiên, phải công nhận, chơi lần này vui hơn, thú vị hơn. Mình phải hóa kiếp cho một vài thằng chứ?
- Đừng, Guiliano nói. Nghĩ đến chuyện đêm hôm trước, Pisciotta đã không nghe lời nó, nên Guiliano nói chẳng có ích gì cho mục tiêu của tụi mình trong giai đoạn này.
Hai đứa kiên nhẫn chờ thêm một giờ nữa. Guiliano chĩa khẩu súng ra ngoài chướng ngại vật, bắn hai phát. Bọn lính đang đi thành hàng, bỗng chạy tán loạn và mau lẹ tản ra, nấp và các tảng đá và bụi rậm như những con kiến chui và đám cỏ. Pisciotta bắn bốn phát, khói bay lên ở những chỗ khác nhau. Bọn cảnh vệ nổ súng như mưa, nhưng nổ cầu may chứ có nhìn thấy chúng đâu.
Guiliano bỏ súng xuống, đưa ống nhòm lên, nhìn. Hắn thấy Maresciallo và tên lính đang mở máy truyền tin, chúng tiếp xúc với chiếc xe ở sườn núi bên kia, chắc là để báo tin cho bọn kia chuẩn bị, chúng có thể sắp chuồn qua bên đó. Guiliano cầm súng lên, bắn hai phát nữa, rồi nói với Pisciotta:
- Đã đến lúc tụi mình chuồn được rồi đó!
Hai đứa lủi qua phía bên kia mỏm đá, khuất tầm nhìn của bọn cớm đang tiến lên, rồi tuồn xuống một mỏm đá dốc và lăn xuống dốc cách đó khoảng năm chục mét rồi đứng dậy, súng ống sẵn sàng. Chúng lom khom chạy luồn phía

dưới và chỉ ngừng lại để Guiliano chiếu ống nhòm quan sát bọn cớm. Đến một chỗ dốc khác, chúng lại lăn xuống hai cái dốc như vậy nữa và thế là chúng đã ở phía dưới bọn Maresciallo.
Phía trên chỗ Pisciotta và Guiliano đang đứng, qua ống nhòm, chúng thấy Maresciallo vừa đi đụp bắn bâng quơ vừa rón rén bò lên. Chúng cứ thi nhau bắn vào chỗ lá cờ, mà đâu ngờ rằng hai thằng ranh đang đứng ở cạnh sườn chúng. Hai đứa, khi thì lom khom luồn lỏi, khi thì lúp xúp chạy qua các tảng đá lớn che khuất phía dưới và đi vào vạt rừng nhỏ. Đứng nghỉ một chút, chúng lại rón rén lần theo đường mòn chạy xuống. Khoảng một giờ sau chúng đã đến dải đất tiếp giáp chân núi và thị xã. Chúng giấu vũ khí dưới lớp áo khoác và bình thản đi qua dải đất như thể nông dân đi làm về. Chúng vào thị xã qua chỗ cuối đường Via Bella chỉ cách trại Bellampo chừng hơn trăm mét.
Cũng trong thời gian đó, Maresciallo ra lệnh cho đám lính của gã tiếp tục tiến lên chỗ mỏm đá có cắm cờ. Nhưng không thấy súng bắn trả, gã tin rằng hai thằng ranh con đã chuồn theo đường hầm qua phía sườn núi bên kia. Gã muốn bao vây để sập bẫy. Gã ra lệnh cho lính mon men bò lên tiếp. Mất cả tiếng đồng hồ sau gã mới lên đến chỗ mỏm đá và xé lá cờ. Maresciallo chui vào hang, đẩy tảng đá chặn ở cuối hang qua sườn núi bên kia. Gã chưng hửng khi thấy con mồi của gã đã chuồn đâu mất. Tức điên lên, gã cứ đinh ninh con mồi của gã không thể thoát được, mà chỉ là ẩn nấp đâu đó. Bởi vậy gã đốc thúc đám lính hì hục lục soát khắp hai bên sườn núi và từng tảng đá, quyết lùa cho được con mồi ra khỏi nơi ẩn náu. Hector Adonis đã theo đúng chỉ dẫn của Guiliano. Ở đầu đường Via Bella đã có một cái xe lừa đậu sẵn ở đó. Cái xe đúng kiểu mẫu truyền thống, sơn lòe loẹt, sặc sỡ với các tấm tranh kể các tích truyện anh hùng hiệp sĩ. Xe sơn lòe loẹt từ trước ra sau từ trên xuống dưới, từ càng xe cho đến những nan hoa bánh xe. Cái xe trông loang lổ sặc sỡ như hình xăm trên thân thể một tay anh chị, chỉ khác là xăm kín hết không để hở lấy một phân vuông. Đứng giữa càng xe là một con lừa đang hình như ngủ gà ngủ gật. Guiliano nhảy lên ngồi vào chỗ người lái và nhìn vào bên trong xe xếp đầy những vò rượu. Hắn đưa mắt thoáng nhìn về phía đường đi Castellammare xem chiếc xe gắn súng đại liên có quay về không, nhưng không thấy tăm dạng. Thoáng liếc mắt lên phía ngọn núi: chẳng thấy gì hết ngoài ngọn cờ vẫn phất phới tung bay. Hắn toét miệng cười với Pisciotta:
- Đúng y kế hoạch, đầy đủ phương tiên, đúng vị trí. Thôi, đi "múa" chút, coi!
Pisciotta đưa tay phác chào vừa có vẻ trang nghiêm vừa có vẻ giỡn giỡn. Y đóng nút áo lại để che kín khẩu súng lục gài bên hông và chệnh choạng đi về phía trại Bellampo.

Ngồi trên chỗ người đánh xe, Turi nhìn Pisciotta chậm chạp lướt qua thửa đất trống dẫn tới con đường mòn có đá dẫn vào cổng trại. Cũng từ đó, hắn nhìn về phía cuối đường phía nhà hắn. Không thấy ai ra đứng ngoài cửa. Hắn mong được thoáng thấy bóng bà mẹ hắn. Trước cửa của một trong những căn nhà gần đó có một vài "bợm nhậu" đang khề khà quanh một cái bàn trên có vò rượu. Chỗ cái bàn được bóng của một ban công che nắng. Bỗng hắn giật mình sực nhớ ra cái ống nhòm vẫn lủng lẳng đeo trước ngực, cũng may, quãng đường chỗ đó không có ai qua lại. Hắn vội vã tháo ra và nhét vào khe mấy vò rượu.
Một chú cớm đang đứng gác ở cổng. Đó là một cớm oắt mặt non choẹt chưa thể nào quá 18 tuổi. Hai má hồng hào, nhẵn thín, chứng tỏ chú là người ở các tỉnh phía Bắc nước Ý. Bộ đồng phục màu đen viền trắng, túi trên, túi dưới, may vừa dối vừa vụng. Cái mũ lính mỏ vịt chụp hờ hững trên đầu làm cho chú vừa có vẻ một búp – bê vừa có vẻ một anh hề. Trái với quân kỳ, điếu thuốc phì phèo trên cặp môi dày, trông có dáng vừa tham lam vừa dâm dục. Bước lại gần, Pisciotta bỗng cảm thấy trong lòng nổi lên một cái cảm tưởng khinh lờn và cái ý muốn trêu trọc, bỡn cợt và vờn chú cớm oắt như mèo vờn chuột. Chỉ mới cách đây có vài ngày, đám cớm ở đây bị một vố như vậy mà chú cớm oắt cũng chẳng có tí gì gọi là cảnh giác, đề phòng, khẩu súng tiểu liên vẫn đeo lủng lẳng ngang lưng.
Cớm oắt thấy một tên nhà quê ăn mặc xốc xếch thế mà dám ngạo ngược để bộ ria mép rậm rì trông không xứng tí nào. Chú ta quát lên:
- Ê, thằng kia, đồ cà chớn, xớ xa xớn xác đi đâu vậy? Bộ không biết đây là đâu sao chớ?
Quát ngậu xị lên như vậy, nhưng chú ta cũng chẳng buồn hạ khẩu súng và giữ tư thế sẵn sàng tác chiến. Pisciotta ta có thể cắt họng chú trong nháy mắt. Nhưng thay vì thế, y lại làm ra vẻ rụt rè, khúm núm. Y phải cố nén để khỏi bật cười trước cái vẻ vênh váo con nít và ra cái điều ta đây oai vệ của cớm oắt.
- Cậu Hai. – Y rụt rè nói. – Cậu làm ơn cho tôi gặp ông sếp, tôi có một cái tin quan trọng muốn báo cho sếp.
- Cứ nói cho tao cũng được, - Cớm oắt nói.
Không nén được cơn tức trước câu nói xấc của cớm oắt, Pisciotta bèn giở giọng cha chú liền:
- Bộ mày tưởng mày có đủ tiền đặng trả cho cái tin này sao chớ? Cho mày hay, mười năm lương của mày cũng không đủ đâu!
Chưng hửng trước cái giọng thay đổi xấc láo một cách đột ngột của thằng nhà quê, cớm oắt hơi chột dạ, nhưng vẫn đáp lại bằng cái giọng khinh khỉnh, tuy đã có chút e dè:
- Bây giờ chú có nói cho tôi trời sập chỗ nào thì tôi cũng đếch có tiền trả cho

chú!
- Còn hơn trời sập nữa kìa, - Pisciotta toét miệng cười, đổi mặt làm vui, - Cho cậu Hai hay, tôi biết chỗ thằng Guiliano đang trốn né, cái thằng mà mới cách đây mấy bữa đã cho mấy cậu ở đây "lỗ mũi ăn trầu" đó. Cậu Hai không cho tôi vô gặp sếp gấp, nó đi mất, cậu Hai chịu trách nhiệm đó.
Cớm oắt nói một cách ngờ vực:
- Đời thuở nào mà ở cái đất trời đánh này lại có một thằng Sicilian cộng tác, báo tin cho chính quyền thế này. Hôm nay đúng là trời sập chỗ nào rồi.
Pisciotta tiến lại gần hơn chút nữa:
- Nhưng tôi có ý đồ. Tôi định xin đăng lính cảnh vệ như chú vậy đó. Tháng sau tôi đi Palermo xin khám sức khỏe nên tôi nghĩ là phải có một cái lễ gì đó ra mắt. Nhưng, vì nghèo quá nên lấy cái tin này đề làm lễ ra mắt đặng "sếp" ở đây chiếu cố. Ai biết đâu đấy, không chừng tôi và cậu Hai có ngày cùng mặc bộ đồ cảnh phục này.
Cớm oắt nhìn Pisciotta vừa có chút thích thú, cảm tình lại vừa có chút thương hại tội nghiệp. Thật ra thì có thiếu gì thằng dân Sicilian muốn xin đăng lính cảnh vệ. Đó là một lối để thoát khỏi cái cảnh nghèo kinh niên, sạch gạch mà lại có tí ti quyền hành, quát nạt, làm phách với bọn nhà quê, cũng oai chán và ít nhất cũng được no cái bụng. Bữa nào trúng mối, gặp được thằng cù lần buôn chui thì cũng được đấm cho tí tiền còm, nếu không thì "tóm" cái tang vật về chia chác với nhau hoặc đớp thả ga miễn phí. Trong truyện tiếu lâm bình dân của người Bắc nước Ý mà ai cũng biết, tất cả những thằng đàn ông con trai nào cũng thế - tất nhiên, phải loại từ những thằng "nửa người, nửa ngợm, nửa đười ươi" ra – cũng chỉ có thể hoặc là làm ăn cướp, hoặc là làm cớm. Và ở phía nào thì chúng cũng làm hại ngang nhau.
Pisciotta cười thầm trong bụng với cái ý nghĩ có ngày mình xin làm cớm. Là một tay ưa ăn diện, chẳng thế mà quần áo Pisciotta phải đặt may tại thủ phủ Palermo chứ không chịu mấy anh thợ may "vườn" ở cái thị trấn Montelpre này. Chỉ có mấy thằng khùng mới cho bộ cảnh phục đen viền trắng và cái mũ mỏ vịt là đẹp, chớ cỡ Pisciotta thì còn lâu.
Có lẽ trong thâm tâm cớm oắt có lòng ái ngại thật sự hay là không muốn cho ai cũng "đi lên" bằng mình, nên chú ta nói:
- Chú suy nghĩ cho kỹ chưa mà xin đăng lính cảnh vệ? Lương bổng cảnh vệ "yếu" lắm. Tụi này có ngày phải trễ miệng, nếu không kiếm chác được ở mấy thằng buôn chui. Và cũng nguy hiểm lắm. Đó, mấy hôm nay, ngay ở thị trấn này, hai tay trong trại này – trong đó có một đứa là bạn tôi – bị cái thằng trời đánh khốn kiếp " lật gọng" chết ngay đứ đừ.
Pisciotta đáp lại, giọng giỡn giỡn:
- Mẹ kiếp, bắt được tụi nó, trước khi "phơ", phải cho tụi nó no đòn

bastinado..., để cho tất cả những thằng khác trông thấy sợ té đái ra quần, thì chúng mới biết cách ăn ở cho phải phép, phải không cậu Hai.
Rồi, bằng cái giọng thân mật như thể tự hồi nào tới giờ, y với cớm oắt đã là anh em hay đồng đội thân thích, Pisciotta chép chép cái miệng, háy háy bộ ria, rồi nói:
- Đằng ấy có thuốc lá không, cho xin điếu?
Để đáp lại cái vẻ phởn chí, được đằng chân, lân đằng đầu của Pisciotta, cớm oắt thấy thân mật với thằng nhà quê này coi bộ không ổn, nó bèn sửng cồ với Pisciotta:
- Cho mày thuốc lá? – Vừa có vẻ xấc láo vừa có vẻ ngờ vực, nó nói tiếp: - Mẹ kiếp, một thằng Sicilian trời đánh nào đó mà nó dám há cái mõm thối tha của nó ra xin thuốc lá tôi chớ. Thiên địa, trời đất ơi!
Và nó gỡ súng ra khỏi vai. Lập tức, Pisciotta cảm thấy như có một sức thúc đẩy phải chồm lên lìa cho nó một nhát vào cổ họng để nó câm cái mõm chó của nó lại. Nhưng, Pisciotta dằn lại, nói bả lả:
- Bởi vì tôi có thể chỉ chỗ cho mà bắt thằng Guiliano. Mấy cha kia ngu thấy mẹ, giờ này lên núi có mà tìm tắc kè ở trên ấy. Mà này, cậu Hai không đưa tôi vào gặp "sếp" gấp, chậm trễ, nó đi mất, cậu Hai chịu à, nghe chưa!
Cớm oắt ngó sững. Câu nói xấc láo của nó vừa rồi khiến cho nó bối rối. Loại tin tức mà thằng nhà quê không chừng thuộc loại có cỡ đối với thượng cấp của nó. Và cái vẻ câng câng, xấc xấc của thằng cha này có thể làm cho nó bị thượng cấp sờ gáy nếu thằng cha này "tâu rỗi" là nó đã xấc với hắn. Nghĩ vậy, cớm oắt lặng lẳng ra mở cửa và lấy mũi súng ra hiệu cho Pisciotta đi vào. Tên cớm oắt và Pisciotta vừa quay lưng lại, thì lập tức Guiliano ra roi quất con lừa cho chạy về phía cổng trại.
Doanh trại Bellampo rộng đến 4.000 mét vuông. Trên có một dãy nhà lớn hình chữ L. Cách sau là nhà giam. Phía sau nữa là nhà ở tập thể của cớm, rộng có thể chứa cả trăm người. Có cả khu đặc biệt dành làm nơi ở cho Maresciallo. Phía bên phải là nhà để xe. Thật ra, trước kia nhà để xe vốn là cái chuồng ngựa và hiện vẫn còn dành một phần để nhốt mấy con lừa và la cho cớm dùng trong trường hợp phải lên núi hoặc đến những nơi xe hơi không tới được. Phía xa đằng sau nữa là kho quân trang, vũ khí, kho này có cửa sắt. Quanh doanh trại là hàng rào kẽm gai chằng chịt cao có đến ba mét. Có mấy tháp canh, nhưng từ mấy tháng nay tháp canh không có lính gác nữa vì trại giảm quân số chỉ còn có một tiểu đội. Doanh trại được xây dưới thời Musolini và được mở rộng trong chiến dịch càn quét Mafia. Lúc đó, các tháp canh có lính gác ngày đêm rất cẩn mật.
Khi qua cổng trại. Pisciotta đã để ý xem có dấu hiệu gì nguy hiểm không. Không có tiếng nô đùa ồn ào của bọn cớm. Doanh trại im lặng như một trang trại bỏ hoang. Trong nhà xe, không có xe và cũng không có một cái xe

nào đậu ở bất cứ chỗ nào. Đó là điều làm cho y ngạc nhiên và hơi lo, vì có thể có một cái xe nào đó về bất chợt. Y không thể nào quan niệm được Maresciallo mà lại ngu đến mức để doanh trại trống không như vậy, và không có một cái xe nào để trực. Y sẽ phải tìm cách báo cho Turi biết tình hình, rất có thể chúng gặp những vị khách bất ngờ.
Cớm oắt đang gác cửa đã bỏ vọng gác, dẫn Pisciotta đi qua một cửa lớn để vào phòng làm việc. Đây là căn phòng rộng mênh mông, có quạt trần. Nhưng cái quạt cũng chẳng làm cho căn phòng mát đi được là bao. Có một cái bàn lớn, cao như thể muốn chế ngự căn phòng. Hai bên bàn lớn có hai dãy bàn nhỏ, chắc là cho các thư ký. Tất cả các bàn đều trống, trừ chỗ bàn lớn. Ngồi phía sau bàn ấy là thầy cai cảnh vệ. Trông thầy cai thật khác hẳn với cớm oắt vừa dẫn Pisciotta vào. Trước bàn thầy cai ngồi có tấm bảng ghi chữ "Hạ sĩ Canio Silvestro". Phần thân của thầy cai nhô lên khỏi mặt bàn trông thật dễ sợ: vai rộng cái đầu to như một tảng đá đè trên một cái cổ có ngấn nần nẫn. Vết thẹo đỏ sậm – gần như đen – chạy dài suốt từ mang tai xuống tận cái cằm bạnh. Bộ ria mép rậm, vểnh lên trông như cặp cánh đại bàng gắn trên miệng của hắn. Hắn mặc cảnh phục, cánh tay trái gần via gắn cái lon hạ sĩ, khẩu súng lục trong bao đeo lủng lẳng ở thắt lưng. Khi nghe tên lính gác báo cáo hắn nhìn Pisciotta với vẻ ngạc nhiên, rồi nghi ngờ và không tin. Khi thầy cai mở miệng nói, thì biết ngay là dân Sicilian chánh gốc.
- Đồ ba xạo, - hắn nói với Pisciotta.
Nhưng hắn chưa kịp nói gì thêm, thì từ ngoài cổng, tiếng của Guiliano ong óng vọng vào đến tận văn phòng.
- Ê nè, mấy ông lính, có ra mà lấy rượu cho không! Có hay không thì biểu!
Pisciotta rất phục cái giọng nói của Guiliano, cái giọng khàn khàn đặc sệt âm sắc thổ ngữ, đến nỗi nếu không phải là người địa phương thì khó mà hiểu nó nói gì. Thêm vào đó là cái lối nói gàn gàn, hách hách của mấy anh trọc phú nhà quê. Thầy cai cũng từ trong phòng la lớn lên:
- Thằng quỉ nào làm cái gì ở ngoài đó mà rống lên như bò vậy?
Và thầy cai hùng hổ đứng lên, đi ra. Pisciotta và cớm oắt cũng theo ra. Chiếc xe sơn sặc sỡ, lòe loẹt và con lừa trắng đứng chặn ngay cổng doanh trại. Áo mở banh hết cúc, mồ hôi nhễ nhại, Turi ngồi vắt vẻo ôm vò rượu. Hắn toét miệng cười giả bộ khờ khờ, quê mùa. Toàn thân hắn trông có vẻ ngây ngô. Nhìn mặt hắn, không ai có thể nghi ngờ gì. Trên người không có vũ khí, lại có vẻ ngà ngà say, giọng nói đặc sệt âm sắc thổ ngữ. Thầy cai rời tay khỏi bao súng và cớm oắt cũng đeo súng vào vai. Pisciotta lùi lại đằng sau, trong tư thế sẵn sàng rút súng ra tác chiến.
- Tôi có cả một xe rượu nho cho mấy ông nè.
Guiliano cất giọng oang oang. Rồi nó đưa tay lên mũi, hỉ cái 'ret" và chùi

tay vào ngay cánh cổng doanh trại.
- Ai bảo đem đến? – Thầy cai vừa hỏi vừa bước tới.
Guiliano biết thầy cai sẽ mở tung thùng xe đặng nhìn vào.
- Ba tôi bảo tôi mang đến cho ông đội Maresciallo, - Guiliano vừa nói vừa nháy mắt ra hiệu cho thầy cai.
Thầy cai nhìn chòng chọc vào hắn. Thật ra thì mấy tay buôn lậu – ngoài món tiền lót tay – vẫn thường hay "vi thiềng" các sản phẩm, nhất là rượu, đặng cớm thông cảm nhắm mắt làm ngơ. Nhưng thầy cai cũng thắc mắc là thường thì chính cái lão già buôn lậu ấy đích thân đem rượu hay đồ biếu xén đến để thầy chú biết mặt mà thông cảm cho lúc bắt gặp tại trận, chứ ai hơi sức đâu mà nhớ tên mấy thằng chó chết ấy làm gì cho bận trí. Nhưng thầy cai cũng quá hiểu cái "nết" của thầy đội Maresciallo, nên thầy cũng nhún vai, ra lệnh:
- Để mấy vò đó xuống, rồi mang vào trong kia!
- Tôi để xuống? Tôi mang vào trong? Xí, xin kiếu đi!
Một lần nữa thầy cai lại thoáng gợn một chút nghi ngờ, như có một thứ linh cảm mơ hồ gì đó chẳng lành. Hiểu được điều đó, Guiliano giả bộ nhảy xuống khỏi chỗ ngồi, giả bộ lôi vò rượu để có thể dễ dàng rút khẩu tiểu liên ra. Hắn nâng một vò lên và nói:
- Tôi có tới hai chục vò như thế này cho mấy ông! Hai chục!
Thầy cai quay ra phía doanh trại kêu lớn:
- Mấy thằng ở trong kia, ra tao bảo!
Có hai tên chạy ra, áo banh cúc, đầu trần, chẳng có đứa nào mang vũ khí. Guiliano đưa hai vò cho hai tên mới ra và một vò cho thằng gác tay còn cầm khẩu súng. Tên này định không đỡ lấy, nhưng Guiliano đã nói và giỡn:
- Chừng này rượu ông đội nhậu gì hết, thế nào mấy chú chẳng được nhậu ké, vậy thì hãy đỡ lấy đi.
Ba tên cớm ôm ba vò rượu. Nhìn cảnh ấy, Guiliano mỉm cười: đúng như hắn muốn. Pisciotta đứng ngay phía sau lưng thầy cai, tên cớm duy nhất hai tay chưa ôm vò rượu. Guiliano liếc nhanh về phía dốc hướng đi Castellammare: không thấy dấu hiệu chiếc xe có gắn súng đại liên trở về. Nhìn về phía dốc núi: cũng không có dấu hiệu toán tuần tiễu của Maresciallo. Phía cuối đường Via bella chỉ thấy mấy đứa con nít đang chơi. Hắn quay vào thùng xe, rút khẩu tiểu liên, chĩa ngay vào mặt thầy cai. Ngay lúc đó, Pisciotta cũng thọc tay vào trong áo rút khẩu súng lục của mình, ra lệnh cho thầy cai quay vào:
- Đừng có nhúc nhích nghe cha, nếu không, tôi lấy đạn hớt bộ ria thì cha đừng trách!
Guiliano chĩa súng vào ba cớm oắt đang sợ quá đứng ngây người ra:
- Ba đứa cứ ôm ba vò rượu, - Guiliano nói; - Anh kia bỏ cây súng xuống. Tất cả quay trở lại văn phòng.
Tên gác thả súng xuống đất. Lúc đi ngang, Pisciotta cúi xuống lượm khẩu

súng ấy. Vào đến văn phòng, Guiliano cầm lấy tấm biển tên của thầy cai, gật gù ngắm nghía, rồi quay nhìn thầy cai và ra lệnh:
- Hạ sĩ Canio Silvestro, làm ơn đưa chìa khóa, tất cả chìa khóa!
Tay của thầy cai đặt trên bao súng, mắt nhìn chòng chọc vào Guiliano. Pisciotta hất tay hắn ra và thò tay móc khẩu súng lục hắn ra. Hắn nhìn y, lườm lườm như muốn xé xác y ra. Pisciotta nở nụ cười tủm tỉm, chế giễu:
- Xin lỗi nhé!
Thầy cai quay về phía Guiliano, và nói:
- Này lỏi, hãy chạy đi và tìm gánh hát nào đó mà xin làm diễn viên. Trông mày đẹp trai, hy vọng ăn khách đấy. Nhưng, đi thì chớ có mang theo những thứ giết người đó. Tụi bay không thoát đâu. Maresciallo và lính của ông sắp về. Ông sẽ săn đuổi tụi bay cho đến tận cùng trời đất. Nghĩ kỹ đi, con. Chơi cái trò kẻ cướp làm gì để cái đầu bị treo giải thưởng. Chính tao cũng sẽ săn đuổi tụi bay và sẽ không bao giờ quên cái bản mặt tụi bay. Tao sẽ tìm ra tên tụi bay, dù tụi bay có chui xuống địa ngục tao cũng sẽ moi tụi bay ra cho bằng được.
Guiliano mỉm cười với thầy cai. Vì một lý do nào đó, hắn lại thấy có cảm tình với con người này. Hắn nói:
- Muốn biết tên tụi này, sao không hỏi?
Thầy cai nhìn chòng chọc vào nó, giọng khinh bỉ:
- Đời nào tụi bay dám nói, hay nếu có thì cũng bịa ra một cái tên vớ vẩn nào đó.
- Tôi không bao giờ nói dối. – Guiliano nói: - Tên tôi là Guiliano.
Thầy cai quên mất là súng đã bị tước mất rồi, nên vẫn đưa tay lên bao súng. Nhưng đưa tay lên rồi mới nhớ ra và bỏ tay xuống. Guiliano lại càng thấy thích con người này hơn vì cái phản ứng tự nhiên ấy. Hắn đánh giá thầy cai là người can đảm vì có ý thức bổn phận rất cao. Ba cớm oắt sợ, mặt mày tái xanh tái xám, run run đứng không muốn vững. Đây là Guiliano, người đã hắn hạ ba đồng đội của chúng. Không có lý do gì để tin rằng hắn sẽ để cho chúng sống.
Thầy cai nhìn kỹ vào mặt Guiliano và Pisciotta như để ghi sâu vào trí nhớ cái bản mặt của chúng, rồi từ từ, rụt rè lấy chùm chìa khóa trong ngăn kéo ra. Hắn phải làm vậy, vì Guiliano đã gí súng vào lưng hắn. Guiliano cầm lấy chùm chìa khóa, ném cho Pisciotta và nói:
- Thả tù ra.
Trong nhà tù, có nhiều người bị bắt đêm hôm Guiliano trốn thoát khỏi Montelepre. Trong một xà lim nhỏ, có hai tên cướp khét tiếng trong vùng là Passtempo và Teranova. Pisciotta mở luôn cửa xà lim này và chúng hớn hở theo Pisciotta đến các phòng khác.
Những thị dân Montelepre bị bắt, tất cả đều là người hàng xóm của

Guiliano. Họ đổ dồn vào phòng và ôm hôn Guiliano, tỏ lòng biết ơn. Guiliano để họ ôm hôn, nhưng vẫn cảnh giác, mắt vẫn nhìn về phía mấy tên cớm. Những người hàng xóm rất sung sướng và rất phục cách hành động của Guiliano. Làm như vậy, nó đã hạ nhục mấy tên cớm đáng ghét. Trước mặt họ, Guiliano là vô địch. Họ nói với Guiliano là tên Marsciallo đã ra lệnh cho họ ăn đòn bastinado. Nhưng, ông hạ sĩ đã ngăn lại kịp. Do tánh ngay thẳng và bằng lập luận vững chắc, hạ sĩ đã cho Maresciallo thấy là làm vậy sẽ chỉ gây tình hình nguy hiểm và bất lợi cho an ninh doanh trại. Bởi vậy, thay vì tra tấn bằng đòn bastinado thì sáng hôm sau, họ sẽ bị giải đi Palermo để dự thẩm lấy cung.

Guiliano chĩa súng xuống đất, vì sợ lỡ ra trúng phải người những người hàng xóm. Những người này đều lớn tuổi hơn hắn, họ biết hắn từ lúc còn nhỏ xíu. Bây giờ cũng như trước kia, với họ, hắn đều nói năng lễ độ, có ý có tứ.

- Các chú, các bác có thể lên núi theo tôi, - hắn nói – hay là đi ẩn náu ở một người bà con nào đó càng xa Montelepre càng tốt, đợi cho nhà cầm quyền tỉnh trí, không còn bắt giam ẩu nữa thì hãy về.

Hắn đợi. Nhưng mọi người im lặng. Hai tên cướp – Passatempo va Teranova – đứng cạnh nhau. Chúng rất cảnh giác, lúc nào cũng như cái lò xo sẵn sàng bung ra. Passatempo là một người mập, lùn, xấu xí, mặt bự, rỗ huê, môi dày và méo mó. Nông dân trong vùng gọi là "đồ tể". Teranova vóc dáng nhỏ nhắn, săn gọn như con chồn sương, tuy nhiên, dáng dấp dễ nhìn, đôi môi lúc nào cũng he hé như đang mỉm cười. Passatempo là điển hình cho một tên cướp Sicilian tham lam, chỉ chuyên cướp của giết người vì tiền. Terranova nguyên là một nông dân cần cù. Y trở thành ăn cướp chỉ vì hai thằng thu thuế đã tịch thu mất của y hai con heo có giá trị lớn. Y giết luôn hai tên đó, kế đó, giết luôn hai con heo, mời tất cả bà con lối xóm đến nhậu một bữa tơi bời, còn dư, ai muốn đem về xin cũng cứ tự nhiên. Sau bữa đó, y lên núi làm kẻ cướp. Terranova và Passatempo liên kết lực lượng với nhau. Nhưng chúng bị phản bội và bị bắt khi đang lẩn trốn tại một nhà kho bỏ hoang ngoài cánh đồng thị trấn Corleone.

Guiliano nói với hai tên cướp:

- Hai anh thì chắc đâu còn cách nào khác. Tôi đồng ý cho các anh theo lên núi. Và ở đó, nếu chịu ở dưới sự chỉ huy của tôi thì ở. Hay là lại muốn ra đi làm ăn riêng thì tùy ý. Nhưng hôm nay, tôi cần hai anh giúp tôi một tay, ít ra cũng là để trả cái ơn mà tôi đã giải thoát các anh hôm nay. Đồng ý chứ?

Hắn mỉm cười với chúng như thể muốn làm dịu cái đòi hỏi chúng phải tuân lệnh hắn.

Trước khi hai tên cướp kịp trả lời, thầy cai đã hành động khinh suất một cách tai hại. Hành động đó có thể do nhiều nguyên nhân, chẳng hạn như lòng kiêu hãnh của một người Sicilian bị tổn thương, hoặc do lòng lang dạ

thú ác đôc bẩm sinh, hoặc tức giận vì hai tên cướp khét tiếng đang bị giam dưới sự canh giữ của hắn được thả ra khiến cho hắn phải chịu trách nhiệm hoặc nghĩ rằng hai tên cướp được thả sẽ lại tiếp tục cướp bóc giết chóc người dân...

Đứng trước mặt Guiliano và chỉ cách vài bước, hắn bất ngờ tiến lên, tay rút lẹ khẩu súng lục nhỏ giấu trong người chĩa thẳng vào Guiliano. Guiliano kịp nâng khẩu súng của mình lên nhưng cũng quá trễ, thầy cai đã lảy cò, viên đạn bay xẹt qua đầu Guiliano chỉ cách đầu chừng một, hai xăng ti met. Mặt thầy cai đỏ lên vì tức giận, các bắp thịt trên mặt hắn xoắn, vặn cuồn cuộn như những con rắn uốn khúc. Nhưng rồi khẩu súng trở nên lờ đờ, chậm chạp, từ từ rớt xuống trong cơn ác mộng của hắn. Và rớt xuống đất luôn, vì hắn đã nhận ra cuồng vọng của mình. Hắn cảm thấy như đất dưới chân hắn sụp xuống và hắn rớt xuống một cái hang không đáy. Một nhấp nháy trước khi thầy cai lảy cò, Guiliano nhìn thấy họng súng của thầy cai chĩa vào mặt mình mà ý thức được những gì có thể xảy ra, nhưng hắn vẫn cảm thấy lòng mình bình thản một cách lạ thường. Không cảm thấy sợ hãi gì. Hắn không chớp mắt khi thầy cai lẩy cò và còn tiến lên thêm một bước. Sau tiếng nổ là tiếng "tách" khô khan của òc súng "suông". Và cũng chỉ trong nhấp nháy, thầy cai bị Terranova vặn ngược tay hắn lên, giật lấy khẩu súng. Passatempo nắm tóc giật ngửa mặt hắn lên, đưa ngón tay định móc mắt. Pisciotta rút dao định lụi vào ngực hắn. Nhưng, Guiliano kịp thời cản lại. Hắn lôi thầy cai ra khỏi ba người và bình thản nói!

- Đừng giết ông ta!

Thầy cai cúi mặt xuống đất, mất hết tinh thần khi ý thức được những tai họa xảy ra cho mình do đám người giận dữ kia gây ra, nếu không có sự can thiệp kịp thời của Guiliano. Trong lúc xo xát, lỗ tai của hắn bị tét, mí mắt cũng bị tét, máu chảy ròng ròng, cánh tay bị vặn tréo ra sau một cách thô bại khiến cho hắn cảm thấy đau. Tuy nhiên, hắn vẫn giữ được dáng vẻ không sợ hãi, không hốt hoảng và bình tĩnh chờ chết. Trong khi ấy, Guiliano cảm thấy lòng mình tràn ngập lòng trìu mến và cảm phục đối với thầy cai. Guiliano cho rằng con người này đúng là một thử thách, một trắc nghiệm, một bằng chứng chứng tỏ sự bất kha tử của hắn, củng cố cái niềm tin của hắn rằng hắn không thể chết. Guiliano kéo thầy cai lại phía mình. Và trước sự kinh ngạc cảu mọi người, hắn đã ôm hôn thầy cai. Lúc đó, hắn có cảm tưởng hắn phải đỡ cho thầy cai thì hắn mới đứng vững.

Terranova xem xét khẩu súng lục mà thầy cai đã dùng để bắn Guiliano, và nói:

- Anh thật là hên! Trong băng đạn chỉ còn đúng có một viên đó thôi!

Guiliano đưa tay cầm khẩu súng. Terranova hơi do dự, nhưng cũng trao cho hắn. Guiliano quay lại phía thầy cai trao cho y khẩu súng lục và nói:

- Ông cứ giữ lấy. Ông và mấy người của ông sẽ không sao đâu. Tôi đảm bảo điều đó.
Đờ người ra vì kinh ngạc, thầy cai ú ớ không nói nên lời và cũng chẳng biết nói gì. Passatempo ghé vào tai Pisciotta nói nhỏ:
- Đưa tao con dao, tao cho nó vài nhát cho rồi.
- Ở đây, Guiliano là người ra lệnh, - Pisciotta đáp, - và mọi người có mặt ở đây phải tuân lệnh.
Pisciotta nói, thực tế là để cảnh cáo Passatempo rằng chính y cũng có thể giết chết ngay Passatempo nếu gã có manh tâm vọng động.
Những thị dân Montelepre vội vã rời khỏi doanh trại, một phần vì họ sợ Maresciallo và bọn kia có thể trở về bất chợt, một phần vì họ không muốn chứng kiến cuộc tàn sát những tên cớm có thể xảy ra. Guiliano bảo Pisciotta đưa thầy cai và ba tên cớm oắt vào giam trong xà lim, khóa cửa lại. Sau đó, hắn, Pisciotta, Passatempo và Terranova lùng sục khắp các phòng trong doanh trại. Đến kho vũ khí, chúng thấy nào súng trường, súng lục, tiểu liên... và đạn dược. Chúng lấy hết súng chia nhau đeo lên người và khiêng đạn chất lên xe. Qua phòng ngủ, chúng lấy thêm mấy cái mền và túi ngủ. Pisciotta còn quơ thêm hai bộ cảnh phục ném lên xe, miệng nói: "Để lấy hên".
Guiliano ngồi lên chỗ đánh xe, ba người lăm lăm vũ khí, hộ tống sẵn sàng khai hỏa chống lại bất cứ cuộc tấn công nào. Họ đi nhanh về hướng Castellammare. Phải mất một giờ sau họ mới tới nhà của người nông dân mà ông Hector Adonis đã mướn xe. Họ chôn giấu chiến lợi phẩm dưới chuồng heo.
Mãi đến giờ cơm tối Marescillo và toán cảnh vệ tuần tiễu mới trở về. Tuy mặt trời đã khuất bóng, nhưng nếu còn thì ánh mặt trời cũng không thể nóng hơn cơn tức giận điên cuồng của Maresciallo khi thấy tù thì sống, mà người trong tù lại là Silvestro và ba cớm oắt. Gã điên cuồng lồng lộn ra lệnh cho xe và lính truy kích. Nhưng lúc đó, Guiliano và đồng bọn đã an toàn trên núi rồi.

Báo chí Ý làm rùm beng vụ này. Mới chỉ ba ngày trước kẻ đã giết thêm hai cảnh vệ sau hai tháng giết chết một cớm sếp, đã chiếm những hàng tít lớn và những cột báo trên trang nhất của tất cả các tờ báo ở Sicily và trên toàn nước Ý. Nhưng lúc đó, Guiliano chỉ được mô tả như một tên cướp xứ Sicilian chỉ muốn được nổi tiếng bằng sự tàn bạo, độc ác của mình. Nhưng, đến vụ này thì lại khác, Guiliano được mô tả như một người anh hùng đầy đảm lược và mưu trí, đã thắng lực lượng cảnh sát Ý một cách oanh liệt bằng chiến thuật vừa táo bạo vừa khôn ngoan, tài tình. Hắn đã giữ lời hứa giải thoát những người hàng xóm bị chính quyền giam ẩu và bất công. Các phóng viên từ Palermo, Naples, Rome và cả thành phố Milan tít phía bắc nước Ý. Cũng đổ

xô nhau đến Montelepre, phỏng vấn gia đình và bè bạn của Turi Guiliano. Bà mẹ của Guiliano được chụp ảnh tay đang cầm tấm hình Guiliano gảy đàn ghi ta mà theo lời bà "nó chơi hay không thua gì các thiên thần" (thật ra, do cao hứng mà bà bốc thơm lên vậy, chớ nó mới chỉ biết chơi gọi là). Ông thầy cũ của nó nói nó là người say mê đọc sách đến nỗi bạn bè tặng cho cái biệt danh là "mọt sách". Báo chí vồ ngay lấy những chi tiết ấy, phóng đại lên với những hàng tít giật gân đại khái như một tên cướp "học giả", một tên cướp "nghệ sĩ". Pisciotta cũng được báo chí đề cập đến là em họ và là chiến hữu trung thành với Guiliano. Với tấm hình chụp năm nó 17 tuổi, với dáng đẹp trai, đúng kiểu mẫy lý tưởng Địa Trung Hải, Guiliano đã khiên scho những gì mà giới báo chí đã nói trở thành một sự thật không thể phủ nhận được đối với độc giả. Nưhng trong số tất cả những câu chuyện đó thì câu chuyện Guiliano đã tha mạng cho Canio Silvestro, một người đã cố ý giết hắn, là câu chuyện làm cho cả nước Ý cảm phuc. Đối với họ, câu chuyện đó còn hơn anh hùng ca, còn hơn kịch rối àm dân nước Ý rất mê. Khuôn mặt bằng gỗ trong kịch rối làm soa sánh được với "người thật, việc thật", con người bằng xương bằng thịt, việc diễn ra giữa thanh thiên bạch nhật... Trong kịch làm gì có đạn thật bay sướt ngang đầu, làm gì có vết thương toác hoác, làm gì có vết thẹo đỏ lói?

Báo chí chỉ hơi phàn nàn việc Guiliano thả luôn cả hai tên cướp khét tiếng độc ác và tàn bạo là Terranova và Passatempo, đồng thời ngụ ý hành động này đã phần nào làm lu mờ cái hình ảnh hiệp sĩ chói sáng của Guiliano. Chỉ có một tờ báo ở Milan nhấn mạnh, Salvatore "Turi" Guiliano đã sát hại ba nhân viên cảnh sát đang lúc thi hành công vụ và gợi ý phải áp dụng những biện pháp đặc biệt để bắt hắn cho bằng được. Bởi vì tội sát nhân của hắn không thể được miễn xá chỉ vì nó đẹp trai, mê đọc sách và biết chơi đàn.

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 10

Ông Trùm được báo cáo đầy đủ chi tiết về Turi Guiliano và lão phục "thằng nhỏ ấy"sát đất. Lão phải thốt lên: "Thế mới đúng là Mafioso thứ rặt nòi". Lão có ý muốn nói đến những Mafioso theo truyền thống: một tay giang hồ hành hiệp, "giữa đường dẫu thấy bất bằng mà tha", chớ không cần phải bị khiêu khích hay chính mình bị ức hiếp.
Ông Trùm ao ước có chàng thanh niên này làm "quả đấm sắt" cho lão, làm thủ lãnh cánh quân sự của lão. Mặc dù hiện nay Guiliano đang là cái gai đâm vào sườn lão, nhưng lão vẫn bỏ qua được. Hai tên cướp bị giam ở Montelepre – Passatempo tàn bạo và Terranova tinh quái – đã bị bắt với sự thỏa thuận và âm mưu của lão. Nhưng, tất cả những cái đó, lão vẫn có thể tha thứ cho Guiliano được – "Cái gì đã qua thì hãy để cho nó qua luôn, nhắc lại làm gì và nhất là lưu giữ trong tâm trí làm gì cho nó bận trí" – Ông Trùm không có thói quen thâm thù, ác cảm khi những tình cảm này không có ảnh hưởng bất lợi cho lợi ích, tương lai của lão. Lão theo dõi Guiliano rất sát.

Ẩn sâu trong núi, Guiliano đâu có biết là trên khắp nước Ý, tên tuổi hắn nổi như cồn. Hắn đang bận tâm phác họa kế hoạch phát triển quyền lực của mình. Vấn đề đầu tiên của hắn là hai tên cướp khét tiếng Terranova và Passatempo. Hắn hỏi rất kỹ về trường hợp chúng bị bắt và đi đến kết luận là chúng bị phản bội, bị mật báo. Chúng thề rằng tay chân, bộ hạ của chúng rất trung thành. Và nhiều đứa đã bỏ mạng trong cuộc bao vây đó. Guiliano đã suy nghĩ, cân nhắc rất kỹ các yếu tố, nhưng vẫn đi đến kết luận là Mafia đã cài người vào trong đám bộ hạ của chúng và chính bọn "điệp viên hai mang" này đã tiết lộ, đã báo hành tung của chúng để bọn cớm cài bẫy. Guiliano nói điều này cho chúng nghe, nhưng chúng vẫn không tin. Chúng vẫn tin tưởng rằng đã là "Người anh em" – dù có đốn mạt cách mấy đi chăng nữa – cũng không bao giờ phạm luật omerta. Chúng có thể, và dễ dàng phạm luật, giới điều của Chúa, nhưng luật omerta thì không bao giờ. Vì đó là luật sinh tử. Guiliano không muốn nhấn mạnh để chúng tin lập luận của mình. Guiliano chấp thuận cho chúng gia nhập băng của mình.
Hắn giải thích cho chúng hiểu mục tiêu của hắn không phải là sự sống còn của bản thân hắn mà là trở thành một lực lượng chính trị. Hắn nhấn mạnh là tuyệt đối không được hãm hiếp đàn bà con gái, không được cướp bóc người

nghèo. Trái lại, một nửa số thu hoạch của băng kiếm được sẽ đem phân phát cho người nghèo trong các thị trấn "khu vực ảnh hưởng" của hắn, từ Montelepre cho đến tận ngoại ô của thủ phủ Palermo. Terranova và Passatempo vẫn có thể giữ lại các "tay em" cũng của mình, nhưng phải chịu sự chỉ huy chung của Guiliano. Những nhóm này không được xé lẻ làm ăn riêng bất cứ vụ nào dù lớn hay nhỏ mà không được sự đồng ý trước của Guiliano. Tất cả bọn chúng đều có quyền cai trị "tuyệt đối" trên khắp các thị trấn lớn nhỏ và ngay cả Palermo. Hắn nhấn mạnh là không được tấn công trước lực lượng cảnh vệ, không phải vì hắn sợ, mà vì hắn không muốn những cuộc tàn sát không cần thiết. Chính bọn cảnh sát dã chiến phải lo sợ cho mạng sống của mình, chứ không phải là băng của Guiliano.
Passatempo, một tên cướp mạt hạng chỉ nghĩ đến cướp bóc, hãm hiếp, tống tiền cò con, giết cả người chăn cừu... nghe Guiliano nói vậy, đã nghĩ thầm trong bung: "Vậy thì đi với thằng này đếch có lợi gì nhiều, có chia chác thì cũng chẳng được bao nhiêu, mà lại gò bó đủ thứ...". Còn Terranova – tâm địa phần nào cũng giống với Guiliano và nhớ ơn nó đã giải thoát mình – thì tự hỏi: " Làm thế nào mà một tên cướp trẻ, dù có tài lại có thể lèo lái cả băng đi theo con đường khôn ngoan và cao quý đó được?" Như đọc được ý nghĩ trong đầu của chúng, Guiliano mỉm cười, thấy vui vui vì các ý nghĩ ấy.
Chơi với Turi từ tấm bé, Aspanu còn lạ gì những "tư tưởng lớn" của Guiliano. Nhưng, dù những tư tưởng lớn ấy, có vẻ thơ mộng, lý tưởng, thậm chí điên khùng, thì Aspanu vẫn tin. Bởi vì chính nó đã được chứng nghiệm nhiều lần: một khi Turi nói sẽ làm điều gì thì y như rằng hắn sẽ làm điều ấy. Bởi vậy, khi Turi muốn biến băng cướp thành một lực lượng chính trị, Aspanu không hề thắc mắc, không hề hỏi để làm gì, làm được không.
Trong ánh nắng vàng rực rỡ ban mai chiếu rọi trên núi, cả ba – Pisciotta, Terranova và Passatempo – lắng nghe Guiliano giải thích: hắn sẽ lãnh đạo chúng đấu tranh cho tự do của Sicily, nâng cao mức sống của dân nghèo, hủy diệt quyền lực của bon Mafia, của bọn quý tộc và của ngay cả chính quyền ở Rome. Chúng có thể cười mà cho rằng hắn nói huyên thuyên những vấn đề trên mây trên gió gì đó. Và chúng sẵn sàng, dễ dàng quên những gì hắn nói. Nhưng mà chúng không thể nào quên là hình ảnh tên hạ sĩ cảnh sát chĩa súng bắn vào đầu hắn mà hắn vẫn bình tĩnh, tuyệt đối tự tin và tin rằng mình không thể chết. Hắn nhìn vào họng súng như thể hắn chờ đợi tên cớm lảy cò. Và, nhất là sự tha thứ cho tên cớm đã bắn hụt hắn. Đó chỉ có thể là hành vi của một người tuyệt đối tin vào sự bất tử của mình. Và, hắn đã chia sẻ niềm tin ấy cho người khác. Và, bây giờ, ba đứa đăm đăm nhìn vào khuôn mặt đẹp trai của hắn, chúng lại bị thu hút bởi vẻ đẹp, sự can đảm, sự ngây thơ trong trắng toát ra từ khuôn mặt hắn.
Sáng hôm sau, Guiliano dẫn ba người của mình xuống núi và đi theo con

đường mòn dẫn tới cánh đồng gần thị trấn Castelvetrano. Hắn đến rất sớm để dò đường. Cả bọn đều ăn mặc giả nông dân.
Hắn biết các đoàn xe chở lương thực đến các chợ Palermo đều sẽ phải đi qua đây. Vấn đề là làm thế nào chặn được đoàn xe này lại. Chúng phải rảo bước để ngừa những bọ lục lâm khác ra tay trước và đối phó với những tài xế có võ trang.
Guiliano bảo người của mình nấp ở các bụi rậm, tảng đá bên lề đường bên ngoài thị xã Castelvetrano, còn chính hắn ngồi nghênh ngang, khơi khơi trên mỏm tảng đá vôi trơ trụi. Những người đi làm ruộng rẫy nhìn thấy hắn, người nào người nấy sợ tái xanh tái xám. Họ nhìn thấy hắn lăm lăm khẩu súng máy. Guiliano tự hỏi trong số ấy có ai nhận ra hắn không?
Rồi, nó nhận thấy chiếc xe sơn màu sặc sỡ như truyền thống, do một lừa kéo. Guiliano nhận ra lão đánh xe. Lão là một trong những tay đánh xe chuyên nghiệp kiếm ăn đầy ra ở Montelepre cũng như ở tất cả các thị trấn và đồng quê ở Sicily. Lão chở mướn những thanh trẻ từ các ấp bên ngoài thị trấn về các xí nghiệp trong thị trấn. Lão cư ngụ đã lâu tại Montelepre và nhiều lần chở đồ cho ông bố của Guiliano. Guiliano bước xuống giữa đường, tay đong đưa khẩu súng. Dù khuôn mặt không lộ ra, nhưng trong trí lão đã nhận ra hắn ngay trong nháy mắt. Guiliano chào lão lễ độ và thân mật như lúc hắn còn là đứa trẻ nít, và gọi lão là "dượng".
- Dượng Peppino, - Hắn nói, - Con hên lắm nên người đầu tiên con gặp hôm nay là dượng. Bữa nay con "làm ăn" ở đây. Dượng ở đây chờ chút đặng giúp con chở đồ về giúp cho bà con nghèo.
Hắn ranh mãnh nhìn ông lão ngơ ngác và hắn cười thích thú. Ông lão chẳng trả lời. Lão nhìn chòng chọc vào Guiliano, nét mặt lộ vẻ sợ hãi. Hắn đặt một khẩu súng lên thùng xe và lại cười như nắc nẻ. Bởi vậy, hắn nghĩ rằng người đầu tiên hắn gặp hôm đó là dượng Peppino thì nhất định phải là một ngày may mắn.
Guiliano thưởng thức cái mát lạnh của thời tiết cuối thu, thưởng thức vẻ đẹp của rặng núi xa xa phía chân trời và biết rằng người – theo lệnh hắn – đang núp ở mấy bụi rậm kia với súng máy sẵn sàng yểm trợ. Hắn giải thích cho ông Peppino nghe kế hoạch của hắn. Ông lão nghe, chẳng nói chẳng rằng, nét mặt cũng không đổi. Mãi cho đến khi Guiliano nói cho lão biết là hắn sẽ thưởng cho lão một xe chất đầy lương thực, lão mới lúng túng trong miệng:
- Turi, lúc nào cháu cũng tốt bụng, hào hiệp và tử tế. Ngay từ lúc còn nhỏ, cháu đã vậy. Bây giờ thành người lớn, cháu vẫn vậy, chẳng thay đổi gì cả. Vẫn rộng rãi, từ tâm, dễ thương.
Bây giờ, Guiliano mới nhớ lại là dượng Peppino là người Sicilian theo "trường phái cổ điển", nghĩa là ưa ăn nói văn hoa.
- Cháu cứ tin ở dượng, - Lão nói tiếp, - Lần này cũng như những lần khác.

Dượng thèm được như ông già cháu, có thằng con khá quá hà!

Đến khoảng trưa thì một đoàn ba chiếc xe tải xuất hiện. Chưa qua khỏi khúc quẹo để rẽ về Partinico, thì chúng phải dừng lại. Một dãy xe lừa kéo đậu chình ình giữa đường, choán hết lối đi. Đó là theo kế của Peppino, một người rất được các tay đánh xe trong vùng nể vì.
Tên lái xe đi đầu bóp còi inh ỏi và cứ cho xe từ từ tiến tới, suýt nữa đụng phải chiếc xe lừa cuối dãy. Người đánh xe quay lại lườm gã một cái khiến gã phải tắt máy xe, và kiên nhẫn chờ, Gã biết rõ mấy cha đánh xe này lắm. Tuy chỉ làm cái nghề coi bộ mạt hạng này, nhưng họ rất hãnh diện, tự ái, sẵn sàng "ăn thua đủ" để bảo vệ cái quyền lưu thông của họ đối với các loại xe cơ giới, lơ mơ là "chơi đến cùng, chết bỏ", rồi bình thản ra đi, miệng còn u ử ngâm khúc dân ca như không có gì xảy ra vậy.
Hai chiếc xe kia cũng ngừng lại. Các tài xế xuống xe. Một trong hai người cũng là người Sicilian nhưng ở miền đông, người kia "ngoại quốc" dù y chỉ là người Bắc (nước Ý). Anh chàng lái xe người Bắc lại gần mấy tay đánh xe, banh cúc áo ngực ra, giận dữ, la hét om sòm về mấy con lừa thổ tả, yêu cầu mấy người đánh xe dẹp đường cho y đi. Y thò tay vào túi. Guiliano nhảy ra khỏi một chiếc xe kéo, hắn cũng chẳng thèm rút khẩu súng tiểu liên của hắn để trên xe mà cũng chẳng thèm rút súng lục ở thắt lưng ra, mà chỉ ra hiệu cho mấy người của hắn nấp ở các bụi rậm, tay cầm vũ khí, chạy tới.
Terranova lấy đá chèn bánh chiếc xe thứ nhất để chiếc xe này khỏi nhúc nhích gì được Pisciotta thì lướt qua đường và nhìn trừng trừng vào tên lái xe người Bắc đang nổi giận. Trong khi đó, Pasatempo – nóng nảy hơn Pisciotta và Terranova – lôi người lái xe thứ nhất ra khỏi ca – bin và ném gã xuống dưới chân Guiliano. Guiliano đưa tay đỡ gã dậy, trong khi Pisciotta lùa tên lái xe lên đứng chung với hai đứa kia. Tên người Bắc rút tay không ra khỏi túi nét mặt giận dữ biến thành sợ hãi. Guiliano mỉm cười có vẻ thành thật và vô hại:
- Bữa nay là ngày hên cho cả ba anh. Ba anh khỏi phải đi Palermo nữa. Mấy người đánh xe này sẽ dỡ hàng để phân phát cho mấy người nghèo trong khu vực này, tất nhiên là dưới sự giám sát của tôi. Cho phép tôi được tự giới thiệu, tôi là Guiliano.
Ba anh tài xế lập tức tỏ ra hối tiếc về sự nóng nảy vừa qua của minh,và họ cũng tỏ ra niềm nở, ít ra là bề ngoài. Họ nói họ cũng chẳng vội vã gì, họ còn dư chán thì giờ, và thực ra thì cũng đã đến giờ ăn trưa của họ. Xe của họ cũng tiện nghi lắm. Thật đúng là họ hên, gặp "thần thiện".
Thấy họ nói vậy, nhưng coi bộ còn có vẻ sợ sệt, Guiliano nói:
- Đừng sợ, tôi không bao giờ giết những ai đổ mồ hôi mình ra để kiếm miếng ăn. Tôi mời các anh dùng cơm trưa với tôi, trong khi chờ đợi người

của tôi dỡ hàng, rồi các anh về nhà bình yên với vợ con. Và nói với họ về sự may mắn của các anh hôm nay. Khi bọn cớm có hỏi các anh thì các anh giúp đỡ chúng càng ít càng tốt, như vậy, các anh sẽ được chúng tôi nhớ ơn.
Guiliano ngừng nói. Đối với hắn, điều quan trọng là đừng làm cho họ phải hổ thẹn vì bị khinh ghét. Phải làm sao để cho họ về kể lại cho mọi người quen biết của họ rằng họ đã được đối xử đàng hoàng, tôn trọng, lịch sự. Bởi vì, sau những người này sẽ còn những người khác nữa.
Họ được đưa vào tránh nắng dưới bóng một tảng đá bên lề đường. Họ tự ý đưa súng lục của họ cho Guiliano, chớ không cần phải chờ khám xét, họ bình thản ngồi nhìn những người đánh xe dỡ hàng. Khi những người đánh xe đã chất đầy cứng các xe lừa kéo, mà vẫn còn là một xe tải chưa đụng tới, Guiliano bảo Pisciotta và Passatempo cùng với người tài xế đi phân phát cho những người làm ruộng ở Montelepre. Chính Guiliano và Terranova trông coi việc phân phát thực phẩm trong hạt Castelvetrano và Partinico. Mãi tới tối chúng mới về đến sào huyệt trên núi.
Việc làm đó, Guilino đang trên đường chinh phục được sự ủng hộ của toàn thể những người dân trong vùng, kể cả những người vì lý do nào đó không nhận được lương thực hôm đó. Có đám cướp nào phân phát lại những thứ mà chúng đã cướp được cho dân bao giờ. Ngay hôm sau, báo chí ở Sicily lại rùm beng về chuyện đám anh hùng "Lương Sơn Bạc" này. Chỉ có Passatempo lầm bầm trong bụng là "mệt nhọc cả ngày mà chẳng nước non mẹ gì, chỉ được cái danh hão". Nhưng Pisciotta và Terranova hiểu rằng băng của chúng có thêm hàng chục ngàn người ủng hộ để chống lại chính quyền ở Rome.
Có một điều mà tất cả chúng không biết, đó là những xe thực phẩm đó được chở tới kho của Ông Trùm Croce Malo.
Chỉ trong một tháng, những mật báo viên của Guiliano đã cho nó biết là những tay làm giàu nhờ chợ đen chợ đỏ sắp đi đâu, lúc nào, qua tuyến đường nào. Rồi, nào là thói quen của các phú ông, địa chủ các nhà quyền quí và lai lịch của những thằng mạt hạng vẫn thì thọt với các thầy cớm gộc. Nó cũng được nghe bàn tán về những món nữ trang quí giá mà công tước phu nhân Alcamo thường đem ra khoe. Người ta nói là gần như suốt năm, những món nữ trang đó nằm trong két của nhà băng ở Palermo. Và bà ta chỉ lấy ra đeo để khoe của trong những dịp đi dự yến tiệc. Để biết rõ hơn về những món nữ trang ấy – mà Guiliano dự đoán là rất đắt giá – hắn đã phái Aspanu Pisciotta đến lãnh địa Alcamo.
Nằm cách thị trấn Montelepre khoảng 20 dặm về phía tây nam, lãnh địa của công tước Alcamo có vòng tường cao bao bọc, cổng có lính võ trang canh gác. Ngài công tước đã "thuê bao" đám "Người anh em" của Ông Trùm để được đảm bảo rằng bầy gia súc của ngài không bị tỉa dần, lâu đài của ngài

không bị bọn trộm cướp thăm viếng và không có bất cứ thân nhân nào của ngài bị bắt cóc. Trong thời buổi bình thường, thì cái giá "thuê bao" đó giúp ngài sống an toàn còn hơn cả Đức Giáo hoàng sống trong điện Vatican.
Khoảng đầu tháng mười một là mùa hái nho của các lãnh địa Sicicly. Vì vậy, các lãnh địa này phải thuê mướn thêm những người ở vùng khác đến. Pisciotta cũng đến xin việc và cũng được mướn làm ở lãnh địa Alcamo. Có đến hơn hai trăm người đàn ông, đàn bà và cả con nít – làm việc trong vườn nho, vừa hái nho vừa ca hát om sòm. Đến trưa thì mọi người được cho bữa cơm, ăn ở giữa trời.
Qua một ngày làm việc mệt muốn đứt hơi vì những giỏ chứa đầy trái nho đen chín mọng, buổi trưa hôm sau Pisciotta ngồi một mình nhìn những người khác tíu tít ăn nói cười đùa. Y chú ý đến một em bưng khay bánh mì từ trong lâu đài đi ra. Em bé này trông kháu đáo để, phải cái hơi xanh, có lẽ do quanh năm chỉ làm việc trong nhà, ít ra ngòai nắng. Em bé ăn mặc nom cũng tươm tất hơn những cô gái nông thôn khác. Nhưng, cái làm cho Pisciotta bực là cái mặt em cứ vác lên, vênh vênh váo váo, ra vẻ ta đây, kênh kiệu không thèm tiếp xúc với ngay cả những đàn bà con gái khác. Pisciotta dò hỏi và được biết em là đứa hầu gái của công tước phu nhân.
Pisciotta thấy ngay em bé này là đối tượng có thể giúp cho y thực hiện mục tiêu hơn bất cứ ai khác. Quá biết cái "máu" của Pisciotta, nên trước khi y ra đi, Guiliano cấm ngặt y không được bờm xơm, chọc ghẹo lỗ mãng, làm nhục đàn bà con gái địa phương. Nhưng, Pisciotta cho rằng Guiliano quá ư lý tưởng, quá ư ngây ngô, đếch biết sự đời. Nữ trang quí và đắt quá! Đồng ý. Nhưng em này cũng kháu quá chứ, bỏ qua rất uổng!
Khi con bé trở lại với một khay bánh mì khác, Pisciotaa đứng dậy, làm điệu tài tử giằng lấy khay bánh bưng giùm em. Thoạt tiên, em giật mình, rồi cự nự. Khi Pisciotta hỏi tên, em nguýt một cái, kèm theo tiếng "xí" đầy khinh miệt và ngoe nguẩy quay đi. Pisciotta đâu phải tay vừa. Y đặt khay bánh xuống, túm chặt hai cổ tay em, nhìn chòng chọc vào hai mắt em, mỉm cười ranh mãnh:
- Khi anh hỏi thì cưng phải trả lời, nếu không, anh quẳng vào cái núi nho kia cho mà chết ngộp.
Rồi nó cười lớn để tỏ cho em biết là nó giỡn. Sau đó, mỉm cười rất duyên dáng – nụ cười duyên của Pisciotta làm cho bao nhiêu con tim thổn thức rồi – và bằng giọng nói duyên dáng nhất y nói:
- Em là cô gái đẹp nhất ở Sicily mà anh được thấy, anh phải nói chuyện với em mới được.
Con bé vừa sợ lại vừa khóai. Vả lại, nó cũng chú ý đến con dao Pisciotta cài ở thắt lưng. Nó cũng thấy cái cách xử sự của Pisciotta cứ như thể là một ông công tước thứ hai, nghĩa là vừa thân mật vừa oai nghiêm. Bấy giờ con bé

mới thấy Pisciotta trông cũng ngồ ngộ. Và, nó nói cho y biết tên mình là Graziela.
Đến lúc hết giờ làm việc, Pisciotta liều lĩnh gõ đại phía cửa của nhà bếp lâu đài. Một mụ sồn sồn mở cửa ra, nghe y hỏi Graziela, mụ nói cộc lốc:
- Đầy tớ nhà này không được phép tiếp khách – rồi mụ đóng sầm cửa vào mặt y.
Ngày hôm sau, Pisciotta lại bưng khay bánh cho Graziela và nói nhỏ với em bé là y gặp em sau giờ làm việc. Vừa vuốt cổ tay em, y vừa luồn vào đó một chiếc lắc vàng. Em hứa sẽ chuồn ra gặp y vào lúc tối tại vườn nho, sau khi sửa soạn giường cho bà công tước xong.
Đến tối, Aspanu diện áo sơ – mi lụa may thật khéo tại Palermo. Khi Graziela tới, y ôm chặt lấy em. Khi em ngửa mặt lên nhìn, đôi môi he hé cười, thì Pisciotta gắn chặt đôi môi của mình vào. Và một tay ép sát Graziela vào người, tay kia "soạng" ngay bắp vế em. Con bé hơi nhổng mông ra để khỏi sát vào nó, nhưng tay nó cứ ép chặt. Trong khi đó môi nó vẫn không rời môi em. Hai đứa hôn nhau thật lâu, thật mùi mẫn. Và thằng láu cá ấy đốt giai đoạn. Nó ngạc nhiên vì thấy em mặc silíp bằng lụa. Pisciotta nghĩ bụng: "Con quái non này gớm thật, dám lấy đồ lót của công tước phu nhân để mặc đặng khoe với mình đây. Con quái non này nhí nhảnh, táo tợn và cũng từng trải gớm".
Pisciotta đỡ em xuống tấm mền y đã trải sẵn ở đó. Hai đứa nằm xuống. Em chủ động hôn nó như điên trong khi hai tay nó sờ soạng tới tấp trên ngực và bắp vế em. Y cảm thấy ngực và bụng em phập phồng, giục giã dưới làn áo lụa mỏng. Hai đứa vẫn cứ gắn chặt đôi môi vào nhau, nhưng Pisciotta đã lăn lên trên người em. Y cảm thấy thân thể em như sóng gợn dưới thân thể của y, và y cũng cảm thấy bồng bềnh. Pisicotta thầm nghĩ "Mục đích chính của y là moi tin tức về món nữ trang của bà công tước. Nhưng kết quả tức thời không phải là không "đã"."
Hai đứa quấn mền và ôm nhau chặt cứng. Pisciotta ba hoa với em: y đi làm thế này vừa để vận động tay chân, vừa để có tiền đi học đại học, rằng gia đình y muốn y học luật nhưng y lại thích học khoa học. Y muốn em tưởng là đã vớ được món bở. Rồi y gạ gẫm về chính em, chẳng hạn như em có thích việc làm hiện nay của em không, ai trong đám gia nhân là người bạn thân nhất của em. Và Pisciotta khéo léo hướng em đến chỗ nói về công tước phu nhân. Em đã tả bà công tước mặc quần áo, đeo nữ trang vào, nom bà đẹp như thế nào, em đã được bà chủ cưng như thế nào và bà đã cho em những đồ lót của bà thải ra như thế nào. Vừa nói em vừa lấy bàn tay của Pisciotta đặt vào giữa hai bắp vế của em rồi kẹp chặt lấy. Được thể, nó lấy tay day day. Nhột quá, em cười rú lên.
- Bà bá tước có cho em đeo nữ trang của bà không? – Pisciotta thủ thỉ bên tai

em. – Giá anh mà được nhìn thấy em đeo nữ trang của bà, thì chắc anh phải tưởng em là tiên giáng trần mất.
- Có chứ, - Graziela kiêu hãnh đáp, - buổi chiều hôm trước lễ Giáng Sinh là bà cho em mang sợi dây chuyền của bà suốt cả buổi.
Vậy là đúng như Guiliano dự đoán, nữ trang được đem về nhà vào những dịp lễ tết. Pisciotta cũng muốn biết thêm vài chi tiết nữa, nhưng thình lình em nhỏm dậy, ngồi chồm hỗm lên người nó, rồi cứ thế day tới day lui. Nhột quá, Pisciotta nhỏm dậy, em vùng lên chạy. Hai đứa đuổi giỡn nhau đến chỗ đống nho thì cả hai đều té nhào vào đống nho.
- Không khí mát mẻ này thật dễ chịu. – Pisciotta nói. – Nhưng khi nào anh đến phòng em được thì mới thoải mái!
- Trong lúc ngài công tước ở nhà thì không thể được, - Graziela đáp, - Chỉ khi nào ngài công tước đi vắng, thì kỷ cương trong nhà mới hơi nới ra chút. Tháng sau, trước lễ Giáng Sinh ngài sẽ đi chừng vài tuần.
Aspanu mỉm cười. Bây giờ thì nó đã có đủ tin tức cần thiết. Nó rất chú ý đến công việc sắp tới của nó. Nhưng, thình lình nó lại ôm chầm lấy Graziela...

Năm ngày trước lễ Giáng Sinh, Guiliano, Pisciotta, Passatempo và Terranova chen chúc nhau trên một chiếc xe lừa kéo đến cổng lãnh địa Alcamo. Chúng ăn mặc như những nông dân khá giả đi săn. Tên gác cổng lãnh địa chặn chúng lại. Vì là giữa ban ngày ban mặt nên lính gác cũng lơ là, không cảnh giác, có súng nhưng đeo toòng teng trên vai.
Guiliano mau lẹ rảo bước đi về phía hai tên gác cổng. Hắn không võ trang, ngoại trừ khẩu súng lục cài trong người, bên ngoài phủ áo. Hắn mỉm cười làm thân với hai tên lính gác và trịnh trọng nói:
- Thưa quí huynh, tôi tên là Guiliano. Hôm nay tôi đến xin công tước phu nhân tiếp kiến và ban cho ít phẩm vật cứu trợ dân nghèo để họ ăn mừng lễ Giáng Sinh.
Nghe tên Guiliano, hai tên lính gác vừa kinh ngạc vừa sợ, cứ đứng ngây người ra. Ngay lúc đó, Pisciotta và Terranova chĩa súng lục vào chúng, Pisciotta tước súng và đẩy chúng lên thùng xe đóng chặt cửa lại. Teranova và Passatempo được để lại canh hai tên lính gác và canh chừng động tĩnh bên ngoài.
Để đi tới tòa lâu đài, phải đi qua một sân rộng có lát đá, ở một góc sân, có một bầy gà con tíu tít bên một mụ già đang rắc lúa cho chúng. Cách đó có mấy đứa con nhỏ của công tước đang chơi dưới sự trông coi của một bà bảo mẫu già. Phía bên kia vườn là một khoảng đất trống, rộng, trồng cây ăn trái và cây ôliu. Trong vườn có sáu người đang làm việc. Guiliano có Pisciotta đi bên cạnh, rảo bước đi về phía lâu đài. Những tin tức mà hắn nhận được thật chính xác. Guiliano rung chuông, nhưng không đợi người ra mở cửa. Hắn

mở cửa vào đúng lúc người đầy tớ gái ra mở cửa. Graziela giật mình vì sự xuất hiện của Pisciotta ở ngay trước cửa. Guiliano nói nhỏ nhẹ:
- Đừng có báo động. Vào bẩm với lệnh bà chúng tôi là người được đức ngài công tước sai về đây có chút việc. Tôi có điều muốn bẩm với lệnh bà.
Hãy còn bối rối, nhưng Graziela cũng dẫn hai người tới phòng khách, ở đó, công tước phu nhân đang đọc sách. Ra hiệu cho đứa tớ gái lui, phu nhân có vẻ hơi bực vì nó đã dẫn khách vào mà không bẩm cho bà trước. Bà nghiệm giọng nói:
- Quan lớn đi vắng, các người muốn gì đây?
Như thể bàng hoàng trước vẻ đẹp sang trọng và lộng lẫy của phu nhân và của cả căn phòng, Guiliano đã không trả lời bà ta được. Đó là căn phòng rộng lớn mà hắn chưa từng thấy bao giờ và quái lạ hơn đối với hắn, là căn phòng này lại hình tròn và rộng hơn cả một quảng trường nữa. Cửa sổ kiểu Pháp treo màn thêu kim tuyến. Trên trần có hình nổi hoa văn và các thiên thần. Nơi nào cũng la liệt những sách: trên các kệ sách đã đành mà cả trên bàn cà phê, trên ghế tràng kỷ... Những bức họa sơn dầu khổ lớn treo trên tường. Những hình hoa lớn khắp nơi. Những hộp mạ vàng, mạ bạc rải rác trên mặt bàn chân quì đặt trước những ghế bành lớn. Phòng có thể chứa trên trăm người. Ấy thế mà trong lúc này lại chỉ có một người đàn bà đẹp. Bà ta mặc đồ bằng lụa. Ánh sáng mặt trời, không khí và tiếng cười trong trẻo thơ ngây của các cậu ấm cô chiêu lọt vào qua cửa sổ. Lần đầu tiên Guiliano mới hiểu thế nào là sức quyến rũ của sự giàu sang, mới hiểu rằng thế lực của kim tiền lại có thể làm ra nhiều thứ đẹp đẽ sang trọng như thế này. Và hắn lại tự nhủ phải chống lại bất cứ kẻ thô lỗ, tàn bạo nào đang tay phá hủy cái đẹp, cái sang trọng này, dù không phải là của hắn. Hắn sẵn lòng làm bất cứ điều gì hắn có thể làm được, để khung cảnh đẹp đẽ này không bị sứt mẻ.
Kiên nhẫn chờ đợi câu trả lời, công tước phu nhân cũng xúc động trước vẻ đẹp hùng tráng của người thanh niên này. Bà thấy rõ sự xúc động của hắn trước vẻ đẹp và sự sang trọng của căn phòng. Bà nghĩ thật đáng tiếc hắn lại tỏ ra quá sức quê mùa, vụng về. Cũng phải thôi, bởi vì từ thuở cha mẹ sinh đẻ đến giờ chưa có lần nào hắn được đặt chân đến những nơi như thế này, được giao tiếp với giai cấp thượng lưu, mà trong những trường hợp như thế này, sự vuốt ve, tán tỉnh chẳng những không bị coi là khiếm nhã, mà còn được coi là một tác phong phải có. Nhìn cái vẻ ngơ ngác của Guiliano lộ qua khuôn mặt đẹp trai của hắn, công tước phu nhân vừa buồn cười vừa thấy tội nghiệp cho hắn. Bà đổi giọng bà lớn thành giọng dịu dàng, thân mật, gia đình:
- Này, cậu em, tôi xin lỗi, nếu cậu em đến đây để bàn chuyện làm ăn trong lãnh địa thì để khi khác nhé. Lúc này, ông nhà tôi không có nhà.
Guiliano nhìn vào bà ta. Hắn cảm thấy sâu sắc sự đối nghịch mà một thằng

đàn ông nghèo cảm thấy, khi đối diện với một người đàn bà giàu có, mà bằng một cách nào đó, chỉ cảm thấy chứ không thể diễn tả bằng lời sự khẳng định của bà ta hơn hẳn về mặt tài sản và địa vị xã hội. Hắn lễ phép cúi đầu, chú ý đến cái chuông nhỏ (để gọi người hầu) kế bên tay bà ta, rồi cười thầm trong bụng và bắt đầu nói bằng một giọng vừa chế giễu vừa phục tùng:
- Kính bẩm lệnh bà, tôi có điều muốn thưa với chính lệnh bà, tôi là Guiliano.
Nhưng cái dáng bộ khúm núm tuy có vẻ giễu cợt của hắn chẳng có nghĩa lý gì đối với công tước phu nhân. Vì bà ta đã quá quen với những cử chỉ khúm núm, lụy phục của đám gia nhân đầy tớ. Bà ta coi cử chỉ khúm núm của người khác trước mặt bà ta là hòan toàn tự nhiên. Bà là một người có văn hóa cao, có học thức, thích âm nhạc, ham đọc sách và hòan tòan dửng dưng với những việc hàng ngày ở Sicily, vì bà coi nó như đồ mọi rợ. Cũng rất ít khi bà đọc báo của ngay cả Rôme. Bà đọc báo của London, của Paris. Bởi thế, khi nghe Guiliano xưng danh, theo phép lịch sự, bà cũng đáp lại:
- Rất hân hạnh được biết cậu. Ta đã gặp nhau ở Palermo phải không nhỉ? –
Bà không nói gặp nhau ở London hay Paris và ngay cả ở Rome bởi vì bà nghĩ bụng: "Cái ngữ này thì Palermo đã là thiên đường của nó rồi" – Hay là ta đã gặp nhau ở nhà hát nào nhỉ?
Nhìn và nghe đối đáp giữa Guiliano và công tước phu nhân, Pisciotta đã cố bấm bụng, nhưng không thể nín được nữa, nó phá ra cười hô hố và đi ra phía cửa sổ giả bộ nhìn xuống sân, nhưng thực ra là để xem có đứa gia nhân đầy tớ nào chạy tới không.
Guiliano bực mình vì tiếng cười của Pisciotta, còn công tước phu nhân thì ngạc nhiên. Nhưng Guiliano lại lấy làm thích thú vì phu nhân không biết hắn là ai. Hắn nói một cách nghiêm chỉnh:
- Kính bẩm lệnh bà, ta chưa hề gặp nhau bao giờ. Tôi là một tên cướp. Tên đầy đủ của tôi là Salvatore Guiliano. Tôi cứ đinh ninh mình là tay vô địch ở Sicily này và ai cũng biết tiếng kia đấy. Mục đích của tôi đến xin yết kiến lệnh bà hôm nay là xin lệnh bà mở nữ trang của lệnh bà đặng cho người nghèo để họ có cái ăn mừng lễ kỷ niệm Chúa Giáng Sinh.
Công tước phu nhân mỉm cười trong bụng khen hắn đóng kịch có "thần", vì bà vẫn không tin hắn là tên cướp. Phu nhân còn trẻ, rất trẻ. Khuôn mặt đẹp trai và thân thể cường tráng của chàng trai này đã khiến cho công tước phu nhân cảm thấy con tim xao xuyến, cơ thể rạo rực, thèm khát một cách mãnh liệt khác thường. Sự liên tưởng tới những khoái cảm xác thịt mà phu nhân hình dung ra khi được cùng chàng trai này ân ái đã khiến cho mạch máu trên đầu phu nhân nảy tưng tưng và làm cho ngực phu nhân thở dồn dập, phập phồng. Phu nhân liếc nhìn Pisciotta, rồi liếc nhìn Guiliano và tiếc rẻ: giá không có cái thằng ria mép mắc dịch kia thì có lẽ phu nhân đã không kìm hãm nổi lòng xuân phơi phới của mình. Công tước phu nhân chợt tỉnh cơn

mơ khóai lạc vì cái ý tưởng tên cướp đã trở lại đầu óc bà. Không, bà thầm nghĩ, thằng thanh niên có bộ ria mép thô lỗ kia thì có thể, chớ chàng thanh niên tuấn tú xưng danh là Guiliano này không thể là mối nguy của bà. Và bà cũng thoáng cảm thấy bóng dáng của sự nguy hiểm pha lẫn sự ngạc nhiên và hiếu kỳ. Bà nghĩ: "Lại có một chuyện vui và hồi hộp để kể trong một bữa tiệc nào đó ở Palermo". Bởi vậy, bà mỉm cười ngây thơ và nói:
- Tiếc quá, nữ trang tôi để cả ở Palermo rồi. Tại két trong nhà hiện nay, cậu muốn lấy gì thì lấy, tôi sẵn lòng.
Trong đời, chưa có ai nghi ngờ lời nói của bà. Ngay từ lúc còn nhỏ, bà cũng đã không hề nói dối bao giờ. Đây là lần đầu tiên. Thế mà bà nói cũng khá tự nhiên. Nhưng, cũng không qua được con mắt của Guiliano. Hắn nhìn chuỗi kim cương đang đeo ở cổ bà. Hắn biết là bà nói dối, nhưng hắn cũng đang phân vân chưa biết phải làm gì. Hắn gật đầu ra hiệu cho Pisciotta. Thằng này đưa hai ngón tay lên, bóp chúm môi dưới lại và "hoét hoét" lên mấy tiếng. Một hai phút sau đã thấy Pasatempo thập thò ngoài cửa sổ. Cái vóc dáng mập lùn và thô kệch, cái mặt đầy thẹo ngang dọc nom dữ dằn gớm ghiếc, cả khuôn mặt bành bạch như cái thớt, nhưng lại hầu như không có trán, nom rất cổ quá, dị dạng mà ngay cả mặt nạ búp bê cũng không có, mái tóc đen, cứng tua tủa. Lởm chởm, cặp lông mày chổi sể trùm bên trên đôi mắt ốc nhồi khiến hắn giống như con khỉ đột.
Sự xuất hiện của tên cướp thứ ba với hình dạng kinh khủng gớm ghiếc như vậy đã khiến cho công tước phu nhân khiếp đảm. Bà run run tháo sợi dây chuyền cẩn kim cương đang đeo ở cổ ra và trao cho Guiliano:
- Đây, cậu đã bằng lòng chưa?
- Kính bẩm lệnh bà, chưa, - Guiliano vẫn nhỏ nhẹ. – Nhưng tôi cũng xin bẩm để lệnh bà rõ: tôi là người có từ tâm. Tuy nhiên mấy "Người anh em" của tôi đây thì khác. Anh Aspanu của tôi đây, coi đẹp trai vậy đó nhưng ác không thua gì bộ ria mép của anh ta. Bộ ria ấy đã làm cho biết bao con tim tan nát rồi đấy. Và cái tên đang đứng ngoài cửa sổ kia, tuy là bộ hạ của tôi thật, nhưng nó cũng làm cho ngay cả tôi đây nhiều phen cũng hết hồn và đem lại nhiều cơn ác mộng. Lệnh bà đừng để tôi thả lỏng chúng nó. Chúng sẽ nhào vô vườn của lệnh bà như bầy diều hâu vồ gà con để mời mấy công tử lên núi nghỉ mát chơi ít ngày. Thôi, xin lệnh bà vui lòng đem tất cả hộp nữ trang của lệnh bà ra đây.
Công tước phu nhân chạy như bay vào phòng ngủ và chỉ ít phút sau trở lại với hộp nữ trang trên tay. Phu nhân cũng nhanh trí khôn và nhanh tay giấu vội vài món đắt giá nhất trước khi bưng cả hộp ra ngoài. Phu nhân trao hộp đó cho Guiliano. Hắn nhận một cách hết sức lịch sự, và quay về phía Aspanu, nói:
- Aspanu, có lẽ trong lúc vội vã, lệnh bà còn làm rớt hoặc bỏ sót một vài

món chăng. Xinh lệnh bà cho phép nó vào phòng xem lại chút cho chắc chắn.
Hầu như ngay lập tức Pisciotta đã tìm được mấy món nữ trang mà công tước phu nhẫn đã giấu.
Trong khi đó, Guiliano mở hộp nữ trang ra. Tim hắn muốn nhảy ra ngoài khi nhìn thấy những viên ngọc quí. Hắn biết là giá trị của cái hộp này đủ nuôi tất cả dân thị trấn Montelepre trong cả năm ròng chưa hết. Một nguồn vui lớn khác nữa là đức ngài công tước đã sắm được những món nữ trang này bằng cách bóc lột công sức, mồ hôi của biết bao nông dân trong bao năm trời.
Nhìn thấy công tước phu nhân thu thu hai bàn tay vào nhau như có vẻ e lệ, Guiliano đã chú ý đến chiếc cà rá ở ngón tay đeo nhẫn của bà:
- Kính bẩm lệnh bà, - Hắn vẫn giữ giọng vừa giễu cợt, vừa khúm núm, e dè, - Tại sao lệnh bà lại dại dột đi giấu mấy món kia? Kẻ hèn này tưởng là chỉ có mấy thằng khố rách áo ôm, mấy tên nông dân ngu muội mới làm nô lệ cho tài sản của mình chứ? Thế mà sao lệnh bà lại liều tấm thân ngọc ngà của mình và thí mạng cả mấy công tử chỉ vì mấy món nữ trang vô tri này. Có mất mấy cái của này thì lệnh bà cũng chẳng thiệt hại nhiều hơn đức ngài công tước làm mất một cái mũ đội trên đâu. Thôi, đừng có lôi thôi, om sòm lên làm gì, xin lệnh bà vui lòng trao nốt cho tôi chiếc cà rá đang đeo trên tay lệnh bà kia kìa.
- Xin các cậu hãy thương tôi, - Bà sụt sùi khóc, - Hãy để lại cho tôi cái cà rá này. Nó chẳng đáng giá gì nhiều, nhưng là vật kỷ niệm đính hôn của vợ chồng tôi. Tôi xin bù lại bằng một món tiền. Tôi không thể nào chịu nổi nếu không có nó. Lòng tôi tan nát, nếu không có nó.
Pisciotta cười khẩy. Y cố ý cười như vậy, vì y sợ Turi có thể động lòng trắc ẩn, mềm lòng vì nước mắt đàn bà để cho bà ta giữ lại cái cà rá hiển nhiên là rất có giá ấy.
Nhưng Guiliano đâu có mủi lòng kiểu ấy. Pisciotta nhớ mãi ánh mắt của Turi khi hắn nắm lấy bàn tay run rẩy của công tước phu nhân và tháo cái cà rá ra. Khi quay trở lại hắn liền đeo chiếc cà rá ấy vào ngón tay út bàn tay trái của hắn.
Turi nhìn thấy công tước đỏ mặt lên vì tức giận và đôi mắt ngấn lệ của bà ta. Cung cách của hắn lại trở nên khúm núm e dè một cách giễu cợt. Giơ bàn tay có đeo chiếc cà rá lên, hắn nói:
- Để luôn tưởng nhớ đến lệnh bà, tôi xin long trọng hứa với lệnh bà rằng tôi sẽ không bao giờ bán cái cà rá này trong bất cứ trường hợp nào, và cũng không cho bất cứ ai. Tôi sẽ luôn mang nó trong tay tôi.
Công tước phu nhân muốn thấy cái vẻ châm biếm, chế nhạo trên khuôn mặt hắn. Nhưng không, hắn rất trang trọng.
Nhưng, đó là giây phút thần kỳ đối với Turi. Bởi vì khi đeo chiếc cà rá ấy

vào ngón tay, hắn cũng thấy quyền lực qua đó mà ùa tràn, thâm nhập vào hắn. Với chiếc cà rá ấy, hắn có cảm tưởng đã kết hôn với chính thần số mệnh. Đó là biểu tượng của quyền lực mà hắn đã thâu đoạt được từ thế giới của bọn nhà giàu. Viên ngọc xanh đậm viền vàng ấy hãy còn vương mùi thơm của người đàn bà ngọc ngà đã mang nó luôn trong mình từ bao năm qua chính là lời tuyên bố rõ ràng và dứt khoát rằng hắn, Turi Guiliano đã nắm được cái tinh túy của đời sống mà trước đó hắn chưa từng được biết, và cái đời sống ấy là của chính hắn hiện nay và sau này.

Ông Trùm Croce lẳng lặng ngồi nghe.
Ngài công tước Alcamo đang phàn nàn ra ý phiền trách chính bản thân Ông Trùm. Ngài đã chẳng phải trả tiền "thuê bao" hàng năm cho đám "Người anh em" để chúng đảm bảo không đụng chạm đến tài sản của ngài đó sao? Thế mà bọn đó lại chẳng đảm bảo được? Tại sao sự thể lại xảy ra như vậy? Thời xưa ấy hả, đố thằng nào dám vuốt râu cọp. Và bây giờ, liệu Ông Trùm có đủ sức để truy tìm cho ra và thâu hồi trả ngài mớ nữ trang kia không? Ngài công tước đã báo vụ cướp này cho nhà cầm quyền, mặc dầu ngài biết là vô ích và còn có thể làm cho Ông Trùm phiền lòng. Nhưng, chẳng thà làm vậy mà còn có chút ít hy vọng may ra vớt vát được chút gì chăng. Vả lại, có như vậy thì may ra chính quyền ở Rome mới để tâm đến cái "họa" Guiliano này một cách thích đáng hơn, đúng mức hơn.
Ông Trùm cũng nghĩ rằng đã đến lúc phải coi Guiliano là một vấn đề nghiêm trọng. Lão thủng thỉnh nói với ngài công tước:
- Nếu tôi lấy lại được những món nữ trang đó thì ngài có vui lòng chi một khoản tiền bằng giá trị một phần tư những món ấy không?
Ngài công tước trợn tròn đôi mắt, ngạc nhiên, rồi nổi xung la lớn:
- Trước hết, ta đã trả đủ cho các ngươi số tiền "thuê bao" để đảm bảo an toàn tánh mạng và tài sản của gia đình ta. Thế mà mấy người đã không đảm bảo được. Đúng ra mấy người phải bồi thường thiệt hại cho ta, chứ lẽ nào còn dám mở miệng đòi ta tiền chuộc là làm sao? Trong công việc kinh doanh, làm ăn mà mấy người ăn nói đảo điên như vậy thì liệu mấy người dám hy vọng có được sự tín nhiệm của khách hàng nữa hay không?
- Tôi phải công nhận ngài có lý. – Ông Trùm gật gù đồng ý, - Nhưng ngài nên coi Salvatore Guiliano như một thiên tai. Chắc chắn ngài sẽ không trông đợi "Người anh em" bảo vệ ngài khỏi các thiên tai như động đất, núi lửa, lụt lội... Nếu có ai dám đảm bảo kiểm soát, kiềm chế được thiên tai thì tôi cũng dám bảo đảm với ngài là sẽ kiểm soát, kiềm chế được Salvatore Guiliano. Nhưng thôi cứ gạt chuyện thiên tai đó đã, cho đến khi nào kiểm soát, kiềm chế được thì sẽ tính. Bây giờ hãy tính chuyện thực tiễn trước mắt đây. Xin ngài nghĩ coi: nếu ngài chịu chi số tiền đó thì tôi mới có phương tiện để

thương lượng dàn xếp. Và tôi cũng đành phải chịu thiệt thòi để chia sẻ cái xui xẻo của ngài bằng cách ngài khỏi trả tiền "thuê bao" cho năm năm tới mà tôi vẫn phải đảm bảo an toàn chongài như từ trước đến nay. Đồng thời tôi cũng phải thương lượng để trong khoảng thời gian đó, Guiliano cũng đồng ý không làm phiền ngài nữa. Vả lại sau vố này, hắn sẽ chẳng làm gì nữa, nếu ngài đủ khôn ngoan để cất giữ những món nữ trang quí giá ấy trong két của nhà băng ở Palermo? Các bà thì cứ ngây thơ lắm kia, họ đâu có biết rằng cái thói dâm đãng và lòng tham lam là những động lực mạnh – đến nỗi hầu như không thể cưỡng lại được – đã thúc đẩy bọn đàn ông lăn xả vào chém giết nhau để giành giật lấy của cải vật chất đời này? – Lão ngừng một chút, nhếch mép cười khi thấy vẻ thất vọng lộ trên khuôn mặt ngài công tước, rồi lão tiếp tục thủ thỉ: - Nếu ngài tính số tiền "thuê bao" để bảo vệ lãnh địa này cho năm năm sắp tới trong lúc mỗi ngày mỗi thêm nhiễu nhương thì ngài sẽ thấy, qua cái rủi ro này, ngài thiệt hại cũng chẳng đáng là bao.
Ngài công tước suy nghĩ, đã thấy Ông Trùm hòan toàn có lý về cái thời gian nhiễu nhương sắp tới đây. Hậu chiến mà. Nhà máy, xí nghiệp bị chiến tranh tàn phá, hàng triệu lính giải ngũ về, công ăn việc làm không có, mà thằng nào cũng quen bắn súng rồi, có thằng chết hụt đã dăm phen rồi, thì cái gì mà chúng chẳng dám liều. Như vậy, cái món tiền chuộc nữ trang so với tiền "thuê bao" năm năm sắp tới... tính coi... ngài công tước thấy cũng khá lớn chớ đâu phải ít. Vả lại, ai dám đảm bảo Ông Trùm sẽ sống được hết năm năm đó. Nửa chừng lão "đứt bóng" thì sao? Hoặc giả ai dám đảm bảo là Guiliano sẽ không quay trở lại làm vài ba vố nữa? Nhưng chẳng thà mất vậy còn hơn mất hết. Cái điều kiện Ông Trùm đưa ra dù sao cũng là cuộc mặc cả có lợi nhất trong hòan cảnh này. Và cái đó cũng khiến cho công tước phu nhân giảm bớt cái thói nhí nhảnh, đòi đem nữ trang vào lãnh địa để khoe mẽ với mấy đứa đầy tớ. Nhưng cái lợi lớn hơn là ngài công tước sẽ vin vào cái cớ an toàn để phu nhân không dám mè nheo đòi mua sắm thêm nữ trang. Như vậy đỡ tốn khối tiền. Có lẽ ngài công tước phải bấm bụng bán đi vài ba mảnh đất. Nhưng, từ bao đời nay rồi, tổ tiên của ngài cũng đã từng bán đi như vậy để trả giá cho những sự điên rồ của họ. Ấy vậy mà các cụ còn để lại cho ngài cả mấy ngàn mẫu.
Ngài gật đầu chấp thuận.

Ông Trùm cho mời giáo sư Hector Adonis tới. Ngày hôm sau cuộc hội kiến với Ông Trùm, gái sư làm một chuyến thăm thằng con đỡ đầu. Ông giải thích cho hắn cái sứ mạng của ông. Ông hết sức thành thật:
- Con sẽ không được cái giá cao hơn đâu, ngay cả nếu con đem bán cho bọn chuyên mua đồ gian ở Palermo. Và rồi con cũng phải mất một thời gian,

chắc chắn là con không thể có tiền trước lễ Giáng sinh, nếu con đem bán cho bọn mua đồ gian. Ngoài ra, cho chuộc lại, con sẽ chinh phục được cảm tình của lão Croce. Cái đó rất quan trọng đối với con. Sau cùng, con đã làm lão ta mất mặt ít nhiều vì lão ta nhận "thuê bao" cho gia đình Alcamo mà. Nhưng, nếu con giúp lão ta giải quyết việc này, thì lão ta cũng sẵn sàng bỏ qua hết.
Guiliano mỉm cười nhìn ông bố đỡ đầu của mình. Hắn có coi cái ý muốn, ước nguyện và ngay cả sự đe dọa của Ông Trùm ra gì đâu. Sau cùng, ước mơ của chính hắn là diệt được con quái vật Mafia ở Sicily này. Ngoài ra, hắn cũng đã cho người đi Palermo dò hỏi giá cả mấy món nữ trang đã cướp được. Và hắn cũng thấy giá cả cũng không hơn giá cả mà Ông Trùm đề nghị, hơn nữa còn thêm rắc rối, nhiêu khê, lâu lắc lắm, chắc chắn không kịp trước lễ Giáng Sinh. Bởi vậy hắn đồng ý thương lượng, nhưng nhất định không trả lại chiếc cà rá ngọc.
Trước khi từ giã, Adonis cũng tuyên bố với hắn xin thôi luôn cái vai trò làm thầy dạy cho hắn những thiên anh hùng ca và văn học lý tưởng cách mạng, bởi vì hắn là hiện thân bằng xương bằng thịt những cái đó. Lần đầu tiên, ông nói với hắn về thực tế đời sống của người Sicilian:
- Con à, không có ai cảm mến những đức tính của con hơn thầy. Thầy cảm phục cái khát vọng hào hùng của con mà thấy hy vọng được góp phần của mình vào sự thực hiện khát vọng ấy. Tuy nhiên, bây giờ ta cũng phải xét đến sự sống còn, bởi vì sự sống còn là điều kiện tiên quyết, cơ bản của mọi hiện thực. Sự sống mà tắt thì khát vọng dù có hào hùng, cao cả cách mấy cũng tắt theo. Cũng như lửa tắt thì ánh sáng cũng phải tắt. Chưa nói đến sự thực hiện. Con không có hy vọng gì thắng được bọn "Người anh em" đâu. Từ hàng ngàn năm nay chúng cũng như hàng triệu con nhện dăng lưới dày đặc, phủ kín khắp Sicily, khắp mọi người và mọi mặt của đời sống, của xã hội. Ông Trùm Croce đang đứng giữa cái lưới nhện đó. Lão ta rất cảm phục con và rất muốn giữ tình hữu nghị với con. Lão ta muốn con và lão cùng làm giàu. Nhưng có đôi lúc, con phải chiều ý lão một chút. Thầy không nói con phải nhượng bộ, phải mất thể diện ở một khía cạnh nào đó. Con vẫn có giang sơn riêng của con, nhưng giang sơn của con phải nằm trong cái lưới nhện ấy. Có điều chắc chắn là con không thể trực tiếp đương đầu với lão ta được đâu. Nếu con cứ quyết tâm làm như vậy thì chính lịch sử sẽ giúp lão tiêu diệt con.

Vậy là "Châu về Hợp Phố" với món tiền chuộc của ngài công tước. Guiliano chia một nửa số tiền cho Pisciotta, Terranova và Passatempo. Chúng nhìn nhìn cái cà rá đeo ở ngón tay út của Guiliano, nhưng không thằng nào dám hó hé nói năng gì. Bởi vì, Guiliano tuyên bố không thèm đụng đến một xu trong khoản tiền đó. Một nửa số tiền còn lại, Guiliano quyết định phân phát cho đám chăn cừu, cho những cô nhi, quả phụ và những người nghèo khổ

trong vùng.
Hắn luôn luôn trao tiền qua trung gian. Nhưng, có một hôm, hắn nhét tiền vào đầy các túi áo và đầy cái ba lô mà cha bề trên đã cho khi hắn rời khỏi tu viện. Hắn đi vào các làng quanh thị xã Montelepre, Piani dei Greci... Cùng đi, có Terranova.
Tại một làng có ba bà già sắp chết đói. Hắn cho mỗi bà cả cọc tiền. Họ cảm động quá, khóc và hôn tay hắn. Tại một làng khác, một nông dân sắp bị "siết" mất thửa ruộng anh ta đã đem "cầm" vì vợ ốm trong lúc gia đình lại quá quẫn bách, nay đến thời hạn, anh ta không có tiền để chuộc. Guiliano đã cho anh ta số tiền đủ để chuộc lại thửa ruộng. Tại một làng khác, hắn mua hết ráo hàng hóa trong tiệm bánh và tiệm tạp hóa, rồi phân phát bánh, phó – mát và kẹo... cho cả làng. Tại một làng gần thị trấn, hắn đã tặng cho cha mẹ một đứa trẻ đang ốm nặng để có tiền đi điều trị tại bệnh viện ở Palermo và trả tiền cho bác sĩ ở địa phương. Hắn cũng dự một đám cưới và tặng cho cặp vợ chồng trẻ một số tiền làm vốn.
Nhưng hắn thích nhất là tặng tiền cho đám trẻ nhà nghèo sống lang thang trên khắp các nẻo đường, trên khắp các tỉnh thành của Sicily. Hầu hết, bọn trẻ này trong vùng đều quen biết Guiliano. Chúng bu lấy Guiliano. Khi trao tiền cho chúng, Guiliano sung sướng nhìn chúng hớn hở chạy về nhà.
Chỉ còn lại chút ít tiền khi hắn quyết định về thăm bố mẹ hắn vào lúc chập tối. Khi đi qua dải đất phía sau nhà, Guiliano gặp hai đứa trẻ, một trai, một gái, ngồi khóc. Chúng mất số tiền mà má chúng trao cho chúng đi mua cái gì đó. Chúng nói là "thằng cớm đã cướp mất của tụi cháu". Guiliano thấy vui vui trước tấn bi kịch nhỏ bé ấy, và cho chúng một món tiền gấp bội số tiền chúng mất. Thấy đứa bé gái xinh quá, hắn không thể chịu được khi nghĩ rằng bé này sẽ bị ba má nó đánh vì sơ ý để cớm cướp mất tiền, nên hắn đã ngồi lại, viết một bức thư yêu cầu ba má bé đừng đánh bé.
Không phải chỉ ba má con bé đó biết ơn Guiliano, mà dân ở các thị trấn Borgetto, Corleone, Partinico, Moreale, Piani dei Greci... cũng biết ơn hắn. Để tỏ lòng biết ơn, họ đã gọi hắn là "Quốc vương Montelepre".

Mặc dù mất năm năm tiền "thuê bao" của ngài công tước, nhưng cái đầu óc quái quỉ của "Ông Trùm" đâu có để lão thiệt thòi, trái lại còn có lời nữa là khác. Bởi vì, một mặt lão đòi ngài công tước tiền chuộc bằng 25 phần trăm gái trị các món nữa trang, một mặt lão nói với ông Adonis là ngài công tước chỉ chịu trả bằng 20 phần trăm. Ở giữa, lão sớt lại 5 phần trăm bỏ túi. Chỉ 5 phần trăm nhưng cũng gấp mấy lần cái giá "thuê bao" năm năm mà đối với ngài công tước, lão vẫn được cái tiếng là chịu thiệt thòi và đối với Guiliano, lão được tiếng trung gian vất vả.
Nhưng, điều làm cho lão tự hào và khóai hơn cả là lão đã sớm phát hiện và

đánh giá đúng tài năng của Guiliano, đồng thời qua việc chịu thương lượng – theo ý lão – Guiliano bước đâu đi vào quĩ đạo mà lão đã định. Guiliano đúng là một ngôi sao đang lên. Ai dám tin được một thanh niên có cái nhìn sáng suốt, hành động khôn ngoan và có tính tự hào đến mức kiêu hãnh như vậy, mà lại biết nghe lời một người lớn tuổi hơn và tinh khôn hơn là lão vậy? Nhưng, về phần Guiliano, qua cuộc thương lượng này, nghe thì nghe – với trí thông minh và tính tóan lạnh lùng – hắn vẫn giữ được phần riêng của hắn. Điều này càng làm cho lão cảm phục hắn và càng đắc ý vì "Ai ngu dại gì mà đi liên kết với một thằng khùng?'
Ông Trùm gật gù thú vị với ý nghĩ một ngày kia, Guiliano có thể là cánh tay mặt của lão. Và với thời gian, hắn sẽ là đứa con kế nghiệp lão.

Turi nhìn thấu suốt những ý đồ đang bao quanh hắn. Hắn biết rõ ông bố đỡ đầu chân thành quan tâm và lo lắng cho lợi của hắn. Nhưng điều đó không có nghĩa là hắn hoàn toàn phó thác sinh mệnh và tương lai của hắn cho sự phán đóan và thẩm định của người lớn. Guiliano cũng thừa biết hắn chưa đủ lực lượng để ăn thua và chơi trực diện với đám "Người anh em" của Ông Trùm. Và, thật ra, hắn còn cần sự giúp đỡ của bọn này trong một thời gian. Nhưng hắn không hề có ảo tưởng về sự liên kết lâu dài với bọn đó. Nếu nghe lời ông bố đỡ đầu, rất có thể hắn chỉ trở thành một thứ bồi thần cho hoàng đế Ông Trùm Croce Malo. Và, đối với nó, điều đó không bao giờ có thể xảy ra. Nhưng, bây giờ hắn cần hoãn binh chi kế.

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 11

"Băng" của Guiliano nay lên đến con số ba mươi. Một vài người trong đám đó vốn là tay em của Terranova hoặc của Passatempo. Một vài người là dân trong thị trấn được Guiliano giải thoát trong cuộc đột kích trại Bellampo. Bị bắt oan, nhưng những người này vẫn cứ bị nhà nước truy nã. Họ nghĩ: đằng nào cũng bị truy nã. Vậy thì bị truy nã cùng với Guiliano còn hơn bị truy nã trong thân cô thế cô, không có bạn bè hỗ trợ.
Vào một buổi sáng tháng tư đẹp trời, Guiliano nhận được tin có một tên nom có vẻ khả nghi, có thể là lính kín lắm. Gã cứ dò la để xin "đăng lính" cho Guiliano. Gã ngồi chờ ở quảng trường trung tâm thị trấn Montelepre. Guiliano phái Terranova và bốn tay anh em nữa đi thẩm tra. Nếu coi bộ xài được thì dắt về. Nếu là cớm, là lính kín chơi trò khổ nhục kế thì cứ việc khử luôn.
Trưa hôm đó, Terranova trở về, báo cáo cho Guiliano:
- Có thể là cánh mình sẽ thêm một nhân khẩu. Thằng chó bắn hụt anh bữa hôm đột kích trại, thả tù đó. Anh thử tiếp xúc với gã xem sao.
Thấy cái mặt ngang dọc những vết thẹo mà lại ăn vận theo lối nhà quê Sicilian. Guiliano cười lớn:
- Rồi, ông bạn, bộ ông nghĩ là tôi có thể quên được cái bản mặt của ông bạn sao chứ. Lần này chắc là đồ nghề của ông bạn "tuyệt vời" rồi chứ?
Người đó chẳng phải ai xa lạ, mà chính là thầy cai Canio Sylvestro, kẻ đã chĩa súng bắn Guiliano, nhưng may mắn là viên đạn chỉ bay sướt qua đầu. Tuy mặt mày rằn ri như vậy, nhưng trông không có vẻ cô hồn, hắc ám, trái lại có vẻ kiên nghị, quả cảm. Khuôn mặt ấy gợi cho Guiliano một điều gì đó. Dù bị hắt hủi, Guiliano vẫn cảm thấy quí mến con người này. Gã là kẻ đã chứng minh cho Guiliano thấy sự bất khả tử của nó.
- Tôi đến xin gia nhập vào băng của mấy anh. Tôi cho rằng tôi có thể là một của quí đối với mấy anh nữa đó.
Đi xin việc mà lại giở giọng kẻ cả như vậy mới hách. Nhưng Guiliano lại chịu cách đó. Guiliano bảo hắn kể "cuộc đời và sự nghiệp" của hắn. Sau cuộc đột kích phá ngục cứu tù, "thầy cai" Sylvestro bị đưa ra tòa án binh ở Palermo. Tội danh: sao lãng nhiệm vụ gây hậu quả nghiêm trọng. Thầy đội Maresciallo tức điên lên với thầy cai. Lão điều tra gã rất gắt trước khi lập thủ tục truy tố. Kỳ quặc đến cái độ quái gở là lão nghi thầy cai chỉ giả bộ bắn

Guiliano mà thôi. Nguyên nhân bắn hụt – theo Maresciallo – là do viên đạn không đủ thuốc súng. Maresciallo căn cứ vào chỗ mặc dù đã biết đạn có khuyết điểm mà vẫn cứ xài để kết tội Sylvestro. Do đó, toàn bộ cuộc kháng cự này nọ chỉ là để che mắt mấy chú cớm oắt. Cứ theo lão thì chính Sylvestro đã giúp Guiliano đặt và thực hiện kế hoạch phá ngục cứu tù, trong đó có việc sắp đặt người gác cà chớn để dễ bề qua mặt lão.
Guiliano ngắt ngang hỏi:
- Tại sao hắn lại biết viên đạn có khuyết điểm?
Syvestro có vẻ ngập ngừng:
- Quả thật là tôi cũng biết viên đạn có khuyết điểm. Tôi là chuyên viên vũ khí trong bộ binh lúc còn chiến tranh mà.
Mặt gã bỗng trở nên dữ tợn. Gã nhún vai, nói tiếp:
- Tôi sơ suất, đúng! Tôi là tổ trưởng vũ khí của trại Bellampo. Nhưng tôi đã không quan tâm đúng mức đến nhiệm vụ chủ yếu của mình. Với khả năng chuyên môn về vũ khí của tôi, tôi nghĩ là tôi sẽ rất đắc dụng cho các anh. Tôi sẽ kiểm tra, sửa chữa, cải biên cho các anh nghĩa là làm đảm bảo vũ khí của các anh lúc nào cũng ngon lành. Súng không bị hóc, đạn không bị lép vào những lúc sinh tử nhất. Tôi cải biên, sửa chữa sao cho vũ khí của các anh thích hợp, tiện dụng ở vùng núi non này.
- Anh cứ kể tiếp đi.
Trong khi Sylvestro nói, Guiliano quan sát, ngắm nghía. Đây có thể là một khổ nhục kế cớm dùng để cài người. Hắn thấy rõ là Pisciotta, Passatempo và Terranova có vẻ không tin Sylvestro.
- Tụi nó điên hết, - Sylvestro nói, - Tụi nó như một lũ đàn bà hèn nhát. Khi nhìn kỹ, Maresciallo cũng biết mình quá ngu. Trại giam thì đầy tù, doanh trại thì mênh mông mà chỉ để lại có mấy ngóe thủ trại. Bọn cớm nói chung cứ coi xứ Sicily của mình như là vùng đất chiếm đóng, và tụi nó là lính viễn chinh. Tôi thường phản đối thái độ ấy. Vì vậy tôi bị ghi tên vào sổ đen. Nhà cầm quyền ở Palermo bênh lão Maresciallo. Họ phải chịu trách nhiệm về lão ta mà, luận điệu của mấy cha ấy là cuộc đột kích phải có tay trong, chớ không phải là do một người tài ba, đảm lược thực hiện. Có giải thích như vậy thì mới che giấu được cái dốt, cái bất tài của mấy cha... Nhưng, ra đến Palermo, mấy cha đếch dám đưa tôi ra tòa án quân sự. Đưa ra, lòi cái đuôi dốt là cái chắc. Mấy cha giở giọng nhân đức: bảo tôi làm đơn xin giải ngũ thì sẽ không bị đưa ra tòa, không bị án trong lý lịch tư pháp... Nhưng tôi thừa biết cái thâm ý của mấy cha và tôi cũng biết là dù không có án trong lý lịch tư pháp thì tôi cũng đừng hòng xin việc làm trong cơ quan chính quyền. Đối với mấy cha, tôi là đồ bỏ. Nhưng, là dân Sicilian thứ thiệt, tôi yêu xứ sở của tôi. Tôi tự hỏi: làm gì bây giờ? Và tôi tự trả lời: đi theo Guiliano.
Guiliano bảo Sylvestro ra nói mấy anh em ở ngoài kiếm cho cái gì ăn. Trong

này, hắn bàn với mấy người kia. Cộc cằn, thô lỗ, Passatempo đưa ra ý kiến phản bác:
- Thằng chó đẻ ấy nghĩ bọn mình điên hay sao chớ? Cứ cho nó một phát rồi thảy xuống khe núi cho rảnh nợ. Trong băng tụi mình đếch cần thằng cớm.
Pisciotta nhìn Guiliano và biết thằng bạn mình có lòng trắc ẩn đối với Sylvestro. Bởi vậy, y dè dặt nói:
- Rất có thể đây là trò bịp. Sơ đẳng quá! Nhưng dù không phải là bịp đi nữa thì tại sao mình lại cứ phải thử thời vận hoài? Lúc nào cũng ngay ngáy đề phòng, cảnh giác. Mệt thấy mẹ. Cứ luôn luôn phải ngờ vực. Đuổi cha nó đi cho rảnh nợ.
- Nhưng nó đã biết sào huyệt của bọn mình rồi, - Terranova nói, - Nó đã biết mặt anh em mình, biết quân số của mình. Bấy nhiêu đó đã là những tin tức quá quý rồi!
Guiliano nói, giọng nồng nhiệt:
- Hắn đúng týp Sicilian thứ thiệt. Hắn bắn tao chỉ là do muốn bảo vệ danh dự. Tao không tin nó làm gián điệp, mật thám hay chỉ điếm gì ráo!
Nói vậy, hắn cũng biết bọn kia mỉm cười như thể tội nghiệp cho sự ngây thơ, cả tin của hắn. Pisciotta nói:
- Nên nhớ là chính nó đã muốn làm thịt mày. Ấy là nó đang là tù nhân của mình đấy. Đâu phải là bắn hốt hoảng mà là bình tĩnh, sáng suốt khi rút súng bắn mày đấy chớ? Hắn quyết ăn thua đủ mà. Làm gì nó không biết là nó không thể nào thoát được?
Không phải Guiliano không nghĩ đến điều đó. Trái lại, hắn coi điều đó là một giá trị. Guiliano cất cao giọng:
- Biết rằng chết mà vẫn cứ chơi mới là ngon chứ, mới là hành động vì danh dự chứ? Để nó ở lại đây, nó làm gì được mình? Mình sẽ không cho nó tham gia các buổi họp mặt. Chỉ cho nó làm thiên lôi, chỉ đâu đánh đấy. Để nó đấy cho tao. Tao sẽ kèm sát nó. Tao đích thân giám sát nó, gặp dịp thuận tiện, cho nó làm thử. Nếu nó chối từ thì dễ quá, biết liền. Để nó đó cho tao.
Xế chiều, khi biết mình được chấp thuận cho nhập băng, Sylvestro chỉ giản dị nói:
- Các anh có thể tin tôi về mọi vấn đề.
Trong thâm tâm, hắn biết Guiliano đã tha mạng cho hắn một lần nữa.

Lễ Phục Sinh, Guiliano lẻn về thăm nhà, Pisciotta phản đối việc này với lý do cớm có thể giăng bẫy. Ở Sicily, dịp lễ Phục Sinh lại thường là thời điểm chết chóc của các tay ăn cướp. Cớm cứ xoáy vào chỗ quyến luyến gia đình khiến cho bọn cướp liều mạng về thăm nhà dịp này để ra tay. Nhưng một nguồn tin cho biết Maresciallo và một nửa quân số của trại Bellampo được nghỉ phép về thăm gia đình ở lục địa vào dịp này. Guiliano quyết tâm định

đem theo đủ số vệ sĩ để về thăm nhà. Hắn chuồn về hôm chiều thứ bảy tuần Lễ Thánh.
Chỉ nhắn tin cho gia đình biết trước hai ngày. Bà già hắn kín đáo chuẩn bị tiệc tùng. Đêm đó, hắn được ngủ trên chiếc giường hắn đã ngủ từ hồi nhỏ. Sáng hôm sau, hắn theo bà già đi nhà thờ. Có sáu vệ sĩ đi theo.
Lễ xong, hắn và bà già vừa bước ra đến cửa nhà thờ, thì sáu vệ sĩ cùng với Pisciotta đã đứng chờ ở đó. Mặt Pisciotta trắng bệch ra vì tức giận:
- Turi, mình bị phản rồi. Maresciallo cùng với hai chục lính đặc biệt vừa từ Palermo lộn về để bắt mày. Nhà mày đang bị vây, cũng may, tụi nó tưởng là mày đang ở trong nhà.
Thoáng một cái, Guiliano cảm thấy giận thân vì cái thói liều lĩnh ngu xuẩn của mình. Hắn thề từ này sẽ không bao giờ bất cẩn như vậy nữa. Nếu không, sẽ có ngày Maresciallo và bọn đặc vụ của lão sẽ vồ được hắn ngay tại nhà. Tất nhiên hắn và các vệ sĩ của hắn sẽ phải ra tay. Và sẽ có đụng độ đẫm máu. Và như vậy sẽ làm vẩn đục tinh thần ngày Lễ Phục Sinh. Ngày Chúa sống lại mà máu chảy, người chết thì bậy quá.
Hắn hôn từ giã bà già:
- Mẹ cứ trở về nhà tự nhiên, cớm có hỏi thì cứ nói thẳng là ừ, tôi vừa chia tay nó ở cửa nhà thờ. Như vậy, mẹ không bị tụi nó qui là đồng lõa, âm mưu gì ráo. Mẹ khỏi lo. Anh em trang bị đầy đủ. Chuồn dễ thôi. Và cũng sẽ không có đánh đấm gì đâu. Còn lâu bọn cớm mới dám đuổi theo lên núi.
Guiliano và đồng bọn rút êm. Bọn cớm không trông thấy. Đêm đó, tại sào huyệt, hắn bàn với Pisciotta. Tại sao Maresciallo biết chắc là nó về thăm nhà? Ai đã mật báo cho lão? Bằng mọi cách phải tìm ra manh mối việc này.
- Nhiệm vụ đặc biệt của mày đó, Aspanu. Và nếu đã có một đứa phản mà thoát, thì sau này sẽ có nhiều đứa khác nữa bắt chước. Lúc đó thì mệt lắm. Tao đếch cần biết mày phải mất bao nhiêu lâu và tốn bao nhiêu tiền. Nhưng, phải tìm cho ra.

Ngay từ lúc còn nhỏ, Pisciotta đã không sao ưa được thằng cha thợ hớt tóc ấy. Nói năng đểu cáng, tục tĩu. Giễu cợt rẻ tiền, vô duyên. Frisella là một trong những thợ hớt tóc chạy theo mốt. Khi thì hớt thật thấp. Khi thì hớt thượng lên đến đỉnh đầu, lúc lại "cổ điển" như mấy anh "dân ruộng". Nào là bát dài, bát ngắn, ôi thôi đủ thứ vớ vẩn, đủ kiểu lố lăng. Chỉ thay đổi vặt vãnh như vậy mà gã cứ vênh váo tự coi mình là "nghệ sĩ" mới tức chớ. Gã ưa lối chơi trịnh thượng, chơi kiểu cha chú người ta. Đối với người bề trên gã, gã làm như ngang vai ngang vế. Đối với người bằng vai phải lứa với gã, gã giở giọng đàn anh. Đểu nhất là gã đối với mấy đứa nhỏ. Đểu và độc ác. Không hiểu sao, đối với tụi nhỏ, gã hằn học theo cái kiểu đặc biệt Sicilian mà dân lục địa thấy rất "gai". Gã thường lấy cây kéo – cho sơ hai ngón tay –

giả bộ lỡ hoặc vô tình kẹp tai mấy đứa nhỏ. Rồi cười xỏ lá. Có khi gã hớt tóc cho mấy đứa nhỏ tròn rung rủng như cái chén úp lên đầu. Có khi gọt trắng hết như trái bi-a. Bởi vậy, Pisciotta cảm thấy khoái chí một cách tàn nhẫn khi cho Guiliano biết tên thợ hớt tóc Firsella làm chỉ điểm cho cớm và phạm luật Omerta. Rõ ràng hôm lễ Phục Sinh, Maresciallo đã hoạt động theo tin tình báo chính xác, không "sục" bậy. Lão đâu có điều gì mà bỏ dịp nghỉ lễ, dẫn hai chục lính từ Palermo về Montelepre đúng ngày đó. Nhưng, tại sao lão lại biết được tin đó. Guiliano chỉ cho gia đình nó biết trước có hai mươi bốn tiếng đồng hồ thôi kia mà.
Pisciotta dùng mật báo viên của mình trong thị xã để kiểm tra lại từng bước của Maresciallo trong hai mươi bốn giờ trước khi lão đi Palermo. Lão đã đi những đâu, làm gì, gặp ai?... Chỉ có ông bà già của Guiliano biết con mình sẽ về nhà vào ngày giờ đó. Bởi vậy, Pisciotta hỏi thật kỹ lưỡng xem trong thời gian đó, có thể họ vô tình làm lộ tin đó ra. Bà mẹ của Guiliano cố moi móc trí nhớ xem mình đã làm gì, nói gì, với ai:
- Dì không hề nói với ai. Ngay cả hàng xóm. Dì ở lì trong nhà lo nấu nướng đặng thằng Turi về ăn mừng lễ.
Nhưng bữa sáng hôm ông con trai về thì ông bố của Guiliano đã đến tiệm hớt tóc của Frisella. Tánh ông già này cũng đoảng vị lắm. Phù phiếm, nông nổi, ưa khoe khoang, ruột để ngoài da, phổi bò. Nhân dịp hiếm có, ông con trai về thăm nhà, nên lão cũng muốn sửa sang râu tóc cho thêm phần long trọng, thằng nhỏ trông thấy đỡ tủi. Frisella vừa hớt tóc, cạo râu cho lão, vừa nửa đùa nửa thật, giễu giễu như thường lệ:
- Có lẽ bữa nay "ông lớn" đi Palermo thăm "bà nhỏ"? Hay là bữa nay "ông lớn" sửa sang sắc đẹp để đón tiếp "ông bự" từ Rome về chơi. Thằng Frisella này rất lấy làm hân hạnh được góp phần "trang trí" cho ông lớn đặng ra mắt "Quốc vương" sắp vinh qui bái tổ.
Pisciotta hình dung ra cảnh ông già nghe nói thế, tuy không nói gì, nhưng tủm tỉm cười coi bộ khoái chí. Thằng cha thợ hớt tóc cứ thì thào bên tai lão:
- Bữa này nom lão gia phởn quá, chẳng khác gì một nhà quí phái cỡ bự, thứ chính hiệu "máu xanh", có gốc, có củ đàng hoàng.
Frisella nói rồi làm bộ cười vô tội. Ông già của Guiliano sướng phổng mũi khi con lão nổi tiếng đến nỗi được dân thị trấn gọi là "Quốc vương Montelepre". Hoặc giả, Frisella nghe phong thanh cái tin Guiliano về, nhưng chưa chắc chắn, nay thấy lão già hớt tóc, mặt mũi coi bộ mãn nguyện, phối hợp hai cái đó thì thấy ngay.
Mỗi ngày Maresciallo đều tạt qua tiệm hớt tóc của Frisella để cạo mặt. Hầu như giữa lão và Frisella không trò chuyện gì nhiều để có thể nói là họ báo tin cho nhau. Nhưng Pisciotta tin là có. Y cho mấy tay do thám lê lết suốt ngày ở tiệm hớt tóc. Lúc tán dóc, lúc đánh bài với Frisella ở cái bàn kê phía ngoài

chỗ hớt tóc. Họ nhậu nhẹt, tán phét chính trị, và ới lên mỗi khi có bạn thân đi ngang.
Suốt tuần lễ như vậy, các tay do thám thâu lượm thêm được một số tin tức. Nếu không tán hươu tán vượn với khách hàng, thì Frisella cũng huýt sáo miệng theo điệu của một bài hát mà gã rất khoái. Hoặc gã sẽ vặn thật lớn cái ra – đi – ô của gã. Nhất là khi có Maresciallo tới. Trong khi ra – đi – ô đang nói, đang hát lớn, thì gã ghé sát tai Maresciallo để "báo cáo tin tức". Nếu không để ý thì chỉ thấy gã thì thầm trò chuyện cũng như thì thầm trò chuyện với khách hàng khác. Nhưng một trong những tay do thám của Pisciotta đã vớ được cuốn sổ tay Maresciallo ghi trả tiền công "cạo mặt" cho gã. Họ để ý thấy Maresciallo ghi xong, Frisella cất kỹ vào túi áo trong của áo vét, bên ngoài lại mặc áo blu trắng. Khi các tay do thám vặn hỏi và đòi gã cho coi cuốn sổ ấy, họ đã thấy con số ghi lên đến mười ngàn lire. Tên thợ hớt tóc thề sống thề chết rằng đó là tiền công gã cạo râu hớt tóc cho Maresciallo trong mấy tháng trời. Các tay do thám làm bộ tin lời gã nói.
Pisciotta đưa ra những bằng chứng hiển nhiên cho Guiliano và cho cả Pasatempo, Terranova và cả Canio Sylvestro lúc đó cũng có mặt. Xem bằng chứng xong, Guiliano ra đứng ở mỏm đá nhìn xuống thị xã Motelepre. Frisella – thợ hớt tóc là một phần của cái làm nên thị trấn Montelepre. Guiliano biết gã từ lâu. Hồi nhỏ, khi đến hớt tóc để lĩnh phép bí tích "Kiền thành", Guiliano còn nhớ nó đã được gã tặng cho một đồng tiền mạ bạc để làm kỷ niệm. Hắn cũng quen biết cả vợ con gã. Mỗi khi đi ngang, trông thấy hắn, gã đều lớn tiếng gọi và hỏi thăm ông bà già hắn.
Bây giờ, Frisella phạm luật Omerta. Gã đã bán bí mật cho kẻ thù. Gã làm chỉ điểm có ăn lương của cớm. Tại sao gã lại ngu muội đến thế? Guiliano phải đối xử với gã ra sao đây? Giết một thằng cớm tại chiến trường là một việc. Lạnh lùng xử tử một người vào hàng cha chú mình và chính mình cũng quen biết lại là chuyện khác. Turi mới chỉ là hai mươi mốt. Đây là lần đầu tiên hắn phải quyết định một sự thanh toán độc ác, lạnh lùng, nhưng cần thiết. Để giải quyết hậu hoạn có tầm mức hết sức quan trọng và rộng lớn. Luật Omerta.
Nó quay trở vào họp với mấy người kia.
- Frisella biết rõ tao từ hồi tao còn nhỏ xíu. Hắn thường cho tao nước chanh đá. Mày nhớ không, Aspanu? Có thể là hắn chỉ bép xép mách lẻo. Không phải là làm chỉ điểm ăn tiền. Giả như có người – ông bà già tao chẳng hạn, nói rõ tao về ngày đó ngày đó, rồi hắn đến tâu với bọn cớm thì nó đi một lẽ. Có thể hắn mới chỉ đặt giả thuyết và bọn cớm thưởng nó. Có ai đồng ý vậy không?
Passatempo nhướn đôi mày him híp, ti hí của gã lên, nhìn Guiliano như thể con sói lang nhìn sát con sư tử xem có an toàn khi nhào vô cắn xé cái xác ấy.

Terranova nhè nhẹ lắc đầu mỉm cười như thể hắn đang nghe con nít kể chuyện thần tiên. Chỉ có Pisciotta nói thẳng thừng.
- Đ.m, hắn có tội rõ ràng. Cũng như thầy tu đi chơi đĩ vậy!
- Mình có thể cảnh cáo hắn, - Guiliano nói, - Mình có thể kéo hắn về phía mình. Dùng hắn để tung tin giả cho bọn cớm?
Ngay lúc nói như vậy, hắn đã biết là đã trật búa rồi. Không thể nào tỏ thiện chí được nữa. Pisciotta tức giận nói:
- Sao không tặng quà cho hắn luôn thể. Một bao lúa và một chục con gà? Turi, sự sống của mày cũng như sự sống của tụi tao tùy thuộc và sự can đảm, ý chí của mày, sự phán đoán của mày, sự lãnh đạo của mày. Làm sao tao dám theo mày nữa khi một thằng phản bội như Frisella mà mày cũng tha thứ?
Một thằng phạm luật Omerta! Nếu là bọn "Người anh em", chúng chẳng cần đến bằng chứng như mình đâu, chúng đã moi gan, móc ruột thằng đó phơi lên sào coi chơi rồi. Nếu mày cứ để nó sống thì tất cả những thằng phản bội khác sẽ nghĩ: "Bán tin, phản bội một lần thì chưa bị trừng phạt", mà có khi chỉ "một lần" là mình đã "tắt bóng" rồi.
- Frisella là một thằng hề ngu xuẩn, - Terra nói, - Một thằng phản bội, lừa bịp và tham lam. Lúc bình thường, nó làm hại một làng. Nhưng, bây giờ hắn trở nên rất nguy hiểm rồi. Tha thứ cho hắn là một sự liều lĩnh, không khôn ngoan và nguy hiểm. Hắn không đủ thông minh để cải tà qui chính đâu. Có thể hắn nghĩ bọn mình không phải những người đàng hoàng, chín chắn. Và như vậy, những đứa khác cũng sẽ bắt chước. Turi anh phải dứt điểm với bọn "Người anh em" đi, ít nhất là ở Montelepre này. Thằng cha Quintana – người của tụi nó – hoạt động rất cẩn thận, mặc dù hắn nói năng này nọ, không thân trọng, không khôn ngoan. Nếu anh không trừng trị Frisella, hoặc trừng trị bằng cách khác hơn là cái chết thì bọn "Người anh em" sẽ nghĩ là anh yếu. Chúng sẽ lấn mình. Chúng sẽ nắm gân mình mạnh hơn nữa. Bọn cớm sẽ trở nên táo bạo hơn, ít sợ hơn. Và do đó, trở nên nguy hiểm hơn. Thậm chí, có thể ngay cả dân thị trấn này cũng sẽ nghĩ không hay về anh. Do đó, không thể để Frisella sống!
Y nói câu cuối cùng này như thể có vẻ hối tiếc. Guiliano dáng tư lự và khẽ lẩm bẩm: "Có lý". Hắn đọc được ý nghĩ của Passatempo qua cái nhìn của gã. Hắn hiểu được tâm tư của người khác. Passatempo sẽ không còn có thể tin cậy được nữa nếu Frisella được để cho sống. Không thể trở lại cái thời các hiệp sĩ của Charlemagne. Không thể đường đường chính chính và quân tử với bọn địch thủ tối nguy hiểm chúng dùng bất cứ thủ đoạn nào. Bất cứ lúc nào để chơi cho mình tiêu luôn mới nghe. Phải xử tử thằng Frisella, nhưng nếu đã thế thì phải xử tử thế nào để gây ra sự kinh khiếp nhất, dữ dội nhất cho các đối thủ.

Guiliano đã có ý định. Nó quay ra hỏi Syvestro.
- Anh nghĩ sao? Chắc chắn Maresciallo đã nói với anh về các chỉ điểm viên của lão ta. Vậy thì thằng thợ hớt tóc có đáng chết không?
Canio Sylvestro ậm à không nói. Mặt lạnh như tiền. Mấy người kia đều hiểu ngay lý do gã không nói. Không phản bội người trước kia đã tin cậy mình. Đó là vấn đề danhd ự. Và cũng không muốn nói dối. Như vậy, sự im lặng của gã là gián tiếp xác nhận thằng thợ hớt tóc là có tội làm lính kín cho Maresciallo. Tuy nhiên, Guiliano vẫn muốn tìm cho bằng được sự chân xác, chắc chắn. Hắn mỉm cười quay sang Sylvestro:
- Bây giờ là lúc anh có thể chứng tỏ lòng trung thực với tụi này. Ta sẽ cùng đi về Montelepre. Và chính tay anh sẽ xử tử thằng thợ hớt tóc ngay tại quảng trường thị trấn.
Aspanu kinh ngạc trước sự sâu hiểm của thằng bạn mình. Guiliano luôn luôn làm cho nó ngạc nhiên. Hành động mã thượng, nhưng vẫn luôn dăng được những cái bẫy tinh tế, khéo léo, chắc ăn không thua gì Iago (1). Qua vụ Frisella, nó sẽ biết bụng dạ thầy cai. Có đáng tin cậy, có biết chơi đẹp hay không? Biết chắc chắn thằng thợ hớt tóc có tội, mà đồng thời Sylvestro vẫn bảo toàn được danh dự, không phản bội người đã tin cậy mình. Nếu gã không nắm chắc Frisella có tội, gã sẽ không khi nào xử tử, dù hậu quả ra sao. Nhưng khi gã chịu tự tay xử tử thằng kia thì mọi sự đã rõ ràng. Pisciotta thấy môi Guiliano hình như phác một nụ cười. Nếu thầy cai không chịu xử tử thằng thợ hớt tóc, thì hắn có bằng chứng chắc chắn để coi Frisella là vô tội. Và do đó hắn sẽ tha chết cho bọn kia.
Bộ ria mép nháy nháy, thầy cai nhìn mấy đứa kia:
- Thằng Frisella hớt tóc ngu thấy bà. Chỉ chừng đó cũng đáng chết rồi. Tôi sẵn sàng thi hành án tử nó ngay ngày mai.
Lúc rạng đông, Guiliano, Pisciotta và ông "cựu" hạ sĩ cớm Sylvestro kéo nhau xuống Montelepre. Trước đó khoảng một giờ, Passatempo đã kéo bộ hạ của hắn đi "nằm đường" chặn lối vào thị trấn và các ngã rẽ vào quảng trường. Terranova thủ trại, đồng thời chuẩn bị một toán tiếp viện nếu trong thị trấn bị trục trặc lớn. Guiliano và Pisciotta vào đến quảng trường thị xã thì trời hãy còn sớm. Đường phố trải sỏi và chật hẹp ướt đẫm sương đêm. Một vài đứa trẻ đã chơi đùa trên sân khấu, chỗ con la và con lừa "gieo nọc" trước ngày định mệnh ấy. Guiliano bảo Sylvestro đuổi mấy đứa trẻ đi chỗ khác chơi, để chúng khỏi nhìn thấy những gì sắp diễn ra. Sylvestro làm bộ mặt "ba bị", mấy đứa trẻ sợ hãi chạy tán loạn như bầy gà con. Thằng thợ hớt tóc cứ tưởng chúng "mời" lão điền chủ. Hắn cởi tấm vải trắng choàng trên người lão điền chủ, miệng cười mỉm, xảo quyệt như thể hắn muốn tặng cho chúng một món quà. Lão điền chủ, một nông dân Sicilia đã già. Lão đã làm giàu trong thời kỳ chiến tranh nhờ chợ đen, chợ đỏ khoản lương thực của

quân đội Mỹ. Lão hiên ngang đứng dậy. Nhưng, Pisciotta đã ra hiệu cho lão đứng dẹp ra một bên. Nó nhăn răng ra cười, rồi nói:
- Lão không đủ tiền để làm khách mời của tụi này đâu. Nhưng, với tụi này thì lão khỏi lo.
Guiliano hết sức cảnh giác và nhìn chòng chọc vào tên thợ hớt tóc, tay gã vẫn cầm cây kéo.
- Để kéo xuống đi. Tụi này mời ông đến một nơi, ở đó ông khỏi phải làm nghề hớt tóc nữa. Thôi, nào ta đi.
Frisella đặt cây kéo xuống bàn. Cái mặt hề của gã bỗng nhăn nhúm, vì cố nặn ra một nụ cười mà không được.
- Turi, sáng sớm, vừa mở cửa tiệm thì làm gì đã có tiền. Tôi là một người nghèo.
Pisciotta nắm lấy mớ tóc gã, lôi ra khỏi tiệm và đẩy đi ra phía quảng trường, nơi Sylvestro đang đứng đợi. Frisella cảm thấy đầu gối muốm sụm xuống. Gã bắt đầu kêu la:
- Turi, Turi, tôi hớt tóc cho anh từ lúc anh còn bé, anh không nhớ sao? Vợ tôi sẽ chết đói, con tôi đang bị bệnh đau đầu... Trời ơi!
Pisciotta thấy Guiliano có vẻ mủi lòng, nao núng. Y đá tên thợ hớt tóc và nói:
- Lúc đi báo tin cho bọn cớm, sao mày không nhớ đến vợ, con?
- Không bao giờ tôi cho Maresciallo tin tức về Guiliano. Chỉ có báo tin về mấy thằng ăn trộm cừu. Tin vặt ấy mà. Tôi xin thề trên đầu vợ con tôi.
Guiliano nhìn xuống đất. Hắn cảm thấy như tan nát cả cõi lòng. Cái mà suýt nữa hắn làm có thể sẽ hủy diệt cuộc đời hắn, nhưng hắn đã kịp nói một cách dịu dàng:
- Ông có một phút để ăn năn tội và làm lành cùng Chúa.
Nhìn vào ba người đang đứng vây quanh, Frisella chẳng thấy một tên nào động lòng trắc ẩn. Gã cúi đầu xuống thì thầm cầu nguyện. Rồi, ngẩng đầu lên, gã nói với Guiliano:
- Đừng để vợ con tôi chết đói.
- Tôi hứa sẽ không để họ phải chết đói.
Guiliano quay sang phía Sylvestro, ra lệnh:
- Phơ đi!
Thầy cai nhìn cảnh ấy, lòng thấy bàng hoàng. Nhưng, gã đã lảy cò. Viên đạn hất ngược, thằng thợ hớt tóc nảy tung lên, rồi té nằm sóng soài ra mặt đường đá. Giẫy giụa một hồi. Máu hòa với nước đọng trên vũng. Từ trong các kẽ đá, mấy con tắc kè nhỏ bò ra liếm máu. Quảng trường lặng như tờ. Pisciotta quì xuống cạnh xác Frisella lúc này xuội lơ và ghim lên ngực hắn mảnh giấy.
Khi tới nơi, Marescialo thấy vẫn y nguyên như vậy. Hỏi người bán tiệm, lão

nói lão chẳng thấy gì. Lúc đó lão đang ở đằng sau nhà. Hoặc người ta đang nhìn đám mấy trên núi. Khách hàng của Frisella thì khai lúc mấy người vào bắt Frisella, thì lão đang gục mặt vào thau nước nên không nhìn thấy mặt những tên sát nhân. Dù vậy, lão vẫn bị buộc tội. Mảnh giấy ghim trên ngực Frisella ghi hàng chữ: "Kẻ nào phản bội Guiliano cũng sẽ bị chết như thế này".

(1) Iago: nhân vật trong vở kịch Othello của Shakespeare, một tay giết người rất tàn bạo, rất đa nghi, có lối giễu cợt, "bẫy" người khác một cách thâm độc (N.D)

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 12

Chiến tranh thế giới thứ hai vừa chấm dứt. Những cuộc chiến của Guiliano mới bắt đầu. Chỉ trong hai năm, Guiliano đã trở thành một người nổi tiếng nhất Sicily. Hắn đã tạo dựng được một giang sơn ở góc phía tây bắc hòn đảo. Trung tâm của giang sơn này là Montelepre. Hắn kiểm soát các thị trấn Piano Dei Greci, Borgetto, Partinico và thị trấn Corleone khét tiếng khát máu. Cái tăm tiếng tàn bạo man rợ của thị dân Corleone đã lan rộng khắp Sicily. Cánh tay quyền lực của hắn vươn tơi tận Trapani, hăm dọa Morneale. Và ngay cả thành phố Palermo, thủ phủ của đảo cũng bị cái bóng của hắn chờn vờn che phủ, và thế lực của hắn ngày một bành trướng, lan dần ra các đô thị khác. Guiliano cười ngất khi hay tin chính quyền trung ương ở Rome đã treo giải thưởng mười triệu đồng lire cho ai chặt được đầu hắn. Cái án tử hình treo lơ lửng trên đầu cũng không cản được hắn đến dùng cơm tại một nhà hàng lớn ở Palermo. Để giỡn mặt nhà cầm quyền, cuối bữa ăn, hắn thường dằn dưới cái đĩa mảnh giấy ghi dòng chữ "Chẳng ai có thể ngăn cản Turi Guiliano đến nơi nó muốn". Cái trò oái oăm mó dái ngựa này đã làm cho chính quyền Rome tức điên lên.

Sào huyệt bất khả xâm phạm của Guiliano là dãy núi Cammarata. Guiliano biết rõ từng cái hang, từng hẻm núi, từng đường mòn dãy núi này. Hắn cảm thấy mình là tay vô địch. Hắn yêu quang cảnh thị xã Montelepre phía dưới chân núi, yêu bình nguyên Partinico trải dài qua Trapani tới tận Địa Trung Hải. Trùng dương mênh mông lấp lánh dưới bầu trời xanh, trong vắt. Phế tích của những ngôi đền thờ Hy Lạp, những cụm rừng cam, những vườn ôliu, những cánh đồng lúa miền tây Sicily. Tất cả, đối với Guiliano, đều đẹp đến ngây ngất. Càng xúc động trước vẻ đẹp ấy, hắn càng cảm thấy dạt dào tình yêu đối với Sicily. Qua ống nhòm, Guiliano nhìn thấy những miếu thờ rải rác bên lề đường. Trong miếu thờ, những bức tượng bụi bám đầy.

Từ dãy núi này, cùng với các thủ hạ, Guiliano rong ruổi trên những quốc lộ, chặn cướp những đoàn xe của nhà nước, chặn cướp cả xe lửa, tước đoạt nữ trang, của cải của những nhà giàu. Nông dân đánh những chiếc xe lừa sơn sặc sỡ, lòe loẹt đã thân ái đưa tay vẫy chào mỗi khi gặp hắn. Nói cho đúng, lúc đầu, họ cũng ớn thấy mồ. Nhưng về sau họ kính nể và quý mến. Không một nông dân, một người chăn cừu, một công nhân nào lại không nhận được một phần của cải hắn đã cướp được.

Toàn dân nghèo trong vùng là mật báo viên, chỉ điểm viên của hắn. Đêm đêm, trẻ nít đã thêm vào lời kinh cầu Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary câu "Xin gìn giữ Guiliano khỏi tay bọn cớm".
Chính đồng quê đã nuôi dưỡng, chở che Guiliano và đồng bọn. Vườn cam, vườn ôliu, vườn nho là chốn dung thân. Bầy cừu cũng là đồng minh. Từng nơi, từng lúc, Guiliano thoắt biến, thoắt hiện, bất ngờ và đột ngột như bóng ma, thoắt một cái như đã tan biến trong màu xanh ngắt của Sicily, của Địa Trung Hải và của bầu trời.
Trên núi, mùa đông kéo dài và lạnh hơn dưới đồng bằng. Ấy vậy mà băng của Guiliano ngày một tăng quân số. Đêm đêm, những đốm lửa bập bùng rải rác trên khắp sườn núi và thung lũng của dãy núi Cammarata. Dưới ánh lửa ấy, đám tay em của Guiliano sửa chữa vũ, khí, may vá hoặc giặt giũ quần áo ở các khe suối. Sửa soạn bữa ăn chiều đôi khi cũng tạo ra những cuộc tranh luận sôi nổi và hào hứng. Cũng chỉ là mực và lươn, nhưng mỗi làng ở Sicily có một cách nấu. Họ không làm nước sốt như nhau, mà cách nướng dồi cũng không giống nhau. Kẻ ưa giết người bằng dao thì làm công việc giặt giũ. Người chuyên đi bắt cóc đòi tiền chuộc thì làm việc lặt vặt. Đứa chuyên đánh cướp nhà băng và xe lửa thì ngồi lau chùi vũ khí. Một "xã hội" khá phức tạp.
Guiliano bảo họ đào giao thông hào, dựng chướng ngại vật, đặt các chốt tiền thám đề phòng bị quân chính phủ đột kích. Một hôm, tóan đào giao thông hào đã đào được bộ xương của một con thú lớn, lớn hơn mọi con thú mà họ có thể tưởng tượng được. Hôm đó, giáo sư Adonis mang sách đến cho Guiliano, nó muốn biết về tất cả mọi sự trên đời. Từ khoa học đến chính trị. Từ y học cho đến triết học. Cả kỹ thuật quân dụng và cả về tham mưu quân sự. Cứ vài tuần, giáo sư Adonis lại đem đến cho nó cả bao sách đầy. Turi đưa ông lại chỗ bộ xương đã đào được. Nhìn sự bối rối của nó, ông mỉm cười:
- Thầy đã đem đến cho con cả sách về lịch sử nữa kia mà? Một người không hiểu lịch sử của loài người từ hai ngàn năm trở lại đây là người sống trong bóng tối.
Ông ngừng nói một chút. Giọng nói dịu dàng của Adonis đúng là giọng giáo sư giảng bài.
- Đây là bộ xương của một cái "xe tăng" do Hannibal thành Carthage dùng cách nay hai ngàn năm để vượt qua rặng núi này đặng tấn công tiêu diệt đạo binh La Mã. Đó là xương của voi chiến mà dân lục địa chưa thấy bao giờ. Lần đầu tiên nhìn thấy những con vật khổng lồ ấy, lính La Mã hết hồn, chạy vắt chân lên cổ. Nhưng, những "chiến cơ" này cũng chẳng giúp cho Hannibal là bao. La Mã vẫn thắng ông ta. Và thành Carthage của ông vẫn bị La Mã san thành bình địa. Dạy núi này có nhiều ma lắm đấy. Con mới chỉ

nhìn thấy có một con mà thôi. Suy nghĩ đi, Turi, biết đâu một ngày nào đó con cũng là một con ma của dãy núi này.
Guiliano đã trằn trọc suy nghĩ suốt đêm đó. Hắn thích thú với ý nghĩ một ngày nào đó được trở thành một trong những bóng ma lịch sử. Nếu có bị giết thì hắn muốn bị giết tại chính dãy núi này. Hắn còn tưởng tượng một cách ngộ nghĩnh là nếu bị thương nặng, hắn sẽ chui vào một trong hàng ngàn cái hang trong núi này để chết. Sẽ không có ai tìm thấy xác hắn. Cho đến khi tình cờ, một người nào đó tìm ra, như đã tình cờ tìm thấy bộ xương con voi của Hannibal.
Mùa đông, Guiliano và các thủ hạ thay đổi sào huyệt nhiều lần. Chúng phân tán mỏng và khi thì một nhóm ngủ tại nhà một người quen, một cái chòi của người chăn cừu hoặc một cái kho của một quí tộc nào đó bỏ trống. Guiliano đã dành hết mùa đông để đọc sách và nghiền ngẫm, sắp đặt kế hoạch. Hắn bàn luận nhiều lần và lâu với giáo sư Adonis.
Đầu xuân, Guiliano và Pisciotta lên đường đi Trapani. Trên đường, lần đầu tiên, hắn trông thấy ở một chiếc xe lửa một bức tranh kiểu mới vẽ theo huyền thoại về Guiliano. Bức tranh màu sặc sỡ vẽ hắn đang đứng cúi đầu cung kính một cách giễu cợt trước một công tước phu nhân. Tay hắn đeo chiếc cà rá vừa lấy được từ tay bà. Đứng sau hắn là Pisciotta, tay cầm súng máy, đang trấn áp lũ cớm đứng co dúm lại vì sợ.
Cũng từ ngày đó, chúng mang khóa dây thắt lưng bằng vàng. Trên khóa đó có hình nổi con chim phượng hoàng có đầu người và hình một người có đầu sư tử. Hai con quay vào nhau. Ở giữa là hoa văn, chính "thầy cai" Canio Sylvestro đã làm hai cái khóa thắt lưng này. Và nó trở thành biểu tượng cho quyền chỉ huy của "băng". Guiliano luôn luôn mang. Vì thường phải ngụy trang khi đi xuống các thị trấn, nên Pisciotta ít khi mang khóa này trừ khi nào đi cùng với Guiliano.
Ban đêm, trên núi, lúc tháo dây lưng ra, Guiliano thường ngắm chiếc khóa này. Hình hoa văn giữa sư tử và phượng hoàng làm cho người ta có cảm tưởng hai con vật này đang xoay cái bánh xe tượng trưng cho lịch sử. Con vật mình người đầu sư tử đã đặc biệt hấp dẫn hắn. Con phượng hoàng là vua các loài chim bay trên trời cao đồng thời cũng là vua các loài vật trên mặt đất. Guiliano tự ví mình là phượng hoàng và Pisciotta là sư tử. Hoa văn ở giữa vừa là đảo Sicily vừa là lịch sử.

Từ bao thế kỷ trước, ở Sicily, bắt cóc nhà giàu để đòi tiền chuộc là một "nghề" ở vùng nông thôn. Những tay bắt cóc thường phải là những Mafioso táo tợn và mưu lược nhất mới dám chơi. Và chơi rất điệu nghệ. Gửi thư báo trước cho nạn nhân. Lời lẽ bức thư rất lịch thiệp và tránh những chi tiết về số tiền chuộc mà nạn nhân phải trả. Cũng giống như nhà buôn sỉ giảm giá cho

các khách hàng trả tiền mặt, tiền chuộc, tùy trường hợp, có thể được giảm đáng kể. Bởi vậy những chi tiết rắc rối – như trong những cuộc bắt cóc ngày nay – đã không được nói rõ trước trong bức thư thông báo. Trên thực tế bắt cóc một nhân vật có tiếng tăm không phải dễ dàng như người ta tưởng. Đó không phải là việc mà nhưng tay ấm ớ, nghiệp dư, những tên tham lam ngu xuẩn hoặc bọn vô lại, cà chớn có thể làm được. Mặc dù đó không phải là việc quá liều lĩnh, nguy hiểm đến mức hầu như là hành động tự sát ở nước Mỹ ngày nay. Ở Sicily, không bao giờ có trường hợp bắt cóc con nít (1) – như thường xảy ra ở Mỹ - hoặc nếu có thì bắt cóc luôn cả người vú nuôi hoặc người hàng ngày chăm sóc cho đứa trẻ đó. Thiên hạ thối mồm gán cho dân Sicilian đủ thứ thói hư tật xấu và tội ác. Nào, bẩm sinh đã là trọng phạm. Nào, giết người lạnh lùng, tàn bạo và đầy hào hứng như đàn bà đi hái hoa. Nào, tráo trở, lật lọng, lừa bịp, phản trắc. Nào, man di mọi rợ mới hình thành xã hội được khoảng ba thế kỷ nay... Ôi thôi, đủ thứ. Nhưng muốn nói sao thì nói, có một điều không thể chối cãi được là người Sicilian – tất nhiên, phải kể thứ chính gốc – rất yêu con nít. Nói đúng ra là họ tôn thờ con nít. Bắt cóc kiểu Sicilian cũng rất độc đáo và mã thượng. Các nhà giàu có được "mời" đến làm "thượng khách" của họ. Có điều là các vị khách chỉ được ra về, sau khi đã thanh toán "tiền phòng và tiền hầu hạ". Cũng như ở khách sạn vậy. Qua nhiều thế kỷ, "nghề" này đã hình thành được vài qui lệ, tập tục. Giá tiền chuộc có thể được "mặc cả" qua trung gian, thường là qua tổ chức Mafia. Không có chuyện dùng nhục hình để khảo của, nếu vị "khách" chịu "hợp tác". Hơn thế nữa, khách được trọng đãi đúng hay là hơn so với địa vị xã hội của mình. Cũng như khách sạn Hilton ba, bốn, năm sao, các vị khách cũng được đối xử tùy theo địa vị xã hội: hoàng thân, công tước, tiểu quí tộc... Nếu có tay chơi nào coi cái linh hồn của mình là thứ đồ bỏ, hoặc coi trọng đấy nhưng chịu chơi, dám thí linh hồn của mình, thì tay đó dám túm cả áo Hồng y, Tổng giám mục. Cứ như vậy, thì về thực chất nhiều tay bắt cóc có thể còn đáng kính hơn những vị dân biểu, thượng nghị sĩ vẫn thường trưng trước tên của mình những mỹ từ hợm hĩnh phách lối như "Ngài đáng kính" (The Honorable) mà thực chất chỉ là giòi bọ đầu thai làm những tên cướp ngày. Bắt cóc là một "nghề" đòi hỏi phải khôn ngoan, có bản lãnh. Lịch sử còn lưu lại nhiều gương trả đũa kinh khủng của người bị bắt cóc. Một vị "khách" được trả về sau khi phải nộp món tiền khổng lồ sẽ ít khi vì tiếc của mà nghĩ đến chuyện trả thù, nếu phẩm giá của ông ta được bảo toàn và tôn trọng. Điển hình là câu chuyện một vị đại công tước, vì phải tuân thủ luật pháp, sau khi được thả về, đã dẫn cảnh sát đến sào huyệt của bọn bắt cóc. Nhưng, khi bọn cướp bị bắt, thì chính ông ta trả tiền mướn thầy cãi cho bọn cướp. Khi bọn cướp bị kết án, thì chính ông ta dùng thế lực và uy tín cá nhân để can thiệp, xin giảm án. Bởi vì, trong thời gian bị làm khách mời, ông ta đã được

đối đãi đúng điệu, đúng nghi thức. Nghĩa là cực kỳ lịch thiệp và lễ độ. Đến nỗi ông ta tuyên bố là ngay trong giới thượng lưu ông ta cũng không được đối đãi lịch sự đến như vậy.
Ngược lại, nếu "khách" bị đối xử tàn tệ thì khi được thả, ông ta sẵn lòng dốc hết tài sản còn lại để săn đuổi bọn cướp, trả thù cho bằng được mới hả dạ. Đúng týp Sicilian! Chỉ ở Sicilian mới có kiểu "chơi" này.
Nếu mọi sự diễn ra đúng qui lệ, cả hai bên đều "biết điều" và lịch thiệp với nhau thì tiền chuộc sẽ được mặc cả, cho đến khi đôi bên thỏa thuận. Những người giàu có ở Sicily coi tiền chuộc này như một thứ thuế thân "đen" mà họ phải đóng cho chính quyền "đen" để có thể sống trên mảnh đất mà họ yêu mến. Vả lại, khi đóng thuế chính thức, họ sẽ tìm cách né, hoặc lươn lẹo để bù lại. Về mặt tinh thần, họ coi đó như một thứ "Thánh giá mà Chúa bắt họ phải vác để thử thách trên đường theo chân Chúa".
Đối với những ai bần tiện một cách ngu xuẩn, hoặc ương ngạnh không chịu nộp tiền chuộc, hoặc cù cưa kéo dài thời gian mặc cả, thì sẽ có biện pháp cưỡng bách nhẹ nhàng. Chẳng hạn, một đốt ngón tay, một cái tai... Chỉ bấy nhiêu thôi cũng đã đủ để các vị khách "tỉnh người" ra rồi. Ngoại trừ những trường hợp hết sức xấu – một ngoại lệ rất hiếm – "khách" sẽ bị chặt ra từng mảnh. Hoặc theo kiểu rất xưa thì thân thể của khách bị rạch nhiều hình thánh giá. Sau đó được gởi cho gia đình.
Nhưng việc "mời" khách trong mọi trường hợp không chỉ là một công việc đòi hỏi khôn ngoan và bản lãnh, mà cả sự nỗ lực gian khổ và phải hết sức cẩn thận. Khách phải được theo dõi một thời gian, để có thể "chộp" được mà không cần dùng đến bạo lực. Hoặc nếu có thì cũng chỉ ở mức tối thiểu. Và trước đó "chủ nhân" – tức là bọn bắt cóc – đã phải chuẩn bị sẵn năm hay sáu "khách sạn" khác nhau và có đủ tiện nghi cần thiết và xứng đáng với địa vị của khách. Ngoài ra phải có người canh gác và hầu hạ. Bởi vì trong thời gian thương lượng, nhà cầm quyền có thể lùng kiếm nạn nhân.
Bởi vậy, bắt cóc đâu phải chuyện ngon xơi mà bọn ấm ớ, cà chớn tưởng bở. Nhào vô ẩu, vỡ mặt là cái chắc.
Khi quyết định làm ăn theo lối bắt cóc, Guiliano cũng quyết định chỉ mời những vị khách "sộp" nhất Sicily. Thật ra, vị khách mở hàng của hắn không những giàu nhất, mà còn là một đại quí tộc thế lực nhất Sicily. Hoàng thân Ollorto không những là chủ cái lãnh địa rộng lớn nhất, màu mỡ nhất Sicily, mà còn là chủ nhân của một lãnh địa lớn "hầu như một đế quốc" ở Brazil. Ngài là chủ đất của hầu hết dân Sicilian. Về phương diện chính trị ngài là người có thế lực rất lớn trong hậu trường chính trị ở Rome, bộ trưởng bộ tư pháp tỏng chính phủ đương nhiệm là bạn thân của ngài. Cựu quốc vương Umberto đệ nhị là bố đỡ đầu đứa con trai ngài. Ông Trùm Croce là "tổng quản lý" lãnh địa của ngài. Đó là chưa kể khoản "thuê bao" mà ngài trả cho

Ông Trùm để Ông Trùm đảm bảo an ninh cho bản thân ngài, thân quyến và các nữ trang quí giá của ngài. Kể luôn cả gia súc của ngài, đứa nào dám to gan dám vuốt râu Ông Trùm thì hãy mó máy. Nếu không thì đừng dại. Sống an nhàn trong lâu đài có tường thành cao bao quanh, thêm một hàng rào người gồm toàn thủ hạ của Ông Trùm ngày đêm canh gác cẩn mật, ngoài ra còn vệ sĩ cận vệ túc trực sát bên, hoàng thân Ollorto đang sửa soạn cho một buổi chiều êm ả và thú vị bằng cách ngắm các tinh tú trên bầu trời qua chiếc kính thiên văn mà ngài quí hơn bất cứ thứ gì trên đời này. Bỗng có tiếng bước chân dồn dập của nhiều người đang bước trên cầu thang cuốn dẫn lên đài quan sát thiên văn của ngài. Cánh cửa mở bật ra. Bốn tên, bịt mặt sơ sài, tay xách tiểu liên, bước vào. Hoàng thân, tay ôm chặt lấy kính thiên văn đang hướng về một vì sao, quay mặt nhìn họ. Thấy cái mặt Terranova, ngài đã thầm nguyện ơn trên che chở. Nhưng, Terranova đã kính cẩn thưa:
- Kính bẩm đại công tước, tôi được lệnh mời ngài lên núi nghỉ mát ít ngày với Turi Guiliano. Chúng tôi đã chuẩn bị nơi ăn chốn nghỉ cho ngài theo đúng qui lệ. Tất nhiên là chúng tôi không thể chăm sóc ngài như chăm sóc trẻ sơ sinh được.
Ngài đại công tước cố giấu sự sợ hãi. Ngài hơi cúi đầu, trầm ngâm và hỏi:
- Ta đem theo ít thuốc men và quần áo, được chứ?
- Chúng tôi sẽ mang lên hầu ngài sau. Điều chủ yếu bây giờ là xin ngài lẹ lẹ, bọn cớm hoặc vệ sĩ của ngài có thể đến bất ngờ, phiền lắm. Chúng tôi trân trọng ngài, chứ không sẵn lòng mời chúng đi dự tiệc được đâu. Bây giờ xin ngài đi trước. Đừng tìm cách chạy trốn. Người của chúng tôi đã được bố trí khắp trong lâu đài này. Vả lại, ngài đâu có nhanh bằng viên đạn.
Bên ngòai cổng, xa phía dưới một chút có chiếc Alfa Roméo và chiếc Jeep đậu chờ sẵn. Hoàng thân được mời vào chiếc Alffa Roméo và Terranova leo lên ngồi bên cạnh. Khi cách Palermo nửa giờ xe và chỉ cách Montelepre một quãng đường ngắn, hai chiếc xe dừng lại. Mọi người xuống xe. Cạnh đó, bên lề đường có một miếu thờ. Trong miếu có tượng Đức Thánh Mẫu. Terranova bái quì trước miếu và đưa tay làm dấu thánh giá. Là người sùng đạo, hoàng thân cũng toan quì xuống. Nhưng ngài kịp ngừng lại, sợ rằng lũ thảo khấu này tưởng ngài yếu bóng vía và cầu ơn trên che chở cho khỏi bị lũ này ám hại. Cả năm người bắt đầu đi theo đội hình ngôi sao. Hoàng thân đi ở giữa. Và họ bắt đầu đi xuống dốc theo lối mòn nhỏ hẹp, dẫn tới dãy núi Cammarata hoang vu.
Họ đi bộ mấy tiếng đồng hồ. Thỉnh thoảng, hoàng thân lại bảo họ dừng lại tạm nghỉ. Những tên hộ tống kính cẩn tuân theo. Họ ngồi trên một tảng đá và ăn xúp. Có bánh mì – thứ bánh thô – một tảng phó – mát lớn và chai rượu nho. Terranova chia đều phần ăn, kể cả cho ngài hoàng thân. Và, vẫn một giọng cung kính, Terranova nói:

- Kính bẩm ngài, rất tiếc ngay bây giờ chúng tôi không dâng lên ngài những thứ ngon lành hơn và xứng với địa vị tôn quí của ngài. Nhưng, một khi đến trại, Guiliano sẽ mời ngài dùng thức ăn nóng. Có lẽ là thịt thỏ rô – ti. Chúng tôi có một đầu bếp của một nhà hàng lớn ở Palermo.
Ngài hoàng thân lịch sự cám ơn. Và ngài dùng bữa. Lạ thay, ngài lại cảm thấy ngon miệng, có lẽ là do được vận động nên ngài cảm thấy đói. Một cảm giác mà từ nhỏ đến giờ ngài chưa từng cảm thấy bao giờ. Ăn xong, ngài rút từ trong túi ra một bao thuốc lá Ăng – lê chính hiệu và chìa ra cho bọn thảo khấu. Mỗi đứa rụt rè rút lấy một điếu, hút, khoái "đã" ra mặt. Ngài nhận thấy chúng không dám đoạt gói thuốc để dùng riêng. Thế là chúng đã được một điểm tốt của ngài rồi đó. Bởi vậy, ngài mạnh dạn nói:
- Ta bị bệnh đái đường nên hàng ngày phải dùng thuốc có chất Insulin!
- Thế mà lúc nãy ngài không dạy cho biết. Lúc đó chúng tôi có thể đợi cho ngài chừng một phút. Nhưng không sao, ngài đừng lo! Guiliano sẽ sai người đi mua thuốc hầu ngài ngay tức khắc. Chắc chắn sáng mai ngài có thuốc dùng. Xin đảm bảo với ngài điều đó.
- Cám ơn!
Hoàng thân lấy làm ngạc nhiên về sự quan tâm của Terranova tới sức khỏe của ngài. Thân hình mảnh dẻ như một con chó săn, Terranova lúc nào cũng khép nép cung kính, nhưng cũng luôn tỉnh táo, cảnh giác. Khuôn mặt thẹo chằng chịt, nhưng lúc nào cũng nở nụ cười cởi mở. Tuy nhiên, Terranova như cái lưỡi dao cạo: để xài cũng tốt, để cắt họng thiên hạ lại càng kiến hiệu. Rồi họ lại bắt đầu đi tiếp. Terranova dẫn đầu "ngôi sao", đôi khi y đi chậm lại, sánh vai trò chuyện với hoàng thân và đảm bảo với ngài không việc gì phải lo. Họ lần lần đi lên khoảng đất bằng phẳng trên chóp núi. Ba đống lửa đốt sẵn đó. Ba bộ bàn ghế bằng tre kiểu picnic cũng được kê sẵn, đợi chờ. Ở đầu bàn, Guiliano đang ngồi đọc sách dưới ánh đèn chạy bằng bình điện của nhà binh Mỹ. Một bao bố lớn đựng đầy sách dựng bên cạnh. Lũ tắc kè bò ngang bò dọc, loạn xạ. Tiếng côn trùng rù rì khắp nơi. Âm thanh kỳ quặc ấy dường như chẳng làm cho Guiliano bực bội.
Guiliano đứng dậy, lịch sự chào hoàng thân. Hắn không có vẻ phách lối, hách dịch của một kẻ có tí ti quyền hành như mấy tên cai ngục. Nhưng khuôn mặt hắn nở nụ cười kỳ lạ và bí hiểm. Hắn tự hỏi mình đã tiến xa đến mức nào rồi. Hai năm trước chỉ là một thằng nhà quê nghèo hèn, làm gì có cơ hội mặt đối mặt với hoàng thân như thế này. Mà có đi chăng nữa, chưa chắc đã dám nhìn thẳng vào mặt ngài, nói gì đến chuyện bắt tay. Bây giờ, với lòng trắc ẩn, hắn bắt tay một người quí tộc lâu đời ở hàng cao nhất và giàu có nhất xứ Sicily.
- Ngài đã dùng cơm chưa? Để cuộc gặp gỡ của chúng ta thêm phần dễ chịu và thú vị, xin ngài cứ cho biết. Chúng tôi xin tận tình chu tất. Xin ngài dành

cho chúng tôi được cái vinh dự tiếp đón ngài một thời gian ngắn.
Hoàng thân cho biết ngài đói bụng và cần thuốc insulin cũng như một vài thứ thuốc khác. Guiliano xoay mình gọi vọng xuống phía dưới mỏm đá. Chỉ một lát sau đã có mấy người từ phía dưới theo đường mòn đi lên, tay bưng các món ăn, trong đó có món thịt hầm. Guiliano đề nghị hoàng thân cứ viết đầy đủ các chi tiết và các thứ thuốc ngài cần.
- Chúng tôi có dược sĩ quen biết ở Monreale sẵn lòng bán thuốc cho vào bất cứ ngày giờ nào. Trưa mai chắc chắn ngài sẽ có đủ.
Dùng bữa xong, Guiliano dẫn hoàng thân đi xuống dốc tới một hang nhỏ lót rơm, bên trên có tấm nệm rất êm, ấm. Hai tên cướp đi theo ôm mền, gối. Hoàng thân nhìn những thạch nhũ trắng toát. Hiểu ra sự ngạc nhiên của ngài, Guiliano nói:
- Ngài là khách danh dự của chúng tôi. Chúng tôi xin tận tình làm tất cả những gì có thể làm được để ngài cảm thấy thoải mái, dễ chịu tối đa trong thời gian nghỉ ngơi tại đây. Nếu trong số anh em đây có ai dám thất lễ với ngài, xin cứ cho biết. Chúng tôi chỉ thị rất rõ là phải đối đãi với ngài đúng phẩm tước và danh dự của ngài như một nhà ái quốc người Sicilian. Bây giờ, xin phép ngài cho tôi rút lui. Chúng tôi rất cần sức khỏe của ngài. Ngày mai chúng ta còn phải đi rất xa. Kính chúc ngài ngủ ngon. Chắc chắn bọn cớm sẽ tung ra một lực lượng hùng mạnh để truy lùng. Chính vì vậy chúng ta phải rời khỏi nơi này.
Hoàng thân cám ơn sự đối đãi nhã nhặn, ân cần lịch sự của Guiliano. Ngài hỏi số tiền chuộc là bao nhiêu. Guiliano cười. Hoàng thân bị nụ cười tươi trẻ hồn nhiên của chàng thanh niên đẹp trai ấy hấp dẫn. Nhưng, câu trả lời của Guiliano đã làm tan biến ngay sự hấp dẫn ấy:
- Chính quyền của ngài sẽ treo giá cái đầu của tôi là mười triệu lire. Thật là một điều xúc phạm lớn đối với ngài, nếu tôi không đánh giá cái đầu của ngài ít ra cũng gấp mười lần cái đầu của một thằng ăn cướp như kẻ hèn này.
Hoàng thân choáng váng. Nhưng tác phong và truyền thống quí phái lâu đời của ngài đã giúp ngài nói một cách khôi hài:
- Ta hy vọng gia đình ta cũng đủ kinh tế để đánh giá như các người!
- Kính bẩm hoàng thân, chúng ta còn thời gian để thương lượng!
Khi Guiliano chào giã từ, hai tay em của hắn đã sửa soạn xong chỗ ngủ cho hoàng thân, sau đó ra ngoài cửa hang chờ xem ngài có sai bảo gì không. Mặc cho tiếng rù rì lạ tai của côn trùng, tiếng ào ào của gió núi, hoàng thân đã ngủ một giấc ngủ ngon mà từ bao năm qua ngài chưa được hưởng.

Suốt đêm đó, Guiliano bận tíu tít. Hắn nói với hoàng thân là mua thuốc tại Monreale chỉ để bảo mật, còn thật ra Montelepre, quê thì quê, chứ làm gì không có. Terranova được phái tới tu viện gặp cha bề trên, nhờ ngài làm

trung gian thương lượng và nhận tiền chuộc. Guiliano thừa biết là cha bề trên cũng sẽ hành động thông qua Ông Trum. Và chắc chắn, Ông Trùm kiếm bộn tiền "cò"
Cuộc thương lượng sẽ kéo dài. Và người ta cũng hiểu tuy nói 100 triệu nhưng còn có thể mặc cả. Hoàng thân giàu nứt đố đổ vách đó. Nhưng theo qui lệ, không có vấn đề "ta – ríp" nghĩa là giá nhất định.
Ngày thứ hai bị bắt cóc là một ngày thú vị đối với hoàng thân. Cuộc hành trình tuy dài, nhưng không vất vả, vì không phải trèo đèo lội suối, mà chỉ là di chuyển đến nhà của một tá điền ở sâu trong núi. Guiliano đúng là chúa công của tá điền này. Cung cách tiếp đón của lão đúng là cung cách của triều thần nghênh đón Đức Kim thượng giá lâm.
Con mắt tinh tế của Guiliano thấy ngay là hoàng thân buồn phiền vì y trang của ngài nhàu nát. Ngài bần thần nhìn bộ y phục đắt tiền ngài đặt may tại Luân Đôn nay bị vấy bẩn. Guiliano hỏi ngài không phải bằng cái giọng khinh khỉnh, mà chỉ là do cái óc tò mò của dân ruộng:
- Phải chăng ngài quá quan tâm đến những gì khoác trên thân thể ngài, thưa ngài?
Đúng là câu hỏi của người chưa vượt quá nhu cầu sơ đẳng: áo quần chủ yếu là để che thân. Do nhiễm nặng cái thói quen dạy dỗ và làm "cha" thiên hạ, nên cho đến lúc này, tại chỗ này, hoàng thân cũng vẫn giữ cái giọng giáo huấn. Trong lúc này, cả hoàng thân lẫn Guiliano đều không có việc gì gấp gáp, bởi vậy hoàng thân đã vui vẻ ban cho Guiliano một "cua" về "phục sức xứng y kỳ đức". Một bộ đồ may cắt khéo, bằng hàng tốt chẳng những làm tôn vẻ đẹp cho người mặc mà còn làm cho người ấy chững chạc, "tư cách" hẳn lên, khiến người khác phải trọng nể, ít nhất là ở bước đầu. Ngài thuật lại những anh thợ may ở Luân Đôn kiểu cách rởm đến nỗi tưởng như các vị công hầu ở Italia này giống máy thằng khố rách áo ôm không bằng. Hoàng thân cao hứng giảng giải tỉ mỉ về các loại hàng vải, các kiểu áo quần, các màu sắc sao cho hợp thời, hợp cảnh, cho phải phép và xứng với địa vị...
- Anh bạn Guiliano thân mến này, không phải chỉ là vấn đề tiền. Mặc dù Đức Thánh Mẫu biết rằng với số tiền ta đã bỏ ra để sắm bộ đồ này, thì một gia đình Sicilian sống dư giả cả năm, lại còn dư để cấp vốn cho đứa con gái về nhà chồng nữa. Vấn đề là ta phải cất công đến tận Luân Đôn, ở lại đó nhiều ngày cho mấy thằng thợ may vần tới vần lui, ngắm ngắm, nghía nghía, gật gật gù gù. Thật là một kinh nghiệm thảm hại. Ta tiếc là tiếc cho cái công của ta, thì giờ của ta.
Guiliano chăm chú nhìn hoàng thân với thiện ý rõ rệt.
- Sao ngài và tầng lớp quí tộc lại coi cái chuyện ăn mặc quan trọng một cách quá đáng, xin lỗi, một cách quá cầu kỳ, tủn mủn như vậy? Ngay như lúc này, giữa chỗ núi rừng mà ngài cũng thắt cà – vạt. Khi đặt chân vào đến nhà này,

tôi để ý thấy ngài đóng cúc áo vét, như thể có một vị công tước nào khác đang chờ đón ngài trong phòng khách?
Tuy cực kỳ phản động về mặt chính trị và giống như hầu hết các đại quí tộc Sicilian khác, không hề có một khái niệm gì về công bằng kinh tế và bình đẳng xã hội, nhưng hoàng thân lúc nào cũng có được cái cảm tưởng mình hòa đồng với giai cấp dưới. Ngài cho rằng họ cũng là người như ngài. Không một ai đã từng làm việc cho ngài, biết tính ý và nhìn nhận địa vị tôn quí của ngài, lại bị ngài làm lơ, để cho phải sống thiếu thốn. Tôi tớ trong lâu đài tôn thờ ngài. Ngài đối đãi với chúng như người thân. Ngày sinh nhật của từng tôi tớ đều được ngài ban quà. Ngày lễ, tất cả tôi tớ đều được thưởng. Trong bữa cơm gia đình, nếu không có khách, đầy tớ hầu bàn cũng được ngài cho phép góp chuyện và góp ý về những vấn đề liên qua đến công việc trong nhà. Đó không phải là điều phổ biến trong các gia đình quí tộc Italia. Giai cấp thấp chỉ bị ngài đối xử tàn tệ khi họ đấu tranh đòi quyền lợi kinh tế của mình.
Và bây giờ, hoàng thân cũng có một thái độ như vậy đối với Guiliano, làm cứ như là kẻ bắt cóc ngài cũng chỉ là đứa tôi tớ muốn được hưởng một đời sống như của ngài, đời sống đáng thèm khát của một người rất giàu có và rất quyền thế. Hoàng thân đột nhiên nhận thấy có thể biến cái thời gian bị bắt cóc thành một mối lợi cho mình, mặc dù ngài phải trả số tiền chuộc khá lớn. Tuy nhiên, ngài cũng chẳng ngây thơ đến nỗi không biết rằng ngài phải tỏ ra thật thà, chân thành và đáng tin cậy, rằng không được làm một cái gì khiến cho tình hình trở nên gay cấn... Bởi vì, Guiliano đã cho thấy hắn có thể từ sự yếu đuối bật lên thành sức mạnh.
Hoàng thân đã nghiêm chỉnh và chân thành đáp lại câu hỏi của Guiliano bằng một nụ cười và bằng một câu hỏi ngược trở lại.
- Thế anh đeo chiếc cà rá ngọc và cái khóa dây nịt bằng vàng kia, để làm gì?
Ngài chờ đợi câu trả lời. Nhưng, thấy Guiliano chỉ mỉm cười không đáp, ngài bèn nói tiếp:
- Ta đã kết hôn với một phụ nữ giàu còn hơn cả ta nữa. Ta có uy tín và quyền lực chính trị. Ngay tại Sicily này, ta đã có một lãnh địa lớn bậc nhất xứ. Nhưng, qua phu nhân, ta còn tậu được một lãnh địa khác ở Brazil còn rộng lớn gấp bội. Ngay khi bàn tay ta vừa rút ra khỏi túi, thì đã có một người Sicilian đến đỡ lấy và hôn. Ngay tại Rome ta cũng được trọng vọng chẳng kém. Bởi vậy, ở thủ đô, tiền trên hết. Hễ có tiền thì có quyền lãnh đạo, có quyền cai trị. Ta có tiền, cho nên, mọi con mắt đổ dồn vào ta. Ta thấy tức cười vì ta chẳng cố ý, chẳng có gì để bắt thiên hạ quỵ lụy, khúm núm như vậy. Thế nhưng, ta vẫn được như vậy. Và đã được thì ta giữ lấy. Phải giữ lấy, nếu không, có nghĩa là ta làm nhục họ. Ngay cả khi ta đi săn, mặc bộ đồ vải thô của anh nhà quê thì bộ đồ ấy cũng phải sao cho đàng hoàng. Vải thô,

nhưng là bộ đồ của ông nhà giàu, ông lớn. Đôi khi, ta thèm được làm một người như anh, hoặc như Croce. À, không hiểu anh có biết là Croce đã tìm mọi cách để giữ cho quyền lực của anh chỉ thuần là ý nghĩ và tình cảm, chứ không trở thành một hiện thực? Chẳng có mấy người vừa có quyền lực, lại vừa có lòng can đảm và vẻ đẹp quyến rũ như anh. Ấy, chính vì vừa muốn có quyền lực vừa muốn có vẻ đẹp quyến rũ mà ta – quyền lực thì đã có – phải bỏ công ra đến các tiệm may ở tận Luân Đôn!
Hoàng thân đã nói những lời ấy nghe hay và khéo đến nỗi Guiliano cười lớn. Guiliano cảm thấy thích thú thật sự, khi hai người dùng cơm tối và bàn nhiều đến sự cơ cực của người dân Sicilian và sự hèn nhát của Rome. Hoàng thân cũng biết là Ông Trùm muốn duy trì tình trạng đó.
- Anh bạn Guiliano quí mến, tại sao anh và Croce không liên minh với nhau để cai trị đảo Sicily này nhỉ? Hắn có cái khôn ngoan của tuổi tác. Anh có cái lý tưởng của tuổi trẻ. Và khỏi nói là cả hai đều yêu Sicily. Tại sao hai người không hiệp lực với nhau? Vì thời gian sắp tới rất nguy hiểm cho mọi người chúng ta? Bây giờ, chiến tranh đã chấm dứt, tình hình đã thay đổi. Chỉ có anh và Croce có thể đảm bảo được nền tự do của Sicily. Các anh phải liên kết với nhau. Nghe Croce nói về anh, tôi có cảm tưởng hắn ta quí anh, coi anh như con của hắn. Hắn hết sức cảm mến anh. Chỉ có hắn mới có thể ngăn được cuộc chiến tranh giữa anh và đám "Người anh em". Hắn hiểu rằng anh làm cái mà anh phải làm. Ta cũng hiểu như vậy nữa. Tuy nhiên, bây giờ cả ba chúng ta có thể cộng tác với nhau để giữ vững số phận của mình. Nếu không, tất cả chúng ta đều bị tiêu diệt.
Turi không thể nào nén được sự tức giận của mình. Thằng cha nhà giàu này xấc xược quá lắm. Tuy nhiên, hắn vẫn nói với một sự bình tĩnh chết người:
- Tiền chuộc của ngài chưa bàn xong, mà ngài đã vội bàn đến sự liên minh hợp tác. Ngài có chắc mình còn sống không mà vội nghĩ ra thế?
Suốt đêm đó, hoàng thân lo ngay ngáy, thấp thỏm ngủ không được. Nhưng Guiliano tỏ ra không có ý định thực thi cái ý tưởng hắc ám của hắn. Cho nên, hai tuần lễ làm khách mời của Guiliano, hoàng thân cảm thấy rất thoải mái. Sức khỏe của ngài tăng lên rõ rệt. Thân thể ngài cường tráng ra nhờ tập thể dục hàng ngày và nhờ không khí trong lành. Trước kia, cơ thể của ngài tuy mảnh khảnh, nhưng bụng ngài cũng hơi phệ. Bây giờ mỡ bụng ấy xọp đi thấy rõ. Về phương diện thể xác, chưa bao giờ ngài cảm thấy khỏe khoắn hơn. Về phương diện tinh thần, ngài cũng thấy vui vẻ, phấn chấn hơn: ngài cũng được tự do đi chỗ này chỗ kia quanh quanh gần đó. Guiliano không canh chừng ngài một cách khắt khe. Hắn thường phải bàn bạc với đồng đảng là những người vô học dốt nát, không có văn hóa. Tuy nhiên, tánh nết của họ đã làm hoàng thân ngạc nhiên. Hầu hết những tên cướp này đều lịch sự một cách tự nhiên, có phẩm hạnh và nhất là không phải là kém thông minh.

Chúng luôn luôn đối đãi với ngài theo đúng tôn ti, đúng địa vị của ngài. Và luôn luôn đáp ứng yêu cầu của ngài. Trước kia, chưa bao giờ ngài gần gũi với đồng hương Sicilian của ngài đến thế. Chính ngài cũng ngạc nhiên vì thấy sự đổi mới trong cách nhìn và trong tình cảm của ngài đối với xứ sở và dân tộc mình. Sau cùng, tiền chuộc được thỏa thuận ở mức sáu triệu đồng lire vàng. Và, tiền được trao qua Ông Trùm Croce và cha bề trên Manfredi.
Đêm hôm trước khi ngài được thả, Guiliano, các sếp băng và khoảng hai mươi trợ thủ quan trọng mở tiệc khoản đãi hoàng thân. Rượu sâm – banh được chở từ Palermo tới để mừng dịp này. Và tất cả đã nâng ly chúc mừng tự do sắp tới của ngài, vì chúng cũng ngày một cảm mến ngài... Hoàng thân nâng ly rượu cuối cùng lên và nói:
- Ta đã từng là khách danh dự trong những gia đình quyền quí bậc nhất ở Sicily, cũng như ở Rome. Nhưng, chưa bao giờ ta được tiếp đãi vừa chân thành vừa nồng hậu với cung cách lịch thiệp như thế này. Chưa bao giờ ta ăn ngon, ngủ ngon như ở đây.
Ngài ngưng lại một chút, rồi lại mỉm cười, nói tiếp:
- Số tiền kể cũng hơi cao đấy. Nhưng, cái gì có giá trị thì bao giờ cũng đắt giá!
Mọi người cười ồ. Guiliano cười lớn hơn ai hết. Nhưng hoàng thân nhận thấy Pisciotta mặt lạnh như tiền, một nụ cười mỉm cũng không.
Tất cả uống chúc mừng sức khỏe của hoàng thân khiến ngài hớn hở ra mặt. Đó là một đêm ngài nhớ đời với một niềm thích thú khó quên.
Sáng hôm sau, chủ nhật, hoàng thân được thả ngay trước cửa nhà thờ chánh tòa của thủ phủ Palermo. Ngài vào nhà thờ dâng lễ Missa sớm và vâng lời tạ ơn Chúa. Ngài vẫn ăn mặc sang trọng như ngày ngài bị bắt cóc. Để tỏ lòng trân trọng, Guiliano đã ra lệnh cho một thợ may "chiến" nhất tại Rome sửa chữa và giặt ủi lại bộ đồ của ngài.
.....
(1) Kidnapping: Kid (con nít) napping (chộp, bắt bất ngờ). Từ Kidnapping do đó thường chỉ những hành động bắt con nít để đòi tiền chuộc. (N.D).

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 13

Các sếp Mafia trên toàn cõi Sicily yêu cầu có một cuộc hợp với Ông Trùm. Mặc dầu được nhìn nhận là sếp lớn, là Chúa Trùm, nhưng Croce không trực tiếp cai trị chúng theo kiểu thượng cấp và thuộc hạ, mỗi sếp vẫn có giang sơn riêng. Tổ chức Mafia cũng giống như một vương quốc thời Trung cổ. Các công tước, hầu tước có thế lực đem binh lực riêng của mình đến hỗ trợ cuộc chiến của một công tước, hầu tước có thế lực nhất mà họ nhìn nhận là người cai trị họ trên danh nghĩa. Nhưng các công tước, hầu tước thuở xưa, tuy phải thề trung thành với nhà vua, nhưng không vì thế họ không dám "quất" lại vua, nếu vua tỏ ra kém bản lãnh hoặc yếu hơn họ. Nếu họ trợ chiến, và chiến thắng, vua không chia chiến lợi phẩm cho họ là không xong. Ông Trùm không cai trị các sếp Mafia bằng quyền lực vật chất mà bằng trí thông minh, uy tín và sự được trọng nể lâu ngày. Lão cai trị bằng cách điều hợp các lợi ích phân tán để tập trung vào lợi ích chung, tất cả đều có lợi. Ông Trùm cũng phải rất cẩn thận đối với các sếp. Cũng như vua thời Trung cổ không dám lơ mơ với các công tước, hầu tước. Mỗi sếp Mafia – trong giang sơn của mình là một đấng toàn quyền. Mỗi sếp đều có tay chân bộ hạ riêng, có "quân binh chủng" riêng. Chẳng hạn có "chuyên gia" đầu độc, "chuyên gia" tấn công ngân hàng, "chuyên gia" chặn cướp xe lửa... Trong lãnh vực này, các sếp không thua gì sếp lớn từ là Ông Trùm, Chúa Trùm. Chính vì vậy, Ông Trùm Croce rất muốn Guiliano về với mình để làm "quả đấm sắt", tức là chỉ huy cánh quân sự của mình.

Các sếp Mafia của Sicily cũng "có nghề", cũng khôn khéo, ranh ma, trong đó có những bàn tay tàn độc, quỷ quyệt nhất Sicily. Chẳng phải chúng bị ép buộc phải hợp tác xây dựng quyền lực cho Ông Trùm, mà chính vì quyền lợi riêng của chúng đòi hỏi chúng phải tín nhiệm và hợp tác với lão, tin vào sự khôn ngoan của lão. Nhưng, theo ý chúng, người thông minh nhất thế giới cũng đôi khi sai lầm. Theo ý chúng, Ông Trùm ăn phải bả thằng Guiliano, đã mê nó. Chẳng biết những tính toán lắt léo của lão trong cái vụ "mê" này có đi đến kết quả gì không. Nhưng khởi đầu sự sập tiệm của cả bọn thì đã rõ. Ông Trùm làm bữa tiệc tẩy trần để thết sáu ông sếp tại vườn trong khu "khách sạn Umberto" của lão ở Palermo. Tại đó, tuyệt đối bí mật và an toàn. Sếp đáng sợ nhất, ăn nói bạt mạng nhất trong số các sếp có máu mặt hôm đó là Don Siano. Hắn nắm thị trấn Bisacquino. Hắn được đại diện cho các

“sếp” kia để ngỏ lời trước tiên. Tuy là một chức sắc của tổ chức “Người anh em”, hắn nói thô lỗ đến mức không sao chịu được.
- Ông anh Croce, ông anh dư biết tụi này rất nể ông anh. Tụi này cũng không quên cái ơn ông anh đã hồi sinh tụi này và cả gia đình tụi này. Phải nói là tụi này mắc nợ ông anh rất lớn. Nhưng buộc lòng tụi này phải nói ra điều này, chính là để đền đáp, để phục vụ lợi ích của ông anh. Thằng chó đẻ Guiliano, thằng cướp cạn ấy, thằng lục lâm ấy đã trở nên mạnh quá rồi. Và bọn mình đã chơi đẹp, có thể nói là đã nể nang nó quá rồi. Chính vì thế mà nó tưởng nó oai, đâm khệnh khạng mới tức chứ. Nó chỉ là một thằng nhóc mới lớn. Ấy thế mà nó dám vuốt râu cọp là ông anh đây, dám mó dái ngựa là tụi này. Nó cướp nữ trang của ông khách “sộp” nhất của bọn mình. Nó nẫng tay trên ô liu, nho, lúa mì của những chủ đất đã mướn mình bảo trợ, có khác gì nó chửi cha mình. Nó bắt cóc hoàng thân Ollorto mà nó biết do chính ông anh che chở, chẳng phải là nó muốn nắn gân ông anh sao? Vậy mà ông anh lại cứ muốn tiếp tục chơi đẹp với nó, tiếp tục chìa bàn tay hữu nghị ra cho nó. Đ.m, tôi biết nó mạnh. Nhưng thử hỏi, tất cả anh em mình hiệp lại, bộ lép hả? Mạnh hơn nó là cái chắc. Thế thì tội đếch gì mà cứ để thằng nhóc chơi trội hoài vậy. Và, nếu ông anh không triệt nó sớm tức là dung dưỡng cho nó ngày một mạnh hơn. Tất cả anh em chúng tôi ở đây đều đồng ý là đã đến lúc phải giải quyết dứt điểm vấn đề này. Phải dùng tất cả mọi biện pháp để bẻ gãy sức mạnh của nó. Nếu vụ bắt cóc hoàng thân Ollorto mà bọn mình cũng cho êm ru, thì dân Sicilian sẽ cười mình thối óc, chịu gì thấu, và bọn mình cũng hết đường làm ăn.
Ông Trùm gật gật gù gù như thể đồng ý. Nhưng lão không nói gì. Guido Quintana, một tên đụt nhất trong đám, rền rĩ nói:
- Tôi là thị trưởng của Montelepre. Mẹ kiếp, cả bàn dân thiên hạ, ai không biết tôi cũng là người của phe ta. Ấy vậy mà đếch có ma nào đến tôi để xin phân xử gì ráo. Nhất là đếch có biếu xén cái con mẹ gì bao giờ. Tôi là thị trưởng, nhưng thực tế thằng quái Guiliano là người cai trị. Nó để cho tôi sống chẳng qua là để khỏi gây lôi thôi rắc rối với anh em mình, khi nó cảm thấy chưa đủ mạnh để chơi xả láng đấy thôi. Nhưng, Đ.m, tôi lấy đếch gì mà sống. Tôi đếch có quyền gì hết. Tôi chỉ là thằng bu nhìn. Chừng nào mà còn thằng khốn đó thì tổ chức “Người anh em” đừng hòng làm ăn được ở cái thị trấn Montelepre. Tôi đếch sợ thằng nhóc đó. Tôi sẵn sàng đương đầu với nó ngay tức khắc. Trước và sau khi nó thành một thằng ăn cướp, đếch bao giờ tôi nghĩ nó là một thằng đáng sợ. Nếu trong hội nghị này, phe ta bật đèn xanh, tôi phủi nó liền. Mẹ kiếp, tôi đã có kế hoạch. Chỉ đợi ông anh đây đồng ý là “a – lê hấp”, thằng này chơi liền.
Sếp Piddu ở Caltanisetta và sếp Arzana của thị trấn Piani dei Greci gật đầu ô – kê liền. Sếp Piddu lên tiếng:

- Chơi với nó sát ván thì khó đếch gì mà ông anh phải ngại. Mẹ kiếp, với tiềm lực của anh em mình đây thì đủ sức để phơi thây nó ở sân nhà thờ chánh toàn Palermo cũng còn được. Rồi mình đến dự đám tang của nó như dự lễ cưới cũng dư xăng.
Các sếp khác như Marcuzzi, trùm ở Villamura, sếp Burilla trùm ở Partinico đều lên tiếng nhất trí. Và chúng đợi ý kiến Ông Trùm.
Lão ngẩng cái đầu sư tử của lão lên, chĩa cái mũi nhọn như mỏ diều của lão vào từng sếp, rồi từ tốn nói:
- Anh em, tôi đồng ý với những gì anh em vừa nói. Nhưng tôi nghĩ là mấy anh em đã coi thường thằng nhỏ này quá đấy. Nó khôn như quỉ, ranh ma trước tuổi đã đành, mà có lẽ bản lãnh của nó, sự can đảm của nó, nếu không hơn thì cũng không thua bất cứ anh em nào đang ngồi ở đây. Không dễ gì mà làm thịt nó được đâu. Nhưng trên hết là tôi thấy nó có chỗ dùng cho anh em mình sau này, không phải cho riêng tôi, mà cho tất cả các anh em mình. Vấn đề là phải làm thế nào để vẫn diệt được nó mà vẫn được việc của mình. Vậy mới là cao tay ấn. Mấy anh em chưa thấy rõ cái họa của chính anh em mình không phải là thằng Guiliano, mà là bọn cộng sản, bọn xã hội. Mấy anh em đã có kinh nghiệm xương máu với Mussolini. Nhưng Mussolini so với cái họa cộng sản chẳng khác nào con mèo so với con sư tử. Bọn cộng sản đang hớp hồn dân quê Sicilian, đang làm cho bọn nhà quê điên lên, đứa nào cũng tưởng mình là Garibaldi cả. Thằng Guiliano đang có ảnh hưởng mạnh đối với bọn nhà quê. Bởi vậy, trước mắt, mình phải làm thế nào để thằng Guiliano đừng bị cộng sản hớp hồn cái đã. Sau đó, biến nó thành cây roi quất lại bọn cộng sản. Làm như vậy, mình thêm một đồng minh – tất nhiên là tạm thời – để chơi một kẻ thù khác nguy hiểm hơn. Tôi chưa nói hết với mấy anh em cái hậu quả tai hại mà anh em mình sẽ phải chịu nếu bọn cộng sản, bọn xã hội lên nắm chính quyền. "Đứt bóng" hết ráo là cái chắc. Bởi vậy, phải khích thằng Guiliano quất cho bọn mọi rợ kia sụm đã. Khi nó đã diệt xong bọn kia, lực lượng của nó thế nào chẳng bị sứt mẻ, lúc đó mình diệt nó mấy hồi?
"Ông Trùm" thở dài như thể thất vọng về sự chậm hiểu và thiển cận của mấy sếp.
- Mấy anh em hãy cho tôi cái đặc ân là để cho tôi khích nó quất tụi cộng sản đã. Nếu nó từ chối, lúc đó anh em ai có sức chơi nó cách nào, xin cứ tùy ý, tôi còn khuyến khích nữa. Trong vòng ba ngày nữa, tôi xin trả lời dứt khoát với anh em. Cứ để tôi thử lần chót xem nó có biết phải trái không đã.
Cũng lại sếp Siano là người đầu tiên gật đầu tấm tắc khen:
- Ông anh thật cao kiến, đệ xin bái phục.
Vả lại, ai có đủ lý trí mà lại không có đủ kiên nhẫn để chờ ba ngày nữa trước khi giết Guiliano? Ba ngày nữa thì nó cũng vẫn còn ở cái đất Sicily chứ có

bốc hơi hay có ánh bay đi mất đâu mà sợ. Các sếp ra về. Ông Trùm nhắn mời giáo sư Hector Adonis đến Villaba.

Ông Trùm nóng nảy nói với giáo sư Adonis:
- Tôi hết kiên nhẫn nổi cái thằng con ông rồi. Bây giờ thì nó phải trắng đen dứt khoát: hoặc đi cùng hoặc chống lại tụi này. Bắt cóc hoàng thân thì đúng là nó chửi cha tôi rồi. Nhưng tôi vẫn có thể tha thứ và quên đi được. Dù sao thì nó cũng trẻ người non dạ. Tôi nhớ lúc còn bằng nó, chính tôi cũng ngông cuồng, cao ngạo như nó bây giờ. Như tôi vẫn thường đã nói với ông: tôi rất cảm mến nó. Tin tôi đi, tôi đánh giá đúng tài năng, tiềm năng của nó. Tôi thật quá vui sướng không còn gì bằng, nếu có được nó làm cánh tay phải cho tôi. Phần nó, nó phải thấy cái vị trí của nó trong kế hoạch chung, cái thế của nó trong tình hình chung, cái nhiệm vụ, cái giới hạn của nó trong cái địa thể. Nhiều anh em khác người ta đã có nể phục, đâu có hiểu như tôi đâu. Khổ quá, tôi có kềm giữ họ được thì cũng chỉ ở mức độ nào đó thôi. Điều ấy ông cũng đã quá rõ rồi. Vậy, ông hãy đi gặp thằng con ông và nói cho nó biết những điều tôi đã nói với ông. Chậm nhất là ngày mai, ông phải trả lời tôi. Tôi không thể chờ đợi lâu hơn được đâu vì tôi còn phải trả lời cho mấy anh em kia nữa.
Giáo sư Hector Adonis thấy lo sợ cho thằng con đỡ đầu của mình.
- Ông Croce, tôi công nhận là ông khoan dung, rộng rãi trong cả ý nghĩ lẫn hành động. Nhưng thằng Turi là đứa có ý chí và cũng chẳng phải vừa gì. Cũng như mọi thanh niên khác, nó tin chắc vào quyền lực của mình. Và quả thật, nó đâu phải thằng cù lần và hoàn toàn bất lực? Nếu xảy ra cuộc xung đột giữa nó và "Người anh em", tôi biết, nó không thể thắng được. Nhưng thiệt hại thật đáng sợ. Liệu có phần thưởng gì để tôi có thể hứa với nó không?
- Hứa với nó thế này: nó sẽ có một địa vị cao, rất cao trong tổ chức "Người anh em". Và nó sẽ được sự quí mến, tin cẩn và kể cả sự trung thành của chính tôi đây nữa. Ngòai ra, nó đâu có thể nào sống đời ở trên núi? Sẽ có lúc nó muốn trở lại sống trong một xã hội bình thường, có một chỗ đứng trong xã hội, trong luật pháp và nhất là rồi nó cũng phải có vợ có con chứ. Đến ngày đó, ông cũng dư biết, tại Sicily này ấy hả, ngoài thằng tôi ra, không có ai đảm bảo sự miễn xá của pháp luật dành cho nó. Và tôi lấy làm sung sướng, vinh dự nữa, nếu được làm điều đó. Tôi nói rất thành thật.
Và quả thật, khi nói như vậy. Ông Trùm đã không "cuội", không thể thất tín, không thể chống chế, nếu sau này ông có lật lọng cũng không dễ gì.

Lên núi gặp Guiliano, giáo sư Adonis rất bối rối và lo sợ cho đứa con đỡ đầu của mình. Ông quyết định phải nói trắng ra cho hắn thấy ông có phải nói như

vậy thì cũng vì tình thầy trò, chớ không phải vì ông liên minh với Ông Trùm. Nên đánh đòn tình cảm với hắn.
Khi tới nơi, ông đã thấy bàn và ghế xếp được bày ra ở mỏm núi. Chỉ có Turi và Aspanu đang ngồi. Ông nói với Turi:
- Thầy muốn nói chuyện riêng với con, Turi.
Bị chạm tự ái, Pisciotta sửng cồ:
- Này, ông quắt, cho ông hay, giữa Turi và thằng này đếch có gì giấu giếm nhau đâu.
Làm như không thèm chấp sự sỉ nhục của Aspanu, Hector Adonis bình tĩnh nói:
- À, sau này Turi muốn nói với anh cái gì thì nói, tùy ý nó. Nhưng tôi không thể nói với anh, vì cái lẽ đơn giản là tôi không có trách nhiệm gì về anh như tôi đã có trách nhiệm về nó.
Pisciotta đứng phắt dậy, lườm ông Adonis một cái, rồi vùng vằng bỏ đi. Ông Adonis ngồi lặng thinh một lúc lâu rồi mới lên tiếng:
- Turi, con đỡ đầu cưng của ta. Ta thương con ngay từ lúc con còn bé xíu. Ta đã dạy dỗ con, đưa sách vở cho con đọc, giúp đỡ khi con bất đắc dĩ phải dấn thân vào chốn giang hồ. Con là một trong số rất ít người làm cho ta cảm thấy cuộc sống của ta là đáng sống. Ấy vậy mà khi Aspanu, em họ của con nhục mạ ta, con không có lấy một lời quở trách nó.
- Con tin thầy hơn ai hết trên đời này, chỉ sau có ông bà già con.
- Thế còn Aspanu? – ông Adonis nói, giọng trách móc. – Phải chăng nó đã trở nên quá độc dữ, khát máu, đến nỗi không còn có thể tin được ai nữa hay sao?
Guiliano nhìn thẳng vào đôi mắt của ông Adonis. Và chính ông cũng nhìn thấy sự chân thành, trầm tĩnh trên khuôn mặt hắn.
- Dạ, con phải thú thật là con tin Aspanu hơn là tin thầy. Đã đành là ngay từ lúc còn nhỏ, con đã kính yêu thầy. Thầy đã khai mở, đã bồi dưỡng tâm trí con bằng sự hiểu biết khôn ngoan của thầy và bằng sách vở. Con cũng biết là thầy đã bỏ tiền túi của thầy để giúp đỡ ông bà già con nhiều phen. Thầy đã là ân nhân, là bạn chân thành của con trong lúc con gặp cơn hoạn nạn. Nhưng, vì thầy có dính dáng đến bọn "Người anh em", nên con cũng không dám hết lòng, tuyệt đối tin vào thầy. Con có linh cảm là cũng chính vì sự dính dáng đó mà hôm nay thầy đến đây.
Một lần nữa, ông Adonis kinh ngạc vì cái "giác quan thứ sáu" của thằng con đỡ đầu của mình. Ông đành nói rõ mục đích của ông khi tìm gặp hắn:
- Thầy đến đây với hy vọng hòa giải con với Ông Trùm Croce. Cho con hay, đến như vua nước Pháp, đồng thời là vua Sicily, và ngay cả Garibldi, thậm chí chính Mussolini cũng chẳng bao giờ hoàn toàn tiêu diệt được tổ chức "Người anh em". Liệu sức con có hơn những người đó không mà con hy

vọng thắng bọn chúng? Thầy mong con là hòa với Croce trong lúc tình thế cho phép. Bước đầu thì con phải nhún một chút. Nhưng về sau ai biết đâu đấy, con lão sẽ phải quỵ lụy con? Thầy lấy danh dự của thầy và thề trước mặt bà già của con – một người mà ngay cả con lẫn thầy đều cảm phục –là lão Croce tin vào thiên tư của con. Lão chân thành quý mến con. Con sẽ là kẻ kế nghiệp, là đứa con cưng nhất của lão ta. Nhưng muốn vậy thì bước đầu con phải nhường lão một chút.
Thấy Turi như có vẻ bị xúc động, giáo sư Adonis cầm tay nó và nói một cách say sưa:
- Turi, thầy nghĩ đến bà già của con. Con không thể sống mãi trên núi này được. Không thể mỗi khi muốn về thăm bà già là mỗi lần con phải liều mạng. Lão Croce có thể giúp con không bị truy tố nữa.
Turi im lặng để tập trung tư tưởng hầu suy nghĩ. Sau đó, hắn chậm rãi và trang trọng nói:
- Trước hết con xin cám ơn sự chân thành và hảo ý của thầy. Đề nghị của Croce không phải là không hấp dẫn. Nhưng, cái gọi là "tội" mà con đã phạm, đối với con, chỉ là những hành động phải làm để giải phóng dân nghèo ở Sicily này. Con không tin rằng đám "Người anh em" đó lại có cùng một mục đích với con. Chúng nó là tôi tớ của bọn nhà giàu, của bọn chính trị gia thối tha ở Rome và là kẻ thù không đội trời chung của con. Rồi thầy coi. Con biết thừa là khi bắt cóc ông hoàng Ollorto, con đã đạp lên chân chúng nó. Nhưng con sẽ không để cho thằng cha Quintana sống. Con khinh bỉ thằng già dịch đó. Con cũng "nhổ" và sự cảm mến của lão Croce. Thầy cứ nói với lão như vậy. Nhưng lúc này, khi giữa con và lão không có những quyền lợi phải tranh chấp thì cứ phần ai nấy ăn. Còn về mấy thằng "sếp" của lão, cứ để cho chúng có sức làm gì được, cứ làm. Con không coi lũ đó ra cái thá gì, chứ đừng nói là con sợ chúng.
Ông Adonis buồn rầu đem câu trả lời về cho Ông Trùm. Lão gật gù như thể đã biết trước và cam nhận số phận đã buộc lão phải lao vào cuộc chiến mà lão không thích, nhưng cũng quyết tâm giành phần thắng.

Tháng sau, có ba cuộc mưu sát nhằm vào Guiliano. Người phát pháo lệnh là Guido Quintana. Lão đặt kế hoạch rất công phu, tỉ mỉ và tinh tế, không thua gì Borgia (1).
Dọc theo con đường Guiliano vẫn thường dừng, mỗi khi ra khỏi sào huyệt, có một bãi cỏ xanh tốt. Từ một tuần lễ qua, một bầy cừu lớn được thả ăn quanh quẩn ở đó. Có ba tên chăn cừu. Đứa nào nom cũng hiền lành, vô hại. Quê quán chúng ở tại xã Corleon. Và là bạn cũ của Guido Quintana.
Mỗi khi thấy Guiliano từ trên núi xuống và đi qua đó, ba tên chăn cừu này đều chào hắn một cách cung kính. Chúng chào theo tập tục xưa, xin hôn tay

hắn. Guiliano thân mật trò chuyện với chúng. Những người chăn cừu thường "làm việc bán thời gian" cho băng của Guiliano. Và hắn thường rất quan tâm đến người mới được tuyển mộ. Hắn không cảm thấy chính hắn đang bị nguy hiểm. Vì lúc nào cũng có cận vệ đi cùng. Và thường mặc áo mỏng manh, không thể giấu vũ khí được. Tuy vậy, con mắt đa nghi của Pisciotta đã nhìn ra sự bất thường. Y ngạc nhiên về sự xuất hiện đột ngột và sự đon đả, vồ vập của mấy tên chăn cừu mỗi khi chào hỏi Guiliano. Qua màng lưới tình báo của Pisciotta, bọn chăn cừu được nhận diện là nhân viên ám sát của Quintana.

Không để phí thì giờ, Pisciotta dẫn mười tay em trong băng của riêng mình đến tóm cổ ngay ba tên chăn cừu kia. Bọn đó đã được hỏi han rất kỹ: bầy cừu của ai, chúng làm nghề chăn cừu đã bao lâu, quê quán ở đâu, tên cha, mẹ, vợ con... Mấy tên chăn cừu khai tuốt luốt. Và có vẻ rất chi là thành thật. Nhưng Pisciotta đã nắm được bằng cớ chúng nó láo.

Cuộc khám xét đã phát hiện ra võ khí được cột vào bụng mấy con cừu đứng giữa bầy. Pisciotta định xử tử mấy tên chăn cừu giả danh kia. Nhưng Guiliano không chịu. Sau cùng chúng không bị hại, vì xét ra kẻ chủ mưu là Quintana. Nhưng hình phạt tất nhiên là phải có. Và hình phạt này khá độc đáo. Mấy tên chăn cừu phải lùa bầy cừu vào thị trấn Montelepre. Tại quảng trường chính của thị trấn, chúng phải lớn tiếng rao: "Kính mời bà con trong thị trấn đến nhận cừu do Guiliano gởi biếu. Mỗi hộ một con!" Và những tên chăn cừu phải đứng đó giết thịt, cao lông cừu cho những ai yêu cầu làm.

- Nhớ nhé, - Pisciotta nói với mấy tên chăn cừu. – Tụi bây phải giết thịt, cạo lông một cách vui vẻ, mau lẹ, sạch sẽ như mấy cô gái bán thịt ở Palermo ấy nhé. Không như vậy thì đừng trách tao ác. Và nói với Quintana tao gởi lời thăm và cám ơn đã tặng bầy cừu!

Sếp Siano không thèm tinh vi, tế nhị như vậy. Hắn sai hai "đặc phái viên" đến hối lộ cho Passatempo và Terranova để khuyến dụ hai tên này chống lại Guiliano. Nhưng hắn đâu có ngờ là Guiliano đã thu phục được lòng trung thành của một hung thần ác sát như Passatempo. Một lần nữa, Guiliano không cho giết hai "đặc phái viên" này, mà chỉ cho chúng nếm món đòn bastinado, rồi gởi về trả lại cho Siano.

Cuộc mưu sát thứ ba cũng lại do Quintana dàn dựng và đạo diễn. Và đây là cuộc mưu sát khiến cho Guiliano không kiên nhẫn được nữa.

Một thầy dòng truyền giáo lưu động đã đến "làm phúc" ở Montelepre. Coi bộ thầy dòng này thánh thiện lắm vì hai bàn tay hai bàn chân của y có mang dấu thánh (2). Mỗi sáng chủ nhật, y dâng lễ Missa tại nhà thờ thị xã và tỏ "dấu thánh" cho thiên hạ phục lăn.

Tên y là cha Dodana. Khổ người của cha cao lớn như lực sĩ. Đi đứng lanh lẹ và mạnh dạn đến nỗi bước chân của cha đã khiến cho chiếc áo thụng cứ

đánh phần phật như cờ gặp gió, và điểm bằng tiếng giày tây khua lộp cộp dồn dập như vó ngựa đua đang phi. Mái tóc màu trắng gần như bạch kim. Khuôn mặt sạm nắng và đã có nếp nhăn, mặc dù tuổi cha còn trẻ. Chỉ nội trong một tháng, cha đã trở thành một huyền thoại trong thị xã, cha không nề hà những công việc nặng nhọc hay dơ dáy. Chẳng hạn giúp nông dân gặt lúa, bón phân, phạt những đứa trẻ hư ngoài đường phố, đến tận nhà những ông già bà cả bệnh hoạn để làm phép bí tích giải tội lâm chung. Vào một buổi sáng chủ nhật, sau khi hành lễ ở nhà thờ, cha đã đứng ở cửa nhà thờ. Bà già của Guiliano đã không ngạc nhiên khi cha ân cần chặn bà lại và hỏi han xem cha có thể giúp đỡ gì cho con trai của bà không. Cha Dodana nói với bà:

- Tôi tin chắc là bà rất quan tâm đến phần rỗi linh hồn của nó. Lần sau nó về thăm, bà bảo nó đến gặp tôi, tôi sẽ ban phép bí tích giải tội cho nó.

Rất sùng đạo, nhưng bà già của Guiliano vốn chẳng ưa gì đám cha cố. Tuy nhiên, ông cha này đã gây được cảm tình với bà. Bà biết là Turi sẽ chẳng chịu xưng tội, xưng lỗi gì đâu. Nhưng biết đâu con người thánh thiện và dễ mến này lại chẳng có ích cho hắn về một phương diện nào đó. Bà thưa lại với cha Dodana là bà sẽ tìm cách báo cho hắn biết tin đó. Cha Dodana nói:

- Dù có phải lặn lội lên tận trên núi để giúp đỡ nó, tôi cũng chẳng tiếc công tiếc sức. Bà cứ nói với nó như vậy. Công việc chủ yếu của tôi là lo cứu vớt linh hồn người ta về cho Chúa. Việc làm nào, sự nghiệp đó, phải không thưa bà?

Một tuần lễ sau đó, Guiliano về thăm bà. Bà già cứ hối thúc hắn đến thăm cha Dodana, đặng xưng tội với cha. Và có lẽ cha sẽ ban thánh thể cho hắn nữa. Bà sẽ an tâm hơn nếu hắn đi xưng tội.

Điều làm cho bà ngạc nhiên là chẳng những không gạt ý kiến của bà, Guiliano còn tỏ ra sốt sắng, quan tâm. Hắn bảo Pisciotta đến nhà thờ mời cha lại nhà. Khi thấy cha được Pisciotta dẫn lại nhà, hắn thấy nghi nghi. Cha cố gì mà đi đứng, cử động cứ như một tay "có nghề". Vả lại, cha tỏ ra quá xăng xái, quá nhiệt tình quan tâm, chăm lo cho phần hồn của Guiliano một cách không bình thường.

- Cha sẽ nghe con xưng tội trong phòng riêng của con. Sau khi giải tội, cha sẽ ban thánh thể cho con. Cha đã đem theo đầy đủ cả đây này. – Vừa nói, cha vừa vỗ độp độp vào cái hộp bằng gỗ cha cắp ở nách. – Xưng tội và ăn bánh thánh xong, linh hồn con sẽ trong trắng tinh tuyền như linh hồn của bà già con vậy. Nói dại, nếu sau đó chẳng may con gặp hoạn nạn và có mệnh hệ sao, thì linh hồn con sẽ bay lên thiên đường thẳng băng, suôn sẻ.

Bà Maria Lombardo nói với Guiliano:

- Để má xuống pha cà – phê và chuẩn bị thức ăn mời cha dùng với con luôn thể.

Nói rồi, bà không đợi Guiliano trả lời, ba quay xuống bếp. Guiliano mỉm cười nói:
- Khỏi cần phải vào phòng riêng, con xưng tội ngay tại đây cũng được.
Cha Dodana liếc mắt nhìn Pisciotta đứng cạnh đó.
- Thế cũng được. Nhưng con phải nói bạn con ra chỗ khác.
- Tội của con thì đã quá rõ, ai mà chẳng biết, - Guiliano cười lớn và nói tiếp:
- Báo chí ở Palermo, ở Rome kể rành mạch, đầy đủ chi tiết lắm, chỉ trừ có một điều này: con là thằng có tánh đa nghi, rất đa nghi. Bởi vậy, con muốn xem cha đựng cái gì trong cái hộp gỗ cha đang cắp ở nách đó.
- Ấy, hộp đựng bánh thánh của Chúa, để cha cho con xem.
Vừa nói, cha vừa định mở hộp ra, thì Pisciotta đã nhanh tay hơn, gí súng vào gáy cha và Guiliano giật ngay lấy cái hộp trong tay cha. Bốn mắt nhìn nhau, không nói một câu. Guiliano mở nắp hộp: một khẩu súng lục tự động mới tinh, nước sơn còn bóng loáng nằm lấp lánh trên lớp nhung đỏ, như một món nữ trang quí.
Pisciotta thấy Guiliano giận, mặt tái đi. Guiliano đóng nắp hộp lại, nhìn trừng trừng vào vị giáo sĩ, và nói:
- Ta nên cùng nhau đi đến nhà thờ. Và cùng nhau cầu nguyện. Ta sẽ cùng nhau cầu xin Chúa lòng lành vô cùng xua đuổi quỉ dữ ra khỏi lòng dạ thằng Quintana khốn kiếp và tâm hồn mày không bị cái thói tham lam làm ô uế. Nó chi cho mày bao nhiêu vậy?
Đã đến nước này thì còn giấu giếm, chối cãi gì được, cho nên, cha Dodana nhún vai, cười gượng:
- Giải thưởng của nhà nước cộng thêm năm triệu lire nữa.
- Giá hời đấy! – Guiliano nói. – Tao không trách mày về cái chuyện làm ăn, kiếm chác sinh nhai. Nhưng mày lại nhè bà già tao mà trổ mồi láu cá thì đểu quá. Và, điều đó tao không thể bỏ qua được. Bộ mày là ông cha thật hả?
- Tao ấy hả, - cha Dodana nói, giọng bất cẩn, - chưa bao giờ tao làm cha cố. Nhưng khó có ai nghi ngờ gì được.
Cả hai cùng sóng bước đi xuống phố. Pisciotta đi đằng sau. Guiliano cầm cái hộp gỗ. Họ đi vào nhà thờ, Guiliano bảo cha Dodana quì xuống trước bàn thờ, lôi khẩu súng ra khỏi hộp, và nói:
- Tao cho mày một phút để cầu nguyện. – Hắn đứng đợi. Rồi lảy cò.
Sáng hôm sau, Guido Quintana ngủ dậy, định đi ra hiệu cà – phê. Cửa vừa mở ra, hắn giật mình vì một khối gì lù lù chắn ngang và che lấp cả ánh sáng mặt trời ban mai. Chưa kịp nhìn kỹ thì cái khối lù lù ấy đổ sập xuống. Thì ra là cây thập tự giá làm bằng hai khúc cây đẽo sơ sài. Trên thập tự có cái xác nát bấy vì đạn của "cha" Dodana bị đóng đinh vào đó.

Ông Trùm trầm ngâm suy nghĩ về những thất bại ấy. Quintana đã bị cảnh

cáo, hoặc hắn phải chuyên tâm vào công việc gắn với chức vụ thì trưởng của hắn, hoặc thị trấn Montelepre phải tự cai trị lấy, nghĩa là không có hắn làm thị trưởng. Rõ ràng, Guiliano đã không thể kiên nhẫn được nữa. Cuộc xung đột giữa Guiliano và "Người anh em" phải nổ ra thôi, không thể tránh được nữa. Ông Trùm biết chắc chắn Guiliano sẽ trả thù. Và sự trả thù của Guiliano sẽ rất khủng khiếp. Cho đáng mặt "bậc thầy" chứ. Chỉ còn một đòn cuối cùng. Không thể để cho trật được. Ông Trùm cũng biết, cuối cùng thì lão cũng đứng vững. Và, trái với sự phán đoán và ý muốn thật của lão, lão đã trao việc ấy cho một tay ám sát chuyên nghiệp rất đáng tin cậy. Một thằng cha Stefan Andolini nào đó được biết dưới cái biệt hiệu "thầy dòng quỉ sứ".

.....

(1) Borgias: dòng họ quí tộc Italia, gốc Tây Ban Nha. Nổi bật trong dòng họ này có giáo hoàng Alexandre VI (từ năm 1492 – 1503) là một chính trị gia kiệt xuất. Nhưng trong đời sống riêng tư, ông là một chúa phong kiến điển hình, cực kỳ dâm đãng. Con trai của ông – Césare Bougons – cũng là một chính trị gia khéo léo nhưng cực kỳ xảo trá, tráo trở, tàn bạo, quỉ quyệt. (N.D).

(2) Dấu thánh (religious stigmata, holy wounds): Khi Chúa Jesus bị đóng đinh trên cây thánh giá, tay và chân có dấu đóng đinh. Một số người được coi là thánh thiện "tự nhiên" cũng có những dấu đóng đinh như vậy. Người ta đồn rằng cứ mỗi ngày thứ sáu thì những vết thương này lại rỉ máu tươi. (N.D).

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 14

Trại Bellampo ở Montelepre được tăng cường thêm hai trăm lính cảnh vệ. Guiliano cũng ít dám lẻn về thăm nhà. Bây giờ, lực lượng của hắn có mạnh hơn trước thật. Nhưng, dù sao hắn vẫn sợ bị cớm "chộp" lúc bất ngờ. Chiều hôm ấy, ngồi nghe ông bố ôn lại chuyện cũ hồi còn ở bên Mỹ với một ông bạn già, Guiliano bỗng nảy ra một ý nghĩ. Hai ông già đang nhậu khề khà và thân mật trách lẫn nhau ngu quá. Đang làm ăn ngon lành bên Mỹ, khi không cả hai nổi điên, nổi khùng, cùng kéo nhau đâm đầu quay về Sicily. Tưởng làm vương làm tướng gì ở cái đất Sicily này, ai dè lại quay về cái đời đói khổ, nghèo mạt rệp này. Ông bạn già của ông bố Guiliano làm nghề thợ mộc và tên là Alfio Dorio. Lão nhắc lại cho ông bố Guiliano những năm đầu tiên mới sang Mỹ, trước khi họ cùng làm cho Ông Trùm Corleone (tức là ông thân sinh của Miechael Corleone). Họ được mướn làm đường hầm ngầm dưới lòng sông. Họ đang cãi nhau. Người thì bảo đường hầm ngầm ấy dẫn tới New Jersay, người thì bảo dẫn tới Long Island. Họ nhắc lại nỗi phập phồng lúc làm việc ngầm dưới lòng sông. Chỉ sợ ống thép bị rò, bị bể, nước trào vào, chắc sẽ chết đuối như chuột. Nghe chuyện làm đường hầm ngầm, Turi Guiliano chợt nghĩ hai ông già này và một vài người tin cẩn nữa có thể đào một đường hầm từ nhà hắn, ăn thông đến một cứ điểm trong núi chỉ cách đó khoảng trên trăm mét. Cửa thông ra núi có thể ngụy trang dưới một tảng đá. Cửa thông vào nhà thì đặt gần bếp hay một chỗ nào đó. Băng qua đường hầm này, Guiliano có thể đi, về nhà thường xuyên và an toàn hơn. Hai ông già thì bảo là không được. Nhưng bà mẹ hắn thì lại chịu hết mình. Bởi vì, cứ nghĩ đến cái cảnh thằng con có thể đi về thường xuyên và an toàn hơn là bà già đã thấy mừng rơn. Nhất là những ngày đông tháng giá, Guiliano lại được ngủ trên chiếc giường êm ái tại nhà nữa thì tuyệt. Việc bà "kết" với cái ý tưởng đào hầm ấy kể cũng chẳng lấy làm lạ. Theo Alfio Dorio, muốn như vậy thì một là, phải tuyệt đối bí mật, hai là, phải có kha khá người làm, ba là, chỉ đào vào ban đêm. Cứ như vậy thì cả năm chưa chắc đã rồi. Nhưng, vẫn chưa hết vấn đề. Làm thế nào để đổ chỗ đất, đá mà không có ai nhìn thấy? Và đất ở đây thì lẫn đá tảng, làm thế nào để thấy tim đường. Đục tảng đá đó hả? Có họa là nằm mơ. Và trong số những người mướn làm, nếu có đứa bép xép, làm phản thì sao? Nhưng cái lý lẽ mạnh mẽ nhất hai ông lão ấy đưa ra để phản đối là phải mất cả năm chưa chắc đã xong. Guiliano

biết rằng họ ngại cái lý do thời gian và coi đó là trở ngại chính, vì trong thâm tâm, họ nghĩ là đoạn đường hầm ấy chưa xong, thì Guiliano đã ra người thiên cổ.
Bà mẹ của hắn cũng thoáng nghĩ như vậy. Nhưng cái tình mẫu tử đã át đi được cái ý nghĩ hung hiểm, đen tối ấy. Bà nói, giọng hờn mát:
- Thằng nhỏ nhờ các ông làm cái đó để đảm bảo an toàn sinh mạng cho nó. Nhưng nếu các ông ngại tốn công, tốn sức không làm, thì để đó tôi ráng làm cho con tôi.
Bà sụt sùi, rấm rứt khóc và đay nghiến:
- Ít ra thì cứ thử cái đã. Đằng này chưa gì đã bai bải, bai bải tại thế này, tại thế kia. Mình có tốn kém gì ngoài cái công sức ra? Nhà cầm quyền có phát giác ra đường hầm ấy thì đã sao? Mình hoàn toàn có quyền đào trên đất của mình. Mình cứ nói là ừ tôi sửa soạn làm cái hầm chứa rượu, chứa khoai... thiếu gì cách nói. Nghĩ coi, có thể ngày nào đó, đường hầm này cứu được mạng của thằng Turi. Chỉ bấy nhiêu đó, thì dù tốn bao nhiêu công sức cũng đáng.
Lúc đó, giáo sư Adonis cũng có mặt. Ông nói là cửa hầm trong nhà có thể ngụy trang làm chỗ để sách vở hay là thứ đồ gì cần thiết. Ông đề nghị thay đổi chút xíu để làm vừa lòng mọi người: làm thêm một nhánh đường hầm thông sang một căn nhà khác ở đường Via Bella. Coi như một cái ngách để thoát thân trong trường hợp nhà bị vây hãm, lối thông ra núi bị hỏng, bị lộ. Cái nhánh này có thể làm trước và chỉ do hai ông già và bà Maria Lombardo cùng làm. Như vậy, vừa không mất nhiều thì giờ, vừa không sợ lộ bí mật. Lại tranh cãi về ngôi nhà nào đáng tin cậy. Ông bố Guiliano gợi ý là nhà của bà mẹ Pisciotta. Nhưng Guiliano bác ngay. Ngôi nhà này cũng bị nghi và bị canh chừng rất kỹ, không thua gì nhà của Guiliano. Vả lại, trong nhà ấy có cả núi người. Và như vậy dễ lộ bí mật. Hơn thế nữa, Aspanu đâu có thuận thỏa với gia đình y. Ông bố đẻ y chết. Bà mẹ rinh một ông chồng khác về. Aspanu không chịu và không bao giờ tha thứ cho bà mẹ y về chuyện tái giá của bà. Ông Hector Adonis đề nghị lấy căn nhà của ông. Nhưng cũng bị bác vì quá xa. Vả lại Guiliano không muốn ông bố đỡ đầu của hắn phải mang họa. Lỡ ra đường hầm bị lộ thì ổng bị phiền phức là cái chắc. Các nhà bè bạn hoặc bà con được nhắc tới cũng đều bị bác vì lý do này, lý do khác. Tưởng lâm vào thế bí, ai dè bà mẹ Guiliano đưa ra được giải đáp rất bất ngờ:
- Chỉ có một người. Chị ta sống có một mình, mà lại chỉ cách nhà mình có bốn căn. Chồng chị ta cũng bị bọn cớm bắn chết. Bởi vậy chị ta cũng thù mấy thằng cớm dữ lắm. Chị ta là bạn thân của tôi. Và cũng rất mến thằng Turi. Chị ta biết Turi từ lúc nó còn là con nít. Suốt mùa đông rồi lúc Turi sống trên núi, thỉnh thoảng chị ta cũng gởi thức ăn cho nó đấy thôi. Chị ta là bạn rất chân thành của tôi và tôi hòan toàn tin cậy chị ta.

Bà ngưng một lúc rồi mới nói: La Venera.
Ngay từ lúc bà vừa nói, thì mọi người đã biết "chị ta" là ai rồi. Nhưng mọi người vẫn kiên nhẫn, chờ đợi để cho bà "chị ta", "chị ta" hoài. Nhà của La Venera thì hợp lý quá đi rồi. Nhưng tất cả mọi người đang có mặt ở đó – ngoại trừ bà mẹ Guiliano – đều là dân "đực rựa" Sicilian. Có lẽ ngay từ đầu họ cũng đã nghĩ đến căn nhà này nhưng tự họ không tiện nói ra miệng. Nếu La Venera đồng ý và nếu chuyện vỡ lở ra, thì chắc chắn La Venera mang tai mang tiếng. Một người đàn bà góa còn trẻ, mà lại chịu để cho một chàng thanh niên qua lại nhà trong lúc chỉ có hai người với nhau thì ai mà tin được là không có chuyện "tòm tem", ai mà tin được tiết hạnh của chị ta. Ở Sicily này sẽ chẳng có ai lấy, và cũng chẳng có ai trọng nể một người đàn bà như vậy. Đúng là chị ta hơn Turi tới mười lăm tuổi. Nhưng chị ta chưa đến bốn mươi. Chị ta không phải loại chim sa cá lặn. Nhưng, cũng đâu phải quỉ dạ xoa hiện hình. Đôi mắt cũng vẫn còn "long lanh" lắm. Đêm hôm, trong căn nhà chỉ có một người đàn bà như vậy và một chàng thanh niên như vậy mà lại không có chuyện "táy máy" thì chắc họ phải là thánh. Dĩ nhiên, họ chẳng thề non hẹn biển để ăn đời ở kiếp với nhau. Nhưng, không một người Sicilian nào tin rằng trong một khung cảnh như vậy, không một thằng đàn ông, một con đàn bà nào – dù có cách biệt về tuổi tác như vậy – lại chịu được cái cảnh cám treo, heo nhịn đó. Như vậy, đường hầm thông sang nhà chị ta có cứu được Turi hay không thì chưa biết. Nhưng chị ta mang tiếng xấu là cái chắc.
Cái mà mọi người đều hiểu và lo ngại, trừ Turi – là cái chuyện "bậy bạ" của đàn ông. Thật ra, đối với đàn ông Sicilian thì đó là thường tình. Tay chân bộ hạ của hắn đi Palermo chơi điếm lu bù đó. Và, Pisciotta thiếu gì những vụ chơi bời tai tiếng. Các "sếp" Passatempo và Terranova cũng có những nhân tình là mấy mụ góa chồng nạ dòng mà họ "tặng quà" đó thôi. Passatempo còn nổi tiếng là một tay hãm hiếp hơn là tán tỉnh yêu đương nhăng nhít, vợ lớn vợ bé tùm lum. Ấy là đã bị Guiliano cấm ngặt rồi đấy. Các tay em của Guiliano mà hãm hiếp đàn bà con gái là bị Guiliano "bụp liền".
Chính vì vậy mà mấy người đàn ông kia nóng ruột xem chính miệng bà mẹ Guiliano nói ra xem "chị ta" là ai. Vốn bà là một người rất sùng đạo, nên họ rất ngạc nhiên khi thấy bà quyết định như vậy. Bà chẳng ngần ngại gì mà không gọi mấy con nhỏ là "đồ đĩ thõa" chỉ vì chúng ra đường mà không trùm khăn kín mặt. Họ không hiểu bà có rõ những điều mà hình như ai cũng biết về La Venera hay không. Rằng sau hai lần sinh nở bị trục trặc và vì thuốc men không có, nên La Vennera đã không thể chửa, đẻ gì được nữa. Nhưng họ đâu hiểu rằng đó chính là cái thâm ý của bà. Chính vì vậy mà Le Venera được bà coi là thích hợp nhất, an toàn nhất cho con trai bà. Con trai bà là một tên cướp, đầu bị treo giá rất cao và dễ dàng bị một con đàn bà phản

bội. Trong khi đó, nó còn trẻ, tràn trề sinh lực, nó thiếu đàn bà sao được. Vậy, trong trường hợp này, còn ai thích hợp hơn La Venera, một người đàn bà lớn tuổi hơn nó mà lại không chửa đẻ gì được nữa? Và chị ta cũng chẳng muốn có chồng có con, vướng bận làm gì nữa. Vả lại, chị ta cũng chẳng muốn tái giá với một thằng ăn cướp. Cái cảnh làm vợ một tên cướp đã làm chị ta ớn phát sốt phát rét lên rồi. Cái cảnh thằng chồng bị bắn chết tươi ngay trước mặt đã là một ám ảnh rùng rợn, khó quên đối với La Venera. Bởi vậy, sự sắp xếp của bà mẹ Guiliano đúng là một cao kiến tuyệt hảo. Còn cái chuyện tai tiếng – nếu chị ta chấp thuận cho đào hầm – thì chị ta ráng chịu. Vài ngày sau, bà chỉ mới vừa ngỏ ý thì La Venera đã "ô – kê" liền, một cách đầy hăm hở, sẵn lòng. Thái độ khẳng định điều mà người ta ngờ là thấy cái thân thể cường tráng của Turi, chị ta đã thèm chảy nước miếng từ lâu rồi. Bà Maria Lombardo rơm rớm nước mắt, tay ôm hôn chị ta, miệng nói cám ơn, nhưng lòng thầm nghĩ: "Đã muốn thế thì bà cho toại nguyện".

Đường hầm thông sang nhà La Venera phải mất bốn tháng mới xong. Đường hầm thông đến chân núi cả năm nữa chưa chắc đã rồi. Thỉnh thoảng Guiliano lại lẻn về nhà ăn một bữa nóng sốt do bà nấu cho và ngủ một đêm trên cái giường êm ấm. Đường hầm thông sang nhà La Venera đã xong nhưng chưa có dịp dùng tới. Vào đầu xuân, dịp ấy đã đến. Tối hôm đó, bọn cớm tuần tiễu tới lui rầm rập trên đường. Đặc biệt, hôm đó bọn cớm được võ trang đầy đủ. Tuy đã có bốn cảnh vệ phục sẵn ở hai nhà hai bên, nhưng Guiliano cũng thấy là nên phòng xa trường hợp bất thình lình, bọn cớm ập vào lục soát. Lần đầu tiên hắn sử dụng đường hầm ấy. Phải mất mười lăm phút mới chui qua hết đường hầm để sang nhà La Venera. Cửa hầm phía nhà La Venera thì đặt ở bếp. Nắp hầm được ngụy trang bằng cái lò lớn, tro than phủ kín – Guiliano gõ vào nắp hầm theo ám hiệu. Đợi. Rồi lại gõ nữa. Súng đạn Guiliano không sợ mà sợ bóng tối mới kỳ lạ. Nằm trong hầm, Guiliano nghe tiếng lục cục trên nắp hầm. Sau đó, nắp hầm được nhấc lên. Hắn không chui lên ngay được, vì cái lò bị bể, nắp hầm chỉ hơi hé ra khiến hắn chui ra khó khăn và bị trầy da bụng.

Mặc dù lúc đó đã là nửa đêm, La Venera vẫn mặc bộ đồ tang màu đen u ám, buồn thảm. Chị ta để tang chồng chết cách đó ba năm. Chị đi chân đất, mà cũng chẳng mang bít – tất. Vừa ở dưới hầm chui lên thì cái đầu tiên mà hắn thấy là đôi bắp chân trắng trẻo của La Venera. Thật khác hẳn với nước da nâu trên khuôn mặt sạm nắng, với mái tóc đen, khô, cứng, dính bết lại với nhau trên đầu chị. Lần đầu tiên nhìn kỹ khuôn mặt chị, Guiliano thấy khuôn mặt ấy không bành bạnh ra như hầu hết mấy bà trong thị trấn. Trên mặt có vết tàn nhang mà vì trước đây không nhìn kỹ nên hắn không thấy. Trong tay, La Venera còn đang cầm cái xẻng chứa đầy than còn đỏ rực vừa xúc ở lò ra để mở nắp hầm. Chị lặng lẽ đổ than trở lại lò và đậy nắp hầm lại. Trông chị

có vẻ sợ và tay run run. Guiliano nói cho chị an tâm:
- Tụi cớm đi tuần tiễu bên ngoài thôi. Khi tụi nó về trại, tôi sẽ chuồn liền. Quanh đây, tôi cũng có đặt anh em canh chừng cả.
La Venera pha cà – phê. Hai người trò chuyện nho nhỏ, nhưng vui vẻ. Chị nhận thấy hắn không có những cử chỉ hốt hoảng, cuống cuồng như chồng chị trước kia trong trường hợp như thế này. Hắn không chốc chốc lại hé cửa sổ, lấp ló nhìn ra ngoài, không giật mình mỗi khi nghe tiếng động mạnh hay tiếng ồn ào đột ngột ngòai đường. Hắn hoàn toàn bình thản, thư thái. Chị đâu hiểu là hắn đã tập cho hắn những cử chỉ, thái độ như vậy sau khi nghe kể những chuyện về chồng chị. Đồng thời, hắn cũng không muốn gây kinh hoàng cho bố mẹ hắn, nhất là cho bà mẹ. Nét mặt và cử chỉ của hắn toát ra sự tự tin và bình tĩnh, đến nỗi chị quên hẳn hắn đang trong tình trạng hiểm nghèo. Hai người nói chuyện với nhau về những điều vặt vãnh xảy ra trong thị trấn.
Chị hỏi hắn có nhận được những thực phẩm mà thỉnh thoảng chị gởi cho hắn hay không? Guiliano cám ơn và kể lại cảnh hắn và các tay em của hắn vồ lấy gói thực phẩm, cứ như bảy chú lùn tíu tít với gói quà do nàng Bạch Tuyết gửi cho. Các tay em của hắn nức nở khen tài làm bánh của chị. Nhưng hắn không nhắc lại câu pha trò tục tĩu của một vài đứa. Trong khi đó hắn cũng ngắm nghĩa chị rất kỹ. Chị không tỏ ra thân mật như khi có mặt mọi người khiến Guiliano thắc mắc tự hỏi không hiểu hắn đã làm gì khiến chị không bằng lòng. Khi nguy hiểm đã qua, và cho đến lúc hắn ra đi, hai người vẫn xử sự với nhau theo đúng khuôn phép.
Hai tuần lễ sau, Guiliano lại đến nhà La Venera lần nữa.
Mùa đông tuy sắp hết, nhưng trên núi gió lạnh còn thổi ào ào. Mái của những miếu thờ bên lề đường vẫn tí tách tiếng mưa rơi. Ngồi trong hang, Guiliano mơ màng nghĩ đến món ăn nóng hổi do bà mẹ hắn nấu, tới tắm nước nóng, tới cái giường êm ấm nó ngủ từ hồi nhỏ. Và đột nhiên, từ cái ký ức lộn xộn ấy, hình ảnh cặp giò trắng trẻo của La Venera hiện ra. Thế là, dù màn đêm đã buông xuống, hắn vẫn gọi mấy cận vệ đi xuống Montelepre.
Gia đình vui mừng đón tiếp. Bà mẹ sửa soạn nấu những món ăn khoái khẩu của hắn, đun nước cho hắn tắm. Ông bố hắn vừa rót ly rượu thì chợt có mật báo viên cho biết bọn cớm đã vây kín tất cả thị trấn và đích thân Maresciallo dẫn tóan đặc nhiệm đến lục soát nhà Guiliano. Hắn đành phải mở nắp hầm chui qua nhà La Venera. Trời mưa, đường hầm dính sình, lép nhép. Chui qua hầm trơn trượt, khó khăn. Và tất nhiên áo quần tay chân mặt mũi lấm lem. Nhìn thấy hắn, La Venera cười rũ ra. Và đó là nụ cười mà hắn không bao giờ quên được:
- Nom cậu như thằng mọi đen!
Guiliano cảm thấy lòng tự ái bị tổn thương. Nhưng ngay sau đó hắn lại cảm

thấy hắn con nít, ấm ớ, tự ái kỳ cục. Mà hắn tự ái cũng là phải. Vì trong các kịch rối của Sicily, mọi đen bao giờ cũng là vai vừa xấu xí, kỳ hình dị dáng, vừa tồi, hèn, ngu đần... Không bao giờ mọi đen là một anh hùng dù trong cơn nguy khốn vẫn đường hoàng, hào hùng, oai phong lẫm liệt. Như vậy, đối với chị ta, có lẽ hắn chỉ là một thằng cù lần. Hay có lẽ chị ta cười và nói vậy để gián tiếp cho hắn thấy là cái ước muốn thầm kín do cặp giò trắng của chị khêu gợi ra là cái mà người như hắn đừng có hòng mơ tưởng. Chị ta nhìn hắn mà hắn tưởng như chị ta chế nhạo "trẻ nít mà cũng học đòi làm người lớn". Rồi thình lình chị ta nói:
- Để tôi đi nấu nước cho cậu tắm. Cậu mặc tạm đồ của nhà tôi còn lại, để bộ đồ kia tôi giặt cho.
Chị ta tưởng là hắn sẽ không chịu. Vì trong lúc nguy hiểm như thế này hắn phải bồn chồn, lo lắng. Lòng dạ nào mà nghĩ đến tắm rửa, thay đồ. Trước kia, mỗi lần ghé về nhà, thằng chồng chị lúc nào cũng dáo dác hốt hoảng, dễ giật mình đến nỗi chẳng dám cởi quần áo hay là rời tay khỏi cây súng. Nhưng, nghe chị ta nói đi tắm, Guiliano lại mỉm cười, cởi cái áo ngoài đầy đạn nặng trình trịch, để khẩu súng lục trỏng trơ trên cái thùng gỗ đựng củi. Đun nước tắm cũng mất một lúc khá lâu. Trong khi đó, La Venera pha cà phê, ngồi đợi và ngắm nghía hắn. Chị ta nghĩ bụng "Cậu ta đẹp trai quá, đẹp như thiên thần". Nhưng ý nghĩ lan man của chị lại nhắc chị nhớ đến anh chồng cũ của chị. Hắn cũng điển trai. Nhưng giết người thì hắn cũng "ngọt" tay lắm. Lúc hắn chết, thân thể nát bấy, co quắp nhăn nhó, nom xấu tệ. Ở cái đất Sicily này, đàn bà con gái mà đi mê mấy thằng đẹp trai là điều rất không nên. Lúc thằng chồng chị chết, chị ta khóc biết mấy. Nhưng cũng mau nguôi ngoai. Một thằng đàn ông đã chọn làm nghề ăn cướp, thì kể như cầm chắc cái chết trong tay. Một con đàn bà đã chọn thằng chồng làm nghề ăn cướp, thì cứ may sẵn bộ đồ tang, không sợ bộ đồ ấy cũ mất đâu. Chị ta rất thương yêu chồng. Nhưng mỗi ngày chị đều chờ đợi cái chết của y. Và mong rằng nếu y có chết thì chết trên núi hay ở nơi nào khuất mắt chị. Ấy thế mà y lại bị bắn chết ngay trước mặt chị, và chẳng bao giờ chị quên được nỗi nhục nhã. Nhục, không phải vì y là kẻ cướp, mà vì y chết hèn quá, không hào hùng chút nào. Y đã đầu hàng, đã van xin bọn cớm thương xót. Nhưng bọn chó đó đâu có tha. Cũng may, con gái y không trông thấy bố nó chết hèn như thế nào. Đó cũng là do Chúa thương.
Chị ta thấy Guiliano đang nhìn mình bằng con mắt thèm khát, hừng hực dục vọng của một thằng đàn ông. Chị ta biết thừa điều đó. Tay chân bộ hạ của thằng chồng chị cũng thường có những cái nhìn như vậy. Nhưng, chị ta cũng biết Turi không tìm cách quyến rũ, dụ dỗ mình. Vì lòng kính yêu bà mẹ hắn, vì lòng kính nể chị khi chị phải mạo hiểm cho đặt cửa hầm trong nhà.
Chị ta rời nhà bếp đi vào phòng nhỏ khác để Guiliano tắm được thoải mái.

Khi chị ta đã đi khỏi, Guiliano trần truồng ra tắm. Cái cảnh trần truồng tắm, bên cạnh đó lại có một người đàn bà, bảo sao lửa dục không khỏi bốc lên phừng phừng. Guiliano cố tắm thật kỹ. Nhưng càng chà xát thân thể bao nhiêu, ngọn lửa dục vọng như càng được khêu gợi bùng lên bấy nhiêu. Hắn nghiến răng, nhắm mắt, xối nước. Vô ích!
Hắn mặc tạm bộ quần áo của anh chồng cũ La Venera. Cái quần thì ngắn, cái áo thì chật đến nỗi không đóng cúc áo ngực được. Cái khăn tắm nhỏ xíu và chẳng khác cái giẻ lau không đủ để lau khô thân thể của hắn. Lần đầu tiên hắn mới thấy chị ta thật quá nghèo. Hắn quyết định thông qua bà mẹ để trợ cấp cho chị ta.
Hắn nói đủ cho La Venera ở phòng kia nghe thấy là hắn đã mặc quần áo, và chị ta có thể trở lại bếp dọn dẹp. Chị ta nhìn hắn từ đầu đến chân, ngạc nhiên.
- Thế ra cậu vẫn không chịu gội đầu. Trên đầu cậu có khi có cả ổ tắc kè không chừng!
Chị ta nói hơi gắt. Nhưng nghe ra vẫn là cái giọng "mắng yêu" nên hắn không thấy bị chạm tự ái. Giống như một bà mẹ già, chị ta đưa tay nắm mớ tóc bết dính bết lại với nhau vì do bẩn, dính đầy sình và cúi xuống thay nước.
Guiliano cảm thấy người nóng hừng hực khi bàn tay chị ta chạm vào đầu hắn, xối nước, thoa xà phòng – thứ xà phòng rửa chén – và chà mạnh đầu hắn. Trong khi chà như vậy, thân thể và nhất là cặp giò chị ta cà lên người hắn. Hắn phải gồng mình lên mới khỏi đưa tay lùa vào ngực và bụng chị ta.
Gội đầu cho hắn xong, chị ta bảo hắn ngồi lên cái kệ tráng men đen, và lấy cái khăn lau màu nâu sỉn, chà xát làm khô tóc. Tóc hắn lâu ngày không cắt, dài phủ kín cả cổ.
- Nom cậu cứ như một tên quí tộc lưu manh, phá sản trong phim ảnh ấy. Để tôi phải cắt tóc cho cậu mới được. Nhưng, không cắt ở chỗ bếp này được vì tóc bay vào lu nước và thức ăn. Đi sang phòng kia.
Guiliano thấy thích thích, vui vui vì cái vẻ cố làm ra nghiêm nghị của chị ta. Chị ta đang cố thủ vai một bà dì hay một bà mẹ, để cố kìm hãm sự rạo rực đang làm loạn trong cơ thể của chị. Guilian dư biết tâm trạng đó. Vậy mà hắn vẫn cảm thấy e dè. Trong lãnh vực này, Guiliano rất ít kinh nghiệm, không có cái thói "nhăn nhở" của Pisciotta. Nhưng, hắn không tỏ ra là "ngốc". Cũng giống như trong chiến tranh du kích, Guiliano chỉ ra tay khi hắn có ưu thế là nắm chắc phần thắng. Nhưng đây không phải là địa thế đã được thám sát. Mấy năm trời làm chỉ huy và giết người đã khiến hắn chai sạn, không còn cảm thấy sự e dè, ngượng nghịu của cậu con trai mới lớn khi gặp gái. Trái lại, hắn lại coi sự e dè, nhút nhát ấy là một cái gì vui vui, ngộ ngộ. Nếu có bị gái từ chối, hắn cũng chẳng thấy tay chân đờ đẫn, lóng

ngóng, líu lưỡi. Hắn vẫn được tiếng là sống trong sạch, không chơi bời trác táng, mặc dù thỉnh thoảng hắn và bạn bè vẫn đi đến xóm chị em ta ở Palermo để nếm mùi đời. Nhưng đó là lúc trước khi trở thành đầu đảng cướp kia. Nhưng nay thì... trong các truyện cổ tích, có bao giờ nghe nói các anh hùng đi chơi bời bậy bạ.
La Venera đưa hắn vào một căn phòng có vẻ là một phòng khác, nhưng đồ đạc bừa bộn. Trên mặt bàn lồng kính có những tấm ảnh chồng và đứa con gái đã chết của La Venera, chụp chung có, chụp riêng có. Guiliano ngạc nhiên khi thấy ảnh chụp La Venera lúc còn trẻ. Nom cũng ra vẻ lắm chứ đâu có phải xoàng. Trong giây lát, hắn thoáng nghĩ tới anh chồng của chị ta cũng như bao nhiêu tội ác mà thằng cha này đã phạm có thể đem về những món nữ trang quần áo chị ta mặc lúc chụp tấm hình này. Với nụ cười buồn, La Venera nói:
- Đừng nhìn những tấm hình đó. Đó là những tấm hình chụp vào thời kỳ tôi nhìn thấy cuộc đời là màu hồng, tôi nghĩ là trần gian này có thể đem lại hạnh phúc cho tôi.
Chị ta nói thế, nhưng Guiliano thừa hiểu, trong thâm tâm chị ta cố ý cho hắn nhìn thấy những tấm ảnh ngày xưa son trẻ, mượt mà của mình. Cũng có nét lắm chớ.
Lấy chân xê một vật gì đó vào một góc, La Venera bảo Guiliano ngồi lên đó. Chị ta lôi từ trong một cái hộp da khá đẹp ra nào kéo, nào dao cạo... Đó là "chiến lợi phẩm" của anh chồng đã chết. Quay vào phòng ngủ, chị ta lấy ra một miếng vải trắng, choàng lên vai hắn...
Tiếng xe Jeep chạy đi chạy lại vun vút ngoài đường phố. Trên xe chở đầy lính đến bao vây, lục soát nhà của ông bà già Guiliano. Hắn bình thản như không vì biết rằng: một, nếu bọn cớm có bao vây và phá được cửa cài then kỹ như căn nhà của La Venera, thì Pisciotta và mấy tay em nó đã cho bọn cớm ăn no kẹo chì rồi; hai nữa, trước khi rời nơi đây, nắp hầm đã đậy lại, bếp lò to tướng chặn lên thì chẳng ai biết cửa hầm đâu nữa.
- Tôi vào bếp lấy súng đem ra đây cho cậu nhé.
Hắn nắm lấy tay chị ta, giữ lại và nói:
- Khỏi, tôi không cần vũ khí, trừ khi chị định lấy dao cạo cắt họng tôi.
Cả hai cùng cười. Guiliano im lặng cho chị ta cắt tóc. Hắn nhìn lên tường, chỗ treo tấm hình phóng lớn Rutillo Candeleira, thằng chồng đã chết của chị ta. Bộ ria mép kiểu kỵ binh làm cho anh ta có già trước tuổi, mặc dù lúc bị cảnh vệ bắn chết, anh ta mới ba mươi lăm. Trong hình, khuôn mặt anh ta trông cũng dễ ưa. Chỉ có đôi mắt và nhất là cái miệng là dữ tợn, độc ác và tán bạo. Nhưng khuôn mặt đó cũng thể hiện rõ cái vẻ nhẫn nhục, cam tâm chịu đựng. Như thể anh ta đã biết trước kết thúc bi thảm của đời mình, nhưng không biết làm sao tránh được, nên đành chịu phó thác cho số phận.

La Venera lúi húi cắt tóc cho hắn. Guiliano cảm thấy cặp đùi chị ta ép sát vào người hắn. Hơi nóng của cặp đùi ấy truyền qua lần vải thô của cái váy, thấm vào người hắn, cặp đùi chị ta hơi cách xa ra một chút. Nhưng lúc hơi cúi xuống, thì ngực chi ta lại cà cà vào mặt và môi hắn. Mùi thơm hơi mạnh toát ra từ thân thể chị ta làm cho mặt hắn nóng bừng bừng như đứng trước lò lửa. Hắn thấy tấm hình Rutillo Candeleira treo trên tường bỗng trở thành nhạt nhòa.
Cặp giò của La Venera lại ép sát vào cánh tay Guiliano. Hắn cảm thấy được làn da mịn của cặp giò ấy mặc dù cái váy chị đang mặc là thứ vải khá dày và hơi thô. Hắn gồng mình cứng như đá để chống lại cái ý muốn luồn tay tốc váy chị ta lên để ve vuốt cặp giò nóng hổi ấy. Chị ta áp sát vào hắn hơn nữa. Guiliano cất tiếng, giọng bỡn cợt:
- Giá tụi mình là Samson và Dalilah, nhỉ? (1)
Thình lình, La Venera hơi nhích ra, không áp sát vào người hắn nữa. Và Guiliano ngạc nhiên khi thấy những giọt nước mắt từ từ lăn trên gò má La Venera. Chẳng kịp nghĩ ngợi gì, Guiliano kéo chị ta áp sát vào người mình. Chị ta nhoài người ra và đặt cây kéo xuống.
Hai bàn tay Guiliano luồn dưới váy vuốt ve cặp đùi mịn màng, nóng hổi, run rẩy. Cúi xuống, chị ta đặt cặp môi của mình gắn vào đôi môi hơi thưỡi ra của Guiliano. Và mút như muốn nuốt chửng cặp môi ấy. Cử chỉ ấy chính là hành động mở then cài cái cánh cửa nhốt con thú đam mê khoái lạc nhục dục bị giam hãm ba năm trời trong vòng tay "trai tịnh" của đời góa phụ.
Sau vài giây đầu tiên của cái khoảnh khắc ấy, Guiliano không còn ý thức được chính mình và thế giới bên ngoài nữa. Thân thể của La Venera săn quá, mịn quá và nóng hôi hổi. Sức nóng ấy thấm vào tận xương tủy Guiliano. Ngực của chị ta dưới làn áo tang che kín thật ra căng tròn, đầy đặn, rắn chắc và chĩa ra như khiêu khích. Nhìn hai cái nấm hình bán cầu ấy, Guiliano cảm thấy mạch máu trên đầu hắn nảy tưng tưng. Đôi môi tham lam của Guiliano dụi tới dụi lui trên hai núm vú.
Họ nằm xuống sàn nhà. La Venera cố nén đà cảm giác đê mê ngây ngất cho khỏi bật lên thành tiếng rên la khoái lạc. Những âm thanh "Turi, Turi" nghe ú ớ như tiếng người nói mơ và như tiếng văng vẳng từ xa vọng lại...
Guiliano cảm thấy như bị tan biến trong cảm giác khoái ngất tột cùng trên thân xác bốc lửa của La Venera. Nhưng, như một đám cháy rừng thì một vài thùng nước có nhằm nhò gì. Những thèm khát, những đòi hỏi bị ức chế lâu ngày của cả hai người, cơ thể tràn trề sinh lực của họ làm cho cả hai cảm thấy còn hơn cả đám cháy rừng. La Venera dẫn Guiliano vào giường. Cả hai mới vừa đặt lưng lên giường thì cơn rạo rực của họ đã cuộn dâng lên như đợt sóng thần. Họ như hai con rắn quấn chặt lấy nhau...
Sáng hôm sau, Guiliano rời khỏi nhà bằng cửa trước. Súng giấu dưới áo

khoác ngoài, hắn cẩn thận bước ra cửa. Hắn nói với La Venera là hắn không thể trở lại nhà để chào từ biệt bà mẹ và nhờ chị ta nói lại giùm. La Venera kinh sợ cho sự bình tĩnh và táo bạo của hắn. Nhưng chị đâu biết rằng hắn có một đội quân nho nhỏ đón sẵn ở đó. Chị ta đâu có để ý mà biết rằng trước khi hắn bước ra đường, hắn đã để ngỏ cánh cửa cả mấy phút để báo trước cho Pisciotta và đồng bọn. Lúc ấy, vô phúc cho tên cớm nào, vì bất cứ lý do gì, đi ngang đó, đều bị chúng "khử" hết.

Chị ta bẽn lẽn hôn hắn. Sự thèm thuồng còn thấy rõ trong cái hôn dù là phớt nhẹ đó. Chị ta thì thào:

- Chừng nào lại về?

- Bất kỳ khi nào có thể được!

Mãi đến trưa hôm đó, La Venera mới đến gặp mẹ của Guiliano. Thoạt nhìn chị ta, bà cũng biết ngay cái gì đã xảy ra. La Venera nom trẻ lại có đến mười tuổi. Đôi mắt màu nâu đậm long lanh. Hai gò má ửng hồng. Đúng là thài lài gặp cứt chó. Bà Maria Lombardo thầm cảm ơn tình thân hữu, lòng can đảm và sự trung thực của chị ta. Và bà cũng thầm thỏa mãn vì sự thể đã xảy ra đúng y kế hoạch bà đã định. Đó là sự sắp xếp tuyệt vời cho con bà. Một người đàn bà không bao giờ phản bội. Một người đàn bà không bao giờ đòi hỏi gì ở nơi con bà. Dù yêu con hết sức, bà Maria Lombardo cũng không cảm thấy ghen tức như bất cứ bà mẹ nào cảm thấy khi thằng con trai cưng của mình yêu quí vợ con. Có lẽ bà sẽ thấy bực nếu La Venera nói lại cho bà hay là con bà đã khen những món ăn của chị ta gửi cho nó: "Turi nói là cậu ấy ăn gấp năm lần bình thường và thề chưa bao giờ cậu ấy ăn ngon như thế".

.....

(1) Samson – Dalilah: nhân vật truyền kỳ của người Do Thái có sức mạnh phi thường nhờ bộ tóc dài. Samson thường dùng cái hàm con lừa làm chùy để đánh quân Philistin. Tình nhân của Samson là Dalilah phản bội ông, lén cắt tóc của ông trong lúc ông đang ngủ và trói lại giao nạp cho quân Philistin. Samson bị trói vào cột đền thờ Pagan. Trong lúc quân Philistin đang làm lễ chiến thắng, Samson đã giật đổ cây cột làm cho cả đền thờ sụp đổ, giết chết hết quân Philistin và chính Samson cũng bị chôn vùi trong đống đổ nát của đền thờ. (N.D).

PHẦN HAI: 1943
TURI GUILIANO: CON PHƯỢNG HOÀNG ĐEN
CHƯƠNG 15

Ngay tại Sicily – nơi những cuộc tàn sát lẫn nhau được thực hiện với nỗi hào hứng của những tay đấu bò Tây Ban Nha – dân Sicilian chính gốc cũng vẫn phải "chào thua" cái nhiệt tình cắt cổ, mổ họng lẫn nhau của dân thị trấn Corleone. Có khi chỉ vì tranh nhau một gốc ô liu mà sự thâm thù cũng dẫn đến sự thảm sát cả một gia đình. Những người hàng xóm sẵn lòng giết nhau chỉ để giành lấy một ít nước tại con suối công cộng. Một thằng đàn ông có thể mất mạng dễ dàng chỉ vì "yêu". Mà tội nghiệp, "yêu" ở đây mới chỉ là đã nhìn vợ, nhìn con gái, em gái người ta bằng con mắt "không đứng đắn". Tại Corleone, tuy cùng là "Người anh em", nhưng khác băng thì cũng vẫn cứ lao vào chém giết nhau. Cho mãi đến khi Ông Trùm Croce ra tay can thiệp thì hòa bình mới được lập lại trong đám "Người anh em" ở Corleone.
Trong một thị trấn như vậy mà Stefa Andolini thành danh được với cái biệt hiệu "Thầy dòng quỉ sứ" thì phải biết, gã là một tay như thế nào.
Ông trùm đã triệu gã đến Villaba và ra chỉ thị cho gã phải gia nhập "băng" của Guiliano và phải tranh thủ cho bằng được sự tin cậy của hắn. Gã cứ ở lại đó cho đến khi nhận được chỉ thị mới. Trong thời gian chờ đợi, gã phải báo cáo cho Ông Trùm những tin tức về lực lượng của Guiliano, lòng trung thành của Passatempo và Terranova. Lòng trung thành của Pisciotta thì khỏi nói rồi. Nhưng phải lưu ý tìm hiểu những nhược điểm của hai "thằng sếp" này: nếu có dịp thuận tiện "khử" được hai thằng này càng hay!
Stefan Andolini đâu có sợ hãi gì người hùng "vĩ đại" Guiliano. Bởi vì gã có mái tóc màu râu bắp. Mái tóc đó Sicily này rất hiếm. Stefan Andolini thầm tin rằng gã được miễn, khỏi thực hành bất cứ thứ đức hạnh nào. Giống như một tay tổ cờ bạc bịp tin rằng "ngón nghề" của mình đến mức siêu đẳng, không thể bị lộ tẩy, Stefan cũng tin rằng không ai có thể lường trước được sự quỷ quyệt của mình.
Gã dắt theo hai đệ tử - Picciolti – tức là hai tên "học nghề" dao búa. Hai tên này chưa được vinh dự đứng vào hàng ngũ "người anh em", một vinh dự chúng thèm chết đi được. Ba thầy trò lang thang dưới chân dãy núi Cammarata để "tầm sư" Guiliano đặng xin nhập băng phái. Chúng không quên mang theo đồ nghề - tức là vũ khí, súng đạn đầy đủ - và tin chắc sẽ được tóan tuần tiễu của Pisciotta hốt về "quang minh đỉnh".
Nghe Stefan Andolini nói, Pisciotta mặt lạnh như tiền. Andolini kể lể thành

tích. Nào là gã bị bọn cớm truy lùng vì đã ra tay tế độ cho một tên hoạt động chính trị thuộc đảng xã hội ở Corleone. Điều này đúng, nhưng, cái mà Andolini không nói ra là trong vụ này, cớm không có bằng chứng gì để có thể truy tố gã. Cảnh sát chỉ mời gã để hỏi thăm, dò la tin tức vậy thôi. Một cuộc hỏi thăm như vậy là quá đẹp, quá lịch sự so với lối hỏi vặn vẹo, moi móc của Ông Trùm. Andolini cũng không quên nêu luôn thành tích của hai đệ tử: cũng bị cớm truy lùng về tội đồng lõa trong vụ mưu sát ấy. Và điều này cũng đúng luôn. Nhưng trong lúc kể lể thành tích, Andolini vẫn lo ngay ngáy. Thằng quỷ dịch vật Pisciottta im lặng, lắng nghe. Nhưng là cái im lặng lắng nghe của một người mà tâm trí đang bận đào bới ký ức. Quả thật, Pisciotta đang cố nhớ đã gặp thằng già tóc râu bắp này ở đâu. Y chắc chắn một điều là thằng già này "có vấn đề" gay lắm. Nhưng y không nhớ là vấn đề gì.

Andolini kết luận là vì cái thành tích gã vừa kể, nên gã phải xin nhập băng với Guiliano. Gã chắc mẩm sẽ toại nguyện vì gã có "bùa". Đó là sự quen biết, đồng ý và cổ võ của chính ông bố của Guiliano.

Gã Stefan Andolini, một người bà con của Bố Già Vito Corleone lừng danh Mỹ quốc. Thấy Pisciotta gật gù. Tưởng ngon ăn, Andolini hỏi tiếp. Bố Già Vito Corleone cũng có cái tên cúng cơm thuộc dòng họ Andolini tại thị trấn Corleone. Ông bố đẻ của Bố Già Vito bị một thằng cho đi tàu suốt về thế giới bên kia, lúc Bố Già còn nhỏ xíu. Nếu Bố Già không nhanh chân dông tuốt qua Hoa Kỳ thì chắc giờ này cũng thịt nát xương tan lâu rồi. Tại Hoa Kỳ, Vito đã trở thành Ông Trùm lừng danh. Giới giang hồ Mỹ quốc nghe danh lão là lắc đầu lè lưỡi hít hà cảm phục. Nếu có hận lão thì cũng đành bấm bụng chịu, chứ không dám ra mặt. Khi đã thành danh rồi, Vito vinh qui bái tổ và ân óan phân minh với kẻ đã dám hóa kiếp ông bố của ông lão khi xưa. Vào chính giai đoạn đó, Andolini đã được vinh dự làm thợ học nghề của Bố Già Vito. Sau này, khi sang Mỹ làm ăn, Andolini đã được Bố Già "cho vào làm", coi đó như một cách trả ơn cho cái công Andolini "vâng, dạ" trong thời gian Bố Già tìm kẻ thù và thanh tóan món nợ máu năm xưa. Chính trong thời gian làm cho Bố Già mà Andolini gặp và quen thân với ông bố bà mẹ của Guiliano. Lúc đó ông bố Guiliano đang làm thợ hồ xây "pháo đài" Long Island cho Bố Già Vito Corleone. Andolini và ông bố của Guiliano đã thành bạn thân với nhau. Bởi vậy, trước khi lên núi xin nhập băng của Guiliano, Stefan Andolini đã ghé thăm ông bạn cố trí và xin cái "giấy giới thiệu", cái "bùa" để lên gặp Guiliano.

Pisciotta trầm ngâm khi nghe gã kể xong lai lịch và thành tích. Y không tin cái "lão già lựu đạn" này. Mái tóc màu râu bắp với cái mặt cô hồn hắc ám của gã nom sao thấy "gai" quá, mất cảm tình quá. Pisciotta cũng không thấy khoái cái lối nhìn của hai thằng đệ tử của lão già lựu đạn". Chúng gian giảo,

đểu cáng, lưu manh làm sao ấy. Sau cùng, Pisciotta nói với lão:
- Để tôi đưa ông đến gặp Guiliano. Nhưng ông phải đeo súng chéo ngang vai. Nhớ không được tháo ra khi chưa được phép.
Adolini hoác miệng ra cười và nói bằng cái giọng vừa cha chú, vừa thân mật:
- Tưởng gì. Nhưng tôi đã nhận ra anh là Aspanu. Tôi tin anh. Anh cứ tự tiện thu vũ khí của tôi cũng như của hai thằng đệ tử của tôi. Sau khi nói chuyện với Guiliano, chắc chắn nó sẽ trả lại súng cho tôi.
Pisciotta đốp chát ngay khiến gã cụt hứng và hai thằng đệ tử của lão chưng hửng:
- Bộ lão tưởng tụi này là đồ lừa hay sao mà vác súng hầu cho lão? Đeo súng vào vai mà đi. Ai ngu mà đi vác ngà voi cho mấy người!
Và y dẫn ba thầy trò Andolini đi quanh co trên núi chán chê cho mệt nhừ người ra, rồi mới dẫn đến bản doanh. Hơn năm chục tay em rải rác trên núi. Đứa lau chùi vũ khí, đứa lúi húi mài dao. Guiliano ngồi ở mỏm đá, dùng ống nhòm thấy thầy trò Andolini ngay từ lúc lũ này mon men dưới chân núi. Trước khi dẫn thầy trò Andolini đến gặp, Pisciotta đã trao đổi ý kiến trước với Guiliano. Y kể lại đầu đuôi những gì Andolini nói. Sau đó, kết luận:
- Turi, tao chắc chắn là "lão già lựu đạn" này hai mang đó, mày à. Có điều không biết mang cớm hay mang thằng già dịch Croce.
- Mày có nghĩ ra là mày đã gặp hay đã nghe nói về hắn ở đây không?
- Lúc nãy ngồi nghe nó nói, tao đã cố nhớ lại xem đã gặp hay nghe nói về hắn ở đâu mà đếch nhớ. Chỉ biết là nom hắn có vẻ quen mà biết chắc là nó có vấn đề gay lắm. Có thể tao sẽ nhớ ra.
- Có gì mà không nhớ ra. Mày đã nghe nói về hắn là do chính miệng mụ La Venera nói ra chớ ai. Mụ ta gọi hắn là Malpedo – thằng học nghề - vì mụ không biết tên thật của hắn. Mụ đã nói với tao nhiều về hắn. Hắn gia nhập băng của chồng mụ được có một tháng là chồng mụ bị cớm phục kích bắn chết. La Venera không tin hắn chút nào. Mụ nói: "Hắn có nhiều thủ đoạn vặt và hiểm lắm".
- Đừng tin cái thằng già râu bắp ấy, - Syvestro nói chêm vào, - chính tôi đã trông thấy hắn nhiều lần tại bộ tư lệnh cảnh vệ ở Palermo. Và thằng chả xin gặp chỉ huy trưởng. Nội dung ra sao thì tôi không rõ. Nhưng chuyện thằng cha thậm thụt ở bộ tư lệnh cảnh vệ thì chắc như bắp.
- Aspanu, mày cho người xuống Montelepre mời ông già tao lên đây ngay. Trong khi đó, cứ canh gác chúng nó thật cẩn mật. Pisciotta phái Teranova xuống Montelepre mời ông bố của Guiliano lên. Sau đó, Pisciotta đi về phía ba thầy trò Stefan Andolini. Nó tháo súng của Andolini ra, trong khi các tay em của nó, súng ống sẵn sàng vây lấy ba thầy trò Andolini như bầy sói vây con mồi.

- Chắc ông bạn không buồn khi tôi miễn cho ông bạn cái nhiệm vụ giữ vũ khí chớ. Vả lại, ông bạn già rồi, khẩu súng cũng khá nặng, sợ mệt ông bạn!
Stefa Andolini hơi giật mình. Mặt hơi nhăn lại một cách kín đáo. Nhưng, rồi gã khẽ nhún vai một cái, bụng vẫn tin vào cái "bùa". Pisciotta trao khẩu súng của gã cho một tay đàn em. Y ngưng lại, đợi một chút cho tất cả các tay em đều sẵn sàng. Rồi y đến chỗ hai đệ tử của Andolini. Một trong hai đứa – vì sợ hơn là vì có ý xấu – đưa một tay gạt nó ra, một tay sờ vào khẩu súng. Chỉ trong nháy mắt – nhanh như con rắn thè thụt cái lưỡi của – con dao đã nằm trong tay Pisciotta. Y tiến lên một bước thì cũng là lúc cuống họng tên kia, máu tuôn xối trên mặt đất. Tên đệ tử sụm xuống. Pisciotta đứng giạng chân qua xác tên đó, giáng một cú đá thật mạnh hất xác nó ra mép khe núi. Những tay em của Pisciotta vẫn lăm lăm tay súng sẵn sàng.
Andolini vẫn ngồi trên đất, hai tay giơ lên đầu hàng, mắt dáo dác nhìn quanh. Tên đệ tử còn lại của Andolini nhào lên giằng lấy súng, nhưng chưa kịp thì Pasatempo đứng ngay đằng sau nó đã cười lớn và xả súng bắn xối xả nát bét đầu nó ra. Tiếng nổ vang khe núi. Cả bọn tỉnh bơ. Andolini mặt mày không còn hột máu, sợ run. Tay Passatempo vẫn lăm lăm cây súng. Có tiếng Guiliano từ trên mỏm đá nói vọng xuống.
- Thủ tiêu hai cái xác kia đi. Còn thằng "Malpelo" thì trói vô gốc cây, đợi ông già tao đến.
Xác hai đệ tử của Andolini bị bỏ vào trong cái rọ tre, cột thêm mấy tảng đá cho khỏi nổi lên khi bị ném xuống khe núi theo đúng truyền thống và sự mê tín của đám tay em của Guiliano. Passatempo tình nguyện làm "đạo tì", vì nó thường lục soát các xác chết, lấy đồ, rồi mới đem chôn. Guiliano vẫn cấm những hành động ghê tởm ấy. Nhưng chẳng có lời lẽ nào có thể biến con dã thú ấy thành hiệp sĩ được.
Khoảng bảy tiếng đồng hồ sau, ông già của Guiliano mới lên đến nơi. Và đến lúc đó, Andolini mới được cởi trói khỏi gốc cây. Nhưng vẫn bị trói thúc ké khi dẫn tới trước mặt cha con Guiliano. Nhìn thấy ông bạn Stefan Andolini của mình bị trói như vậy, ông già của Guiliano nổi giận đùng đùng. Lão quay ra nói với thằng con:
- Đây là bạn của ba. Ba với ông cùng làm việc cho Bố Già hồi ở bên Mỹ. Chính ba đã khuyên ông ấy đến gia nhập băng của con và nói con sẽ hậu đãi và trọng dụng ông.
Lão quay lại, vừa cởi trói cho Andolini vừa nói:
- Tôi xin chân thành xin lỗi. Chắc thằng nhỏ nhà tôi hiểu lầm hoặc đã nghe ai đó nói tầm bậy tầm bạ về ông.
Lão ngừng nói, bối rối, đau khổ vì thấy ông bạn của mình đứng cóm róm, có dáng sợ hãi thất thần. Lúc bị trói ở gốc cây, gã tin chắc mười mươi là mình sẽ bị "đi đứt". Sau gáy gã cảm thấy đau như thể bị một phát đạn làm bị

thương. Gã muốn khóc vì hối hận cho sự láo xược, ỷ quen biết ông già nó, đồng thời gã cảm thấy mình quá ngu khi đánh giá thấp hai thằng lỏi này. Hai đệ tử của gã bị "làm thịt" trong nháy mắt khiến lão sửng sốt và sợ đến hết hồn.

Ông bố của Guiliano cũng cảm thấy bạn già của mình đang trong tình trạng nguy hiểm chết người và bởi chính tay ông con trai của ông Lão không dám giận dữ la lối nữa, mà xuống nước nhỏ:

- Turi, ít có khi nào ba xin con điều gì, phải không? Vậy, nay nếu con có điều gì hiềm khích với ông thì hãy vì ba mà bỏ qua, thả cho ông về. Hồi còn bên Mỹ, ông rất tốt với ba, và chính con cũng có lần được ông tặng quà sinh nhật mà con quên rồi sao, ba tin cậy ông và coi ông là chỗ rất thân tình của ba.

- Vậy là ba đã xác nhận lý lịch của ông? Như vậy thì tất nhiên là ông sẽ được con trọng vọng và tiếp đãi như khách danh dự. Nếu ông muốn ở lại đây tham gia vào băng tụi con thì còn gì bằng!

Sau khi tiễn ông bố về rồi, Guiliano mới gọi Stefan Andolini đến nói chuyện riêng:

- Tôi biết về ông qua vụ Candeleira. Ông đã theo lịnh thằng già dịch Croce, gia nhập băng của Canleleira, nằm vùng trong băng của hắn ta. Chỉ một tháng sau khi ông gia nhập vào băng ấy thì Candeleira bị phục kích và bị bắn chết. Vợ hắn ta nhớ ra ông. Qua những điều chị ta nói thì chẳng khó khăn gì mà tôi không hình dung ra được những gì sắp có thể xảy ra cho tôi, khi ông xin gia nhập băng của tôi. Chắc ông và thằng già dịch Croce nghĩ tụi tôi là lũ con nít dễ bắt nạt, xỏ mũi. Nhưng, kẻ ngây ngô là chính ông. Người Sicilian mình có cái tài gom góp những chi tiết vụn vặt, rời rạc, lẻ tẻ, rồi từ đó chắp nối với nhau và phát hiện ra cạm bẫy, lừa lọc, bội phản... Thời gian gần đây, bao nhiêu băng cướp bị rã đám. Nhà cầm quyền bây giờ trở nên tài ba một cách lạ thường. Tôi đã ngồi trên núi này và suốt ngày suy nghĩ. Tôi suy nghĩ về bọn cầm quyền ở Palermo và tự hỏi sao lúc này chúng có vẻ giỏi thế. Và tôi được biết rằng thằng cha bộ trưởng Bộ tư pháp ở Rome và thằng già dịch Croce thông đồng với nhau ăn cánh và hợp đồng tác chiến. Đó, lý do tài ba đột ngột của Rome đó. Và chúng ta – cả ông lẫn tôi – cũng thừa biết rằng giữa thằng cha bộ trưởng và thằng già dịch Croce thì thằng già dịch "cáo" hơn nhiều. Chính vì sự hợp tác ma quỷ ấy mà các băng cướp cứ rụp rụp tan rã hoặc bị cớm vồ đều đều. Nếu không có bàn tay của Croce dính vào thì thử hỏi bọn cớm có tài ba như vậy không? Sao trước kia bọn cớm đụt như vậy, mà bây giờ nó vồ đâu trúng đó vậy? Nhưng ông có biết thằng già dịch Croce tiếp tay với bọn cơm diệt các băng cướp để làm gì không? Để an dân chắc? Nếu thế, tôi sẵn sàng quỳ lạy nó. Nhưng thằng già dịch ấy đâu có tốt đến thế. Nó diệt cướp để giữ độc quyền ăn cướp, để làm cha những thằng ăn cướp.

Tôi biết trước sau gì cũng đến lượt tôi được điệp viên của thằng già dịch đó đến xin "hợp tác". Tôi đợi và đợi đã lâu rồi đấy chứ. Đợi hoài cho đến nỗi tôi phải tự hỏi tại sao thằng già dịch ấy lại gia hạn cho tôi lâu vậy. Bởi vì dù rất khiêm tốn đi chăng nữa, tôi cũng phải hãnh diện mà nói rằng cái đầu của tôi đã được treo giá cao nhất từ xưa đến nay. Và hôm nay, qua ống nhòm, tôi đã nhìn thấy ba thầy trò ông ngay từ lúc vừa đặt chân đến đường mòn dẫn đến chân núi kia. Và tôi biết ngay quý vị là ai. "Á, à, lại cái tay Malpedo" (học việc). Vở cũ soạn lại. Ngây ngô và sơ đẳng. Ông bị được thằng Candeleira, chứ sức mấy ông qua mặt tôi được. Thằng già dịch Croce đặt bẫy dở ẹc. Thế mà cũng đòi làm cha các tướng cướp. Lúc nãy, tôi nói với ông già tôi là cho ông gia nhập băng này nọ đặng ổng yên tâm đi mà về cho rồi. Chứ tôi cho ông gia nhập để tháng sau tôi cũng thành một Candeleira thứ hai à? Xin lỗi, khỏi có đi. Bởi vậy, tôi vẫn khử ông, chứ tha thế nào được. Để khỏi làm ông già tôi buồn, tôi sẽ thủ tiêu xác của ông luôn cho ba tôi khỏi thấy. Mai mốt về ông già tôi có hỏi, tôi nói ông gặp nạn ở đâu đó.
Andolini nghe và sợ chết điếng đi, nhưng vẫn làm bộ ta đây:
- Anh dám lừa dối cả bố đẻ ra anh hả, - Gã la to, có vẻ giận dữ. – Vậy mà anh dám tự hào là một thằng con theo truyền thống Sicilian hả?
Gã phun nước miếng cái "tẹc" tỏ dấu khinh bỉ, và nói tiếp:
- Ờ, cứ giết tao đi, cứ lừa dối ông già mày đi, rồi xuống thẳng địa ngục cho biết.
Pisciotta, Terranova, Sylvestro và ngay cả "dã thú" Passatempo cũng kinh ngạc. Trước kia, Guiliano đã nhiều phen làm cho chúng kinh ngạc, bất ngờ một cách rất thú vị. Guiliano là một người rất tư cách, rất đàng hoàng, rất trọng chữ tín, và rất trọng lời hứa. Và trên hết, Guiliano là đứa con rất hiếu thảo. Thế mà sao đột nhiên trong trường hợp này lại làm đảo lộn. Hắn làm một điều mà đối với tất cả bọn chúng là đê hèn: nó đã thất hứa, lừa dối chính ông bố đẻ ra nó. Chẳng phải chúng thương xót gì Andolini, cũng chẳng phải chúng phản đối việc Guiliano giết chết Andolini. Hàng trăm, hàng ngàn thằng Adnolini thì cũng đáng chết như thường. Nhưng chúng thấy không thể tha thứ cho Guiliano khi hắn lừa dối, thất hứa với chính ông bố nó. Chỉ có "thầy cai" Canio Sylvestro dường như hiểu được uẩn khúc. Y nói:
- Gã không thể làm hại anh em mình đâu. Vì ông bố gã là người dù sao cũng có lòng từ tâm.
Tuy nhiên, Guiliano vẫn tỉnh bơ nói với Andolini:
- Ông hãy ăn năn hối lỗi và làm hòa với Chúa đi. – Rồi quay sang Pasatempo, hắn nói: - Mày được năm phú để lo liệu.
Sợ té cứt ra quần, mái tóc râu bắp dựng ngược cả lên, Andolini cuống quýt nói:
- Trước khi giết tôi, anh nên nói chuyện với cha bề trên Manfredi đã.

Guiliano sững sờ, nhìn chòng chọc vào gã. Andolini nói liền một hơi:
- Đã có lần anh nói với cha bề trên rằng anh nợ ngài một cái ơn lớn. Do đó, ngài có thể yêu cầu anh làm bất cứ điều gì, anh cũng sẽ không từ chối.
Guiliano nhớ rất rõ lời hắn hứa và lúc hắn hứa thì không có ai khác ngoài hắn với cha bề trên. Tại sao gã này lại biết? Pisciotta khinh khỉnh nói:
- Turi. Sai người đi, về, rồi mới biết được câu trả lời của ông cha thì lại phải mất thêm một ngày nữa. Vả lại, ông cha bề trên ấy lại có ảnh hưởng đối với mày lớn hơn cả ông già mày sao chớ?
Một lần nữa, Guiliano lại làm cho cả bọn ngạc nhiên.
- Trói thúc ké nó lại và cột cái cùm vào chân nó để cho nó có thể đi được nhưng không thể chạy được. Cho tao mượn cận vệ. Đích thân tao sẽ dẫn nó đến tu viện. Nếu cha bề trên không xin tha cho nó thì chính ông sẽ ban phép bí tích lâm chung cho nó. Tao sẽ hóa kiếp cho nó tại chỗ và để cho mấy ông thầy dòng chôn xác nó luôn cho tiện.

Guiliano và đám cận vệ đến cổng tu viện thì mặt trời vừa mọc. Các thầy dòng đang ra đồng làm việc. Guiliano mỉm cười, nhìn họ. Chỉ mới hai năm trước đó, cũng vào giờ này, hắn cũng đi ra đồng làm việc với họ, cũng mặc cái áo dòng màu nâu, đội cái nón nhà binh Mỹ. Hắn nhớ lại và thấy vui vui. Lúc đó có ai tưởng tượng ra được hắn lại thành tướng cướp như bây giờ không nhỉ? Niềm hòai vọng về những ngày xưa sống an bình và làm lụng ngoài đồng khiến hắn cảm thấy lòng man mác buồn.
Chính cha bề trên đích thân ra tận cổng đón hắn. Thân hình cha cao lòng khòng, lêu khêu, lại khoác chiếc áo dòng dài thậm thượt nên trông như tấm vải biết đi. Khuôn mặt cha hơi tần ngần khi tên tù bước tới trước mặt. Ngài dang hai tay ôm lấy tên tù. Tên này hổn hển nói:
- Cha, mấy người kia sắp giết con. Chỉ có cha mới cứu được con thôi.
Cha bề trên gật đầu. Ngài nắm cánh tay Andolini dắt đến trước mặt Guiliano đang tiến tới ôm hôn ngài. Guiliano đã hiểu ra sự việc. Cái giọng đặc biệt khi gã tóc râu bắp thốt ra tiếng "Cha" không phải là giọng của con chiên bổn đạo nói với mấy ông cố đạo. Giọng của bổn đạo tuy cung kính nhưng không có cái tình ruột thịt. Giọng của Andolini thì đặc biệt là cái giọng của thằng con nói với ông bố đẻ của nó. Cha bề trên nói với Guiliano:
- Cha xin con tha mạng cho người này. Coi như một ân huệ con dành cho ta!
Guiliano cởi dây trói và tháo cùm chân cho Andolini và nói:
- Gã là người của cha.
Andolini ngồi thụp xuống đất. Sức lực trong thân thể gã cơ hồ cũng tan đi cùng lúc với sự sợ hãi. Bằng hai cánh tay gầy guộc, nhưng dài và quều quào như con còng gió, cha bề trên đỡ ngang thắt lưng, nâng gã đứng dậy. Ngài quay ra nói với Guiliano:

- Đi vào phòng ăn, cha sẽ bảo dọn cơm cho mấy anh em của con ăn. Còn ba cha con ta sẽ ăn ở phòng riêng, vì còn phải bàn nhiều chuyện cần làm sắp tới.
Ngài nói với Andolini:
- Con à, cơn hiểm nghèo của con chưa phải là đã qua đâu. Ông Trùm sẽ nghĩ thế nào khi biết chuyện này? Ta sẽ phải bàn với nhau thật kỹ. Nếu không thì kể như rồi đời con!
Cha bề trên có một phòng khách nhỏ riêng biệt. Cả ba người đi vào phòng đó. Đám cận vệ của Guiliano vào phòng ăn lớn của tu viện. Bánh mì, phó – mát, thịt nguội, cà – phê đã được dọn ra.
Ngồi vào bàn, cha bề trên nhìn Guiliano, mỉm cười buồn bã và lấy tay chỉ vào Andolini:
- Một trong vô vàn vô số trọng tội của cha hiện hình lên thế này đây. Cha chính là cha đẻ của thằng này đây. A, ai hiểu được những cơn cám dỗ mà một ông cha cố còn trẻ phải chịu. Ý chí con người thì yếu đuối, những đòi hỏi của xác thịt như giông như bão! Ma quỷ thì tinh quái! Cha đã không dằn lòng được, đã không cưỡng được cơn cám dỗ ấy. Bê bối vỡ lở ra. Bà mẹ của thằng này được ghép đại cho một thằng Andolini cha căng chú kiết nào đó. Cho nó xong đi ấy mà. Cha bỏ ra một món tiền lớn. Và vụ đó được ém nhẹm. Cha vẫn tiếp tục được thăng chức trong Hội Thánh. Nhưng, chẳng ai đoán trước được những sự trớ trêu ở đời. Âu đó cũng là thánh giá nặng nề Chúa ban cho cha, để thử thách cha trên đường theo chân Chúa. Cha còn vô số tội lỗi khác nữa, chứ không phải bấy nhiêu đó mà thôi!
Giọng của cha bề trên đổi hẳn, khi ngài quay ra nói với Andolini:
- Còn con, con nghe cho kỹ đây. Có thể nói đây là lần thứ hai cha sinh ra con, hay là, lần thứ hai con mắc nợ cha cuộc đời con. Con phải hiểu rõ, nhớ kỹ, thực hành đúng điều cha căn dặn: từ nay cho đến suốt đời con, người mà con phải tận tụy, trung thành nhất không là ai khác ngoài Guiliano đây. Con không thể nào quay về với Ông Trùm Croce được nữa. Và trên trái đất này con cũng không thể nào tìm được một chốn dung thân an toàn, ngoài chỗ Guiliano. Bởi vì, dù con trở về hay không trở về với Croce, mà đi sống ẩn náu ở một nơi nào khác, thì lão ta cũng vẫn phải tự hỏi: tại sao Guiliano lại tha mạng cho con trong khi nó lại khử hai thằng kia? Lão ta sẽ nghi ngờ con phản bội, trở cờ. Thế là con hết đường sống. Cái mà con phải làm trước hết là con phải thú hết với Croce, và xin lão ta chịu để cho con ở lại trong băng của Guiliano. Con sẽ cung cấp cho lão tin tức về Guiliano – tất nhiên là chỉ những tin mà Guiliano muốn cho lão ta biết – đồng thời, con làm dây liên lạc giữa quân của Guiliano và đám "Người anh em". Đích thân cha cũng sẽ gặp lão ta, để nói cho lão thấy cái lẽ hơn thiệt trong vụ này. Cha sẽ nói rằng con sẽ ở lại băng của Guiliano, sẽ trung thành với Guiliano. Nhưng con sẽ

không làm gì bất lợi cho lão ta. Lão sẽ nghĩ rằng trước sau gì con cũng sẽ bán đứng người đã tha mạng cho con. Nhưng cha cho con hay: nếu con không trung thành với Guiliano thì chính tay cha sẽ đẩy con xuống địa ngục. Con sẽ mang theo xuống mồ lời nguyền rủa của cha.
Rồi, Cha bề trên quay lại về phía Guiliano, và nói:
- Turi quý mến của cha. Lúc nãy, cha đã xin con cái ân huệ tha mạng cho thằng con của cha. Bây giờ, cha lại xin con một ân huệ nữa. Con hãy cho thằng con trai của cha được gia nhập băng của con. Nó sẽ chiến đấu cho quyền lợi của con. Nó sẽ tuyệt đối thi hành mệnh lệnh của con. Cha đảm bảo lòng trung thành của nó đối với con.
Guiliano đắn đo suy nghĩ điều này rất cẩn thận. Cha bề trên đâu phải tay vừa. Ai không biết mối quan hệ mật thiết giữa cha và lão già lựu đạn kia? Biết đâu hai con cáo già này lại không toa rập với nhau, cho thằng con trai cưng làm khổ nhục kế, để dăng bẫy chụp mình? Nhưng tin vào khả năng thu phục nhân tâm của mình, Guiliano tin chắc rằng với thời gian, hắn sẽ thu phục được lòng trung thành của Andolini đối với cha bề trên. Khả năng và cơ hội phản thùng của Andolini – nếu có – cũng là nhỏ và có thể ngừa được. Với năng lực tác chiến của gã, Andolini có thể là một "chủ chốt" có giá trị đã đành, mà còn có khả năng cung cấp tin tình báo về "đế quốc" của thằng già dịch Croce nữa. Guiliano hỏi:
- Cha sẽ nói thế nào và nói gì với Ông Trùm Croce?
Cha bề trên nín thinh một lúc, ngẫm nghĩ, rồi nói:
- Cha sẽ nói với lão ta. Cha có chút ảnh hưởng với lão ta. Và, rồi con sẽ coi... Thôi, thế con đã chịu cho thằng con trai của cha nhập băng của con rồi chứ?
- Dạ, được, con hứa với cha như vậy. Nhưng cũng xin thưa trước với cha, nếu nó phản con thì lời hứa của con với cha hết giá trị. Và lời cầu xin Chúa của cha cũng không kịp để chặn nó trên đường tuột dốc xuống địa ngục đâu!

Stefan Andolini sống trong một thế giới ít có ai dám tin cậy gã. Có lẽ vì vậy mà bao năm qua, cái bản mặt gã trở thành cái mặt nạ của một tên giết người. Gã biết là sắp tới gã phải làm xiếc, đi dây, ngả nghiêng, chập chờn trên dây tử thần. Không có một sự lựa chọn an toàn nào khác. Nhưng gã cũng cảm thấy phần nào an tâm vì lòng trắc ẩn rạng rỡ tỏa ra từ con người của Guiliano. Chính lòng trắc ẩn đó đã cứu mạng gã. Nhưng gã cũng không hề có ảo tưởng. Có điều Turi Guiliano là người độc nhất trên đời này có thể làm cho gã biết thế nào là nể, sợ.
Từ hôm đó, Stefan Andolini là thủ hạ và sau đó là một trong những tiểu tướng trong băng của Guiliano. Càng về sau gã càng nổi tiếng tàn bạo và sùng đạo. Chính sự sùng đạo này đã đem lại cho gã cái biệt danh "thầy dòng

quỉ sứ" (Fra Diadavo). Cái tăm tiếng sùng đạo có được là do hàng tuần gã đi lễ nhà thờ. Gã cất công đến tận Villaba tìm cha Benjamini để xưng tội. Xưng tội gì đâu? Chỉ là tiết lộ bí mật của băng Guiliano cho Ông Trùm.
Tất nhiên là chỉ những tin tức Guiliano ra lệnh cho gã tiết lộ.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BA: 1950
MICHAEL CORLEONE: BẢO BỐI AN TOÀN HAY BẢN CHÚC THƯ TUYỆT MẬT?
CHƯƠNG 16

Chiếc Fiat đi vòng qua thị xã Trapani để tới bờ biển. Trên xe Stefan Andolinini cầm vô – lăng. Michael Corleone ngồi cạnh. Chiếc xe chạy đến một biệt thự rộng lớn nhất so với các biệt thự xung quanh. Trừ cổng và một lối thông ra bãi biển, khuôn viên tòa biệt thự có tường cao ngất bao quanh. Cổng lúc nào cũng có hai người canh.
Vừa vào phía trong cổng, Michael đã thấy ngay một người đàn ông mập, to ngang, ăn mặc khác với dân địa phương. Quần kiểu Mỹ, áo thun bó sát người, bên ngoài khoác chiếc áo vét thể thao. Trong lúc chờ mở cổng, Michael đã thấy nụ cười "toác hoác" nở trên khuôn mặt bành bạnh. Hắn lấy làm ngạc nhiên khi nhận ra đó là lão Peter Clemenza.
Peter Clemenza là "sếp lớn" dưới trướng Bố Già Vito Corleone, cha của Michael Corleone. Hai năm trời sống lưu vong, cách biệt và lẩn lút tại Sicily, Michael gần như bị cắt đứt khỏi mọi diễn biến trong gia đình. Hắn gần như mù tịt về những gì đã xảy ra trong giới giang hồ, ngay cả trong chính cánh Corleone nhà nó. Bởi vậy, hắn ngạc nhiên không hiểu tại sao lão Clemenza lại có mặt ở đây vào lúc này. Lần cuối cùng Michael thấy lão là cái "đêm định mệnh" khi nó chĩa súng khử thằng Sollozzo – biệt danh là "thằng thổ" – và me-xừ quan ba cớm Mc. Closkey.
Dù đã qua hai năm, Michael vẫn còn nhớ rõ cái nhìn có vẻ ái ngại và buồn buồn trên khuôn mặt lão lúc đó. Nhưng, lúc này nom Peter Clemenza tươi rói. Cứ như là lão ôm Michael, nhấc ra khỏi chiếc Fiat và cứ thế ghì chặt hắn vào cái ngực đồ sộ của lão.
- Mike, thật không có gì vui sướng cho qua bằng được gặp em lúc này. Qua chờ em cả hai năm trời để nói với em là qua rất hãnh diện vì em. Chơi gọn băng như em mới gọi là chơi. Tém gọn một cú hai tay tổ mới ngon. Làm như em mới gọi là làm chớ. Nhưng thôi, những trục trặc gì bây giờ cũng được thu xếp gọn, êm cả rồi. Chỉ một tuần lễ nữa, em sẽ có mặt ở nhà. Tiệc lớn đang chờ người hùng trở về trong khúc khải hoàn ca. Cả nhà ở bển, ai cũng nôn nóng, mong ngóng em về!
Hai tay lão vẫn âu yếm ôm lấy Michael sau khi nói một thôi một hồi như vậy. Sau đó, lão âu yếm đăm đăm nhìn vào mắt hắn như thể đánh giá lại lần chót cho đắc ý. Đây không còn là một người hùng xốc nổi, bốc đồng lao vào

trận mạc nữa. Sau hai năm lưu vong ở Sicily, hắn đã lột xác trở nên một người già dặn, chín chắn về mọi mặt, khuôn mặt Michael không còn rạng rỡ, cởi mở. Trái lại, kiêu hãnh, nhưng nghiêm nghị và dè dặt. Đúng típ Sicilian chính cống, có bản lãnh. Michael sắp nhận cái địa vị đầy quyền thế trong gia đình hắn.
Michael cũng không kém sung sướng khi gặp lại một Peter Clemenza đồ sộ, dềnh dàng. Khuôn mặt lão đã có nhiều nếp nhăn, sau cú bị ám sát, chết hụt, nay đã lành vết thương. Nhưng sức khỏe không được tốt lắm. Clemenza buồn bã, nhè nhẹ lắc đầu:
- Thân xác nào cũng vậy. Đã bị đạn nó khoét cho một lỗ như vậy thì dù có lành cũng không thể như trước được, huống hồ lúc này ông cụ đã có tuổi rồi. Đã đành, đây chẳng phải là lần đầu tiên ông cụ bị nếm kẹo chì như vậy. Tuy nhiên, nói là không được như xưa, chớ ông cụ còn gân chán. Somny bị tụi nó đốn. Tội nghiệp cho hắn. Nhưng, người đáng thương nhất vẫn là cụ bà nhà ta. Mike, tụi nó dã man quá, mẹ kiếp, tụi nó lấy súng máy xả Somny thành từng mảnh. Chơi vậy không đúng luật giang hồ chút nào. Chúng không được phép chơi kiểu đó. Đ.m. ức thiệt! Nhưng, mình đã có kế hoạch chơi lại. Mẹ kiếp, cú "rờ - ve" của cánh mình ấy nghe, cứ gọi là trời long đất lở, mình sẽ đòi tụi nó một vốn bốn lời, chớ không dưới. Khi về đến nhà, ông cụ sẽ cho em rõ chi tiết. Bởi vì em sẽ là đầu tàu thực hiện. Bởi vậy, mọi người đều mong ngóng em về.
Stefan Andolini gật đầu chào Clemenza. Rõ ràng họ đã quen biết nhau từ trước. Gã bắt tay Michael, chào giã từ:
- Qua phải quay trở lại Montelepre gấp. Ở đó, qua còn nhiều việc phải giải quyết lắm.
Gã nín thinh một chút, rồi ngập ngừng nói tiếp:
- Dù em có nghe ai nói ngược nói xuôi gì về qua đi nữa, em cũng kệ họ, đừng tin. Em nên nhớ điều này: qua luôn luôn trung thành với Guiliano. Và nó cũng tin qua cho đến cùng. Nếu nó bị phản bội thì thằng khốn phản thùng ấy nhất định không phải qua. – Gã lắp bắp nói thêm: - Và qua cũng sẽ không phản bội em.
Michael cũng cảm thấy tin gã:
- Sao không ở lại kiếm cái gì nhậu lai rai chút đã rồi hãy về, gấp thì gấp chớ, làm gì gấp dữ vậy?
Stefan Andolini siết chặt tay Michael, nhưng lắc đầu từ chối. Gã chui vội vào chiếc Fiat và chạy vút ra cổng. Clemenza dẫn Michael qua khoảng đất trống đi về phía tòa biệt thự. Những người mang vũ khí đi tuần cẩn mật. Nhất là lối thông ra biển. Có một đầu tàu nhỏ và một khinh tốc đỉnh cắm cờ Ý neo sẵn ở đó.
Trong nhà có hai mụ già mặc đồ đen, da sạm nắng, đầu trùm khăn đen. Peter

Clemenza bảo họ bưng đĩa trái cây vào phòng ngủ cho Mike.
Sân thượng phía trên phòng ngủ của Michael trông ra Địa Trung Hải xanh biếc. Vệt ánh sáng ban mai đã chia mặt biển thành hai phần. Những chiếc ghe đánh cá với những chiếc buồm xanh, đỏ thấp thoáng nơi chân trời trông như những trái banh bập bềnh trên sóng nước. Trên sân thượng có chiếc bàn nhỏ phủ khăn màu nâu đậm. Trên bàn có vò rượu, hai ly cà – phê và một chai rượu vang đỏ. Bên cạnh hai người đàn ông một già, một trẻ - ngồi trầm ngâm. Thỉnh thoảng lại nói chỉ vừa đủ cho nhau nghe. Clemenza nói:
- Trông em có vẻ mệt. Mà mệt là phải. Thức đêm ngồi trên xe suốt như vậy thì sức voi cũng phải thấm mệt. Ngủ một chút đi cho khỏe. Ngủ dậy, tỉnh táo rồi qua sẽ cho em rõ chi tiết.
- Cháu quen rồi, - Michael đáp, - Nhưng, trước hết, cho cháu biết là bà già cháu lúc này ra sao đã?
- Ôi, tưởng ai chớ bà già còn khỏe chán. Bà mong em lắm đó. Đừng làm cho bà thất vọng thêm. Vụ Somny kể như "quá tải" đối với sức chịu đựng của bà rồi.
- Thế còn ông già cháu? Ông đã bình phục hẳn chưa?
- Nhất định rồi, - Clemenza cười lớn, tiếng cười nghe dễ sợ. – Trước sau gì thì ngũ đại gia đình kia cũng sẽ tìm ra ông. Ông đang đợi em ghê lắm đó. Mike! Ông đã có một kế hoạch vĩ đại, thần sầu. Mà em là người thực hiện, không thể để cho ông "đổ" lần nữa được. Còn chuyện Guiliano thì chẳng cần quan tâm nhiều. Nếu nó đến, thì mình cho nó đi theo. Nếu nó cứ bám chặt lấy cái đất chết này thì thôi, kệ cha nó, cần đếch gì.
- Ông già cháu cho chỉ thị như thế nào?
- Mỗi ngày có người đưa tin theo chuyến bay đến Tunis. Qua sẽ đi tới đó nhận chỉ thị. Lệnh mới nhứt qua nhận được bữa qua là thế này: trước hết, lão Croce được coi như là đứng về phía mình và giúp mình. Ngay lúc qua rời Hoa Kỳ đến đây, thì ông cụ cũng nói vậy. Nhưng, em có biết, hôm qua, khi em vừa rời khỏi Palermo, thì ở đó xảy ra chuyện gì không? Một kẻ nào đó tính khử lão Croce. Bọn chúng đặt mìn phá lủng một mảng tường, chui vô và mần thịt hết bốn vệ sĩ của lão. May mà lúc đó lão đi khỏi, chớ nếu không thì giờ này, lão chầu Diêm Vương rồi.
- Giêsu, lạy chúa tôi, - Michael thốt lên kinh ngạc. Hắn nhớ lại những sự bố trí cẩn mật mà Ông Trùm đã dàn ra ở khách sạn Umberto của lão. – Cháu nghĩ, người tính khử lão Croce không phải ai khác ngoài ông bạn Guiliano nhà ta. Cháu hy vọng là ông già cháu cũng như cháu đều đã rõ là mình đang làm gì chứ. Cháu mệt lắm rồi, cháu không thể tiếp tục suy nghĩ gì thêm nữa.
Clemenza đứng dậy, thân mật vỗ vai Michael:
- Mike, thôi, đi ngủ. Ngồi xe chạy suốt cả đêm hôm rồi, mệt là phải. Khi ngủ dậy, em sẽ gặp ông anh của qua. Cũng là một tay ngon lành lắm, cũng trạc

cỡ ông cụ bên nhà. Nghĩa là cũng chịu chơi, chơi có tay nghề, có trình độ, chơi không chơi ẩu. Nếu cần cũng dám chơi xả láng, chết bỏ. Nếu không cần thì rụng một sợi lông chân cũng đếch thèm. Tóm lại, vừa có trình độ cao, vừa có tính tóan khôn ngoan, kỹ lưỡng.
Michael cởi quần áo ra và đi ngủ. Hơn hai ngày nay, hầu như hắn không chợp mắt. Thế nhưng đầu óc hắn vẫn cứ miên man suy tính, khiến hắn không yên tâm mà nghỉ ngơi được. Mặc dầu đã đóng kín những cánh cửa sổ bằng gỗ sồi nặng nề, hắn vẫn cảm thấy như ánh nắng ban mai xuyên vào tận da thịt. Mùi hoa gì đó hăng hắc hòa lẫn với mùi hương hoa chanh. Liên tiếp mấy gnày liền, đầu óc hắn căng thẳng vì phải đấu trí với các cao thủ ngoại hạng, chứ không phải chỉ với các bậc thầy trong khoa lừa lọc, xảo quyệt. Những câu hỏi cứ liên tiếp đặt ra mà không tìm được câu trả lời. Tại sao trong khi Guiliano bị truy lùng gắt như vậy mà những thủ túc thân tín của nó – như Pisciotta và Andolini – vẫn cứ nhởn nhơ, thong dong đi tới đi lui giữa ban ngày ban mặt trong thành phố? Tại sao, Guiliano lại quyết định coi Ông Trùm Croce là tử thù của mình trong lúc lo chạy tháo thân, trong tình hình bất lợi như thế này? Một tay Sicilian thứ thiệt dứt khoát không thể mắc sai lầm sơ đẳng như thế được. Đằng này lại là một tay có quá trình bảy năm vùng vẫy ngoài vòng pháp luật, rất tinh khôn, rất có bản lĩnh. Chắc chắn là Guiliano muốn sống an nhàn hơn, không phải là trên cái đất Sicily khốn khổ này, mà là trên đất Hoa Kỳ. Nếu không vậy thì hắn gởi vợ con đi trước làm gì? Lời giải đáp cuối cùng có vẻ hợp lý nhất và có thể làm sáng tỏ phần nào màn sương mù bí ẩn chỉ có thể là như thế này: Guiliano muốn chơi một đòn cuối cùng trước khi rời khỏi mảnh đất này. Và nếu cần phải chơi đòn tuyệt mệnh cũng ô – kê. Vì nó không sợ phải bỏ xác trên mảnh đất nó đã sinh trưởng.
Có những kế hoạch, những mưu toan, những thủ đoạn tuyệt chiêu nhằm đạt tới những mục đích mà Michael Corleone không hoặc chưa nhận định được. Do đó, bắt buộc hắn phải cảnh giác, đề phòng từ mọi phía. Bởi vì, Michael cũng chẳng muốn bỏ thây vô tích sự ở Sicily này. Hắn hoàn toàn cảm thấy mình không có dính dáng chút nào đến cái huyền thoại đặc biệt về Guiliano.

Thức dậy trong phòng ngủ rộng mênh mông của tòa biệt thự, Michael mở cửa bước ra ban công trắng toát dưới ánh mặt trời. Xa xa phía dưới ban công, Địa Trung Hải như một tấm thảm màu xanh trải dài đến tận chân trời. Những chiếc thuyền đánh cá tít ngoài khơi xa bập bềnh ẩn hiện trên biển lấp lánh. Michael ngắm nhìn vẻ đẹp của biển cả và vách núi đá hùng vĩ ở bờ phía bắc.
Căn phòng có nhiều đồ gỗ to lớn một cách thô kệch. Trên mặt bàn, có một bình nước và cái tách tráng men. Trên lưng ghế có tấm khăn lau màu nâu.

Trên tường treo bức ảnh Đức Thánh Mẫu ẵm Đức Chúa Con. Michael rửa mặt, rồi ra khỏi phòng. Peter Clemenza đang chờ sẵn ở chân cầu thang.
- Có thế chớ, bây giờ nom chú em đã khỏe ra rồi. Ăn cho nó khỏe thêm chút nữa, rồi qua sẽ bàn chuyện với em, dựa trên những tin tức vừa nhận được.
Lão dẫn Michael vào phòng ăn gần bếp, trong đó đã kê sẵn chiếc bàn gỗ. Họ vừa ngồi vào đó thì một mụ già bận đồ đen từ trong bếp đi ra, lẳng lặng đặt hai ly cà phê, trứng ốp – lết, xúc xích và một ổ bánh mì. Rồi mụ lẳng lặng đi vào chẳng để ý đến lời cám ơn của Michael.
Đúng lúc đó, một người đàn ông mở cửa bước vào. Lớn tuổi hơn, nhưng trông rất giống Peter Clemenza, đến nỗi Michael nhận ra ngay đó là ông anh của lão Peter. Có điều lão Domenic đáng chú ý hơn nhiều. Chiếc quần nhung bạc phếch nhét vào ống giày màu nâu, áo lụa trắng, tay xếp ly rộng thùng thình. Bên ngoài khoác chiếc ja – ket màu đen. Trên đầu là chiếc mũ mỏ vịt. Tay phải lão phe phẩy chiếc roi ngựa, rồi quăng vào một góc nhà. Michael đứng lên chào. Lão Domeni Clemenza ôm hôn hắn một cách thân mật.
Họ cùng ngồi vào bạn. Sếp Domenic Clemenza có cái phong cách oai vệ tự nhiên của một người lãnh đạo, chỉ huy, khiến Michael liên tưởng đến ông bố hắn. Cũng một phong cách lịch sự kiểu xưa. Rõ ràng là Peter Clemenza có vẻ nể sợ ông anh. Và đối với ông em, Domenic tỏ ra thân mật kiểu vai trên, đàn anh. Điều đó khiến Michael ngạc nhiên và cảm mến ngay Domenic. Dưới trướng của Bố Già, Peter đã là một thủ lĩnh rất sáng giá và được Bố Già tin cậy.
Giọng nói ồ ồ, nhưng đôi mắt Domenic – dù đã bằng ấy tuổi – vẫn sáng như sao và tinh nhanh sắc sảo:
- Michael, qua lấy làm sung sướng và vinh dự được ông cụ thân sinh ra em – Don Corleone – trao phó cho cái nhiệm vụ ngầm chăm sóc, bảo vệ em. Ngày hôm nay em mới gặp qua và mới biết điều đó. Nhưng qua đã biết em ngay từ phút đầu tiên em đặt chân đến đây. Mặc dầu trong hai năm sống ở đây, em cũng gặp trục trặc, nhưng tính mạng của em được bảo toàn cho đến giờ phút này đã là nỗi vui lớn của qua rồi. Bây giờ em có thể giúp qua giải tỏa cái mà qua thắc mắc từ hồi nào tới giờ. Ấy là chú em vô tích sự của qua đây, - lão đưa tay thân mật vỗ vỗ vào vai Peter, - hồi ở bên đó, hắn có được thành công như hắn đã khoe khoang hay không? Có thật là hắn đã "leo" cao như vậy không? Chứ cứ như qua nghĩ thì chỉ trao cho chú nó một con heo, qua cũng đã ngại là hắn làm không xong rồi. Có thiệt là ông cụ bên ấy tin cậy hắn đến mức coi hắn như cánh tay mặt? Chú ấy còn dám nói là dưới tay chú ấy có cả trên trăm thủ hạ. Cái đó không biết có thiệt hay lại là câu chuyện làm quà của một anh đi xa về tha hồ nói dóc? Chứ qua thấy sao khó tin quá!
Lão vừa nói vừa thân mật vỗ vai ông em, miệng mỉm cười.
- Tất cả đều đúng như vậy đó à, chú Domenic. Ông già cháu vẫn thường nói

nếu không có Peter Clemenza chắc suốt đời ông vẫn chỉ là anh bán dầu ô – liu.
Họ cùng cười. Peter Clemenza đáp lại:
- Còn tôi, nếu không có ông thì chắc suốt đời ngồi tù, nếu không phải lên ghế điện. Điều quan trọng nhất ông dạy tôi mà tôi học cũng chưa trọn vẹn là cách suy nghĩ để làm thế nào khỏi dùng súng mà vẫn được việc.
- Còn tôi, - Don Domenic thở dài, - Thì cứ mãi mãi là anh nhà quê nghèo mạt. Nói của đáng tội, thì cũng có những người quanh quanh đây đến để hỏi han, xin ý kiến này nọ. Họ nói là ở cái vùng Trapani này thì qua là người quan trọng. Nhưng họ cũng còn gọi qua là "già gân", thậm chí còn gọi là "bất tín". Chẳng là vì qua chẳng có coi lệnh của Croce là cái "đách" gì cả. Làm vậy có lẽ là không hay. Vì Bố Già ở bên cũng còn thấy cái chỗ dùng được của Croce. Nhưng qua thì đành chịu, không tài nào chơi được với thằng cha ấy. Có thể là qua bất tín. Nhưng chỉ bất tín với những đứa vô liêm sỉ. Thằng cha Croce đã tư thông với bọn cớm, với chính quyền. Nghĩa là, làm "gián điệp cao cấp" của chính quyền. Qua thì cổ hủ, nên qua coi đó là hành vi đê tiện. Đếch cần biết vì những lý do tế nhị nào, hễ cứ đi với chính quyền, với nhà nước thì là đê tiện rồi. Ấy, qua cứ theo lối xưa mà nghĩ thế và đối xử như thế. Nhưng, chẳng thà mang tiếng là "già hủ", chứ tân tiến để mà như lão Croce, thì qua không ham. Michael, em cứ ở lại đây ít bữa thôi, em sẽ thấy có phải vậy không?
- Chắc chắn là như vậy, - Michael lễ phép đáp lại. – Và cháu cũng chẳng biết phải nói như thế nào để tỏ lòng biết ơn về những sự giúp đỡ mà các chú đã dành cho cháu.
- Thôi, bây giờ qua có việc phải đi đây, - Don Domenic nói, - Nếu em có cần gì thì cứ nhắn cho "qua" biết. – Nói rồi, lão cầm cây roi ngựa và đi ra.
Peter Clemenza quay qua nói với Michael:
- Michael, ông cụ ở bên ấy đồng ý giúp cho Turi Guiliano thoát khỏi cái xứ này. Vì nghĩ lại cái tình xưa nghĩa cũ đối với ông già nó. Nhưng, sự an toàn của em vẫn là quan trọng hơn hết. Ở đây, ngay tại Sicily này, đâu phải ông cụ không có kẻ thù. Nội trong một tuần lễ, Guiliano sẽ đến gặp em. Nhưng nếu nó không đến, thì em vẫn cứ phải về một mình. Qua được lệnh như vậy đó. Mình có một máy bay túc trực sẵn ở Phi Châu, sẵn sàng cất cánh bất cứ lúc nào. Ý của em thế nào?
- Pisciotta nói là hắn sẽ đưa Guiliano đến trong thời gian sớm nhất.
- Em đã gặp Pisciotta rồi hả? – Clemenza huýt gió. – Thằng ấy cũng bị bọn kia săn đuổi không thua gì Guiliano. Làm sao nó có thể khơi khơi đi khỏi sào huyệt của nó được vậy?
- Nó có giấy thông hành đặc biệt do Bộ trưởng Bộ tư pháp ký. Đó là điều khó hiểu và khiến cháu không an tâm.

Peter Clemenza gật gù cái đầu. Michael nói tiếp:
- Cái thằng cha chở cháu tới đây – lão Stefan Andolini ấy mà, chú biết lão không?
- Biết! Gã cũng đã làm cho mình hồi gã còn ở bển. Hồi ông cụ làm cái đường hầm đó. Ông già của thằng Turi Guiliano là một người ngay thẳng và khéo tay. Cả Andolini lẫn ông già của Guiliano đều là những tên lẩn thẩn, cho nên, đang làm ăn ngon lành ở bên ấy, khi không đâm đầu về Sicily. Mà, nói cho cùng thì chẳng thiếu gì người Sicilian như vậy. Cứ như thể họ không tài nào quên được cái nhà tí hin, sặc sụa mùi cứt đái của họ ở cái đất Sicily này hay sao ấy. Hai lão này qua bên ấy làm ăn cũng là do qua đem qua đấy chứ, chứ ai? Họ quay về Sicily dễ cũng đến hai chục năm rồi. Thôi, ta đi lên chỗ này chút, Mike. Ta đi thưởng thức cảnh đẹp đồng quê, vừa ngắm bầy cừu gặm cỏ vừa nhâm nhi lai rai và dò la tin tức chơi. Ấy, để qua nói tiếp chuyện của hai lão Andolini và Guiliano. Xây cho ông cụ vừa xong cái đường hầm, thì hai lão này nổi cơn điên hay sao không biết mà đùng đùng rủ nhau quay về Sicily. Can cách gì cũng không nghe. Làm như cơn sốt hòai hương nó hành mấy chả không bằng. Mà thật, đã là dân Sicilian thì chết đến đít vẫn cứ thói nào tật nấy, vẫn cứ Sicilian. Thế mới ngộ chứ!
- Đúng vậy. Nhưng còn Andolini thì sao?
Peter Clemenza nhún vai:
- Thằng cha là anh em bà con gì đó với ông cụ nhà ta đấy. Từ năm năm nay, gã là cánh tay mặt, cánh tay trái gì đó của Guiliano. Nhưng trước đó, gã đi phe với Croce. Chẳng ai hiểu ra làm sao nữa. Nhưng gã là tay nguy hiểm, khó chơi, khó lường trước được. Cứ coi như một tay đi dây có tài. Vì năm năm trời đi trên cái dây mong manh, nghiêng ngả giữa một cáo già Croce và một thằng quá rách trời như Guiliano mà không bị rớt, thì phải kể như quán quân quái kiệt đi dây tử thần, chớ gì nữa?
- Andolini sắp đem vợ của Guiliano đến đây, - Michael nói. – Mình sẽ gửi cô ta đi tàu sang bên ấy. Tới nơi, cô ta sẽ gửi mật hiệu, mật mã gì đó về cho Guiliano nói sự thể ra sao. Rồi, căn cứ vào đó, anh chàng Guiliano mới xét đoán và quyết định có nên đến chỗ mình hay không. Cháu hứa mình sẽ y theo vậy. Được chứ, chú Clemenza?
Clemenza huýt gió một cái:
- Qua chưa từng nghe nói Guiliano có vợ. Nhưng nhất định là ta cứ y theo vậy, miễn là thời gian đừng quá kéo dài.
Họ ra ngoài, đi đến thửa vườn rộng. Từ cổng đến lối ra bờ biển, Michael nhận thấy ít ra cũng có tới sau người gác đi đi lại lại. Chiếc khinh tốc đỉnh vẫn neo ở cầu tàu. Ngay trong vườn cũng có một nhóm người. Rõ ràng là bọn này đang chờ Peter Clemenza. Tất cả khoảng hai chục, đều là dân Sicilian. Áo quần lem luốc, mũ mỏ vịt, trông tựa như già Domenic

Clemenza. Ở góc vườn, dưới gốc chanh, kê một cái bàn với mấy chiếc ghế gỗ trông cũng thô kệch. Clemenza và Michael ngồi vào những chiếc ghế đó. Lão Clemenza bắt đầu phỏng vấn. Lão hỏi thăm về đời sống của hắn hiện nay, vợ con ra sao, "làm" cho Domenic lâu chưa, có bà con gì ở Trapani này không, đã có lần nào định đi Mỹ làm ăn chưa, vân vân và vân vân.
Những câu trả lời đại khái cũng như nhau. Và tập trung lại chỉ là "có, rồi".
Mụ già bận đồ đen đem ra một vò rượu bự pha với chanh tươi. Và sau đó bưng một khay đựng ly. Lão Clemenza mời những người được phỏng vấn uống rượu và hút thuốc lá. Khi đã xong, bọn đó đã đi khỏi, già Clemenza quay ra hỏi Michael:
- Trong đám này, em có thấy đứa nào coi bộ không ổn không?
- Cháu cũng thấy vậy vậy cả. Bộ tất cả đều muốn qua bên ấy.
- Đợt vừa rồi mình bị hao người quá. Rồi lại phải loại bỏ một số máu xấu. Bởi vậy, giờ mình phải bổ sung quân số. Khi nào em về và triển khai kế hoạch, có thể còn hao nhiều người nữa. Cứ khoảng năm năm, qua lại về đây, tuyển lấy một mớ độ mươi mười lăm tên, rồi chính qua đảm đương việc huấn luyện, sau đó đem sang bên ấy. Lúc đầu mình trao những việc lặt vặt – thu thuế, gác cửa... chẳng hạn, sau khi "có nghề" kha khá, và nhất là có lòng trung thành, lúc mình ướm coi bộ xài được thì khi có cơ hội, mình đem trắc nghiệm lần trót, bằng cách cho vào trận, thử lửa. Nhưng cái này cũng phải rất cẩn thận. Một khi chúng có tay nghề vững chúng sẽ được cho biết là đời chúng sẽ đảm bảo cho đến lúc "tịch", nếu chúng trung thành với mình. Tụi ở đây đều biết qua tuyển người cho gia đình Corleone. Do đó đứa nào cũng mong được gặp qua. Nhưng trước khi gặp "qua thì nó đã phải được tay ông anh của qua nắn gân, sơ tuyển trước đã, không có một đứa nào có thể trực tiếp đến gặp qua, nếu nó không được đôi mắt nhà nghề của ông anh qua xem xét trước.
Michael đưa mắt nhìn quanh khu vườn trông hòa đủ màu, và cây ăn trái – nào chanh, nào ô – liu. Cũng có cả bức tượng ở một cái giếng cổ được rinh về đây. Và những bức tượng mới là tượng các chư Thánh. Bức tường bao quanh, sơn vôi màu hồng. Toàn bộ khung cảnh đẹp đẽ ấy được trao cho mười hai "Sứ đồ" dao búa ngày đêm canh gác.

Trưa hôm sau, chiếc Fiat lại xuất hiện ở tòa biệt thự, cũng vẫn Andolini lái xe. Ngoài gã ra, còn một cô gái với suối tóc nâu đậm dài, khuôn mặt trái xoan, trông cứ như tranh vẽ Đức Thánh Mẫu. Khi cô gái ra khỏi xe, Michael thấy là cô ta đã có bầu. Bộ đồ xoàng xĩnh kiểu phụ nữ Sicilian. Có khác chăng là may bằng vải hoa, nền trắng, chứ không phải màu đen truyền thống. Nhưng khuôn mặt của cô ta đẹp đến nỗi cái áo xấu xí tầm thường kia đã không làm giảm được vẻ đẹp ấy đi chút nào.

Michael cũng ngạc nhiên khi thấy khuôn mặt nhỏ nhắn của giáo sư Hector Adonis ló ra ở khuôn cửa sau xe. Chính ông đã giới thiệu với Michael tên của cô bé là Justina. Cô ta chẳng có cái vẻ e lệ, bẽn lẽn của một cô gái. Và tuy chỉ mới mười bảy, khuôn mặt đã có cái nét già dặn của một người đàn bà, như thể đã nếm trải nhiều mùi cay đắng của cuộc đời. Khi được giới thiệu, cô ta chăm chú nhìn Michael trước khi gật đầu chào, như đang cố phát hiện nơi hắn có nét lừa lọc, cạm bẫy gì không.
Một trong hai mụ già ở nhà này đến, dẫn cô ta vào phòng dành sẵn cho cô. Andolini lấy hành lý của cô ra khỏi xe. Chỉ là một va – li nhỏ. Và chính tay Michael xách va – li ấy vào nhà.
Tối đó, tất cả ngồi ăn cơm chung. Giáo sư Hector Adonis ở lại. Adolini đã lái xe ra về. Trong lúc ăn, họ bàn kế hoạch đưa Justina đi Mỹ. Già Domenic Clemenza cho biết tàu đi Tunis đã sẵn sàng. Và luôn luôn sẵn sàng. Vì thế không biết Guiliano đến lúc nào. Và đến là có thể "dông" liền. Lão mỉm cười và tiếp:
- Không biết hắn có đem theo ông bạn quỉ quái nào của hắn không.
Peter Clemenza cho biết lão sẽ đích thân hộ tống Justina đến tận Tunis và làm mọi sự để chắc chắn cô ta đi trót lọt với cái tài liệu đặc biệt của cô ta, nhất là vào được Hoa Kỳ mà không gặp một trục trặc sơ hở nào, dù rất nhỏ bé. Sau đó, lão sẽ quay lại biệt thự này.
Tới Hoa Kỳ, Justina gửi mật mã về. Lúc đó, cuộc "hành quân" chót để giải cứu Guiliano mới bắt đầu.
Trong bữa ăn, Justina rất ít nói. Già Domenic hỏi cô ta xem ngay đêm nay, cô ta có thể làm tiếp cuộc hành trình nữa sau một ngày mệt nhọc như vừa rồi không.
Nghe cô ta trả lời, Michael hiểu ngay tại sao Guiliano lại mê con bé này đến vậy. Đôi mắt đen, sáng. Chiếc cằm thon, nhưng lộ vẻ cương quyết. Cái miệng của một phụ nữ Sicilian táo tợn. Và giọng nói dõng dạc:
- Đi thì đâu có mệt bằng làm lụng. Và đâu có nguy hiểm bằng trốn tránh. Ở trên núi, ở ngoài đồng với bầy cừu mà cháu còn ngủ được, nữa là trên tàu thủy, trên máy bay. Ở những chỗ đó chắc chắn là không có lạnh lẽo như trên núi, ngoài đồng chớ?
Cô ta nói với cái vẻ hãnh diện, hiên ngang, thách thức với tuổi trẻ. Nhưng khi nâng ly rượu lên, tay cô run thấy rõ:
- Có điều cháu sợ là Turi không thể nào thoát được. Không hiểu sao anh ấy lại không đi cùng với cháu?
- Justina, - Giáo sư Hector Adonis nhẹ nhàng nói, - Nó không muốn con phải chịu sự nguy hiểm khi có nó bên cạnh. Sự đi lại của nó khó khăn gấp bội. Vì không thể lường được hết những bất trắc. Bởi vậy phải cẩn thận hơn nhiều.
- Cô Justina, - Peter Clemenza nói, - Đêm nay, tàu sẽ chở cô đến châu Phi,

trước lúc rạng đông. Bởi vậy, có lẽ cô nên đi nghỉ sớm.
- Không, - Justina đáp, - Cháu không có mệt. Vả lại, cũng thấy hồi hộp quá, nên chắc có đi nằm thì cũng chỉ nằm đó, chứ ngủ thì chắc không được. Cho cháu một ly rượu nữa, được không?
Già Domenic rót cho cô ta một ly:
- Uống đi! Tốt cả cho đứa nhỏ trong bụng và giúp cho cô dễ ngủ. Guiliano có nhắn gì cho chúng tôi không?
Justina mỉm cười, có dáng buồn bã:
- Cả tháng nay cháu có gặp được anh ấy đâu. Aspanu là người duy nhất anh ấy tin cậy. Nói vậy không có nghĩa là ảnh nghi ngờ cháu phản bội ảnh. Nhưng đối với ảnh, cháu là một điểm yếu. Ảnh sợ người ta dùng cháu để bắt chẹt, để bẫy anh. Cũng là do ảnh đọc mấy cái tiểu thuyết, nói là tình yêu đối với đàn bà thường là mạt lộ của các anh hùng. Sự nghiệp anh hùng mà cứ dính vào đàn bà đó là tiêu. Và, tất nhiên, chẳng bao giờ ảnh hé răng cho cháu biết dự tính, kế hoạch của ảnh.
Michael tò mò, muốn tìm hiểu thêm nữa về Guiliano, con người có lẽ sẽ là chính hắn, nếu ông già hắn sinh sống tại Sicily. Somny đã từng là một con người như vậy. Hắn hỏi Justina:
- Cô đã gặp Turi trong trường hợp nào?
Cô bé cười hào sảng và vui vẻ nói:
- Cháu yêu ảnh từ lúc cháu lên bảy tuổi. Cách đây khoảng chừng bảy năm, lúc đó Turi mới sống ngoài vòng pháp luật, nhưng đã nổi tiếng khắp trong thị trấn nhà cháu, một thị trấn nhỏ bé ở Sicily. Bữa đó, cháu và thằng em trai đi làm ở ngoài đồng với ba. Ba đưa cho hai chị em tờ giấy 5 lire, biểu đưa về cho má, làm gì đó cháu không nhớ. Lúc đó hai chị em cháu ngốc lắm kìa. Tụi cháu vừa đi vừa cầm tờ giấy bạc mà phất như người ta phất cờ vậy đó. Lần đầu tiên mới được cầm đồng tiền lớn vậy mà. Hai thằng cớm đang đi, thấy vậy, chúng "chớp" mất. Hai chị em kêu khóc, đòi lại thì chúng cười hô hố. Tụi cháu không biết làm sao, không dám quay trở lại nói với ba. Cũng không dám về nhà nói với má. Hai đứa cứ ngồi chỗ đó vừa khóc vừa trách móc lẫn nhau, vừa chửi lại thằng cớm ăn cướp. Cho đến lúc tối sẫm, Turi ở trên núi xuống, đi qua. Anh cao, to, hơn hẳn mọi người đàn ông ở Sicily này. Cao to cứ như mấy ông lính Mỹ hồi chiến tranh đã đến Sicily này. Súng máy cầm tay, nhưng đôi mắt ảnh thật hiền từ, dễ thương và rất đẹp trai. Anh hỏi tụi cháu: "Hôm nay là ngày lễ mà sao công tử ngồi đây khóc vậy? À, ăn vạ cô nương đây phải không? Còn cô nương, sao cô nương cũng đang làm xấu đôi mắt rất đẹp của cô nương vậy? Làm xấu đôi mắt đẹp tuyệt vời ấy thì ai còn dám cưới cô nương nữa chứ?" Rồi ảnh cười. Có lẽ vì thấy cảnh hai chị em bé tí tẹo ngồi mếu máo. Tụi cháu nói cho ảnh biết sự việc xảy ra. Anh còn cười lớn hơn nữa, và nói tụi cháu phải đề phòng bọn cớm, rằng tụi cháu

phải học quá sớm cái bài học đầu tiên như vậy về cuộc đời thì thật đáng buồn. Rồi ảnh đưa cho chị em cháu cả nắm tiền, bảo đem về cho má. Và còn viết một cái giấy bảo đưa về cho ba. Cho đến giờ, cháu vẫn còn nhớ từng chữ anh ấy viết, như thế này: "Đừng rầy la hai đứa nhỏ xinh đẹp và dễ thương này. Chúng sẽ là niềm an ủi, là nơi nương tựa của ông bà lúc tuổi già đấy. Số tiền mà tôi cho lại chúng gấp mười lần số tiền đã mất. Và xin nhớ kỹ điều này: Kể từ hôm nay trở đi, ông bà và hai em nhỏ này được Guiliano bảo trợ". Cháu nghĩ cái tên ấy chắc chắn là kỳ diệu lắm. Vì ảnh viết chữ bằng chữ hoa. Cả tháng trời sau đó, trong giấc mơ, cháu chỉ thấy cái tên ấy thôi. Đúng thế, chỉ có tên Guiliano. Nhưng, cái làm cho cháu yêu ảnh nhất là ảnh cảm thấy thích thú khi làm được điều lành. Anh thấy sung sướng khi giúp đỡ người khác. Và cho đến bây giờ, cái tính ảnh vẫn vậy, không thay đổi. Cứ như thể cho đi thì ảnh có lợi nhiều hơn cái ảnh đã cho. Cũng vì vậy mà xứ Sicily này, ai ai cũng thương ảnh.
Ông Hector Adonis nhẹ nhàng nói:
- Nhưng chỉ như vậy cho đến khi xảy ra vụ Portella della Ginestra.
Justina nhắm mắt lại và nói một cách đanh thép:
- Họ vẫn còn thương anh ấy.
Michael mau mắn hỏi tiếp:
- Thế rồi làm sao cô gặp lại anh ấy?
- Anh hai cháu là bạn của anh ấy. Và có lẽ ba cháu cũng bí mật nhập băng của ảnh. Cháu không rõ điều này lắm. Còn cái vụ cháu và ảnh lấy nhau thì chỉ có gia đình cháu, gia đình ảnh – mà cũng chỉ có ông già, bà già biết, chớ đám lau nhau cũng không được biết – và mấy "sếp" trong băng của ảnh biết. Turi bắt mọi người phải tuyệt đối giữ bí mật chuyện đó. Sợ bọn cớm bắt cháu.
Mọi người ngồi ở bàn đều kinh ngạc về điều này. Justina lần gấu áo, lôi ra một mẩu giấy nhỏ, có đóng dấu và đưa cho Michael. Nhưng, ông Adonis đã nhanh tay đón lấy, và đọc. Rồi, ông mỉm cười và nói với cô ta:
- Ngày mai, con đã đặt chân lên đất Mỹ. Thầy có thể báo tin vui này cho ông bà già của Turi được không?
Justina đỏ mặt, e thẹn:
- Họ cứ nghĩ là cháu chẳng có cưới cheo gì mà đã có bầu. Họ nghĩ xấu về cháu. Nhưng thầy cứ nói đi cũng được.
Michael hỏi tiếp:
- Cô đã nhìn thấy hay là đọc bản chúc thư của Turi bao giờ chưa?
Justina lắc đầu:
- Chưa. Turi không nói cho cháu biết cái đó.
Mặt già Domenic Clemenza bỗng trở nên buồn thiu. Nhưng lão cũng có vẻ tò mò. Michael nghĩ là lão nghe nói về bản chúc thư ấy. Nhưng coi bộ không

tán thành. Sao lại có thể có nhiều người biết như vậy nhỉ? Tất nhiên, không phải là tất cả mọi người Sicilian đều biết. Nhưng, như vậy, dứt khoát có nghĩa là một vài tay chóp bu trong chính quyền Rome đã biết. Ông Trùm Croce đã biết. Giáo sư Hector Adonis bỗng lên tiếng:
- Già Domenic, tôi xin già cho phép tôi ở lại đây, cho đến khi nào nhận được mật hiệu của cô này từ bên ấy gửi về, đặng tôi có thể thu xếp để kịp báo cho Turi. Kể từ khi tôi nhận được tin, thì chắc không quá một đêm Turi cũng sẽ nhận được.
- Ấy chết, thưa giáo sư, tội nghiệp tôi phải nói là ngài đã ưu ái dành cho tôi cái vinh dự được đón tiếp ngài ở đây. Chỉ sợ ngài chê thôi. Chứ nếu ngài muốn lưu lại đây bao lâu, là hân hạnh cho bỉ nhân này bấy lâu. Nhưng thôi, đã đến lúc tất cả anh em mình nên đi nghỉ. Nhất là phu nhân đây lại cần phải ngủ một chút, để có sức mà chịu đựng cuộc hành tình dài và mệt nhọc ngay ngày mai. Vả lại, xin lỗi giáo sư, lúc này bỉ nhân cũng đã có tuổi rồi. Thức đêm, ngồi lâu, cái thân già rệu rã này nó ê ẩm lắm. Thôi, xin lỗi!
Lão giơ hai tay lên, vươn vai – như một con chim vươn cánh lấy trớn bay đi – đồng thời lão mời mọi người đứng dậy. Đích thân lão dẫn giáo sư Adonis vào phòng ngủ dành sẵn cho ông ta. Lão gọi mấy mụ già sửa soạn chỗ ngủ cho khách.
Sáng hôm sau, khi Michael thức dậy thì Justina đã đi rồi.
Giáo sư Hector Adonis ở lại đó hai đêm mới nhận được thư của Justina cho biết đã tới Mỹ bình an. Có một lời lẽ nào đó trong bức thư khiến cho Adonis an tâm, thỏa mãn. Sáng hôm sau, trước khi ra đi ông xin gặp riêng Michael.
Michael trải qua hai ngày bồn chồn, nôn nao, nóng lòng muốn trở về ngay bên ấy. Lời lẽ Peter Clemenza mô tả cảnh Somny bị sát hại khiến cho Michael không hiểu sao có linh tính về một sự chẳng lành cho Turi. Trong thâm tâm của Michael, không hiểu sao, hai người này cứ quyện vào nhau. Họ có một cái gì đó giống nhau. Cả hai đều có cảm thức như nhau về sự sống mãnh liệt, dữ dội và về quyền lực. Guiliano cũng cỡ tuổi với Michael. Chính Michael cũng bị tiếng tăm của Guiliano hấp dẫn, kích thích trí tò mò, tưởng tượng. Michael cũng cảm thấy cái gì đó như thể một tâm trạng lo âu khi phải mặt đối mặt với anh chàng Guiliano. Hắn cứ băn khoăn tự hỏi không hiểu ông già hắn có dụng ý gì khi đưa Guiliano về bên ấy. Hắn không hiểu, nhưng hắn không bao giờ nghĩ rằng ông già hắn hành động xốc nổi, bốc đồng, không suy tính chín chắn. Những ý đồ sâu hiểm, những mục tiêu xa xôi – nhưng dứt khoát không bao giờ có trường hợp ông già hắn hành động theo ngẫu hứng. Nếu không có ý đồ gì đó thì chẳng hóa ra sự trì hoãn ngày về của hắn thành vô ích sao?
Michael và Adonis cùng đi ra bờ biển. Những người gác đã chào họ "Vossia" (Chào các thủ lĩnh). Không một người nào đó tỏ ra khinh lờn, chế

nhạo khi thấy con người có vóc dáng thấp bé, nhưng ăn mặc rất thanh lịch ấy. Sau chuyến đi đêm rồi, chiếc khinh tốc đỉnh đã lại nằm chờ đợi ở cầu tàu. Những người ở trên tàu đều võ trang "đến tận răng".
Mặt trời tháng bảy ở Sicily rất nóng. Mặt biển Địa Trung Hải yên tĩnh, phẳng lặng như một tấm gương khổng lồ phản chiếu ánh mặt trời chói lọi. Michael và Adonis ngồi trên hai chiếc ghế đặt trên cầu tàu. Ông Adonis lên tiếng:
- Trước khi rời khỏi nơi đây, tôi có điều muốn nói với anh. Tức là điều quan trọng, rất quan trọng mà anh nên làm ngay thì mới có hy vọng cứu Guiliano.
- Tôi rất sẵn lòng!
- Anh phải tức tốc gửi ngay bản chúc thư ấy. Không cần công bố, chỉ cần cho chính phủ Ý và Ông Trùm Croce biết là bản chúc thư đã nằm trong tay ông cụ. Bấy nhiêu đó cũng đủ khiến phe kia không dám đụng đến Guiliano nữa, mà phải để cho Guiliano bình an qua bên ấy.
- Ông có mang theo chúc thư đó không?
Con người có vóc dáng nhỏ bé kia bẽn lẽn mỉm cười, nhìn Michael:
- Anh đã nhận được rồi mà?
- Ông có nhớ lộn không? – Michael sửng sốt. – Đã có ai trao cho tôi cái đó bao giờ đâu!
- Rồi!
- Hector Adonis thân mật đặt bàn tay nhỏ nhắn của mình lên cánh tay Michael. Lúc đó, hắn mới để ý và nhận thấy bàn tay của ông nhỏ nhắn và những ngón tay cũng xinh xắn dường nào. Cứ như bàn tay của chú bé con ấy thôi.
- Maria Lombardo, bà già của Guiliano đã trao cho anh rồi. Chỉ có bà và tôi biết cái đó để chỗ nào. Ngay cả ông già nó và Pisciotta cũng không biết – Thấy Michael nhìn chòng chọc vào ông, có vẻ không hiểu, ông nói tiếp: - Trong bức Tượng Đức Thánh Mẫu bằng gỗ mun đó. Đúng, bức tượng ấy là món duy nhất có giá trị của gia đình này. Mọi người đều biết điều đó. Nhưng, Guiliano đã được người ta cho một phiên bản giống y vậy. Có khác là phiên bản này rỗng ruột. Bản chúc thư được viết trên giấy mỏng. Mỗi trang đều có chữ ký của Guiliano. Chính tôi cũng đã góp ý kiến cho Guiliano thực hiện từ mấy năm về sau này. Ngoài ra, cũng còn một vài tài liệu chứa đựng nội dung rất động trời nữa. Turi luôn ý thức rất rõ cái kết cục bi thảm rất có thể xảy ra cho nó, do đó đã chuẩn bị sẵn. Vừa để ngăn ngừa vừa để đón nhận. Đó là một thanh niên có thiên tài về chiến thuật, chiến lược.
Michael cười:
- Còn bà già anh ấy cũng là một diễn viên thượng thặng.
- Người Sicilian thứ thiệt nào cũng vậy. Chúng tôi không bao giờ hoàn toàn

tin cậy vào một ai. Luôn luôn, chúng tôi phải làm bộ này nọ trước mặt mọi người. Tất nhiên, ông già của Guiliano là đáng tin. Nhưng ông thuộc loại ruột để ngoài da, phổi bò, nông nổi, hớ hênh, phù phiếm. Pisciotta là anh em bà con và là bạn chí cốt của nó từ lúc hai đứa còn để chỏm. Stefan Andolini thì cũng tận trung đấy. Chính lão đã cứu mạng Guiliano trong một trận đụng độ với cảnh sát. Nhưng thời gian cũng có khi làm cho lòng người đổi thay. Ngòai ra tiền bạc, hoặc bị tra tấn... cũng có thể làm cho con người không giữ được lòng thủy chung. Ai mà biết trước được lòng người sẽ ra sao. Bởi vậy, tốt nhất là đừng cho mấy người này biết.
- Nhưng, anh ấy lại tin ông!
- Chính điều đó làm tôi hãnh diện, - Hector Adonis chỉ nói giản dị có vậy. Nhưng ông ta có vẻ trầm ngâm, do dự, và sau đó ngập ngừng nói tiếp: - Nhưng, anh cũng sẽ thấy Guiliano khéo léo và khôn ngoan như thế nào. Nó tin tôi trong vụ chúc thư. Nhưng lại chỉ tin Pisciotta trong việc bảo vệ mạng sống của nó. Bắt buộc cả hai chúng tôi sẽ cùng phải phản bội nó, nếu nó thất bại.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BA: 1950
MICHAEL CORLEONE: BẢO BỐI AN TOÀN HAY BẢN CHÚC THƯ TUYỆT MẬT?
CHƯƠNG 17

Michael và Adonis quay trở lại tòa biệt thự, ngồi dưới gốc cây chanh với Peter Clemenza: Michael nóng lòng muốn đọc bản chúc thư. Nhưng Adonis nói ông ta phải chờ Andolini đến để chở ông về Montelepre gấp. Michael cũng chờ Andolini xem gã có tin tức gì nói cho hắn không.
Một giờ trôi qua. Giáo sư Adonis nhìn đồng hồ. Ông có vẻ bồn chồn bứt rứt, lo lắng.
- Có thể xe bị hư chăng, - Michael nói, - chiếc Fiat ấy coi bộ cũng rệu rạo lắm rồi.
- Andolini có trái tim của tên sát nhân. Nhưng lại có tác phong lịch sự, đúng giờ của nhà quí tộc. Và đáng tin cậy. Tôi sợ rằng nếu lão ta đến trễ một tiếng đồng hồ, thì có nghĩa là có cái gì đấy trục trặc rồi, không ổn dữ rồi. Tôi phải có mặt ở Montelepre ít nhất trước giờ giới nghiêm.
- Thưa ngài giáo sư, - Peter Clemenza trịnh trọng nói, - Ông anh của tôi, Domenic có thể cho giáo sư mượn xe. Và cả tài xế luôn.
Ông Adonis suy nghĩ một chút, rồi trả lời:
- Không, cám ơn ông bạn. Tôi phải đợi. Tôi gặp lão đã, đó là một điều cực kỳ quan trọng.
- Ông có ý kiến gì khi chúng tôi đọc chúc thư ấy, - Michael hỏi. – Làm thế nào để mở được bức tượng ấy?
- Dĩ nhiên là đọc được, mà chẳng cần tôi có mặt làm chi. Còn mở bức tượng ấy thì chẳng phải mộng, mẹo gì đâu. Bức tượng ấy làm bằng gỗ cực tốt. Đầu bức tượng ấy rời. Chỉ cần tháo cái đầu ra. Nếu anh thấy khó đọc thì tôi sẵn sàng giúp anh. Anh cứ bảo một người của anh đến cho tôi biết, tôi sẽ đến ngay.
Michael và Peter Clemenza đi lên ngay phòng ngủ của Michael. Kể từ lúc nhận được từ tay bà Maria Lombado, bức tượng vẫn nằm trong áo jaket của Michael. Hắn hầu như quên hẳn bức tượng. Cả hai đều nhìn vào bức tượng Đức Thánh Nữ Đồng Trinh vừa được lôi ra khỏi túi. Sắc thái của bức tượng thì đúng là sắc thái châu Phi. Nhưng nét diễn tả cũng giống với nét diễn tả của những bức tượng mà mọi gia đình nghèo ở Sicily đều có. Bức tượng nặng đến nỗi không ai ngờ là nó rỗng ruột.
Peter Clemeza ra phía cửa sổ nói vọng xuống bảo mụ già đem lên cho lão

cái khăn lau. Mụ đi lên, chỉ thò cái đầu vào cánh cửa mở hé, nhìn vào phòng, rồi chìa cái khăn cho Clemenza. Lão đứng chắn ngay ở cửa để ngăn ngừa mọi sự nhòm ngó hoặc bất ngờ nào.
Michael cầm bức tượng. Hai tay Michael nắm chặt đế tượng. Cánh tay vạm vỡ của Clemenza xoay mạnh một cái đầu, đầu bức tượng rời ra và lăn lông lốc trên sàn nhà. Một tập giấy mỏng bọc trong miếng da cừu non lòi ra khỏi ruột tượng. Tập giấy khoảng mười lăm tờ giấy mỏng chi chít chữ viết bằng mực đen. Mỗi trang đều có chữ ký nguệch ngoạc của Guiliano. Cũng có một tài liệu có con dấu của chính quyền, những bức thư trên ấy chỉ có tiêu đề của cơ quan nhà nước, một tờ giấy có chứng thực của chưởng khế. Michael dùng bức tượng và tấm giẻ lau đè các mép tờ giấy bị uốn cong ra. Sau đó, hắn trịnh trọng rót hai ly rượu, một cầm lên tay, một trao cho Clemenza. Họ uống và cùng đọc bản chúc thư đó. Phải mất gần hai giờ đồng hồ mới xong. Michael kinh ngạc khi thấy Guiliano còn trẻ như vậy, có lý tưởng cao cả như vậy, mà đã phải trải qua những kinh nghiệm, những cạm bẫy lừa lọc xảo quyệt như vậy, với sự hiểu biết kinh nghiệm bản thân rất phong phú và sâu sắc về cái thế giới cạm bẫy, lừa lọc, phản trắc, Michael đã có thể dễ dàng nhanh chóng hình dung ra đầy đủ những mưu sâu bẫy hiểm Guiliano đã dùng để đối phó với địch, để có thể ấp ủ, nuôi dưỡng, mưu đồ, kế hoạch chiếm đoạt và xây dựng quyền lực, hầu có thể thực hiện cái sứ mạng của mình. Michael cảm thấy lòng tràn ngập nỗi sung sướng được gặp người đồng điệu, được góp phần mình vào sự giải thoát Guiliao. Trong phút chốc, những háo hức, nôn nóng trở về nhà của Michael đã bị nỗi sung sướng ấy làm tan biến như làn sương mai tan biến dưới ánh mặt trời.
Trong bản chúc thư này, những gì Guiliano nói về những hoạt động của mình trong thời gian sống ngoài vòng pháp luật thì chẳng có gì đáng kể lắm. Nhưng, những tài liệu dẫn chứng thì thật động trời và kinh khủng. Tài liệu ấy chắc chắn quất sụm tức khắc chính phủ đương quyền của đảng Dân Chủ thiên chúa giáo. Mà ngay cả cái đảng này cũng bị "đo ván" luôn. Thân bại danh liệt là cái chắc. Tại sao bọn chính khách lại ngu xuẩn và điên khùng đến như vậy được. Michael kinh ngạc: một tờ giấy viết tay mang chữ ký của Hồng y giáo chủ Palermo. Một bức thư lời lẽ khốn nạn của bộ trưởng Bộ Tư pháp gửi cho Ông Trùm Croce yêu cầu lão dập tắt cuộc biểu tình do cánh tả tổ chức ở Ginestra. Nhưng, khi sự việc xảy ra thì lại ngậm máu phun người, đạo đức giả, nước mắt cá sấu xót thương và to miệng hò hét lên án chống bạo động. Đặt mỗi sự kiện riêng rẽ thì mỗi sự kiện xem ra tầm thường, chẳng có gì đáng kể. Nhưng sắp đặt chúng vào chuỗi liên hệ với nhau, thì lập tức những sự kiện ấy trở thành một hòn núi tội ác khủng khiếp đập vào mắt người ta. Cũng có cả bức thư của hoàng thân Ollorto – nhân vật đáng kính, quyền thế cùng mình, tiền bạc như rừng như biển – đã tán dương

Guiliano bằng những lời hoa mỹ, nồng nhiệt. Ngài đảm bảo với hắn rằng tất cả những nhân vật chóp bu trong chính quyền đã đảm bảo với ngài là họ sẽ làm tất cả để miễn xá cho hắn và thỏa mãn tất cả những gì hắn yêu cầu, chỉ với một điều kiện: hắn tiếp tay để họ nắm chính quyền trong cuộc bầu cử. Hoàng thân cũng cho biết có sự giao hảo mật thiết với ngài Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Và chính ngài bộ trưởng cũng nhất trí với hoàng thân. Cũng có cả bản chụp kế hoạch hành quân do bộ tham mưu tối cao cảnh sát phối hợp với Bộ Tổng tham mưu quân đội soạn thảo để tiêu diệt lực lượng và bản thân Guiliano, kế hoạch này đã được đổi lấy sự cộng tác của Guiliano nhằm triệt hạ cánh tả, giúp đảng Dân chủ Thiên chúa giáo nắm chính quyền.
- Thảo nào, cuộc hành quân dây dưa cả năm trời không xong, mặc dù chính phủ đã tung ra một lực lượng hùng hậu với đủ các binh chủng, - Michael nói, - lực lượng dàn ra chỉ là hỏa mù để che mắt và bịt miệng phe đối lập, chứ thực tâm họ muốn bắt Guiliano. Nhưng, đó mới chỉ là màn đầu của cạm bẫy. Nhưng, với những tài liệu này thì đúng là bọn chính quyền ngồi trên thùng thuốc súng mà ngòi nổ nằm trong tay Guiliano.
- Qua phải mang cái này đi Tunis ngay bây giờ mới được, - Già Peter Clemenza nói, - Nội nhật ngày mai, tài liệu này đã nằm trong tay Bố Già rồi!
Lão già nhét tài liệu vào ruột tượng, lấy đầu bức tượng ráp lại và bỏ bức tượng vào túi, rồi nói với Michael:
- Đi, nếu qua đi ngay bây giờ, thì sáng sớm mai qua đã lại có mặt ở đây rồi.
Họ đi ra khỏi biệt thự. Trước khi đi, Clemenza đã xem xét cái giẻ lau như thể xem có vết máu dính ở đó không, rồi ném vào bếp. Họ đi ra bờ biển và bất ngờ gặp Adonis đang đứng thẫn thờ ở đó. Stefan Andolini vẫn chưa tới. Adonis đã tháo cà – vạt, cởi áo vét. Áo sơ – mi của ông đẫm mồ hôi mặc dù đã đứng dưới bóng mát của cây chanh và gió thổi hiu hiu. Hình như ông uống cũng hơi nhiều, vì chai rượu trên bàn đã cạn.
Ông ta chào Michael và Clemenza. Giọng thất vọng và lo âu:
- Những sự phản bội cuối cùng đang bắt đầu. Andolini đã trễ mất ba giờ đồng hồ rồi. Sự chậm chễ bất thường này là triệu chứng chắc chắn của thảm họa, của tội ác, của bội phản... Tôi đi Montelepre và sau đó đi Palermo ngay. Tôi phải tìm cách báo cho Guiliano biết ngay.
Peter Clemenza nói, giọng nửa đùa nửa thật:
- Ông già à, xe của gã đó có thể bị hư thiệt. Hoặc có thể bị trở ngại vì một công việc gấp gáp hơn chăng. Gã biết là ông giáo đang còn ở đây, bình yên vô sự và sẽ đợi. Cho nên gã bay bướm lả lướt với mấy ả ở Palermo chẳng hạn. Thì cứ ở lại đây với chúng tôi một đêm nữa, nếu ngày hôm nay gã chưa đến.
Nhưng Adonis vẫn lẩm bẩm nói như thể nói với riêng mình:
- Nhất định là có cái gì đó tệ hại lắm xảy ra... nhất định... tệ hại... nhất định...

Và ông Adonis đã yêu cầu Peter Clemenza cho xe chở ông ta đi. Clemenza đã cử hai người – một tài xế và một hộ tống – lái chiếc Alffa Roméo chở ông Adonis đi Palermo. Lão nói với hai người của lão phải làm sao để xe quay về nhà trước khi trời tối. Cấm lang bang, la cà nơi nào.
Họ đưa giáo sư Hector ra tận xe và nói ông đừng lo lắng gì. Chúc thư sẽ được gửi đi Hoa Kỳ. Nội trong hai mươi bốn giờ đồng hồ nữa, nó sẽ nằm trong tay Bố Già. Và lập tức, Guiliano sẽ được an toàn ngay thôi. Chiếc xe chạy vút ra cổng. Già Clemenza và Michael đi ra phía cầu tàu. Michael đứng nhìn Clemenza mở máy tàu và để lão đi một mình với đám người hộ tống. Lão nói với lại: "Sáng sớm mai qua đã có mặt ở đây rồi". Michael tự hỏi sẽ làm gì, sẽ ra sao nếu bất ngờ Guiliano lại chọn đúng đêm nay để đến đây? Sau đó, hắn ăn trưa. Sau bữa ăn, hắn nằm nghỉ. Sau đó đi dạo một mình ngoài bờ biển. Xế chiều, mặt biển thẫm hơn. Và, phía ngoài tít mù khơi – Michael dự đoán – có lẽ là châu Phi. Hắn có cảm tưởng như ngửi thấy mùi hương hoa rừng và mùi dã thú. Hắn đứng trên bờ biển, thưởng thức vẻ đẹp thiên nhiên và cảm nhận yên bình của một đêm Sicilian. Hắn bỗng cảm thấy dạt dào lòng ái ngại cho những kẻ đang lao vào những cuộc hành trình gian nguy, hiểm nghèo. Guiliano trong hang núi, Pisciotta – với tấm khiên mỏng manh và mảnh giấy thông hành đặc biệt, có sọc đỏ, do bộ trưởng Tư pháp ký – đang đi dây giữa hai bên đều là kẻ thù. Adonis và Andolini, người nọ đang đi tìm người kia trên đường cát bụi mịt mù. Peter Clemenza đang bồng bềnh trên sóng nước biển xanh. A, già Domenic, đi đâu mà trưa này lại không ăn cơm ở nhà nhỉ?
Tất cả những người đó chìm khuất trong bóng của xứ Sicly. Khi họ xuất hiện thì có lẽ sự sống, chết của Guiliano đã rõ ràng.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 18

Quốc Vương Umberto II – thuộc dòng dõi Savoy – là người có bản chất tâm địa hiền hòa. Do đó, ngài được người dân Ý lúc đó cảm mến, quí trọng. Ngài chấp thuận cho thực hiện một cuộc trưng cầu dân ý, theo đó, nước Ý chọn chế độ Cộng hòa hay chế độ quân chủ trên danh nghĩa. Ngài chẳng ham làm vua khi lòng dân không thuận. Về vấn đề này, ngài cũng giống như đức tiên vương. Dòng họ Savoy chưa bao giờ là những nhà cai trị có tham vọng. Dưới các triều đại của dòng họ ấy, trên thực tế, nước Ý thực sự là một nước theo chế độ dân chủ đại nghị. Đúng hơn, đó là một chế độ đề cao quyền lực của quốc hội. Theo các chuyên viên chính trị, chắc chắn cuộc trưng cầu dân ý sẽ thuận lợi cho vương triều.
Đảo Sicily được kể trong số những vùng tuyệt đại đa số phiếu chấp thuận duy trì nguyên trạng. Tức là duy trì vương triều. Tại Sicily lúc đó có hai thế lực "đen" mạnh nhất chi phối: Một, do Guiliano kiểm soát vùng Bắc hòn đảo; một, do Ông Trùm Croce và đám "Người anh em" kiểm soát phần còn lại. Guiliano không ủng hộ phe đảng chính trị nào. Trong khi đó, Ông Trùm và đám Mafia dồn mọi nỗ lực cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo và duy trì vương triều.
Kết quả cuộc trưng cầu dân ý đã làm cho vương triều – dù là trên danh nghĩa – vào viện bảo tàng. Nước Ý trở thành một nước cộng hòa. Và thế lực cánh tả gồm phe xã hội và cộng sản tỏ ra mạnh mẽ, làm cho chính phủ của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo lúng túng, lung lay, có nguy cơ sập tiệm. Cuộc bầu cử toàn quốc sắp tới, đám lau nhau vô thần kia có thể lên chấp chính ở một nước có giáo đồ của một tôn giáo lớn nhất toàn cầu. Và trên danh nghĩa thì nước đó là công giáo toàn tòng. Một nước mà bất cứ xó xỉnh nào cũng thấy tượng Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary, tượng Đức Chúa Jesus đủ kiểu, tượng các chư thánh. Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo chịu không thấu. Do đó, nó đã phải huy động toàn lực "đen" cũng như "trắng", mọi thủ đoạn vương đạo hay bá đạo để có hy vọng thắng trong cuộc bầu cử tới. Nếu không thì ăn mày cả đám!
Trớ trêu thay, đảo Sicily lại được vinh dự ở vào cái thế quyết định. Nó nghiêng về phía nào thì phía đó có đường ăn nên làm ra và phía đối địch có đường "bị, gậy". Trong cuộc bầu cử vừa qua, dân Sicilian sẽ đưa vào nghị viện – thượng cũng như hạ - khá nhiều dân biểu, thượng nghị sẽ thuộc phe

xã hội và cộng sản tại Sicily, phe tả đang lên như diều. Vì tại đây, hoạt động công đoàn vẫn bị coi là hoạt động xấu xa của bọn "quỷ dữ". Chủ nhân các nhà máy, xí nghiệp, điền chủ cũng không chịu nói chuyện với đại diện công nhân. "Có giỏi cứ đình công". "Người anh em" chỉ nổ vài thằng là cả đám hết hồn, chẳng còn đứa nào dám ho he. Cứ như thế thì kết quả cuộc bầu cử như thế nào, không phải là điều không thể dự đoán.
Kết quả cuộc trưng cầu dân ý cũng như bầu cử vừa qua làm cho Ông Trùm Croce vừa lo sợ vừa tức giận phát điên lên được. Tại các thôn xóm xa xôi, Ông Trùm và đám "Người anh em" cũng làm dữ đấy chứ, cũng hăm he, đe dọa đủ cách để giành lấy phiếu cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo đấy chớ. Nhưng, rõ ràng là không kiến hiệu. Mấy thằng dân ngu khu đen vẫn "đường ta ta cứ đi". Nghĩa là vẫn cứ bỏ phiếu cho các ứng cử viên xã hội và cộng sản.
Không phải chính quyền của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo và đám "Người anh em" mới tích cực vận động. Mà ngay cả Hội Thánh cũng vào cuộc. Trên tòa giảng, cha cố hò hét giáo dân phải bỏ phiếu chống lại bọn vô thần. Các dì phước đến từng nhà, tay cầm gói mì Spaghetti hoặc lon dầu ô – liu béo ngậy, miệng mỉm cười thân ái và tha thiết dặn dò:
- Nhớ nhé, hôm bầu cử thì nhớ bỏ phiếu cho ông này bà kia thuộc đảng Dân chủ Thiên chúa giáo nhé. Bỏ phiếu tầm bậy tầm bạ, lỡ ra bọn vô thần nó lên cầm quyền được thì Chúa với Đức Thánh Đồng Trinh dám "đi đứt" với chúng nó lắm. Báng bổ Chúa và Mẹ là cái nghề của bọn vô thần. Chúng nó mà cầm quyền thì mình sa địa ngục cho mà coi. Vì đâu còn nhà thờ nữa đâu mà đi lễ. Nhà thờ bị chúng biến thành rạp hát, thành nhà kho rồi còn đâu. Cứ gọi là sa hỏa ngục hết, nếu bỏ phiếu cho chúng nó. Sợ sa hỏa ngục không? Đó, đại khái cây gậy và củ cà – rốt của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo là thế. Chiến thuật vận động tranh cử của họ là thế. Nhưng kết quả bầu cử ấy vẫn làm cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo, các chức sắc lớn nhỏ trong Hội Thánh và các sếp lớn nhỏ trong đám "Người anh em" tức hộc máu ra được, hàng tỉ đồng lire dầu ô – liu và mì Spaghetti chứ đâu phải ít của. Mì của đảng Dân chủ Thiên chúa, cứ đớp – tội đếch gì, bỏ uổng – nhưng bỏ phiếu ủng hộ cánh tả, cứ ủng hộ.
Bộ trưởng Bộ Tư pháp của Italia – Ngài Franco Trezza, dân Sicilian chứ đâu phải ai xa lạ gì – cũng giận tím mặt lại với mấy ông bà đồng hương của mình. Đúng là một lũ vô ơn, lừa lọc, tráo trở, xảo quyệt. Mẹ kiếp, nghèo rớt mùng tơi – không có lấy tấc đất cắm dùi, ngay cả cái khố mà đeo cũng đếch có nữa – Vậy mà vẫn cứ kiêu hãnh. Bảo đếch thèm nghe! Đã thế lại còn ngu ơi là ngu. Bỏ phiếu cho bọn xã hội, bọn cộng sản, có ngày phá hủy nền tảng gia đình, phá hủy các nhà thờ, thì lúc đó, hỡi ơi, đã bể mẹ nó rồi, trở tay sao kịp. Đứa nào dám há mỏ ra kêu là tụi nó khiền ngay, có khi cắt lưỡi cho mà

biết! Ngài bộ trưởng bóp trán suy nghĩ. Ngài tức giận đấm tay xuống bàn đánh thình. Nhưng, bỗng chốc một tia sáng lóe lên trong đầu óc ngài. Và, mặt ngài tươi rói, thiếu điều ở truồng chạy ra đường, la làng: Eureka, Eureka, như Archimède thuở xưa. Diệu kế, diệu diệu kế. Ngài chợt nhớ ra một người. Ngài chợt nảy ra một sáng kiến. Ngài thấy rõ một giải pháp ăn chắc mà lại rẻ tiền, hầu như miễn phí nữa là khác, đã thế, lại kín đáo, bí mật, không ai nói vào đâu được. Với giải pháp này thì kỳ bầu cử toàn quốc sắp tới, bọn xã hội, bọn cộng sản đừng hòng làm mưa làm gió. Ngài lấy giấy tự tay viết thư cho Ông Trùm Croce Malo.
Đó là một trong những cảnh không hiếm hoi gì của vở kịch "sự hợp tác huynh đệ giữa người bắt cướp và kẻ cướp".
Đám dân ngu khu đen Sicilian ngơ ngác hỏi nhau:
- Ơ hay nhỉ, việc đếch gì mà mấy nhân vật tai to mặt lớn ở Palermo cũng như ở Rome phải nổi cơn tam bành, khi tụi mình bỏ phiếu cho cánh tả và bỏ phiếu "dẹp tiệm" nhà vua.
Họ cũng ngơ ngác không hiểu tại sao các cường quốc đàn anh như Hoa Kỳ, Anh và Pháp lại lo ngay ngáy và bấn xúc – xích lên về cái chuyện Ý có thể trở thành ông bạn đồng minh với Nga Xô, cũng chẳng biết nó ra sao và ở đâu nữa.
Cách đó hai chục năm đám dân kiết xác Sicilian không được tặng cho cái món quà dân chủ. Nay, lần đầu tiên tay được cầm lá phiếu, họ nghe những nào là dân chủ, tự do... cứ như vịt nghe sấm. Có hiểu gì đâu. Lúc được cầm lá phiếu, bảo họ đi bầu thì họ cứ ngay thật mà bầu cho những ông nào bà nào hứa tranh đấu giúp họ mua lại mảnh ruộng, mảnh vườn mà từ đời ông cố hỉ cho đến thằng chắt nội đã thi nhau đổ mồ hôi xuống đó. Mua lại với cái giá rẻ rẻ một chút, chứ nào có phải ăn cướp đất của ai. Nhưng họ bỗng phát hoảng, không dè - ấy là mấy ông lớn bà lớn nói vậy mới biết vậy – không dè bỏ phiếu chọn hỏa ngục, là phá hoại nền tảng gia đình. Và động trời hơn nữa, là làm nghịch cùng Hội Thánh, là chống lại đức Thánh Nữ Đồng Trinh mà nhà nhà đều có tượng thờ, là biến nhà thờ thành rạp hát, là cho vào "bảo tàng" cả đức Giáo hoàng mà họ hằng kính ngưỡng. Cha mẹ ơi, chỉ bằng cái lá phiếu cỏn con ấy, họ đã phạm toàn tội trọng ghê gớm như vậy mà đâu có biết.
Không! Trong thâm tâm chất phác, lương thiện, dân Sicilian không đi bỏ phiếu để phá hoại nền tảng gia đình. Nhất là chống lại Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary thì lại càng không. Họ chỉ bỏ phiếu mảnh đất nuôi sống bản thân, gia đình vợ con, chứ không bỏ phiếu ủng hộ đảng phái tả, hữu nào hết. Họ không thể quan niệm hoặc hình dung được niềm vui nào khác lớn hơn là cái niềm vui được làm chủ mảnh đất mà bao đời họ đổ mồ hôi trên đó, được giữ sản phẩm do chính họ làm ra để nuôi vợ con họ cho khỏi đói. Giấc mơ

thiên đường của họ là có được mảnh đất để trồng lúa mì, mảnh vườn tí ti để trồng vài gốc ô – liu và chanh, cam, nho đủ để chi dùng trong gia đình. Có vậy thôi. Họ có đòi dê béo rượu nồng, nhà cao cửa rộng, áo quần lả lướt gì đâu. Nói chi đến chuyện trời trăng xa xôi dân chủ, tả, hữu. Những cái đó, đối với họ, nghe xa vời và hoang đường còn hơn cả truyện cổ tích dân gian mà họ vẫn vẽ trên những cỗ xe lừa của họ.
Ngài bộ trưởng Bộ Tư pháp trong nội các đảng Dân chủ Thiên chúa giáo – gốc gác Sicilian – vốn là một tay chống phát – xít ra trò, đã nếm cơm tù của Mussolini một thời gian. Sau vượt ngục và trốn sang nước Anh của thủ tướng Churchill. Tên cúng cơm của ngài Franco Trezza, vóc người cao lớn. Nom có dáng quý phái. Mái tóc vẫn còn đậm màu, tuy ria mép đã ngả màu muối tiêu. Là một anh hùng thứ thiệt. Nhưng ngài cũng lại là một đấng thư lại nghiệt ngã, một chính khách nham hiểm, một đầu óc tính toán rất lạnh. Văn phòng của ngài ở Rome đặt trong một tòa lâu đài kiểu cổ. Trên tường, ngài không theo đúng nghi thức nghĩa là treo hình tổng thống mà gọi một cách đầy khinh miệt và xách mé là "lão già hủ" – mà treo ảnh "các thánh": tổng thống Mỹ Roosevelt và thủ tướng Anh Churchill. Chứ sao! Các vị này là quan thầy bảo trợ ngài chứ đâu phải lão già hủ kia. Cửa sổ khung sắt, lắp kính chống nhiệt và có ban – công.
Ngài bộ trưởng thân hành và trịnh trọng rót rượu mời vị khách danh dự của ngài: Croce Male, chúa trùm của bọn đầu trộm đuôi cướp, ông vua không ngai của tất cả các ngành kinh doanh "đen" không vốn, nhưng có đến bốn chục lời.
Họ ngồi nhâm nhi ly rượu bách tuế thượng hảo hạng và bàn phiếm về bối cảnh chính trị ở Sicily và về cuộc bầu cử sắp tới. Họ lai rai bốn nhóm ăn chơi, trong lúc chờ bồi dọn tiệc. Tiệc đặc biệt, mà lại chỉ có một chủ, một khách. Ngài bộ trưởng rì rầm nói lên nỗi lo ngại của mình. Nếu dân Sicilian lại tiếp tục ủng hộ cánh tả thì đảng Dân chủ Thiên chúa giáo có thể mất quyền kiểm soát nghị viện, nội các lọt vào tay bọn tả, đạo Thiên chúa dám mất ngôi vị quốc giáo... Vị khách chăm chú, thành kính nghe. Nhưng không nhếch mép. Không nói và cũng không cười. Trang nghiêm và nín thinh. Như tượng.
Vào đến bàn tiệc, vị khách cũng không ừ hữ, cứ ngồi đớp tì tì. Lão thầm cảm phục: mẹ kiếp, đầu bếp thủ đô có khác, nấu ăn ngon không chịu được, hơn Sicily xa. Tổ cha nó, cái xứ sở gì đâu, quê mùa, cù lần đến vậy, mà vẫn còn cứng đầu cứng cổ. Ông Trùm cúi cái đầu to tròn như cái đầu sư tử của lão gần sát đĩa mì Spaghetti xào với nấm. Cái hàm to và rộng như hàm sư tử cứ nhai như máy. Cái mũi như mỏ chim đại bàng của lão hin hin, hít lấy hít để - vừa như con chó đánh hơi xem có thuốc độc hay không, lại vừa như sợ hương vị thức ăn bốc hơi đi mất thì uổng. Đôi mắt láo liên nhìn một cách

tham lam mặt bàn ê hề đồ ăn, thức uống. Ngài bộ trưởng cứ rỉ rả, tỉ tê về tình hình chính trị và về quốc vụ. Còn Ông Trùm cứ đớp, cứ ngốn. Ào ào như xẻng xúc.
Cuối cùng, đĩa trái cây và pho – mát cũng đã ngoan ngoãn nằm gọn trong bao tử Ông Trùm. Một ly cà – phê theo nghi thức. Một ly rượu tiêu thực to đùng cũng đã xong. Chiếc ghế bây giờ đã trở lên nhỏ bé đối với cái thân xác vốn dĩ đã kềnh càng của Ông Trùm. Nay, cái thân xác ấy lại nhập thêm một khối lượng thức ăn đồ sộ như vậy nữa, cho nên, cái ghế khốn khổ ấy – mặc dù xương cốt tốt – cũng không chiều được. Bởi vậy, lão ngồi mà cứ ngọ nguậy, nhấp nhổm. Thấy vậy, ngài bộ trưởng hiểu ý nên đã mời Ông Trùm qua phòng khách. Có ghế bành đồ sộ. Tường bọc da cách âm. Ngài cũng truyền cho bồi dọn rượu. Đích thân ngài bộ trưởng Bộ Tư pháp rót cà – phê mời Chúa trùm tướng cướp, vị khách quí. Ngài mở hộp xi – gà thượng hảo hạng, mời. Ông Trùm lơ đãng nhón lấy một điếu gắn lên môi. Cũng đích thân ngài bộ trưởng bật lửa cho Ông Trùm kéo khói. Sau đó, ngài bộ trưởng khép nép, kính cẩn, chờ đợi lắng nghe những lời khôn ngoan của Ông Trùm. Bao nhiêu công lao khó nhọc của ngài là chỉ để cho phút giây này Ông Trùm kéo một hơi khói dài. Ngửa mặt lên trần, từ từ nhả khói. Cứ như một nhà thơ. Vừa lim dim thưởng thức khoái cảm của một bữa ăn ngon, của thức uống thượng hảo hạng của khói thuốc dịu, thơm. Nhà thơ đang tìm tứ thơ. Nàng thơ vẫn còn ưỡn ẹo, kiểu cách, chưa chịu nhập. Ông Trùm kéo vài ba hơi khói nữa. Ngài bộ trưởng vẫn kiên nhẫn. Hai mắt hau háu nhìn vào miệng Ông Trùm. Hong hóng chờ đợi. Cứ như sợ bất chợt, một lời nào của lão tuôn ra, mà ngài không đón kịp, thì uổng. Ông Trùm sửa lại thế ngồi cho ngay ngắn. Tưởng đâu lão mở máy nói của lão. Nhưng, chưa. Lão vẫn cứ nhìn chòng chọc vào ngài bộ trưởng, vừa nhìn chăm chú, lại vừa có vẻ mơ màng. Cái dáng dấp quí phái của ngài bộ trưởng đếch gây ấn tượng gì tốt đẹp nơi lão. Đối với lão khuôn mặt ngài bộ trưởng nom chẳng những không thanh tú thì chớ, trái lại, có vẻ thô, nặng và đần làm sao ấy. Và lão cũng chẳng mảy may cảm thấy sức thu hút, thuyết phục của ngài bộ trưởng. Lão còn khinh miệt bộ ria mép của ngài. Vì theo ý lão, bộ ria mép ấy càng làm cho khuôn mặt của ngài tăng thêm vẻ lưu manh, láu cá. Có thể, khuôn mặt ấy, dáng dấp, cử chỉ ấy có tác dụng nào đó đối với cái gọi là xã hội thượng lưu ở Rome. Chớ đối với dân Sicilian thì "nom dị hợm thấy mẹ".
Tuy nhiên, con mắt lõi đời của Ông Trùm vẫn tìm được nơi ngài bộ trưởng chỗ đắc dụng cho mình. Ít nhất cũng giúp cho lão củng cố được quyền lực của Mafia chính là quyền lực của lão. Trước kia, lão mắc phải sai lầm ở chỗ là dại dột tưởng mình là anh hùng nhất khoảnh, đếch coi bọn Rome ra cái gì, kết quả là bọn Mussolini lên nắm chính quyền, làm cho lão điên đảo, lao đao và tổ chức "Người anh em" tưởng đâu đứt bóng luôn. Lão rút kinh nghiệm

đó và cũng không hề có ảo tưởng đối với đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. Tuy nhiên, dù không đi học một trường chính trị nào và cũng ít khi đọc báo, chỉ với cái bản năng của dã thú trước cạm bẫy, Ông Trùm cũng đánh hơi được mối đe dọa nghiêm trọng của một chính quyền cánh tả. Nó không hơn thì cũng không thua gì Mussolini. Những lời chúng hò hét về ruộng đất, về việc quét sạch chính quyền đen của Mafia không phải chỉ là tuyên bố huênh hoang, hứa cuội để hốt phiếu dân. Chỉ khi nào đảng Dân chủ Thiên chúa giáo nắm quyền thì Ông Trùm mới yên tâm làm ăn, và công việc của lão mới suôn sẻ. Bởi vậy, lão mới chịu lặn lội đến tận Rome. Nhưng, lão cũng đến trong tâm trạng mãn nguyện và kiêu hãnh của một ông thầy thuốc giỏi mang thần dược đến cho con bệnh ngày đêm mong mỏi. Lão biết là thuốc của lão sẽ chữa lành bệnh. Lão cũng có cái cảm khoái của một thầy thuốc giỏi: Chữa cho con bệnh khỏi bệnh thì vừa nặng túi, lại vừa được con bệnh mang ơn, trọng nể. Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo và ngay chính ngài bộ trưởng u mê đâu có hiểu rằng lão chữa bệnh cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo cũng là chữa bệnh của lão. Cái khoái ở chỗ cơm no, bò cưỡi, tiền rưỡi mang về. Lại còn được làm "Đấng cứu tinh" của đảng nữa mới hách.
Để cho ngài bộ trưởng chờ cho đến lúc mệt gần đứt hơi rồi, Ông Trùm mới mở "máy nói" của mình. Nhưng lão cũng chỉ mở chút chút để cho từng lời nói của lão rỉ rả tuôn ra:
- Kỳ bầu cử tới, tôi có thể trao thùng phiếu của toàn bộ đảo Sicily cho ngài bộ trưởng...
Sắc mặt của ngài bộ trưởng thay đổi liên tục. Đang từ nét chờ đợi khắc khoải lo âu chợt sáng lên, rạng rỡ.
- Với một điều kiện duy nhất.
Sắc mặt của ngài bộ trưởng đang sáng rỡ thoắt chốc lại tối sầm ngơ ngác. Ngài ấp úng hỏi:
- Điều kiện gì?
- Một tay súng thật ngon lành!
Bộ mặt ngơ ngác của ngài bộ trưởng trở nên "nghệt" hẳn ra.
- Tay súng nào, là ai vậy?
- Turi Guiliano! Tôi không đòi hỏi gì nhiều. Chỉ xin ngài đảm bảo với tôi là không được có bất cứ một hình thức hoạt động nào nhằm chống lại nó. Dù chỉ là giơ một ngón tay lên, cũng không.
Nét mặt "nghệt" của ngài bộ trưởng đổi thành thất vọng:
- Đó là điều tôi không thể nói được.
- Nhưng, sự nghiệp của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo, sự tồn vong của nó và thậm chí sự sống chết của chính bản thân ngài là tùy thuộc vào lời hứa ấy.
Bộ ria mép của ngài bộ trưởng nháy nháy:
- Guiliano là cái thứ ba đầu sáu tay gì mà dữ vậy? Bộ ông quên chúng tôi có

cả trăm ngàn quân đội và cảnh vệ, cớm chìm, cớm nổi.
- Vắn tắt là thế này: hoặc ngài chọn Guiliano, hoặc ngài chọn cộng sản.
Ngài bộ trưởng xỉu thấy rõ:
- Thằng đó còn nhỏ mà sao chơi độc thủ quá. Quá so với ngay cả tiêu chuẩn Sicilian nhà mình!
- Ấy, bậy nào, trái lại. Hắn là một thằng rất đàng hoàng và rất tốt bụng.
Ông Trùm làm như không để ý tới nụ cười mỉm chua chát, châm chọc, hoài nghi của ngài bộ trưởng. Lão chẳng thèm nói với ông ta, nhưng trong bụng rủa thầm: "Đ.m. đã gặp nó bao giờ đâu mà vội dè bỉu sớm vậy. Gặp nó, ông sẽ phải quỳ mọp, bái phục sát đất". Ngài bộ trưởng lắc đầu:
- Tôi nghĩ không phải vậy đâu, ông bạn! Một tay đã thí khá nhiều cảnh sát của tôi như vậy thì không thể là một người đàng hoàng tốt bụng được. Bắt tôi phải coi nó là một tay đàng hoàng, tốt bụng khác gì chửi cha tôi. Tôi sẽ ăn làm sao, nói làm sao với giới cảnh sát, chưa nói đến công luận.
Ông Trùm nghĩ: quả thật là mấy năm gần đây, hình như Guiliano đã nặng tay, đã xem thường dư luận. Kể từ khi "hóa kiếp" cho "cha" Dodanna đến nay, nó chơi xả láng với kẻ thù. Cả Mafia lẫn Rome đều bị nó coi là kẻ thù. Đã thế, lại còn chơi ngông. Gởi thư cho báo chí tuyên bố rùm beng nó là một người thống trị miền Tây Bắc Sicily. Thách thức Rome có ngon, có giỏi thì làm gì được, cứ làm đi coi. Nó còn gửi thư cho báo chí, ngạo ngược tuyên bố không "đảm bảo an ninh cho cảnh sát" tại các thị trấn Motelepre, Corleorre, Monreal... Kể từ chập tối cho đến rạng sáng, nếu cảnh sát tuần tiễu ngoài đường thì sẽ bị bắn bỏ, đừng kêu oan. Nó giải thích: đó là giờ nó và các thủ hạ đi thăm viếng gia đình, bè bạn. Và rằng, nó cũng không muốn thủ hạ của nó bị bắt lúc nằm ngủ trên giường ở nhà vào giờ đó.
Báo chí đang đói tin bèn sướng như điên, cho chạy tít lớn suốt trang báo:
- Salvatore Guiliano cấm cảnh sát áp dụng nhục hình Cassetta!
- Kẻ cướp đã cấm cảnh sát tuần tiễu tại các thị trấn trên đảo Sicily!
- Nhà nước! Có giỏi thì chơi tay đôi với Guiliano đi, hắn chấp đấy!
Xấc xược đến thế là cùng. Ngạo mạn đến thế là cùng. Bộ thằng nhỏ này tưởng nó là vua Sicily, những bức tranh biếm họa rất đau: Vẽ Guiliano oai nghiêm đứng giữa quảng trường thị trấn trong khi mấy anh cớm co ro, cóm róm trong lỗ cống. Hoặc thấy bóng Guiliano, mấy anh cớm sợ té đái. Nói cho đúng, ở Montelepre, ban đêm, Maresciallo vẫn cho các toán tuần tiễu đi "Giõn" đấy chứ. Nhưng, các toàn này quả thật là không dám đi đàng hoàng mà lúc nào cũng trong tư thế tác chiến. Và trại Bellatempo – được tăng cường thêm cả trên trăm lính cảnh vệ - lúc nào cũng canh phòng cẩn mật, vì sợ Guiliano đột kích.
Có một lần, không hiểu vì ý thức trách nhiệm cao độ, hay muốn làm người hùng hay quá ức vì bị thằng nhỏ vuốt râu chế nhạo, mà Maresciallo hùng hổ

xua quân lên núi, truy lùng Guiliano. Chưa được nhìn thấy bóng của một thằng lâu la Guiliano, thì anh em cớm đã vội rút lui. Vì hỏa lực và sự chơi bạo của Guiliano. Kết quả: sáu cớm "bể gáo" và trên chục mạng khác được quyền cụt tay hoặc chống nạng trọn đời.
Rome bị mất mặt rõ. Cũng không thể giả câm giả điếc được. Và đám đối lập la lối om sòm, đòi cho nội các về vườn vì bất lực. Nhưng chính sự táo bạo, xấc xược của Guiliano lại có lợi cho Ông Trùm, nếu lão thuyết phục được nó thực hiện kế hoạch của ngài bộ trưởng. Ông Trùm nói với ngài bộ trưởng:
- Tin tôi đi, Guiliano có thể là con cờ hay của mình. Tôi sẽ xúi nó, khích nó tuyên chiến với bọn xã hội và bọn cộng sản trên toàn cõi Sicily. Nó sẽ triệt hạ bộ tham mưu của bọn này. Nó sẽ "hóa kiếp" luôn những thằng đầu não, tổ chức, khích động của bọn này. Nó sẽ là một nắm đất sét, đa năng, đa hiệu và hoạt động trên bề rộng, công khai. Đồng thời sẽ là con dê tế thần để mình trút lên tất cả những máu me, tội ác. Nó sẽ lãnh đủ. Còn tôi và đám "Người anh em" sẽ làm cái phần còn lại ở bề sâu. Ngài thấy chưa, đó là kế hoạch toàn diện, có sự phối hợp tổng lực, rộng rãi của Hội Thánh, của "Người anh em", của Guiliano. Như vậy, bọn kia đâu còn chỗ nào mọc mũi sủi tăm lên được nữa.
Những gợi ý của Ông Trùm coi bộ vẫn không giúp cho ngài bộ trưởng hình dung được vị trí của thằng giặc non Guiliano trong cái thế trận giành chính quyền của đảng dân chủ Thiên chúa giáo. Ngài vẫn nói, bằng giọng hoài nghi:
- Nhưng, nó đã gây tai tiếng không chỉ trong nước mà cả dư luận quốc tế nữa. Trên bàn văn phòng của tôi hiện có bản kế hoạch hành quân của Bộ tổng tham mưu quân đội, phối hợp với Bộ tư lệnh tối cao cảnh vệ để tiêu diệt hắn. Rồi cũng đã có sắc lệnh treo giải thưởng cái đầu của nó mười triệu lire. Nhiều chứ ít đâu. Do đó, thiếu gì thằng ham, tranh nhau mà lao vào thử thời vận. Còn nữa, trên một ngàn cảnh vệ đã được điều đến tăng cường, chỉ riêng cho thị trấn Montelepre không lớn hơn cái bàn tay. Con muỗi cũng khó lọt. Ấy vậy, mà ông bạn đòi tôi phải ngưng. Và, phải hứa bảo vệ nó. Điều kiện của ông bạn khó nuốt đấy. Này, ông bạn Croce thân mến, ông bạn giao nạp nó cho tôi, nghe coi bộ lọt tai hơnlà yêu cầu tôi phải bảo vệ nó. Lạy Chúa, có đời thuở nào lại ngạo ngược vậy. Rồi đến lúc nuốt không vô, mà khạc cũng không ra. Cái đó còn chết lẹ nữa. Guiliano là một sự sỉ nhục cho nước Ý. Ai cũng cho rằng phải tiêu diệt hắn. Tôi sợ rằng mình chưa sử dụng được lá bài này thì bọn xã hội, bọn cộng sản nó đã biết. Và la toáng lên là mình liên minh với tội ác. Cái đó mới đúng là mình tự đút đầu vào thòng lọng, cho bọn nó siết họng mình. Vả lại, lá bài này cũng không có gì đảm bảo chắc chắn thành công trăm phần trăm.
Ông Trùm nhấp giọng bằng một hớp cà – phê, đưa ngón tay vuốt hàng ria

mép. Lão đã thấy hơi "nóng mũi" với thằng cha La Mã đạo đức giả này. Turi còn sống là rất có giá trị và rất hữu dụng cho ta. Nó đang tạo ra sự nghiệp anh hùng trên núi. Toàn thể dân Sicilian tôn thờ nó. Đêm đêm, mọi gia đình ở Sicily vẫn thêm vào bài kinh, lời cầu nguyện như sau: "Xin Đức Thánh Mẫu che chở cho Guiliano khỏi tay bọn cớm." Không một thằng dân trên đảo nghĩ đến chuyện phản bội nó. Và bản thân nó cũng là một thằng ranh ma, xảo quyệt hơn bất cứ một tên cướp nào từ trước đến nay. Tôi đã cài gián điệp vào băng của nó. Ấy vậy mà phẩm chất của nó cải hoán luôn thằng gián điệp, đến nỗi thằng này trở thành tôi trung của nó. Nó bảo dân Sicilian nhảy vào lửa họ cũng nhảy ngay. Lúc nãy, ngài hỏi tôi Guiliano là người như thế nào. Thì đấy, nó là thế đấy. Nếu bây giờ ngài có đưa thêm cả ngàn cảnh vệ, thậm chí cả quân đội chính quy đến, tôi e nó sẽ biến ngài thành trò cười cho dân Sicilian. Và, cái đó mới là nuốt không vô, mà khạc không ra. Chưa hết. Chẳng ăn cái giải gì mà hù nhau. Nhưng, cũng phải cho ngài hay: chống lại Guiliano có nghĩa là chống lại tất cả bọn nghèo kiết xác ở Sicily. Bọn này chiếm bao nhiêu phần trăm trên đảo thì ngài biết quá đi rồi, chứ còn gì nữa. Đó ngài đủ đảm lược chơi với lửa thì xin mời, cứ vào cuộc. Bởi vậy, mình mới phải tương kế, tựu kế. Ai ngu mới chơi trò lưỡng đầu thọ địch. Thằng Guiliano còn sống, nó làm được cái gì? Bất quá nó chỉ quậy được như mấy năm qua là cùng. Trong mấy năm qua, ngài mất những gì? Nhưng, nếu bọn xã hội, bọn cộng sản vồ được chính quyền thì ngài còn gì, mất gì. Quá rõ, thấy chưa? Ấy là chưa kể nó lại quay ra ủng hộ thằng khố hồng, khố đỏ kia nữa thì có mà trời gỡ. Mất Sicily là cái chắc. Mà mất Sicily có nghĩa là – ngài thừa biết – mất luôn cả nước Ý. Khôn cũng chỗ đó, mà dại cũng chỗ đó. Có tí xíu đó thôi. Nhưng nó là chỗ hiểm, chỗ chết người đó, thưa ngài bộ trưởng.

Lão ngưng "máy nói" một chút, liếc ngài bộ trưởng một cái thiệt lẹ. Rồi lại tiếp:

- Ngài phải làm hòa với Guiliano. Đó là cái phao cứu nguy cho ngài đó.

Ngài bộ trưởng hỏi một cách lễ phép:

- Vậy thì phải thu xếp như thế nào đây?

Ngài bộ trưởng giả bộ làm lơ, không nhìn thấy nụ cười kẻ cả của Ông Trùm. Nụ cười ấy làm cho ngài cảm thấy một cái gì đó không thể diễn tả bằng lời được. Đại khái: đó là nụ cười của một thằng La Mã, nhưng lại nở trên khuôn mặt một thằng Sicilian. Còn tệ hơn một bông hồng cắm trên đống phân trâu. Nó khinh khỉnh, mỉa mai, chua chát và đểu cáng làm sao. Ngài bộ trưởng không bỏ qua cơ hội đá gió Ông Trùm một phát, gỡ gạc:

- Những nguồn tin có thẩm quyền cho tôi biết Guiliano cũng không có cảm tình với ông bạn lắm.

Thật không hổ ngươi là một tên La Mã, nhưng lại có máu Sicilian. Chỉ bằng

một câu nói nhỏ nhẹ đó, ngài bộ trưởng đã điểm đúng huyệt Ông Trùm. Lão nó lầm bầm trong miệng:
- Nếu nó không đủ khôn ngoan để quên đi mối ác cảm, hận thù thì nó đã đi đời từ ba năm qua rồi, chứ làm gì còn đến ngày nay. Tôi vẫn giữ liên lạc với nó. Tiến sĩ Hector Adonis là một trong những người của tôi, đồng thời là bố đỡ đầu của nó và rất được tin cậy. Ông ta sẽ là trung gian hòa giải giữa tôi với nó. Nhưng thôi, ta quay lại vấn đề đang bàn. Nếu ngài chấp nhận giải pháp tôi đề nghị, thì tôi phải có một vài bảo đảm với ngài về một vài vấn đề cụ thể.
Ngài bộ trưởng đáp lại, giọng điệu nửa như châm biếm, nửa như giễu cợt:
- Chớ bộ ông bạn muốn tôi ký vào một chứng thư mang lời tuyên bố: Tôi, bộ trưởng Bộ tư pháp, rất yêu thương quí mến thằng ăn cướp mà tôi đang truy lùng để bắt giam nó, hay sao?
Một trong những điểm mạnh – và đó là chỗ ăn người – của Ông Trùm là không bao giờ lão để tình cảm xen vào công việc làm ăn. Bởi vậy, ngay lúc đó lão làm như không để ý đến những cử chỉ ba que, xỏ lá, châm chọc, mỉa mai, chế giễu, thậm chí nhục mạ nữa. Lão ghim những cái đó trong lòng, chờ cho khi được việc rồi lão mới quay lại "tính sổ". Bởi vậy, nghe cái giọng châm biếm của ngài bộ trưởng, lão vẫn tỉnh bơ. Và chỉ đáp lại một cách đơn giản thế này:
- Đâu dám làm phiền ngài đến thế. Chỉ xin ngài cho tôi bản sao kế hoạch hành quân do Bộ tổng tham mưu và Bộ tư lệnh cảnh vệ tối cao soạn thảo để nhằm tiêu diệt lực lượng Guiliano. Đồng thời, bản sao lệnh của ngài cho tăng việc một ngàn cảnh vệ sang Sicily. Tôi sẽ đưa cho nó coi. Và hứa với nó ngài không triển khai kế hoạch hành quân và rút lại lệnh tăng viện cảnh vệ, nếu nó giúp ngài "giáo dục" đám cử tri Sicilian ngu xuẩn và cứng đầu. Ngài khỏi lo những tài liệu này sẽ được dùng để buộc tội hay trách cứ ngài sau này. Có thiếu gì cách khống chế. Chẳng hạn, nói là tài liệu đó bị đánh cắp. Huề cả làng! Vì kế hoạch, sắc lệnh đó cũng chẳng phải loại an ninh quốc gia, tối mật kia mà. Hành quân tiễu phỉ, chứ đâu phải an ninh thời chiến. Và tôi cũng hứa với nó là giúp đảng Dân chủ Thiên chúa giáo thắng cử kỳ tới, thì nó sẽ được miễn xá.
- A, cái món miễn xá thì không rồi, vì tôi đâu có quyền miễn xá.
- Nhưng lời hứa thì ngài có quyền chứ? Và đến lúc đó, nếu miễn được thì càng hay. Bằng không thì cũng thiếu gì cách nói. Ngài có thừa thông minh mà.
Ngài bộ trưởng bắt đầu nhìn ra chỗ có thể khai thông được vấn đề. Ngài cũng đã thấy – như Ông Trùm đã cố ý cho ngài thấy rằng, đến cuối cùng Guiliano cũng sẽ bị Croce loại bỏ. Bởi vì hai con cọp Croce và Guiliano không thể sống chung trong cái "chuồng" Sicily được. Và chính lão – chứ

không phải ngài bộ trưởng – sẽ đảm nhiệm cái vai trò đồ tể đó. Ngài bộ trưởng khỏi lo dính dáng đến cho bẩn tay ra. Như vậy, nếu chỉ là LỜI HỨA, thì dễ thôi.
Ngài bộ trưởng cân nhắc kỹ trước khi quyết định. Ông Trùm nhè nhẹ gật gù cái đầu sư tử của mình và dịu dàng nói:
- Nếu sự miễn xá cho nó coi mà có đường làm được thì tôi sẽ cố gắng xúc tiến.
Ngài bộ trưởng đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng suy nghĩ về những rắc rối, những hệ lụy có thể có của vấn đề. Ông Trùm không thèm nhúc nhích cái đầu để theo dõi cử chỉ và thái độ của ngài bộ trưởng.
- Nhân danh cá nhân tôi mà hứa? – Ngài bộ trưởng đột nhiên lên tiếng. – Nhưng, ông có biết, nếu như vậy sẽ có những khó khăn như thế nào chứ? Tai tiếng không ít đâu. Tại sao vậy? Này, cho hay, chỉ nguyên cái vụ tôi gặp riêng ông, nếu báo chí biết, đừng tưởng về đuổi gà cho vợ là xong đâu. Nó sẽ lột da, lúc thịt. Gớm, báo chí bây giờ nó đang đói tin. Mà không đói tin thì báo chí của bọn đối lập cũng moi ra, cũng thổi lên. Thật ra, có đúng là ông cần phải có bản sao kế hoạch hành quân và lệnh tăng viện cảnh vệ... thì mới được việc không? Bộ không còn cách nào khác sao?
- Không có hai cái đó kể như công cốc!
Giọng lão ta lúc đó vừa có uy lại vừa có sức thu hút. Cứ như giọng hát của một đại danh ca. Lão nói tiếp:
- Tôi cần có bằng chứng cụ thể cho nó thấy tôi với ngài là chỗ bồ bịch. Đồng thời, cũng phải có một chút phần thưởng cho cái công lao hãn mã của nó chớ. Cả tôi và ngài kể như xong việc, khi tôi cho nó coi bản sao kế hoạch và sắc lệnh. Và cho nó biết muốn tự cứu, thì nó phải diệt bọn kia, nghĩa là tôi hứa ngài sẽ không triển khai kế hoạch và thực thi sắc lệnh nếu nó giúp mình thắng cử. Vả lại, không phải lo đối phó với các cuộc hành quân thì nó mới rảnh tay hoạt động cho mục tiêu của mình chứ. Sự kiện tôi có bản kế hoạch này không được thực thi sẽ là bằng chứng ảnh hưởng của tôi đối với Rome. Có như vậy Guiliano mới tin lời tôi chứ.
Ngài bộ trưởng rót thêm cho Ông Trùm một ly cà – phê nữa.
- Đồng ý, - Ngài bộ trưởng nói. – Tôi tin vào chỗ bè bạn giữa chúng ta. Tất nhiên là phải giữ bí mật sự giao tiếp này. Nhưng, tôi cũng lo sợ cho sự an nguy của ông đấy. Khi Guiliano đã đáp ứng yêu cầu của mình, mà nó vẫn không được miễn xá thì ông lãnh đủ.
Ông Trùm gật đầu, nhưng không nói gì. Lão nhấm nháp ly cà – phê. Ngài bộ trưởng ngắm nghía lão thật kỹ, rồi nói:
- Ông và nó không thể tồn tại trên hòn đảo đó được.
- Tôi sẽ dành cho nó một phòng, - Ông Trùm cười lớn, đáp, - Còn chán thì giờ mà, lo gì!

- Đúng, đúng! – Ngài bộ trưởng hoan hỉ nói. – Và nên nhớ điều này. Nếu tôi hứa đảm bảo với đảng của tôi về thùng phiếu của Sicily trong kỳ bầu cử sắp tới này, và, nếu tôi giải quyết thắng lợi trường hợp Guiliano, thì chưa ai có thể nói trước được đời tôi sẽ "lên hương" như thế nào. Nhưng, dù có leo lên đến đâu tôi cũng sẽ không quên ông bạn già của tôi. Có điều, ông phải nghe tôi.

Ông Trùm nhúc nhích cái thân xác đồ sộ của mình trong chiếc ghế bành cũng đồ sộ chẳng kém. Và lão trầm ngâm, cân nhắc xem những gì mình sẽ nhận được có đáng cái công mình đẩy thằng cha Sicilian có cái đầu nhọn như trái ô – liu kia lên ghế thủ tướng nước Ý không. Hắn ngu xuẩn quá! Tốt, sự ngu xuẩn của hắn lại là điểm có lợi cho mình. Vì, nếu có trở mặt thì sự ngu xuẩn của hắn càng dễ đưa hắn đến chỗ diệt vong. Bằng giọng dịu dàng và thành thật – lão ăn tiền cũng là nhờ cái giọng có vẻ chết người này đấy – Ông Trùm nói:

- Cám ơn ngài đã có nhã ý nâng tôi lên làm bạn của ngài. Và cũng xin nhân danh chỗ bạn bè đó, tôi hứa sẽ cố gắng làm những gì tôi hứa sẽ cố gắng làm những gì cần phải làm mà tôi có thể làm được để góp phần vào sự nghiệp của ngài. Vậy là ta đã thỏa thuận với nhau. Chiều mai tôi quay về Palermo. Và nếu ngài sẵn lòng, xin ngài hãy trao cho những giấy tờ vừa nói đó vào buổi sáng, tại khách sạn tôi đang ở. Còn về phần Guiliano, nếu sau khi nó đã hoàn thành nhiệm vụ mình trao, mà ngài vẫn thấy không thể xoay xở để nó được miễn xá, thì tôi sẽ thu xếp cho nó "biến" khỏi nước này. Sang Hoa Kỳ chẳng hạn, hay một nơi nào đó không thể gây cho mình những rắc rối sau này.

Hai người đã chia tay nhau như thế đó.

Trezza gốc gác Sicilian, kẻ đã chọn cái vị thế chống đỡ xã hội. Croce Malo, cũng gốc gác Sicilian, kẻ đã coi cơ cấu luật pháp xã hội – cụ thể Rome – như một thứ do quỉ dữ áp đặt lên thế gian, để nô lệ hóa lão ta. Bởi, Croce tôn thờ và tin vào một thứ tự do theo quan niệm riêng của lão. Đó là, chỉ dựa vào một thứ tự do theo quan niệm của riêng lão. Đó là, chỉ dựa vào sức mạnh của mình, chứ không vào sức mạnh của bất cứ ai khác. Sự tự do có được là do lòng trọng nể mà mọi người dân Sicilian khác dành cho mình.

Bất hạnh thay – Ông Trùm ngẫm nghĩ – Định mệnh đã tai quái, oái oăm, khi đặt lão vào cái thế phải đối nghịch với Guiliano, một người chỉ biết tuân theo tiếng nói trái tim, chứ không phải như phường đạo đức giả, kiểu ngài bộ trưởng.

Trở về Palermo, Ông trùm đã triệu thỉnh giáo sư Hector Adonis. Lão đã kể cho ông giáo sư nghe cuộc gặp gỡ giữa lão và ngài bộ trưởng. Cũng như những gì họ đã thỏa thuận, lão cũng cho ông giáo sư coi những tài liệu – Bản sao kế hoạch hành quân... nhận được từ tay ngài bộ trưởng. Con người có

vóc dáng nhỏ bé kia tỏ ra lo âu. Thế là "hố" nặng rồi. Bởi vì chính đó là cái mà Ông Trùm muốn thấy. Con mồi đã bắt đầu mon men lại gần cái bẫy. Có đường rồi.
- Ngài bộ trưởng đã hứa với tôi rằng ngài sẽ không triển khai kế hoạch và sẽ rút lại lệnh tăng viện cảnh vệ sang Sicily. Nhưng, để đổi lại, thằng con đỡ đầu của ông phải vận dụng tất cả quyền lực của nó để ảnh hưởng một cách thuận lợi cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo trong kỳ bầu cử toàn quốc sắp tới này. Nó phải vững và mạnh. Điều đó tốt, rất tốt và rất cần thiết. Nhưng nó đừng quá lo lắng cho bọn khố rách áo ôm kia làm gì. Kệ cha chúng nó. Ôm rơm chi cho rặm bụng. Nó phải nghĩ, phải lo đến chính cái thân của nó ấy. Nó phải hiểu rằng liên minh với Rome, với ngài bộ trưởng Bộ tư pháp là một cơ may ngàn năm có một. Trezza nắm chóp bọn cớm, bọn cảnh vệ và luôn cả các ông tòa nữa. Và một ngày đẹp trời nào đó, rất có thể ngài ngồi chễm chệ trên ghế thủ tướng nước Ý. Và, nếu vậy, sự kiện Turi Guiliano ngang nhiên quay về, sống an toàn dưới mái ấm gia đình, đâu phải là chuyện khó. Thậm chí ngay chính bản thân nó cũng có vai vế trong chính trường nước Ý, nếu nó muốn. Dân Sicilian khoái nó dữ lắm mà. Vậy thì, nắm cái ghế dân biểu, thượng nghị sĩ, nào có phải chuyện hái sao trên trời? Nhưng muốn vậy, ngay từ bây giờ, nó phải tha thứ và phải quên. Tôi tin rằng ông có ảnh hưởng lớn đối với nó.
- Nhưng làm sao nó có thể tin vào lời hứa của Rome? – Ông Adonis hỏi. – Turi đã luôn đấu tranh cho người nghèo. Nó sẽ không bao giờ làm điều gì có hại cho người nghèo.
- Nó đâu phải là cộng sản, phải vậy không nào? Ông hãy thu xếp để tôi gặp nó. Tôi sẽ thuyết phục nó. Tôi và nó đều là những người có thế lực ở Sicily này. Tại sao chúng tôi không thể hợp tác với nhau được nhỉ. Trước kia nó từ chối hợp tác với tôi. Thôi thì cũng được đi. Nhưng nay, khổ quá thời thế đã thay đổi rồi. Bây giờ sự hợp tác giữa tôi và nó là con đường giải thoát cho chính nó. Và cho cả anh em ta, nghĩa là, cho cả tôi và cả ông. Bọn cộng sản sẽ sướng rên, nếu nó nghiền nát được cả tôi lẫn nó. Bọn cộng sản đã chẳng nói rõ, chúng không dung thứ loại côn đồ, ác ôn như tôi đã đành. Mà ngay như anh hùng kiểu Guiliano, cũng không tha. Tôi sẽ đến gặp nó, ở bất cứ nơi nào nó muốn. Cứ nói với nó, thằng già Croce này đảm bảo lời hứa của Rome. Còn nữa, tôi đảm bảo sự miễn xá cho nó, nếu đảng Dân chủ Thiên chúa giáo thắng trong cuộc bầu cử toàn quốc sắp tới. Tôi xin lấy mạng sống và danh dự của tôi ra mà thề như vậy.
Hector Adonis hiểu rằng "lão già lựu đạn" này đã liều mình chấp nhận hậu quả của sự tức giận của Guiliano, nếu ngài bộ trưởng Bộ tư pháp hứa cuội.
- Tôi có thể mang các tài liệu này đến cho nó xem không?
Ông Trùm ngẫm nghĩ một lúc. Lão biết rằng một khi đã đưa thì đừng hòng

lấy lại. Và, như vậy, trong tương lai, những tài liệu này trở thành vũ khí, thành sức mạnh của Guiliano.
Nguy hiểm hơn nữa, Guiliano sẽ trở thành bất khả xâm phạm đối với Rome.
Nhưng lão mỉm cười với giáo sư Adonis:
- Được chứ, ông giáo sư! Dĩ nhiên là ông giáo sư có thể đem cho nó xem chứ.

Trong khi chờ đợi giáo sư Hector Adonis, Guiliano ngẫm nghĩ xem nên hành động như thế nào. Hắn biết rằng chính cuộc bầu cử sắp tới, và sự thắng lợi của cánh tả trong cuộc bầu cử vừa qua đã khiến cho Ông Trùm đến xin hắn cứu viện.
Trong vòng bốn năm vừa qua, dân Sicilian khố rách áo ôm đã được Guiliano tặng không cho cả trăm triệu lire chứ đâu phải ít. Nhưng đào đâu ra núi của đó? Tất nhiên, thì cũng đi "lượm" của bá tánh thập phương có của, nhưng không có lòng. Tuy nhiên đâu phải dễ dàng mà "lượm" được. Phải có tí ti quyền lực.
Chẳng hiểu có phải là do "đa thư" mà "loạn tâm" hay không, nhưng cứ ngốn những sách về kinh tế và chính trị do ông thầy Adonis cho mượn, Guiliano càng bối rối. Thực tế lịch sử cho hắn thấy trên khắp thế giới – có lẽ trừ nước Mỹ ra – cánh tả là hy vọng độc nhất của dân khố rách. Thương dân gnhèo thì nó rất thương. Nhưng chơi chung với mấy anh hồng hồng hay mấy anh đỏ chót thì khỏi. Kỵ tối đa là khác. Vì mấy cha này chống lại Hội Thánh và chê bai cái kiểu mẫu tổ chức gia đình của người Sicilian là những thứ mà hắn tôn thờ. Hắn cũng biết thừa đi nếu mấy cha xã hội, mấy cha cộng sản mà lên nắm chính quyền thì mấy cha không có tà tà như chính quyền của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo trong cái chuyện vì dân diệt bạo đâu. Đám côn đồ, thảo khấu bị chơi sát ván đã đành. Anh hùng Lương Sơn Bạc cũng xin miễn luôn. Đấy là cái thế tiến thóai lưỡng nan của Guiliano.
Màn đêm đã buông xuống. Guiliano bâng khuâng nhìn những đám lửa rải rác của đám lâu la chập chờn trên khắp rặng núi, tai nghe văng vẳng từ loa phóng thanh đặt ở quảng trường thị trấn theo gió vọng lên. Montelepre vừa bằng cái lòng bàn tay, lốm đốm ánh đèn. Một lát nữa, Adonis sẽ tới, bàn chuyện. Sau đó hắn sẽ cùng ông xuống núi. Trở về Montelepre thăm nhà. Và tất nhiên, La Venera tuy là hơi "cũ", nhưng mỗi lần vẫn mỗi bốc lửa, lần sau không thua lần trước. Vẫn ngon lành. Bề gì cũng gái một con. Mấy lần sau này, Guiliano ngang nhiên trở về Montelepre. Không sợ hãi gì, vì hắn đã an toàn "kiểm soát" mọi hoạt động của thị trấn. Đám cảnh vệ ở Montelepre hết dám hó hé. Tên cớm nào to gan, bạo phổi dám đến gần nhà bà già hắn thì kể như rồi đời. Bất kể ngày đêm, các tay em của nó sẽ diệt không sót một mống.

Khi tới nơi, giáo sư Adonis được đưa vào hang. Cũng bàn, cũng ghế, cũng đèn điện. Có điều đèn do pin của nhà binh Mỹ. Thầy trò ôm hôn nhau, đủ lễ nghi, lệ bộ. Ông giáo sư trao cho nó một xấp tài liệu và nói:
- Thầy nghĩ con nên nghiên cứu ngay tài liệu này. Nội dung quan trọng và lý thú lắm đấy.
Đó là bản sao lệnh của ngài bộ trưởng Bộ tư pháp về việc tăng viện trên một ngàn cảnh vệ sang Sicily để tiễu phỉ. Bản kế hoạch hành quân của bộ tổng tham mưu đã được Guiliano chăm chú nghiên cứu một cách thích thú. Hắn không cảm thấy sợ hãi gì. Cùng lắm thì rút sâu vào trong núi. Nghỉ "chơi" một thời gian. Cả một đạo quân ăn chực nằm chờ cả một năm. Chịu nổi không? Chịu không thấu thì phải rút. Và Guiliano lại ca khúc "đường ta ta cứ đi". Nếu cảnh vệ đủ đảm lược phiêu lưu vô núi, thì xin mời: Thiên la địa võng đang sẵn chờ. Bởi vậy, Guiliano yên trí lớn.
- Ai đưa cho bố những thứ này?
- Lão Croce! Chính bộ trưởng Bộ tư pháp trao cho lão.
Turi Guiliano tỏ ra không ngạc nhiên về sự "đi đêm" này. Nó mỉm cười:
- Bộ họ muốn hù tôi chắc? Rặng núi này coi vậy chứ sâu hiểm lắm. Đủ sức nuốt hết ráo bọn lính do họ tăng viện tới. Để rồi bố coi, con vẫn cứ nằm ngủ, ngáy o o dưới gốc cây.
- Lão Croce muốn gặp con. Lão sẵn lòng đến bất cứ nơi nào do con chọn. Lão đưa bản kế hoạch và sắc lệnh này như một bằng chứng thiện chí của lão. Cũng vẫn chỉ là một vở cũ soạn lại: ân và uy, cây gậy và củ cà – rốt. Lão có một đề nghị muốn thảo luận với con.
- Ý kiến của bố? Nên gặp lão không? – Guiliano hỏi và đăm đăm nhìn giáo sư Hector Adonis.
- Nên.
- Thế thì cứ gặp ngay tại nhà bố ở Montelepre. Cần gì phải đi đâu xa xôi. Bố có dám chắc lão dám liều cái mạng cùi của lão vậy không?
- Có gì mà dám hay không dám? Lão được bố hứa đảm bảo an ninh. Và bố cũng tin là con cũng hứa với bố như vậy. Lời hứa của con thì bố tin hơn ai hết.
- Dạ, con xin hứa. – Guiliano cầm tay ông Adonis, siết chặt. – Cám ơn bố về bản kế hoạch này. Và cả sách vở bố mang lên cho hôm nay. Trước khi ra về, bố làm ơn giải tỏa giùm con ít thắc mắc. Về vấn đề kiến thức thôi, được không ạ?
- Dĩ nhiên.
Suốt đêm đó, bằng giọng hấp dẫn, ông Adonis đã giảng giải những chỗ khó khăn trong các sách nó đã đọc mà không hiểu. Guiliano chăm chú nghe. Thỉnh thoảng nêu thắc mắc. Giống y cái cảnh đã từng diễn ra từ bao năm trước giữa thầy và trò. Và cũng chính trong đêm đó, ông Adonis đã gợi ý

cho Guiliano về bản chúc thư. Tài liệu ấy sẽ ghi lại những diễn biến quan trọng xảy ra trong băng. Và những vấn đề tuyệt mật như cuộc "đi đêm" giữa Ông Trùm Croce và ngài bộ trưởng Bộ tư pháp. Các tài liệu này sẽ là bửu bối, là cái dù bảo vệ Guiliano. Bởi vì Ông Trùm và ngài Bộ trưởng giở trò phản phé thì tài liệu này sẽ được tung ra cho công luận. Chắc chắn hai tay kia thân bại danh liệt lập tức. Nghĩa là, nếu Guiliano bị chết chìm, nó sẽ kéo theo cả Croce và Trezza.

Nghe và hiểu ra, Guiliano mừng rơn. Phấn khởi rõ. Ngay cả lúc nó không có quyền lực – thậm chí có chết đi chăng nữa – thì một trăm năm sau có thể người ta sẽ tình cờ phát hiện ra tài liệu đó. Như nó và Pisciotta đã tình cờ phát hiện ra bộ xương con voi của Hannibal. Tuy nhiên điều mà nó không thấy, nhưng cáo già Croce lại thấy rõ, đó là, con voi và bộ xương con voi, khác nhau một trời một vực.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 19

Cuộc gặp gỡ lịch sử diễn ra hai ngày sau đó. Ở thị trấn Montelepre có tin đồn ầm lên là Ông Trùm Croce – dáng điệu co ro cóm róm – đến xin yết kiến Guiliano. Bằng cách nào bí mật ấy bị lọt ra ngoài? Có lẽ do sự bố phòng rất cẩn mật của Guiliano cho cuộc hội kiến này. Không vậy, lỡ có thành phần thứ ba nhúng tay vô phá đám, Ông Trùm sẽ có cớ vin vào đó để đổ riệt cho Turi. Không lãnh đủ, thì tiếng tăm "bất tín", "chơi bẩn" cũng chẳng thơm tho gì. Gia chủ đón khách kiểu chơi bẩn coi sao tiện. Còn sĩ diện ông thầy Adonis nữa chớ. Bởi vậy, những toán tuần tiễu của Guiliano được đặt ở những vị trí then chốt, rải suốt con đường từ Palermo đến Montelepre. Hung thần Passatempo và đám bộ hạ của hắn được phái đến trấn ngay cửa trại Bellatempo, cô lập đám cớm này, không cho phiêu lưu tuần tiễu ngoài phố. Terranova và đám bộ hạ của hắn kiểm soát con đường từ Castellammarre đến trại Trapani. Thầy cai Sylvestro cùng với năm tay súng thượng thặng thủ ngay trên nóc nhà ông Adonis. Khẩu đại liên hạng nặng được ngụy trang dưới tấm phên mà dân địa phương dùng để phơi cà chua. Một số khác ở lại thủ trại. Bố phòng như vậy là tuyệt vời. Khỏi lo đột kích bất ngờ.

Ngay từ sáng sớm. Phái đoàn của Ông Trùm đã tới trên chiếc Alfa Roméo. Tuy là kiểu xe du lịch, nhưng chiếc Alfa này khá đồ sộ, kềnh càng, máy rất mạnh, vỏ thép dày, có kính chống đạn. Đến và đậu xịch trước cửa nhà ông Adonis. Phái đoàn đi phó hội chỉ có bản thân Ông Trùm và em ruột của lão, cha Benjamino cùng với tài xế và hai vệ sĩ. Để bày tỏ thiện chí hòa hội, tài xế và vệ sĩ đều ở ngoài đường. Chỉ có Ông Trùm và cha Benjamino đi vào nhà.

Ăn vận ngày thường đã bảnh, nhưng hôm nay giáo sư còn diện bảnh hơn. Áo sơ – mi lụa trắng muốt, cà – vạt đỏ sọc đen, bộ com – lê xám nhạt đặt may tại Luân Đôn, giáo sư Adonis đứng ngay ở cửa đón khách. Thật quá trái ngược với chủ nhà, hai ông khách coi bộ ăn mặc lùi xùi hơn ngày thường, nhất là Ông Trùm. Cái quần rộng thùng thình của lão – với sự trợ lực rất tích cực của sợi dây lưng bằng da to bản – đã hết sức cố gắng để ôm lấy cái bụng trống chầu của lão. Nhưng vẫn cứ tụt ra, nếu không được hai sợi dây to bản kéo ngược lên vai. Cái áo vét màu đen, may bằng thứ hàng thô, rộng thùng thình không đóng cúc, hầu che kín cái "thùng nước lèo" của lão. Hai

tà áo vét được thả lỏng, xòe ra như cặp cánh, cùng với dáng đi lạch bạch, nom lão không khác một con ngỗng đang chạy. Tà áo vét mở rộng để lộ dây đeo quần và cái áo sơ – mi nhàu nát, không cà vạt. Chân xỏ cẩu thả vào đôi dép dùng để đi trong nhà.
Cha Benjamino thì vẫn bộ đồ truyền thống hàng ngày: cái áo thụng đen tàng tàng, bạc phếch. Chiếc mũ đen dính đầy bụi chụp sát trên đầu nom như một vành khăn. Đến cửa, cha đứng lại, đưa tay làm dấu thánh giá vừa để "trừ quỉ" vừa để chúc lành cho ngôi nhà, miệng lẩm bẩm cái gì đó. Có lẽ là một bài kinh. Sau đó, cùng ông anh bước qua cổng, vào nhà.
Ngôi nhà của ông Hector Adonis là một ngôi nhà đẹp nhất Montelepre. Ông rất lấy làm hãnh diện về ngôi nhà này. Bởi vậy, tuy rất ít khi ông lưu lại đây – vì dạy đại học Palermo nên ông thường ở lại đó – nhưng ông cũng trang trí ngôi nhà một cách thanh lịch, tuyển chọn và giàu tính thẩm mỹ, sang trọng nhưng sành sỏi, chớ không như mấy anh trọc phú, nhà giàu mới phất. Đồ đạc trong nhà đều là của Pháp. Các bức tranh – tuy không phải danh họa – cũng là những bức họa của các họa sĩ có tầm cỡ của Ý. Chén đĩa, ly toàn là đồ sứ, đồ pha lê của Đức, và đặc biệt, người hầu là một mụ tuổi trung niên, đã được học nghề tại nước Anh từ trước chiến tranh. Nghĩa là, người hầu có bằng cấp quốc tế, chứ không phải chị năm, chị bảy, quê từ đầu đến chân, nhảy đại ra làm người hầu.
Trong khi chờ đợi Guiliano, mụ dọn cà – phê cho cả ba người tại phòng khách.
Ông Trùm cảm thấy hết sức an tâm, lão còn thấy "phởn" khi hình dung ra cái tiền đồ huy hoàng. Bởi vì cho đến giờ phút này mọi sự diễn ra đúng như lão dự đoán, xếp đặt và mong muốn. Nếu cứ đưa vào nguyên lý "đầu xuôi, đuôi lọt" thì sự khởi đầu đã là tốt đẹp quá rồi. Chút nữa lão được gặp và tận mắt đánh giá về ngôi sao đang lên này. Tuy vậy, lão cũng hơi giật mình, vì Guiliano thình lình và lặng lẽ xuất hiện ngay ở cửa. Không nghe thấy tiếng bước chân lạo xạo trên sỏi. Chỉ thấy – như thể do một phép mầu nhiệm – Guiliano thình lình hiện ra ở cửa phòng. Vẻ đẹp trai của Guiliano làm cho ngay cả hắn cũng phải xúc động.
Cuộc sống và không khí trong lành trên núi đã làm cho ngực của hắn nở nang và khuôn mặt hắn thon thon, thanh tú. Vẫn khuôn mặt trái xoan, vẫn đôi gò má cạo nhẵn nhụi, vẫn cái cằm hơi nhọn, vẫn đôi mắt lim dim mơ màng như đôi mắt các bức tượng. Kỳ lạ nhất là cái vòng bạc quanh tròng mắt màu nâu vàng như hai hòn bi ve linh động trong hố mắt. Chiếc quần nhung bó sát, áo sơ- mi trắng tinh ủi thẳng tắp như vừa lấy ở tiệm giặt ra. Bên ngoài áo sơ – mi, chiếc ja – két màu đỏ boóc – đô. Bên trong áo, lủng lẳng chỗ thắt lưng một khẩu súng lục. Với khuôn mặt ấy – nom hắn trẻ như một cậu thiếu niên mới lớn, mặc dù lúc ấy hắn đã 24 tuổi – người ta có cảm

tưởng khẩu súng lục lủng lẳng ở thắt lưng hắn chỉ là một món đồ chơi.
Ai dám tin một cậu thanh niên như vậy đã dám đánh thức chính phủ trung ương ở Rome? Đã dám vờn tổ chức "Người anh em" – mà người người ở Sicily nếu không khiếp đảm thì cũng e sợ - như mèo vờn chuột. Đã khiến cho những tên ma đầu hung thần ác sát cỡ Stefan Andolini phải tùng phục và trung thành? Đã kềm chế và sai khiến được những đồ tể khát máu và dã thú như Pasatempo? Đã nghênh ngang tung hoành trên một phần hòn đảo đầy rẫy những tay chơi, trong tay chỉ có khẩu lupara mà đã dám coi trời bằng vung? Và, trên hết, đã được toàn thể dân Sicilian – và có lẽ không ít dân lục địa yêu mến, kính nể, khâm phục?
Tuy nhiên, lịch sử Sicily có thiếu gì người hùng như vậy đã vội vã tìm nơi an nghỉ trong nghĩa địa. Bởi vì, lịch sử của Sicily đã là lịch sử của những cuộc bội phản, lừa lọc.
Guiliano đâu có ưa gì Ông Trùm Croce. Nhưng hắn vẫn có cử chỉ khiến lão quái này không thể không hài lòng. Lão cảm thấy nỗi sảng khoái của một người đắc ý và tự hào vì con mắt tinh đời của mình đã tìm thấy cục vàng trong đống than hổ lốn. Lão tự cảm phục mình vì thấy mình quá có lý khi chọn Guiliano làm đồng minh. Guiliano đi vào phòng, tiến thẳng đến chỗ Ông Trùm, đầu hơi cúi xuống và nói: "Xin được hôn tay tôn huynh". Đó là một kiểu chào truyền thống của dân Sicilian dùng để tỏ lòng tôn kính bậc trưởng thượng hay tôn quí như cha sở, nhà quí tộc. Lời chào trân trọng ấy lại được điểm bằng nụ cười như hoa. Lời chào ấy, nụ cười ấy làm cho Ông Trùm dù không muốn, cũng không thể không hởi lòng hởi dạ. Mặc dù, lão thừa biết tại sao Guiliano lại chào như vậy. Lời chào ấy chẳng phải là cách Guiliano bày tỏ sự thần phục hay lòng tôn kính đối với tuổi tác hay phẩm cách của lão. Mà chỉ có nghĩa lão tự đặt mình vào quyền lực của hắn và tin cậy hắn. Sự tin cậy có nghĩa là lão không thể phủ nhận quyền lực của hắn.
Ông Trùm từ từ đứng dậy, ôm hôn Guiliano không phải như một nghi thức giao tế, mà còn ôm hôn hắn trong cái tâm trạng được vinh hạnh ôm hôn một chàng thanh niên quí phái, can trường mà lão vừa mến mộ, vừa cảm phục. Khi ôm hôn Guiliano Ông Trùm cũng thấy nét mặt giáo sư Adonis rạng rỡ hẳn lên với niềm kiêu hãnh: đứa con đỡ đầu của ông đúng là một con người phong lưu, mã thượng.
Pisciotta bước qua cửa, vào phòng. Nhìn hai người ôm hôn nhau, khuôn mặt thần chết của Pisciotta nở nụ cười mỉm bí hiểm. Thật ra, đâu phải Pisciotta xấu trai. Chẳng những không xấu, mà phải nói, y đẹp trai nữa là khác. Có điều cái vẻ đẹp trai của Pisciotta khác xa, nếu không phải là trái ngược hẳn với vẻ đẹp trai của Guiliano. Bệnh phổi đã khiến cho thân thể y quắt queo. Cử chỉ dường như lờ đờ. Nước da xanh mét như dán chặt vào khuôn mặt nó. Mái tóc màu đậm chải đầu láng bóng. Nom rất chải chuốt đỏm dáng, trong

khi sự chải chuốt đỏm dáng của Guiliano lại dường như cố ý cẩu thả một cách nghệ sĩ.
Turi Guiliano cố ý làm Ông Trùm ngạc nhiên bằng lối chào của nó. Nhưng nó lại bị lão làm cho ngạc nhiên bằng cái vẻ thân mật, tự nhiên của lão. Nhìn cái đầu tròn và đồ sộ của cái đầu sư tử của lão, Guiliano tự nhủ: "Phải cảnh giác cao độ đối với "lão già lựu đạn" này. Lão còn hơn rắn độc". Guiliano cảm thấy phải cảnh giác không những vì cái tiếng tăm nham hiểm, mà vì cái hào quang quyền lực bao quanh con rắn này. Thân xác kềnh càng, sồ sề - có thể nói là thô kệch của lão như thể một lò lửa nóng bỏng. Ấy vậy mà khi cất tiếng nói, giọng của Ông Trùm nghe như có sức mê hoặc của một ban nhạc nổi tiếng tài ba. Giọng nói ấy bắt buộc người ta phải hiểu nó xuất phát từ sự kết hợp của lòng thành thực với sự cởi mở.
- Đã bao năm nay tôi trông chờ một ngày như ngày hôm nay, - lão nói, - Và ngày ấy đã đến. Thật thỏa lòng tôi mong đợi.
- Tôn huynh nói quá, - Guiliano nói, trong lòng đắn đo không hiểu lão mong đợi cái gì nơi mình. – Tôi cũng luôn luôn hy vọng giữa tôi và tôn huynh có và giữ mãi được tình hữu nghị với nhau.
Ông Trùm gật nhè nhẹ cái đầu to và tròn như cái đầu sư tử của lão. Giọng rỉ rả, tỉ tê, và nhất là tỏ ra rất quan tâm lo lắng đến sự an nguy của Guiliano, tỏ ra cảm phục lòng hào hiệp lý tưởng cao đẹp của nó. Thủ thuật "bốc thơm" và "khích" của lão thật cao cường.
- Ai nấy ở Sicily này mà lại không biết và cảm phục lòng quan hoài của anh đối với người nghèo. Những kẻ thiển cận, ấu trĩ mới cho là anh ủng hộ cánh tả. Nhưng tôi, tôi biết anh là người Sicilian tinh ròng, anh tin có Chúa, anh kính yêu đức Thánh Mẫu. Và, ai ở Sicily này lại không biết và cảm phục lòng hiếu thảo của anh với ông bà cụ, nhất là với cụ bà nhà ta? Cứ như vậy thì chắc chắn không khi nào anh chịu để cho bọn cộng sản cai trị nước Ý này. Bởi vì, nếu cộng sản cai trị nước Ý thì Hội Thánh sẽ ra sao, nền tảng truyền thống gia đình kiểu Sicilian sẽ ra sao, anh biết thừa đi rồi. Trong lúc chiến tranh, mấy cái thằng thanh niên Ý và vài thằng nhãi ranh Sicilian tham chiến về, bị tuyên truyền bậy bạ, bị nhiễm ba cái lý thuyết ngoại lai lăng nhăng, ba xằng đế gì đó. Ăn không nên đọi, nói không nên lời, mà cũng bày đặt ăn nói ậm ọe, quàng xiên. Ở đâu, chớ ở cái xứ Sicily nhà mình thì mấy cái "chính trị chính em" vớ vẩn ấy là không có đất đứng. Người Sicilian có đường lối riêng để cải thiện vận mệnh của mình, để cai trị xứ sở mình. Bộ anh nghĩ mấy cái chính thể độc tài nó lại để cho người dân chống đối lại nó à. Sợ chưa há họng nó đã khớp mỏ rồi ấy chớ lị. Nói đâu xa, mấy thằng hồng, thằng đỏ mà nắm được chính quyền thì cái gì, chứ cái chiến dịch để tiễu trừ những người như tôi và anh sẽ là cái chúng nó làm trước nhất. Bởi vì, chúng nó đâu có chịu để ai chia sẻ quyền hành với chúng nó? Mà trên

thực tế, người thực sự cai trị đất Sicily là anh em mình đây, chứ đâu phải bọn ở Rome? Nếu cánh tả mà nắm được chính quyền trong cuộc bầu cử tới này, chúng sẽ ới bọn Nga Xô vô đến tận từng thôn xóm, từng nhà để quyết định giùm, xem ai được đi nhà thờ. Và ở trường học thì con em mình chỉ được học ba cái thứ độc địa chẳng hạn như là tổ quốc trên hết, nhà nước có quyền hơn cả cha mẹ. Bởi vậy, không thể có chuyện một người Sicilian chính gốc lại chịu được cái cảnh mình phải nể trọng một thằng cớm hơn ông bố bà mẹ đẻ ra mình. Bởi vậy, bây giờ là lúc mọi người Sicilian có tâm huyết với truyền thống, với đất Sicily phải đoàn kết với nhau bảo vệ gia đình, danh dự của mình trước sự lấn át của thằng nhà nước chứ? Thằng nhà nước nó có nuôi mình được bữa nào không mà đòi có quyền hơn ông bố bà mẹ mình? Dù ông bố bà mẹ mình có là người ngu si, mạt hạng đi chăng nữa, thì cũng vẫn là bố mẹ mình, nghĩa là vẫn hơn thằng nhà nước. Anh đồng ý thế không nào?

Nãy giờ, Pisciotta vẫn đứng tựa lưng ở cửa. Bất thình lình nó xía ngang vô một câu châm chọc, ba bứa:

- Nhưng có lẽ bọn Nga nó sẽ miễn xá cho anh em mình.

Ông Trùm cảm thấy như có một cơn gió lạnh thổi lướt qua trong trí não. Nhưng lão tỏ ra không ngạc nhiên và nhất là không bực tức vì câu nói leo ba bứa, hỗn xược của thằng nhóc, mới một tí tuổi đầu đã bày đặt để ria mép và đỏm dáng như một thằng đĩ đực kia. Lão ngắm nghĩa kỹ thằng đó. Không phải y ngu si đần độn, bạ cái gì nói đại cái đó. Cũng không phải y hỗ xược, xấc láo. Y chỉ muốn người ta chú ý đến? Ông Trùm tự hỏi mình có thể xài thằng này vào việc gì. Như một tia chớp lóe lên trong bộ óc lõi đời và nham hiểm của lão, lão thấy ngay chỗ chết của Guiliano chính là cái thằng đĩ đực này đây. Một tay tin cẩn nhất của Guiliano cũng chính là yếu huyệt của Guiliano. Chỉ cần làm sao điểm đúng yếu huyệt này là xong.

Có thể do bệnh phổi, cũng có thể do tính đa nghi quỉ quyệt, Pisciotta không bao giờ hoàn toàn tin cậy một ai. Và cũng chẳng ai dám hoàn toàn tin tưởng vào y.

Ông Trùm suy đi tính lại những điều đó một lúc thật lâu, rồi lão mới tiếp tục nói:

- Đã khi nào anh thấy một nước khác lại chịu giúp đỡ một cách vô tư xứ Sicily của anh em mình chưa nào? Chưa nhé! Đã khi nào anh thấy một thằng ngoại quốc đối xử công bằng – hãy cứ nói ở mức công bằng thôi, chứ chưa nói đến mức nhân hậu – với bà con Sicilian của anh em mình chưa nào? Chưa nhé!

Và Ông Trùm quay ra phía Pisciotta như thể muốn nói thẳng, nói riêng với y:

- Một thanh niên Sicilian như anh – vừa can trường vừa tinh khôn, mà lại

biết trọng danh dự nữa – là hy vọng độc nhất của Sicily. Từ hàng ngàn năm qua, những thanh niên như vậy đều kết nghĩa anh em với nhau mà hình thành tổ chức "Người anh em", đặng chống lại mọi ách áp bức, và thiết lập sự công bằng cho người Sicilian. Đó là lý tưởng anh và Turi Guiliano đang theo đuổi. Cao cả thay! Hào hùng thay! Nghĩa khí thay! Đảm lược thay! Thì bây giờ - chứ bao giờ - là lúc anh em mình phải nhất tề đứng lên để bảo vệ Sicily, chống lại bọn hồng, bọn đỏ!
Guiliano trơ trơ trước những lời "bốc" và "khích" của Ông Trùm. Hắn lạ gì cái hậu ý của lão. Làm càn làm bậy, cũng lão. Ăn ngang nói ngược, cũng lão. Đi đêm, phản phúc, cũng lão. Đạo đức giả, bịp bợm, thì cũng vẫn cái lưỡi rắn độc ấy. Bởi vậy, không cần úp mở gì ráo, Guiliano nói huỵch toẹt vào mặt Ông Trùm, chẳng nể nang gì nữa:
- Thì lúc nào tụi này chẳng chống lại kẻ thù của Sicily – cụ thể ngay bây giờ là bọn Rome, chứ đâu phải cha căng chú kiết nước ngòai nào – để bảo vệ bà con Sicilian nghèo khổ của mình. Bọn Rome và tất cả những kẻ được phái tới đây để cai trị mình, đè đầu cưỡi cổ mình, không là kẻ thù của mình thì nó là cái gì? Bộ nó là ân nhân của mình chắc? Vậy mà tôn huynh lại bảo mình phải cộng tác với chúng, phải giúp chúng, phải tin cậy chúng. Nghĩa là làm sao?
Lúc này chính là lúc thuận tiện để bắt buộc lợi ích của kẻ thù phải phù hợp với lợi ích của người Sicilian mình, - Ông Trùm đáp lại một cách thận trọng. – Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo sẽ ít nguy hại và ít nguy hiểm cho anh em mình hơn là bọn hồng, bọn đỏ, nếu nó thắng cử. Trong chiến lược, chiến thuật thì bao giờ cũng phải chọn những cái ít nguy hiểm nhất trong số những cái nguy hiểm – mà vẫn được việc – thì mới là người khôn ngoan. Trong cuộc đời vốn dĩ ô trọc này, thì mình cũng phải tùy nơi tùy thời mà chọn lấy cái ít bẩn nhất trong số những cái bẩn – để mà sống còn – thì mới thoải mái sung sướng. Mục đích của anh em mình là gì nếu chẳng phải như vậy? Và nếu như thế thì còn gì đơn giản hơn?
Lão ngưng một chút, trầm ngâm nói tiếp:
- Chẳng đời nào bọn cánh tả lại chịu miễn xá cho các anh. Cứ tin thế đi. Đối với chúng, anh hùng kiểu Lương Sơn Bạc cũng chẳng hơn gì bọn lục lâm, thảo khấu, có khi còn tệ hơn, nguy hiểm hơn. Vì bọn này có cái vở cứu nhân độ thế, lừa bịp được nhiều người. Mà lừa bịp và thù dai thì bọn hồng, bọn đỏ là bậc thầy. Đời nào chúng hiểu – và chúng cũng không muốn hiểu – cái nề nếp, truyền thống Sicilian của anh em mình, ừ thì người cày có ruộng. Nhưng, người cày có thực sự giữ được ruộng của mình không? Hay lại là vào hợp tác xã? Anh cứ thử tưởng tượng, nông dân Sicilian nhà mình mà lại hợp tác với nhau được à. Chỉ nội có mỗi cái chuyện cỏn con là nên mặc áo trắng hay áo xanh cho tượng của Đức Nữ Đồng Trinh Mary trong lúc rước

kiệu, mà họ còn cãi nhau như mổ bò, thì làm sao hợp tác nông nghiệp với nhau cho được. Làm gì mà bọn hồng, bọn đỏ không biết điều đó. Nó biết quá ấy chứ. Nhưng, nó vẫn cứ ra rả tuyên truyền. Bịp, đại bịp. Nói cho đúng, mẹ kiếp, đang không có một tấc đất cắm dùi mà bây giờ có thằng bảo sẽ cho năm ba công ruộng, lại chẳng mất cái gì khác ngoài lá phiếu, thì thằng nghèo nào lại không ham? Không rần rần hoan hô? Và cứ thế, chúng cưỡi lên đầu lên cổ, nhong nhong lên nắm chính quyền. Sau đó, quay lại siết họng cho le lưỡi cả đám. Lúc đó, có quỳ mọp, lạy lục, khóc lóc đến tóe máu mắt ra, nó cũng có thương. Khi biết khôn thì... đã lủng.
Lão nói ra những điều đó với một giọng mỉa mai, khinh miệt của một người đã ê hề kinh nghiệm trong chuyện hợp tác. Và lão muốn cho người nghe hiểu là lão cường điệu thật đấy. Nhưng là sự cường điệu không quá xa sự thật.
Guiliano lắng nghe và mỉm cười. Hắn biết, không sớm thì muộn, thế nào cũng phải "hóa kiếp" thằng "già lựu đạn" này. Nhưng cái vẻ dễ nể toát ra từ sự hiện diện của lão, cái uy ngầm từ cái bản lĩnh cá nhân của lão đã khiến cho Guiliano phần nào do dự trong ý nghĩ một cái gì đó ngược với ông bố đẻ ra hắn. Hắn phải quyết định. Và đó là quyết định quan trọng nhất hắn phải có, kể từ ngày hắn sống ngoài vòng pháp luật.
- Tôi đồng ý với tôn huynh về vấn đề phe tả: bọn đó không hợp với khẩu vị của người Sicilian mình.
Nói xong câu đó, hắn vừa tiếc vừa hy vọng. Và hồi hộp như vừa lật cây bài tẩy trong canh xì phé quyết định sản nghiệp và vận mạng của mình. Hắn cảm thấy đây là lúc phải khiến cho Ông Trùm chiều theo ý của hắn.
- Nhưng, nếu tôi làm cho bọn Rome cái công việc bẩn thỉu ấy, thì tất nhiên phải có đi có lại chứ? Vậy, bọn Rome sẽ đáp ứng tụi tôi như thế nào?
Chúng tôi sẽ chẳng hẹp hòi gì với anh. Trước hết, để khóa mõm mấy thằng báo chí và mấy thằng đối lập, thì những cuộc điều động quân đội và cảnh vệ vẫn có. Những cuộc hành quân tảo thanh, vẫn có. Nhưng chỉ có ông Trời là đau. Vì đạn bắn chỉ thiên cả. Đồng thời, Andonlini sẽ báo trước cho anh biết mọi cuộc hành quân, để anh kịp thời lỉnh đi chỗ khác chơi. Chúng nó sẽ không làm ráo riết để bứng các anh khỏi dãy núi ấy. Và cũng chẳng tìm mọi cách để ngăn chặn công việc làm ăn của anh. Nhưng tôi biết, bấy nhiêu đó là không đủ và không đáng với công của các anh. Bởi vậy, cho phép tôi cái hân hạnh được giúp các anh đem lại niềm vui cho các cụ nhà ta, nhất là cụ bà. Trước mặt ông bố của anh đây, trước mặt anh bạn chí thiết của anh đây, tôi long trọng hứa: dù có phải bay lên trời hay chui xuống địa ngục để giành cho bằng được sự miễn xá cho anh – và tất nhiên luôn cả tay chân bộ hạ của anh - tôi cũng không quản ngại, làm hết mình.
Guiliano quyết định rồi. Nhưng, hắn muốn "đóng đinh" lời hứa của cái "lưỡi

rắn" ấy, để sau này nó khỏi ăn ngang nói ngược.
- Tôi đồng ý gần hết những gì tôn huynh nói. Tôi yêu đất Sicily, yêu người dân Sicilian. Và, dù chỉ là một thằng ăn cướp, tôi vẫn tin vào công lý. Tôi sẵn sàng làm tất cả những gì giúp tôi quay trở lại đời sống bình thường với ông bà già tôi. Nhưng tôn huynh làm thế nào để đảm bảo được là Rome sẽ không hứa cuội. Mấu chốt là ở chỗ đó, điều mà tôn huynh yêu cầu tôi làm – xin lỗi – vừa bẩn lại vừa nguy hiểm. Bởi vậy phải có sự trả công xứng đáng.
Ông Trùm trầm ngâm suy tính. Rồi, chậm rãi, đắn đo, lão nói:
- Anh cẩn thận như thế là phải. Nhưng anh đã có kế hoạch hành quân mà tôi nhờ ông giáo đâu đưa anh coi. Anh cứ giữ lấy. Coi như bằng chứng là ngài bộ trưởng Bộ tư pháp đã có liên hệ với anh. Tôi sẽ cố gắng cung cấp thêm cho anh những tài liệu khác nữa. Vừa dễ dùng, vừa dễ bắt chẹt Rome. Nếu Rome trổ mòi lật lọng thì chỉ cần hé chút xíu cho công luận thấy là đủ để cả lò đảng Dân chủ Thiên chúa giáo thắng cử, tôi đảm bảo sự miễn xá cho anh. Ngài bộ trưởng Trezza rất nể trọng tôi, không khi nào dám nuốt lời hứa với tôi. Bằng chứng đầu tiên để anh thấy ảnh hưởng của tôi đối với Rome là qua Andolini, anh sẽ có đủ mọi tin tức cần thiết, để vô hiệu hóa các cuộc hành quân của cảnh vệ.
Ông Adonis phấn khởi và mãn nguyện ra mặt. Cứ hình dung nét mặt rạng rỡ, sung sướng của bà Maria Lombardo, khi con trai khỏi trốn chui trốn nhủi nữa, thì làm bất cứ cái gì xét ra cũng đúng cả. Adonis cũng biết chẳng qua hoàn cảnh đưa đẩy, chớ bản chất thằng Turi là tốt, đâu phải nó có căn cốt dao búa. Ông cũng nghĩ rằng sự liên minh giữa Guiliano và Ông Trùm Croce chỉ là bước đầu trong quá trình của một tình hữu nghị bền chặt giữa đôi bên.
Sự kiện Ông Trùm đảm bảo sự miễn xá làm cho ngay cả thằng dịch vật Pisciotta cũng phát ham. Nhưng, Guiliano đâu có ngu gì mà không thấy cái bẫy có thể có trong đề nghị và cam kết của ông Trùm. Hắn nghĩ: biết đâu thằng già dịch này thuổng được bản kế hoạch rồi "bốc" vung vít, hứa cuội. Mai mốt, thằng cha bộ trưởng cứ cứ xua quân uýnh túi bụi. Có chìa bản kế hoạch này ra, nó sẽ tỉnh bơ nói: "Ai biết Croce là thằng cha căng chú kiết nào, ai hứa hẹn gì, hồi nào, bản kế hoạch đó bị đánh cắp..." Thế là nó cho mình vuốt đuôi luôn. Vỡ nợ là cái chắc, bởi vậy, phải gặp trực tiếp thằng cha bộ trưởng, cho chắc ăn.
- Tôn huynh lúc nào cũng tốt bụng. Tôi biết. Cũng do tốt bụng mà tôn huynh hứa, đảm bảo với tôi này nọ. Tôi không dám phủ nhận lòng tốt của tôn huynh. Dân Sicilian đặt cho tôn huynh cái biệt hiệu "ông Địa", tôi thấy quá đúng đi. Nhưng tôn huynh cũng thừa biết bọn Rome nổi tiếng là lường gạt, lừa lọc, bịp bợm, tráo trở, lật lọng, xảo quyệt, xạo. Miệng lưỡi bọn chính khách còn tệ hơn cái trôn con đĩ. Nói láo, hứa cuội là cái nghề của bọn nó

mà. Bằng chứng là mỗi ngài chính khách chỉ cần thực hiện mười phần trăm lời hứa lúc tranh cử, thì đất nước này đã trở thành chốn bồng lai từ lâu rồi. Nếu lời hứa chỉ ràng buộc giữa tôi và tôn huynh thì còn nói gì. Đằng này, nó lại liên can đến bọn Rome. Bởi vậy, tôi muốn, tôi – hoặc ít ra một người mà tôi tin cậy được nghe thấy chính miệng ngài bộ trưởng hứa, và nhận được một tài liệu nào đó mà chính tay ngài bộ trưởng đưa.
Ông Trùm sững sờ. Thế là hắn chẳng coi lão ra cái đếch gì. Vậy mà, nãy giờ ngồi nói chuyện, lão thấy khoái thằng nhỏ này quá rồi, lão mường tượng sẽ làm gì nếu thằng nhỏ này là con trai lão. Ôi, hai cha con này mà cai trị Sicily, thì phải biết. Hết sảy. Lúc hắn cúi đầu chào "xin được hôn tay tôn huynh" sao mà dễ thương đến thế. Trong đời, chẳng mấy khi Ông Trùm tỏ ra dễ thương như hôm nay. Nhưng bây giờ, lão ngớ người ra. Hắn xổ toẹt cả lời hứa lẫn sự đảm bảo của lão. Vậy mà lão cứ tưởng mình ngon. Vậy mà vội hí hửng mừng thầm. Dè đâu, lão bị cho leo cây. Thế bao nhiêu cảm tình tốt đẹp nãy giờ lão dành cho hắn bèn tan biến cái rụp. Đau! Chẳng cần nhìn vào mặt hắn, lão cũng thấy hắn đang lim dim nhìn lão, chờ đợi những bằng chứng cụ thể hơn, những bảo đảm chắc hơn. Có nghĩa là lời hứa, đảm bảo của lão chẳng có sức nặng nào hết.
Ai nấy trong phòng nín thinh. Ông Trùm đắn đo xem phải ăn nói làm sao đây. Ông Adonis có vẻ thất vọng vì sự bướng bỉnh của Guiliano và sợ Ông Trùm phản ứng bất lợi. Khuôn mặt phúng phính, trắng bóc của cha Benjamino thộn ra. Cuối cùng, Ông Trùm lên tiếng trấn an ông giáo sư. Lão nói toẹt ra, cứ như đọc được những gì Guiliano đang nghĩ trong đầu:
- Có lẽ vì quá quan tâm mong muốn anh nhận lời, nên tôi đã nói một cách nồng nhiệt, khiến anh thấy tôi có vẻ nói quá khả năng và sự thật chăng. Nhưng, để giúp anh dễ quyết định, tôi xin vắn tắt, rõ ràng như thế này: sẽ không bao giờ có chuyện ngài bộ trưởng tự tay trao cho anh một tài liệu gì. Quá nguy hiểm đã đành, mà còn vấn đề "noblesse oblige"(1), nhưng ngài sẽ nói đúng lời hứa như tôi đã nói với anh. Tôi sẽ xoay xở cho anh một cái thư của hoàng thân Ollorto – một nhân vật uy tín và đầy quyền thế của đám quý tộc – một người rất quan tâm đến lợi ích của anh. Và có lẽ còn hơn thế nữa. Tôi có một người bạn mà chắc chắn anh rất tin cậy. Đó là Hội Thánh, và Hội Thánh đảm bảo sự miễn xá cho anh. Tôi sẽ trình Hồng y giáo chủ Palermo vấn đề này. Chắc chắn ngài thuận lời ngay thôi. Sau khi anh diện kiến ngài bộ trưởng, tôi sẽ thu xếp để anh được Hồng y giáo chủ tiếp kiến. Ngài sẽ trực tiếp hứa với anh. Tóm lại, và phía thế lực chính trị thì có ngài hoàng thân. Về phía chính quyền thì có ngài bộ trưởng Bộ tư pháp. Về phía Hội Thánh thì có ngài Hồng y – biết đâu chẳng có ngày ngài lên ngôi Giáo Hoàng? – Và của chính tôi nữa. Như thế, còn chắc hơn đinh đóng cột. Chẳng còn sai chạy đi đâu được nữa.

Thật khó mà tả được cái cách Ông Trùm nói ra câu "và của chính tôi nữa". Cái giọng ồm ồm của lão được cố kìm lại cho có vẻ khiêm nhường. Ra cái điều không dám ghép mình đứng ngang các vị kia. Nhưng chỉ có ai ngu mới không thấy Ông Trùm nhấn mạnh tầm quan trọng của mình. Đại khái cũng kiểu kín kín hở hở của mấy em chiêu đãi trong quán rượu. Nhưng, Guiliano cười thành tiếng:

- Tôi đâu có thể nào đi đến Rome được?

Ông Trùm rủa thầm trong bụng: "Chà, thằng này đểu và xấc đến thế là cùng. Bộ mày đòi các vị này đến tận cái xó kẹt này để năn nỉ mày chắc? Con ơi, già néo đứt dây đó, nghe con. Đ.m., mày sẽ phải trả giá nặng cho cái tội xấc này đó". Còn tài tình hơn một cầu thủ thượng thặng lừa và cướp được trái banh của một danh tài cũng thượng thặng khác, Ông Trùm đã khôn khéo đưa Guiliano vào bẫy mà nó đâu có hay.

- Vậy thì anh hãy phái một người tin cẩn nhất của anh đại diện cho anh. Đích thân tôi sẽ đưa người ấy đến diện kiến các vị vừa nói.

Guiliano đăm đăm nhìn Ông Trùm. Một dấu hiệu báo động nảy trong óc Guiliano "Quái nhỉ, sao thằng cha già lựu đạn" này lại tha thiết giúp đỡ mình đến thế này nhỉ. Chắc chắn là thằng cha dư biết – cho dù có một ngàn bộ trưởng và hồng y bảo đảm cũng vậy – chắc chắn mình không thể đi Rome. (Ai ngu gì mà liều mạng ẩu vậy?). Vậy ai là người thằng già dịch này mong làm đại diện cho mình?"

- Không có ai được tôi tin cậy hơn ngài phó tướng của tôi đây. Tôn huynh hãy đưa Aspanu Pisciotta đi Palermo và đi Rome. Y cũng thích ngao du những kinh thành lớn. Và không chừng y còn được ngài Hồng y ban phép bí tích giải tội cho. Được chính ngài Hồng y giải tội cho, thì tội gì mà chẳng được miễn xá.

Guiliano cười đắc ý về câu nói dí dỏm hai nghĩa của mình. Nhưng cái hắn đắc ý chính là ở chỗ hắn tưởng là làm cho Ông Trùm hẫng giò. Hắn đinh ninh là Ông Trùm mong hắn chọn giáo sư Adonis làm đại diện cho hắn. Không dè hắn lại chọn Aspanu.

Ông Trùm ngả người ra lưng ghế, tay chìa ly cho ông Adonis rót thêm ly cà – phê. Lão làm như đó là cử chỉ kín đáo bày tỏ nỗi ngạc nhiên và thất vọng. Nhưng, không dè đó lại là một thủ thuật Ông Trùm thường dùng để che đậy sự mãn ý và thắng lợi bất ngờ và cả sự mong muốn của lão. Tuy nhiên, lão che được mắt ai, chứ làm sao che được mắt Guiliano. Bậc thầy về du kích chiến, lại được thêm cái trực giác bén nhạy "đọc" được ý nghĩ trong đầu óc người khác làm gì mà Guiliano chẳng nhìn ra sự đắc chí đó. Nhưng Guiliano cho rằng lão mãn ý, đắc chí vì đã đạt được mục tiêu mà chính hắn cho là không quan trọng. Tuy nhiên, hắn đâu có ngờ được cái mục tiêu quan trọng nhất mà lão nhằm là được một mình cặp kè với Pisciotta, cái yếu huyệt của

Guiliano.

Hai ngày sau, Aspanu Pisciotta theo Ông Trùm đi Rome và Palermo. Pisciotta đã được lão già trọng vọng còn hơn ông hoàng. Thật ra, cái nét mặt của Pisciotta cũng hao hao nét mặt của Cabsare Borgia, con trai của Giáo hoàng Alexandre VI, một bậc cao thủ về âm mưu quỉ quyệt, lật lọng và tàn bạo. Cái mặt lưỡi cày, hàng ria con kiến, nước da vàng ệch, mét mét như nước da dân châu Á. Đôi mắt, vừa xấc vừa dữ tợn, vừa quyến rũ lại vừa đa nghi, lúc nào cũng láo liên như mắt thằng ăn cắp.
Tại Palermo, họ ngủ trong khách sạn Umberto do Ông Trùm làm chủ. Đó là dinh lũy thì có, chứ khách sạn gì mà kỳ cục vậy. Bồi bếp thằng nào cũng vũ trang đến tận răng. Từ ngoài vườn cho đến tận cầu thang chỗ nào cũng có vệ sĩ võ trang, canh phòng cẩn mật, đến con kiến chui vào cũng không lọt.
Nắm vững ưu, nhược điểm của Pisciotta: ham ăn, khoái diện và cái khoản kia. Dễ quá. Ăn thì cứ nhà hàng hách nhất Palermo. Còn cái khoản kia muốn bao nhiêu có bấy nhiêu. Chỉ sợ không đủ sức. Toàn thứ gà "đờ luých", muốn "gin" có "gin", không thèm sài đồ giả. Tha hồ. Chọi bằng thích. Mặc thì khỏi chê. Bề gì cũng là một "phó tướng" đi phó hội với ngài bộ trưởng, chớ đâu phải thằng cướp đường đi gặp đồng đảng mà ăn mặc nhếch nhác.
Tại Palermo, đích thân Ông Trùm dẫn Pisciotta đến yết kiến Hồng y giáo chủ.
Cũng lạ. Khi bước vào đại sảnh của tòa Hồng y giáo chủ, dù là nhân vật nào đi nữa cũng cảm thấy e dè, khép nép. Chứ sao? Nơi đây, gần như chốn thiên nhiên. Vì nó là hiện thân vật chất siêu nhiên. Chớ đâu phải cái quán nhậu mà đòi nghênh ngang, ăn tục nói phét quậy phá tầm bậy? Nhưng, với Pisciotta thì khỏi. Vẫn cứ coi trời bằng vung. Chẳng thấy ngợp, chẳng e dè, dù chỉ là một thằng nhóc mới lớn, ở một thị trấn khỉ ho cò gáy tít tắp trong cái thung lũng hẻm núi nào đó. Bản thân, từ lâu, y cũng chẳng biết Chúa, biết Mẹ là cái quái gì, mặc dù lúc lọt lòng y cũng được bà mẹ y ẵm đến nhà thời chịu phép Bap – têm đàng hoàng. Thậm chí, lúc chín mười tuổi, y còn là chú bé tiểu lễ sinh trả lễ nữa cơ đấy. Vậy mà, bước vào tòa Hồng y giáo chủ, y cứ nhơn nhơn. Khi Đức Hồng y xuất hiện, Ông Trùm cung kính quỳ gối hôn nhẫn của ngài, thì thằng dịch vật này cứ đứng kiêu hãnh và trân trân nhìn thẳng vào mặt ông hoàng của giáo hội(2).
Đức Hồng y giáo chủ vóc dáng cao lớn. Đầu đội mũ thóp đỏ. Áo thụng và áo phủ vai đỏ tía. Mặt hơi rỗ huê. Cử chỉ không bệ vệ mà còn có phần hơi chậm chạp, nặng nề. Có lẽ, để tăng cường uy tín của mình – "ngài Bộ trưởng, ngài hoàng thân, đức ngài Hồng y và ... chính tôi" oai chưa? – Ông Trùm đã "bốc phét" là vị Hồng y này có nhiều cơ may vồ được cái ngai Giáo Hoàng. Nhưng, cứ bộ dạng của ngài thì còn khuya mới ngấp nghé ngôi Giáo hoàng.

Tuy nhiên, nói ngài là một tay mưu mô sâu hiểm thì đúng quá. Dân Sicilian chính gốc, mà lại thuộc loại tinh ròng, thượng hảo hạng Sicilian, chứ bộ Sicilian thứ quê thứ ruộng à?
Sau nghi thức thường lệ, để tỏ lòng chiếu cố, Hồng y giáo chủ bèn giở ngay thổ ngữ Sicilian với giọng đặc sệt thổ âm để quay ra hỏi Pisciotta về phần hồn của y hiện nay ra sao. Ngài cũng nhắc nhở y rằng, trên thế gian này, dù có phạm đến tội gì đi chăng nữa, thì Chúa lòng lành và lân tuất vô cùng cũng vẫn xí xóa cho hết, nếu biết sống như một tín đồ thuần thành. Có lẽ là do không có nhiều thì giờ - chứ chẳng phải ngài tiếc công – nên ngài đã không giải thích cho nó thế nào là một tín đồ thuần thành, theo ngài. Bởi vậy, sau khi nhân danh chúa cả trên trời để đảm bảo phần miễn xá thiêng liêng cho nó. Đức Hồng y bèn trở lại cõi tục, đề cập đến hiểm họa sinh tử mà Hội Thánh đang phải đương đầu ở Sicily. Thì vẫn cái đĩa hát cũ. Có điều do chính đức ngài Hồng y phát thanh, cho nên nó không rè rè như Ông Trùm: "Sự gì sẽ xảy ra – nếu trong cuộc bầu cử sắp tới bọn xã hội và bọn cộng sản lên nắm chính quyền – thì chẳng cần phải nói thì ai cũng biết. Nhà thờ chánh tào, nếu không bị biến thành rạp hát hay viện bảo tàng thì cũng thành một nhà máy chế tạo vũ khí. Tượng Chúa Jesus, tượng đức Thánh Nữ Đồng Trinh, tượng các chư thánh sẽ bị đập phá, rồi quăng xuống biển. Các giáo sĩ bị tàn sát. Các nữ tu bị hãm hiếp..."
Nghe vậy, thằng khốn Pisciotta chẳng những không làm bộ lo toan thì chớ, nó lại còn cười tủm. Nó nghĩ trong bụng: "Chẳng đời thuở nào, một thằng Sicilian thứ thiệt – kể cả khi nó trở thành cộng sản – lại nghĩ đến chuyện đi hãm hiếp mấy con quạ cái đó".
Làm gì mà đức ngài Hồng y chẳng thấy nụ cười tủm xỏ lá của thằng khốn đó. Nhưng, vốn rộng lượng, đức ngài tảng lờ một cách rất kẻ cả. Ngài phán tiếp, đại khái: nếu Guiliano dẹp được cái vụ tuyên truyền của cộng sản trong cuộc bầu cử sắp tới, thì chính vào ngày lễ Phục Sinh, đích thân ngài sẽ lên tòa giảng tại nhà thờ chánh tòa Palermo để ca ngợi đức hạnh và công lao của Guiliano, và đòi nhà cầm quyền ở Rome phải miễn xá cho nó. Và khi có dịp gặp ngài bộ trưởng Bộ tư pháp, đích thân Hồng y sẽ can thiệp để xúc tiến sự miễn xá đó.
Phán bấy nhiêu xong, đức ngài ra dấu chấm dứt buổi yết kiến. Ngài ban phép lành cho Pisciotta. Trước khi ra về, Pisciotta đã xin ngài Hồng y ban cho nó ít chữ làm bằng, để nó về trình lại cho Guiliano, cái bằng chứng là nó đã thực sự được yết kiến đức ngài. Đức Hồng y "ô – kê" liền và hí hoáy viết. Ông Trùm đớ người ra vì sự khờ khạo của ông này. Nhưng, lão không can ngăn.
Cuộc gặp gỡ của Pisciotta với ngài bộ trưởng Bộ tư pháp còn đặc sắc và độc đáo hơn nữa. Tất nhiên, ngài bộ trưởng đâu có thuyết giáo như vị Hồng y.

Trái lại, còn xử sự "một cách rất là phương diện quốc gia". Chứ sao? Bề gì đi nữa thì cũng đường đường là một đấng bộ trưởng, lương đống triều đình? Còn sứ giả trước sau gì cũng chỉ là thằng lục lâm.
Bởi vậy, mở màn, ngài bộ trưởng uýnh phủ đầu y một phát bằng cách đem lực lượng ra hù y. Sau đó, vẫn cứ vở cũ soạn lại, vẫn cứ đĩa hát "ò è". Nếu kỳ này đảng Dân chủ Thiên chúa giáo bị thất cả, bọn cộng sản lên nắm chính quyền, chúng sẽ không nương tay cho bọn ăn cướp ở Sicily: tụi bay hết đường mần ăn. Đúng là sau này, dù khi đã thắng cử, đảng Dân chủ Thiên chúa giáo vẫn đưa cảnh vệ đến mở các chiến dịch càn quét. Nhưng chỉ lấy lệ để báo chí và cánh tả khỏi la ó nhặng xị lên thôi.
Pisciotta ngắt ngang:
- Xin ngài bộ trưởng cho biết có phải là ngay cả trường hợp đảng của ngài thắng cử thì cũng vẫn không thể nào miễn xá cho Guiliano được sao?
- Khó đấy! Nhưng không phải là không có thể. Nếu Guiliano giúp chúng tôi thắng cuộc bầu cử này. Nếu anh ta chịu ở yên một thời gian, đừng có những cuộc bắt cóc hoặc cướp bóc ồn ào quá. Nếu anh ta đừng làm cho tên tuổi nổi bật lên quá. Có lẽ anh ta nên sang Mỹ "làm ăn" một thời gian. Đến lúc nào tình hình cánh tả bên nhà êm êm đi, tai tiếng anh ta lắng chìm đi thì hãy quay về. Lúc đó thì chắc chắn là miễn xá được. Nhưng, tôi có thể đảm bảo được điều này là nếu có thắng cử thì chính phủ của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo cũng không làm ráo riết để truy nã anh ta. Và nếu anh ta muốn sang Mỹ thì chính phủ Ý cũng không riết ráo đòi nhà cầm quyền Mỹ trả lại anh ta.
Ngài bộ trưởng ngưng nói. Như thể đợi cho lời của ngài ngấm dần vào cái đầu óc chai sạn của Pisciotta. Rồi ngài mới nhỏ nhẹ nói tiếp:
- Cá nhân tôi sẽ làm hết sức để thủ tướng, tổng thống cộng hòa Ý đặc miễn cho anh ta.
Lại một nụ cười ruồi, Pisciotta đá nhẹ một câu rất đểu:
- Sống như một thằng dân thường à? Nếu vậy, tụi này lấy cám mà ăn chắc? Rất tiếc, thưa ngài bộ trưởng, tụi này tuy vậy, chứ đâu đã làm heo được. Bởi vậy, chính phủ cũng phải có một khoản chi nào đó, nếu muốn cho tụi này làm lại cuộc đời, nhất là sau khi hoàn thành cho ngài cái công việc chẳng lấy gì làm sạch sẽ, thơm tho này.
Trong lúc ngài bộ trưởng và Pisciotta đối đáp nhau, Ông Trùm ngồi lặng thinh, nghe. Hai mắt lơ mơ, lim dim như mắt rắn đang ngủ. Nhưng, khi nghe thằng quỉ dịch vật Aspanu đặt điều kiện ngược ngạo vậy, lão mở bừng con mắt thô lố và nói chen ngay vào, để ngăn cơn lôi đình của ngài bộ trưởng.
Thằng khốn Pisciotta kia ơi, bộ mày điếc hay sao mà không biết sợ súng? Thân danh là một thằng ăn cướp mà lại dám há họng bắt chẹn, tống tiền cả ông nhà nước nữa thì đúng là coi trời bằng vung rồi.

- Thưa ngài bộ trưởng, chú em đây vui miệng nói vậy mà. Anh ta còn trẻ, lần đầu tiên đặt chân đến thủ đô, nên đâu có biết gì về lễ phép thế giới bên ngòai. Ngài bộ trưởng chẳng liên can gì đến sinh nhai của họ. Để vấn đề đó cho tôi.
Lườm Pisciotta một phát, lão ra hiệu nó khép mỏ lại. Nhưng nét mặt hầm hầm tức giận của ngài bộ trưởng bỗng tan biến, nhường chỗ cho một nụ cười rất chi là "La Mã"!
- Thôi được! Tôi rất sung sướng vì thanh niên Sicilian mình coi vậy, chớ cũng không thay đổi gì nhiều, đã có thời, chính tôi cũng giống y vậy đó. Chẳng việc gì phải sợ mà không đòi cái phần chính đáng của mình. Phải không, anh bạn trẻ? có lẽ anh bạn muốn một cái gì làm bằng chứng cụ thể cho lời hứa chứ gì?
Ngài đi lại phía bàn giấy, rút từ ngăn kéo ra tấm thẻ thông hành đặc biệt có sọc đỏ, trao cho Pisciotta và nói:
- Đây là giấy thông hành tối ưu, tối đặc biệt do chính tôi ký. Với giấy thông hành này, bất kể ngày đêm, anh bạn có thể đi bất cứ nơi nào trên đảo Sicily, kể cả nước Ý mà không có một giới chức cảnh sát nào làm phiền. Trái lại, còn tích cực giúp đỡ, cung cấp phương tiện, nếu anh cần. Đáng giá còn hơn ngàn vàng. Cái gì còn có thể dùng tiền mua được, chứ cái này bạc tỷ cũng xin miễn.
Pisciotta cúi đầu cám ơn. Cẩn thận nhét tấm giấy thông hành đặc biệt và quí hóa đó vào túi áo trong. Lúc đến Rome, y đã thấy chính Ông Trùm cũng có tấm giấy thông hành tương tự. Y biết, vậy là y nhận được một cái gì đó có giá trị lớn lắm. Nhưng đầu óc quỉ quyệt của y cũng nảy ra những câu hỏi: nếu y bị bắt với tấm thông hành đặc biệt này thì sao? Rất có thể sẽ là một vụ tai tiếng làm rung chuyển cả nước Ý. Chính quyền bắt tay với kẻ cướp. Nhưng uy tín của Guiliano đối với đám khố rách cũng bị sứt mẻ nặng, đám khố rách xưa nay có bao giờ ưa nhà nước. Vì nhà nước là kẻ áp bức, bóc lột họ. Vậy mà kẻ bảo trợ đám khố rách lại đi đêm với nhà nước, thì chẳng hóa ra Guiliano cũng là cò mồi, là đối lập cuội sao? Với bằng chứng rành rành: phó tướng của Guiliano lại có tấm giấy thông hành đặc biệt. Mà chỉ những mật thám cao cấp mới có, thì còn trời đất nào nữa? Phải thông minh, xảo quyệt như Pisciotta mới tìm ra cái manh mối lắt léo trong sự đãi ngộ đặc biệt này.
Thì cứ coi tấm thông hành này như một món quà, một cái "lễ ra mắt", đồng thời là bằng chứng cho sự tin cậy và thiện chí của ngài bộ trưởng, cùng với những đón tiếp, đãi đằng cứ như ông hoàng mà lão Croce đã dành cho Pisciotta. Nhưng bấy nhiêu cũng chưa đủ sức thuyết phục y. Trước khi cáo từ ngài bộ trưởng, y cũng lại giở cái mánh – như nó đã làm với đức Hồng y – là xin ít chữ làm bằng để nói với Guiliano. Nhưng, ngài bộ trưởng "con cái

của thế gian, của bóng tối" dứt khoát là phải khôn khéo hơn đức Hồng y, "con cái của ánh sáng" chứ. Sức mấy ngài bộ trưởng bị hố như ngài Hồng y giáo chủ. Ngài bộ trưởng cười thầm: "Thằng láu cá khốn nạn. Bố mày không thèm bẫy mày thì thôi, chớ hạng mày đòi bẫy bố mày sao nổi. Mày có điếm thì điếm địa phương, còn bố mày đây, chính khứa tầm cỡ quốc gia và nếu có điếm thì cũng điếm quốc tế, chứ đâu ít".
Ngài bộ trưởng mỉm cười rất "La Mã"!

Tại sào huyệt trên núi, Guiliano bắt Pisciotta thuật lại từng lời Đức Hồng y, ngài bộ trưởng và nó đã nói với nhau. Pisciotta chìa cái thẻ thông hành có sọc đỏ ra và nói với Guiliano là y không hiểu được cái ý đồ sâu hiểm, lắt léo trong việc cấp cho y cái thẻ, và làm thế nào để khai thác thẻ này một cách có lợi nhất. Guiliano vui vẻ vỗ vai nó:
- Mày đúng là thằng em tao. Tao đã là thằng chúa đa nghi mà mày còn hơn tao nữa. Ý đồ của chúng khi cấp cho mày cái giấy thông hành đặc biệt – theo tao – chẳng có gì đáng gọi là sâu hiểm, lắt léo. Có điều vì mày quá trung thành với tao, nên mày không thấy. Chứ nó hiển nhiên, lồ lộ ra đó. Cấp cho mày giấy thông hành đặc biệt này, tất nhiên mày sẽ có những chuyến đi Rome. Lần lần, nó sẽ dụ mày làm mật thám cho nó. Mày cứ tưởng thình lình thằng cha bộ trưởng nổi hứng bất tử, rút ngăn kéo ra đưa cho mày cái giấy đó hả. Mẹ kiếp, hai đứa chúng nó kịch với mày đó. Chúng nó đã bàn với nhau nát nước ra chứ bộ.
- Đ.m. mấy thằng điếm, - Pisciotta tức giận gầm lên. – Mẹ kiếp, tao sẽ dùng giấy này, quay lại cắt họng tụi nó.
- Ấy, chớ! Chớ nổi nóng, cứ giữ cái giấy ấy. Có chỗ xài, chứ đâu phải không. Cho mày hay, còn cái này nữa mà mày không để ý nên không biết. Cái chữ ký của thằng cha bộ trưởng. Có thể là chữ ký thật. Cũng có thể là chữ ký giả. Miệng lưỡi rắn độc mà mày. Nếu được việc cho chúng, thì chúng bảo là thật. Đếch được việc cho chúng, thì dù có thật chúng bảo là giả. Mày cãi với nó được à? Và nó bảo ấn chỉ đó bị ăn cắp, chứ nó đếch cấp phát cho thứ hạng mình. Miệng người sang có gang có thép. Cái giấy ấy bị vô hiệu hóa, mấy hồi?
Hiểu ra, Pisciotta "á" lên một tiếng. Vừa tức giận, vừa ngạc nhiên, và y lại càng phục thằng Guiliano. Coi bộ thằng Guiliano khơi khơi, vô tâm, cả tin đến độ như khờ khạo, ngốc nghếch. Thế mà Guiliano lại thấy ngay được cái y đồ lắt léo hiểm hóc của bọn kia. Một cái bẫy che giấu cực kỳ tinh vi mà bị hắn phăng ra một cái. Vậy mà cứ tưởng hắn lãng mạn, viển vông hời hợt, không thực tế đến độ hoang tưởng. Đứa nào tưởng Guiliano là ngây thơ, đứa đó chết không kịp ngáp có ngày. Pisciotta hỏi:
- Như vậy thì mình tin thế nào được lời hứa của chúng nó? Và nếu thế, giúp

tụi nó thì được cái gì? Tao đã nói với mày là mình đừng có thèm dính vô mấy cái vụ "chính chị chính em" làm đếch gì. Mệt mà còn thêm rắc rối. Và cũng chẳng ăn cái giải gì.
Guiliano đã suy nghĩ về vấn đề này. Aspanu là một thằng có thói ưa mỉa mai cay độc và có chút máu tham lam nữa. Đã mấy lần, sau cuộc "ăn hàng", y đã cằn nhằn, so bì phần hơn phần kém trong lúc phân chia "chiến lợi phẩm". Trích ra, chia cho dân nghèo, Aspanu không ưng. Nhưng không dám phản đối ra mặt.
- Mình không có cách nào khác, Aspanu! – Guiliano nói: - Bọn cộng sản mà cầm quyền thì dứt khoát, không đời nào chúng nó để yên cho bọn mình, chứ nói gì đến miễn xá. Bọn nào chớ bọn hồng, bọn đỏ thì còn khuya mới có cái vụ miễn xá. Bởi vậy, ngay lúc này, đảng Dân chủ Thiên chúa giáo, đức Hồng y giáo chủ và cả cái thằng già dịch vật Croce đều cùng đứng chung trận tuyến với mình, để chơi lại bọn kia. Mục tiêu trước mắt là vô hiệu hóa thằng cộng sản, và nói chung bọn tả cái đã. Quan trọng nhất. Sinh tử đấy. Khi bọn cộng sản bị quất sụm rồi, mình tính sổ với bọn Dân chủ Thiên chúa giáo và thằng già Croce, mấy hồi? Cùng lắm thì lại "đường ta ta cứ đi" như từ trước đến giờ, bọn Dân chủ Thiên chúa giáo làm gì được mình.
- Đ.m, mình đi hốt cứt cho chúng nó, rút cục, chúng nó vẫn bắt mình ăn mày sự miễn xá của chúng nó. Mà chắc gì đã được? Tao đếch tin tụi chúng nó, chúng nó làm như chúng nó là những thằng đực, còn tụi mình như mấy con cái khờ khạo. Để dụ mấy con cái lên giường, thì lúc đó dù phải hứa đào mồ bố nó lên, thằng đực cũng "ô – kê" gấp gấp. Nhưng, xong rồi ấy hả, không đá đít đã là may cho em rồi. Tao sợ nó còn vừa đá đít vừa chọc quê nữa. "Ai bảo ngu?" Tao đã nói với mày nhiều lần là tụi mình có "đánh đấm" cũng là vì tụi mình, cho tụi mình. Kiếm chác được bao nhiêu cứ giữ lấy, đếch có san sẻ cho thằng nào con nào hết. Chúng nó nghèo, chúng nó khổ, kệ cha chúng nó. Chúng nó mới có đổ mồ hôi, còn tụi mình còn đổ cả máu. Mẹ kiếp, tao nghĩ bọn mình cứ kiếm dăm ba mối bẫm nữa, gom được món kha khá, rồi tếch sang Mỹ, sang Brazil, sống như ông hoàng. Miễn xá hay không miễn xá, tao cũng đếch cần.
- Aspanu, lúc cần thì cũng phải đánh đu với tinh chứ mày. Thắng rồi, được miễn xá rồi, mình ra ứng cử. Cái gì chớ phiếu cả dân Sicilian mình hốt chắc. Lúc mình đã là dân biểu, thượng nghị sĩ muốn gì chả được. Nếu tụi nó chơi đểu, chơi trò lật gọng, thì cả mày lẫn tao có đứa nào chết giấc vì bị đánh bất ngờ đâu. Mình vẫn chuẩn bị sẵn để chơi lại, chơi đến nơi đến chốn, nếu chúng lật gọng, không miễn xá cho mình... Chơi bọn Dân chủ Thiên chúa giáo dễ chơi hơn bọn hồng, bọn đỏ. Tóm lại, trong mọi trường hợp, mình phải đánh gục thằng cộng sản đã, cho nó tiêu tùng đã. Thôi, mày cứ nghe tao. Tao với mày đều nghĩ giống nhau. Cho mày hay, trận chiến cuối cùng

của mình không phải là cộng sản mà là bè lũ ở Rome, là thằng già "lựu đạn" Croce và đám "Người anh em" của nó. Cái đích cuối cùng phải là chỉ còn lại tụi mình "độc quyền".
Pisciotta nhún vai:
- Coi chừng, tao sợ mày sai lầm.
Mặc dù đang mỉm cười, trong bụng Guiliano đăm chiêu. Hắn biết là Pisciotta chỉ muốn sống đời giang hồ. Lối sống ấy hợp với y. Y thông minh, nhanh trí khôn, quỉ quyệt, thâm hiểm. Nhưng óc tưởng tượng của y nghèo nàn. Y không biết nhảy vào tương lai. Y cũng không thể thấy được kết cuộc không thể tránh khỏi của bất cứ thằng ăn cướp nào.
Mãi đến khuya, Pisciotta vẫn ngồi kéo khói một mình trên mỏm đá. Cơn đau ngực nhói lên. Y phải dụi điếu thuốc và cất vào túi. Y biết bệnh lao của y ngày càng nặng. Nhưng y biết chỉ cần sống vài tuần lễ liền trên núi này thì bệnh sẽ đỡ ngay. Điều làm cho y băn khoăn chính là điều mà y không tiết lộ cho Guiliano.
Trong suốt hành trình đi gặp Hồng y giáo chủ và ngài bộ trưởng Bộ tư pháp, Ông Trùm là bạn đồng hành khăng khít không rời y nửa bước. Thường xuyên, lão bàn với y và bày tỏ cho y quan điểm của lão về tương lai của Sicily, về những xáo trộn trong thời sắp tới. Y hiểu là lão muốn "ve vãn" y. Lão kín đáo, dè dặt và khôn khéo hé mở cho y thấy cái viễn tưởng và địa vị của y trong tổ chức "Người anh em". Đi với lão, cuộc đời y sẽ "lên hương" hơn là đi với Guiliano bội phần. Pisciotta biết lão chiêu hồi y. Nhưng y vẫn làm bộ, không cho lão thấy là y đã hiểu được ngầm ý của lão. Y không tảng lờ, không trốn tránh trả lời. Mà chỉ làm bộ như ngốc nghếch không hiểu cái thâm ý của lão. Tuy nhiên, qua tiếp xúc với lão, y phát hiện ra một điều mà trước đây y chưa biết. Đó là cái thế lực và cái oai ngầm của lão. Từ trước tới giờ, có lẽ ngoại trừ Guiliano, thằng Pisciotta cảm thấy sợ là thằng "già lựu đạn" này. Chẳng riêng gì y, ngay cả những sếp Mafia sừng sỏ nhất Sicily cũng phải ngán thằng già này. Một đời gian hồ vùng vẫy của lão đã gây cho Pisciotta cảm thấy rờn rợn. Cái mà cho đến lúc này – ngồi trên mỏm đá tại sào huyệt – y mới nhìn ra: đó là y sợ lão vì lão nham hiểm quá. Và lão có thể lật y. Một ngày nào đó rất có thể - với những âm mưu thâm độc của lão – y sẽ bị cớm, thậm chí bị ngay đồng đảng của y bắn chết. Như một con chó ngoài đường.
.....
(1) Noblesse oblige: nguyên văn tiếng Pháp có nghĩa là ở cương vị đó thì phải như thế đó (N.D)
(2) Ông hoàng của giáo hội (prince of Church): mỗi khi một vị Hồng y nhân danh Hội Thánh để công du chính thức một quốc gia khác, thì tập tục ngoại

giao Tây phương thường dành nghi thức đón ông hoàng của triều đại đương quyền để đón vị Hồng y này (N.D)

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 20

Cuộc bầu cử các hội đồng tỉnh hạt địa phương – một cuộc tổng dượt cho cuộc bầu cử toàn quốc cấp quốc gia sắp tới – tại Sicily, năm 1948, đã là một thất bại nặng nề cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. "Khối nhân dân" – tức là liên minh cánh tả, gồm phe cộng sản và phe xã hội – đã giành được sáu trăm ngàn phiếu. Trong khi đó đảng Dân chủ Thiên chúa giáo chỉ được có 330000 phiếu. Còn lại năm trăm ngàn phiếu chia cho các đảng phái lôm côm khác, kể cả phe bảo hoàng. Rome kinh hoàng. Phải làm gì đó quyết liệt tại Sicily, - một xứ lạc hậu nhất nước, nhưng oái ăm thay lại ở vào cái vị thế quyết định – cả nước Ý sẽ bị nhuộm đỏ hay ít ra cũng bị hồng hồng.
Mấy tháng trước ngày bầu cử các hội đồng địa phương Sicily đã có một cuộc "hưu chiến" âm thầm giữa chính quyền Rome và Guiliano. Đám đàn em của hắn được phái đi xé truyền đơn, biểu ngữ vận động của các đảng đối lập, càn quét trụ sở của cánh tả, quấy phá các cuộc biểu tình ủng hộ bọn này ở các thị trấn như Motelepre, Castellammare, Partinico, Piani dei Greci, San Giuseppe Jato và đô thị lớn Monreal. Tại tất cả các thị xã, lâu la của Guiliano đã dán các áp phích có hàng chữ lớn, in màu đen: "đập chết bọn cộng sản". Một vài trụ sở của đảng xã hội cũng bị các tay anh em của Guiliano phá phách. Trụ sở của lực lượng công nhân xã hội cũng chung số phận.
Tuy nhiên, chiến dịch phá rối ấy phát động quá trễ nên không mang lại kết quả mong muốn. Và cũng vì Guiliano không chịu thi hành chính biện pháp khủng bố, ám sát. Các sứ giả chạy đi tới tấp như con thoi giữa ngài bộ trưởng và đức ngài Hồng y, Ông Trùm Croce và Guiliano. Tất nhiên, Guiliano không tránh khỏi sự phiền trách. Hắn bị hối thức và đẩy mạnh hoạt động hơn nữa, bạo hơn nữa, khát máu hơn nữa, để lật ngược tình thế trong cuộc bầu cử toàn quốc sắp tới, một cuộc bầu cử cực kỳ quan trọng, có tính chất sinh tử với đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. Guiliano cũng cẩn thận giữ lại các thư từ, điện tín để làm tài liệu cho bản chúc thư của hắn thêm sức nặng.
Cần phải chơi một đòn thật nặng mới mong cứu vãn được tình hình. Đầu óc quái quỉ của Ông Trùm thiếu gì những ngón đòn hiểm. Thông qua "sứ giả" Andolini, Guiliano đã được gợi ý thực hiện ngón đòn độc này nhằm hạ một lúc hai đối thủ của Croce. Một trong hai dĩ nhiên là cánh tả. Đối thủ kia lại

chính là kẻ thực hiện ngón đòn độc này, tức chính là Guiliano. Độc và tài tình là ở chỗ đó.
Ở Sicily, hai thị trấn làm phản và ủng hộ cánh tả mạnh nhất là Piani del Greci và San Giuseppe Jato. Từ nhiều năm qua, ngay cả dưới thời phát – xít còn thống trị đảo Sicily, hai thị trấn này cũng đã lấy ngày 1 tháng 5 làm ngày cách mạng. Ngày này cũng là ngày lễ kinh thánh Giuseppe, thánh bổn mạng của thị xã. Bọn phát – xít ức lắm mà không làm gì được. Dưới chế độ cộng hòa, ngày cách mạng không còn cần phải núp bóng thánh bổn mạng nữa. Nó đã được công khai biến thành một cuộc biểu tình với cờ đỏ và những bài diễn văn sấm sét, nảy lửa của phe tả. Ngày 1 tháng 5 sắp tới sẽ là một ngày quan trọng trong lịch sử của hai thị trấn. Theo thông lệ, hai thị trấn phối hợp với nhau để tổ chức mừng chung. Dân của hai thị trấn này – dù đi làm ăn xa xôi, dù gặp khó khăn đến đâu đi nữa – cũng kéo về quê hương bản quán để mừng thắng lợi trong cuộc bầu cử các hội đồng địa phương vừa rồi. Ông L.O. Causi – một nghị sĩ cộng sản, một diễn giả nổi tiếng với tài diễn thuyết hùng hồn, nảy lửa, sẽ có mặt để đọc bài diễn văn vạch trần những hành động xấu xa bẩn thỉu của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo và lên án các bất công xã hội mà nhân dân lao động đang phải gánh chịu, nhằm chuẩn bị cho cuộc bầu cử toàn quốc sắp tới.
Theo kế hoạch của Ông Trùm, băng của Guiliano sẽ tấn công phá vỡ cuộc biểu tình này. Không cần giết, mà chỉ cần bắn đại liên cho đạn bay chíu chíu trên đầu cũng đã khiến cho bọn biểu tình sợ chế khiếp. Đó là bước thứ nhứt có tánh chất hăm dọa sơ sơ, để cảnh cáo. Đồng thời, qua đó, nghị sĩ L.O. Causi phải hiểu là kỳ bầu cử tới, ông ta phải "đi chỗ khác chơi", chớ có bén mảng tới đây ứng cử mà dại. Guiliano đồng ý và chỉ thị cho các sếp Pisiciotta, Terranova, Passatempo, Sylvestro và Andolini chuẩn bị và thực hiện kế hoạch hù dọa này.
San Giuseppe Jato và Piani del Greci là hai thị trấn nghèo mạt, nhà cửa cũ kỹ, tồi tàn. Phương pháp canh tác cổ lỗ. Phong tục hủ lậu: đàn bà bao giờ cũng phải nhìn nghiêng, không được để cho thằng đàn ông nhìn thẳng vào mặt mình. Ấy thế nhưng về chính trị thì hai thị trấn này lại giật giải quán quân về lập trường cấp tiến. Và phản loạn chống chính quyền thì vô địch. Hai thị trấn này có lịch sử lâu đời lâu lắm rồi. Nhà cửa ở đây toàn bằng đá. Vài nhà không có cửa sổ, mà chỉ có cái cửa tò vò, cũng chỉ lớn bằng cái đĩa bàn. Nhiều gia đình còn sống chung với gia súc trong nhà. Lò bánh mì của thị trấn cũng là cái chuồng để nhốt dê, nhốt bò, nhốt lừa. Vô ý làm rớt một ổ bánh mì mới ra lò thì chắc chắn nếu không dính phân cũng chấm nước đái bò đọng thành vũng dưới đất.
Dân thị trấn hầu như không ai có ruộng đất. Chỉ có mỗi một nghề làm mướn cho các chủ đất trong vùng. Ngày công nhiều lắm được khoảng một dollar.

Có khi còn ít hơn. Không đủ để nuôi gia đình. Khi các con quạ đen – một từ khinh miệt, chế nhạo dùng để gọi mấy ông cha, mấy dì phước – đem quần áo cũ và mì ống đến để vận động bầu cử, thì dân làng vui vẻ nhận và thề sống chết sẽ bỏ phiếu cho đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. Nhưng, trong cuộc bầu cử hội đồng địa phương, bao nhiêu phiếu của hai thị trấn này đều dồn cho cánh tả hết ráo. Ông Trùm tức điên lên được, quay ra "ghè" mấy sếp Mafia địa phương làm ăn không nên trò trống gì. Nhưng, ở chỗ công khai, lão lại xoen xoét tuyên bố là khi bỏ phiếu cho cánh tả, hai thị trấn này tỏ ra bất kính Hội Thánh. Và điều đó làm cho lão buồn lòng. Bởi vì, theo lão, một người Sicilian ngoan đạo có bao giờ nỡ làm các dì phước thất vọng khi – vì lòng bác ái của Chúa – các dì đã đem bánh mì đến tận miệng con cháu họ? Đức Hồng y giáo chủ cũng nổi xung. Trước ngày bầu cử, đích thân ngài đến tận hai thị trấn này để dâng thánh lễ, làm phép Báp – têm và ban bí tích "Kiền thành" cho. Gớm đâu có phải mỗi chốc lại có vị Hồng y giáo chủ làm phép Báp – têm cho. Ngài cũng không quên cảnh cáo họ về cái họa cộng sản. Để họ đừng bỏ phiếu cho bọn đó. Ấy vậy mà đến lúc bỏ phiếu, bọn giáo dân ngu muội này vẫn cứ u mê, cứ bỏ phiếu cho bọn cộng sản. Có ức không kia chứ. Ngài bèn triệu các cha sở của hai thị trấn này về tận Palermo, chà xà phòng, cạo sát các vị này. Nhưng trước khi cho các vị này về nhiệm sở, ngài cũng nhủ lòng thương, tha thứ và ban giáo chỉ phải đới tội lập công bằng cách tăng cường nỗ lực hoạt động trong cuộc bầu cử toàn quốc sắp tới. "Không phải chỉ vì lợi ích chính trị của Hội Thánh mà còn vị sự cứu rỗi linh hồn của các con chiên hồn đạo của hai thị trấn này". Đó, giáo chỉ của Hồng y giáo chủ Palermo khôn ngoan như vậy đó.

Ngài bộ trưởng Bộ tư pháp Franco Trezza thì không ngạc nhiên về kết quả bầu cử cấp địa phương. Là dân Sicilian thứ thiệt, ngài còn lạ gì lịch sử của đảo này, và nhất là của hai thị trấn này từ lâu vẫn nổi tiếng kiêu hãnh – mặc dù nghèo kiết xác – và là những chiến sĩ hăng say, dữ tợn nhất trong việc chống bọn nhà giàu ở Sicily và bọn bạo chúa ở Rome. Họ là những người đầu tiên đi theo Garibaldi. Và trước cả Garibaldi, họ đã chống bọn Pháp, bọn Maure... từng thống trị đảo này. Nhất là dân thị trấn Piani dei Greci. Vốn là con cháu những người Hy Lạp. Nói tiếng Hy Lạp. Theo lịch Hy Lạp. Áo quần cũng kiểu Hy Lạp cổ. Nhưng đó cũng là dinh lũy của Mafia theo truyền thống cổ điển: chống bất cứ kẻ áp bức xâm lược ngoại bang nào. Ngài bộ trưởng chỉ thất vọng về những kết quả và cái cách làm ăn của Ông Trùm trong cuộc bầu cử cấp địa phương này. Trong cuộc bầu cử địa phương mà làm ăn bết bát như vậy, thì cuộc bầu cử cấp quốc gia sẽ như thế nào? Đau nhất là phiếu của hai thị trấn này và các vùng xung quanh lại bị một thằng nhãi ranh Silvio Ferra, theo phe xã hội lèo lái.

Sivio Ferra là một quân nhân được trao huy chương cao quí nhất của quân

đội Ý, trong đại chiến vừa rồi. Hắn đoạt huy chương ấy trong chiến dịch Châu Phi. Sau đó hắn bị quân đội Mỹ bắt được. Trong trại tù binh của Mỹ, hắn được giáo dục chính trị. Cái nào phát – xít được chà rửa kỹ và thay vào đó bằng học thuyết dân chủ kiểu Mỹ. Thực ra hắn đâu có tin gì vào những điều mà người ta nhồi nhét vào đầu óc hắn. Cho đến khi được đưa ra làm việc tại một lò bánh mì ở ngoài trại, hắn đâm ra mê cái lối tự do kiểu Mỹ, mê sự linh động của các giai tầng xã hội Mỹ. Ở bên Mỹ, nếu chịu khó và biết cách làm ăn thì cu – li, nghèo kiết xác cũng vẫn có thể trở nên trung lưu, giàu có, sang trọng. Ở Sicily hả? Khỏi. Một thằng Sicilian mà đã trót nghèo thì dù có xoay xở, biết cách làm ăn và chịu thương chịu khó làm đến đổ mồ hôi, sôi nước mắt cũng không có hy vọng kiếm đủ để nuôi vợ con. Trọn đời là ăn bữa sáng lo bữa tối. Cái nghèo của người Sicilian là thứ nghèo kinh niên, nghèo truyền kiếp từ đời ông đến đời cháu. Khỏi nhúc nhích cục cựa, đừng hòng ngoi lên tầng lớp trung lưu.

Khi trở về Sicily, Silvio Fera trở thành một người nhiệt tình tuyên truyền không công cho Mỹ. Nhưng, rồi hắn cũng sớm nhận ra đảng Dân chủ Thiên chúa giáo chỉ là một công cụ của bọn nhà giàu, tiếp tay cho bọn áp bức, bóc lột. Thế là, hắn gia nhập câu lạc bộ "Công nhân xã hội" ở Palermo. Hắn say mê học hỏi và đọc sách. Hắn trệu trạo nhai, rồi nuốt lý thuyết của Marx – Engels. Và, hắn gia nhập đảng xã hội. Hắn được trao nhiệm vụ tổ chức một câu lạc bộ tương tự tại San Giuseppe Jato.

Trong bốn năm trời, hắn đã làm ăn ngon lành không thua gì mấy đàn anh hoạt động cho đảng ở miền Bắc nước Ý. Hắn có biệt tài diễn đạt cái lý thuyết cao siêu và viển vông của bọn xã hội bằng thứ ngôn ngữ nôm na, cụ thể, khiến cho mấy thằng cùn mằn, vô học ở cái xó kẹt San Giuseppe ấy hiểu được và mê mẩn. Thế mới hay chớ. Chẳng hạn, khẩu hiệu vận động bầu cử của hắn chỉ đơn giản thế này: muốn có ruộng thì hãy bỏ phiếu cho đảng xã hội. Hắn đặt ra một lô những câu hỏi và những khẳng định, toàn là những thứ đụng đến bao tử của mấy thằng khố rách. Chẳng hạn: tại sao những chúa đất để ruộng hoang, trong khi ấy, dân cày chết đói? Tại sao thằng dân làm hùng hục như con lừa, lúa mì mọc lên tươi tốt mà con mình vẫn đói? Hắn khẳng định: nếu đảng xã hội lên nắm chính quyền thì dứt khoát không có cảnh mấy anh nhà nước lớn nhỏ thi nhau nặn hầu bóp cổ dân nghèo để đòi ăn của đút. Xin miễn luôn cái chuyện phải xỉa ra mấy lire mới được anh phát thư trao cho cái thư có dán tem đàng hoàng của bà con mình gởi cho mình, khỏi có cái chuyện phải đem mấy chục trứng gà biếu ông cha sở để ông đọc giùm một cái thơ của người bà con gửi cho mình. Chấm dứt cái cảnh phải bán sức lao động cho mấy ông quận công, bá tước để lấy mấy đồng tiền chết đói. Công chức nhà nước không phải là cha thằng dân. Đó, là vốn lý thuyết xã hội của hắn chỉ có bấy nhiêu đó. Vậy mà mấy thằng khố rách mê mẩn và

rần rần biểu nhau dồn phiếu cho đảng xã hội. Tác hại hơn nữa là Silvio Ferra đã dẫn những chương trong kinh sách của Hội Thánh để chứng minh Hội Thánh đã bênh vực những thằng nhà giàu bóc lột, đê tiện. Nhưng hắn quá khôn ngoan để không bao giờ đả động đến đức Chúa Jesus, đến các chư Thánh "hữu dụng" và nhất là Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Marie. Sáng hôm lễ Phục Sinh, hắn cũng chào bà con bằng lối chào truyền thống "Mừng Chúa đã sống lại". Nếu có ai chào hắn như vậy, hắn cũng vui vẻ đáp lễ bằng câu cũng truyền thống không kém: "Vinh danh Chúa cả trên trời". Ngày chủ nhật, hắn cũng đi nhà thờ như ai. Vợ con hắn tuân thủ rất kỹ mọi phong tục tập quán tốt lành của dân Sicilian. Hắn là người rất sùng kính những giá trị truyền thống. Vợ con hắn hết lòng thảo hiếu với mẹ cha, và có nhân có nghĩa với anh em, bà con, bè bạn, lối xóm.
Khi đám "người anh em" ở San Giuseppe Jato nhắc nhở, cảnh cáo là hắn đã đi "quá xa", hắn đã mỉm cười thân mật đáp lại là lúc nào hắn cũng muốn giao hảo với "Người anh em", mặc dù, trong thâm tâm, trận chiến đấu cuối cùng và gay go sẽ là trận chiến đấu chống lại Mafia. Ngay cả những đặc phái viên của Ông Trùm Croce cũng được hắn tiếp đãi rất nhã nhặn, lịch sự, nhưng cũng rất kiên định. Với cái danh là một anh hùng thời chiến, hắn được mọi người trong thị trấn trọng nể. Có những dấu hiệu cho thấy hắn cũng đối đãi "phải phép" với đám "Người anh em". Vì thế, Ông Trùm cũng đành phải kiên nhẫn chờ, không dám "sực" hắn liền. Vả lại, lão yên trí là với ngón đòn hiểm của lão, chắc chắn thế nào đảng xã hội cũng rớt đài trong cuộc bầu cử sắp tới.
Nhưng, điểm nổi bật hơn hết là Silvio Ferra rất được cảm tình với đám đông dân nghèo. Đó là một điều hiếm có. Mà không có cảm tình sao được khi một anh hàng xóm nghèo, bị bệnh, không đi làm được thì hắn đã bẻ cái bánh hắn đang ăn mà cho. Một bà già không con không cháu bị đau yếu là hắn đến để làm giùm những công việc lặt vặt. Hắn an ủi khuyến khích những người túng đói và lo sợ trước tương lai. Hắn tuyên bố đảng xã hội là bình minh của hy vọng. Hắn thường dùng những câu chuyện cổ tích dân gian mà nông dân Sicilian rất khóai để diễn giải những vấn đề chính trị khúc mắc. Hắn không bao giờ nói về lý thuyết kinh tế cao siêu của Marx. Hắn chỉ nói đến những căm hờn, những mối thù, những áp bức, những uất ức mà từ bao đời nay nông dân phải chịu. "Bánh mì đối với người nghèo chúng ta ngon, ngọt, béo, bổ như thế nào thì máu dân nghèo cũng ngon, ngọt, béo, bổ đối với bọn nhà giàu như vậy". Cứ cái kiểu như vậy, hắn đã làm cho nông dân Sicilian sẵn sàng nhảy vào lửa, cũng "ô – kê", chứ nói gì đến dồn phiếu cho đảng xã hội. Chính Silvio cũng lập ra một thứ công đoàn gồm những người làm thuê, làm mướn. Hắn xui những người này đồng lòng không chịu làm thuê với giá rẻ mạt, đến ngày mùa, các địa chủ bắt buộc phải điều đình với hắn. Nếu không

hoa màu cứ chín rụng ngoài vườn, ngoài ruộng. Cứ như vậy, Silvio dần dần trở thành một tay cầm đầu.
Bên cạnh cái uy tín tự tạo đó, Silvio còn được cái dù bự của Guiliano che cho nữa. Đó là một trong những lý do chính khiến lão Croce chưa dám xuống tay hạ sát Silvio. Vì lão ngại đụng với Guiliano trong lúc dầu sôi lửa bỏng này.
Silvio Ferra – cũng quê quán ở Monteleppre, cũng giống như Guiliano – nổi tiếng ngay từ lúc nhỏ. Từ trước hai người không phải là bạn của nhau – Sivio hơn Guiliano bốn tuổi – nhưng Guiliano cũng ngưỡng mộ bậc đàn anh. Khi Guiliano lớn lên thì Silvio đã thành người hùng ngoài mặt trận. Trở về trong hào quang của một anh hùng, huy chương đầy ngực, Silvio cưới một em ở San Giuseppre và ở rể đó luôn. Cả Guiliano và Silvio đều đã nổi tiếng: Sivio về uy tín chính trị, Guiliano về nghĩa cử hào hùng – nhưng không vì khác biệt chính kiến mà cả hai chàng trai hiên ngang ấy coi nhau như tử thù. Ngay cả khi thực hiện "giáo dục chính trị" cho cử tri ở Sicily để bọn này biết cách bỏ phiếu cho "phải phép", Guiliano cũng vẫn ra lệnh cho thủ hạ của mình không được có hành vi nào phương hại đến thị trấn San Giuseppe và bản thân Silvio.
Biết được hảo ý của Guiliano, chính khách màu hồng Silvio – khôn khéo có thừa, - đã lịch sự gửi một bức thư qua cám ơn và hứa giúp đỡ Guilano trong những trường hợp có thể. Lịch sử nhưng đồng thời cũng là đòn ly gián. Với ý đồ tách Guiliano ra khỏi phe hữu và Croce, để nếu không kéo được về phía mình thì ít ra cũng trung lập hóa Guiliano. Thủ đoạn khôn khéo đã chứng tỏ Silvio là một tay có bản lãnh chính trị già dặn, chứ đâu phải tay mơ, tài tử. Bức thư được chuyển qua tay ông bà già của Silvio lúc đó đang cư ngụ tại Monteleppre. Một trong những dứa em của Sivilo lại chính là Justina – lúc đó mười lăm tuổi - đem qua trao lại cho ông già Guiliano. May mắn làm sao, lúc cô bé mang thư qua thì Guiliano đang có mặt ở nhà và đích thân Guiliano nhận bức thư ấy.
Với tuổi mười lăm, con "bé" Sicilian đã phổng phao rực rỡ, đã biết kẻ mắt thoa môi rồi, thấy chàng Guiliano, cô gái trăng rằm Justina "mết" liền. Làm sao khỏi kia chớ. Guilano thân thể cường tráng, phong thái, cử chỉ rất hùng! Mết là phải. Turi cùng với ông bà già và cả La Venera đang ngồi uống cà – phê. – Được hỏi có muốn làm một ly không, Justina từ chối, cứ đăm đăm nhìn chàng say đắm, khỏi cần e lệ, giấu giếm, coi sự có mặt của ông bà già và của La Vennera như không. La Venera cũng chú ý ngay đến sắc đẹp sức hấp dẫn của cô bé. Guiliano đâu có nhận ra Justina là chính cô bé mấy năm trước ngồi khóc hu hu ngoài đường vì bị cớm chớp mất từ bạc 5 lire, và đã được Guiliano "thưởng" cho gấp mấy chục lần để về nhà khỏi bị ông bà già cho ăn roi. Guiliano nói với cô bé:

- Cho tôi gửi lời cám ơn anh cô. Và nhờ cô nói giùm anh ấy đừng lo lắng nhiều đến hai ông bà già. Tôi sẽ bảo vệ cho.
Justina vội vã chạy biến về nhà. Từ hôm ấy trở đi, lúc nào cô nàng cũng mơ tưởng đến Guiliano như mơ đến một người yêu lý tưởng của mình. Cô nàng cũng rất hãnh diện vì tình cảm mà Guiliano đã dành cho anh ruột của mình.
Trước khi phá đám buổi mít – tinh biểu tình ở Portella del Ginestra, Guiliano đã báo cho Silvio và khuyên anh chàng này đừng tham dự. Hắn cũng đảm bảo là, tuy phá đám, nhưng sẽ không có một người dân nào bị hại. Nhưng, chính bản thân Silvio có thể gặp nguy hiểm, nếu hắn ta cứ tiếp tục nhất định theo phe xã hội. Bản thân Guiliano không làm gì hại hắn, nhưng đám "Người anh em" quyết đè bẹp phe tả ở Sicily. Do đó, chắc chắn Silvio sẽ là một trong các mục tiêu của chúng.
Nhận được tin đó, Silvio Ferra cho rằng, một lần nữa thằng già dịch Croce tìm cách hù hắn, nên không tin, không quan tâm. Đảng xã hội đang trên đà thắng phom phom. Dễ gì hắn bỏ qua không tham gia đại lễ mừng thắng lợi mà đảng vừa đoạt được.

Năm 1948, ngày một tháng năm tức là ngày lễ Lao Động. Dân chúng hai thị trấn Piani del Creci và San Giuseppe Jato dậy từ sáng sớm để lên đường, cuốc bộ qua đèo Portella del Ginestra đặng tới địa điểm mít – tinh. Dẫn đầu đoàn biểu tình là một ban nhạc được mướn từ Palermo tới. Cùng với vợ con hắn, Silvio Ferra hãnh diện vác lá cờ đỏ to đoàng dẫn đầu đoàn biểu tình của thị trấn San Giuseppe. Theo sau đoàn biểu tình là những chú lừa hoặc ngựa. Bữa nay bọn này cũng trang trí bằng chùm lông đỏ, lưng phủ những tấm mền sặc sỡ. Những chiếc xe chở lỉnh kỉnh nào thức ăn, nào rượu, nào củi, kèm theo một con bê để làm thức ăn tươi.
Trẻ con nhảy múa, đá banh. Người lớn cưỡi ngựa chạy thử để tập dượt chuẩn bị cho cuộc đua buổi chiều. Cuộc đua ngựa sẽ là cái đinh của lễ bế mạc buổi mít – tinh cắm trại.
Khi đoàn biểu tình của thị trấn San Giuseppe vừa tới chân đèo thì phía đầu đàng kia, đoàn biểu tình của thị trấn Piani del Greci cũng vừa đi đến nơi. Ngọn cờ đỏ của đảng Xã hội được giương cao. Hai đoàn nhập một, reo hò ầm ĩ, vui vẻ chào đón nhau. Rồi tiếp tục vừa đi vừa cười, nói, bàn tán về những vụ xì – căng đan chính trị mới nhất, về cuộc bầu cử toàn quốc sắp tới, về những khó khăn mà đảng phải đương đầu. Tất nhiên, không thể thiếu cái màn thi đua tố khổ và sỉ vả đảng Dân chủ Thiên chúa giáo, chửi bới mấy thằng nhà giầu biển lận. Có vị còn cao hứng thề rằng khi đảng Xã hội lên nắm quyền, họ sẽ bắt mấy thằng cha trong đảng Dân chủ Thiên chúa giáo và mấy thằng nhà giàu quen thói hút máu, phải rửa đít mấy con lừa của mình cho bõ ghét. Mặc dù có tiếng đồn rì rầm là đối phương sẽ tìm cách phá đám

buổi mít – tinh cắm trại hôm nay, nhưng chẳng ai tỏ ra e ngại, sợ sệt. Họ coi các chính khách ở Rome chẳng là cái gì hết. Đám Mafia thì họ sợ thiệt, nhưng không chịu khuất phục. Trong cuộc bầu cử hội đồng địa phương vừa rồi, Mafia cũng hầm hè dữ lắm. Nhưng họ vẫn bỏ phiếu cho đảng Xã hội. "Người anh em" đâu có dám làm hỗn. Nghĩa là, nói cho cùng, chỉ là trò "mềm nắn, rắn buông, rung cây nhát khỉ" vậy thôi.
Đến khoảng gần trưa, toàn thể dân cư của hai thị trấn tham gia mít – tinh cắm trại đã tập trung trên khoảng đất trống dưới thung lũng. Đàn bà con gái líu tíu làm thức ăn. Trẻ con thì thả diều. Những con diều gặp gió khe núi bốc lên cao vút, lơ lửng trên không nom như những con diều hâu. Ông L.O.Causi, thượng nghị sĩ cộng sản đang ngồi trầm ngâm thảo bài diễn văn sắp đọc. Đám thanh niên – dưới sự hướng dẫn của Silvio – lăng xăng làm khán đài để lát nữa hắn và các bậc vị vọng trong thị trấn đứng cho bà con hai thị trấn chiêm ngưỡng dung nhan. Silvio cũng được yêu cầu có vài lời giới thiệu ông thượng nghị sĩ cho bà con hay, để mai mốt, bà con dồn phiếu cho. Loay hoay vậy mà lũ nhóc đã quanh quẩn bên mấy mẹ, mấy chị. Dễ hiểu quá, Kiến bò bụng rồi!
Đúng lúc đó có tiếng nổ giòn. Silvio Ferra mỉm cười và lấy làm thú vị: "Mấy ông nhóc chưa gì đã đốt pháo". Hắn quay ra nhìn.

Cũng sáng hôm đó, nhưng ngay từ lúc sớm tinh mơ, hai toán mỗi toán mười hai người, xuất phát từ "tổng hành dinh" của Guiliano, cũng đi về phía đèo Portella del Ginestra. Một tóan do Pasatempo chỉ huy. Toán kia do Terranova thống lĩnh. Ngoài súng cá nhân, mỗi toán có khẩu liên thanh hạng nặng. Passatempo dẫn quân của mình trấn phía sườn núi Cumeta. Hắn lựa chọn cẩn thận vị trí đặt đại liên. Bốn tên kia được phân tán bố trí xung quanh phòng ngừa bị tấn công bất ngờ. Terranova và các thủ hạ của hắn ở phía bên kia sườn núi Pizzuta. Từ các vị trí cao điểm đó, đại liên của chúng dễ dàng chế ngự đám biểu tình ở phía dưới. Ngoài nhiệm vụ bắn hù đám mít – tinh, Terranova có nhiệm vụ ngăn chặn bọn cảnh vệ, nếu chúng dám phiêu lưu đến để "làm phiền" Terranova và đồng bọn.
Từ sườn núi hai phía, đám thủ hạ của Guiliano nhìn dân chúng hai thị trấn San Giuseppe và Piani del Greci lũ lượt kéo nhau qua đèo Portella del Ginestra để vào địa điểm tập trung. Trong đám thủ hạ, một vài đứa cũng có anh em trong đám biểu tình. Nhưng chẳng đứa nào cảm thấy lương tâm áy náy. Bởi vì chỉ thị của Guiliano rất rõ ràng: súng bắn chỉ thiên cho đạn bay "chíu chíu" trên đầu đám biểu tình đặng hù cho họ sợ, chạy toán loạn, giải tán, kéo nhau chạy về nhà. Cấm ngặt gây thương tích cho ai.

Guiliano cũng định đi đến địa điểm Portella và đích thân chỉ huy. Nhưng bảy

ngày trước đó, bất ngờ, Pisciotta bị ho thổ huyết. Trong khi đang lên núi để tới "Bộ tư lệnh", Pisciotta ói ra máu, nằm vật xuống ngay chỗ dốc, nên y lăn lông lốc trở xuống. Đi phía sau, Guiliano tưởng Pisciotta giỡn chơi. Nhưng khi nhìn thấy mặt mày và áo sơ – mi của Pisciotta bê bết máu, Guiliano tưởng Pisciotta bị bắn sẻ, nhưng vì hắn không để ý nên không nghe thấy tiếng nổ. Guiliano vội ẵm Piciotta chạy ngược trở lên. Nhưng, lúc đó Pisciotta còn tỉnh. Y thều thào nói với Guiliano: "Cứ để tao nằm xuống, cứ để tao nằm xuống!". Lúc đó Guiliano mới biết là y không phải bị trúng đạn. Vì giọng nói đó không phải của người bị trúng thương hay bị gãy bể một bộ phận nào trọng yếu nào.
Pisciotta được đặt lên cáng do mười bộ hạ hộ tống đến một bác sĩ ở Monreal. Ông bác sĩ này thường trị thương cho người của Guiliano. Lão bác sĩ là người biết kín mồm kín miệng và được Guiliano tin cậy. Nhưng chính Guiliano lại không biết là lão cũng phải báo cáo bệnh tình, thương tích của đám người trong băng Guiliano đến chữa trị cho Croce Male. Một phần vì sợ Ông Trùm, một phần vì lão cũng ngấp nghé cái ghế giám đốc bệnh viện Palermo. Lão biết, nếu không có bàn tay phù thủy vạn năng của Ông Trùm thì trọn đời, cái ghế giám đốc ấy vẫn chỉ là giấc mơ hão huyền đối với lão. Lão bác sĩ đưa Pisciotta vào bệnh viện của thị trấn Moreal để tiến hành các thủ nghiệm. Lão hỏi Guiliano có ở lại chờ kết quả không?
- Ngày mai tôi sẽ trở lại.
Hắn chỉ thị cho bốn thuộc hạ ở lại canh gác Pisciotta. Hắn và những tên khác quay về ẩn náu tại nhà một thuộc hạ khác.
Ngày hôm sau, lão bác sĩ nói Pisciotta cần thứ thuốc gọi là Streptomycin mà chỉ bên Mỹ mới có. Guiliano cũng đã nghĩ đến điều này. Hắn đã nhờ ông già nó và Stefan Andolini viết thư cho Ông Trùm Corleone bên Mỹ gửi qua. Hắn cho bác sĩ biết điều đó và hỏi xem Pisciotta có thể xuất viện được không?
- Được, bác sĩ đáp. – Có điều anh ta phải nằm tĩnh dưỡng nhiều tuần lễ.
Thế là Guiliano phải ở lại Monreal săn sóc Pisciotta. Trong khi đó xảy vụ Portella.
Khi Silvio quay nhìn về phía tiếng nổ, thì hắn ghi nhận cùng một lúc ba sự kiện: Một, một cháu bé giơ tay lên cao, chới với kinh ngạc. Sợi dây diều vuột khỏi bàn tay máu chảy ròng ròng. Con diều đứt dây rơi xuống sườn núi. Hai, tiếng nổ không phải là tiếng pháo và không xuất phát từ trong đám đông mà là tiếng súng đại liên từ phía sườn núi vọng lại. Ba, con ngựa ô máu chảy ròng ròng, bứt dây cương chạy nháo nhào như điên giữa đám đông kinh hoàng. Silvio chạy len lỏi qua đám đông tìm vợ con.
Từ sườn núi Pizzuta, qua ống nhòm, Terranova quan sát những diễn biến trên khoảng đất trống dưới thung lũng phía dưới. Lúc đầu hắn thấy thiên hạ

nằm rạp xuống đất vì sợ. Sau đó, hắn thấy vài người giãy giụa như người bị thương giãy chết, rồi nằm xuội lơ. Hắn ra lệnh ngừng bắn. Nhưng phía sườn núi bên kia, chỗ Pasatempo trấn giữ, súng vẫn nổ giòn. Terranova nghĩ có lẽ Pasatempo không biết là mình đã hạ quá thấp giác độ nòng súng nên đạn đã trúng đám đông. Ít phút sau, sườn núi đó cũng im tiếng súng. Sự im lặng chết chóc đè nặng trên cả vùng núi và thung lũng. Rồi, bỗng chốc, tiếng la hét kinh hoàng, đau đớn, tiếng khóc lóc thảm thiết vang lên trên khoảng đất trống trong thung lũng. Terranova ra lệnh cho thủ hạ lần theo sườn núi! Terranova vò đầu bứt tai không biết rồi sẽ ăn nói ra sao với Guiliano. Hắn sợ rằng Guiliano sẽ xử tử hắn và các thủ hạ đã tham gia thực hiện. Tuy vậy, hắn cũng biết chắc chắn Guiliano rất công minh, biết lắng nghe và phân biệt phải ,quấy. Hắn và đám thủ hạ thành thật thề chúng đã không hạ thấp nòng súng bắn vào đám đông. Hắn tự hỏi không hiểu Passatempo sẽ ăn nói ra sao.

Súng ngừng bắn một lúc lâu Silvio Ferra mới tìm thấy vợ con. Gia đình hắn không có ai bị thương. Nghe súng nổ, mọi người nằm úp mặt xuống đất, nay lục tục nhỏm dậy. Silvio bảo mọi người tiếp tục nằm xuống. Cho đến khi thấy một người cưỡi ngựa chạy ra phía đèo – xem chừng đi báo cho cảnh vệ - và súng không còn nổ nữa, Silvio hiểu là cuộc khủng bố đã chấm dứt. Hắn đứng dậy.
Từ trên khoảng đất trống trong thung lũng, hàng ngàn người, đàn ông, đàn bà, trẻ con hốt hoảng, sợ hãi cắm đầu cắm cổ chạy thục mạng về phía đèo. Lúc đến thì cờ giong trống giục oai hùng là thế, bây giờ, "chém vè" hỗn độn, thảm hại là thế. Tiếng gào thét, gọi nhau ơi ới. Tiếng khóc như ri của con nít gọi cha mẹ thất thanh, thảm thiết, nên khoảng đất trống chỉ còn lại rải rác những người chết và bị thương cùng với gia đình họ lăn lộn, khóc lóc gào thét, rên la. Ngọn cờ đỏ oai phong sáng nay giờ đây nằm chỏng chơ, nhàu nát bừa bộn trên mặt đất lẫn lộn với thức ăn tung tóe khắp nơi. Mặt trời rực rỡ chói chang. Những vũng máu đỏ tươi. Đám cỏ xanh nhàu nát vì bị giày đạp! Nồi niêu xoong chảo lăn lóc bừa bãi. Những bếp lửa, củi cháy dở dang còn nghi ngút khói.
Silvio để gia đình đứng đó và đến giúp những người bị thương. Hắn chặn mấy người đang hốt hoảng bỏ chạy, nhờ họ làm cáng tải người bị thương. Hắn kinh hoàng khi thấy trong số người chết và bị thương có cả mấy em nhỏ. Hắn không cầm được nước mắt. Bây giờ hắn mới hiểu rằng những ông thầy của hắn, những kẻ tin vào biện pháp đấu tranh hòa bình, đấu tranh bạo động cũng có thể cải tạo được xã hội, tất cả đều sai lầm, không tưởng. Ở Sicily, chỉ có những thằng khùng mới nghĩ rằng lá phiếu có thể làm Sicily thay đổi. Ở xứ này, thằng nào giết người giỏi, thằng đó có quyền.
Silvio nghiến chặt hai hàm răng, trân cứng mình để nén cảm xúc. Trước mắt,

hắn chỉ thấy lửa hận thù ngút trời và lấp loáng ánh thép của vũ khí. Lỗ tai hắn lùng bùng tiếng súng, tiếng bom và những tiếng thét man rợ: "Giết, giết, giết".
Chính giáo sư Hector Adonis đem tin dữ đến cho Guiliano, lúc đó đang ngồi bên giường bệnh của Pisciotta. Lập tức, Guiliano trở về "Bộ tư lệnh", để Pisciotta trơ trọi, không ai canh gác.
Về đến nơi, lập tức hắn gọi Terranova và Passatempo tới:
- Trước khi nghe chúng bay nói, chúng bay hãy nghe tao cảnh cáo trước. Dù mất bao nhiêu thời gian, tốn báo nhiêu công để tìm ra kẻ có trách nhiệm trong vụ này, tao không ngần ngại. Phải tìm cho ra. Sẽ tìm ra. Càng lâu thì sự trừng phạt càng nặng. Nếu là do sai lầm kỹ thuật, ngoài ý muốn, chúng bay cũng phải thú thật, tao sẽ tha chết cho!
Chưa bao giờ Terranova và Passatempo thấy Guiliano giận dữ như lúc này. Chúng đứng ngay đơ không dám nhúc nhích khi bị nó tra hỏi. Chúng thề là đã bắn bổng lên đầu đám đông. Khi thấy có người bị thương, chúng đã ngưng bắn.
Guiliano gạn hỏi từng thủ hạ tham gia cuộc hù dọa ấy. Nó phân tích từng chi tiết. Terranova bắn năm phút, rồi ngưng. Passatempo bắn mười phút. Tất cả đám thủ hạ đều thề rằng chúng đã bắn bổng lên trên đầu đám đông. Không một đứa nào nhận là có thể có sai lầm nào hoặc đã hạ nòng súng xuống.
Cho chúng ra ngoài, Guiliano ngồi một mình thừ ra. Lần đầu tiên, từ ngày sống ngoài vòng pháp luật, chưa bao giờ Guiliano cảm thấy nhục nhã ê chề như bây giờ. Không tìm được một lý do để có thể biện hộ, bào chữa. Suốt bốn năm qua, nó thường tự hào không bao giờ làm hại dân nghèo. Bây giờ niềm tự hào ấy tiêu tan. Nó đã tàn sát dân nghèo vô tội. Tự đáy lòng, nó cảm thấy mình không còn là vị anh hùng nữa. Nghĩ tới nghĩ lui, mọi giả thuyết đều không đứng vững, ngoại trừ đám thuộc hạ của nó chỉ quen sử dụng súng săn lupara. Nay sử dụng đại liên nên điều chỉnh giác độ sai. Nhất là từ trên cao bắn xuống. Nó không tin Terranova và Passatempo dám chơi qua mặt nó. Nhưng cũng rất có thể một trong hai thằng bị mua chuộc để gây đổ máu. Nó cũng nghe phong phanh một nguồn tin có cuộc phục kích của một phe nhóm khác. Cũng may trước khi ra quân nó đã căn dặn kỹ càng như vậy, chớ nếu không, dám có tắm máu. Guiliano ngẫm nghĩ: ngòai mục đích khủng bố, cuộc tàn sát này còn nhằm mục đích làm ô danh nó trước mặt dân nghèo. Nếu vậy thì đầu óc nào có thể nghĩ ra ngón đòn hiểm độc này? Không thể là ai khác ngoài cái đầu nham hiểm, độc ác và quỉ quyệt của thằng già lưu đạn Croce Malo!

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 21

Cuộc tàn sát ở Portella del Ginestra làm rung động cả nước Ý. Báo chí, đặc biệt là báo của phe hữu, mỉa mai thay lại lớn họng hơn hết. Những hàng tít chạy suốt trang nhất: "Tàn sát vô nhân đạo đàn bà trẻ em vô tội", "Không thể ngủ yên: mười lăm nhân mạng chết, ba mươi người bị thương trầm trọng", "Thành tích của người hùng: nhiều xác trẻ thơ", "Máu vô tội đổ lên đầu ai?"...

Lúc đầu, ai cũng đinh ninh không ai khác ngoài đám "Người anh em" là tác giả của tác phẩm kinh tởm ấy. Trong cuộc họp báo, Silvio Ferra cũng có lời bóng gió khiến người ta hiểu như vậy. Nhưng, Ông Trùm đã chuẩn bị trước phương án đối phó. Có vài "Người anh em" ra trước tòa khai chúng đã thấy bóng thấp thoáng của Terranova và Passatempo tại địa điểm phục kích. Băng của Guiliano không công nhận, cũng không phủ nhận. Im lặng một cách khó hiểu. Người dân Sicilian ngơ ngác hỏi nhau ý nghĩa của sự im lặng khác thường ấy!

Hai tuần lễ trước ngày bầu cử toàn quốc, Silvio Ferra đạp xe từ San Giuseppe Jato đi Piani del Greci. Hắn đạp xe dọc theo bờ sông Jato, men theo đường mòn dưới chân núi. Trên đường, có hai người mang vũ khí lên tiếng gọi tên hắn. Và bảo hắn dừng lại. Nhưng, hắn cắm đầu đạp xe vọt lẹ. Được một quãng dài, hắn mới dám ngoảnh cổ lại nhìn. Hai tên kia còn kiên nhẫn lếch thếch chạy theo. Nhưng hắn vọt luôn. Vào đến thị trấn Piani, quay lại nhìn, hắn không còn thấy hai tên kia nữa.

Silvio vào trụ sở của đảng xã hội và họp với mấy lãnh đạo của đảng trong vùng đó gần ba tiếng đồng hồ. Lúc xế chiều, hắn vội vã để cố trở về nhà trước khi trời tối. Dắt chiếc xe đạp lững thững qua quảng trường thị xã, nhiều người quen biết lên tiếng vui vẻ chào hỏi hắn. Bỗng, có bốn người vây lấy hắn và đi theo hắn. Silvio Ferra nhận thấy một trong bốn tên kia là một sếp sòng Mafia ở Montelepre. Hắn cảm thấy rờn rợn. Từ hồi còn nhỏ, hắn đã biết Quintana. Hắn cũng biết là tại thị trấn Piani, cái bóng của Guiliano khiến cho đám "Người anh em" không dám ngang nhiên vùng vẫy như chỗ không người. Trên đầu bọn chúng, lưỡi gươm Guiliano treo lơ lửng. Tình hình lúc đó không cho phép "Người anh em" dám chọc giận công khai Guiliano. Tuy nhiên, Silvio cũng không dám công khai khiêu khích "Người anh em". Bởi vậy, hắn cũng mỉm cười gật đầu chào Quintana và nói, giọng

xởi lởi:
- Từ đây về đến nhà ông anh, đường cũng còn xa dữ. Ông anh đi chơi về trễ qúa vậy, ông anh?
- A, chào người hùng. Anh em mình cùng đi dạo với nhau một quãng nhé, đừng từ chối. Mà cũng chớ la lối om sòm. Không có lợi cho anh bạn đâu. Tụi này có vài điều muốn nói với anh bạn.
- Thì ông anh cứ nói ngay tại đây đi.
Silvio Ferra bắt đầu thấy run. Cũng như khi hắn ra trận lần đầu tiên. Với kinh nghiệm ấy, hắn nghĩ rằng hắn có thể khắc phục được sự sợ hãi mà hắn đang cảm thấy. Hắn cố chủ động để không vì bộc phát mà có những hành động không thích hợp và dại dột. Hai tên trong bọn nắm lấy cánh tay hắn và kè sát hai bên. Chúng làm như những người bạn thân thiết kè sát nhau đi. Chiếc xe đạp của Silvio bị để lại nằm chỏng trơ giữa quảng trường.
Silvio nhìn thấy dân thị trấn vẫn ngồi chơi trước cửa nhà họ. Họ cũng nhìn thấy hắn và biết sự gì sắp xảy ra. Dĩ nhiên là họ có thể đến cứu hắn. Nhưng vụ tàn sát kinh khủng ở Portella del Ginestra, không khí khủng bố ngột ngạt nặng nề đè nặng lên mọi người làm cho ai nấy tuy biết, tuy muốn cứu hắn, nhưng cũng không dám hó hé, nhúc nhích. Silvio Ferra đứng lì như chôn chân xuống đất. Quay nhìn về phía trụ sở, hắn vẫn thấy vài "đồng chí" đứng ở cửa. Lẽ nào họ không nhìn thấy và không hiểu hắn đang bị uy hiếp. Nhưng, chẳng có ai chạy tới. Hắn la lớn: "Cứu tôi với!". Dân thị xã đứng im, nhìn! Các đồng chí cũng đứng im, nhìn!
Quintana cười gằn và đẩy mạnh hắn về phía trước:
- Đừng có khùng. Đã ai làm gì nào. Tụi này chỉ muốn nói chuyện với anh bạn thôi mà. Ngoan ngoãn đi theo tụi này. La lối kêu cứu là hại mấy thằng kia đó. Vả lại, chẳng có thằng nào dám đến đâu. Kêu vô ích.
Trời đã sẩm tối, trăng đã lên. Silvio cảm thấy họng súng gí sau lưng. Hắn nghĩ: nếu muốn, chúng vẫn có thể giết hắn ngay tại quảng trường này mà chẳng sợ hãi gì. Và ngay tại đó cũng chẳng có ai – kể cả các "đồng chí" của hắn – dám cứu hắn. Ngoan ngoãn đi theo Quintana thì có lẽ không chết. Có thiếu gì nhân chứng biết Quintana. Nếu hắn cứ tiếp tục cự nự, rất có thể buộc lòng chúng phải "khử" hắn. Những ý nghĩ ấy liên tiếp nảy ra trong đầu Silvio.
Quintana nhỏ nhẹ nói:
- Tụi này khuyên anh bạn nên "stop" cái trò điên khùng cộng sản của anh bạn lại. Tụi này đã nhân nhượng, bỏ qua cho anh bạn cái tội vu khống cho tụi này thực hiên vụ khủng bố ở Ginestra. Nhưng, anh bạn tỏ ra không biết điều. Sự nhẫn nại của tụi này, đáng tiếc, rất hạn chế, đã thế lại không được đền bù gì. Anh bạn tưởng thế là khôn ngoan sao chứ? Nếu anh bạn cứ nhất định diễn trò cộng sản thì tụi này bắt buộc phải để đám con của anh bạn mồ

côi cha đấy.
Lúc đó họ đi ra khỏi thị trấn. Và bắt đầu lên dốc đá dẫn tới núi Cumeta. Silvio ngay nhìn lại phía sau. Chẳng thấy ai đi theo. Tuyệt vọng, hắn nói với Quintana:
- Lẽ nào ông anh đang tâm giết một người cha trong gia đình chỉ vì chuyện chính trị nhỏ nhặt đó sao?
Quintana cười gằn, đểu cáng:
- Đ.m, chỉ cần vô ý nhổ nước miếng trúng phải giày của tao thì cũng đủ bỏ mẹ rồi, nữa là...
Khi cảm thấy cánh tay được nới lỏng. Silvio vùng chạy xuống dốc, vừa chạy vừa la.
Dân thị xã nghe thấy tiếng súng nổ. Một trong số những người lãnh đạo đảng bộ Xã hội ở địa phương đã chạy đến đồn cảnh vệ.
Sáng hôm sau, xác của Silvio được tìm thấy bị vứt trong khe núi. Khi được cảnh sát hỏi, không một người dân thị xã nào nhận mình đã nhìn thấy sự việc xảy ra lúc đầu như thế nào. Không một ai đã nhận trông thấy Quintana. Thế đấy, bướng bỉnh, chống đối, ủng hộ cánh tả... nhưng, căn cốt đã là người Sicilian, thì không thể phạm luật omerta. Tuy không khai báo gì với cảnh sát, nhưng Guiliano đã được họ kể lại cho nghe, từng chi tiết.
Nhờ phối hợp nhiều yếu tố, nhiều thủ đoạn, nhiều loại hình hoạt động, đảng Dân chủ Thiên chúa giáo đã thắng trong cuộc bầu cử toàn quốc sau đó. Lần này thì Ông Trùm và đám "Người anh em" đã làm ăn có hiệu quả. Vụ tàn sát ở Portella del Ginestra chỉ làm cho dân Ý xúc động. Nhưng đã làm cho dân Sicilian tê liệt tinh thần. Giáo hội Công giáo – đã đem ngọn cờ thánh giá ra để vận động bầu cử, và đã thực thi đức ái hữu của Chúa một cách rất hào phóng – sau khi xong việc, đã trở lại cái mức "tằn tiện dè sẻn" trong các hoạt động bác ái của mình. Vụ ám sát Silvio Ferra được báo chí của phe tả đem mọi nỗ lực thổi bùng căm hờn trong dân chúng. Nhưng những bài báo ấy nghe cũng chỉ xao xác như chim hót của con chim thiên nga giãy chết. Đảng Dân chủ Thiên chúa giáo cầm quyền đã nhận chìm vụ này.
Năm 1948, đảng Dân chủ Thiên chúa giáo thắng lớn trong cuộc bầu cử toàn quốc. Với đa số áp đảo, đảng vẫn dễ dàng thao túng quốc hội. Chính phủ vẫn nằm trong tay đảng. Mọi sự đâu lại vào đó. Ông nhà giàu vẫn tiếp tục bóc lột và phè phỡn. Thằng khố rách vẫn tiếp tục đổ mồ hôi với cái bụng lép kẹp. Vợ con thằng nghèo vẫn tiếp tục xanh xao, đói rách. Nghĩa là vẫn đường xưa lối cũ. Nghĩa là đảng Dân chủ Thiên chúa giáo vẫn còn thì giờ và sức lực để ca khúc "đường ta ta cứ đi, tiền dân ta cứ tiêu, đầu dân ta cứ đè". Rõ ràng là trong tương lai nhìn thấy được, đảng Dân chủ Thiên chúa giáo vẫn ăn trên ngồi trước, Ông Trùm Croce vẫn là người cai trị trên thực tế của đảo Sicily. Đạo Thiên chúa vẫn là quốc đạo của Ý. Và thiên hạ cá nhau, sớm muộn gì

ngài Franco Trezza cũng vồ được cái ghế thủ tướng nước Ý.
Thì ra rốt cuộc, thằng Pisciotta có lý!
Thông qua giáo sư Adonis, Ông Trùm đã cho Guiliano biết là đảng Dân chủ Thiên chúa giáo xét thấy không thể miễn xá cho nó được vì "vụ Portella tai tiếng quá". Hoặc "hậu quả của chính trị vụ đó quá nặng nề". Theo lời Ông Trùm nói với giáo sư Adonis thì:
- Ngài bộ trưởng Franco Trezza cũng bị trói tay. Đức Hồng y giáo chủ cũng không thể đỡ gạt gì được cho một kẻ mà chính ngài cũng đinh ninh là đã tàn nhẫn đang tâm giết hại đàn bà, trẻ thơ vô tội. Nhưng, riêng tôi – còn nước, còn tát – tôi sẽ vẫn tiếp tục làm tất cả những gì phải là và có thể làm để giật cho được cái miễn xá cho Guiliano.
Tuy nhiên, cũng theo ý Ông Trùm, tốt nhất là Guiliano nên di cư sang Mỹ hoặc sang Brazil. Trong trường hợp này, lão sẽ làm mọi sự để giúp hắn ra đi suôn sẻ.
Thái độ của Guiliano khi nhận được tin bọn Rome và ngay cả đức Hồng y giáo chủ và Croce "chơi bài ba lá" với mình đã làm cho tất cả thủ hạ của hắn ngạc nhiên. Dường như hắn đã dự đoán trước và đã có đối sách trước sự lừa lọc, lật lọng, xảo quyệt và đểu cáng của đàn anh, của cả Đấng Bề Trên rất đáng kính trọng: Hội Thánh. Và như thế hắn coi chuyện đểu cáng của bọn ấy là điều dĩ nhiên. Hắn hạ lệnh cho thủ hạ rút sâu vào trong núi. Và các sếp phải hạ trại quanh quanh gần đó để có mặt ngay khi cần. Ngày lại ngày trôi qua, Guiliano như càng rúc sâu vào và co lại trong thế giới huyền bí riêng của mình. Các sếp nôn nóng, khắc khoải chờ đợi mấy tuần lễ liền. Vẫn êm re.
Nhưng, vào một buổi sáng không vệ sĩ nào đi theo, một mình Guiliano đi sâu nữa vào trong núi. Mãi đến lúc trời tối mịt hắn mới về đến sào huyệt. Đứng trước đống lửa, Guiliano vắn tắt, nhưng oai nghiêm ra lệnh:
- Aspanu, mời các sếp lại họp.

Trên lãnh địa rộng mấy trăm ngàn mẫu của mình, hoàng thân Ollorto đã cho trồng đủ thứ cây trái, nhờ đó từ ngàn xưa Sicily đã được hân hạnh mang cái mỹ hiệu "vựa trái cây ngon lành nhất nước Ý". Chanh, cam, đậu, ô – liu, nho, ớt, cà chua, cà tím, trái nào trái ấy to bằng mấy cái tô. Lại cả tre để đan sọt đựng trái cây nữa. Và ô – liu thì rất nhiều dầu. Chỉ có một phần rất nhỏ đất được nhượng lại cho nông dân theo chế độ thu tô trên căn bản một nửa số lượng thu hoạch. Tuy là hoàng thân, ngài cũng không muốn tỏ ra khác biệt với bất cứ một tên địa chủ nào khác. Nghĩa là, bao nhiêu phần béo bở nhất thì ngài giành lấy hoặc tìm cách giành lấy đớp hết. Cho thuê máy móc, ngài độc quyền. Hạt giống, cũng ngài. Phân bón, cũng ngài. Cho đến chuyên chở sản phẩm, cũng ngài luôn. Bởi vậy tiếng là tá điền hưởng 50% sản

lượng thu hoạch, nhưng thực tế vào được đến bao tử tá điền 25% đã là quá may. Và để được cái may đó thì tá điền phải đổ mồ hôi, sôi nước mắt quanh năm suốt tháng. Nhưng, quả thực là còn may so với thằng không được làm tá điền cho ngài mà chỉ làm công nhật theo mùa với đồng lương chết đói.
Nói chung, đất ở Sicily tốt. Và các ngài quý tộc, địa chủ của Sicily vẫn có thói quen tốt lành mà có lẽ vì đầu óc mụ ẫm, ngu muội nên mấy thằng khố rách không tài nào hiểu được. Đó là các ngài cứ nhất định bỏ hoang một số ruộng đất. Không trồng trọt. Cũng chẳng cho thuê. Để hoang chơi vậy đó. Thế mới ngông. Ngay năm 1860, nhà đại cách mạng Ý là Garibaldi đã hứa với nông dân là "người cày có ruộng". Ấy vậy mà đến năm 1947, đức ngài hoàng thân Ollorto vẫn còn hàng trăm ngàn mẫu bỏ hoang, cho thỏa thói chơi ngông của ngài. Các ông hoàng bà chúa khác sử dụng số đất hoang này như một "quỹ dự trữ". Lâu lâu túng tiền, cắt một miếng, bán. Lâu lâu cần tiền thanh toán cho cơn hứng bất tử của mình, cắt một miếng, bán.
Trong cuộc bầu cử toàn quốc vừa qua, tất cả các đảng phái, kể cả đảng Dân chủ Thiên chúa giáo đều hứa sẽ tranh đấu để phân chia lại ruộng đất, thực hiện lời hứa của nhà đại cách mạng Garibaldi "người cày có ruộng", mà có phải là nước Ý chưa có đạo luật quy định tất cả đất bỏ hoang của các lãnh địa mênh mông đều được chia ra bán lại cho nông dân với giá tượng trưng đâu!? Có rồi! Và có hơi nhiều và hơi lâu rồi nữa là khác.
Nhưng...
Các ông hoàng bà chúa chủ đất có một thủ thuật rất đơn giản và tương đối rẻ tiền để khỏi thi hành luật ấy. Chỉ việc thảy cho mấy "Người anh em" ít tiền còm là "Người anh em" sẽ thăm hỏi ra oai cho thằng khố rách áo ôm nào dám trưng luật ra để đòi tiền mua rẻ đất của các ngài. Vào những ngày – theo luật – cho phép nông dân mua lại đất thì mấy "Người anh em" chỉ việc cưỡi ngựa diễu tới diễu lui rong chơi phía ngoài cổng lâu đài của các chủ đất là mấy thằng khố rách co vòi hết ráo, chẳng thằng nào dám lân la đến gần lâu đài để eo xèo, xin mua lại đất. Nếu thằng nào dám thí mạng cùi, thì cũng chỉ dám đến ngồi ở cổng lâu đài, chẳng dám vào. Và nếu có thằng nào cứ nhất định thí mạng vào đòi mua... thì cũng được thôi. Có điều, gia đình thằng đó khỏi có một thằng đàn ông, con trai nào sống sót để cày ruộng đó. Và, cái đó đã thành lệ, thành truyền thống Sicilian, chỉ đơn giản thế thôi mà từ bao năm qua, chưa một thước đất nào của lãnh địa bán ra theo luật cả. Luật pháp làm gì được mấy ông cả, bà lớn đó. "Ơ hơ, có phải tôi không chịu bán đất đâu. Tụi nó không chịu đến mua. Bộ tôi phải đến nhà tụi nó để lạy lụy tụi nó đến mua à?". Thế là xong. Quốc hội Rome cứ việc thông qua các đạo luật cải cách ruộng đất rất chi là cấp tiến. Một trăm đạo luật như thế cũng chấp hết. Cứ nằm đó cho bụi đóng chơi. Như đã có lần, trong một lúc bất ngờ, Ông Trùm Croce đã vui miệng nói với ngài bộ trưởng tư pháp một

câu để đời như thế này: "Luật với lệ làm quái gì. Vì với tụi này, luật lệ có sức nặng nào đâu".
Chỉ cần một sếp Mafia thì cũng quá đủ để khỏi có một thằng khố rách nào dám đến lâu đài ngài hoàng thân Ollorto để láo lếu đòi xin mua đất theo luật định. Nhưng, có lẽ Ông Trùm muốn cho các sếp tay em của mình có "công ăn việc làm", kiếm chút tiền còm tăng thu nhập, để cải thiện bữa ăn hay sao mà gợi ý ngài hoàng thân mướn luôn một lúc sáu sếp làm gabellati "bảo vệ". Bởi vậy, buổi sáng rực rỡ hôm ấy, thời tiết nóng đến nỗi núi đá ở Sicily cũng phải đổ mồ hôi. Vậy mà sáu sếp Mafia của Sicily vẫn vui vẻ rủ nhau cưỡi ngựa thả diều bên ngoài cổng lâu đài của ngài hoàng thân. Đám nông dân đói quá nên đầu gối cũng phải bò, lết đến cổng lâu đài, mặc dù trong bụng đánh lô – tô. Chúng lết tới, nhưng cũng chỉ dám túm tụm nhau dưới bóng cây ô – liu hoặc bóng bức tượng Đức Chúa Jesus ở gần cổng lãnh địa để nhìn sáu nhân vật nổi tiếng hung ác nhất Sicily cưỡi ngựa rong chơi ở đó. Đám khố rách kiên nhẫn ngồi ở đó chờ Chúa ban phép lạ. Nhưng chờ hoài, phép lạ chẳng xảy ra. Luật pháp, có như không. Ngày hôm đó, không hiểu có phải là để đề phòng cuộc nông dân nổi dậy hay sao mà ngài bộ trưởng Bộ tư pháp đã ban lệnh cho toàn thể ngành cớm, từ cớm gộc, đến cớm oắt phải cắm trại 100% để... trực chiến. Trên toàn đảo Sicily ngày hôm đó có lẽ trừ cảnh sát giao thông, không tìm đâu ra một anh cớm ngoài đường. Tất cả đều trong doanh trại, trong đồn. Để trực chiến. Báo chí và phe đối lập hoạnh họe gì được. Bên ngoài lãnh địa đã có các sếp Mafia đi tuần tiễu giùm. Cao kiến thay! Có vậy mới làm được bộ trưởng Bộ tư pháp chớ.
Đám khố rách cũng lì, chịu dãi nắng bên ngoài cổng lâu đài. Chờ. Sáu ông sếp Mafia cũng kiên trì chẳng kém. Vẫn cứ cưỡi ngựa diễu tới diễu lui dưới ánh nắng chói chang. Nét mặt vị nào cũng lạnh như tiền, mặc dù trời rất nóng nực. Vị nào cũng biểu dương lực lượng giống hệt như nhau: súng lục tận lưng, súng săn đeo trên vai, súng máy cài sau yên ngựa. Cứ thế cưỡi ngựa đi tới đi lui, như cái quả lắc đồng hồ. Chẳng nói chẳng rằng, làm như không có đám dân khố rách đang đứng ngồi túm tụm ở đó. Chắc bọn này hy vọng Chúa làm phép lạ cho mấy đấng "long kỵ binh" kia cất cánh bay lên trời để cho họ can đảm vượt qua cổng lâu đài, vào xin mua lại mảnh đất theo luật định. Trong khi chờ đợi phép lạ xảy ra, đám khố rách giở cơm nắm cơm gói ra mà ăn uống với nhau. Có người còn thủ theo chai rượu. Bấy giờ giở ra nhâm nhi lai rai với nhau. Chỉ dám chờ. Không có ai dám quậy. Những người có mặt ở đây hầu hết là đàn ông. Chỉ có một số ít là đàn bà. Trong số ấy có cả ông bà già của Silvio Ferra và cả Justina cô nương nữa. Gia đình này đến là để xin mua lại đất, vừa để tỏ sự thách thức những kẻ đã giết con, giết anh của họ. Trong bụng thì nghĩ vậy, nhưng cũng "rét", nên không dám vượt qua ranh giới định mệnh do móng mấy con ngựa của sáu tên cốt đột kia

vạch ra trên mặt đường, để đòi cái quyền mà luật pháp do những ông to bà lớn của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo ở Rome đã làm ra và dành cho họ. Đám nông dân không phải chỉ sợ thôi. Sáu đấng "long kỵ binh" kia đều là những con người "đáng trọng nể". Chính các vị là người làm ra luật, thi hành luật và xét xử theo luật. Tất nhiên không phải luật pháp của quốc gia. Ý muốn của các vị là luật. Và bản thân các vị là những đấng toàn năng và toàn quyền, nhất là quyền sinh sát. Chính quyền Mafia chỉ là cái bóng, nhưng hữu hiệu gấp bội so với chính quyền Rome. Lơ mơ với chính quyền Rome có thể vẫn bình an vô sự. Nhưng lơ mơ với mafia thì dứt khoát là không xong rồi. Nếu không tiêu mạng thì nhà cửa, gia súc, mùa màng cũng bị bầy hầy là giá chót. Nông dân bị mất trộm cừu ấy, mà còn nhiều thứ khác tiếp theo nữa. Đám khố rách Sicilian, trong những trường hợp tương tự, có một lối giải quyết khác, độc đáo và hữu hiệu vô cùng cứ đến gặp sếp Mafia địa phương, "Puộc – boa" (1) 25% giá trị con vật bị mất thì chẳng những tìm thấy, mà còn nhận được lời đảm bảo con vật ấy sẽ không bao giờ bị "mất" như vậy nữa. Chánh quyền Rome có dám hứa ngon, đảm bảo chắc như vậy không? Nếu có một tên cốt đột nào ngà ngà say, hoặc vì lý do trời ơi đất hỡi nào đó, đã quất sụm một công nhân, nông dân vô tội nào đó, thì nhà nước chẳng nên phí sức đi điều tra tìm thủ phạm. Mất công vô ích. Bởi vì sẽ có vô khối nhân chứng gian và nhất là luật omerta. Dân Sicilian có thể không tuân theo mười giới răn của Chúa, nhưng luật omerta thì thủ rất kỹ, rất kỹ. Gia đình nạn nhân hãy đến sếp Mafia địa phương. Ân oán sẽ phân minh ngay trước mắt. Nếu bị chính sếp Mafia quất sụm, thì gia đình nạn nhân hãy ghi vào sổ nợ máu. Đời cha không đòi được thì đời con. Đời con không đòi được thì đời cháu. Có thể đòi không được mà còn bị vay thêm. Nhưng dù không đòi được, vẫn phải đòi. Nếu không sẽ bị coi là hèn. Con trai nhà đó khỏi lấy vợ. Con gái nhà đó khỏi lấy chồng. Còn tệ hơn bị cùi. Không có chuyện tha thứ. Không có chuyện xót thương trắc ẩn.

Trộm cắp lặt vặt giữa lối xóm với nhau cũng có thể tử hình. Trong khi đó, những mối cừu thù vẫn có thể giải quyết "trong danh dự". Tranh chấp có thể giải quyết khỏi tốn một xu cho thầy cãi. Phán quyết của các sếp Mafia có thể bỏ qua. Cũng không thể chống án. Sự trừng phạt rất nặng nề và được thi hành răm rắp. Không thể trốn tránh, trừ khi bán sới khỏi xứ di cư sang nước khác sống mai danh ẩn tích, nếu không đủ móng vuốt trả đũa những cuộc tầm thù. Các sếp mafia thực sự nắm quyền hành ở Sicily, ngay cả thủ tướng nước ý cũng đành chào thua.

Chính vì những lý do đó mà đám dân khố rách kia, tuy đông đảo, cũng đành ngồi ngoài cổng lâu đài ngài hoàng thân Ollorto để ngắm sáu đấng anh hùng Mafia cưỡi ngựa, rong chơi diễu qua diễu lại. Tuy cùng mục đích, nhưng sáu đấng không đi chung với nhau. Vì như vậy tỏ ra là yếu. Anh hùng một cõi.

Giang sơn nào, anh hùng nấy. Như một ông vua trong vương quốc của mình, mỗi vị có sắc thái riêng, sở trường riêng, độc đáo của mình.
Trong số lục vị quần anh ấy, đấng anh hùng được khiếp sợ nhất có cái tên cúng cơm là Siano. Cõi trời riêng của "ngài" là thị trấn Bisacquino. Hôm đó, "ngài" cưỡi con ngựa xám đốm đen. Năm đó, "ngài" khoảng lục tuần. Nước da mặt của "ngài" cũng xám xám lốm đốm như màu lông con ngựa "ngài" đang cưỡi. Chỉ mới hai mươi sáu tuổi, danh của "ngài đã nổi như cồn, đến mức hầu như "ngài" trở nên một nhân vật thần thoại. "Ngài" khởi đầu sự nghiệp bằng cách quất sụm nhân vật tiền nhiệm của "ngài" là " sếp" Mafia địa phương lúc đó. Vị tiền nhiệm này đã "hóa kiếp" cho đấng thân sinh của "ngài", lúc đó "ngài" mới 12 tuổi. "Ngài" đã ăn chay nằm đất, gặm nhấm nỗi căm hờn của mình suốt mười bốn năm trời. Cho đến một hôm cừu nhân của "ngài" đang nhong nhong cưỡi ngựa trên đường thì từ trên cây, "ngài" đã phóng mình xuống, trúng lưng con ngựa, ngay phía sau cừu nhân. Gí dao sau lưng cừu nhân và phóng ngựa ra giữa quảng trường thị trấn. Trước sự quan chiêm của đồng bào đông đảo, "ngài" đã nghiêm chỉnh đòi món nợ máu mười bốn năm trước. "Ngài" đã cắt tai, xẻo mũi, khoét mắt, cắt môi và xẻo luôn cái "củ tội" của cừu nhân. Sau đó "ngài đã ôm cái xác máu me đầm đìa của cừu nhân, cưỡi con ngựa cừu nhân, nghênh ngang diễu qua diễu lại ngay trước cửa nhà cừu nhân. Sau lễ đăng quang đó, "ngài" lên ngôi và trị vì thị trấn Bisacquino bằng máu và bằng bàn tay sắt của "ngài".
Đấng anh hùng thứ hai phương danh là Arzana. Vương quốc của "ngài" là thị trấn Piani del Greci. Hôm đó "ngài" cưỡi ngựa ô trên đầu cắm chùm lông tía. "Ngài" là vị quân vương thâm trầm, chín chắn. Triết lý của "ngài" là bất cứ một cuộc tranh chấp, một đám cãi nhau nào, vì bất cứ lý do gì bao giờ cũng có hai phía đối nghịch. Phía đúng, phía có lý là phía chạy đến cầu cứu "ngài" trước phe kia. Vũ trụ quan và nhân sinh quan của "ngài" chỉ đơn giản có vậy thôi. Những triết lý thái cực của người Tàu hay triết học biện chứng của Hegel cũng có hơn gì? "Ngài" không chịu tham gia vào việc kết án tử hình tên Silvio Ferra "nếu chỉ vì mục đích chính trị". Thật ra, "ngài" đã biết trước cái kết thúc bi thảm của tên đó từ mấy năm trước, nghĩa là từ lúc hắn tập tọng đóng trò cho bọn hồng, bọn đỏ kia. "Ngài" có hơi buồn vì bản án tử hình dành cho Silvio. Nhưng "ngài" bất lực không đỡ gạt giùm hắn được. Bởi vì đấng chúa tể Croce Malo và các đấng quân vương kia đã phán rằng: "Nay đã đến lúc phải treo cổ một tấm gương để răn dạy người dân vùng này". Ách cai trị của "ngài" xem ra êm ái hơn, nhẹ nhàng hơn so với các đấng quân vương kia. Bởi vậy, trong số lục vị anh hùng cưỡi ngựa rong chơi hôm đó, "ngài" ít bị dân chúng khiếp nhất. Hôm đó, với nét mặt vô cảm, "ngài" cưỡi ngựa tham gia biểu dương lực lượng và ý chí cùng các vị khác. Trong lòng "ngài", không gợn lên một chút hoài nghi về sự lành, dữ, đúng,

sai trong hành vi của "ngài".
Đấng anh hùng thứ ba đang ngồi trên lưng ngựa mang danh là Piddu. Giang sơn riêng của "ngài" là thị trấn Caltaniseta. Hôm ấy "ngài" đã cho trang trí hàm thiếc con ngựa "ngài" cưỡi bằng những tràng hoa rực rỡ. Năm nay, "ngài" tương đối đã cao niên, nhưng vẫn đầy hùng tính, ngay từ lúc còn là thanh niên, hùng tính của "ngài" đã có nét bộc lộ độc đáo: rất ưa nịnh, nông nổi, phù phiếm, háo thắng và nhất là háo sắc. Trong một ngày lễ hội của thị trấn, đã có một chàng trai tuy gốc gác quê mùa, nhưng lại rất hào hoa, phong nhã. Hắn đã phạm tội trọng vì cái tội phong nhã của hắn đã làm cho con tim của nhiều bà, nhiều cô thổn thức. Lúc khiêu vũ, hắn đã dám đeo nhạc vào cổ tay, cổ chân của hắn và nhảy múa dẻo quẹo, hắn dám mặc áo sơ – mi lụa đặt may tại Palermo, hắn đã dám đệm cho lời ca vốn đã đầy sức mê hoặc quyến rũ bằng cây đàn chế tạo tại Tây Ban Nha. Như vậy, sao quốc vương Piddu không nổi giận cho được. Nhưng "ngài" nổi điên khi những đôi mắt chó giấy của lũ đàn bà con gái địa phương này đã không biết người biết của và đam mê ngu muội, không biết si mê "ngài" mà lại si mê thằng nhà quê nọ, nó chẳng có cái đếch gì ngoài cái tốt mã, nụ cười duyên, điệu múa dẻo và giọng ca mê hoặc. Valentino, thằng nhà quê ngu muội ấy đâu biết rằng ngày lễ hội hôm đó cũng là ngày thần định mệnh đến gõ cửa nhà mình. Trên đường trở về, người ta thấy xác chàng trai ấy nằm sấp trên đường, đạn găm nát thây, lỗ chỗ như tổ ong bầu. Đó là thành tích khởi nghiệp của đấng anh hùng Piddu.
Đấng anh hùng thứ tư mang phương danh là Marcuzzi. Thằng khốn Pisciotta đã lấy máu của một người anh em bà con của "ngài" để làm lễ nhập đạo dao búa. Đó chính là tên buôn lậu đã mau mồm mau miệng xin thầy đội cho phép nó đi bắt Guiliano trong chuyến buôn chui đầu tiên và bị thầy đội đế cho một tràng tiểu liên suýt toi mạng đó. Người hùng Marcuzzi có nếp sống khắc khổ và rất sùng đạo. Như mọi đấng phú hào miệt vườn, "ngài" đặt ngay trong nhà của "ngài" một phòng mà "ngài" mệnh danh là "nhà nguyện riêng", nơi hàng ngày "ngài" cầu kinh sớm tối. Không hiểu do trong nhà của "ngài" có nhiều tượng thánh – đủ kiểu đủ cỡ tượng Đức Chúa Jesus, Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Maria và nhiều chư thánh khác, chỗ nào cũng có, từ đầu giường nơi "ngài" và phu nhân hú hí cho đến xó bếp – hay là "ngài" vẫn giữ được nếp sống của lão già miệt vườn nên "ngài" sống rất thanh đạm. "Ngài" có cái nếp rất đáng quí là không thích tiêu mà chỉ thích giữ để dành tiền. Phải thành thật và ca tụng và khâm phục "ngài" ở chỗ - tuy không giàu có – "ngài" vẫn đủ tâm huyết và khẳng khái từ chối những mối lợi bất chánh. "Ngài" yêu chuộng quyền lực chẳng phải vì quyền lực đem lại cho "ngài" lợi ích vật chất, mà chỉ yêu quyền lực vì quyền lực. Triết lý về quyền lực của "ngài" rất thâm thúy, theo đó thì "quyền lực tự bản thân nó đã có một giá trị". Nghĩa là quyền lực có giá trị nội tại trong chính nó, lấy chính nó

làm cứu cánh. Cũng như chủ trương của Palton, "yêu là để yêu chứ không phải để chiếm đoạt cái ta yêu." Thấy chưa, sâu sắc chưa. Ấy vậy mà những đứa thối mồm cứ nói "ngài" là một thằng già hủ. Tâm hồn của "ngài" là một trường ác đấu giữa hai tình cảm và mâu thuẫn: say mê giúp đỡ người đồng hương Sicilian một cách hòan toàn vô tư, đồng thời lại là một Mafioso theo trường phái cổ điển và cuồng tín. Chẳng thế ngài đã thẳng tay xử tử thằng cháu ruột của "ngài" khi nó phạm luật omerta, dám tiết lộ cho cảnh sát bí mật của hành động Mafia, chỉ vì nó bị cảnh sát của phát – xít nện đau quá, chịu không nổi mà phải khai ra.

Đấng anh hùng thứ năm trên lưng ngựa là ngài Bucilla, thị trấn Partinico là nơi dụng võ của "ngài". Ngày hôm nay "ngài" vẫn giữ và còn đang mặc bộ đồ "cao – bồi vườn" mà năm năm trước đó "ngài" đã mặc khi đến vi thiềng của giáo sư Adonis "ít trái cây vườn nhà, nhiều quá ăn không hết, để rụng uổng", đặng xin cho con trai của người bạn hàng xóm thi rớt đại học được đậu. Vẫn bộ đồ ấy, mặc dù sau năm năm, đã bao nhiêu nước chảy qua cầu, đã bao nhiêu bèo dạt hoa trôi. Chẳng hạn, thân thể của "ngài" vốn dĩ đã to ngang, nay lại tặng trọng thêm hai chục ký thịt và mỡ nữa. Chẳng hạn gia sản của "ngài" – so với tài sản của hoàng thân Ollorto thì chẳng khác nào giọt nước sánh với đại dương – cũng tăng gấp năm gấp mười so với năm năm trước. Chỉ vì hiếu cổ và tôn cổ chứ chẳng phải tằn tiện, keo kiệt mà "ngài" vẫn cứ đeo bộ đồ cao – bồi vườn ấy. Những hành động mà thiên hạ độc mồm độc miệng gọi là hung bạo tàn nhẫn đều được "ngài" thực hiện với ý thức sáng suốt và đều do động lực là lòng chí thành chí thiện. "Ngài" cũng có ý thức rất cao về danh dự cá nhân. Chẳng thế một lần kia, có một tên dại dột vui miệng nói một câu khôi hài chọc ghẹo "ngài", "ngài" đã lụi cho thằng đó mấy nhát dao, cho về chầu tổ tức khắc. Lòng yêu của "ngài" dành cho đức công bằng mạnh mẽ không thua gì tòa án tối cao của nước Anh thế kỷ 18, đã dành án tử hình cho đứa bé con can tội móc túi vì nó đói quá. Cũng vậy, có đứa đã toi mạng bởi tay "ngài" chỉ vì đã trộm của "ngài" một quả trứng.

Đấng anh hùng thứ sáu với nét mặt cô hồn hắc ám có phương danh là Guido Quitana. Trên danh nghĩa, nơi hùng cứ của "ngài" là thị trấn Montelepre. Nhưng chiến công đẫm máu của "ngài" lại diễn ra ở thị trấn Corleone. Bất đắc dĩ "ngài" phải đi viễn chinh như vậy. Chỉ vì thằng nhóc khốn nạn Guiliano đã làm "kỳ đà cản mũi" sự nghiệp của "ngài" ở đó. Chẳng những thằng nhóc khốn nạn ấy đã che lấp cái oai linh của "ngài" mà còn dồn "ngài" đến chỗ "đói". Đã có Guiliano thì ai thèm chạy đến chỗ "ngài" để cầu cứu điều gì. Và "ngài" cũng chẳng thi thố được một đòn ngoạn mục nào để ra oai cho dân thị trấn khiếp vía, đặng hù dọa kiếm chác. Dân thị trấn Montelepre không sợ "ngài", không nhờ vả "ngài". Vì thế cũng chẳng biếu xén "ngài"

cái gì. Cho nên "ngài" "đói". Mà đã đói thì đầu gối phải bò. Đó là luật sinh tồn ở đời. Đó là lý do "ngài" phải viễn chinh ở Corleone. Khốn nỗi, dân thị trấn Corleone cũng toàn là dân nghèo kiết xác. Cho nên bổng lộc của "ngài" ở đó cũng rất hom hem. Cũng may, để bù cho sự thiệt thòi ấy thì cái bản năng dã thú, khát máu của "ngài" gặp được nơi phúc địa. Tấm lòng khát khao những hành vi tàn bạo, man rợ đã được thỏa mãn tối đa. "Ngài" đã thi triển được hết các món nghề giết người và rất lạnh và đủ kiểu của "ngài". Thành tích vĩ đại của "ngài" tại thị trấn Corleone chỉ trong có mấy năm trời "ngài" viễn chinh tại đó – chỉ xin kể thành tích vĩ đại nhất, xuất sắc nhất – là đã xóa sổ đời cho trọn vẹn bốn gia đình. Già trẻ lớn bé, thậm chí trẻ sơ sinh, đều được "ngài" ra tay tế độ tuốt luốt. Mà chỉ vì trong bốn gia đình này đã có đứa cả gan dám cưỡng lại lệnh "ngài". Chính tay "ngài" cũng xóa sổ bụi đời cho Silvio Ferra. Cũng chính tay "ngài" đã hóa kiếp cho tất cả những tên hồng hồng hay đỏ lói trong thị trấn Corleone. "Ngài" chỉ thấy màu đỏ của máu, chứ không muốn màu cờ của bọn xã hội và bọn cộng sản. Có lẽ trong số sáu anh hung cưỡi ngựa diễu qua diễu lại trước cổng lâu đài hoàng thân Ollorto hôm đó, thì "ngài" là vị độc nhất bị người ta ghét sợ hơn là nể sợ. Đó là sáu đấng anh hung sếp sòng Mafia của đảo Sicily do ngài hoàng thân Ollorto triệu tới, để làm gabelatti theo luật định. Sáu đấng anh hùng, mỗi đấng một vẻ, mỗi đấng một cách, mỗi đấng một oai linh, để làm hiệu kỳ cho mình. Chỉ thấy bóng hiệu kỳ của mỗi đấng, dân chúng đã thấy bàng hoàng kinh sợ. Sáu đấng anh hùng hôm đó thong dong cưỡi ngựa dạo chơi bên ngoài cổng lâu đài của ngài Hoàng thân. Đám khố rách sợ oai linh của các đấng lắm. Sợ lắm, nhưng cái đói cũng làm cho họ trở nên lì lợm. Tuy nhiên, cũng chỉ dám lì lợm đến cái mức run rẩy đứng dưới bóng tượng Đức Chúa Jesus dựng ở gần đó. Để chờ phép lạ. Không đủ lì để vượt qua ranh giới định mệnh mà vào xin mua đất bỏ hoang theo luật định. Hai ngàn năm trước, có lẽ Chúa đã làm phép lạ. Nhưng bây giờ… Có lẽ Chúa mệt!? Không, Chúa không mệt, Chuá rất thương đàn con khố rách của Chúa, nên Chúa sẽ làm phép lạ cho sáu đấng long kỵ binh kia bay đi bằng cách khác. Qua tay Guiliano.

Chiếc xe Jeep chở đầy người có vũ trang từ Montelepre chạy như bay trên đường dẫn tới Palermo và quẹo qua đường dẫn tới bức tường thành của hoàng thân Ollorto. Trừ hai người, những người khác trên xe đều bịt mặt, chỉ chừa hai con mắt. Hai người trên xe không bịt mặt là Guiliano và Pisciotta. Một chiếc xe Jeep khác từ hướng Palermo chạy tới nhập đoàn với chiếc xe Jeep kia. Khi xe chạy tới cách sáu đấng anh hung sếp sòng Mafia chừng năm chục thước, thì một đám khá đông gồm toàn đàn ông, cũng bịt mặt chen chúc nhau kéo đi ngang qua chỗ đám nông dân đang ngồi. Kế đó,

họ phân tán thành đội hình bán nguyệt vây lấy sáu sếp sòng kia và sẵn sàng trong tư thế tác chiến. Trước đó, những người này giả dạng đi pích – ních và ẩn núp trong vườn ô-liu gần đó. Khi hai xe Jeep xuất hiện, họ lôi vũ khí giấu trong các thùng đựng thức ăn và lấy khăn ra, bịt mặt lại. Có tất cả khoảng năm chục tay súng.
Guiliano xuống xe, oai vệ như một ông tướng đứng quan sát những người bịt mặt triển khai đội hình và tư thế chiến đấu. Hắn đã nhìn thấy mấy sếp Mafia. Và các sếp cũng đã thấy hắn. Nhưng mỗi bên đều làm như không quan tâm đến bên kia. Đường ta, ta cứ đi, việc ta, ta cứ làm. Đám nông dân khố rách cũng nhận ra nó.
Aspanu, như một con rắn, mất kiên nhẫn, nhấp nhổm đứng bên cạnh Guiliano. Những người kia bịt mặt vì họ sợ gia đình họ bị trả thù. Guiliano và Aspanu ra mặt chấp nhận về phần mình mũi dùi cuộc trả thù. Và sẵn sàng đương đầu. Chơi xả láng. Một sống một chết. Thách thức kẻ thù và cũng thách thức chính định mệnh. Cả hai đều thắt dây lưng chạm phượng hoàng và sư tử. Guiliano chỉ mang một khẩu súng lục đeo lủng lẳng bên hông. Ngón tay vẫn đeo chiếc cà rá nạm ngọc lấy được của công tước phu nhân Alcamo mấy năm trước. Pisciotta mang súng lục trong bao đeo dưới nách. Mặt mày xanh xao, tái nhợt vì bịnh phổi và vì sốt ruột. Trong bụng, y cằn nhằn Guiliano: "Làm thì làm mẹ đi cho rồi, dùng dằng mãi". Lần này, y biết, Guiliano không nao núng vì động lòng trắc ẩn trong trường hợp khử lão Frisella. Y cũng biết Guiliano không có bản năng hiếu sát. Do đó, không có sự thích thú của con mèo vờn chuột. Guiliano cẩn thận quan sát xem lệnh của hắn có được thi hành xong, đầy đủ và đúng kế hoạch chưa. Chiến thuật của Guiliano trong trận này không có tân kỳ, bí hiểm. Hắn vẫn dành cho đối phương một lối thoát thân. Thủ hạ của hắn bao vây nhưng vẫn để chừa một lối thoát. Điểm độc đáo của Guiliano là thâm hiểm một cách lãng mạn. Như một nét bút phóng khoảng của một nghệ sĩ tài hoa bậc thầy, chất nghệ thuật thể hiện ngay trong sự táo bạo. Sáu đấng anh hùng Mafia đang lầm lì cưỡi ngựa có thể đi về hướng mà nó cố ý bỏ ngỏ. Nhưng các đấng chọn cái chước thứ ba mươi sáu, thì đó là sự tự sát về mặt tinh thần. Truyền thống Mafia cổ điển không có chiến thuật rút êm, không cho phép chọn chước thứ ba mươi sáu. Mafioso theo truyền thống cổ điển phải là một con cà cuống: chết đến đít vẫn còn cay. Vả lại, nếu sáu đấng anh hùng "sếp sòng" Mafia ngạo nghễ cưỡi ngựa lại chọn chước thứ ba mươi sáu, thì họ không còn là những nhân vật đáng nể sợ. Do đó, cũng hết đường mần ăn. Và đó cũng là con đường chết về thể xác.

Sáu đấng anh hùng "sếp sòng" Mafia của Sicily không quá ngu để không thấy vòng vây của Guiliano đã để ngỏ một lối thoát, và cũng không quá ngu

để không thấy ý đồ của đối thủ trong lối thoát ấy. Và các vị cũng nhận định rõ ràng tình thế tương quan lực lượng. Vinh, nhục đã rõ. Khi giãy chết, nên gầm rống như sư tử hay khan khan não nùng như con thiên nga? Sanh nghề tử nghiệp! Có sao! Tới lối thoát và cũng là ranh giới định mệnh, Siano đã quay đầu ngựa, trở lại. Mấy đấng anh hùng kia cũng bắt chước theo. Không hăm hở, nhưng cũng không trì trệ. Lầm lì. Các anh hùng quay lại để đối diện với Guiliano, với thần chết, với định mệnh.
Từ trên một trong những ngọn tháp cao của tòa lâu đài cổ, qua ống nhòm, hoàng thân Ollorto đã nhìn thấy toàn cảnh. Ngài thấy rõ từng chi tiết trên khuôn mặt Guiliano. Đôi mắt bồ câu. Làn da trắng mịn. Đôi môi bình thường lúc nào cũng he hé như mỉm cười, nhưng lúc này mím lại. Ngài biết rõ: sức mạnh toát ra từ khuôn mặt ấy là sức mạnh của đức hạnh. Ngài lấy làm tiếc cái ý thức về đức hạnh của Guiliano đã không một chút nồng ấm của lòng trắc ẩn. Cơn cám dỗ của cái thiện đã đẩy người ta đến chỗ tàn bạo kinh khủng, còn mạnh hơn cơn cám dỗ của cái ác. Ngài biết rõ tâm địa ngay lành, trong trắng, lương thiện và đầy lòng xót thương đối với người nghèo của Guiliano. Chính vì vậy, ngài tự cảm thấy mắc cỡ với chính mình, vì cái vai trò của mình trong vụ này. Là quí tộc chính gốc, nhưng ngài cũng hiểu rõ người đồng hương Sicilian của ngài. Và bây giờ ngài cảm thấy có trách nhiệm về những gì sắp xảy ra. Sáu tên cốt đột kia, vì đồng tiền, mà phải chết để bảo vệ tài sản có nguồn gốc mù mờ của ngài. Bằng cách nào tổ phụ ngài đã trở nên chủ nhân của lãnh địa mấy trăm ngàn mẫu này? Bằng mồ hôi của chính mình? Không! Bằng mồ hôi của tá điền? Còn hơn thế nữa! Bằng máu của chính mình? Bằng máu của tá điền? Bằng mưu mô? Bằng gươm bén? Trên từng tấc đất của lãnh địa mênh mông, đã thấm bao nhiêu mồ hôi, bao nhiêu nước mắt, bao nhiêu oán than, bao nhiêu hận thù. Hoàng thân Ollorto và tên tướng cướp Guiliano, ai là hoàng thân, ai là tướng cướp. Đã có ai lọt lòng mẹ với bằng khoán xác nhận chủ quyền đất đai trong tay? Thế mà sáu tên cốt đột kia sắp chết để ngài được làm chủ những đất đai ấy, chỉ vì đồng tiền của ngài. Chúng không thể chạy được. Chúng đã đe dọa được hàng ngàn người đang ngồi rúm ró dưới gốc cây ô – liu và dưới bóng bức tượng kia. Nhưng Guiliano đang đứng trước chúng như vị thần báo oán.
Giữa ban trưa mà hoàng thân thấy trời đất tối sầm!

Guiliano bước tới chỗ sáu đấng anh hùng sếp sòng Mafia đang cưỡi ngựa rong qua diễu lại. Cả sáu đều to, mập. Chúng lỏng buông tay khấu. Lũ ngựa đi bước một, như thể chính con ngựa cũng ngập ngừng. Sáu sếp sòng đều làm ra vẻ ngạc nhiên. Thỉnh thoảng lại cho ngựa dừng lại liếm láp lúa mạch chất đống trên tảng đá vôi lởm chởm.
Guiliano tiến lại, sát phía đường mà sáu con ngựa sắp đi qua. Pisciotta theo

bén gót. Sáu tên cốt đột trên lưng ngựa có vẻ phân vân không biết nên ngừng hay nên tiếp tục đi. Nét mặt của chúng đều có vẻ khó hiểu. Súng ống tên nào chẳng có. Nhưng dường như chúng cũng hiểu rằng khi thần định mệnh và thần báo oán đã xuất hiện thì súng ống cũng chẳng ích gì. Do đó, không tên nào có ý định rút vũ khí ra cầm tay. Guiliano để cho sáu tên đi qua đi lại ba lần. Sau đó, Guiliano lùi lại và quay ra nói với Pisciotta:
- Bảo mấy thằng kia xuống ngựa và dẫn tất cả chúng lại đây.
Nói rồi, Guiliano băng qua đường, tiến tới tảng đá vôi, đứng tựa lưng vào bức tường thành của tòa lâu đài.
Khi bước qua đường, Guiliano hiểu rằng hắn đã vượt qua ranh giới định mệnh, rằng ngày hôm nay không cảm thấy do dự. Không cảm thấy khó chịu. Chỉ thấy hận thù. Chỉ thấy căm hờn đối với thế giới này. Hắn dư hiểu rằng chập chờn đằng sau sáu bộ mặt cô hồn cốt đột kia, là cái bóng dáng hiểm độc của Croce Malo. Rằng chính thằng già "lựu đạn" ấy mới là kẻ thù đích thực của hắn. Hắn cũng cảm thấy giận đám nông dân khố rách đang túm tụm ở kia. Hắn cảm thấy xấu hổ giùm cho họ. Tại sao họ lại nhu nhược, khiếp sợ đến như vậy? Nếu hắn thực sự lãnh đạo họ, hắn sẽ làm cho Sicily đổi mới. Nhưng, rồi hắn cảm thấy lòng mình tràn ngập nỗi xót thương đám dân đói nghèo, sống dở chết dở kia. Hắn đưa cánh tay lên vẫy chào và khuyến khích họ vùng lên. Nhưng hắn chỉ nhận được sự ù lì, im lặng. Hắn nghĩ bụng: nếu có Silvio Ferra ở đây, thì chắc chắn hắn ta đã đứng lên đáp lại cánh tay vẫy chào của hắn.
Pisciotta nắm quyền chỉ huy trận địa. Y bận chiếc áo thun in hình con rồng đang chồm lên. Mái tóc chải sáp láng bóng, lấp lánh dưới ánh mặt trời như lưỡi dao cạo ánh lên trong nắng giữa trưa. Y quay đầu như quay lưỡi đao về sáu tên sếp sòng sừng sỏ của Sicily. Pisciotta nhìn trừng trừng vào chúng như con rắn độc thôi miên con mồi. Khi đang ngang trước mặt y, con ngựa của Siano ỉa, cứt suýt văng vào Pisciotta, khiến y phải nhảy lùi lại một bước. Quay về phía Terranova, Passatempo và Sylvestro, Pisciotta khẽ gật đầu ra hiệu, Lối thoát dành cho sáu đấng Mafia sừng sỏ của Sicily khép lại. Hùng thiệt! Sáu sếp cứ thản nhiên rong cương ngựa, tiếp tục đi. Hiên ngang, ngạo nghễ như thể chúng chỉ nhìn thấy đám nông dân đang túm tụm, rúm ró ở kia, chứ không thấy thần chết trước mặt. Chúng dư biết, dư hiểu. Như vậy, chúng đã thắng keo này rồi đây. Guiliano phải quyết định bước sau cùng và nguy hiểm chết người.
Pisciotta tiến tới lối đi của con ngựa do Siano đang cưỡi. Y giơ tay, oai nghiêm chỉ vào mặt lão. Nhưng Siano không ngừng lại. Con ngựa nhảy lé sang một bên, người cưỡi co dây cương, chút xíu nữa cả người cưỡi lẫn con ngựa chồm lên người Pisciotta. Với nụ cười man rợ, y cúi chào người hùng Siano, rồi đứng ngay phía sau, rút súng kè vào mông ngựa, lảy cò. Ruột

ngựa đổ cả đống. Máu tuôn có vòi. Cứt bắn tung tóe. Chân sau con ngựa khuỵu xuống làm cho Siano té theo và bị thân con ngựa đè lên. Bốn thủ hạ của Pisciotta vội chạy lại, lôi lão ra, trói thúc ké và dẫn lại chỗ Guiliano đang đứng. Con ngựa còn sống và giãy giụa dữ dội. Pisciotta bồi thêm một phát ân huệ vào đầu ngựa.
Tiếng xì xầm, vừa có vẻ sợ hãi, vừa có vẻ thích thú từ đám nông dân vọng ra. Guiliano vẫn đứng tựa lưng vào tường. Khẩu súng lục vẫn còn trong bao. Hắn khoanh tay đứng nhìn xem Pisciotta định làm gì sau đó.
Năm người hùng "sếp sòng" Mafia còn lại vẫn bình thản điều hành. Tiếng nổ làm cho mấy con ngựa chồm lên. Nhưng người cưỡi áp chế được ngay. Lũ ngựa lại chậm rãi, bước một tà tà đi tiếp. Một lần nữa. Pisciotta lại tiến ra giữa lộ. Y giơ cánh tay chỉ vào tên đi đầu. Bucilla dừng lại. Những tên kia cũng dừng lại theo. Pisciotta nói:
- Chắc hẳn gia đình tụi bay sẽ cần những con ngựa này trong những ngày sắp tới. Tao hứa sẽ gửi trả tận nhà. Bây giờ, tất cả xuống ngựa và đến kính chào Guiliano.
Tiếng y vang lên như chuông. Đám nông dân nghe rõ mồn một.
Im lặng một chút, rồi cả năm lặng lẽ xuống ngựa. Chúng vẫn kiêu hãnh nhìn vào đám nông dân. Những con mắt tóe ra những tai lửa ác độc, xấc xược. Thủ hạ của Guiliano khép chặt vòng vây. Cẩn thận và lịch sự, mấy thủ hạ tiến tới tước vũ khí của các sếp sòng và dẫn tới trước mặt Guiliano.
Guiliano, với nét mặt vô cảm, nhìn cả sáu đấng anh hùng hét ra lửa, mưa ra khói một thời. Đã có lần Quintana làm nhục hắn và mấy lần định ám sát hắn. Nhưng nay, tình thế đã đảo ngược. Từ năm năm nay – và có lẽ từ trước đó nữa – cái bản mặt cô hồn của Quintana dường như chẳng thay đổi mấy tí. Người ta, càng thêm tuổi, càng thêm khôn ngoan, nhân đức. Nhưng hắn, càng già càng đểu, càng thêm tuổi càng thâm độc. Vẫn cái nhìn lấm lét của chó sói, nhưng, lúc này, cặp mắt ấy dường như tan hết sinh khí mà vẫn cố làm ra cái vẻ thách thức, bất cần đời của một tay sếp sòng Mafia.
Siano, mặt mày xám ngắt, nhưng vẫn nhìn Guiliano, khinh khỉnh. Bucilla dường như hơi kinh ngạc, như thể hắn ngạc nhiên tự hỏi tại sao hắn lại dính vào một công việc bực bội mà chẳng liên can gì đến hắn. Mấy đấng anh hùng còn lại đều lạnh lùng, nhìn thẳng vào mắt Guiliano, như thể mình là những vĩ nhân mà hắn phải tôn kính, đồng thời lại có vẻ ngạo nghễ, như một tác phong phải có của những tay anh chị gặp bước đường cùng. Guiliano đã nghe danh tất cả sáu vị anh hùng này. Lúc còn nhỏ, hắn sợ oai linh của các đấng này lắm, nhất là Siano. Bây giờ, hắn hạ nhục các đấng trước toàn thể Sicily. Các đấng anh hùng này không còn nhiều thì giờ để quên đi được nỗi nhục nhã này. Vĩnh viễn, chúng là kẻ tử thù. Guiliano biết mình phải làm gì. Nhưng hắn cũng biết mấy đấng anh hùng này cũng là những người cha,

người chồng. Vợ con của họ sẽ khóc thương họ.
Các đấng anh hùng nhìn Guiliano, ngạo nghễ, thách thức, kiêu hãnh, không tỏ ra sợ hãi. Ý nghĩ của các đấng đã rõ ràng: "Guiliano, mày muốn làm gì ông thì làm. Ông không sợ. Ông cũng không thèm van xin". Siano còn đủ hùng khí để nhổ "tẹc" vào chân Guiliano. Để tỏ vẻ khinh bỉ hay là để tỏ vẻ coi thường thần chết?
Guiliano nhìn thẳng vào mặt từng tên.
- Hãy quì xuống và ăn năn tội lỗi và làm hòa với Chúa đi, - Guiliano dõng dạc ra lệnh cho lục vị cốt đột.
Nhưng cả sáu vị, không ai nhúc nhích. Sáu ông sếp sòng Mafia đứng xếp hàng ngang trước tảng đá vôi trắng. Guiliano đã lớn tiếng oai nghiêm, dõng dạc nói cho cả sáu và cho cả đám nông dân khố rách ngồi đằng kia cùng nghe:
- Nhân danh Thiên chúa, nhân danh đảo Sicily, tao xử tử chúng bay.
Nói rồi hắn khẽ vỗ vai Pisciotta, ra hiệu.
Lúc đó, người hùng Marcuzzi mới bắt đầu quì xuống. Nhưng Pisciotta đã khai hỏa. Cùng lúc, Passatempo, Terranova và Sylvestro cũng lảy cò. Sáu cái xác bị đạn tiểu liên hất tung lên, rồi té vật vào tảng đá như cơn bão hất tung những phiến lá khô. Máu chảy chan hòa. Loang lổ. Sáu cái xác rướn lên, chới với, quơ quào như đi trên dây, rồi ngã vật xuống giãy giụa vài cái và nằm xuội lơ.
Từ trên tháp cao, hoàng thân đã chứng kiến từ đầu tới cuối. Và ngài quay đi.
Guiliano bước tới, rút súng. Chậm rãi, trang nghiêm như cố đạo cử hành lễ, hắn lần lượt tặng cho mỗi người hùng một phát ân huệ.
Có tiếng reo hò ầm ĩ của đám khố rách chứng kiến cảnh đó. Và chỉ vài giây sau, hàng ngàn người ồ ạt, chen chúc nhau vượt qua cổng để vào lâu đài của hoàng thân Ollorto.
Đứng nhìn họ, Guiliano để ý thấy không một người nào trong đám đông dám lại gần hắn.
.....
(1) "Puộc – boa": nguyên văn Pour boire: tiền trà nước, tiền thù lao.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 22

Buổi sáng lễ Phục Sinh năm 1949 thật tưng bừng rộn rã. Từ trên cao, mặt trời chói lọi tỏa ánh sáng chan hòa xuống một Sicily huy hoàng muôn hoa. Trên ban công các tòa nhà thủ phủ Palermo, những giàn hoa rực rỡ màu sắc. Những cánh hoa tuy đã tàn, nhưng màu sắc còn tươi thắm trộn lẫn xác pháo hồng phủ đầy các vỉa hè, và nhất là bên ngoài những ngôi nhà cổ kính. Ngoài đường phố, người người nô nức, hân hoan lũ lượt kéo nhau đến nhà thờ chánh tòa dự lễ Missa do đích thân Hồng y giáo chủ cử hành. Mặc những bộ đồ "vía" màu đậm, đám dân nhà quê – đàn ông, đàn bà, con nít, tíu tít, hớn hở chào nhau bằng lời chào truyền thống của ngày lễ "Mừng Chúa sống lại". Turi cũng lẫn lộn trong đám nhà quê ấy và cũng đáp lại bằng một câu truyền thống "Vinh danh Chúa Muôn đời".

Turi Guiliano và các thủ hạ lén nhập vào thủ phủ từ tối hôm trước. Chúng cũng vận bộ đồ màu đen thô kệch may theo kiểu nhà quê. Chiếc áo khoác rộng thùng thình che kín vũ khí lận trong người. Guiliano chẳng bỡ ngỡ lạ lùng gì với phố xá của Palermo. Mấy năm nay hắn thường lén vào thủ phủ này để chỉ huy bắt cóc các vương tôn, công tử và các tay phú hào giàu sụ để đòi tiền chuộc. Hắn cũng chẳng sợ hãi gì mà không dám đi ăn ở các nhà hàng sang trọng. Để vuốt râu trêu ngươi nhà chức trách, mỗi khi ăn xong, hắn để lại giấy cho biết Guiliano đã đến ăn ở nhà hàng này.

Trong những cuộc thăm viếng thủ phủ như vậy, chẳng lần nào Guiliano gặp rắc rối. Khi đi ngoài phố, Guiliano bao giờ cũng có thầy cai Canio Sylvestro bên cạnh, hai thủ hạ khác đi trước chừng hai chục mét, bốn tên đi bên kia đường, hai đi phía sau và hai đi phía sau xa xa nữa. Dọc đường, nếu một chú cớm nào lớ ngớ hỏi giấy Turi thì đúng là vô phước cho chú cớm đó. Đám thủ hạ cứ "khử" cái đã. Hạ hồi phân giải. Vào nhà hàng, đám thủ hạ cũng chia nhau ngồi rải rác khắp các góc bàn ở chỗ hiểm yếu.

Sáng hôm lễ Phục Sinh đó, Guiliano đem theo năm chục thủ hạ. Các sếp – ngoại trừ Stefan Andolini phải ở lại thủ trại – đều được đi theo Guiliano, kể cả đồ tể Passatempo. Khi Turi và Aspanu vào nhà thờ chánh tòa thì có bốn chục thủ hạ vô theo. Còn lại mười tên phòng thủ bên ngoài dưới sự chỉ huy của thầy cai. Terranova có nhiệm vụ lái chiếc xe dùng khi tẩu thoát.

Đức Hồng y giáo chủ làm chủ tế đại lễ. Ngài mặc áo lễ màu trắng thêu kim tuyến lấp lánh, chống cây trượng bằng vàng. Cây thánh giá bằng vàng khối

nạm ngọc to tướng đeo lủng lẳng trước ngực. Toàn thân ngài, ánh kim lấp lánh, chói lọi, rực rỡ như tỏa hào quang. Nhìn ngài lúc này mà đứa nào dám nói "Cái áo không làm nên thầy tu" là nói bậy, làm phạm thượng. Bởi vì trông ngài uy nghiêm, thánh thiện, siêu thoát và linh thiêng quá đi, khiến người ta không thể không cảm thấy kính cẩn và sợ hãi. Nhất là mấy mụ nhà quê thì khỏi nói. Nếu Đức Chúa Jesus hoặc Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary mà hiện ra chắc cũng không thể uy nghi, lộng lẫy hơn đức Hồng y giáo chủ trong khung cảnh này.

Trong nhà thờ, chỗ nào cũng thấy tượng thánh. Đủ kiểu đủ cỡ và đủ màu sắc. Bi thương có, hớn hở có, trầm mặc có. Nào tượng Đức Chúa Jesus Phục Sinh, tượng Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary và vô số tượng chư thánh la liệt trên bàn thờ, trên tường. Turi nhúng mấy ngón tay vào bình đựng nước thánh trang trí hình nổi Chúa chịu nạn và làm dấu thánh giá. Hắn quì gối, đưa mắt đảo khắp nhà thờ, từ mái vòm cho đến các bàn thờ. Bàn thờ nào cũng đèn, nến sáng choang.

Thủ hạ của Turi chia nhau đứng rải rác khắp trong nhà thờ, nhất là chỗ gần bàn thờ chính. Tín đồ chen chúc nhau trên các ghế ngồi. Những bộ áo quần màu đậm của đám nhà quê lam lũ bên cạnh những bộ quần áo màu sáng hoặc sặc sỡ của đám dân thị thành. Guiliano đứng trước bàn thờ Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary có các thánh tông đồ đứng bên. Hắn ngắm nhìn và cảm thấy vẻ đẹp huyền bí của các bức tượng thu hút, đến nỗi, trong giây lát, hắn như quên đi những gì xung quanh.

Nhà thờ vang lên tiếng hát của giáo sĩ và ban đồng ca. Giọng lĩnh xướng cao vút, du dương được tiếng đại phong cầm vừa réo rắt vừa trầm bổng hòa theo, khi nhặt, khi khoan. Uy linh quá. Siêu thoát quá. Thỉnh thoảng giọng ầm vang của toàn thể các tín đồ trong nhà thờ đáp lại giọng lĩnh xướng, nghe vừa mơ hồ vừa ầm ầm như thác đổ. Mùi hương ngào ngạt tỏa ra từ các bình bông trên bàn thờ. Mùi trầm hương quyện trong khói mờ mờ ảo ảo. Điệu bộ sung tín của các tín đồ. Tất cả tác động mạnh vào Guiliano. Lễ Phục Sinh cuối cùng mà hắn dự cũng đã cách đó năm năm rồi, trước khi hắn xử tử tên thợ hớt tóc phản bội. Lễ Phục Sinh hôm đó, hắn cảm thấy một sự mất mát và kinh sợ mơ hồ mà hắn không rõ nguyên nhân. Đã bao lần hắn nói với kẻ thù mà hắn kết án tử: "Nhân danh Thiên Chúa, nhân danh xứ Sicily, tao xử tử mày". Hắn liên tưởng đến bài kinh mà các ông Cha vẫn đọc khi làm phép bí tích rửa tội: "Nhân danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa con… ta rửa tội cho mày". Mỗi khi hắn đọc bản án tử hình giống như bài kinh của ông cố đạo, hắn cũng chờ đợi nghe tiếng kẻ thù thì thầm cầu nguyện. có lúc, hắn cũng ao ước làm cho lũ kẻ thù đó sống lại – như Chúa đã sống lại – và đem chúng ra khỏi nơi tối tăm mà chính hắn đã ném vào. Và rất có thể, buổi sáng lễ Phục Sinh năm nay, hắn cũng sẽ cho một đức Hồng y giáo chủ gia nhập vào đám

kẻ tử thù mà hắn đã ném vào nơi tối tăm kia. Bởi vì, ông hoàng của Hội Thánh, nếu không lừa bịp dối trá, thì ít nhất cũng đã nuốt lời hứa với hắn, phản bội hắn. Do đó, ngài đã tự nguyện trở thành kẻ thù của hắn. Bất kể ông ta hát hay như thế nào, bất kể ông ta nom uy nghi, lộng lẫy, thánh thiện, siêu thoát, thần thiêng như thế nào – là kẻ thù của Guiliano có nghĩa là phải chết. Ra lệnh cho một vị Hồng y giáo chủ: "Hãy ăn năn tội lỗi và hãy làm hòa với Chúa đi" thì có phải là xấc láo không nhỉ?

Buổi lễ sắp bế mạc. Các tín đồ lần lượt kéo nhau lên gần bàn thờ để được ban Thánh Thể. Ngày hôm qua, tại tu viện, số thủ hạ đã xưng tội với cha bề trên Manfredi. Và như vậy, giờ này tâm hồn chúng sạch tội, trong trắng. Từ hôm qua đến giờ, chúng chưa có dịp để phạm tội trọng nào. Có lẽ sau khi rước Thánh Thể vào lòng, chúng sẽ phạm tội giết người. Các tín đồ, lòng nhẹ nhàng, lâng lâng vì tâm hồn họ đã sạch sẽ, tinh tuyền sau khi xưng tội, nay lại rước Thánh Thể vào lòng. Họ hớn hở ra khỏi nhà thờ, trong lòng còn mang Thánh thể. Họ hân hoan vui bước tỏa ra khắp các nẻo đường, đại lộ để về nhà ăn mừng Chúa phục sinh.

Phía sau bàn thờ, giáo sĩ phụ lễ cung kính đỡ lấy chiếc lễ miện của Đức Hồng y. Đầu trần, trông ngài lại có vẻ cao lớn hơn. Vành lễ miện bằng vàng chắn ngang trán đã làm giảm cái nét độc đáo Sicily trên khuôn mặt nghiêm nghị đến mức khắc khổ của ngài. Lúc này – không đội lễ miện – khuôn mặt ngài gây cho người ta cái ấn tượng ngài đầy oai quyền hơn là thánh thiện. Ngài thay áo lễ khác và cùng với các giáo sĩ tùy tùng – theo tục lệ truyền thống – ngài bắt đầu đến cầu nguyện trước từng bàn thờ trong số bốn bàn thờ chính trong nhà thờ.

Bàn thờ thứ nhất cũng là lăng mộ của đức vua Roger đệ nhất. Bàn thờ thứ hai là lăng mộ của đức hoàng đế Fréderic đệ nhị. Bàn thờ thứ ba là lăng mộ của đức vua Henry đệ tứ. Những nấm mộ này hình chiếc quan tài, làm bằng cẩm thạch và chạm hình nổi rất công phu và nghệ thuật. Bàn thờ thứ tư ở cách xa hơn và hơi khuất. Đây là nơi thờ bức tượng Thánh Rosalie, thánh bổn mạng của thủ phủ Palermo. Bức tượng làm bằng bạc khối, nặng cả tạ. Hằng năm, vào ngày lễ kính nhớ Thánh bổn mạng, nhân dân thành phố vẫn khiêng tượng này ra để rước kiệu trên khắp các đường phố của thủ phủ. Nơi đặt bàn thờ này cũng là nơi an táng của tất các vị Hồng y giáo chủ đã từng cai quản thủ phủ Palermo. Vì chính thức ngài đương kim Hồng y giáo chủ - khi tạ thế - cũng sẽ được an táng tại đây. Khi đang quì cầu nguyện tại bàn thờ này, thì ngài và đoàn giáo sĩ tùy tùng bị Guiliano và các thủ hạ bao vây. Một vài tên đã chặn cửa ra vào lăng mộ để không ai có thể báo động.

Đức Hồng y giáo chủ đứng dậy. Ngài trừng trừng nhìn lũ người bao vây. Nhưng thấy khuôn mặt Pisciotta, ngài đã nhận ra. Tuy nhiên, khuôn mặt y bây giờ quá khác lạ với khuôn mặt khi y yết kiến ngài lần đầu. Khuôn mặt y

bây giờ là khuôn mặt quỉ sứ từ dưới hỏa ngục chui lên, bắt linh hồn ngài về dưới đó, ném vào lò lửa hỏa ngục thiêu đốt đời đời.
- Tâu đức Hồng y giáo chủ, - Guiliano cung kính, nhưng không thiếu vẻ cương quyết, ngài đã bị chúng con bắt làm tù nhân. Nếu ngài làm theo lời chúng con thì cam đoan ngài không bị hại. Chúng con rất sung sướng và hãnh diện được kính mời đức ngài lên núi nghỉ lễ Phục Sinh với chúng con. Và chúng con cung kính xin hứa là, tại đó đức ngài vẫn được cung phụng đầy đủ và sung sướng không thua gì ở tòa Hồng y.
Hồng y giáo chủ giận dữ nói:
- Các con cả gan dám đem theo cả vũ khí vào nhà Chúa?
Guiliano bật cười. Tất cả những cảm giác sợ sệt thoắt tan biến và nhường chỗ cho cảm giác thích thú về những gì hắn sắp làm.
- Tâu đức ngài, có gì mà không dám. Con còn dám trách đức ngài là đấng bề trên thánh thiện, mà lại đi nuốt lời hứa, nếu chúng con giúp đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo thắng trong cuộc bầu cử toàn quốc vừa qua, thì đức ngài sẽ can thiệp với chính quyền cho chúng con được miễn xá. Nay đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo đã thắng. Và thắng lớn. Nhưng đức ngài lờ lời hứa của đức ngài đi. Bây giờ, bản thân đức ngài và Hội Thánh sẽ phải trả giá cho sự bội hứa tồi tệ đó.
- Ta không rời khỏi nơi thiêng liêng này một bước, - đức Hồng y giáo chủ lắc đầu nói một cách oai nghiêm và kiên quyết. – Cứ giết ta đi nếu các con dám. Giết ta, cái tiếng tăm nhơ nhuốc của các con sẽ được không phải chỉ xứ Sicily, mà cả nước Ý, thậm chí cả thế giới này biết và phỉ nhổ.
- Tâu đức ngài, rất may là chúng con được cái vinh dự ấy rồi. Nếu bây giờ đức ngài không tự ý làm theo lời chúng con, chúng con đành lòng phải cưỡng bách. Trước hết, chúng con sẽ giết chết hết các giáo sĩ tùy tùng. Sau đó, chúng con đành phải vô phép nhét giẻ vào miệng đức ngài, trói đức ngài lại, rồi chở đi. Nếu đức ngài cứ lặng lẽ làm như tự ý đi theo chúng con, thì cam đoan, đoàn tùy tùng của đức ngài sẽ không có ai bị hại. Đức ngài lên nghỉ mát trên núi với chúng con ít ngày, sau đó bình yên trở về tòa Hồng y, chứ có gì đâu!
Đức Hồng y làm dấu thánh giá và lặng lẽ đi về phía cửa mà Guiliano đã chỉ. Cửa này dẫn đến cửa hậu của Vương cung thánh đường. Tại đó, một thủ hạ của Guiliano đã lái chiếc Limousine của ngài cùng với tài xế chờ sẵn. Chiếc xe đồ sộ, trang trí hoa Phục sinh rực rỡ. Xe cắm hiệu kỳ Hồng y. Ngoài xe của đức ngài Hồng y, còn có một chiếc xe khác chở các giáo sĩ tùy tùng của ngài.
Guiliano dẫn đức ngài vào xe. Aspanu ngồi băng trước với tài xế. Đòan xe có hiệu kỳ Hồng y giáo chủ ngang nhiên chạy qua các đại lộ của thủ phủ Palermo. Các toán tuần tiễu đã chào đoàn xe. Guiliano đề nghị đức Hồng y

giáo chủ giơ cao tay ban phép lành cho họ. Ra khỏi thủ phủ, đến một khoảng đường vắng. Hồng y giáo chủ được mời xuống xe và sang xe khác. Xe này chạy được một quãng dài nữa, Hồng y giáo chủ lại được mời xuống xe. Một toán thủ hạ dưới sự chỉ huy của Andolini chờ sẵn nghênh đón và dùng cáng khiêng giáo chủ chạy biến vào trong biển hoa dại muôn màu rực rỡ mọc đầy trong núi. Đoàn tùy tùng và xe được để lại và sau đó được cho quay về. Guiliano làm đúng như lời hắn đã hứa. Trong hang sâu trên núi Camaratta, Hồng y giáo chủ hàng ngày vẫn được dâng những thức ăn mà ngài vẫn dùng tại tòa Hồng y. Những tên cướp hầu hạ ngài – cử chỉ đầy vẻ tôn kính đối với vị lãnh đạo tinh thần cao cấp – đã xin ngài ban phước lành cho chúng mỗi khi chúng dâng thức ăn hoặc hầu ngài một việc gì đó.

Báo chí trên toàn nước Ý như điên cuồng. Tức giận, lồng lộn. Nhất là báo chí của phe hữu. Trong khi đó, dân chúng vừa hãi hùng kinh sợ, vừa hân hoan khoái chí. Hãi hùng kinh sợ vì sự phạm thánh, hân hoan khoái chí vì mấy anh cớm bị bẽ mặt. Họ cực kỳ hãnh diện vì coi đó là một chiến công của người Sicilian đã đánh bại tập đoàn cai trị ở Rome. Guiliano trở thành một người "đáng kính nể" số một. Người ta cũng ngơ ngác hỏi nhau: Guiliano đã đòi hỏi gì nơi đức ngài Hồng y? Và họ cũng tự trả lời một cách đơn giản: một số tiền chuộc khổng lồ.
Giáo hội, nói cho cùng, trên danh nghĩa, chỉ là chuyện lo phần linh hồn cho người ta, chớ đâu phải là một siêu công ty mà nói tiền rừng bạc biển. Nhưng giáo hội đâu có thể hạ mình thương lượng cò kè thêm bớt như những tên quí tộc keo kiệt, cho nên, bèn xỉa ngay một trăm triệu đồng lire. Nhưng, ý đồ của Guiliano đâu có phải chỉ giản đơn như vậy. Đã đành là không chê tiền.
- Tâu đức ngài, chúng con chỉ là lũ nhà quê dốt nát, không thông tỏ thần học, cũng mù mờ chẳng biết đường lên thiên đàng. Tuy nhiên, con chưa bao giờ nuốt lời hứa với ai. Còn đức ngài, chức trọng quyền cao trong Hội Thánh, thánh giá Chúa đeo trước ngực, mặc áo thánh, thế mà đức ngài nói láo như cuội. Cả Hội Thánh của đức ngài cũng không cứu sống nổi đức ngài đâu.
Nghe vậy hai đầu gối đức ngài Hồng y như muốn sụm. Nhưng, Guiliano nói tiếp:
- Nhưng cũng còn may cho đức ngài. Con có một đề nghị dâng lên xin đức ngài cứu xét.
Hắn đưa bản chúc thư của hắn, xin đức ngài Hồng y đọc. Đến lúc đó, đức ngài Hồng y mới thở phào biết mình thoát chết. Vì, cho đến lúc đó ngài vẫn đinh ninh sẽ bị Chúa phạt qua tay Guiliano vì sự bội ước của mình. Ngài chăm chú đọc bức thư hơn là để ý đến lời trách móc của Guiliano. Nhìn thấy mảnh giấy ngài đã viết cho Pisciotta khi tên này đến yết kiến ngài lần đầu, ngài mới thấy mình bị hố. Ngài đưa tay làm dấu thánh giá với cái vẻ giận

thân, trách mình ngu dại bị thằng nhóc cho vào bẫy.
- Tâu đức ngài, kính mong đức ngài trình lại những tài liệu này cho Hội Thánh. Đồng thời thông báo giùm chúng con cho ngài bộ trưởng Bộ tư pháp. Đức ngài đã thấy bằng chứng khả năng của chúng con có thể làm cho đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo thân bại danh liệt, sự nghiệp tiêu tan. Cái chết của con – nếu không phải là cái chết chính đảng đó – ít ra cũng là một rủi ro lớn của nó. Chúc thư này sẽ được cất giấu một nơi mà chính quyền không mong gì đụng chạm đến được. Ngay cả khi chết rồi, con vẫn có thể làm cho đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo chết chìm theo con. Nếu có ai nghi ngờ khả năng của con thì cứ bảo họ đến hỏi Croce Malo, xem con đã đối xử với kẻ thù của con như thế nào.

Một tuần lễ sau ngày bắt cóc ngài Hồng y giáo chủ Palermo, La Venera đã từ giã Guiliano.
Trong ba năm trời, Guiliano vẫn chui qua đường hầm sang nhà chị ta. Trên giường của chị ta nó không chỉ tìm thấy những khóai lạc nhục dục, mà còn cả sự nồng nàn và nơi an nghỉ. Không bao giờ chị ta than vãn hay mè nheo đòi hỏi gì khác ngoài những khoái lạc. Nhưng đêm nay thì khác. Sau phút hoan lạc, chị ta nói với hắn là sẽ dọn đến ở chung với một người bà con ở Florence.
- Tôi yếu tim lắm, - La Venera nói, - tôi không thể tiếp tục chịu đựng những phút hồi hộp lo cho mạng sống của cậu. Tôi vẫn nằm mơ thấy câu bị bắn ngay trước mắt tôi. Ngay trước cửa nhà tôi. Y như thằng chồng tôi trước kia. Bọn cớm đã bắn chết anh ấy y như một con chó vậy. Chúng bắn cho đến lúc thân xác anh ấy nát bấy như giẻ rách. Tôi nằm mơ thấy cậu cũng như vậy.
Chị ta kéo đầu Guiliano áp vào ngực mình.
- Cậu hãy nghe, nghe tiếng tim tôi đập.
Hắn nghe. Và xúc động vì nỗi xót xa và yêu thương theo tiếng đập thình thịch rã rời của con tim Venera. Chị ta khóc, Guiliano vuốt mái tóc dày, màu nâu đậm của Venera.
- Trước kia chị có sợ như vậy bao giờ đâu. Mà có gì thay đổi đâu?
La Venera lắc đầu:
- Turi, cậu đã hóa ra liều lĩnh lắm rồi. Cậu gây thù chuốc oán quá nhiều rồi. Mà toàn là có thù có oán với bọn có quyền có thế. Bạn bè cậu cũng chỉ sợ giùm cho cậu. Mỗi khi có tiếng gõ cửa là bà già cậu lại sợ tái xanh, tái xám đi. Cậu không thể thoát được đâu.
- Nhưng tôi vẫn chẳng có gì thay đổi cả.
- Không, cậu đã thay đổi nhiều rồi. Bây giờ cậu giết người dễ dàng và mau lẹ hơn xưa rồi. Tôi không nói là cậu độc ác. Mà chỉ nói là cậu quá coi thường cái chết. – La Venera vẫn khóc rấm rứt.

Guiliano thở dài. Hắn thấy rõ chị ta run rẩy, sợ hãi. Cõi lòng tràn ngập nỗi buồn mà hắn không hiểu căn cớ vì sao.
- Thôi được, chị cứ đi. Tôi sẽ biếu chị ít tiền đủ để chị sống suốt đời ở Florence. Một ngày nào đó, nỗi buồn lo của chị sẽ hết. Sẽ không còn chém giết nữa. Tôi đã có kế hoạch. Tôi sẽ không còn là một thằng ăn cướp nữa. Đêm đêm, má tôi sẽ ngủ yên và chúng ta sẽ gặp nhau.
Hắn cũng thấy rõ là chị ta không tin.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 23

Có ai ngờ rằng Guiliano đã làm được cái việc mà tất cả các đấng chính khách – kể cả các đấng "bự" nhất – cũng không làm nổi. Đó là tập hợp các chính đảng ở Italia để theo đuổi, chung sức với nhau vào một hành động chung. Điều mỉa mai là hành động chung ấy nhằm tiêu diệt chính hắn.
Tháng 7 năm 1949, không thèm thông báo cho Guiliano, trong một cuộc họp báo, ngài bộ trưởng Bộ tư pháp Franco Trezza đã công bố thành lập Bộ tư lệnh cảnh vệ đặc biệt gồm năm ngàn người. Ngài đã chọn được một cái tên rất kêu, rất hách để đặt cho lực lượng ấy. Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ. Báo chí khen ngợi đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo đang cầm quyền đã có quyết định dứt khoát đáng khen. Đồng thời, những báo gân hơn hoặc đa nghi hơn, đã sớm moi ra được những khía cạnh dè dặt, chưa đủ quyết tâm. Vì chưa nhằm thẳng vào Guiliano, chưa coi nó là đối tượng chủ yếu. Mục đích thực sự của sự la lối om sòm, đểu cáng này chỉ để làm cho người ta quên đi tên phỉ bậc nhất Sicily chẳng phải Guiliano mà chính là Ông trùm Croce. Đồng thời, để vồ món nợ mà Đảng dân chủ Thiên Chúa giáo đã "vay" hắn.
Báo chí trong toàn quốc cũng quên "bốc thơm" ngài bộ trưởng Bộ tư pháp đã rất khôn ngoan khi tuyển chọn người để thành lập lực lượng này. Hầu hết là những cớm non, cớm oắt còn độc thân. Nhược điểm không phải là không có. Kinh nghiệm chiến trường chẳng hạn. Nhưng bọn phỉ cũng có hơn gì: Vài ba trăm tên ô hợp, chẳng được luyện chiến thuật. Ngoài những hành động phỉ như bắt cóc, chặn cướp xe… chúng cũng làm gì có dịp đụng trận lớn. Nhưng cái lợi của bọn cớm non, cớm oắt là anh hùng rơm, dễ khích. Khi chúng chết, khỏi phải nuôi báo cô vợ, con chúng. Đó là một cái lợi lớn nhất. Tính toán dễ sợ. Ngài bộ trưởng còn dự tính, nếu cần, sẽ tung lực lượng xung kích com – măng – đô, lính dù, xe tăng, trọng pháo… Và cả không quân nữa. Với một dúm người, bọn phỉ chịu sao thấu một lực lượng áp đảo với hỏa lực kinh khủng như vậy?
Chỉ huy trưởng lực lượng đặc biệt tiễu phỉ là đại tá Ugo Luca, một chiến hữu của tướng Rommel, một nhân vật đã trở thành huyền thoại của quân đội Đức Quốc xã. Báo chí dưới thời phát – xít Musolini cũng đã tán tụng ông đại tá này là "Con cáo sa mạc" của Ý. Ugo Luca bậc thầy về chiến tranh du kích – sẽ làm cho lối đánh "rừng" của Guiliano chới với là cái chắc.
Báo chí đề cập qua loa vài hàng để chỉ định Fred Velardi làm đầu ngành

“cớm chìm” trên toàn cõi Sicily. Người ta biết rất rõ về ngài thanh tra Velardi, ngoại trừ điều ông ta được chính ngài bộ trưởng chọn làm phụ tá cho đại tá Ugo Luca.
Một tháng trước khi có họp báo công bố quyết định thành lập “Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ”, có một cuộc gặp gỡ tay ba bí mật giữa bộ trưởng Franco Trezza, đức Hồng y giáo chủ Palermo và Ông Trùm Croce Malo. Trong cuộc họp ấy, lần đầu tiên đức Hồng y đề cập đến bản chúc thư của Guiliano với những tài liệu nguy hiểm chết người trong đó.
Ngài bộ trưởng nghe và sợ đến khiếp vía. Phải hủy cho bằng được cái tài liệu ấy trước khi lực lượng đặc biệt tiễu phỉ kết thúc nhiệm vụ. Đã có lúc ngài có ý định thu hồi lệnh thành lập lực lượng đặc biệt tiễu phỉ lại. Nhưng bị áp lực dữ dội của cánh tả. Chưa gì bọn này đã rêu rao lực lượng đặc biệt tiễu phỉ chỉ là màn khói hỏa mù để che đậy sự bảo chợ ngầm của đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo dành cho Guiliano. Mà dẹp lực lượng này đi thì cái lưỡi không xương của bọn tả cũng thiếu gì cách nói.
Nhưng, đối với Ông Trùm thì bản chúc thư của Guiliano chỉ làm cho vấn đề thêm khó khăn, phức tạp thêm, chứ không làm thay đổi giải pháp của lão. Lão đã quyết định phải diệt thằng Guiliano. Không còn con đường nào khác. Lão sống thì Guiliano phải chết. Hoặc ngược lại. Không còn giải pháp nào khác. Guiliano đã chơi “bể gáo” sáu thằng “sếp” Mafia của lão rồi. Nếu để Guiliano, chẳng những uy tín của lão bị dìm xuống đất đen mà lực lượng, tay chân của lão suy yếu đi thấy rõ. Uy tín của Guiliano ngày càng lên, lực lượng của hắn ngày càng mạnh. Như vậy, ngày tàn của bạo chúa Croce Malo không xa. Chẳng lẽ muối mặt đi than phục hắn. Mà chắc gì hắn đã chịu. Đã đành là phải diệt hắn nhưng không được thò cái mặt ra. Phải chơi trò ném đá giấu tay. Phải mượn tay người khác diệt hắn. Bởi vì, trước mặt dân Sicily hiện nay, Guiliano là một đại anh hùng, một đại ân nhân, một người bảo trợ vững mạnh. Đụng đến Guiliano là đụng đến đám khố rách đó. Chúng nó khiếp nhược thật đó, nhưng nếu chúng nó nổi khùng lên thì ông trời cũng nhỏ, chứ đừng nói gì đến lão và tổ chức Mafia. Ấy là chưa kể đến cú “rờ - ve” của hắn. Vỡ mặt là cái chắc. Ông Trùm cũng trong tình trạng tiến thoái lưỡng nan.
Hồng y giáo chủ cũng bấn không kém. Hứa cái gì, hứa với ai không hứa, mà lại đi hứa xin miễn xá cho một thằng ăn cướp! Nhưng ngài cũng ở vào một cái thế ít bị kẹt và dễ xoay trở cái lưỡi hơn hai đấng kia. Có gì đâu, Ngài sẽ trích dẫn câu kinh thánh: Chúa để cả bầy chiên ở đó để đi tìm một con chiên lạc. Xong ngay. Ngài sẽ dẫn câu chuyện thằng phá gia chi tử trong kinh thánh, rồi sau đó kết luật: kẻ có bệnh mới cần uống thuốc, kẻ tội lỗi phải được yêu thương nhiều hơn. Hết sẩy. Thần học thứ thiệt. Mấy nhà ngụy biện Hy Lạp có sống lại cũng đành bái phục, tôn ngài làm sư phụ. Trong ba cái

đầu ấy, thì cái đầu của Ông Trùm là đa mưu túc kế hơn cả. Cái gì chớ bày ra mưu sâu kế hiểm, dăng ra thiên la địa võng là nghề của lão. Tất nhiên, trong trường hợp diệt Guiliano, lợi ích của lão ăn khớp với yêu cầu của ngài bộ trưởng. Trong đời Croce Malo chưa hề làm cái gì không công cho ai. Ngài bộ trưởng muốn cái gì? Cái ghế thủ tướng nước Ý.
- Tất nhiên là ngài phải diệt thằng đó, - lão nói với ngài bộ trưởng. – Ngài không còn cách nào khác. Trước sau gì cũng phải diệt cho bằng được. Nhưng xin cứ để cho nó sống đó cho đến khi nào tôi vô hiệu hóa được bản chúc thư ấy đã. Bởi vì, con rắn chết rồi, nọc độc của nó vẫn giết người được cơ mà. Tôi cam đoan làm được điều đó.
"Làm ăn" với nhau từ lâu, ngài bộ trưởng rất tin tưởng ở cái đầu óc đầy nghẹt mưu sâu kế hiểm của lão. Ngài gật đầu đồng ý. Ngài đưa tay bấm máy "intercom" và dõng dạc ra lệnh:
- Cho mời ông thanh tra.
Vài giây sau, một người cao dong dỏng, khuôn mặt quí phái, đôi mắt xanh lạnh lùng, bước vào. Ông ta không mập, nhưng ăn mặc thì cực kỳ tuyệt. Sang trọng nhưng trang nhã. Không khúm núm, nhưng không phách, không như mấy anh đài các rởm, kiểu cách học đòi. Ngài bộ trưởng nói với Ông Trùm:
- Xin giới thiệu: đây là ông thanh tra Velardi. Tôi sắp công bố quyết định cử ông ta làm giám đốc an ninh tình báo trên toàn cõi Sicily, ông ta sẽ phối hợp với chỉ huy trưởng lực lượng đặc biệt.
Quay sang phía thanh tra Velardi, ngài bộ trưởng đề cập đến bản chúc thư của Guiliano với tính chất nguy hiểm chết người của tài liệu ấy. Đúng là bản chúc thư ấy đe dọa đến sinh mạng của đảng Dân chủ Thiên Chúa giáo.
- Này, ông thanh tra, - ngài bộ trưởng gằn giọng nhấn mạnh, - tôi yêu cầu ông hãy coi ông Croce đây là đại diện của chính tôi tại Sicily. Ông sẽ cung cấp cho ông ta tất cả các tin tức mà ông ta yêu cầu. Và coi đó là cung cấp cho chính tôi. Và đó cũng là một trong những nhiệm vụ của ông. Ông hiểu chứ?
Chính vì hiểu, cho nên ông thanh tra đã lịm người đi một lúc mới nuốt trôi được cái yêu cầu quái gở ấy. Nghĩa là ngài thanh tra, giám đốc an ninh tình báo phải báo cáo cho Croce – trùm Mafia – mọi kế hoạch hành quân của đại tá Ugo Luca. Sau đó Croce sẽ báo cáo lại cho Guiliano để tên này kịp thời lỉnh đi, hoặc chuẩn bị chơi lại, nếu dám. Thông minh, học rộng như ngài thanh tra mà cũng chỉ hiểu được một cách rất lơ mơ những uẩn khúc, lắt léo đến độ quái gở ấy.
- Nghĩa là, tôi phải cung cấp mọi tin tức cho ông Croce đây chứ gì? Nhưng, xin lỗi đại tá đâu có ngu. Rồi ông ta cũng sẽ đoán ra ngay cái kẽ hở theo đó tin tức bị lọt ra. Lúc đó, thì kẹt quá! Ít nhất, ông ta cũng sẽ không mời tôi dự

các cuộc họp tham mưu nữa.
- Nếu ông gặp trục trặc rắc rối gì, cứ cho tôi biết ngay, - ngài bộ trưởng nói.
– Nhiệm vụ chủ yếu của ông là cứu cho được bản chúc thư chết người đó. Nghĩa là phải làm thế nào để Guiliano còn sống cho đến khi nào vô hiệu hóa được bản chúc thư kia.
Ngài thanh tra đưa đôi mắt xanh lạnh lùng của mình chiếu thẳng vào Ông Trùm:
- Tôi rất sung sướng được giúp đỡ ông ấy, - ngài thanh tra nói, - có điều tôi muốn biết rõ: nếu lỡ ra Guiliano bị đại tá Ugo Luca bắt sống, trước khi tài liệu nguy hiểm kia bị vô hiệu hóa, thì tôi phải làm sao?
Ông Trùm không phải là một công chức – dù chỉ là ngang tầm với ngài thanh tra – nên trong trường hợp này lão không thể nói huych toẹt ra như thế này: "Trong trường hợp đó, nếu anh em mình không bị mắc làm mồi câu sấu là may. Nhưng, cả đám đi ăn mày là giá chót. Cái đó thì chắc".

Việc chỉ định đại tá Ugo Luca làm tư lệnh Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ đã được báo chí hoan nghênh như một lựa chọn sáng suốt và biểu hiện quyết tâm của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. Báo chí nêu ra những thành tích, huy chương, lòng can đảm, tài năng tham mưu, chỉ huy, tính nết điềm đạm, bình tĩnh, không ưu tuyên bố rùm beng, huênh hoang. Nhất là, ông đại tá này có một sự kinh tởm rất đáng quý. Đó là kinh tởm mọi sự thất bại, bất cứ vì lý do gì. Cũng theo báo chí "bốc thơm", thì ngài đại tá cũng là một tay rất kiên trì. Có vậy mới trị được cái thói tàn bạo truyền thống của Sicily chớ!
Trước khi bắt tay vào việc, đại tá đã nghiên cứu kỹ tất cả các tài liệu tình báo về Guiliano. Ngài bộ trưởng thấy đại tá vùi đầu vào những chồng hồ sơ, báo cáo và tất cả các bài báo nói về Guiliano. Khi được ngài bộ trưởng hỏi khi nào ông ta sẽ xuất quân, đại tá đã nhỏ nhẹ đáp lại là ông ta đang thành lập bộ tham mưu. Và, Guiliano chẳng bốc hơi được mà sợ.
Đại tác Luca để ra cả tuần lễ để nghiên cứu. Sau đó, ngài đã hình dung ra được một nhận định đại khái như thế này: Guiliano rất có tài về chiến tranh du kích. Nhưng nó chỉ có một chiến thuật độc nhất. "Bộ khung" của nó như sau: Aspanu, chỉ huy phó. Canio Sylvestro, cận vệ. Stefan Andolini nắm tình báo, liên lạc với Croce Malo và mạng lưới Mafia trong vùng. Terranova và Passatempo có bộ hạ riêng và "hành quân" độc lập, không do Guiliano trực tiếp chỉ huy, trừ những khi cần "hành quân phối hợp". Terranova sở trường về bắt cóc. Passatempo thiện nghệ về chặn cướp xe lửa và tấn công nhà băng. Nhưng mọi kế hoạch đều do Guiliano vạch ra. Đại tá Luca cũng biết rõ thủ hạ của Guiliano chỉ nằm trong con số ba trăm đổ lại. Nhưng, đại tá kinh ngạc tự hỏi nếu chỉ như vậy thì không hiểu bằng cách nào, Guiliano đã làm mưa làm gió suốt sáu năm trời, vô hiệu hóa toàn bộ lực lượng cảnh vệ

của cả một tỉnh và hoàn toàn "kiểm soát" miền Bắc đảo Sicily? Bằng cách nào hắn đã thoát được mọi cuộc hành quân truy lùng của một lực lượng cảnh vệ hùng hậu như vậy? Câu trả lời chỉ đơn giản là hắn đã huy động được rất đông nông dân Sicilian bất cứ khi nào hắn cần. Khi lực lượng chính phủ hành quân càn quét trên núi, bọn chúng lẩn xuống các thị trấn, làng mạc, sống lẫn lộn trong đám nông dân quê mùa. Cũng có một số đông dân thị trấn – như Montelepre chẳng hạn – là thành viên bí mật của hắn. Tuy nhiên, điều quan trọng hơn hết là Guiliano được lòng dân chúng. Rất ít có cơ may cài được người vào băng của hắn. Cũng không có hy vọng mua chuộc được người làm phản trong số tay chân bộ hạ của hắn. Vô phúc, nếu hắn lên tiếng công khai kêu gọi một cuộc cách mạng! Sẽ có hàng ngàn, hàng ngàn người, già trẻ lớn bé sẵn sàng theo, hoặc ít ra cũng bao che cho hắn. Điểm rắc rối nghe tưởng như phi lý là dường như Guiliano có khả năng tàng hình. Thấy hắn xuất hiện ở đó, đưa quân đến bao vây kín mít và sục tìm. Vô ích. Tưởng như hắn tan vào không khí không bằng. Càng đọc các tài liệu, tin tức tình báo và báo chí, đại tá càng có ấn tượng mạnh. Nhưng ngài cũng cho rằng mình đã tìm ra được những đầu mối để từ đó phăng ra và đặt kế hoạch đối phó, phản công. Những đầu mối đó, trong giai đoạn đầu có thể chưa giá trị mấy, những về lâu dài sẽ quan trọng.

Trong những bức thư gửi cho báo chí, Guiliano thường mở đầu bằng cách hăm dọa úp mở đại khái như thế này: "Tôi vẫn tin báo của quí ông và bản thân quí ông không phải là kẻ thù của tôi. Nếu đúng như vậy thì xin vui lòng đăng bức thư này trên báo của quí ông tại trang nhất…" Ai còn lạ gì cái số phận là kẻ thù của Guiliano. Bởi vậy, không ai ham làm kẻ thù của nó. Thế là Guiliano bảo đăng gì là báo chí rụp rụp đăng cái đó. Phần kế tiếp của các bức thư – theo đại tá – là những lời tuyên truyền thù nghịch chống chính phủ hoặc huênh hoang khoe số tiền mà nó cướp được và đem phân phát cho đám khố rách, huênh hoang về thành tích bắt cóc, tống tiền, chặn cướp xe… khi chọi nhau với đám cảnh vệ và có một vài cảnh vệ chết, Guiliano làm bộ bùi ngùi tiếc "trong trận chiến, khó tránh khỏi những tổn thất ngoài ý muốn". Và dựa vào đó để đả kích chính quyền và kêu gọi cảnh vệ đừng dại dột đổ máu cho bọn quyền thế, bọn nhà giàu chuyên hút máu dân nghèo". Trong bức thư giải thích việc nó giết sáu sếp Mafia, Guiliano đã giở giọng "giả nhân giả nghĩa": "Chỉ có như vậy người nông dân mới hưởng được cái quyền mà luật pháp và đạo đức đã dành cho họ".

Ngài đại tá lấy làm ngạc nhiên khi thấy chính quyền đã để cho báo chí đăng tải những bức thư như vậy. Cái thói quen suy nghĩ theo kiểu mấy ông nhà binh đã khiến cho ngài đại tá yêu cầu ngài bộ trưởng Bộ tư pháp cho phép mình đặt Sicily trong tình trạng thiết quân luật. Dựa vào tình trạng này, ngài đại tá đã cho "treo" hết các quyền tự do, dân chủ và nhân quyền. Chẳng hạn

ngài đại tá kiểm soát và "đục bỏ" những tin tức loạn một cách có lợi cho Guiliano. Nhất là những bức thư của Guiliano. Từ đó, ngài đại tá cắt đứt mối liên hệ của Guiliano với quần chúng, công khai thông qua báo chí.
Ngài đại tá cũng là một tay thiện nghệ trong ngón đòn "tâm lý chiến". Ngài cố dò tìm những tin tức về tình hình giao du của Guiliano với đàn bà con gái. Nhưng ngài đã không thành công. Chỉ có những báo cáo về các cuộc săn tìm hoa của đám bộ hạ của Guiliano tại các xóm "chị em ta" ở Palermo. Và ngài cũng được biết Pisciotta là một tay khá háo sắc. Nhưng, về Guiliano thì ngài chỉ được biết rằng kể từ khi dấn thân vào kiếp sống ngoài vòng pháp luật, Guiliano sống dường như không biết mùi đàn bà. Với tư cách là một người Ý, đại tá Luca không tin rằng có thể có tình trạng đó. Chắc chắn Guiliano đâu phải là thánh sống. Vậy, tìm ra được người đàn bà mà Guiliano thường lui tới, thì công việc kể như đã giải quyết xong.
Điều làm cho ngài đại tá quan tâm và lấy làm thú vị là lòng thảo hiếu của Guiliano. Nhất là đối với bà mẹ hắn. Hắn gần như "tôn thờ' bà mẹ. Ngài đại tá đặc biệt lưu ý điểm này. Và đưa yếu tố này vào luận điểm của ngài: Nếu thật sự Guiliano không có chuyện đàn bà, con gái bê tha, bồ nhí… mà lại có lòng tôn kính đặc biệt đối với bà mẹ hắn thì có thể dùng chính bà mẹ đó làm mồi bẫy hắn.
Khi nghiên cứu hồ sơ và tình hình xong, đại tá bắt tay vào việc. Trước hết là lập bộ tham mưu. Chỉ định quan trọng và đắc ý nhất của ngài là cử đại úy Antonio Perenza làm sĩ quan trợ lý và cận vệ. Đại úy Perenza là một người cao, to, mập. Và như hầu hết mọi ông mập khác, đại úy là một người tính nết xuề xòa. Đại tá biết ông đại úy này là một sĩ quan can đảm. Và đại tá cũng dự đóan trước sắp tới ngài rất cần sự can đảm của ông ta.
Tháng 10 năm 1949, đại tá Luca đến Sicily. Mặc dầu được báo chí Ý bốc thơm và đánh bóng rất kỹ, đại tá cũng cảm thấy tự ái hơi bị dụng chạm. Thân danh là một anh hùng thời chiến với cái biệt danh rất bóng bẩy là "con cáo sa mạc". Vậy mà bây giờ lại phải cầm đầu một lũ cớm oắt, cớm nhóc để chọi với một dúm đầu trộm đuôi cướp đứng đầu là một thằng nhóc mới lớn. Mặc dù mang danh tư lệnh Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ. Cũng vẫn đau. Tuy nhiên là một sĩ quan chuyên nghiệp, có tinh thần kỷ luật cao, cho nên đại tá cũng hết mình. Vả lại, đi sông đi biển không chết, mà lại chết trong vũng trâu đầm, cái đó mới càng "quê" hơn nữa. Đợt đầu, đại tá chỉ đem sang Sicily 2.000 quân. Và ngài hy vọng bấy nhiêu cũng đủ. Ngài không muốn làm cho hào quang của thằng ăn cướp ấy lớn thêm, sáng thêm bằng con số năm ngàn quân. Theo ngài, dù sao đó cũng chỉ là một nhóm phỉ mà ngài có thể mau lẹ đè bẹp.
Khi đặt chân đến Sicily, đại tá tư lệnh lực lượng đặc biệt tiễu phỉ đã dằn mặt Guiliano bằng ba đòn. Đòn thứ nhất là báo chí cấm tường thuật các hành

động phỉ của Guiliano, nhất là đăng tải "thư" của nó. Đòn thứ hai là tống giam ông bà già của Guiliano với tội danh âm mưu thông đồng với bọn phỉ. Đòn thứ ba là thẩm vấn và tống giam trên 200 người dân Montelepre với lý do tình nghi là "gian nhân hiệp đảng" với bọn phỉ. Tất cả những người này bị giải về giam tại nhà ngục ở Palermo do chính lính của đại tá canh giữ cẩn mật. Tất cả những đòn này được thi hành dựa trên đạo luật do chế độ phát – xít ban hành, những vẫn chưa bị chế độ công hòa hủy bỏ. Nhà của ông bà già Guiliano bị lục soát kỹ. Đường hầm thông qua nhà của La Venera bị phát hiện. Bản thân La Venera bị bắt ở Florence. Nhưng chị ta được thả ra, vì khai không hề biết gì về đường hầm đó. Vả lại, thể theo đề nghị của thanh tra Velardi, chị ta được thả ra để làm mồi bẫy Guiliano.
Báo chí Ý lại "bốc" đại tá Luca lên tận mây xanh với hàng tít lớn đại khái như cuối cùng, người ta đã tìm ra được người hùng. "Đại tá Ugo Luca hay là ngày tàn của bọn phỉ". "Tại sao dùng dao mổ trâu để giết gà?". Ngài bộ trưởng Bộ tư pháp cũng khóai chí vì được khen sáng suốt khi cử Ugo Luca làm tư lệnh Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ. Nhất là khi ngài được thủ tướng chính phủ tán thưởng sự bổ nhiệm này. Chỉ có Ông Trùm là chẳng cảm thấy gì trước những lời bốc thơm ngài đại tá.

Tháng đầu tiên của ngài đại tá tại Sicily trôi qua không xảy ra một hành động "ngoạn mục" nào của Guiliano. Người ta đã tưởng là chỉ cần oai danh của đại tá cũng đủ để Guiliano phải co vòi. Thực ra, "trong bóng tối", Guiliano để tâm nghiên cứu cách thức bày binh, bố trận của đại tá xem ngài có xứng danh là "con cáo sa mạc" hay cũng chỉ là con ngáo ộp. Hắn đã rất khâm phục sự sáng suốt của đại tá, khi ra lệnh cấm báo chí đăng tải các tin tức có lợi cho hắn, nhất là các bức thư của hắn. Làm như vậy, rõ ràng đại tá đã cắt đứt mạch máu nối liền nó với nông dân Sicilian. Nhưng, khi đại tá tống giam bừa bãi mấy trăm người dân ở Montelepre, thì sự cảm phục biến thành lòng căm thù. Cho đến khi ông bà già hắn cũng bị ngài đại tá cho nếm cơm tù, thì Guiliano hào hoa phong nhã đã biến thành một hung thần ác sát, một cơn ác mộng đối với lực lượng cảnh vệ của Sicily.
Hai ngày liền hắn ngồi trong hang sâu trên núi Camaratta. Nó xem xét, cân nhắc rất kỹ những tin tức thu lượm được về Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ. Và dựa trên đó, hắn đặt kế hoạch. Ít nhất cũng có một ngàn cảnh vệ được bố trí quanh thủ phủ Palermo chờ hắn đến giải cứu ông bà già hắn. Một ngàn quân khác thì rải ra đóng ở thị trấn Montelepre và các vùng quanh đó. Nhiều người dân là thành viên bí mật của hắn cũng được tuyển mộ vào trong số lính đó.
Đại tá Ugo Luca đặt tổng hành dinh và bộ tham mưu của ngài tại Palermo mà ngài nghĩ là bất khả xâm phạm đối với Guiliano. Nhưng, chính vì vậy mà

ngài đại tá bị hố.
Turi hướng sự căm thù của mình vào việc nghiên cứu và đề ra kế hoạch chơi lại ngài đại tá. Đối với hắn, kế hoạch đó có những nét rõ ràng và đơn giản như trò chơi con nít. Với một ngàn quân rải ra tại Montelepre và các vùng xung quanh, đại tá Luca cứ tưởng là đủ để khóa chặt Guiliano tại sào huyệt của hắn. Cứ làm như thể là hắn không thể ra khỏi và sau đó lại an toàn rút về sào huyệt. Nhưng, đồng thời Guiliano cũng biết kế hoạch của hắn chỉ có thể thành công nếu không có một sơ sót nhỏ nào – dù trong chi tiết – khi được triển khai, thực hiện.
Guiliano gọi Aspanu vào trong hang và trình bày toàn bộ kế hoạch. Kế đó, từng người một, từ Passatempo, Terranova, thầy cai Canio Sylvestro và Stefan Andolini, mỗi người được cho biết và chỉ được cho biết phần việc của mình.

Bộ tư lệnh cảnh vệ đóng ở Palermo trả lương cho toàn bộ lính cảnh vệ đồn trú tại phía tây và bắc Sicily. Hàng tháng, xe phát lương được canh gác rất cẩn thận và được một lực lượng khá hùng hậu hộ tống – chạy một vòng khắp các đồn trại trong vùng để phát lương cho lính. Lương của mỗi người lính được đựng trong bao, từng đồn từng trại được đặt trong thùng, khóa cẩn thận và chất lên xe. Xe này là xe chở vũ khí của quân đội Mỹ.
Người tài xế được trang bị súng lục. Phát ngân viên ngồi bên cạnh được trang bị súng tiểu liên. Mỗi khi xe phát lương – chở hàng mấy chục triệu lire – rời khỏi Palermo, thì đều được hộ tống cẩn thận. Đòan xe hộ tống gồm ba xe Jeep bố trí súng đại liên mở đường. Trên mỗi xe Jeep này ngòai tài xế còn có ba cảnh vệ. Một xe tải chở trên hai chục cảnh vệ khác áp sát xe lương. Đoạn hậu là hai xe chỉ huy, mỗi xe gồm sáu cảnh vệ. Có máy truyền tin có thể liên lạc với Palermo hoặc với trại binh nào gần nhất để xin tăng viện khi cần. Bộ bọn cướp muốn tự sát hay sao mà dám chơi trò vuốt râu cọp một lực lượng như vậy?
Sáng sớm hôm đó, đoàn xe phát lương rời Palermo. Trạm dừng chân thứ nhất là một thị trấn nhỏ, Tommasco Natale. Từ đây, đoàn xe phải nương theo đường núi ngoằn ngoèo. Để tới thị trấn Montelepre là trạm dừng chân thứ hai. Phát ngân viên và toán hộ tống cũng biết đây là cuộc hành trình khá gay go và phải mất cả ngày – nếu kể cả thời gian phát lương – nên xe nào cũng ráng chạy nhanh. Lính tráng ăn uống ngay trong lúc xe đang chạy. Chúng cười giỡn vui vẻ. Mấy chú cảnh vệ ngồi trên xe Jeep còn tháo võ khí để đại xuống sàn xe. Khi đoàn xe vượt ngọn đồi cuối cùng để đi vào thị trấn Montelepre, thì lính tráng trên xe thấy một đoàn cừu lớn choán hết cả khúc đường trước mặt. Mấy chiếc xe Jeep mở đường và xe tải chở lính hộ tống ráng len lỏi vào giữa bầy gia súc, mấy anh cớm trên xe la hét chửi om sòm

mấy anh chăn cừu. Bọn cảnh vệ, đứa nào cũng nóng lòng đến doanh trại trong thị trấn để kiếm bữa ăn nóng, hoặc để cởi bộ đồ trận ra, chỉ mặc đồ lót cho thoải mái rồi kềnh lên giường cho cái lưng đỡ ê ẩm, hoặc túm tụm nhau là vài canh xì – phé vừa đỡ nghiền, vừa có hy vọng đứa nọ lột đứa kia. Đã đến khúc đường này rồi, chẳng còn nguy hiểm gì nữa. Montelepre – một trại binh trên năm trăm quân – kia rồi. Chỉ cách có mấy dặm. Nhìn lại phía sau, toán xe mở đường thấy chiếc xe chở lương đứng trơ trọi một mình giữa bầy cừu. Phía trước xe, phía sau xe, lũ cừu xúm xít dồn cục và đứng ì ra. Toán mở đường đâu biết là xe chở lương bị kẹt cứng vì cừu, không còn lối đi. Phía bên kia đồi, hai xe chỉ huy cũng bị cừu vây kín. Không nhìn thấy xe mở đường và xe lương. Nhưng toán này cũng yên trí không có gì xảy ra. Montelepre ở cách vài dặm phía bên kia đồi. Bố bảo bọn cướp cũng không dám giở trò.

Mấy tên chăn cừu cũng làm bộ tíu tít xua bầy cừu để mở đường cho xe. Chúng sùy con này, suỵt con kia. Cây gậy vung bên trái, đập bên phải, chẳng để ý đến tiếng còi xe pin pin inh ỏi. Nhưng xua được con cừu này đi thì con khác lại xô tới. Chiếc xe vẫn không đi được. Bọn cảnh vệ trên xe đứa thì cười, đứa la hét, chửi thề om sòm, không có dấu hiệu gì báo động.

Thình lình sáu tên chăn cừu áp lại xe chở tiền. Hai trong số sáu tên rút súng trong túi áo khoác, chĩa vào tài xế và phát ngân viên. Bốn tên còn lại, mở thùng đựng tiền, nhồi vào bao bố. Passatempo chỉ huy nhóm này. Nét mặt cô hồn của hắn đủ làm cho tài xế và phát ngân viên rụng rời. Sợ còn hơn sợ súng.

Cùng lúc đó, phía bên kia ngọn đồi, từ hai bên sườn núi bên vệ đường, một toán cướp vũ trang ào xuống. Hai chiếc com – măng – ca bị bắn bể lốp. Pisciotta đứng phía trước mũi chiếc xe thứ nhất, ra lệnh:

- Để vũ khí lại trên xe, tất cả xuống xe. Cứ từ từ. Chớ manh động, dại dột. Muốn còn sống mà về với vợ con? Hay là muốn làm anh hùng? Tụi này không thèm lấy tiền túi của mấy bạn. Đừng phiền!

Xa xa phía đàng trước, ba xe Jeep mở đường và xe chở lính áp tải đã qua được bầy cừu và bắt đầu xuống dốc đi vào thị trấn. Sĩ quan chỉ huy toán mở đường quay lại nhìn phía sau. Bây giờ trên đường lại có thêm nhiều cừu cắt đứt đoàn xe của ông ta với xe chở lương. Cũng chẳng thấy xe chỉ huy, ông ta nhắc máy truyền tin ra lệnh cho một xe Jeep quay lại và dùng tay ra hiệu cho các xe đậu nép sát bên lề cho xe Jeep quay trở lại. Khi chiếc xe quay trở lại và leo được nửa con dốc thì nguyên một tràng đại liên bắn xối xả vào nó. Bốn cảnh vệ trên xe, đạn găm nát bấy. Chiếc xe không người lái, loạng choạng, tuột dốc và bốc cháy.

Sĩ quan chỉ huy toán mở đường nhảy khỏi xe Jeep, nằm ép xuống mé đường, miệng ra lệnh cho tóan lính áp tải xuống xe và dàn đội hình chiến đấu.

Nhưng, hai chiếc xe Jeep kia như con nai kinh hoảng đâm đầu chạy trốn. Trên thực tế, toán cảnh vệ áp tải không tiếp cứu được xe chở tiền vì hễ cứ ngóc đầu lên là hỏa lực của các tay em của Guiliano bắn nằm xuống. Thủ hạ của Guiliano phục sẵn trên các cao điểm chế ngự dễ dàng. Toán cảnh vệ bắn vu vơ. Điều tốt nhất mà toán áp tải có thể làm là kiếm một chỗ núp cho kín, rồi bắn đì đẹt cho qua chuyện.

Thầy đội Maresciallo ngồi trong doanh trại ở Montelepre để chờ xe phát lương. Cuối tháng, thầy đội cũng bấn. Tháng này, cớm chìm cớm nổi vây kín Montelepre, nên mấy thằng buôn chui đâu dám ngo ngoe. Dân chúng trong thị trấn nhà nào cũng có đám tang. Công việc mần ăn đình trệ hết. Trẻ nít không dám ra đường. Cáo tử thì hồ bi. Tháng này thầy đội không liếm láp được gì, nên túi cũng cháy. Bởi vậy, cũng như ai, thầy cũng muốn ngày vừa lãnh lương thì tối đi ăn nhà hàng một bữa, sau đó, kiếm một em "ấp" qua đêm cho giải sầu. Nghe tiếng súng xa xa, thầy đội cũng phát hoảng. Nhưng thầy trấn tĩnh được ngay: "Mẹ kiếp, cho ăn kẹo, thằng Guiliano cũng đếch dám chọc ghẹo tóan tuần tiễu của ông giữa ban ngày ban mặt. Cả tháng nay đám lính của đại tá Luca nó quần cho chạy té cứt ra. Bố nó cũng không dám vuốt râu cọp".
Ngay đúng lúc đang nghĩ như thế, thầy đội giật nảy mình vì một tiếng nổ dữ dội ngay cổng trại Bellamp. Một trong những xe võ trang đang đâu ở đó phát lửa và bốc cháy như ngọn đuốc. Kế đó, Maresciallo nghe tiếng súng máy nổ gần ở phía đường đi về thị trấn Castellammare và đường đi ra thị trấn bờ biển Trapani. Kế đó là tiếng súng nổ ở các căn cứ dưới chân núi bên ngoài thị trấn Montelepre. "Bỏ mẹ, - thầy đội chợt nghĩ, - thế này thì khỏi có nơi nào tiếp cứu nơi nào". Ngay lúc đó, thầy đội thấy toán tuần tiễu của mình, hớt hơ hớt hải chạy về trại, vừa thở hổn hển vừa run run báo cáo là Guiliano tung toàn bộ lực lượng "chơi" vào trại gồm 500 quân của đại tá Luca.
Tất cả những cái đó diễn ra giữa ban ngày.

Từ trên mỏm núi cao, phía trên thị trấn Montelepre, qua ống nhòm, Guiliano quan sát cuộc chặn cướp xe chở lương. Quay 900, hắn quan sát trận đánh diễn ra ngay trong thị trấn, trực tiếp tấn công trại Bellampo và toán tuần tiễu ven biển. Các sếp của nó hành động tuyệt hảo. Passatempo và các tay em đã chặn cướp được tiền lương. Pisciotta đã vô hiệu hóa được toán áp tải xe chở lương. Terranova và các bộ hạ của hắn – được tăng cường thêm một số mới tuyển – tấn công trại Bellampo và các toán tuần tiễu. "Thầy dòng" Stefan Andolini đang sửa soạn một vố đích đáng và "ngoạn mục".

Tại bộ tư lệnh ở Palermo, ngài đại tá nhận được điện báo đoàn xe phát lương

bị chặn cướp, các doanh trại bị tấn công… với một thái độ im lặng mà các thuộc hạ của ngài cho là khác thường. Nhưng, trong thâm tâm, đại tá rất phục tài Guiliano. Tuy nhiên, ông cũng thắc mắc không hiểu bằng cách nào, Guiliano nắm được những tin tức về các hoạt động của các toán cảnh vệ. Bốn cảnh vệ bị chết trong cuộc chặn cướp xe lương. Mười cảnh vệ khác "anh dũng hy sinh" trong cuộc chạm súng dàn trận với Guiliano. Ngài đại tá còn đang cầm ống nghe báo cáo số thương vong, thì đại úy Perenza bước vào. Cái cằm của ông ta vốn đã thô và bạnh ra giờ đây lại run run xúc động. Ông ta vừa nhận được báo cáo có vài tên phỉ bị thương và một xác chết để lại tại trận. Căn cứ vào giấy tờ trên xác tên phỉ này và do hai người dân thị trấn Montelepre nhận dạng thì đây là xác của Turi Guiliano.
Không dè dặt, chưa đợi tin tình báo, ngài đại tá đã vội mừng thầm, lòng tràn ngập niềm vui chiến thắng. Những tài liệu tham mưu trong các quân trường, những quân trang quân sử ghi đầy những chiến công hiển hách, những mưu lược, đấu trí sâu hiểm. Nhưng cũng có những chiến thuật của những chiến lược gia tăm tiếng đã bị một thằng vô danh tiểu tốt dìm xuống bùn đen chỉ nhờ lối đánh "rừng", sự táo tợn ngòai dự liệu và sự may mắn lạ lùng của nó. Cũng như một viên đạn vô tình bắn vu vơ đã trở thành định mệnh và biến tên phỉ lừng danh thành một bóng ma. Ồ, biết đâu đấy. Sự đời lắm nỗi bất ngờ éo le. Những suy nghĩ miên man và dồn dập đã giúp đại tá bình tĩnh trở lại, cẩn thận dè dặt hơn, bớt lạc quan tếu hơn. Cũng có thể là dịp may. Nhưng, cũng có thể là cái bẫy. Nếu vậy thì chính ngài, đại tá Ugo Luca, "con cáo sa mạc" sợ gì mà không chui vào bẫy để bắt chính kẻ giăng bẫy? Đại tá bèn cho lệnh chuẩn bị. Một đoàn quân cơ giới đủ mạnh để áp đảo bất cứ cuộc tấn công nào của bọn phỉ. Thiên la địa võng của chúng cũng chấp. Nhưng phòng xa cho chắc ăn, chiến xa mở đường. Tiếp đó là hai chục xe Jeep chở đầy nhóc lính dù. Rồi đến xe thiết giáp chở ngài đại tá và ngài thanh tra. Đoạn hậu cũng chiến xa, cũng lính dù. Chưa hết, cảnh vệ được lệnh rải nằm đường, lập các nút chặn, các toán tuần tiễu vũ trang hùng hậu diễn tới diễn lui suốt dọc đường. Từ Palermo đoàn hùng binh phải mất một giờ mới tới được Montelepre. Dọc đường, ngài thanh tra không nhấn mạnh ở chỗ cái xác đó có đúng là xác Guiliano hay không. Cái mà ngài quan tâm hơn hết là tài liệu mà cái xác đó mang theo có phải là bản chúc thư chết người kia không. Nếu phải, thì làm thế nào để nẫng tay trên ngài đại tá, chứ nếu nó lọt vào tay ông nhà binh này thì cũng hơi phiền. Vì tài liệu càng có ít người biết càng tốt.
Đoàn hùng binh, thần kinh căng thẳng suốt dọc đường. Tay lăm lăm súng, sẵn sàng khạc đạn. Đoàn xe tới nơi bằng an, vô sự. Không một viên đạn chui ra khỏi nòng súng, chiến thắng. Nhưng là chiến thắng "chống lại cái cối xay gió". Cũng đúng thôi. Lực lượng của thằng Guiliano bao lăm mà dám trêu

ngươi một đoàn hùng binh như vậy.
Nhưng ngài đại tá vẫn bị thất vọng.
Ngài thanh tra chỉ vào cái xác – được chở bằng xe cứu thương về trại Bellampo – và khẳng định "không phải xác Guiliano". Mặt của các xác ấy – tác phẩm ngoạn mục của Andolini – bị đạn bắn nát bấy. Nhưng làm sao qua được con mắt nhà nghề của ngài cớm gộc Velardi. Những người dân khác trong thị trấn Montelepre được đưa tới nhận diện cũng khẳng định "không phải".
Vậy, đúng là cái bẫy.
Ngài đại tá hình dung ra Guiliano suy nghĩ như thế này: "Mẹ kiếp, nghe tin vui, thằng cha đại tá mừng húm, nhảy đại lên xe, gọi với vài thằng cận vệ, phóng đại đến địa điểm. Thế là chui vào rọ!". – "Con ơi, con mới chỉ ở mức "điếm" thôi, chớ tía mày có sỏi có sạn trong đầu. Để xem ai chui vào rọ".
Mặc dù tới nơi bình an, nhưng đại tá vẫn ra lệnh phải hết sức cảnh giác trên đường trở về. Chính ngài cũng vội vã quay về Palermo chui ngay vào Bộ tư lệnh. Ngài đại tá muốn đích thân báo cáo cho Rome những gì vừa xảy ra. Yêu cầu đặc biệt của ngài là Rome phải làm thế nào để bọn nhà báo ở lục địa (trên đất Ý) đừng có sủa ầm ĩ một cách có lợi cho thằng giặc. Im đi được là nhất.
Trước khi rời trại Bellampo, đích thân ngài đại tá kiểm tra đội hình đoàn xe. Đơn vị nào phải đúng vị trí theo kế hoạch, đề phòng tối đa âm mưu phục kích. Trên đường về ngài đại tá chơi ngon. Ngài ngồi xe Jeep dẫn đường. Ngài thanh tra ngồi ở một xe khác phía sau. Một sự táo bạo có tính toán. Không hổ danh "con cáo sa mạc". Nhờ đó mà ngài đại tá và đấng cớm gộc Velardi thoát chết. Đoàn xe về gần đến thủ phủ Palermo. Lính tráng trên xe đã thở phào hú vía, thì một tiếng nổ vang. Chiếc com – măng – ca không chở ngài đại tá – nảy lên cao cả thước, rơi xuống, cháy bùng bùng, các mảnh vụn vung vãi tứ tán. Chiếc xe vận tải chở lính hộ tống đi sát ngay phía sau cũng được ăn theo. Trên xe có ba chục thì đã có tám mạng đi đứt tại chỗ, mười lăm mạng khác ngắc ngư. Hai sĩ quan và tài xế trên chiếc com – măng – ca chỉ còn là những đống thịt bầy nhầy tan như xác pháo.
Tại Bộ tư lệnh Lực lượng đại tá tiễu phỉ, ngài đại tá báo tin dữ cho ngài bộ trưởng Bộ tư pháp và xin gửi nốt ba ngàn cảnh vệ và xin Bộ tổng tham mưu cho thêm vài đại đội dù.

Ông Trùm, biết rằng, những cuộc tấn công như vậy sẽ còn dài dài, nếu ông bà già của Guiliano còn bị giam. Bởi vậy, lão đã can thiệp để ngài đại tá thả họ ra.
Nhưng lão cũng không thể ngăn được việc tăng thêm viện binh. Thị trấn Montelepre nhỏ như vậy mà bị hai ngàn lính trong Lực lượng đặc biệt tiễu

phỉ của ngài đại tá quần suốt ngày đêm. Ba ngàn lính khác lung sục từng hòn đá, gốc cây trên núi. Số người dân tại thị trấn Montelepre, các thị trấn xung quanh và ngay cả tại Palermo được nếm cơm tù của ngài đại tá nay đã lên đến con số 700. Ngài đại tá "tận dụng" những quyền hạn đặc biệt mà chính quyền của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo đã dành cho ngài. Trong giờ giới nghiêm từ chập tối cho đến sáng, dân trong thị trấn phải ở trong nhà, không được ra đường, nếu không có giấy thông hành đặc biệt. Ai vi phạm, nếm cơm tù ngay lập tức. Khủng bố. Bầu không khí ngột ngạt.
Ông Trùm bối rối quan sát tình hình, vì thấy ngọn gió đã xoay chiều bất lợi cho Guiliano.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN BỐN: 1947
ÔNG TRÙM CROCE MA ĐẦU HAY QUÂN TỬ?
CHƯƠNG 24

Trước khi chính quyền Rome chơi bạo bằng cách thành lập Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ, Guiliano vẫn ngang nhiên đi về Montelepre bất cứ khi nào nó muốn, coi lực lượng cảnh vệ địa phương có cũng như không. Lúc đó hắn thường trông thấy Justina Ferra. Thỉnh thoảng cô lại nhà hắn chơi, hoặc để nhận tiền mà Guiliano gởi, giúp đỡ ông bà già của cô. Thời gian đó, thật sự, Guiliano cũng chẳng dè trước được là lúc trổ mã cô nàng lại là một thiếu nữ lộng lẫy, nẩy lửa. Cho đến một ngày kia, hắn gặp cô nàng theo ông bà già đi mua sắm ở thủ phủ Palermo để chuẩn bị lễ kính nhớ Thánh bổn mạng của thị trấn. Ở thị trấn Montelepre heo hút kia thì làm gì có những thứ ngon lành. Đã thế, giá cả lại cao ngất trời xanh. Cái gì cũng tưởng như làm bằng vàng. Hôm đó, Turi và mấy tay em cũng đi mua sắm.
Cách hôm gặp gỡ ở Palermo sáu tháng, Guiliano không thấy lại cô nàng. Ai dè chỉ trong sáu tháng, như con nhộng lột xác thành con bướm rực rỡ, cô bé Justina trổ mã thành một cô gái đẹp rực rỡ. Thân hình dong dỏng cao, thon. So với tầm vóc trung bình của gái Sicilian vào tuổi đó thì cô nàng thuộc loại "trường túc". Cặp giò thon, dài, dận trên đôi giày cao gót mới mua. Năm đó cô nàng mới ở tuổi trăng tròn lẻ. Nhưng cái khí hậu cận nhiệt đới của Sicily đã làm cho khuôn mặt và vóc dáng cô bé sớm trổ mã thành một cô nàng nom mơn mởn. Mái tóc đậm màu, buông xõa như dòng suối chảy gọn gàng theo ba chiếc kẹp có gắn cái gì đó nom như ba viên ngọc. Chiếc cổ cao, thon, nõn nà như cổ của bức tượng Ai Cập khắc họa trên các bình hoa. Đôi mắt to, ngây thơ, ngơ ngác con nai vàng. Bộ phận duy nhất trên khuôn mặt phản lại cái vẻ ngây thơ là cái miệng. Môi dưới hơi trề ra, nom đã thấy chất "ham muốn" rồi. Cô nàng mặc bộ đồ trắng, dải băng đỏ quấn ngang đầu.
Lúc đó – đối với Guiliano – cô bé là vẻ yêu kiều hiện thân bằng da thịt, đến nỗi, Guiliano nhìn đến lõ mắt ra hồi lâu. Hắn đang ngồi nhâm nhi ly cà – phê tại một quán ngoài trời. Cô nàng cùng với ông bà già tình cờ đi ngang. Nhìn thấy hắn đấy chớ. Nhưng, ông già tảng lờ như không thấy. Bà già liếc nhanh, chỉ có Justina là cứ ngó đăm đăm vào anh chàng. Tuy nhiên, cô nàng cũng đủ "chất Sicilian" để ngó thì ngó chớ chào thì không. Chào, lộ hết cả còn gì! Nhưng, coi thiên hạ như củ khoai, cô nàng cứ mắt anh chàng mà đá long nheo. Còn chàng như bị hớp hồn. Chàng thấy đôi mắt kia dường như hé nở nụ cười tủm tỉm. Trong ánh nắng trên hè phố Palermo, nàng lộng lẫy, chờn

vờn trong ánh hào quang. Cái vẻ đẹp dữ dội, nảy lửa, "rất Sicilian" từ thuở nào tới giờ vẫn là sản phẩm độc đáo loại này! Từ ngày lao thân vùng vẫy trong chốn giang hồ, Guiliano vẫn không dám mơ tưởng, nhất là không dám tin cậy vào tình yêu. Đối với hắn, yêu là chấp nhận sự khuất phục. Và tình yêu là mầm mống của phản trắc, của lừa lọc. Và do đó, tình yêu đối với đàn bà con gái là con đường đưa người hùng đến chỗ suy bại. Nhưng, lúc ngồi ở quán cà – phê, nhìn thấy Justina, hắn cảm thấy một cái gì đó hoàn toàn mới lạ. Một cái gì đó đột nhiên chụp lấy hắn, ùa tràn và chạy rần rật khắp toàn thân, khiến cho hắn cảm thấy không thể không tự nguyện làm nô lệ cho cô nàng. Nhưng, hắn lại không nhận ra đó là tình yêu mà hắn thường đồng nhất với bóng dáng của tử thần.

Một tháng sau ngày gặp gỡ "dở chứng" ấy, hình ảnh của một Justina đứng chờn vờn trong vòng hào quang trên đường phố Palermo cứ lở vởn trước mắt và ám ảnh trí Guiliano. Hình ảnh ấy không mờ đi thì chớ, lại còn rõ nét thêm. Hắn tưởng đó là sự thèm khát khoái cảm nhục dục. Lâu rồi, hắn không còn được hưởng khoái cảm ấy với La Venera. Thế rồi, không những chỉ trong giấc ngủ hắn mới mơ thấy cảnh hoan lạc với nàng. Ngay lúc tỉnh thức, giữa ban ngày, ban mặt, hắn mơ được dắt nàng đi lang thang trên rặng núi, chỉ cho nàng cái hang núi này, cái khe núi kia mọc đầy hoa dại rực rỡ sắc màu, ngạt ngào hương bay, chia sẻ cùng nàng những món ăn nóng hổi trên các bếp lửa ngòai trời. Cây đàn ghi – ta còn để lại nhà. Thế mà nó vẫn mơ gẩy đàn cho nàng nghe. Hắn hình dung mình và nàng ngồi bên nhau thủ thỉ, cho nàng xem những bài thơ hắn đã làm trước kia, trong đó có bài đã được đăng báo. Hắn còn dám nghĩ đến chuyện liều lĩnh lẻn về Montelepre, đến tận nhà của nàng để được nhìn thấy nàng, mặc dầu Montelepre lúc này đầy cớm và cảnh vệ. Nhưng, hắn cũng kịp tỉnh ngộ để biết rằng hắn đang bị những hiểm nghèo vây bủa, rình rập. Và ước mơ đó thật điên khùng.

Vào thời gian này, Guiliano chỉ còn hai con đường để lựa chọn. Một là bị bọn cảnh vệ bắn chết. Hai là tìm được một chỗ ẩn thân bên Mỹ hay Brazin. Nếu cứ tiếp tục mơ tưởng đến cô nàng thì chuyện đi Mỹ là không thể có được. Bởi vậy, phải gạt bỏ hình ảnh cô nàng khỏi tâm trí. Hay là… dụ cô nàng trốn đi theo sang Mỹ. Nếu vậy, hắn sẽ trở thành kẻ tử thù của ông già cô ta. Sicilian là thế đó. Cheo cưới đàng hoàng. Nếu không, xin miễn. Không thể có chuyện dụ con gái nhà người ta, rồi tiền trảm hậu tấu. Không thể có chuyện khơi khơi dắt nhau đi cho đến khi con cái đề huề, rồi quay về lạy mẹ lạy cha. Ngay chính Guiliano cũng không chấp nhận vượt quá quyền ông bà già, rất ghét chuyện dụ dỗ con nhà lành. Guiliano rất "cổ điển", rất "truyền thống" trong quan niệm gia đình. Vợ cái, con cột. Bất di bất dịch, chính hắn đã có lần quất Aspanu một trận nên thân về tội dụ dỗ gái tơ. Và cũng đã có ba thằng tay em của hắn bị xử tử về tội hãm hiếp. Hắn muốn

Justina nghĩ về hắn như một người sẽ đem lại hạnh phúc cho cô nàng, hắn sẽ ân ái với nàng và nàng phải cảm phục hắn, nhìn hắn như hắn tự nhìn mình. Hắn muốn đôi mắt cô nàng tràn ngập tin yêu đối với hắn.
Đầu óc "chiến lược gia" của Guiliano làm gì mà chẳng giúp hắn tìm ra được giải pháp cho vấn đề. Giải pháp đó là bí mật cưới cô nàng. Không có ai ngoài cha mẹ đôi bên biết điều này. Dĩ nhiên, Aspanu và một vài tay chân thân tín nữa cũng được chia sẻ bí mật đó. Sau khi cưới nếu có cơ hội an toàn, nó sẽ "nháy" cô nàng vào trong hang núi sống với hắn vài ngày. Là vợ của Guiliano cũng có nghĩa là chấp nhận hiểm họa. Sau đó, hắn sẽ tìm cách đưa cô nàng sang Mỹ. Ở đó, cô nàng sẽ chờ đợi cho đến khi hắn trốn qua được.
Đó, giải pháp của Guiliano là vậy. Không hiểu Justina nghĩ sao.

Từ năm năm qua, lão Caesaro Ferra đã là thành viên bí mật trong băng của Guiliano. Tất nhiên, nhiệm vụ của lão không phải là đánh đấm, đâm chém. Lão thuộc ngành "văn", chứ không phải ngành "võ". Lão làm công tác tình báo. Tối ngày bí mật dò la theo dõi tin tức, rồi báo cho Guiliano. Vợ chồng lão Caesaro là chỗ quen biết với ông bà già của Guiliano. Hai nhà chỉ ở cách nhau mười căn. Guiliano là một thanh niên có học thức nhất trong số dân ở thị trấn Montelepre. Hắn không muốn thành một anh canh điền cổ cày vai bừa. Khi Justina còn là đứa con nít đánh mất tiền, nó đã cho tiền "đền" và còn viết vài hàng để con bé mang về nhà. Trong giấy ấy có hứa là cả gia đình sẽ được hắn bảo trợ. Nhận được giấy, lão Caesaro qua gặp ông bà già của Guiliano để cám ơn và tự nguyện được "giúp hắn một tay". Lão dò la thu thập – trong và quanh vùng thị trấn Montelepre và ngay cả tại thủ phủ Palermo – những tin tức về hoạt động của bọn cớm, của các nhà giàu có máu mặt để Guiliano bắt cóc đòi tiền chuộc, phát hiện những tên làm chỉ điểm cho cớm… Mỗi lần bắt có thành công, lão cũng được chia phần "chiến lợi phẩm". Lão mở một quán nhậu nho nhỏ. Vừa làm kế sinh nhai, vừa làm nơi moi tin và chuyển tin.
Khi Silvio Ferra giải ngũ về nhà trở thành đảng viên xã hội, lão Caesaro đã đuổi hắn ra khỏi nhà. Chẳng phải vì lý do gì quan trọng mà lão dứt tình cha con. "Để nó ở nhà, có ngày cả gia đình mang đại họa lây vì nó". Lão không hề có ảo tưởng về nền dân chủ của các ngài chính khách của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. Khi Silvio bị sát hại, lão đã nhắc lại cho Turi lời hắn đã hứa bảo trợ cho gia đình lão, Turi hứa sẽ báo thù.
Lão Caesaro không bao giờ phiền trách Guiliano. Lão biết vụ tàn sát ở Portella đã làm cho Guiliano rất khổ tâm, rất buồn phiền và đến bây giờ vẫn còn day dứt. Lão biết điều này qua mụ vợ của lão, khi mụ cùng bà già của Guiliano chuyện vãn với nhau. Gia đình Guiliano sung sướng biết bao trong

những ngày trước khi tai họa khủng khiếp xảy ra. Tức là ngày đứa con trai cưng của họ bị cớm bắn tưởng chết. May mà sống sót. Những vụ giết chóc do Guiliano gây ra từ trước đến giờ - theo lão Caesaro – đều là chính đáng, cần thiết hoặc ít ra cũng là bất đắc dĩ cả. Nhưng bà già của Guiliano vẫn cứ áy náy về từng vụ. Khi xảy ra vụ Portella, lão Caesaro để tâm dò la manh mối, lão quyết phanh phui cho bằng được điều bí ẩn ở Portella. Phải chăng Passatempo đã điều chỉnh sai tầm súng? Phải chăng thằng đồ tể hóa sát khát máu ấy bắt chết đàn bà con nít cho sướng tay? Có thể có một bọn khác không phải là người của Guiliano đã thực hiện cái việc tàn sát ác nhân ác đức ấy để làm ô danh hắn? Nếu vậy, bọn đó là tay chân của Ông Trùm Croce hay là bọn cớm? Không ai thoát khỏi sự nghi ngờ của lão Caesaro, từ Guiliano. Bởi vì, nếu đến như Guiliano mà cũng còn như vậy nữa thì – theo lão – thế giới này hết thuốc chữa. Lão thương Guiliano như thương con mình. Lão đã nhìn thấy hắn từ lúc hắn còn là đứa trẻ ở truồng cho đến lúc hắn trở thành một nhân vật tiếng tăm lừng lẫy. Chưa bao giờ lão thấy hắn tỏ ra táng tận lương tâm, xấu xa, độc ác, đểu cáng, háo sát.
Lúc nào lão Caesaro cũng tai tỉnh mắt tinh, không để lọt một lời nói, một cử chỉ vô tình của khách nhậu. Lão cung cấp đồ nhậu cho những thủ hạ bí mật của Guiliano chưa bị đại tá Luca tống giam. Lão chăm chú ghi nhận từng chi tiết cỏn con, vu vơ, không đâu của đám "Người anh em", tay chân bộ hạ của lão Croce vẫn thỉnh thoảng đến đây – trong lúc nhâu nhẹt, đánh bài – đã hớ hênh xì ra. Có một đêm, lão đã nghe thấy chúng cười nói bàn tán với nhau về việc thằng "súc sinh" và thằng "quỉ sứ" đã bí mật đến gặp Ông Trùm. Và thằng già "lựu đạn" này đã gạ gẫm và mua chuộc hai thằng côn đồ, cốt đột này thành tay sai, chỉ điểm cho lão.
Lão Caesaro nghiền ngẫm về những chi tiết cỏn con ấy. Với đầu óc tinh quái và một tay Sicilian thứ thiệt, lão rị mọ chắp nối, sắp xếp những chi tiết cỏn con, vu vơ, rời rạc, vụn vặt ấy thành một câu chuyện có đầu đuôi mạch lạc. Do đó, chỉ với một vài điều bang quơ do bọn kia vô tình xì ra, lão đã suy ra thành một câu chuyện như thế này. Passatempo có hỗn danh là đồ tể thì trong câu chuyện của lũ kia, nó mang cái tên là thằng "súc sinh", Andolini có biệt danh là "thầy dòng" thì trong câu chuyện được gọi là quỉ sứ. Có thế chứ! Villaba cách xa Montelepre như vậy thì hai tên này bí mật mò đến đó làm gì? Và chúng đã nói năng gì, thỏa thuận gì trong những lần gặp gỡ bí mật ấy? Lão đã sai thằng nhóc mười tuổi, con lão, đến nhà bà già Guiliano để nhắn cho Guiliano có tin khẩn. Hai ngày sau lão được Turi hẹn gặp trên núi. Lão đã kể cho Guiliano đầu đuôi câu chuyện mà lão đã xây dựng được. Guiliano lắng tai nghe, nhưng không tỏ ra một chút xúc động nào. Hắn chỉ thề sẽ tìm mọi cách để phát hiện cho bằng được điều bí mật ấy.
Bẵng đi ba tháng, Ferra không nghe thấy Guiliano nhắc nhở gì đến vụ ấy.

Lão đã tưởng Guiliano cũng đã bỏ qua, sau khi dò tìm không ra manh mối. Bỗng một hôm lão được Guiliano nhắn mời lên núi. Lão hồi hộp và khấp khởi mừng thầm, vì chắc đã được nghe đoạn kết của câu chuyện do chính lão bắt đầu.
Guiliano và đồng đảng – trong giai đoạn này – phải rút sâu vào trong núi để tránh sự uy hiếp trực tiếp và thường xuyên của đại tá Luca. Caesaro phải đi ban đêm. Gặp Pisciotta tại điểm hẹn. Sau đó được dẫn tới "bản doanh" của Guiliano. Mãi đến gần sáng họ mới tới nơi. Có bữa ăn nóng chờ họ. Thức ăn ngon được bày ra trên bàn có trải khăn đàng hoàng. Bộ đồ ăn mạ bạc. Turi mặc áo lụa trắng. Quần nhung màu nâu da bò. Chân mang giày da đánh xi bóng lộn. Tóc chải sáp láng bóng. Chưa bao giờ nó diện bảnh như hôm nay. Pisciotta rút lui để hai người nói chuyện với nhau. Guiliano coi bộ có một cái gì đó có vẻ ngượng nghịu không thoải mái tự nhiên và thân mật như mọi lần. Hình như hắn đang ốm.
- Cháu cám ơn bác đã cung cấp những tin tức quí báu, rất quan trọng – Guiliano trịnh trọng nói, - cháu đã theo dõi, điều tra. Và quả đúng như vậy. Rất quan trọng. Nhưng, hôm nay cháu mời bác đến để bàn một chuyện khác. Điều cháu sắp thưa với bác chắc sẽ làm cho bác ngạc nhiên và cháu mong sẽ không làm phiền lòng bác.
Lão Caesaro giật mình, nhưng lão cũng nói một cách nhũn nhặn:
- Anh nói quá chăng. Có bao giờ anh làm phiền tôi đâu. Tôi còn mang ơn anh thì có.
Guiliano mỉm cười. Nụ cười cởi mở, thành thật mà lão đã nhìn thấy ở hắn từ lúc nó còn bé.
- Bác nghe cho kỹ này. Cháu thưa với bác bước thứ nhất đã. Nếu bác không thuận thì cháu xin phép khỏi phải nói bước kế tiếp. Và cũng xin nói rõ, cháu nói chuyện này không phải trong cương vị chỉ huy. Và bác thì không phải trong tư cách thuộc cấp mà là trong tư cách người cha của cô Justina. Chính bác cũng đã biết là cô ấy rất đẹp. Và cũng đã có vô khối cậu lượn tới, lượn lui trước cửa nhà bác. Cháu cũng biết là hai bác đã dạy dỗ cô ấy rất đàng hoàng. Và cô ấy cũng là người đứng đắn, gia giáo. Phải nói, đây là lần đầu tiên cháu cảm thấy như… Cháu muốn cưới cô ấy làm vợ. Nếu như bác từ chối, cháu cam đoan với bác, đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng cháu đề cập đến vấn đề này với bác. Sau này, cháu không bao giờ nhắc đến nữa. Và bác vẫn cứ được cháu trọng vọng, kính nể như từ trước đến nay. Và cô ấy cũng vẫn được cháu đặc biệt bảo trợ. Nếu bác trả lời "được", cháu sẽ tiến bước thứ hai là sẽ hỏi xem cô ấy có thuận không. Nếu cô ấy trả lời "không", thì lại coi như không có vấn đề gì.
Lão Caesaro nghe mà trong lòng bối rối quá chừng. Đến nỗi lão ta cứ lắp bắp mãi:

- Để tôi nghĩ coi, để tôi nghĩ coi…
Rồi, lão làm thinh một hồi lâu. Khi lão cất tiếng nói, thì cũng vẫn nhũn nhặn. Và có lẽ còn nhũn nhặn hơn trước nữa:
- Em nó được anh thương đến thì còn gì bằng nữa. Cứ ý tôi thì có đến mòn con mắt ra nó cũng sẽ chẳng tìm được đâu ra một tấm chồng bằng anh. Thằng Silvio nhà tôi – nếu nó còn sống – chắc chắn nó cũng sẽ bằng lòng. – Rồi, lão lại lắp bắp: - Tôi lo là lo sự an nguy của em nó kìa. Nếu biết Justina là vợ anh, thế nào thằng cha đại tá Luca cũng tìm mọi cách bắt giam nó, hoặc dùng nó làm mồi để bẫy anh. Mà ngay cả đám Mafia – anh cũng biết hiện chúng đang thù anh đến tận xương tận tủy – cũng sẽ chẳng để nó yên thân. Phần anh – nói anh bỏ quá cho – anh chỉ có hai đường hoặc trốn sang Mỹ, hoặc bỏ xác trên núi này. Em nó còn trẻ quá mà phải cảnh góa bụa. Tôi không đành lòng. Tôi rất thành thật với anh, thương anh và thương con mà nói như vậy, mong anh bỏ qua cho. Có nó, đời anh thêm vướng víu, bận bịu. Cái đó là cái làm cho tôi lo hơn cả. Một chú rể mà lúc nào cũng phải nơm nớp đề phòng cạm bẫy kẻ thù thì làm sao mà sung sướng được. Cuộc hôn nhân này có thể dẫn anh đến chỗ chết. Ấy, chẳng qua là vì tôi quá thương quá quí anh mà phải nói thẳng, nói thật nên hóa ra nói năng càn rỡ chăng. Nếu cứ để đến lúc tương lai của anh ngã ngũ ra sao thì hãy tính, chắc là hay hơn. – Nói xong lão nhìn thẳng vào mắt hắn xem hắn có vẻ phật ý không. Nhưng lão thấy mặt nó ỉu xì. Rõ là mặt của một anh chàng thất tình. Lão cảm thấy có một cái gì đó trong lòng lão thôi thúc, bắt buộc lão phải nói thêm:
- Nói vậy không phải là tôi kiếm cớ để thoái thác, từ chối đâu.
Guiliano thở dài:
- Cháu cũng đã nghĩ đến tất cả những cái đó. Kế hoạch của cháu là thế này. Cháu sẽ bí mật cưới Justina. Cha bề trên Manfredi sẽ làm phép hôn phối cho chúng cháu. Phép cưới sẽ cử hành ngay trên núi này. Bất cứ ở một nơi nào khác cũng sẽ vô cùng nguy hiểm cho sinh mạng của cháu. Nhưng cháu sẽ sắp xếp để cả hai bác đến đây dự lễ cưới. Sau đó, sau đó cô ấy sẽ ở lại đây với cháu vài ba ngày. Rồi cháu sẽ lại gửi cô ấy về nhà. Nếu chẳng may cô ấy thành góa bụa, thì cháu cũng đã dành được một món tiền đủ để cô ấy sống cả đời. Hai bác khỏi lo cho tương lai cô ấy. Thương cô ấy, cháu sẽ phải chắt chiu, chăm chút bảo vệ cổ cả đời chứ. Nếu tình hình trở nên tệ hơn, cháu lại càng phải lo cho tương lai cổ hơn. Lấy một thằng như cháu làm chồng, thì quả là quá ư liều lĩnh thật. Một người cha khôn ngoan và thương con cái như bác thật có lý để không cho con mình liều lĩnh như vậy.
Lão Caesaro hết sức xúc động. Anh chàng này nói năng thật mộc mạc, đơn giản. Nhưng thẳng thắn và chắc nịch, và cũng hết sức tha thiết. Và trên hết, nó đi thẳng vào vấn đề. Không vòng vo tam quốc. Cũng không úp úp mở mở

gì cả. Hắn đã dự kiến hết. Kể cả những tình huống xấu nhất. Lão đứng dậy, ôm hôn hắn:
- Thật là hân hạnh cho tôi quá. Để tôi sẽ nói với em nó.
Trước khi ra về, lão Caesaro cho biết lão rất sung sướng nếu cái tin mà lão đã cung cấp quả là có ích và giải thoát được tiếng oan cho hắn. Và lão ngạc nhiên trước sự thay đổi trên gương mặt Guiliano. Đôi mắt mở lớn ra. Cứ nhìn bâng khuâng. Khuôn mặt đẹp trai đanh lại và lạnh như đá cẩm thạch.
- Cháu sẽ mời cả hai – Andolini và Passatempo – dự lễ cưới. Sau đó, cháu sẽ tính.
Chỉ mãi sau này lão Caesaro mới hiểu ra tại sao kỳ cục vậy. Đám cưới mà lại phải làm bí mật, lén lút.
Ở Sicily, chẳng có gì là chướng, là bất thường khi một cô gái, cho đến lúc lấy chồng, vẫn chưa có một lần gặp gỡ riêng người mà cô sẽ lấy làm chồng. Tục lệ ở đây vẫn đòi hỏi khắt khe một người con gái chưa chồng – khi ra khỏi nhà – phải luôn luôn làm thế nào để đàn ông không được nhìn thẳng mặt mình. Nếu thấy chỉ thấy được nửa mặt thôi. Không được phơi cái mặt lồ lộ khi ra đường. Nếu không, sẽ bị coi là gái buông tuồng, không đứng đắn. Trai gái cũng không có chỗ nào khác để gặp nhau "hợp pháp" ngoài khu vực nhà thờ. Ở đó, lúc nào các cô cũng được Đức Thánh Nữ Đồng Trinh Mary bảo vệ và được đôi mắt chăm chú của bà "sơ" già trông chừng. Nếu anh chàng nào chỉ mới nhìn nghiêng một em mà đã thấy mết rồi, và muốn tâm sự dài dòng thì phải viết thành những bức thư nói rõ ý định của mình. Đây là vấn đề đứng đắn quan trọng. Bởi vì chỉ cần làm không hợp pháp, thì cũng đủ để sinh chuyện đổ máu. Có những tay viết thư chuyên nghiệp đã được mướn để viết những bức thư như vậy. Ăn nói láng cháng, hoặc lời lẽ tối tăm, không rõ ràng minh bạch là có thể có đám ma thay vì đám cưới. Bởi vậy, trường hợp Guiliano ngỏ lời trực tiếp và thẳng thừng với ông bố Justina chẳng có gì là bất thường, ngoại trừ trường hợp không có dấu hiệu gì cho thấy anh chàng đã "nhắm" em bé đó từ trước.
Lão Caesaro cũng biết trước câu trả lời của cô nàng sẽ là "thuận". Lúc còn bé, mỗi khi cầu kinh tối có bao giờ cái miệng leo lẻo của nó quên đọc trơn tru câu "Xin Chúa gìn giữ Turi Guiliano khỏi tay bọn cớm". Lúc nào nó cũng xăng xái đem tin đến hoặc kiếm chuyện để đến nhà của bà già thằng kia. Và khi biết tin có đường hầm thông từ nhà Guiliano sang nhà La Venera, con bé làm như hóa khùng. Lúc đầu, ông bà già nó cứ tưởng là con nhỏ tức điên lên vì ông bà già của Guiliano – mà nó rất quí mến – bị bắt. Về sau hai ông bà mới hiểu. Thì ra cô nàng ghen.
Biết trước câu trả lời, nên khi nghe con bé trả lời "chịu" Caesaro không ngạc nhiên. Điều làm cho lão ngạc nhiên là cái cách nó tiếp nhận tin đó. Nó mỉm cười tinh quái. Cứ như thể chính nó đã sắp đặt để "chài" thằng kia. Và nó đã

bẫy được.

Phía sâu trong các dãy núi có một lâu đài – đúng hơn là một pháo đài – do người Viking phương Bắc xây cách đó hàng ngàn năm trước, nay đã hoang phế. Guiliano quyết định làm đám cưới và hưởng tuần trăng mật ngay tại đó. Để cặp tân hôn không bị quấy nhiễu bởi những cuộc đột kích bất ngờ, Guiliano đã ra lệnh cho Aspanu lập một vành đai an ninh và phòng thủ.
Rời tu viện trên một chiếc xe lừa kéo, kế đó, cha bề trên Manfredi được cáng đến nơi. Ngài rất ngạc nhiên khi thấy bên trong khu lâu đài này lại có một nhà nguyện riêng. Tất nhiên những bức tượng có giá trị và các đồ gỗ đã bị đánh cắp từ hồi nảo hồi nào. Nhưng tảng đá được dùng làm bàn thờ nom vẫn đẹp. Thực ra, Cha bề trên cũng không ưng ý lắm việc Guiliano lấy vợ. Nhưng khi phép thánh đã ban xong rồi, ngài mới vui miệng nói đùa với nó: - Guiliano, con nên lưu ý đến châu châm ngôn này: "Chơi một mình thì khỏi sợ thua".
- Nhưng, con cũng phải nghĩ đến hạnh phúc riêng của con chứ, - Guiliano cười đáp. Sau đó hắn nhắc lại câu tục ngữ của dân nhà quê mà Cha bề trên cũng lấy làm thích thú. Đó là: "Thánh thiện đến như Joshep mà cũng lo cạo râu cho mình, rồi sau đó mới cạo râu cho các thánh khác". Câu nói đó làm cho cha bề trên khoái chí cười ha hả. Ngài lật mũ xuống, lấy ra chứng thư hôn thú đã viết sẵn và giấu trong đó. Ngài cầm vào trao cho Guiliano. Đó là một ấn chỉ rất đẹp, chữ in kim nhũ theo lối viết bay bướm kiểu Trung cổ.
- Chứng thư hôn thú này đã được ghi vào sổ của tu viện. Nhưng con cứ yên trí, không ai được xem sổ này đâu.
Cô dâu và ông bà nhạc đã cưỡi lừa đến từ đêm hôm trước. Họ ở trong một phòng của tòa lâu đài đã được thủ hạ của Guiliano dọn dẹp quét tước sạch sẽ. Có giường bằng tre, trải nệm rơm. Guiliano cảm thấy hơi buồn vì ông bà già hắn đã không dự lễ cưới của hắn được. Người của đại tá Luca bám sát họ. Thủ hạ của Guiliano chỉ có Aspanu Pisciotta , Stefan Andolini, thầy cai Canio Sylvestro, Passatempo và Terranova được mời dự lễ cưới. Justina mặc bộ áo cưới trắng tinh đặt may tại Palermo. Cô nàng nhìn anh chàng, mỉm cười. Guiliano choáng váng, ngây ngất vì nụ cười rạng rỡ ấy. Cha bề trên làm lễ vắn tắt. Sau đó tất cả kéo ra bãi cỏ trước tòa lâu đài. Bàn ăn đã dọn sẵn. Cũng thịt, cũng bánh, cũng rượu. Tất nhiên là không ê hề, sang trọng. Họ uống mừng cô dâu chú rể. Tiệc cưới "thời chiến", trong tinh thần khẩn trương, nên các thực khách cũng làm lẹ lẹ. Cuộc trở về của cha bề trên vừa dài vừa nguy hiểm. Họ lo là bất thình lình bị toán tuần tiễu của cảnh vệ chộp được. Hoặc có thể bị kẹt giữa hai lằn đạn của cảnh vệ và của chính các tay em của Guiliano. Vì nhiều lý do nên cha bề trên muốn quay về gấp gấp. Nhưng Guiliano đã giữ ngài lại một chút:

- Con xin cám ơn Cha về những gì Cha đã ban cho con. Nhất là những gì Cha đã làm cho con ngày hôm nay. Nhân ngày cưới của con, con cũng xin được đền đáp công ơn của Cha, dưới một hình thức hơi khác lạ. Tuy nhiên, muốn vậy, con phải được sự giúp đỡ của Cha.
Cha bề trên và Guiliano tách ra khỏi bàn và nói nhỏ với nhau một chút. Cha bề trên gật đầu.
Justina ôm hôn cha mẹ. Đưa đôi mắt khẩn khoản, bà mẹ nhìn cô nàng, rồi nhìn Guiliano. Justina thì thầm cái gì đó vào tai bà mẹ khiến bà bỗng bật cười. Lại ôm hôn lần nữa trước khi ông bà lên lưng lừa ra về.
Cô dâu chú rể động phòng tại phòng ngủ của tòa lâu đài hoang phế. Căn phòng trơ trọi không có đồ đạc gì. Nhưng Guiliano cũng cho chở đến đấy một tấm nệm nhồi lông ngỗng và bọc bằng lụa. Mền, gối đủ lệ bộ. Tất cả đều được đặt làm tại Palermo. Ngay trong phòng ngủ có một bồn tắm lớn làm bằng thạch cao. Tất nhiên là không có vòi nước. Nhưng, đích thân Guiliano xách nước từ dòng suối trong veo chảy gần đó đổ đầy bồn. Trong phòng tắm có đủ thứ hết. Từ xà – phòng thơm cho đến dầu thơm thứ cực kỳ đắt giá mà từ nhỏ đến giờ đây là lần đầu tiên Justina mới được nhìn thấy.
Lúc đầu, thấy mình trần truồng bên cạnh một người đàn ông, cô có vẻ ngường ngượng, thèn thẹn. Nằm nghiêng, co giò, hai tay nhét vào giữa cặp đùi kẹp chặt. Làn da mịn, hây hây. Cô nàng trông có vẻ mảnh khảnh, nhưng bộ ngực tròn trịa, căng phồng, nảy lửa. Khi được chàng hôn, cô hơi nghiêng đầu để môi chàng chỉ đủ chạm môi mình. Không vồ vập. Không "háu". Anh chàng vẫn kiên nhẫn, không phải cái thứ kiên nhẫn của một tay dày dạn kinh nghiệm trong chiến trận dập liễu vùi hoa. Nhưng là cái kiên nhẫn của bậc thầy về du kích chiến. Nàng hất mái tóc đậm màu của mình ra phía sau. Chàng vuốt tóc nàng, thủ thỉ nói cho nàng nghe cái cảm tưởng khi, lần đầu tiên, ở Palermo, chàng "khám phá" ra nàng. Nghĩa là thấy nàng như một cô gái mơn mởn, chứ không còn là cô bé loắt choắt nữa. Chàng đột nhiên thấy nàng đẹp biết chừng nào! Chàng đọc cho nàng nghe những bài thơ chàng đã làm khi mình trơ trọi trên núi, lòng mơ tưởng đến sắc đẹp của nàng. Nàng nằm duỗi dài ra, nhưng lại lấy mền phủ lên thân thể. Chàng nằm bên cạnh. Nhưng nàng vẫn tránh đôi mắt của chàng.
Justina cũng nói cho chàng nghe nàng đã yêu chàng như thế nào. Yêu ngay từ lúc đem bức thư của Silvio Fera đến cho chàng. Yêu lập tức. Yêu mê say. Yêu cuồng nhiệt. Nàng cảm thấy như tim mình tan nát khi chàng không nhận ra nàng là cô bé gái năm xưa ngồi khóc ti tỉ bên đường vì bị cớm cướp mất tiền. Nàng nói, ngay từ lúc còn nhỏ xíu đó, đêm đêm nàng vẫn cầu nguyện cho chàng. Và lúc mới mười hai tuổi nàng đã yêu chàng mê mệt.
Turi cảm thấy hạnh phúc tràn ngập khi nghe nàng nói như vậy. Thì ra trong lúc chàng tưởng mình trơ trọi, cô đơn trên núi, thì ở Montelepre nàng đã

yêu, đã mơ, đã tưởng nhớ đến chàng. Chàng vuốt tóc nàng. Nàng đưa tay nắm chặt lấy tay chàng. Bàn tay ấm áp, mềm mại, nhỏ xinh không nắm kín được tay chàng.
- Em có ngạc nhiên khi anh nói với cha em xin cưới em không?
- Sức mấy mà ngạc nhiên. Kể từ lúc anh nhìn em ở Palermo, em đã biết. Đâu cần phải nói, em cũng đã chuẩn bị để… là của anh rồi!
Chàng cúi xuống. Gắn chặt môi mình vào môi nàng. Lúc đó, nàng không nghiêng, không né nữa. Chàng ngạc nhiên vì hương vị ngọt ngào từ miệng nàng, từ hơi thở của nàng, từ làn da thịt săn mịn của nàng. Lần đầu tiên trong đời, chàng cảm thấy thân thể mình mềm nhũn, như tan chảy ra. Nàng quăng tấm mền đắp lên người ra. Áp sát vào chàng. Hai tay ôm chặt lấy chàng. Da thịt áp sát vào da thịt. Hai thân thể như tan hòa vào nhau. Hòa nhập làm một. Chàng cảm thấy thân thể nàng hoàn toàn khác hẳn những thân thể mà chàng đã từng ôm ấp. Nàng nhắm mắt lại.
Turi hôn tới tấp như mưa vào môi, vào ngực nàng. Làn da nóng hổi như muốn đốt cháy đôi môi chàng. Chàng choáng váng ngây ngất vì hương vị từ da thịt nàng. Ngọt ngào. Chưa hề vương vấn hệ lụy cuộc đời. Còn tươi trẻ. Và hoàn toàn không có bóng dáng sự tàn lụi, chết choc. Chàng đưa tay ve vuốt cặp đùi nàng. Bàn tay mơn man trên là da mịn màng làm cho chàng thấy run lên như có làn điện truyền qua, chạy khắp thân thể và làm cho chàng có cảm giác như là đau đau. Nhưng, chàng kinh ngạc vì cảm giác ấy lại làm cho chàng phá lên cười lớn tiếng. Nàng vội vã lấy tay bịt miệng chàng, cầm tay chàng đặt lên đùi mình. Chàng cảm thấy đê mê như mất hết cảm giác. Chàng ghì chặt nàng bằng một đam mê bốc lửa. Lúc đầu nàng đã đáp lại bằng ve vuốt nhè nhẹ, từ từ, hơi có vẻ dè dặt. Nhưng sau đó, nàng cũng như một đám lửa bùng cháy lên. Dữ dội.
Đến lúc rạng đông, Justina nằm lăn ra ngủ.
Nàng tỉnh dậy thì mặt trời đã lên gần đỉnh đầu. Bồn tắm nước đã đầy. Thùng đựng nước bên cạnh cũng đầy. Không thấy Turi đâu. Một mình, Justina cũng cảm thấy sờ sợ. Nàng vào nhà tắm, tắm rửa.
Bên ngòai, mặt trời tháng năm chói lọi như đổ lửa. Nhưng gió đã làm dịu không khí nóng. Trên bàn ăn, thức ăn đã bày sẵn. Turi đã ngồi chờ ở đó. Không có ai, Justina chạy lại, ôm chầm lấy Guiliano và hôn say sưa. Nàng cám ơn chàng đã dọn cơm. Nhưng lại trách chàng đã không đánh thức nàng dậy sớm để lo cơm nước. Một người đàn ông cặm cụi nấu nướng để cho bà vợ nằm ngủ là điều chưa bao giờ nghe thấy ở Sicily.
Hai người ăn uống ngoài trời. Bao quanh họ, phía xa xa đã có bức tường thành đổ nát của tòa lâu đài hoang phế. Bên trên họ, ngọn tháp sừng sững. Họ lững thững dắt tay nhau ra vườn. Những cây ôliu cổ thụ, những gốc chanh, cam dại mọc rải rác. Nơi nơi, hoa dại nở rực rỡ. Hoa cô phúc thọ

trắng muốt điểm những vết đỏ thắm. Theo truyền thuyết, loài hoa ấy là hiện thân kết cục bi thảm của mối tình nồng cháy giữa thần Vệ nữ và thần Andonises. Guiliano ôm choàng ngang lưng Justina, lững thững bước ra phía ngoài tường thành đổ nát. Mái tóc nàng, thân thể nàng như đượm mùi hương hoa dại. Đi ngang lùm cây ôliu, Justina nũng nịu dìu chàng ngồi xuống. Họ say sưa ân ái ngay giữa trời, trên thảm cỏ hoa đồng nội. Trên trời xanh trong vắt, một áng mây trắng lờ đờ trôi. Xung quanh họ, những cánh bướm sặc sỡ rập rờn.

Ngày thứ ba và cũng là ngày cuối cùng Justina ở lại với Guiliano, họ nghe thấy tiếng súng từ xa vọng về. Justina hốt hoảng, sợ hãi. Guiliano trấn an nàng. Chàng đã sắp đặt rất kỹ lưỡng, cẩn thận để trong ba ngày này không xảy ra một bất trắc nào. Ngay trong chỗ họ đang ở, Guiliano cũng làm thế nào để không gợi lên trong lòng Justina ý nghĩ và hình ảnh chết choc, bạo lực. Súng, chàng giấu trong kẽ khối đá làm bàn thờ. Chàng dặn những người canh gác phải ở thật cách xa và không xuất hiện với vũ khí để Justina nhìn thấy. Không phải là chàng khinh suất, thiếu cảnh giác. Chàng chỉ sợ trong lúc đang du dương, nghe thấy súng, nàng giật mình, nghĩ ngợi vẩn vơ. Một lát sau khi nghe thấy tiếng súng nổ, Aspanu Pisciotta xuất hiện. Con thỏ rừng máu me bê bết vắt vẻo trên vai. Justina cười:

- Có một con thỏ mà bắn chi dữ vậy, ông mãnh?

Ném con thỏ xuống chân Justina, Aspanu đủng đỉnh đáp:

- Làm cho thằng chồng mày ăn đi. Món khoái khẩu của nó đấy. Ở đó mà một con. Có quyền nấu hư con này. Hai chục con nữa cũng có.

Justina cúi xuống, nhặt con thỏ đem làm thịt. Pisciotta ngoắc tay ra hiệu cho Guiliano đi theo y. Hai đứa đi ra khỏi cổng lâu đài, ngồi xuống trên một tảng đá.

- Nè, Turi, - Pisciotta nói, giọng có vẻ cằn nhằn, - liệu con nhỏ ấy có đáng để tụi mình phải liều mạng vậy không?

- Hiện nay tao đang ngụp lặn trong hạnh phúc, - Guiliano trầm giọng, đáp. – Nhưng thôi, nói tao nghe hai chục con thỏ mày vừa bắn hạ được đó.

- Một tóan tuần tiễu. Thứ dữ của thằng cha Luca. Hai xe võ trang hạng nặng. Tụi tao chặn nó ở vành đai an ninh, lừa cho một xe chạy vô bãi mìn. Ầm một phát. Trúng liền. Chiếc xe bốc cháy như đuốc. Mấy con trên xe, nếu không đi đứt ngay thì cũng bị thương, không lết được, dù còn sống cũng bị thui. Xe kia vội de gấp. Chạy có cờ mà vẫn bắn ào ào. Tội nghiệp mấy tảng đá. Sáng mai, thế nào tụi nó cũng quay lại. Để hốt xác đồng đội chứ. Và, chắc chắn là đông. Nặng đó, cha. Bởi vậy, tao đề nghị, ngay tối nay tụi mình dời đó.

- Sáng mai ông già của Justina đến đây đón nó về. Mày đã thu xếp điểm hẹn chưa?

- Rồi.

- Sau khi vợ tao về rồi, - Thấy Guiliano lắp bắp, bẽn lẽn nói khẽ tiếng "vợ tao", Pisciotta cười. Guiliano cũng mỉm cười theo và tiếp. - … Mày bảo mấy thằng kia vô chỗ nhà nguyện. Ở đó, tụi mình sẽ tính. – Im lặng một chút, hắn nói tiếp: - Mày có ngạc nhiên khi tao vạch trần sự thật vụ Portella della Ginestra không?
- Ngạc nhiên đếch gì!
- Mày ở lại ăn tối với tụi tao?
- Để mừng đêm tân hôn cuối cùng của mày đấy hả? – Pisciotta lắc đầu. – Mày có biết câu ngạn ngữ này không?
Coi chừng dâu mới làm cơm
Thơm ngon chưa thấy, tai ương gần kề.
Câu ngạn ngữ ấy ám chỉ sắc đẹp giai nhân đã khiến cho biết bao anh hùng vương lụy. Trầm ngâm, Pisciotta khẽ nói tiếp, như thể nói với chính mình:
- Thê tróc, tử phọc. Cổ nhân đã dạy. Mấy khi sai? Con là cái nợ. Vợ là oan gia. Cửa nhà là nghiệp chướng!
Thâm thúy khiếp chưa. Triết lý sống, nhân sinh quan của ông ranh Pisciotta là thế đấy. Guiliano mỉm cười:
- Tao biết. Sự thể này không thể kéo dài. Dĩ nhiên. Mình sẽ phải sống cách khác. Mày ráng giữ vững an ninh vành đai cho đến sáng mai. Cho đến lúc tụi mình đâu đó mọi việc thu xếp xong.
Pisciotta gật đầu. Nó liếc mắt về phía đống lửa, Justina đang lúi húi làm cơm.
- Con nhỏ đó đẹp ác. Coi, nó đẹp rực rỡ ngay trước mũi tụi mình từ hồi nào tới giờ, mà sao giờ này mình mới phát hiện ra, nhỉ? Mà này, ông già nó nói là nó có máu sư tử đó. Coi chừng. Chớ để súng liền tay nó. Có ngày!
Nhận xét và khuyến cáo của Pisciotta không ra ngòai truyền thống của mấy anh nhà quê ma mãnh. Nhưng Guiliano tảng lờ, làm như không nghe thấy. Pisciotta nhẹ nhàng chạy len lỏi qua những gốc ôliu, thoăn thoắt nhảy qua bức tường thành đổ nát, rồi mất hút trong đám ôliu khác.
Justina kiếm mấy bông hoa dại, cắm vào cái bình cũ mèm, sứt mẻ lượm được đâu đó trong khu lâu đài. Vậy mà bông hoa cũng làm cho bàn ăn có vẻ trịnh trọng. Trên bàn, nàng dọn những món ăn vừa nấu. Thịt thỏ rô – ti, xốt cà chua nêm tỏi. Một đĩa xa – lát trộn dầu ôliu. Chai rượu vang đỏ. Nàng thấy Turi có vẻ như hơi bứt rứt, buồn bực. Nàng đoán có lẽ là do mấy tiếng súng nổ hồi nãy. Cũng có thể là do Pisciotta với nét mặt hắc ám, khẩu súng lục đen sì – đã làm vẩn đục chốn bồng lai của nó.
Đôi lứa ngồi đối mặt. Ăn uống chậm rãi. Guiliano thầm nghĩ: "Cô nàng nấu ăn không phải là dở". Nàng rót thêm rượu, gắp thêm thức ăn, bẻ thêm bánh mì… cho đức lang quân. Rõ ra là một người vợ hiền. Bà già rèn kỹ thiệt. Guiliano để ý, cô nàng – tuy không phải bợm – nhưng ăn nhậu cũng không

phải hạng xoàng. Cũng đúng thôi. Thân hình ấy, tuy chưa thể gọi là "vâm", nhưng cũng đâu phải là loại mình ve, xác hạc. Nàng ngước mắt nhìn chàng đang đăm đăm nhìn mình, rồi toét miệng cười.
- Ngon bằng bà già anh nấu không?
- Hơn chứ! Nhưng, chớ có nói với bà vậy, nghen!
Cô nàng vẫn cúi lom lom nhìn chàng. Như mèo rình chuột.
- Ngon bằng Le Venera nấu không?
Turi coi vậy, chớ hồi nào tới giờ đã làm gì có mối tình đầu, tình cuối nào. Có yêu thương mèo mỡ nhí nhố bao giờ đâu. Mới lớn lên thì đã sống "đời giang hồ" rồi. Một mình, cu ki với mấy thằng đực rựa cũng như mình. Nứng lên thì đã có chị em ta. Cùng lắm thì dành "chị Năm" vậy. Bởi vậy, câu hỏi của Justina thật bất ngờ khiến anh chàng bối rối không thể ứng đối tức khắc và trôi chảy được. Tuy nhiên, đầu óc chiến lược gia mà, đời nào chịu bí. Hắn thấy ngay cả một chuỗi những câu hỏi tiếp theo câu hỏi: "La Venera nấu ăn có ngon không. Chẳng hạn, "vui vẻ" với La Venera có đã không. Vân vân và vân vân. Guiliano không muốn nghe và không muốn trả lời những câu hỏi như vậy. Nó không khinh rẻ, không coi như điếm, nhưng dứt khoát là khỏi có cái chuyện yêu đương mụ nạ dòng đó. Gọi là dịu dàng và kính trọng đối với La Venera thì có, chứ yêu đương thì không. La Venera, một người đàn bà đã phải chịu nhiều đau khổ phải qua nhiều kinh nghiệm thương đau, phải chứng kiến nhiều thảm kịch. Một cô gái hơ hớ, mới lớn như Justina làm sao mà hiểu được tình cảnh và thân phận của một người đàn bà như vậy.
Justina đứng lên dọn bàn. Nhưng vẫn chần chờ. Đợi câu trả lời của chàng.
Guiliano mỉm cười, nhìn vợ:
- La Venera là một tay nấu ăn tuyệt vời. Sức mấy mà em đòi sánh với chị ấy.
Chiếc đĩa bay vút qua đầu Guiliano. Anh chàng không nín cười được. Chàng cười vui vẻ khóai chí. Vì cái cảnh đĩa bay cũng có, mà vì lần đầu tiên, cái mặt nạ dịu dàng, thùy mị của cô nàng đã bị tuột ra cũng có. Nhưng khi thấy cô nàng bật khóc, anh chàng cuống quít ôm chặt cô nàng trong vòng tay. Hai người cứ thế đứng ôm nhau trong ánh nắng chiều vội tắt ở Sicily. Anh chàng thì thầm bên tai đỏ ửng giấu dưới lọn tóc đậm màu của cô nàng:
- Anh nói giỡn mà. Nấu ăn em là số dách. Hơn cả bà già anh, hơn xa La Venera. Em nấu ăn tuyệt nhất trần đời!
Anh chàng cúi xuống để cô nàng không thấy nụ cười mỉm ranh mãnh của mình.
Đêm cuối cùng đó, đôi tân hôn nằm nói chuyện với nhau nhiều hơn là ân ái nhau. Justina hỏi anh chàng về La Venera. Guiliano nói đó là dĩ vãng, nên quên đi. Nàng hỏi sau này hai đứa làm thế nào để gặp nhau. Guiliano cho cô nàng biết tin nó đang thu xếp để gửi cô nàng sang Mỹ trước. Và hai người sẽ gặp nhau ở đó. Nhưng, điều đó cô nàng đã được ông già cho hay trước rồi.

Cô nàng chỉ muốn biết làm thế nào để hai đứa gặp nhau lần nữa, ít nhất trước khi nàng đi Mỹ. Không bao giờ Guiliano nói cho Justina biết rất có thể nó sẽ không bao giờ thoát được. Cô nàng chịu sao thấu một kết thúc khủng khiếp như vậy?
Sáng sớm tinh mơ hôm sau, ông bố cô nàng đến. Justina đeo dính cứng trên cổ Guiliano cho đến lúc ra về.

Guiliano đi tới nhà nguyện nằm trong khu lâu đài cổ. Nó chờ đời Pisciotta dẫn mấy sếp tới. Trong khi chờ đợi, Guiliano lấy súng giấu đằng sau tảng đá dùng làm bàn thờ và đeo vào người.
Trong lúc nói chuyện với Cha bề trên, ngay sau lúc làm phép cưới, Guiliano đã bày tỏ với cha sự nghi ngờ của hắn về việc Passatempo và Stefan Andolini bí mật gặp Ông Trùm. Hắn đảm bảo với Cha bề trên là con trai của ngài khỏi lo. Điều nó đặc biệt muốn biết là sự thật trong vụ này. Cha bề trên đã kể cho nó đầu đuôi câu chuyện. Và, đúng như nó đã dự đoán, Andolini đã thú nhận tất cả với Cha.
Ông Trùm bảo Stefan Andolini rủ Passatempo bí mật đến gặp lão ở Villaba. Andolini được lệnh ở ngoài để hai người kia nói chuyện riêng với nhau. Và họ nói với nhau những gì, tất nhiên, Andolini không thể biết. Việc này xảy ra chỉ hai ngày trước khi xảy ra vụ Portella del Ginestra. Sau vụ ấy. Andolini cật vấn Passatempo. Tên này nhận là Ông Trùm đã trả một món tiền rất lớn, khi hắn làm sai lệnh của Guiliano nghĩa là chĩa súng bắn vào đám đông. Passatempo dọa ngược trở lại Andolini. Nếu tên này làm cho Guiliano hay, thì Passatempo cũng làm cho Andolini chết chìm cùng hắn. Bằng cách tố với Guiliano là chính Stefan Andolini môi giới và cũng có mặt trong lúc Ông Trùm thương lượng với hắn. Andolini sợ, không dám nói với ai khác, ngoài ông già ruột, tức là cha bề trên. Suốt một tuần lễ sau vụ thảm sát đó, Guiliano buồn kinh khủng. Nhìn nét mặt buồn khổ của Guiliano, Andolini tin rằng, nếu Guiliano biết thì chắc chắn cả Passatempo lẫn gã, không thể nào thoát chết.
Guiliano đã cho Pisciotta biết ý định khu xử của hắn. Nhưng phải đợi sau "tuần trăng mật" của hắn đã. Guiliano không muốn làm đồ tể trước khi làm chú rể.
Ngôi nhà nguyện bị tróc mái từ lâu. Cho nên, đứng trong nhà nguyện mà cũng như đứng ngoài trời. Guiliano đứng tựa lưng vào tảng đá dùng làm ban thờ, dưới bầu trời trong xanh Địa Trung Hải. Chờ các sếp của hắn tới. Pisciotta nói vắn tắt cho thầy cai biết sự việc sắp xảy ra và dặn gã phải đứng chỗ nào để họng súng của gã dễ dàng chế ngự thằng đồ tể và thằng quỷ sứ. Hai tên này được dẫn thẳng đến trước mặt Guiliano. Riêng Terranova, khi đến nhà nguyện, chẳng biết đầu đuôi ất giáp gì. Hắn ta ngồi xuống cái ghế

đá kê sẵn từ đời nào trong nhà nguyện. Suốt đêm rồi, hắn ta phải thức trắng để chỉ huy đội phòng thủ vành đai an ninh. Do đó, giờ này hắn mệt lả người ra. Guiliano không hề nói với ai là hắn sẽ xử lý trường hợp Passatempo như thế nào.
Passatempo như một con thú hoang có bản năng đánh hơi trước được cạm bẫy, nguy hiểm. Cho nên, ngay khi vừa đặt chân vào nhà nguyện, nó đã cảm thấy một cái gì khang khác và đặc biệt nguy hiểm cho nó. Cho đến lúc đó, Passatempo vẫn chưa biết việc gì sắp xảy ra. Bởi vì, cho đến lúc đó, Guiliano đối đãi với nó vẫn y như thường. Thật ra, từ lâu Guiliano đã biết Passatempo là một con thú hoang. Do đó, khi bố trí công tác, Guiliano vẫn sắp đặt sao cho Passatempo và thủ hạ của nó có một khoảng cách nào đó với các sếp khác. Guiliano vẫn gớm cái thói dã man của thằng này. Passatempo thường được giao nhiệm vụ đao phủ để xử tử những tên phản bội, làm chỉ điểm cho cớm hoặc làm ngáo ộp để hù những vị khách mời bướng bỉnh, cứng đầu, cù cưa tiền chuộc. Chỉ cần nhìn thấy cái bản mặt cô hồn thần chết của nó, thì khách mời dù có lì cách mấy cũng phát khiếp và thương lượng gấp gấp cho rồi. Nhưng có những vị dù đã được thấy dung nhan cô hồn của nó rồi mà vẫn còn lì, thì đích thân Passatempo sẽ thông báo cho khách và gia đình những biện pháp kế tiếp của nó. Cách đối xử của nó thì thú vị đến nỗi hầu như không vị khách nào dám cò kè. Hết bao nhiêu thì hết, ôkê, trao tiền gấp mà về để khỏi phải nhìn cái bản mặt thần chết của nó.
Guiliano chĩa mũi súng vào Passatempo và nói:
- Trước khi chuyển trại, tao phải thanh tóan món nợ này đã. Không nói thì tụi bay cũng biết món nợ ấy là gì. Nhưng cũng nên nói ra cho rõ. Tụi bay đã nhận tiền của thằng già khốn nạn Croce để bắn vào đám dân vô tội ở Portella đặng vu cáo, bêu xấu tao.
Passatempo cố nhướng con mắt ti hí của nó lên để nhìn Guiliano, để dự đoán khoảng cách an toàn của mình với Guiliano. Đồng thời, để xem Guiliano sẽ coi ai – nó hay Andolini – là chánh phạm. Mặc dù chính nó cũng là bị cáo, nhưng nó nghĩ, nó cũng có thể làm một cái gì đó để tự vệ. Nhưng, Pisciotta cũng đã chĩa súng vào nó. Guiliano nói với Terranova:
- Tao biết mày và đám thuộc hạ tuân thủ đúng chỉ thị của tao. Nhưng Passatempo thì không. Làm như vậy, nó kéo cả mày vào vòng nguy hiểm. Vì nếu tao không tìm ra được sự thật thì cả hai thằng chúng bay cùng chung số phận. Nhưng, đã rõ chỉ có Passatempo mới phải thanh toán món nợ này.
Andolini có tâm trạng của một tín đồ tuyệt đối tin tưởng vào Chúa, và hoàn toàn phó thác cho Chúa. Một tín đồ tuyệt đối tin Chúa sẽ không bao giờ nghĩ là Chúa sẽ hại mình, dù mình có phạm đến tội gì chăng nữa. Cũng vậy, Andolini đã tuyệt đối trung thành với Guiliano. Tuy nhiên, gã cũng vẫn sợ. Không dám nhúc nhích và hòan tòan phó thác cho số phận.

Với bản năng thú vật, Passatempo cảm thấy cái chết cầm tay. Lúc này – nó nghĩ – có lẽ ngòai sự độc ác của nó, chẳng cái gì có thể giúp nó thoát khỏi cái chết gần kề. Hai họng súng đã chĩa vào nó rồi. Chỉ có nước tìm cách trì hoãn phút nào hay phút nấy. Rồi bất thình lình hạ độc thủ. Trong hoàn cảnh này, mười mất, một còn cũng là hy vọng. Mong manh, nhưng cũng là hy vọng.

- Chính thằng Andolini môi giới, chuyển tin, chuyển tiền cho tao, sao không xử nó?

Thâm ý của Passatempo là lôi kéo Andolini vào đồng minh. Nếu thằng này cũng có một hành động gì đó cùng một lúc với nó, thì hai chọi hai hoặc cùng lắm hai chọi bốn, nếu kể cả Terranova và Sylvestro về phe Guiliano, thì cũng vẫn có nhiều cơ may hơn là một mình nó chọi với tất cả.

- Andolini đã thú tội với tao rồi. Vả lại, trong vụ đó, tay nó đâu có đụng vô cò súng. Thằng già khốn Croce đã lừa nó, như nó đã lừa tao.

Passatempo bối rối thấy rõ:

- Nhưng, tao đã giết cả trăm mạng rồi, mà mày có phàn nàn, trách móc gì đâu. Vụ Portella cách nay cũng đã hai năm rồi. Tao sống chung với mày cũng đã sáu bảy năm nay, chớ đâu phải ít. Trong suốt thời gian đó chỉ có mỗi một lần đó là tao không nghe lời mày. Thằng già Croce đã thuyết phục tao là mày không thể nào biết được. Lão cũng nói là bắn hù theo kiểu mày chưa đủ "đô", dân nó cóc sợ, không chắc ăn. Với lại, vài mạng người chết có nhằm nhò mẹ gì, so với số người mà tụi mình đã "xịt". Vậy mà mày làm chi dữ vậy. Ngoại trừ lần đó, tao chưa bao giờ tỏ ra bất trung với mày.

Đến nước này, Guiliano thấy rõ là hết thuốc chữa cho thằng khốn này. Không có cách gì để làm cho thằng chó đẻ này thấy được tầm mức tệ hại của việc nó làm. "Việc này có đáng gì so với biết bao nhiêu người đã bị mất mạng vì chúng nó. Chi mà dữ vậy. Qua từng ấy năm trời làm thằng ăn cướp, bộ thằng Guiliano không giết người chắc? Bộ thằng Guiliano không tàn bạo chắc? Xử tử thằng cha thợ hớt tóc, đóng đinh tên giả danh giáo sĩ, giết không tiếc tay mấy thằng chỉ điểm, làm thịt mấy thằng cớm, bắt cóc tống tiền… Những cái đó là việc làm phúc đức chắc? Nếu Passatempo là giống súc sinh lớn lên như dã thú, thì Guiliano là cái gì? Thánh chắc? Chúa tể Sicily chắc…".

Những ý nghĩ ấy tuồn tuột kéo nhau ra nhảy múa trong đầu óc Guiliano, khiến hắn cảm thấy như có cái gì đó miễn cưỡng khi phải xử tử Passatempo. Tuy vậy, hắn vẫn cứ nói:

- Tao cho mày ít phút để ăn năn tội, làm hòa với Chúa. Quỳ xuống và cầu nguyện đi.

Mấy người kia đứng tách ra xa khỏi Passatempo. Nó làm bộ như quỳ xuống cầu nguyện. Nhưng, bất thình lình, như một con thú nhảy chồm lên vồ mồi,

nó lao về phía Guiliano. Nhưng cùng lúc đó, nòng súng chĩa thẳng vào ngực Passatempo, tiến lên một bước Guiliano lẩy cò. Viên đạn hất ngược Passatempo trở lại, nhưng, hai mắt mở trừng trừng, thân xác nó còn đủ đà để chạm vào người Guiliano trước khi ngã xuống giãy giụa. Guiliano bước tránh sang một bên.

Trưa hôm đó, xác của Passatempo được phơi ra trên quãng đường mà bọn cớm vẫn tuần tiễu đi qua. Trên ngực nó ghim mảnh giấy ghi dòng chữ: "Những kẻ phản bội Guiliano sẽ chết như thế này".

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN NĂM: 1950
TURI GUIUANO VÀ MIKE CORLEONE: MỘNG VÀ THỰC
CHƯƠNG 25

Đang ngủ say bỗng Michael Corleone giật mình tỉnh dậy. Tưởng như mình bị hất tung ra khỏi một cái hố. Phòng ngủ tối om. Hắn đóng chặt cái cửa sổ để ngăn ánh trăng lọt vào. Không một tiếng động, ngoại trừ tiếng trống ngực của hắn đập thình thịch. Hắn không cảm thấy có sự hiện diện của một ai trong phòng.
Hắn tỉnh giấc, nhưng nằm trằn trọc trên giường. Hắn thấy hình như có một cái gì đen đen ở phía cửa. Hắn với tay bật đèn ngủ ở đầu giường. Cái vật đen đen ấy là cái đầu bức tượng Đức Thánh Mẫu bằng gỗ mun mà bà Maria Lombardo tặng hắn. Và cũng chính trong ruột bức tượng quý có bản chức thư - hay là bửu bối an toàn của Guiliano. Hắn nghĩ, có lẽ cái đầu ấy rớt từ trên bàn xuống. Và tiếng động ấy làm hắn giật mình. Hắn nằm duỗi thẳng cẳng và mỉm cười. Đúng lúc đó, hắn thấy tiếng kẹt cửa nhè nhẹ. Hắn quay nhìn về hướng đó. Trong ánh sáng vàng vọt, lờ mờ hắt ra từ chiếc đèn ngủ, hắn thấy lờ mờ khuôn mặt hốc hác, trơ xương của Pisciotta.
Y ngồi tựa lưng vào cánh cửa. Bộ ria mép nháy nháy. Y toét miệng cười không thành tiếng. Cái cười của một kẻ chiến thắng. Như thể hắn nói: "Đ.m. canh phòng, bảo vệ, an ninh nơi ẩn trú như vậy mà cũng đòi đảm bảo an toàn cho Guiliano. Lo cho mình còn cóc ra gì mà cũng ra vẻ, học đòi làm nghĩa hiệp". Michael nhìn đồng hồ đeo tay để trên bàn ngủ 3 giờ đêm.
- Giờ giấc của anh bạn cũng lạ nhỉ. Anh bạn chờ cái gì vậy?
Michael vừa hỏi, vừa vội vã đứng dậy mặc quần áo và tức tốc mở cửa sổ. Ánh trăng lọt vào phòng. Bóng cây bên cửa sổ khẽ lay động làm cho bóng của nó in trên nền phòng và nền trời lấp loáng như bóng ma.
- Sao anh bạn không đánh thức tôi dậy? – Michael hỏi tiếp.
- Tôi thích quan sát người khác đang ngủ. Đôi khi, trong lúc mơ ngủ, người ta vô tình thổ lộ những bí mật. Nổi nóng, nhưng Michael vẫn cố bình tĩnh:
- Khỏi lo. Chưa bao giờ thằng này tiết lộ bí mật. Kể cả trong lúc nó ngủ mơ.
Cả hai bước ra sân thượng. Michael chìa bao thuốc ra mời Pisciotta. Hai người cùng lặng lẽ kéo khói. Michael nghe thấy tiếng khò khè và tiếng húng hắng khô khan của Pisciotta. Dưới ánh trăng mờ ảo, khuôn mặt hốc hác, lợt lạt của hắn nom càng dễ sợ. Vẫn im lặng. Thình lình, Pisciotta lên tiếng.
- Anh bạn nhận được bản chúc thư chưa?
- Rồi.

- Mẹ kiếp, thằng Turi tin tôi hơn bất cứ ai trên đời này, - Pisciotta thở dài, - nó tin đến cái mức dám phó thác cả sinh mệnh của nó cho tôi. Hiện nay, tôi là người duy nhất biết nó đang ở đâu. Đ.m, thế mà trong vụ chúc thư, nó lại đếch tin tôi. Anh bạn có cái chúc thư đó ở đây không Michael ngần ngừ.
Pisciotta nói:
- Xin lỗi, anh bạn cũng đếch khác gì thằng Turi.
- Chúc thư đã được gửi đi Mỹ. Giờ này có lẽ nó đang nằm trong tay ông già tôi.
Michael không muốn cho Pisciotta - cũng như cho bất cứ ai - biết hiện bản chúc thư đang trên đường đi Tunis. Michael rất sợ phải nghe câu hỏi kế tiếp mà theo hắn, đó là lý do duy nhất khiến Pisciotta mò đến đây vào giờ này, với cung cách lén lút như thế này. Chỉ có lý do đó mới đủ mạnh để khiến y phải liều mạng vượt qua sự canh gác nghiêm ngặt, cẩn thận của toà biệt thự này. Hay là y đã được để cho đi qua? Có thể là Guiliano sắp xuất hiện hay đã xuất hiện ở đây, không chừng. Nhưng chưa tiện ra mặt.
- Khi nào Guiliano tới đây? - Michael hỏi.
- Tối mai. Nhưng không phải ở đây.
- Tại sao lại không phải ở đây? Ở đây an toàn...
Nhưng Michael chợt thấy mình đã nói sai. An toàn mà Pisciotta lọt vào được mà không bị phát giác. Hắn nói mới nửa câu rồi im. Pisciotta cười:
- An toàn của anh bạn! Rõ chán! An toàn mà tôi lọt vào được đến tận đây. Êm re. Phải vậy không?
Michael tức giận, vì quả là thế. Nhưng hắn lại tự hỏi phải chăng chính Domenic Clemenza đã ra lệnh cho bọn canh gác để hắn đi qua. Thậm chí, chính già Domenic đã dắt hắn đến tận phòng của mình. Nếu không, sao hắn biết phòng của mình.
- Guiliano quyết định như vậy hay sao? – Michael hỏi.
- Không, chính tôi quyết định giùm nó. Anh đã hứa với gia đình nó là đảm bảo an toàn cho nó. Nhưng thằng già dịch Croce đã biết anh bạn ở đây. Và như vậy thì thằng cớm chúa - thanh tra Velardi - cũng biết. Gián điệp nhan nhản. Hỏi thật: anh bạn định dựng vở như thế nào cho Guiliano? Một đám cưới nhé, hay là bữa tiệc sinh nhật? Hay một đám ma? Anh bạn đã chỉ nói với tụi này toàn những điều tào lao, điên khùng. Chi vậy? Bộ tưởng qua được mắt tụi này sao chứ? Bộ anh bạn nghĩ tụi này cũng như lũ lừa ở Sicily sao chứ?
- Cũng đếch cần phải úp mở, rào đón lôi thôi gì hết. Nói thẳng cho anh bạn hay. Tôi sẽ đếch bao giờ nói cho ai hay - ngay cả cho chính anh bạn, thậm chí cả Guiliano, cũng vậy - cái kế hoạch đào thoát của tôi. Tin hay không là tuỳ anh bạn. Tin thì đến. Đếch tin thì thôi. Cứ đòi tôi cho biết kế hoạch thì - xin lỗi - khỏi? Anh bạn cứ nói chỗ của Guiliano đang ẩn náu. Còn làm thế

nào để đem hắn đi là phần của tôi. Miễn sao an toàn là được. Hay là không nói, cũng được. Nói rõ: bản thân tôi rất muốn giúp anh bạn Guiliano tới nơi tới chốn. Bằng an, vô sự. Nhưng anh bạn không tin thì cũng đành chịu. Và nếu anh bạn không nói thì ngay tối mai, tôi đã ở trên đất Mỹ với ông bà già tôi rồi. Trong khi đó mấy bạn vẫn cứ bị tụi nó rượt té cứt ra.
- Anh bạn nói y như một thằng Sicllian thứ thiệt, - Pisciotta cười. - Mấy năm trời anh bạn ẩn náu ở đây thật không uổng chút nào. - Y thở dài. - Tôi đéo tin là mọi sự như vậy đâu, đéo tin đó là đã xong, đã ổn đâu. Trong gần bảy năm trời, tụi này vừa đánh vừa chạy. Quen rồi. Có té cứt thì bây giờ cũng đếch còn cứt để mà té nữa. Chạy, để khỏi bị phản bội và bị giết. Đó là lúc tụi này là vua của vùng Montelepre. Cứ kể ra thì bấy nhiêu đó cũng là vinh quang, danh giá chán. Chứ sao? Bao phen cớm lớn, cớm bé, cớm già, cớm trẻ ở vùng này khiếp vía, co vòi vì tụi này rồi. Phải công nhận Turi là người có lòng nhân hậu và có trí lớn. Tôi thì chỉ lo, chỉ nghĩ đến mình. Còn nó chỉ lo, chỉ nghĩ đến mấy thằng khố rách. Lúc đầu tôi cứ cho nó là nổi hứng lãng mạn, mơ mộng viển vông, lý tưởng hão huyền... Nhưng sau một năm sống ngoài vòng pháp luật, nó đã chứng tỏ cho tôi - và cho cả băng của tụi này - thấy là, quả thật, nó
chỉ quan tâm đến đám dân cùn mằn, khố rách đó thiệt. Và quan tâm hết mình nữa là khác. Tôi là phó tướng cận kề nó, là em họ nó, là người nó tin cậy nhất. Tôi cũng mang cái khóa dây lưng bằng vàng chạm nổi chim phượng hoàng và sư tử. Giống y của nó. Nó cho tôi đấy. Ấy vậy mà khi tôi dụ con nhỏ, con của một thằng cha nông dân ở Partinico, làm cho con nhỏ này một bụng, ông già con nhỏ mách nó, anh bạn biết nó làm gì không? Mẹ kiếp, nó trói tôi vào gốc cây và quất một trận nên thân. Tất nhiên, không quất tôi trước mặt ông già con nhỏ kia hay trước mặt đám bộ hạ. Nó vẫn giữ thể diện cho tôi. Không bao giờ nó tỏ ra thiếu kính trọng đối với tôi Đó là cái bí quyết giúp tụi này dám sống dám chết cho nhau như vậy. Nhưng nếu nó biết tôi không nghe lời nó một lần nữa thì, đ.m. , nó dám giết tôi lắm. Đó, Turi của tôi như vậy đó.
Tay Aspanu kẹp điếu thuốc run run đưa lên miệng. Dưới ánh trăng mờ, bộ ria con kiến của y sáng lên, lấp lánh như một mảnh xương đen, mỏng, bóng láng dán vào môi. Michael trầm ngâm. Câu chuyện thật lạ lùng. Không lẽ y liều thình giữa bao nhiêu cạm bẫy hung hiểm chết người, đến đây vào giờ này để nói với mình chuyện này?
Hai người quay vào phòng ngủ. Michael đóng cửa lại Pisciotta cúi xuống, nhặt cái đầu bức tượng lên và trao cho Michael:
- Tôi liệng cái này xuống sàn đặng đánh thức anh bạn. Bản chúc thư đựng trong bức tượng này chứ gì?
- Phải.

Mặt Pisciotta sa sầm:
- Vậy mà Maria Lombardo cũng nói dối tôi nốt. Tôi đã hỏi bà có giữ bản chúc thư không. Bà ấy nói không. Thế mà chính bà trao cho anh bạn ngay trước mắt tôi. - Y cười chua chát. - Tôi chẳng khác gì con đẻ của bà. - Im lặng một chút, y nói tiếp: - Và, tôi coi bà chẳng khác nào mẹ đẻ của tôi.
Pisciotta hỏi xin một điếu thuốc khác. Trong vò còn ít rượu. Michael rót hai ly. Pisciotta làm gọn một hơi, ngon lành.
- Cám ơn anh bạn. Bây giờ mình phải bàn tiếp công việc. Tôi sẽ trao Guiliano cho anh bạn ở ngoại biên thị trấn Castelvetrano. Anh bạn hãy đến đó bằng chiếc xe mui trần, để tôi có thể nhìn ra anh bạn. Và anh bạn cứ khởi hành thẳng từ Trapani này. Tôi sẽ chặn anh bạn ở chỗ chúng tôi đã chọn. Nếu có gì nguy hiểm, anh bạn cứ đội mũ lên, chúng tôi sẽ không xuất hiện. Thời gian là lúc rạng đông. Anh bạn liệu được chứ?
- Ôkê. Xong ngay. Mọi sự ơn thoả. Có điều này tôi chưa cho anh bạn hay. Hôm qua, Stefan Andolini đã không đến như đã hẹn với giáo sư Adonis. Ông giáo sư tỏ ra rất bồn chồn, lo lắng.
Lần đầu tiên Michael thấy y giật mình. Nhưng, rồi gã trấn tĩnh và nhún vai:
- Ông già chim chích ấy chẳng mấy khi gặp trên. Thôi, bây giờ xin chia tay anh bạn. Cho đến ngày mốt, lúc rạng đông. Xong?
Y bắt tay Michaei. Michael buột miệng:
- Sao anh bạn không đi Mỹ cùng tụi này?
Pisciotta lắc đầu:
Cả đời, tôi đã sống ở Sicily. Và, tôi yêu đời lắm. Nếu cần phải chết, tôi cũng muốn được chết tại Sicily. Nhưng, dù sao, cũng cám ơn nhã ý của anh bạn.
Michael xúc động một cách kỳ lạ vì những lời này. Mới chỉ biết Pisciotta sơ sơ, nhưng Michael cũng cảm thấy y không thể sống thích hợp ở một nơi nào khác, ngoài miền núi non của Sicily. Y quá hung ác, quỷ quyệt tàn bạo và khát máu. Cho đến nước da, giọng nói của y cũng hoàn toàn "Sicilian". Đặc biệt "Sicilian". Không bao giờ y tin vào một con người xa lạ, một vùng đất xa lạ nào khác.
- Để tôi đưa anh bạn ra cổng, - Michael nói.
- Cám ơn, khỏi? Phải giữ kín tuyệt đối cuộc gặp gỡ này. Nghe!

Sau khi Pisciotta đi khỏi, Michael nằm trằn trọc trên giường cho tới sáng, không ngủ được. Những mộng mị, những ý nghĩ liên tiếp kéo theo ra sân khấu ý thức của hắn. Cuối cùng, thì hắn có thể gặp mặt Guiliano? Và cả hai cùng đi Mỹ? Hắn băn khoăn tự hỏi, khi gặp mặt liệu hắn có thể phát hiện ra chân tướng của Guiliano và tay này thuộc loại người nào không? Phải chăng Guiliano chỉ là một huyền thoại? Huyền thoại ấy lớn hơn chính cuộc đời thực của một con người có thực, đã thống ngự hòn đảo này và tác động đến

dòng lịch sử của cả một quốc gia? Hắn nhổm dậy và đi ra phía cửa sổ. Bình minh hé rạng. Hắn nhìn mặt trời từ từ nhô lên khỏi chân trời, toả ánh vàng rực rỡ và làm thành một vệt sáng lớn trên mặt biển. Trông luồng ánh sáng đó, hắn thấy chiếc khinh tốc đỉnh đang rẽ sóng đi về phía cầu tàu. Hắn đi ra khỏi biệt thự, xuống bờ biển đến cầu tàu để đón Clemenza.
Hai người ngồi ăn sáng. Michael thuật lại cho Clemenza cuộc gặp gỡ với Pisciotta hồi đêm. Clemenza không tỏ ra ngạc nhiên về việc Pisciotta có thể xâm nhập toà biệt thự được canh gác cẩn mật như vậy. Họ để ra cả buổi sáng để sắp đặt kế hoạch đón gặp Guiliano. Chắc chắn có gián điệp theo dõi từng cử động của họ. Vậy thì một đoàn xe xuất phát từ biệt thự này thì khỏi nói, sẽ được gián điệp chăm sóc kỹ là khác. Tất nhiên, Michael lại càng được theo dõi kỹ. Đúng là lực lượng cảnh sát, an ninh của cớm chúa Velardi có thể sẽ không can thiệp. Nhưng, sự đời! Nếu biết chắc và biết trước được mọi sự thì ở đời làm gì có những vụ bội phản, lừa lọc? Và trong vụ này, ai biết được những bội phản, lừa lọc kiểu nào đang được sửa soạn. Mà đối tượng, biết đâu lại chẳng phải chính là Michael, chứ không phải là Guiliano. Biết đâu cái chết của Michael lại quá quan trọng đến nỗi các đối thủ không ngại tốn kém khi phải "dựng vở" một cách rộng lớn và hiểm hóc như vậy. Chỉ khi nào Michael đã an toàn trên đất Mỹ thì cái màn hoả mù này mới ngừng chăng?
Khi kế hoạch phác họa xong thì đã đến giờ ăn trưa. Sau đó, Michael đi ngủ. Hắn muốn ngủ bù đêm rồi. Peter Clemenza còn nhiều chi tiết phải sắp xếp và thực hiện trước cho xong. Lão ra lệnh cho bộ hạ của lão lo phương tiện chuyên chở và báo cáo lại cho ông anh Domenic chuyến đi của mình. Michael đóng cửa sổ, lên giường nằm. Thân thể mỏi mệt, nhưng không sao ngủ được. Chỉ nội trong hai tư giờ qua mà có biết bao nhiêu việc dồn dập xảy ra. Đấu trí và cạm bẫy. Tung hoả mù và né tránh. Xuyên thấu tử địa để tìm lối thoát... Hắn có linh cảm về một kết thúc chẳng lành. Nhưng rồi hắn lại tưởng tượng ra cuộc trở về của mình. Tại Long Island, ông bà già hắn đang đứng ở cửa chờ hắn trở về. Cái thành tích "ghè" bể sọ thằng Thổ Sollorzo và cớm gộc Mc. Closkey đã khiến hắn phải lẩn lút sống lưu vong hai năm tại Sicily. Cuộc lưu vong này đã kết thúc. Hắn trở về để nhận quyền cai trị "đế quốc Corleone" do ông già hắn trao lại.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN NĂM: 1950
TURI GUIUANO VÀ MIKE CORLEONE: MỘNG VÀ THỰC
CHƯƠNG 26

Sau bảy năm vùng vẫy ngoài vòng.pháp luật, Turi Guiliano biết là đã đến lúc hắn phải rời bỏ "giang sơn" của mình để bay sang Mỹ, nơi hắn được thành hình trong bụng mẹ, nơi mà ông bà già nó thường nhắc tới như một vùng "đất hứa", nơi mà "sữa và mật ong" chảy tràn trề ngoài đường lộ. Ôi, cái vùng đất hoang đường ấy! Nơi mà người nghèo cũng được hưởng công lý. Nơi mà nhà nước không phải là tôi tớ của bọn người có cửa. Nơi mà những tên Sicilian khố rách áo ôm, không một xu dính túi, tiếng Anh không đủ để làm một thằng ăn mày... mà vẫn cứ thành một anh nhà giàu, nếu biết chí thú làm ăn!
Để tỏ ra thuỷ chung với bạn bè, ông Trùm Croce đã cho Guiliano biết mình đã tiếp xúc với Bố Già Corleone bên Hoa Kỳ để giải cứu Guiliano khỏi vòng tay của đại tá Luca, và Bố Già - chiếu cố tình xưa cũ với ông già ruột của Guiliano - cũng đã hoan hỉ dành cho hắn một chốn dung thân bên đó.
Guìliano có lạ đếch gì cái thâm ý của thằng cha già "lựu đạn" hiểm độc đó. Hắn biết mình cũng không có nhiều giải pháp để chọn lựa. Quyền lực đã bắt đầu tuột khỏi tay hắn rồi.
Đêm nay, hắn sẽ phải đi gặp Aspanu Pisciotta. Hắn sẽ phải phó thác sinh mệnh mình cho một thằng Mỹ nào đó tên là Michael Corleone. Phải rời bỏ vùng núi non Sicily, chốn dung thân hào phóng của hắn trong suốt bảy năm qua. Phải lìa bỏ "giang sơn" quyền lực, gia đình, bạn bè! "Quân lực" của hắn rã rời. Núi non của hắn đã bị lính của đại tá Luca quậy nát. Lực lượng bảo trợ của hắn - đám nông dân khố rách Sicilian nghèo mạt - đã bị lực lượng đặc biệt của Luca nghiền nát. Nếu còn ở lại, hắn cũng có thể chơi được vài keo nữa. Nhưng thất bại cuối cùng cũng vẫn về phần hắn. Chắc chắn. Bởi vậy, chỉ còn chước thứ ba mươi sáu. Đào vi thượng sách.
Turi khoác lên vai khẩu lupara, tay cầm súng lục, đi về hướng Palermo. Áo sơ-mi trắng. Áo ja-ket túi trên, túi dưới, túi trong, túi ngoài tùm lum. Túi nào cũng đầy ắp đạn. Hắn rảo bước. Kim đồng hồ chỉ chín giờ, tức là hai mốt giờ chiều. Trên trời vẫn còn vài tia nắng quái. Nhưng mặt trăng đã rụt rè ló lên. Những toán tuần tiễu của lực lượng đặc biệt tiễu phỉ giăng giăng ngang dọc như mắc cửi. Mỗi bước đi là mỗi hung hiểm. Nhưng Guiliano tỉnh bơ, chẳng sợ hãi gì. Mấy hôm qua, hắn đã khéo ngụy trang đến mức tưởng như có phép tàng hình. Dân trong vùng ai nấy đều sẵn lòng che giấu cho hắn. Có toán

tuần tiễu, họ báo. Nếu hắn gặp nguy, họ lăn xả vào bảo vệ, giấu hắn trong nhà. Hắn bị tấn công thì đám nông dân và đám chăn cừu tụ lại tiếp cứu. Không bao giờ họ phản bội người đã bảo trợ họ.

Một tháng sau ngày cưới của Guiliano, có nhiều cuộc đụng độ lớn giữa bộ hạ của Guiliano và Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ của đại tá Luca. Ngài đại tá thừa ranh mãnh để thủ lợi và khai thác cái chết của Passatempo. Báo chí chạy tít lớn trên trang nhất "thành tích" của đại tá: "Đại tá Ugo Luca đã chặt đứt một cánh tay của Guiliano" - "Hung thần của Guiliano đã bị đại tá Luca quất sụm" - "Passatempo, tiểu tướng hung bạo nhất của Guiliano đã bị đại tá Luca bắn hạ"... Dưới những hàng tít giật gân ấy là những bài tường thuật trận đánh ác liệt giữa Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ và quân của Guiliano. Có báo còn tường thuật những giây phút cuối cùng của Passatempo khi bị quân đại tá vây hãm và bắn gục. Cứ như thể chính phóng viên đó đã có mặt tại trận. Chẳng những không dại gì tiết lộ mảnh giấy ghim trên ngực thằng cô hồn Passatempo, các sĩ quan báo chí của đại tá còn cung cấp thêm "mắm muối để mấy anh nhà
báo "xào nấu cho thêm phần hấp dẫn và làm cho hào quang của ngài đại tá chói sáng thêm. Nhưng, cớm chúa Velardi đã báo cho ông Trùm Croce biết. Thằng già "lựu đạn" này hiểu là sự thật của vụ Portella đã bị Guiliano phát hiện. Lão mỉm cười tự khen mình: Guiliano đã không còn khả năng và cơ hội để vạch trần sự thật đặng thanh minh, đồng thời lại tự chặt tay mình. Trong cuộc đấu trí này, Guiliano dưới "cơ" thấy rõ.
Với năm ngàn lính của Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ, ngài đại tá gây sức ép tối đa lên băng của Guiliano. Hắn hết dám lượn lờ khơi khơi ngay tại thủ phủ Palermo để mua sắm. Và, muốn lẻn về Montelepre thăm bà già, và nhất là Justina, mà cũng không dám. Nhiều thuộc hạ của hắn bị phản thùng và bị đốn ngã. Nhiều tên chạy vắt giò lên cổ sang Tunisie hoặc Algérie. Những tên khác lặn kỹ hết dám ngo ngoe. Lúc này, đám người anh em của Croce và các tay em của sáu sếp mafia bị Guiliano làm thịt độ nọ ra mặt chơi lại băng của Guiliano. Được "Người anh em" chỉ điểm, đại tá Luca như có kính chiếu yêu, đã lần lượt khui được những tay em bí mật của Guiliano "chui" vào đầu quân cho ngài.
Guiliano lãnh thêm một đòn bái xái nữa: Terranova gặp xui bị tiêu tùng. Điều trớ trêu là chỉ vì lòng tốt mà Terranova bị bẫy. Terranova không tàn bạo, dã thú như Passatempo, không khôn ranh quỷ quái như Pisciotta, không cô hồn hắc ám như Andolini. Phải cái tội "hảo ngọt". Gã thông minh nhưng lại đa cảm. Bởi vậy, gã vẫn được Guiliano phân công cho làm "bạn" với các "khách mời" và đem tiền đến giúp đỡ những người nghèo. Chính gã và các thuộc hạ vẫn thường đêm đi dán áp - phích, rải truyền đơn của Guiliano tại

thủ phủ Palermo. Ít khi gã phải tham gia các vụ chém giết. Gã, tướng cướp bất đắc dĩ, do đó không dằn được nỗi khát khao một tình yêu, một mái ấm gia đình. Mấy năm trước đó - theo lệnh của Guiliano - gã đem tiền đến giúp một mụ gần có ba con. Lòng trắc ẩn đã biến thành tình yêu. Gã vui vẻ "hốt ổ". Mụ kia đâu biết gã là tướng cướp. Cứ tưởng đâu là một ông lớn nào ở Rome lâu lâu qua Sicily công cán. Gã chi "sộp" lắm. Mụ mê gã vì tiền. Bầy nhóc của mụ khoái gã vì những món quà, những đồ chơi đắt giá. Gã cũng nói rõ cho mụ biết là tuy không phải chuyện bậy bạ qua đường nhưng chỉ có thể vụng trộm, chứ cưới hỏi đàng hoàng thì khỏi, không thể. Mụ cũng "ô-kê". Gã vung bạc quá mà. Được cái, mụ không chỉ biết moi tiền, mụ cũng khá "sòng phẳng" với gã. Mỗi khi tới, gã đã được mụ cung phụng đúng như vợ hiền cung phụng ông chồng. Nấu những món ăn thật ngon. Giặt quần, giặt áo. Và cái "khoản kia", chẳng những mụ cung phụng đầy đủ, mà còn cung phụng với một sự tự nguyện rất chi là nhiệt tình và hào hứng. Với kinh nghiệm của một người đàn bà ba con, mụ đã cho gã hưởng những cảm giác khoái lạc nhục thể tới nơi tới chốn. Mối liên hệ tuy vụng trộm, nhưng làm sao qua mắt được đám "Người anh em". Ông Trùm biết, nhưng vẫn để dành đó. Phòng khi hữu sự.

Có vài lần Justina lén lên núi thăm Guiliano. Chính Terranova đã hộ tống các chuyến đi, về. Sắc đẹp của Justina đã làm hắn động lòng nhớ nhung đến mụ nạ dòng. Gã quyết định liều đi thăm mụ. Trong tình hình dầu sôi lửa bỏng, cạm bẫy, gián điệp dăng dăng, cớm chìm, cớm nổi lúc nhúc ở Palermo mà quyết định như vậy - gã biết - là liều lĩnh, không khôn ngoan. Nhưng có lẽ sự thôi thúc của cái "khoản kia" cũng không kém mạnh mẽ. Vả lại, cũng do lòng nhân hậu, không biết mình sống chết lúc nào, nên gã muốn cho mụ và lũ nhỏ một món lớn, đặng lỡ gã có mệnh hệ nào bất ngờ, "mẹ con nó" cũng có phương tiện sinh nhai lâu dài.

Đêm đó, một mình gã lẻn về Palermo. Gã cho mụ một món tiền lớn và nói có thể còn lâu lắm, may ra gã mới có thể gặp lại. Mụ khóc và không nhận tiền. Cuối cùng, gã đã tiết lộ lai lịch của mình. Mụ kinh ngạc. Mà, kinh ngạc là phải. Cứ chỉ điềm đạm, tính tình hiền hậu, nói năng lịch sự, vậy mà lại là một trong những tiểu tướng thân tín của Guiliano, tướng cướp lừng danh? Không hiểu có phải vì gã nói còn lâu mới gặp lại hay sao mà đêm nay mụ lại rất "tích cực" ân ái với gã. Buổi chiều trước khi đi ngủ, họ và mấy ông nhóc như một gia đình rất đầm ấm, hạnh phúc. Gã dạy mấy ông nhóc chơi bài. Và lần này, khi thua gã "thua" hoài - hắn trả bằng tiền thật, làm mấy ông nhóc khoái chí.

Sau khi mấy nhóc đi ngủ, gã và mụ tiếp tục ân ái dài dài cho đến lúc rạng đông. Terranova sửa soạn ra đi. Họ ôm nhau, hôn nhau mùi mẫn, lần chót. Terranova vội vã rảo bước trên phố và đi về hướng nhà thờ chánh toà ân ái

suốt đêm qua, gã thấy "đã", nhưng mệt mỏi, gã thấy tâm hồn an toàn, bình thản, không thấp thỏm, không dáo dác mắt trước mắt sau cảnh giác.
Bỗng tiếng động cơ xe hơi vang động trong không khí ban mai. Ba chiếc xe đen sì, đầy nhóc cớm, xả hết tốc lực dồn về phía gã. Cũng ngay lúc đó, từ khắp xó xỉnh, lũ cớm, tay lăm lăm súng đổ xô ra. Cớm từ trên xe nhảy xuống. Tiếng hô lớn: "Đứng lại, cấm nhúc nhích, giơ tay lên".
Terranova đưa mắt nhìn lần chót ngôi nhà thờ, tượng chư thánh đứng dài dài trên các bệ thờ bên ngoài tường nhà thờ, những ban-công quét vôi vàng của những ngôi nhà nổi bật trên nền trời trong xanh, mặt trời chưa hé mà phương đông đã rực rỡ. Gã biết, đây là lần chót gã được nhìn thấy những cảnh vật tuyệt vời ấy. Chỉ còn một động tác chót phải làm: thình lình, gã nhảy một phát thật mạnh vào cửa nhà thờ, như thể muốn nhảy qua đầu thần chết để lao mình vào một thế giới an toàn. Khi chân vừa chạm đất, thì tay cũng vừa kịp rút khẩu súng lục ra. Nhưng cùng lúc đó thì hàng trăm viên đạn đã xé nát xương thịt gã thành một đống bầy nhầy.
Xét ở một khía cạnh, thế là may cho hắn: sự việc xảy ra quá bất ngờ và nhanh đến nỗi hắn không có thì giờ để kịp tự hỏi phải chăng con mụ nạ dòng đêm qua đã khóc lóc, đã tưng bừng ráo riết làm tình với hắn, thế mà đã phản bội hắn!
Cũng là đặc điểm của Sicilian!

Cái chết của tiểu tướng Terranova đã khiến cho Guiliano hiểu đời hắn đã đến hồi mạt vận. Sự thống ngự của hắn đã đến hồi kết thúc. Băng của hắn tan rã. Không thể phản công hữu hiệu đã đành, mà lẩn trốn trên núi cũng không được nữa. Nhưng, hắn vẫn nghĩ, bản thân hắn và các tiểu tướng của hắn vẫn còn cơ may thoát hiểm, mặc dù chúng đang bước nhanh ra nghĩa địa. Guiliano biết mình không còn nhiều thì giờ. Còn một điều nữa hắn vẫn muốn làm. Guiliano cho gọi thầy cai Canio Sylvestro:
- Anh em mình đến hồi mạt vận rồi. Đã có lần anh nói với tôi, anh có một thằng bạn bên nước Anh có thể che chở cho anh được. Bây giờ đã đến lúc anh phải đi tới đó. Tôi cho phép.
Thầy cai lắc đầu:
- Tôi chỉ rời khỏi nơi này, khi anh đã an toàn trên đất Mỹ. Hiện giờ, tôi vẫn còn có ích cho anh. Anh đã biết chắc là không bao giờ tôi phản bội anh.
- Tôi biết chứ. Và anh cũng đã rõ tình cảm tôi dành cho anh là như thế nào. Nói thiệt, không bao giờ anh có thể làm một thằng ăn cướp thứ thiệt, thứ chuyên nghiệp được. Trong thâm tâm, anh vẫn tôn trọng pháp luật. Anh chỉ là một thằng ăn cướp bất đắc dĩ, cực chẳng đã mà phải sống ngoài vòng pháp luật. Khi lối sống như hiện nay chấm dứt, khác với tụi tôi, anh vẫn có thể "làm lại cuộc đời". Tụi tôi dường như không thể, không được phép. Có lẽ

định mệnh đã dành cho tụi tôi cái số phận của những thằng lục lâm.
- Không bao giờ tôi nghĩ anh là một thằng lục lâm!
- Trong thâm tâm, tôi cũng nghĩ vậy. Bảy năm nay, tôi đã làm gì, để sống như thế nào. Tôi cho rằng tôi đã chiến đấu cho công lý. Tôi đã cố gắng giúp đỡ người nghèo khổ, kẻ bị áp bức, bóc lột. Tôi muốn đem lại tự do cho Sicily. Tôi muốn sống lương thiện. Nhưng, bây giờ tôi mới hiểu đã chiến đấu cho những cái đó, đã muốn những cái đó không phải lúc, và nhất là không phải cách. Sicily chưa sẵn sàng để đón nhận những cái đó. Bởi vậy, anh phải sang nước Anh. Tôi rất sung sướng nếu biết anh được bình yên ở đó. - Guiliano ôm hôn Canio: - Anh đã là người bạn chân thành của tôi. Anh phải đi. Đó là lệnh của tôi mà anh phải thi hành.

Lúc sẩm tối, Tua Guiliano rời khỏi sào huyệt và đi về phía tu viện của dòng khổ tu Phranxixcô, ở ngay bên ngoài vùng biên thủ phủ Palermo. Tại đó, hắn đợi tin tức của Aspanu Pisciotta. Một trong những thầy dòng của tu viện này là đồng đảng bí mật của Guiliano. Ông ta được phân công phụ trách khu hầm mộ (crypte) của tu viện. Trong hầm mộ này có hàng trăm xác ướp.
Từ một thế kỷ trở về trước, những gia đình quyền quí, giàu có của Sicily vẫn có tục lệ treo sẵn trên tường khu hầm mộ những kiểu quần áo mà họ muốn mặc sau khi chết. Sau khi ma chay xong, xác của họ được đưa vào hầm mộ của tu viện. Tại đây các thầy dòng ướp xác cho họ bằng cách sấy khô từ từ, liền trong sáu tháng, làm cho những phần mềm trong cơ thể lần lần teo quắt lại. Khi đó, da trở lên nhăn nheo, khuôn mặt nhăn nhúm. Có người nom như đang sợ hãi. Có người nom như đang cười. Nhưng dù là gì đi nữa thì xác ướp nào trông cũng phát khiếp. Sau đó, xác ấy được mặc những bộ quần áo họ đã chọn lúc còn sống và đặt vào hòm kính theo những thế đứng, ngồi, nằm khác nhau. Nom như những con búp-bê xấu xí.
Guiliano nằm trên sàn đá lát ẩm ướt trong hầm mộ và tựa đầu vào một hòm kính. Hắn chăm chú nhìn những nhà quyền quí, giàu có người Sicilian đã chết cách đó cả trăm năm. Có xác là một hiệp sĩ của triều đình, mặc bộ đồ bằng lụa xanh, đầu đội mũ sắt, tay cầm gươm. Có xác là một triều thần, ăn mặc theo kiểu người Pháp, đầu mang tóc giả màu trắng, chân mang giày đế cao. Cũng có vị Hồng y, mặc áo đỏ, đầu đội lễ miện. Có xác phụ nữ mặc áo dài nạm vàng phồng lên nom như con nhện bám trên cái xác khô teo nhăn nhúm. Nhìn vào bộ quần áo và cái xác ấy, người ta có cảm tưởng như nó đang bay. Có xác cô nương, tay mang găng trắng, áo dài xếp li.
Guiliano đã ở đấy hai ngày rồi. Và hai đêm rồi, nó cảm thấy khó ngủ, không phải vì sợ, mà vì những ý nghĩ mien man. Nhìn các xác ướp, Guiliano tư lự, trầm mặc như một triết nhân. "Ở đời, ai mà chẳng vậy. Các ông cả bà lớn cao sang quyền quí của Sicily sống cách đây cả bốn, năm thế kỷ đã nghĩ

rằng xác ướp đã giúp cho thân thể họ khỏi làm mồi cho giòi bọ. A, cái ý nghĩ đỏm dáng và kiêu hãnh của bọn giàu sang quyền quí - những con cưng của số mệnh -
thật dễ ghét. Chẳng thà chết banh xác ngoài đường như thằng chồng của La Venera có khi lại hay".
Cái làm cho Guiliano không ngủ được không phải là khung cảnh âm u chết chóc này mà là một thắc mắc nó không sao giải đoán được. Tại sao tuần vừa rồi thằng già dịch Croce kia lại thoát chết? Rõ ràng là cuộc mưu sát ấy đã được Guiliano hoạch định một cách rất chính xác và tỉ mỉ. Nó đã nghiền ngẫm hoạch định kế hoạch này kể từ lúc nó biết chắc được sự thật bí ẩn của vụ Portella del Ginestra. Thằng già "lựu đạn" ấy bố trí canh gác cho lão kỹ đến cái mức con muỗi chui cũng không lọt. Lão yên trí là phương án ấy đủ đảm bảo an ninh thân thể cho lão. Nhưng kế hoạch của Guiliano lại chọn chính chỗ đó làm điểm bất ngờ chết người để hoạch định kế hoạch. Guiliano quyết định thử thời vận của mình ngay ở chỗ lão tưởng mình được bảo vệ cẩn mật tối đa trong cái hang hùm của lão, tức là "khách sạn" Umberto. Gián điệp của Guiliano tại hang hùm này là một anh bồi. Y đã cung cấp rất chính xác, thời gian biểu làm việc của thằng cha già "lựu đạn" kia, cũng như cách thức thay đổi phiên gác của đám cận vệ. Từ thông minh, đầu óc chiến lược gia của Guiliano đã vạch ra được một kế hoạch rất táo bạo và chắc ăn. Guiliano đã chọn ba chục tay em tin cẩn ở Palermo. Hắn cũng được cho biết việc Michael Corleone gặp và ăn trưa với lão. Hắn đã đợi cho Michael vừa ra khỏi là ra tay đột kích. Hai chục tay em tấn công trực diện và dụ đám vệ sĩ ra khỏi vườn. Vài phút sau, hắn và mười tay em khác đặt mìn phá tường, lọt vào. Trong vườn chỉ còn năm vệ sĩ của ông Trùm. Một tên bị bắn hạ, bốn tên khác hoảng quá, "vắt giò", chạy. Guiliano và các tay em lục soát khắp trong phòng không thấy tăm hơi thằng già dịch đâu. Các phòng đều rỗng. Cái thân hình bồ tượng của lão đâu có dễ ẩn núp chỗ nào, đâu có dễ vọt nhanh như vậy. Vậy chỉ còn một giả thuyết: chỉ ít phút sau khi Michael rời khỏi thì lão cũng dông luôn. Kể từ ngày sống ngoài pháp luật, đây là lần đầu tiên hắn vồ hụt con mồi. Mà lại là con mồi quan trọng nhất, vào lúc quyết định nhất. Chỉ có thể là chính thằng già lựu đạn đã được báo trước cho biết cuộc đột kích. Kẻ đó là ai?
Guiliano ngẫm nghĩ: "Đáng tiếc? Ngoài việc loại được một kẻ thù hung hiểm nhất, đây lẽ ra là trận đánh chót, xuất sắc, vẻ vang. Không hiểu sau này các bài tụng ca dân gian sẽ nói thế nào nếu Guiliano vồ được ông Trùm tại vườn của lão. Có thể thua keo này bày keo khác được không? Kết có thể, vào một ngày nào đó... Miễn là thằng già dịch còn sống đến ngày đó. Ta đâu chịu ở lì bên Mỹ. Sẽ có ngày trở về. Ngày ấy, chắc sẽ không thể vồ hụt được nữa.

Ngày thứ ba, Guiliano ở tại hầm một ông thầy dòng, người của hắn - mặt mũi, da dẻ ông ta nhăn nheo chẳng khác mấy cái xác ướp - đã đưa tin của Pisciotta đến cho hắn. Chỉ vỏn vẹn có dòng chữ "Tại hoàng cung Charlemagne đại đế". Guiliano hiểu liền.
Zu Peppino, sếp sòng các xà ích đánh xe lừa ở thị xã Castelvetrano, người đã giúp Guiliano chặn cướp xe lương thực của ông Trùm khi hắn mới "vào nghề" đã là thành viên bí mật của hắn từ hồi đó. Lão có ba cái xe và sáu con lừa. Cả ba xe của lão đều vẽ hình theo sự tích Charlemagne và các hiệp sĩ Roland và Olivier: Bởi vậy, lúc còn nhỏ, Guiliano và Aspanu thường gọi nhà của lão là "hoàng cung của Charlemagne đại đế". Thời gian hẹn thì đã định sẵn rồi.
Đêm đó, đêm sau cùng của Guiliano trên đất Sicily. Hắn đi bộ từ hầm mộ của tu viện đến Castelvetrano. Nó chọn vài anh chăn cừu là thành viên bí mật để làm vệ sĩ trong cuộc hành trình. Cả bọn đi tới Castelvetrano - suốt dọc đường - dễ dàng, không gặp trở ngại gì, đến nỗi Guiliano phải nghi ngờ một hiện tượng bất thường. Thị trấn như bỏ ngỏ, không một bóng dáng của toán tuần tiễu mọi khi nườm nượp như mắc cửi. Guiliano cho các vệ sĩ nghỉ tại thị trấn. Một mình hắn lầm lũi lần tới một ngôi nhà nhỏ nằm bên ngoài thị trấn. Ngôi nhà có tường xây bằng đá. Trước sân có ba chiếc xe lừa. Tranh vẽ trên xe bây giờ không phải là sự tích Charlemague nữa mà là dựa theo những huyền thoại về Guiliano. Đó là nhà của Zu Peppino.
Lão Zu không ngạc nhiên khi thấy Guiliano. Đặt cây bút đang sơn xe xuống, đóng cửa lại, lão nói với hắn:
- Em đến đây là gây tai hoạ lớn cho già rồi đấy. Xác con lừa chết thu hút ruồi nhặng thế nào, thì em cũng thu hút bọn cớm chìm cớm nổi y như vậy. Ấy, nói vậy chớ không phải là đuổi em đi khỏi đây đâu.
Guiliano cảm thấy nhói trong lồng ngực.
- Bộ có lính của thằng cha Lu ca hả, già?
- Ừa, nhưng tụi nó núp kỹ lắm. Khỏi có thấy được. Em có để ý không, trong thị trấn không có lấy bóng của một tháng cớm nào. Già cũng nom thấy một vài xe của chúng trên đường già đi làm về. Già nghĩ rằng nó đang dăng bẫy chụp người của mình. Nhưng già không dè đó lại là em. Lẽ ra em không nên đi quá xa về phía nam, quá xa sào huyệt của em như thế này.
Guiliano tự hỏi tại sao bọn cớm lại biết điểm hẹn này? Chúng đã theo Aspanu? Hay là Michael hoặc người của hắn đã không kín đáo? Hay là bọn cớm có chỉ điểm trong số người của mình? Trong tình hình này thì sao, nó cũng không nên gặp Aspanu tại Castelvetrano. Nếu vì một lý do nào đó, một trong hai đứa không đến điểm hẹn "chính thức" chúng sẽ cùng đến điểm hẹn "dự phòng".
- Cám ơn già đã cho biết tin. Già để ý xem có thấy Aspanu thì già nói cho nó

biết. Khi nào già có dịp đánh xe qua Montelepre, thì làm ơn nói lại với ông bà già là con đã sang Mỹ bình an rồi.
- Để già này được ôm hôn em một lần, - lão ôm và hôn lên má Guiliano, - già nói thật, em đừng buồn, không bao giờ già tin em có thể giúp ích gì cho cái xứ Sicily này đâu. Bởi lẽ giản dị là không bao giờ có ai có thể làm được điều đó. Kể cả Garibaldi. Kể cả thằng bẻm mép Mussolini. Nếu em muốn thì để già đánh xe chở em đến nơi em cần.
Giờ hẹn với Pisciotta là vào nửa đêm. Bây giờ mới là mười giờ đêm. Hắn có ý đến sớm để thăm dò đường đất trước. Hắn cũng biết giờ hẹn với Michael Corleone là vào lúc rạng đông. Điểm hẹn dự phòng - rất bí mật - ở cách Castelvetrano ít ra cũng hai giờ đi bộ. Guiliano nghĩ là nên đi bộ tới một mình hơn là dùng xe của Peppino. Hắn cảm ơn và lẩn vào đêm tối.
Điểm hẹn dự phòng là vệ thành của Selinus, một phế tích nổi tiếng của người Hy Lạp cổ tại Sicily. Nằm về hướng nam thị trấn Castelvetrano, gần Mazara del Vallo. Phế tích đứng trơ vơ trên rìa cánh đồng rộng, nơi vách đá của bờ biển bắt đầu nhô lên cao. Từ trước công nguyên, vệ thành đã bị sụp đổ sau một trận động đất. Nhưng hàng cột vẫn đứng vững. Nói đúng ra thì chính các nhà khảo cổ đã dựng lại hàng cột đó. Người ta vẫn có thể nhìn ra những giao thông hào, mặc dù ngày nay đã bị những mảnh đổ vỡ của phế tích lấp kín. Một đền thờ khác, mái bị dây nho dại phủ kín, dưới ánh trăng, nom như những cái đầu lâu khổng lồ. Những hàng cột đá vươn lên sừng sững, trơ gan cùng tuế nguyệt. Vệ thành là khu trung tâm của một đô thị Hy Lạp cổ và thường được xây trên một cao điểm. Từ cao điểm đó, người ta có thể bao quát, chế ngự đô thị phía dưới, đồng thời dễ phòng thủ.
Ngọn gió Siroco, ngọn gió nóng, khô rất khủng khiếp từ sa mạc suốt ngày thổi tới. Ban đêm, do ở gần biển nên toà vệ thành bị sương mù che khuất. Mệt nhừ sau mấy giờ đi bộ. Guiliano vẫn cố leo lên mỏm đá cao để từ đó nhìn xuống xung quanh. Quang cảnh đẹp đến nỗi có lúc hắn quên hàng mối hiểm nguy đang rình rập. Ngôi đền thời thần Appolo đã sụp đổ. Rải rác quanh đó còn có những ngôi đền khác chập chờn trong sương mù và ánh trăng. Có ngôi chỉ còn là những hàng cột tua tủa vươn lên. Có ngôi, mái đã sụp, xiêu vẹo, chỉ còn bức tường lỗ chỗ cửa sổ đã mất hết chấn song. Trên phần đồng bằng phía dưới vệ thành, xưa kia là đô thị sầm uất, nay, ở giữa đồng đổ nát, chỉ còn một trụ đá lớn vượt lên cao. Sừng sững. Thách thức. Trụ đá ấy mang tên là "cây kim của mụ già". Dân Sicilian đã quá quen thuộc với vô số những phế tích rải rác trên khắp đảo, nên, tuy không coi thường, nhưng cũng không trầm trồ ngưỡng mộ như những du khách ngoại quốc đến đây.
Guiliano ngồi xuống bậc thềm, tựa lưng vào chân cột đá, vũ khí để ở bậc thềm phía dưới, trong tầm tay. Tiếng côn trùng rù rì. Tiếng cóc nghiến răng

trong đống đá hoang phế. Nhưng, nếu có tiếng bước chân lại gần hắn vẫn có thể phát hiện ra ngay. Nghĩa là hắn sẽ phát hiện ra kẻ thù - nếu có - trước khi kẻ thủ phát hiện ra hắn.
Tựa lưng vào chân cột đá, cơ thể mệt mỏi, rã rời Guiliano cảm thấy gân cốt giãn ra như được xả hơi. Trăng tháng Bảy rọi trên hàng cột trắng xám đứng đối diện với bờ vách đá và biển cả. Bên kia bờ đại dương là nước Mỹ, nơi Justina đang ở, nơi đứa con của hai người sẽ ra chào đời. Và bản thân Guiliano cũng sắp sống an toàn ở đó. Bảy năm trời vùng vẫy ngoài vòng pháp luật - bảy năm - trôi qua. Nhanh như một giấc mơ. Có lúc hắn đã nghĩ: ở ngay trên đất Sicily này mà hắn còn không được hưởng hạnh phúc, thì trên đất Mỹ, chắc gì đã được hưởng. Và, ở đó hắn sẽ ra sao? Guiliano mỉm cười, tưởng tượng ra ngày hắn thình lình quay về. Và hắn hình dung ra khuôn mặt kinh ngạc, hãi hùng của kẻ thù vì sự bất ngờ đó. Hắn thở dài, mệt mỏi, tháo giày và tất, chà hai chân không vào nhau. Hai bàn chân không đặt trên nền đó mát lạnh, hắn cảm thấy dễ chịu. Hắn thò tay vào túi lấy ra hai trái lê dại. Vị nước ngọt, mát của trái lê làm dịu cơn khát.
Một tay cầm trái lê, một tay đặt trên khẩu súng lục, Guiliano ngồi chờ Aspanu Pisciotta.

PHẦN NĂM: 1950
TURI GUIUANO VÀ MIKE CORLEONE: MỘNG VÀ THỰC
CHƯƠNG 27

Michael, Peter Clemenza và Domenic dùng cơm tối sớm hơn thường lệ. Nếu cuộc gặp mặt Guiliano diễn ra vào lúc sáng tinh mơ thì mọi sự phải được sắp đặt ngay từ lúc chập tối. Kế hoạch được họ xem đi xét lại rất tỉ mỉ. Và được Domenic đồng ý sau khi bổ sung một chi tiết: Michael không được mang vũ khí. Sự trở về Mỹ một cách an toàn của Michael quan trọng đến nỗi họ phải nghĩ tôi ngay cả trường hợp tệ nhất, Michael vẫn về được Bởi vậy, Michael không được mang vũ khí, để, trong trường hợp có trục trặc bất ngờ, bị cớm vồ, cớm cũng không thể vin vào chỗ Michael có vũ khí để bắt giữ hắn. Do đó, cớm phải thả hắn ra. Nhờ đó hắn vẫn có thể rời khỏi Sicily như không có gì xảy ra.

Họ ngồi bên một gốc chanh trong vườn của toà biệt thự, quây quần bên vò rượu cho tới lúc đến giờ khởi hành. Sếp Domenic hôn giã từ ông em và quay qua ôm hôn phớt nhẹ Michael.

- Cho qua gửi tới ông bà già em những lời chúc tốt đẹp nhất, - lão nói nhỏ với Michael. - Và cầu nguyện cho tương lai của em. Chúc em may mắn. Những năm sắp tới nếu em cần qua giúp đỡ gì thì cứ nói, qua sẽ hết lòng.

Ba người đi xuống cầu tàu, Peter Clemenza và Michael bước lên chiếc khinh tốc đỉnh đã nổ máy chờ. Trên tàu đã có sẵn một số người, vũ khí đàng hoàng. Chiếc tàu lướt đi. Domenic đưa tay vẫy chào giã từ. Michael và Peter Clemenza đi vào ca-bin. Clemenza cần phải ngủ. Suốt ngày hôm đó, lão bận bù đầu. Chiếc khinh tốc đỉnh sẽ chạy lòng vòng trong vùng biển cho đến lúc mờ sáng.

Họ đã thay đổi kế hoạch. Chiếc máy bay hạng nhẹ sẽ bí mật hạ cánh ở Mazara dệt Vallo. Trước đó, theo dự kiến, máy bay này sẽ được dùng để đưa Michael và Guiliano ra khỏi Sicily. Nay, máy bay này chỉ được dùng để nghi trang đặng đánh lạc hướng theo dõi. Thay vì đáp máy bay, họ sẽ đáp chiếc khinh tốc đỉnh đi Châu Phi. Chính Clemenza đã phải tốn nhiều công lắm mới thuyết phục được họ theo giải pháp này. Theo lão, kiểm soát và bảo vệ được con đường từ chỗ Guiliano đến chỗ con tàu và bảo vệ được con tàu thì dễ hơn là kiểm soát "phi trường" - thực chất chỉ là bãi đất trống - dù chỉ là "phi trường" nhỏ. Vả lại, quanh vùng gần đó có nhiều đồi, máy bay hạng nhẹ lại mong manh. Hơn nữa, nó có thể là cái bẫy chết người lúc đậu ở phi trường. Tốc độ trong trường hợp này không quan trọng bằng mưu mẹo.

Ngoài ra, trên biển thì dù sao cũng dễ lẩn tránh hơn là trên trời. Giả sử như nếu cần thời gian dài, người ta có thể chuyển thực phẩm từ tàu khác qua. Chớ máy bay thì... thua!
Suốt ngày hôm đó, lão Clemmenza đã bận phái người và xe đến các điểm chót trên đường đi Castelvetrano. Đồng thời, phái người đi bảo vệ và tiếp cứu - nếu cần - thị trấn Mazara dệt Vallo, nơi có "phi trường". Lão đã cho mỗi toán đi cách nhau một giờ chứ không xuất phát cùng một lúc. Một đoàn xe rần rần chạy qua cổng biệt thự thì dù có đui đi nữa, gián điệp nó cũng biết. Và các xe tuy cùng đến địa điểm đã định nhưng theo những hướng khác nhau, cốt đánh lạc hướng sự chú ý và theo dõi của bọn chỉ điểm. Trong khi đó, xuồng máy đánh một vòng xuống phía nam Sicily, thả neo đâu đó cho đến giờ hẹn thì chạy một mạch vào cảng Mazara del Vallo. Từ đó Michael sẽ lên xe. Chỉ cần nửa giờ xe là hắn có thể tới Castelvetrano mặc dù phải vòng lên phía bắc để rẽ vào con đường đi từ Trapani đến Castelvetrano. Pisciotta có thể chặn đón ở chỗ nào đó trên khoảng đường này.
Michael nằm trên chiếc giương hẹp dưới tàu. Nghe thấy lão Clemenza đã ngủ, ngáy khò khò, Michael rất phục vì trong tình thế như thế này mà lão vẫn có thể ngủ dễ dàng. Hắn nghĩ vẩn vơ, miên man. Chỉ vài tiếng đồng hồ nhà hắn sẽ có mặt ở Tunis. Và mười hai tiếng đồng hồ sau đó là có mặt tại nhà hắn ở bên Mỹ. Sau hai năm sống lưu vong, cho đến lúc đó hắn mới được sống thong dong. Không còn phải hễ thấy bóng mấy anh cớm là né. Không còn phải tuỳ thuộc vào người bảo trợ. Lúc đó mới được quyền muốn gì thì làm. Nhưng, tất cả những cái đó chỉ thực hiện được với điều kiện hắn còn sống sót sau mấy chục tiếng đồng hồ này. Trong khi mơ màng tưởng tượng đến những ngày sắp tới được vung vít ở đất Mỹ, tiếng máy tàu nổ đều đều, trầm trầm đã ru hắn vào giấc ngủ không mộng mị.

Thầy dòng quỉ sứ ngủ một đêm thật ngon lành!
Buổi sáng hôm đó, trước khi đến đón giáo sư Hector Adonis, Stefan Andolini đã ghé Palermo. Gã có hẹn với cớm chúa của đảo Sicily, tức là thanh tra Velardi. Buổi gặp gỡ thường lệ thôi. Qua các buổi gặp này, ngài thanh tra sẽ cung cấp cho gã những tin tức về hoạt động trong ngày hoặc sắp tới của đại tá Luca. Andolini sẽ chuyển lại tin đó cho Pisciotta và sau đó đến Guiliano.
Sáng hôm sau, trời đẹp. Cánh đồng dọc theo con lộ hoa đại nở rực rỡ. Gã khởi hành sớm trước giờ hẹn, nên dọc đường ghé lại một miếu thờ, kẻo vài hơi khói, rồi đến quì trước tượng thánh Rosalie. Lời cầu nguyện của gã đơn giản và thực tế: gã cầu xin đáng thánh che chở gã khỏi tay kẻ thù. Gã dự tính, chủ nhật kế đó, gã sẽ đến gặp cha Benjamino đặng xin xưng tội và rước Thánh Thể. Mặt trời chói lọi làm cho cái đầu trần của gã cảm thấy nóng.

Mùi hương ngào ngạt của hoa đồng nội đã làm át cả mùi khói thuốc. Gã cảm thấy bụng đói như cào. Gã tự hứa sau khi gặp ngài thanh tra xong, sẽ đến nhà hàng thật sang ở Palermo làm một bữa đích đáng.
Ngài thanh tra Frederico Velardi, cớm chúa ngành "lính kín" Ở Sicily, cảm thấy khắp khởi mừng vì một chiến thắng "lương thiện". Niềm vui của một người kiên nhẫn chờ đợi và hằng tin rằng, sau cùng. Chúa sẽ lập lại trật tự trên thế gian này, rằng Chúa sẽ ban phần thưởng cho. Từ gần một năm nay theo lệnh trực tiếp và bí mật của ngài bộ trưởng Trezza, ngài thanh tra đã giúp Guiliano tránh được các cuộc hành quân tiễu phạt của ngài đại tá và các cuộc săn lùng của ngay đám cớm đàn em của ngài. Trên thực tế, từ gần một năm nay, ngài thanh tra "bị đặt dưới quyền sử dụng" của ông Trùm. Thế mới đau cho ngài.
Velardi sinh quán ở miền Bắc nước ý, nơi mà nhờ học thức người ta có thể làm được một cái gì đó, kiếm được một địa vị nào đó trong xã hội chẳng hạn. Và, ở đó, người ta còn tin vào luật pháp và chính quyền. Trong những năm phục vụ tại Sicily, ngài thanh tra nhiễm nặng cái thói khinh bỉ và ghê tởm bọn Sicilian, bất cứ thằng Sicilian nào, dù là thượng lưu hay hạ tiện. Thằng có của thì không hề có lấy một ly ý thức xã hội. Chúng thông đồng, âm mưu với bọn Mafia để kìm giữ dân lành trong vòng đói khổ. Bọn Mafia, miệng cứ huênh hoang là bảo vệ dân nghèo, thực ra chỉ là tôi tớ bọn có của. Còn bọn khố rách thì cũng chẳng đáng thương. Đã nghèo kiết xác ra mà vẫn cứ kiêu hãnh, coi cái thói giết người, hung bạo, như một thứ hào quang, mặc dù có phải tù chung thân cũng cứ "ôkê".
Nhưng, bây giờ mọi sự thay đổi. Ngài thanh tra đã được cởi trói và các toán cớm tay em của ngài đã được rảnh tay hành động. Để rồi coi xem đám cớm chìm của ngài làm ăn có khác với lũ hề cảnh vệ không thì biết.
Ngài thanh tra ngạc nhiên khi thấy đích thân bộ trưởng ra lệnh bắt giữ và biệt giam tất cả những người đã được chính ông ta phát cho tấm thông hành đặc biệt có sọc đỏ. Với tấm thông hành quyền uy đó, kẻ mang nó được quyền có võ khí, đi qua bất cứ nơi nào, giờ nào. Đặc biệt phải thu hồi cho được cái thông hành đã cấp cho Stefan Andolini và Aspanu Pisciotta.
Ngài thanh tra sửa soạn và bắt tay vào việc. Andolini đang ở phòng chờ để được ngài chuyển thư như thường lệ. Hôm nay thì thằng chó đẻ này biết tay.
Ngài thanh tra nhấc ống điện thoại lên gọi một đại uý và bốn thầy đội cớm - thứ "gồ ghề" nhất của ngài - và nói họ chuẩn bị có thể có những bất trắc sắp xảy ra. Bản thân ngài cũng lận một khẩu súng lục vào thắt lưng, một điều rất ít khi ngài làm, khi ngồi ở văn phòng. Rồi, Andolini được mời vào.
Mái tóc màu râu bắp của Andolini được chải chuốt cẩn thận. Gã bận quần sọc đậm, áo sơ-mi trắng và cà vạt màu đậm. Dù chỉ là cuộc gặp gỡ "thường lệ", nhưng là gặp một vị thanh tra, nên ăn vận cũng cần đàng hoàng, chứ đâu

có thể xập xệ như đi gặp đồng đảng được. Gã không mang vũ khí. Theo kinh nghiệm, gã biết bất cứ ai trước khi vào Bộ tư lệnh cũng đều bị kiểm soát vũ khí. Gã đứng ở trước bàn giấy của Velardi để đợi được mời ngồi xuống như thường lệ. Nhưng, lần này ngài thanh tra đã không mời gã ngồi. Do đó, gã vẫn cứ đứng, gã bỗng cảm tưởng phải cảnh giác.
- Đưa tôi coi giấy thông hành đặc biệt của anh.
Andolini không nhúc nhích. Gã cố đoán xem sao lại có cái sự đòi hỏi bất thường này. Trên nguyên tắc, gã chối.- Tôi không mang theo, - gã nói, - vả lại, tôi đến gặp một người bạn, chớ có phải là... - Gã nhấn mạnh vào chữ "bạn".
Chính cái chữ "bạn" đó đã làm cho Velardi điên tiết. Ngài thanh tra bèn đứng lên đi vòng ra khỏi bàn giấy, đứng trước mặt Andolini, nhìn trừng trừng vào gã.
- Ai là bạn với thứ hạng mày. Nếu đã có lần tao ngồi ăn nhậu với mày thì chẳng qua đó là làm theo lệnh. Chớ cái đồ chó đẻ như mày mà đòi. Bây giờ thì nghe đây: mày bị bắt. Mày bị tống vào xà lim cho đến khi có lệnh mới. Và cho mày hay tao đã sắm sẵn cho mày cái "thùng tắm nắng" rồi. Nhưng thôi, ngày mai, nếu mày tỏ ra biết điều, tao sẽ nói chuyện đàng hoàng tử tế với mày. Bây giờ hãy chịu khó nằm xà lim đã.
Sáng hôm sau, ngài thanh tra nhận được điện thoại của ngài bộ trưởng và những "chỉ thị" rõ ràng hơn của ông Trùm. Một lát sau, Andolini được đưa từ xà lim đến bàn giấy ngài thanh tra.
Một đêm nằm trong xà lim suy nghĩ về sự bắt giữ khác thường này, Andolini hiểu rằng gã đang gặp nguy hiểm chết người. Velardi sải bước, đi đi, lại lại trong phòng, mắt long lên sòng sọc, có vẻ tức giận. Stefan Andolini mặt lạnh như tiền. Gã đã cẩn thận quan sát: ông quan ba và bốn anh đội cớm đã sẵn sàng. Khẩu súng lục lận ở thắt lưng ngài thanh tra. Gã biết là gã bị ngài thanh tra ghét cay ghét đắng và thù đến tận xương. Và gã cũng ghét ngài thanh tra không kém. Nếu đừng có mấy con khỉ đột kia gã sẽ thịt được thằng cớm chúa dễ như trở bàn tay. "Đằng nào cũng chết, nhưng phải cho thằng cớm chúa này chết theo, nếu không chẳng hoá ra mạng mình rẻ lắm sao".
Bởi vậy, gã nói:
- Bảo mấy thằng cớm chìm khỉ đột kia ra đi, rồi mày muốn biết gì, tao sẽ nói cho nghe, nếu tao biết.
Velardi ra lệnh cho bơn đội cớm ra ngoài, nhưng nháy anh quan ba cớm ở lại. Ngài cũng làm bộ lấy súng ra khỏi người và đặt lên bàn. Rồi ngài nhìn trừng trừng vào Andolini:
- Tao muốn biết tất cả những tin tức giúp bắt được thằng Guiliano. Lần chót mày gặp nó và thằng Pisciotta ở đâu?
Stefan Andolini cười thành tiếng. Khuôn mặt cô hồn hắc ám của gã nhăn lại

coi hiểm ác lạ thường. Làn da nổi hột với bộ rau màu râu bắp đỏ rực như đám lửa. Thảo nào, người ta gọi gã là thầy dòng quỉ sứ là phải. Velardi ngẫm nghĩ: "Gã đúng là một tay nguy hiểm. Phải làm thế nào để gã không ngờ được những gì sắp xảy ra".
Velardi điềm tĩnh nói với gã:
- Trả lời đi, hay là để đợi tao phải cho đi tắm nắng?
- Mày chỉ là cái đồ chó đẻ phản bội mạt hạng. Tao được ngài bộ trưởng Trezza và ông Trùm Croce che chở. Khi họ thả tao ra, tao sẽ cho mày thấy con đĩ mẹ mày.
Velardi bước tới, giáng cho Andolini hai cái tát nảy lửa Andolini hộc máu mồm ra. Đôi mắt gã toé lửa tức giận. Ngài thanh tra bình thản quay vào ghế bàn giấy.
Trong lúc đó, cơn giận làm cho Andolini hết còn nghĩ đến chuyện sống chết. Gã chộp ngay lấy khẩu súng trong bao trên thắt lưng ngài thanh tra lấy cò. Và cũng ngay lúc đó, anh đại úy cớm hờn sẵn đã nổ liền bốn phát vào Andolini. Thân thể gã bị hất mạnh vào tường ở cách đó khá xa, rồi nằm vật xuống sàn. Cái áo sơ-mi trắng của gã bây giờ máu nhuộm đỏ lòm. Velardi nhìn vào cái áo đẫm máu ấy và nghĩ thật nó chẳng khác gì mái tóc của gã. Ngài thanh tra bước tới và nhặt khẩu súng lục trong tay Andolini, khi mấy anh cớm khỉ đột kia nghe tiếng nổ, chạy ùa vào phòng. Ngài thanh tra khen ngợi anh đại uý cớm kia về sự nhanh nhẹn đúng lúc và chính xác. Và, trước sự ngạc nhiên của anh đại uý, ngài đã nạp đạn vào khẩu súng lục mà trước khi gặp Andolini ngài đã tháo đạn ra. Ngài cớm chúa này không chịu để cho anh đại uý có ảo tưởng về cái công ơn vĩ đại đã cứu cớm chúa thoát chết. Ngài ra lệnh cho mấy anh cớm lục soát xác Andolini. Vì ngài nghĩ rằng tấm thông hành đầy quyền uy kia chắc chắn nằm chung trong ví của Andolini với tấm thẻ căn cước mà người Sicilian lúc nào cũng bắt buộc phải mang theo trong người. Ngài thanh tra chớp lấy tấm thông hành ấy và cất kỹ. Đích thân ngài sẽ giao nó tận tay ngài bộ trưởng. Và biết đâu ngài lại chẳng gặp may để vớ nốt tấm thông hành đã cấp cho Pisciotta.
Michael và Clemeza ngồi tựa lưng trên thành song chắn trên boong tàu, nhâm nhi ly cà-phê. Mũi tàu chĩa thẳng vào đất liền, con tàu từ từ tiến. Tiếng máy khua nhẹ. Họ đã nhìn thấy ánh đèn trên cầu tàu. Đèn hiệu nhấp nháy. Clemeza đi lòng vòng trên boong ra lệnh cho các tay súng và hoa tiêu. Michael chăm chú nhìn đèn hiệu nhấp nháy dường như đang tiến về phía hắn. Con tàu tăng tốc độ. Mặt biển bị rẽ ra, tuy bọt trắng xoá như muốn xua đuổi bóng đêm. Chân trời phía đông hé rạng. Michael nhìn thấy cầu tàu Mazara del Valllo, những cây dù màu sắc sặc sỡ lốm đốm nổi bật trên nền bãi biển.
Khi tàu cập bến thì đã có ba chiếc xe và sáu người chờ sẵn. Già Clemeza đưa

Michael lên một chiếc xe mui trần dẫn đầu. Trên xe đã có sẵn tài xế. Clemeza ngồi băng trước với tài xế, Michael ngồi băng sau. Lão nói với Michael:
- Nếu xe mình bị toán tuần tiễu ách lại thì em cứ núp sát xuống sàn xe. Ai ngu mà lại đi lằng nhằng mất thì giờ. Cứ phơ tới đi, rồi dông cho lẹ.
Ba chiếc xe kiểu du lịch, nhưng cũng dềnh dàng, chạy lao vút đi trong ánh sáng ban mai còn mờ nhạt. Vẫn là buổi rạng đông như ngàn vạn buổi rạng đông khác trên đất Sicily từ trước đến nay, hầu như chẳng thay đổi gì mấy kể từ ngày Chúa Jesus Christ giáng trần. Vẫn những con kênh xây từ thời La Mã cổ dẫn nước tưới trên những cánh đồng. Không khí nóng ẩm và đượm mùi hăng hắc nồng nồng toả ra từ các bông hoa dại đang thối rữa dưới sức nóng thiêu đốt của mặt trời mùa hè xứ Sicily. Họ đi ngang phế tích Selimunte, một phế tích của đô thị Hy Lạp cổ khác. Michael đã từng thấy rải rải khắp Sicily nhưng hàng cột cẩm thạch tua tủa từ các đền đài cổ của các đô thị Hy Lạp xây dựng từ hơn hai ngàn năm trước. Đất đen màu mỡ leo bám lên tận vách đá trên núi. Suốt dọc đường không thấy một ngôi nhà, một con vật hay một bóng người.
Họ rẽ về hướng Bắc để đi về phía con đường dẫn tới Trapani - Castelvetrano. Trên quãng đường này, Michael và Clemeza lại càng cảnh giác hơn. Bởi vì, rất có thể ở một chỗ nào đó trên quãng đường này, Pisciotta sẽ chặn họ lại để đưa Guiliano lên xe. Michael cảm thấy rất hồi hộp. Ba chiếc xe du lịch chạy chầm chậm. Clemeza tay lăm lăm khẩu súng và trong tư thế sẵn sàng lao ra khỏi xe. Mặt trời đã lên cao, toả ánh sáng rực rỡ, chiếc xe chạy chậm hơn nữa. Họ đã đi gần tới thị trấn Castelvetrano.
Clemeza ra lệnh cho tài xế đi chậm hơn nữa. Lão và Michael chăm chú nhìn xem có dấu hiệu nào của Pisciotta không. Họ đã đi tới sát ngoại vi thị trấn Castelvetrano và bắt đầu đi xuống dốc. Xe ngừng lại để từ đó họ quan sát thị trấn nằm phía dưới. Từ trên cao điểm nhìn xuống, con đường đi từ Palermo tới lổm ngầm đầy những xe nhà binh. Dưới thị trấn lúc nhúc đám lính cảnh vệ mặc đồng phục đen viền trắng. Những tiếng còi hú của xe cảnh sát, nhưng dường như không phải để giải tán đám đông đang tụ tập trên phố chính của thị trấn. Trên trời có hai máy bay nhỏ đang lượn lờ.
Người tài xế chửi thề, đạp thắng và cho xe ép vào lề đường. Gã quay sang hỏi Clemeza:
- Ông muốn đi tới nữa không?
Michael cảm thấy buồn nôn. Hắn hỏi Clemeza:
- Trong thị trấn, chú có bao nhiêu người của mình?
- Không đủ, - Clemeza đáp, giọng hơi có vẻ gắt. - Mặt lão thoáng nét sợ hãi, hốt hoảng. - Mike, mình phải rút khỏi đây liền. Phải quay về tàu gấp thôi.
- Chờ chút đã.

Michael nhìn thấy chiếc xe lừa đang ì ạch lên dốc đi về phía họ. Người đánh xe là một ông già. Chiếc mũ rơm chụp xuống sát gần mí mắt. Vẫn chiếc mũ rơm màu loè loẹt sặc sỡ với tranh tích kiểu độc đáo Sicilian. Chiếc xe lừa dừng lại bên xe của Michael. Khuôn mặt lão đánh xe nhăn nheo và không lộ một chút cảm xúc gì. Khác với khuôn mặt, cánh tay phơi trần đến tận nách để lộ bắp thịt cuồn cuộn. Lão dừng lại trước mũi xe của Michael:
- Phải xe của ông Clemeza không đấy?
Trong giọng nói của Clemeza thấy có vẻ mừng khấp khởi:
- Zu Peppino, có cái quỉ gì dưới kia vậy. Tại sao mấy người của tôi lại không đến báo cho tôi vậy?
Khuôn mặt nhăn nheo vô cảm nói, lạnh tanh:
- Mấy ông về Mỹ đi được rồi đấy. Tụi nó làm thịt Turi Guiliano rồi.

Michael cảm thấy choáng váng và thấy như trời sập. Hắn nghĩ tới ông bà già của Guiliano, tới Justina hiện đang chờ đợi Guiliano ở bên Mỹ, tới Pisciotta, tới Stefan Andolini và tới Hector Adonis. Guiliano là ánh sáng soi đường cho họ. Họ sẽ ra sao nếu giờ đây ánh sáng ấy tắt đi?
- Lão có chắc chắn đúng là không? - Clemeza gằn giọng hỏi.
Lão già kia nhún vai.
- Thì vẫn là một trong những mẹo cũ của Guiliano, phơi một cái xác nào đó chình ình ra, rồi phao tin là Guiliano bị ám sát để dụ mấy anh cớm, mấy anh xăng đá đến là quất. Nhưng, đã hai giờ đồng hồ rồi, mà vẫn chưa thấy xảy ra gì ráo. Cái xác vẫn nằm phơi trên sân chỗ nó bị giết ấy. Có cả mấy ông nhà báo từ Palermo tới, máy ảnh bấm lia lịa, chụp loạn cả lên, chụp luôn cả con lừa của tôi nữa. Vậy đó, ông muốn tin sao thì tin.
Michael thấy muốn phát ốm, nhưng ráng nói:
- Mình cứ đi vô trong thị trấn coi. Tôi muốn biết chắc thực hư ra sao?
Lão Clemeza nổi cáu:
- Sống hay chết thì bây giờ mình cũng chẳng giúp gì được nó nữa rồi. Mike, qua có bổn phận phải đưa em về bên ấy an toàn.
- Không, - Michael dịu dàng đáp. - Mình phải vào trong kia. Rất có thể Pisciotta đang chờ mình. Hoặc có thể Andolini không chừng. Để cho mình biết phải làm sao chớ. Rất có thể cái xác ấy không phải của Guiliano. Tôi không tin như vậy. Hắn không thể chết, nhất là khi hắn sắp sửa đi như thế này, nhất là khi bản chúc thư đã nằm an toàn bên Mỹ.
Lão Clemeza thở dài. Lão nhìn vẻ đau khổ trên khuôn mặt Michael. Có lẽ không phải là Guiliano. Có lẽ Pisciotta đang chờ để cho một điểm hẹn khác. Có lẽ đây chỉ là một phần trong âm mưu nhằm đánh lạc hướng vì bọn cớm bám sát quá.
Lúc này mặt trời đã lên cao. Clemeza ra lệnh cho bộ hạ của lão đậu xe lại,

rồi lội bộ theo lão. Cả bọn đi tới đường phố có người xúm đen xúm đỏ, tò mò, dáo dác. Họ rẽ đám đông đi vào một đường phố đậu đầy xe nhà binh và cớm làm hàng rào chặn. Phía bên kia đường là những căn nhà, phía dưới có sân. Clemeza và Michael cũng đứng xớ rớ bên đám đông, nhìn. Một sĩ quan cảnh sát đang tiếp các nhà báo và các quan chức được cho đi qua hàng rào cảnh sát sau khi đã xem xét cẩn thận. Michael nói với Clemeza:
- Làm thế nào để đến chỗ thằng cha sĩ quan kia, được không?
Clemeza nắm cánh tay Michael và ra khỏi đám đông.
Họ đi vào một căn nhà nhỏ phía bên kia dường. Căn nhà này cũng có một sân nhỏ và chỉ cách chỗ đám đông khoảng hai chục căn. Clemeza để Michael ở đó cùng với bốn người của lão. Còn lão và hai người nữa quay ra đi đâu đó. Cả tiếng đồng hồ sau, lão quay trở lại, mặt buồn thiu.
- Hỏng rồi, Mike. Bà già của Guihano được đem từ Montelepre đến để nhận diện cái xác. Đại tá tư lệnh lực lượng đặc biệt tiểu phỉ cũng đang ở đấy. Báo chí quốc tế kể cả báo bên Mỹ nhà mình - cũng đang ùn ùn kẻo đến đây. Cả thị trấn sắp thành cái nhà thương điên đến nơi. Mẹ kiếp, mình phải vọt gấp khỏi đây mau.
- Mai, - Michael nói. - Mai mình mới đi. Bây giờ phải tìm cách vượt qua hàng rào cảnh vệ kia đã. Bộ chú mà cũng không xoay xở được cách nào để qua sao?
- Chẳng có cách nào hết.
- Thì bây giờ mình cứ đi ra, đến nơi rồi xem xem, biết đâu lại chẳng có cách. Cứ ngồi đây thì làm sao có cách được.
Phản đối, nhưng Clemeza cũng đành phải đi theo Michael ra đường. Thị trấn chỗ nào cũng lúc nhúc cớm chìm, cớm nổi, cảnh vệ, "xăng-đá". Có đến trên ngàn người. Súng ống lăm lăm. Và cả một đạo quân nhà báo, phóng viên chụp hình. Đường phố san sát xe nhà binh, xe cớm, xe báo chí. Và đúng là không thể nào lại đằng chỗ sân có cái xác kia. Họ thấy một nhóm sĩ quan cao cấp đang đi vô một nhà hàng. Người ta thì thào bàn tán với nhau: “Ngài đại tá và bộ tham mưu đi ăn mừng chiến thắng đấy". Michael liếc nhìn thoáng thấy ngài đại tá. Ông ta nhỏ con, nhưng coi bộ rắn rỏi, chớ không có loắt choắt. Nét mặt nom buồn. Có lẽ do trời nóng nên quan ngài cũng lột mũ ra. Và lấy khăn che cái đầu hói trụi của ngài. Đám phóng viên chụp hình bấm lia lịa. Và đám phóng viên khác hỏi tới tấp. Ngài đại tá xua tay, không trả lời và đi vào nhà hàng.
Cả thị xã đông ghét người. Đến nỗi Michael và Clemeza muốn tới, lui cũng khó. Clemeza quyết định quay về căn nhà lúc nãy và ngồi đó chờ tin. Mãi đến xế trưa mới có tin về nói là bà Maria Lombardo đã nhận diện đúng là con của mình.
Họ ăn trưa tại một nhà hàng. Tiếng ra-đi-ô om sòm loan tin về cái chết của

Guiliano. Theo tường thuật của đài phát thanh thì Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ và cảnh sát bao vây căn nhà mà họ tin rằng Guiliano đang lẩn trốn trong đó. Khi hắn chạy ra, cảnh sát và Lực lượng đặc biệt tiễu phỉ của đại tá ra lệnh đầu hàng. Hắn liền đáp lại lệnh đầu hàng bằng cách nổ súng lung tung. Đại uý Perenze, sĩ quan tham mưu trưởng của đại tá Luca trả lời các phóng viên của đài phát thanh. Ông ta cho biết, Guiliano đâm đầu chạy. Nhưng ông ta - đại uý Perenze - đã dồn hắn vào trong sân. Guiliano lồng lộn như một con sư tử trong chuồng. Và ông đại uý đành phải băn hạ hắn. Mọi người trong nhà hàng ăn đều ngừng để lắng nghe ra-đi-ô. Bồi cũng ngưng chạy bàn để nghe.
Clemeza quay lại nói với Michael:
- Đ.m., chuyện bá láp, cóc tin được. Thôi, tối nay bọn mình dông.
Nhưng, ngay lúc đó, đường phố có nhà hàng trong đó Clemeza và Michael đăng ăn đều nghẹt cớm và xăng- đá. Một chiếc xe - thứ xe của các cớm gộc - dừng lại trước cửa nhà hàng. Từ trên xe, cớm chúa Velardi bước ra. Ngài thanh tra đi thẳng đến bàn Michael và Clemeza đang ngồi. Ngài đặt tay lên vai Michael nói:
- Anh bị bắt. - Quay sang Clemeza, đôi mắt xanh, lạnh như băng của ngài chĩa thẳng vào lão: - Và cũng tiện quá, ông cũng bị bắt cùng với hắn. Cảnh cáo trước: tôi có một trăm người bao vây nhà hàng này rồi. Chớ có dại dột, làm hoảng, kẻo lại theo thằng Guiliano xuống địa ngục sớm.
Chiếc xe bít bùng trờ tới. Michael và Clemeza bị lính kín nắm kỹ và đẩy lên xe. Vài phóng viên nhiếp ảnh đang ăn trong nhà hàng cũng nhảy vội ra bấm lia liền bị lính kín và cớm chìm lập tức chặn lại. Ngài thanh tra đứng mủm mỉm cười nhìn quang cảnh ấy. Trong bụng thoả mãn vì suốt một năm qua phải ngậm đắng nuốt cay giả lả với bọn người như tụi này.
Sáng hôm sau, ông già của Turi Guiliano đứng trên ban-công nhà mình nói xuống với những người đang đứng dưới phố. Theo đúng tục lệ truyền thống Sicìly, ông ta lên tiếng đòi nợ máu những kẻ đã phản bội con ông. Đặc biệt, ông ta tuyên bố mối huyết thù với kẻ đã hạ sát con ông. Kẻ đó - theo lời ông - không phải là thằng cha đại uý Perenza hay một thằng cớm, thằng xăng-đá nào. Mà chính là... Aspanu Pisciotta.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN NĂM: 1950
TURI GUIUANO VÀ MIKE CORLEONE: MỘNG VÀ THỰC
CHƯƠNG 28

Từ một năm qua, Pisciotta cảm thấy mầm phản bội lớn dần trong lòng mình. Từ lúc nó cùng với Guiliano "khởi nghiệp" cho đến lúc đó y vẫn luôn luôn trung thành với Guiliano. Mà ngay từ lúc còn bé, y đã chấp nhận sự lãnh đạo của Guiliano mà chẳng cảm thấy ghen tị gì. Khi lập "băng", Guliano vẫn luôn tuyên bố hắn và Pisciotta "đồng lãnh đạo", chứ Pisciotta không phải là tuỳ tướng, tiểu tướng như cỡ Passatempo, Terranova, Andolini và Canio Sylvestro. Nhưng, cái nhân cách trội vượt của Guiliano đã làm cho cái danh hiệu đồng lãnh đạo của Pisciotta ta trở thành hão huyền. Guiliano chỉ huy. Và chính Pisciotta cũng chấp nhận mà không phàn nàn gì.
Guiliano đảm lược hơn người. Chiến thuật du kích của hắn chưa có tay nào qua mặt được. Kể từ thời Garibaldi đến lúc đó, chưa có ai có tài thu hút được đám nông dân khố rách bằng hắn. Vừa lý tưởng lại vừa lãng mạn. Vừa quỉ quyệt lại vừa chơi bạo, là những cái mà dân Sicilian rất mê. Nhưng hắn có một sơ hở mà Pisciotta nhìn thấy và cố gắng để sửa chữa.
Khi Guiliano nhấn mạnh là sẽ trích một nửa số tiền cướp được cho đám dân khố rách, Pisciotta đã nói:
- Mày chỉ có thể: hoặc là giàu có hoặc là được thiên hạ yêu mến. Mày tưởng là đám dân khố rách Sicilian kia sẽ bừng bừng đứng dậy đi theo ngọn cờ cách mạng của mày để chống lại bọn Rome ấy hả? Đ.m. còn khuya! Đếch bao giờ chúng dám. Mày còn tiền để cho chúng nó thì chúng nó còn yêu mày, che giấu cho mày và không phản bội mày. Nhưng, cách mạng thì khỏi. Chúng sẽ xin hai chữ bình an. Đó, Sicilian là thế đó.
Pisciotta đã phản đối khi Guiliano theo đuổi thằng già dịch Croce và bọn chính khách của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo. Y cũng phản đối sự áp đảo bọn hồng, bọn đỏ. Khi Guiliano hy vọng chính quyền của bọn Dân chủ Thiên chúa giáo miễn xá, Pisciotta nói ngay:
- Ngây thơ! Không đời nào bọn nó lại chịu miễn xá cho mày. Không đời nào thằng già "lưu đạn" Croce lại chịu để cho mày có ít quyền lực nào. Số phận của mình là: hoặc dùng tiền để thoát khỏi cuộc đời thằng ăn cướp, hoặc chết như một thằng ăn cướp. Và, nếu có chết như vậy đi chăng nữa thì cũng đếch có gì là xấu, nhất là đối với tao.
Nhưng Guiliano đâu có thèm nghe. Thế là sự phản bội bắt đầu ngấm ngầm nảy nở trong lòng Pisciotta.

Guiliano vẫn cứ lý tưởng, vẫn cứ ngây thơ, Pisciotta nhìn thấy hết, biết hết. Khi có sự kiện Luca và lực lượng đặc biệt tiễu phỉ thì Pisciotta biết ngay: ngày tàn đã tới. Chúng có thể thắng trăm trận, nhưng chỉ cần bại một trận thôi là đủ tiêu tùng rồi. Cũng như trong chuyện cổ tích hai chàng hiệp sĩ Roland và Olivier của Charlamagne đại đế. Đã ba lần Olivier hối thúc Roland nổi tù và để gọi cứu viện. Nhưng Roland cứ muốn làm anh hùng. Cuối cùng cả hai cùng chết. Guiliano cũng như Roland – cứ muốn theo đuổi giấc mộng lớn, cứ muốn đường đường chính chính, được miễn xá… Pisciotta thấy mình như Olivier, yêu cầu Guiliano "nổi tù và". Chỉ khác Olivier ở chỗ Pisciotta không muốn chết như Olivier, mà theo Pisciotta "chết vô nghĩa, đếch ăn cái giải gì".
Khi Guiliano mê và cưới Justina nữa, thì Pisciotta thấy rõ giữa y và Guiliano là phải "anh đường anh, tôi đường tôi". Guiliano có thể vù sang Mỹ hú hí với vợ, con. Còn nó, Pisciotta trơ thân cụ. Cứ mãi mãi lẩn tránh, trốn chui trốn nhủi. Y biết là đời y không thọ. Không viên đạn thì cũng con vi trùng lao. Định mệnh của y là thế. Y không tài nào sống ở Mỹ được.
Điều làm cho Pisciotta buồn phiền và lo lắng hơn cả là từ khi yêu và cưới Justina, Guiliano bỗng trở nên một tên cướp tàn bạo dễ sợ. Ra lệnh giết tất cả những cảnh vệ mà hắn bắt được trước kia. Xử tử Passatempo ngay trong tuần trăng mật. Tỏ ra tàn bạo với bất cứ ai hắn nghi làm chỉ điểm. Pisciotta sợ rằng con người mà bao năm qua y đã yêu quí, bảo vệ sẽ có ngày quay ra hỏi tội chính y. Nhất là khi Guiliano biết một vài điều mà mới đây y đã làm, thì cái án tử hình của Guiliano dành cho y không sao tránh khỏi.

Trong ba năm trở lại đây. Ông Trùm Croce theo dõi thật sát và nghiên cứu kỹ mối liên hệ giữa Guiliano và Pisciotta. Chúng là mối đe dọa độc nhất trong "đế quốc" của lão, chúng là con kỳ đà cản mũi cho bước đường thống ngự của lão trên tòan cõi Sicily. Lúc đầu lão nghĩ có thể biến Guiliano thành quả đấm sắt trong tổ chức "Người anh em" của lão. Giáo sư Hector Adonis đã được phái đi làm thuyết khách. Nhưng sự không thành. Mà đề nghị đâu có gì là mập mờ, không hấp dẫn. Thì Turi nắm ngành võ, Ông Trùm nắm ngành văn. Nhưng ngành võ thì phải dưới "cờ" ngành văn. Turi phải nhún, chịu lép vế với Ông Trùm một chút. Chỉ có vậy thôi mà hắn không chịu mới ngu chứ. Cứ đường hắn, hắn đi. Toàn là giấc mộng lớn cả. Nào là giúp đỡ người nghèo. Nào là giải phóng Sicily ra khỏi ách áp bức, bóc lột của bọn nhà giàu? Nào là bẻ gãy xiềng xích của bọn chính khách ở Rome. "Để được cái gì? Cái danh hão ấy có nuôi nổi ai?". Ông Trùm ngẫm nghĩ, và ngán ngẩm vừa tiếc cho cái tài của hắn. "Ngu ơi là ngu. Cơm không muốn ăn, mà cứ đòi ăn cứt. Làm cha thiên hạ không muốn, cứ muốn trốn chui trốn nhủi. Ăn đời ở kiếp trên núi ấy được à? Thành đạt được giấc mộng lớn à? Xóa bỏ

áp bức bất công à? Thì chính Đức Chúa Jesua cũng bị đóng đinh chỉ vì các ước vọng ngông cuồng đó. Thằng Turi là cái gì mà đòi làm hơn?". Ông Trùm càng nghĩ càng không sao hiểu được. Và càng tiếc. Giá có nó làm nắm đấm sắt thì đỡ cho lão biết mấy. Chẳng có nó, đôi lúc nói năng với bọn Rome cũng dễ dàng hơn. Và nhất là công việc làm ăn không bị ai thọc gậy bánh xe. Lão cũng tiếc cho cái cơ nghiệp của lão. Bộ lột da sống đời để ôm cái cơ nghiệp ấy? Có độc một thằng con, thì lại là một thằng bị cái bả "cứu nhân độ thế" làm mê muội đi. Lão càng nghĩ, càng tiếc. Càng tiếc lại càng tức. "Đ.m. đơm cỗ cho nó ăn, nó không ăn, nó còn chửi mình. Mà chịu lép một chút thì có gì là nhục mà nó không nghe".

Từ năm 1943 đến năm 1947, Guiliano là ngôi sao đang lên. Trong lúc đó Ông Trùm đang mắc bận ổn định lại tổ chức, xây dựng lại lực lượng. Sau trận chu diệt của Mussolini, tổ chức "Người anh em" của lão ngắc ngư, tưởng tiêu luôn. Mấy năm trời vẫn chưa gượng lại, lấy lại sức được. Với kinh nghiệm, lão thừa biết rằng một tổ chức sống ngoài vòng pháp luật mà "đi" với chính quyền thì chỉ có hai con đường: hoặc tiêu vong, hoặc làm tôi tớ cho chính quyền. Cả hai lão đều không muốn. Mà làm tôi tớ cho chính quyền thì sớm muộn gì cũng tiêu vong. Vì bọn chính khách nào cũng chó đẻ như nhau, đểu cáng như nhau. Để có thì giờ tổ chức, xây dựng lại lực lượng riêng của mình, lão đã bấm bụng chịu "đi đêm" với bọn Dân chủ Thiên chúa giáo, mặt khác, ráng tranh thủ Guiliano. Nhưng khi thấy Guiliano quyết không đi vào quỹ đạo lão vạch ra, cái đầu óc thâm hiểm của lão đã tìm ra được một đòn, đòn này chắc chắn đưa Guiliano đến chỗ mất mạng đã đành, mà danh dự cũng tiêu ma luôn. Nghĩa là – "cơm không muốn ăn, cứ đòi ăn cứt. Dễ thôi" – dành cho Guiliano một cái chết toàn diện, cả về thể xác lẫn tinh thần. Trước hết, lão gài Guiliano vào cái thế liên minh với bọn Dân chủ Thiên chúa giáo. "Hễ đi với chính quyền thì sớm muộn gì cũng chết". Đòn thứ hai nhằm thẳng vào danh dự của Guiliano là vụ Portella del Ginestra. Trong vụ này chính Guiliano tự tay dìm danh dự của mình xuống đất đen. Chẳng những thế, Guiliano cũng tự bít luôn con đường "miễn xá". Vì bọn chính khách ở Rome có thừa đểu cáng để dùng vụ này làm cái cớ "phủi nợ" với Guiliano. Lão sẽ trở thành "bất chiến tự nhiên thành". Lão mượn tay bọn Rome để diệt Guiliano – tức là bọn Rome dọn đường, làm không công cho lão – mà bọn Dân chủ Thiên chúa giáo còn phải mang ơn lão. Đồng thời, bôi tro trát trấu vào danh dự của Guiliano, được coi như một tay cự phách trong vai trò bảo vệ dân khố rách. Cho đến khi Guiliano ra tay "hóa kiếp" cho sáu sếp sòng Mafia của lão, thì giữa "băng" của Guiliano và tổ chức "Người anh em" chỉ là một mất một còn.

Bởi vậy, thằng cha già "lựu đạn" có đầu óc hiểm độc và con mắt rốt lõi đời đã chiếu cố đến Pisciotta. Theo lão, Pisciotta khôn lỏi hơn. Nhưng cho dù có

lọc lõi thì – vì còn trẻ - hắn cũng không đủ bản lĩnh để đánh giá đúng mức được lòng dạ người khác, nhất là những tay tinh ma lão luyện như lão. Mà Pisciotta cũng là một tay ham hố. Mùi vị và những cám dỗ cuộc đời, Pisciotta không hề chê. Trong khi Guiliano rất coi nhẹ tiền bạc thì Pisciotta lại rất khoái. Trong khi cướp bóc, bắt cóc tống tiền, Guiliano kiếm ra hàng tỉ đồng "lire", nhưng hắn đã không giữ lấy cho riêng mình một xu. Hắn chia cho bọn khố rách hết. Và cũng chỉ giúp đỡ gia đình gọi là.
Trong khi đó – lão Croce nhận xét – Pisciotta rất ăn diện, áo quần toàn bằng hàng thứ "de luxe", đặt may tại Palermo, Và chơi điếm thì chọn toàn là điếm hạng sang. Gia đình của Pisciotta sống cũng thoải mái hơn gia đình Guiliano. Lão cũng biết Pisciotta gởi tiền ở nhà băng dưới những cái tên giả, có nhà riêng ở Trapani. Nghĩa là Pisciotta có những toan tính, lo xa cẩn thận, kín đáo, khôn ranh như bất cứ một tay lõi đời nào. Và lão Croce còn biết Pisciotta làm tất cả những cái đó, nhưng giấu không cho Guiliano.
Lão biết như vậy thì thế nào cũng có ngày Pisciotta tìm đến lão. Lão chờ. Pisciotta cũng biết, thằng già dịch sẵn lòng lúc nào cũng mở rộng cửa đón chờ y. Và Ông Trùm có thiếu gì khôn ngoan và kinh nghiệm để lo xa, dự phòng. Lúc nào lão cũng có cận vệ vũ trang cùng mình để bảo vệ hắn. Lão cũng cẩn thận không báo trước cho ngài đại tá Luca và ngài thanh tra Velardi để sẵn sàng cho cuộc gặp gỡ này, nếu mọi chuyện suôn sẻ. Nếu mọi sự không xong, nếu lão đánh giá sai Pisciotta để đến nỗi chính Pisciotta là người được Guiliano phải đến để làm thịt lão… thì nơi đó cũng phải là nơi kết thúc cuộc đời của chính Aspanu Pisciotta.
Pisciotta đã để cho các tay em của Ông Trùm tước vũ khí trước khi dẫn nó đến gặp lão. Nó không có vẻ gì là sợ hãi. Vì mới chỉ mấy ngày trước đó, nó đã ra tay cứu tử cho lão bằng cách báo trước cho lão kế hoạch tấn công của Guiliano vào khách sạn lão đang ở.
Chỉ có hai người đối mặt. Bồi của Ông Trùm đã dọn sẵn các món ăn và bày sẵn rượu. Theo cung cách tiếp khách nhà quê, Ông Trùm rót rượu và gắp thức ăn mời khách.
- Cái thời vàng son, huy hoàng, vung vít là hết rồi, nghen, - lão già dịch khai báo – Bây giờ đã đến lúc tao với chú mày phải đàng hoàng, cẩn thận. Thời gian sắp tới có tính chất quyết định cho sinh mạng của anh em mình. Tao mong chú mày sẵn sàng để tâm đến những gì tao sắp nói đây.
- Tôi không cần biết đến nỗi lo lắng, quan tâm của ông. Có điều tôi biết là sắp tới, tôi phải hết sức cẩn thận may ra mới toàn mạng.
- Bộ chú mày không muốn di cư sang Mỹ? Chú mày có thể đi cùng Guiliano. Tất nhiên, rượu nho ở đó thì bằng thế đếch nào của mình ở đây. Dầu ôliu ở đấy ấy hả? Cứ gọi là nhạt như nước lã. Rồi, ở đấy nó có ghế điện. Và trên hết, chính quyền ở đấy nó đếch có văn minh, điệu nghệ như chính

quyền của mình ở đây. Chú mày không có làm liều, làm ẩu được đâu. Tuy nhiên, sống ở đó cũng không phải là tệ lắm đâu.
Pisciotta cười:
- Tôi cần đếch gì cái nước Mỹ ấy? Mẹ kiếp, thời vận của tôi là ở đây này, ở cái xứ Sicily cùn mằn này. Một khi thằng Guiliano phớt đi rồi ấy hả, tụi nó cũng chẳng thèm mà rượt tôi lắm làm chi. Vả lại núi non coi vậy chứ cũng hiểm trở, đâu phải ít?
Ông Trùm nói giọng có vẻ ái ngại:
- Thế còn cái bệnh phổi của chú mày lúc này ra sao? Vẫn dùng thuốc dài dài đấy chứ?
- Ừ, - Pisciotta nhe răng ra cười nói với Ông Trùm, - Nhưng cái đó nhằm nhò mẹ gì. Cái đó không thành vấn đề đối với tôi. Cái may của tôi là con vi trùng lao chưa đủ sức để vật ngã tôi được.
- Thôi, anh em mình cứ nói với nhau như người Siciclian, sống chết trên cái đất Sicily này đi, - Ông Trùm nói, giọng trang nghiêm. – Khi ta còn nhỏ, khi ta còn trẻ, thì cái chuyện ta yêu quí bạn bè, ta rộng lượng, ta tha thứ lỗi lầm của bạn… là điều tự nhiên. Lúc đó, mỗi ngày là mỗi tươi mát. Ta đón nhìn tương lai với niềm hy vọng chứa chan. Với sự thú vị. Và đếch có sợ hãi. Lúc đó, thế giới này chẳng có gì là nguy hiểm cho ta. Đó là thời kỳ hạnh phúc. Nhưng, một khi ta lớn lên, phải đổ mồ hôi ra kiếm miếng ăn, thì lúc đó, tình bè bạn không có ngon ngọt như lúc còn nhỏ, còn trẻ đâu. Lúc nào mình cũng phải mắt trước mắt sau, đề phòng. Các bậc cha, anh công sức đâu mà chăm lo, săn sóc, nuôi báo cô mình hoài. Ta cũng đâu còn hứng thú để chơi mấy cái trò chơi trẻ con nữa. Ta trở nên kiêu hãnh, tự hào hơn. Ta muốn trở thành một nhân vật, có quyền thế, có tiền của, hay tệ ra thì cũng giữ gìn làm sao cho đời mình khỏi mạt. Tao biết là chú mày thương thằng Guiliano lắm. Nhưng chú mày cứ nhìn lại chú mày coi, được cái gì nào? Sau những năm tháng yêu thương như vậy, thì còn lại cái gì nào? Hay chỉ là những kỷ niệm suông?
Lão ngưng nói như thể chờ câu trả lời của Pisciotta. Nhưng mặt cái thằng khốn kiếp ấy trơ như đá, trắng bệch như vôi. Khuôn mặt ấy lạnh tanh, nhìn chằm chằm vào lão.
- Riêng tao, - Ông Trùm nói tiếp, - Tao không thể để cho thằng khốn kiếp Guiliano sống hoặc trốn thoát. Nếu chú mày cứ trung thành với thằng khốn ấy thì đương nhiên, chú mày là kẻ thù của tao. Cứ biết thế đi. Và khi thằng khốn kia "đi tong" rồi, thì một mình - ở cái đất Sicily – chú mày không thể sống nổi, nếu không có sự bảo trợ của tao.
- Bản chúc thư của Guiliano nằm an toàn trong tay mấy thằng bồ của nó bên Mỹ rồi, nghe cha. Cha láng cháng đụng đến nó, nó tung bản chúc thư ấy ra công luận là chính quyền đảng Dân chủ Thiên chúa giáo thân bại danh liệt

với nó, chớ không phải chuyện chơi. Và, chính quyền khác lên – xin lỗi ông anh – tôi sợ đến cái mức ông anh xin đuổi gà cho vợ ở Vilaba nhà ông anh, nó cũng đếch cho.
Lúc đầu lão còn cười tủm tỉm. Sau lão cười hô hố, cười bò ra. Lão nói, giọng khinh khỉnh, giễu cợt:
- Chú mày đã được đọc cái bản chúc thư quỉ khốc thần sầu ấy chưa?
Kinh ngạc trước phản ứng của Ông Trùm, Pisciotta đáp gọn lỏn:
- Rồi.
- Tao thì chưa, - Ông Trùm nói, - Nhưng cứ việc tao, tao làm. Như tao muốn. Đếch thèm coi cái chúc thư ấy ra cái giống gì. Hoặc giả, tao cứ coi như không cóc cái chúc thư ấy, đã sao chưa?
- Ông anh bảo thằng này phản Guiliano hả? – Pisciotta nói. – Dựa vào đâu mà ông anh lại dám ăn chắc như vậy?
Ông Trùm mỉm cười:
- Chú mày đã báo trước cho ông anh mày đây cuộc tấn công của hắn vào khách sạn này. Cái đó chưa đủ để ăn chắc sao? Hành động như chú em bộ là hành động thân hữu chắc?
- Cho ông anh hay: thằng này hành động như vậy là vì lợi ích của Guiliano chớ đếch phải vì cái mạng cùi của ông anh đâu mà ham. Là vì lúc này thằng Turi nó điên rồi. Hắn định giết ông anh. Đúng. Nhưng một khi ông anh "tịch" rồi, thì tụi này đếch còn hy vọng gì, tôi biết. Vì cái tổ chức "Người anh em" cũng vẫn cứ tồn tại. Có chúc thư hay không có chúc thư, cũng vậy thôi. Hắn – thằng Turi – trong lúc này có thể trốn ra nước ngoài nấn ná ẩn thân chờ đợi ít lâu quay về để trả thù, để "đòi nợ". Và món nợ của nó chính là cái mạng cùi của ông anh đấy, chứ chẳng phải ai xa lạ. Bởi vậy, hôm nay tôi đến đây để thu xếp với ông anh. Điều kiện trao đổi là thế này: ngày một ngày hai, Guiliano sẽ rời khỏi xứ Sicily. Hắn sẽ coi như xí xóa món nợ. Vậy hãy để cho nó ra đi êm đẹp.
Đang cúi đầu xuống đĩa thức ăn trên bàn, Ông Trùm ngửa mặt lên trời cười. Rồi, lão nhấm nháp ly rượu:
- Chú mày vậy mà trẻ con cóc chịu được. Tao với thằng Guiliano đã đến cái chỗ hết chuyện để nói rồi. Nó nguy hiểm quá, không thể để cho nó sống được. Nhưng, tao cũng không thể giết nó, vì tao còn sống mà phải sống chỉ ở Sicily này được thôi. Bởi vậy, tao không thể giết người hùng vĩ đại nhất của Sicily, mà vẫn còn sống để mà làm những điều tao muốn làm. Nhiều người thương thằng Guiliano quá. Và do đó sẽ có nhiều đứa lặn lội, tìm tòi để trả thù cho nó. Vậy thì chỉ có bọn cớm giết chết nó là ổn. Và chính là điều mà tao và chú mày có thể xếp đặt, chú mày là thằng duy nhất có thể đưa Guiliano vào cái bẫy sập đó.
Lão ngưng nói một chút. Trầm ngâm. Rồi lại tuôn ào ào:

- Ngày tàn của mấy chú mày đã tới rồi. Riêng chú mày còn được chọn lựa. Hoặc chú mày còn ở lại trong cái thế giới điêu tàn đổ nát của chú mày, hoặc chú mày bước qua cái cổng đổ nát ấy để sang thế giới bên kia. Cái đó là tùy chú mày.
- Thằng tôi có thể được Chúa che chở. Nhưng Chúa cũng chịu, nếu người ta biết là thằng này đã phản bội Guiliano.
- Chuyện đáng lo thì chú mày đếch lo, đi lo chuyện trời sập. Tao hỏi chú mày: người ta ở đây là ai mới được chứ. Chú mày chỉ cần một mình tao biết là sắp tới, chú mày sẽ gặp thằng khốn kiếp kia ở đâu. Rồi, thế là xong phần chú mày. Sẽ không có một ai khác biết. Mọi sự sau đó, tao sẽ thu xếp với lão đại tá Luca và thằng cha thanh tra Velardi. Bọn này sẽ tính gọn. Nghề của tụi nó mà.
Lão ngưng một chút, rồi chơi cú đòn chót:
- Thằng Guiliano đã thay đổi rồi. Hắn không còn là bạn chí thiết với chú mày như hồi nhỏ nữa rồi. Lúc này hắn chỉ lo cho thân hắn. Và, chú mày còn chờ gì nữa, mà không bắt chước hắn, lo cho mình?

Chiều ngày 5 tháng 7 năm 1950, khi trở về Castelvetrano, Pisciotta đã tự nạp mình cho con hồ ly tinh Croce. Y đã nói với lão nơi y sẽ gặp Guiliano. Và y cũng biết sau đó, con hồ ly tinh này sẽ báo cho mấy con sói Luca và Velardi. Y không nói rõ tại nhà Zu Peppino mà chỉ nói là ở thị trấn Castelvetrano. Và còn báo trước cho Croce biết phải cẩn thận vì cái giác quan thứ sáu của Guiliano.
Nhưng khi Pisciotta tới nhà Zu Peppino, lão già đánh xe này đã chào hỏi nó một cách lạnh nhạt khác thường, đến nỗi, Pisciotta phải tự hỏi không hiểu có phải là lão già này đã đánh hơi được cái gì, hoặc nghi ngờ gì nó chăng. Y cũng không thể không lưu ý tới những hoạt động tấp nập một cách bất thường của bọn cớm tại thị trấn này. Với cái óc hoang tưởng chính xác rất "Sicilian", y đã chắp nối những chi tiết ấy lại.
Trong giây lát, Pisciotta cảm thấy đau nhói trong tâm can. Tiếp theo đó là những ý nghĩ giày vò, dằn vặt. Bà già của Guiliano sẽ như thế nào khi biết chính thằng cháu cưng của bà đã ám hại con bà? Bà sẽ nói gì, làm gì nếu chẳng phải là một ngày nào đó, đứng trước mặt y, bà sẽ nguyền rủa, phỉ nhổ và gọi y là đồ phản bội, quân giết người? Y và bà đã ôm nhau và khóc, và y đã thề với bà sẽ bảo vệ con bà. Thế mà y đã hôn bà theo kiểu Judas (1).
Trong giây lát, Pisciotta như điên cuồng. Y muốn giết chết lão già đánh xe, rồi tự tử.
- Nếu chú em đi tìm Turi, - Già Peppino nói, - Thì nó đã đi rồi.
Nhìn cái mặt trắng bệch – có lẽ vì nó ngộp thở - già Peppino bỗng thấy tội nghiệp cho nó:

- Em uống chút rượu cho nó ấm bụng không? – Già Peppino hỏi.
Pisciotta lắc đầu, quay ra đi. Già đánh xe nói với theo:
- Cẩn thận đấy, nghe em. Thị trấn lúc nhúc những cớm là cớm.
Pisciotta bỗng thoáng cảm thấy sợ. Và thấy mình thật điên khùng, không nghĩ đến trường hợp Guiliano đánh hơi được cạm bẫy. Nếu Guiliano cảm thấy ai là kẻ bội phản thì…
Pisciotta chạy nhanh ra khỏi nhà lão đánh xe, lần theo đường mòn đến điểm hẹn dự phòng, tức là phế tích vệ thành Selinus, đô thị Selinunte cổ xưa là đô thị ma quái.

Phế tích đô thị cổ Hy Lạp nằm chập chờn dưới ánh trăng mùa hạ. Trong đống đổ nát ấy, Guiliano đang ngồi trên bậc thềm của một trong những ngôi đền và mơ về nước Mỹ xa xôi. Hắn cảm thấy nỗi buồn mênh mang. Giấc mộng cũ nay đã tàn. Hắn đã chứa chan hy vọng về một tương lai tươi sáng cho mình, cho cả Sicily. Hắn đã hoàn toàn tin vào sự bất tử của mình. Có biết bao nhiêu người đã thương mến ngưỡng mộ, sùng bái hắn. Thế mà giờ đây, dường như Guiliano đã trở thành cái đích cho biết bao nhiêu người nguyền rủa. Dù có đưa ra những lý lẽ gì đi nữa, thì cũng rõ ràng là hiện giờ hắn đang bị bỏ rơi. Nhưng, hắn hãy còn một người. Đó là Aspanu Pisciotta. Và rất có thể sẽ có một ngày nào đó, cả hai sẽ lại làm cho cái lòng thương mến, ngưỡng mộ, sùng bái kia sống lại, cái giấc mộng, cái lý tưởng cao cả kia thành hiện thực. Nghĩa là cả hai, và chỉ có hai đứa là có thể bắt đầu lại từ đầu. Trăng khuất trong đám mây. Phế tích chìm trong bóng tối. Các phế tích bây giờ nom như những bộ xương in hình lờ mờ trên nền trời. Từ trong bóng tối mênh mông, Guiliano nghe thấy tiếng huýt gió từ đống đá phía dưới. Hắn vội nép mình vào giữa hai cây cột đá, súng cầm tay sẵn sàng. Mặt trăng lại chui ra khỏi đám mây. Guiliano thấy Aspanu Pisciotta đang đứng giữa con đường ngổn ngang mảnh đổ nát dẫn tới vệ thành.
Pisciotta từ từ bước lên theo con đường đầy gạch đá. Con mắt loang loáng tìm tòi, miệng khẽ gọi tên Turi. Guiliano ẩn mình sau cây cột đợi cho Pisciotta đi qua, mới bước ra, đứng sau lưng Pisciotta, rồi mới lên tiếng. Như khi xưa chúng chơi trốn tìm với nhau. "Xí, Aspanu, mày thua rồi". Hắn ngạc nhiên khi thấy Pisciotta la lên, sợ hãi.
Guiliano ngồi xuống bậc thềm, để súng bên cạnh.
- Ngồi xuống bên cạnh tao nè, nghỉ chút đi, - Guiliano nói. – Chắc là mày mệt dữ lắm. Đây có lẽ là lần cuối cùng tao với mày được ngồi nói chuyện riêng với nhau.
Pisciotta nói:
- Mình sẽ nói chuyện ở Mazara del Vallo, ở đó an toàn hơn.
- Ôi, mình có chán thì giờ. Mày không nghỉ một chút đi, mệt quá lại thổ

huyết bây giờ đấy. Lại đây, ngồi cạnh tao nè, nghỉ chút đi đã.
Hắn thấy Pisciotta tháo súng đang đeo ra. Hắn nghĩ là Pisciotta làm thế là để ngồi cho thoải mái, đỡ vướng. Hắn đứng lên, bước tới, đưa tay tính kéo Pisciotta lên. Đến lúc đó hắn mới thấy ông bạn nối khố đang chĩa súng vào hắn. Hắn sợ điếng người. Cả người bỗng thấy lạnh toát. Từ bảy năm nay, đây là lần đầu tiên nó bị chộp trong lúc hoàn toàn bất ngờ.
Đầu óc Pisciotta rối tinh rối mù và tràn ngập nỗi sợ, khi phải nghe Guiliano hỏi, nếu chúng nói với nhau. Chẳng hạn Guiliano có thể hỏi:
- Aspanu, trong băng của mình đứa nào là Judas phản bội? Aspanu, ai đã đi báo cho thằng già dịch Croce biết cuộc đột kích của tụi mình? Aspanu, tại sao bọn cớm đang vây trùng trùng điệp điệp tại cái thị trấn Castelvetrano tí xíu này? Aspanu tại sao mày đi gặp thằng già "lựu đạn" Croce, để làm chi vậy? – Nhưng câu Aspanu sợ nhất, nếu Guiliano không hỏi nữa, mà nói: - "Aspanu, mày là thằng em tao". – Chính nỗi sợ hãi khủng khiếp đó đã khiến Pisciotta nhấn cò súng.
Một lằn đạn thổi bay bàn tay và xé nát thân thể Guiliano.
Kinh sợ vì chính hành động của mình. Pisciotta đã đợi cho Guiliano té vật xuống. Thay vì chính Guiliano từ từ bước xuống bậc thềm, thì máu tuôn có vòi tưới trên bậc thềm đó. Lòng đầy dị đoan về những ám ảnh chết chóc, Pisciotta quay ngoắt và chạy như bay. Y tưởng Guiliano đuổi theo y và rồi thấy Guiliano té xuống.
Nhưng Guiliano đang chết mà vẫn nghĩ mình còn đang chạy. Óc hắn bắn tung tóe thế mà hắn vẫn nghĩ hắn đang cùng với Aspanu chạy nhảy trên rặng núi suốt bảy năm qua. Những dòng nước trong vắt từ trong các hồ chứa xây từ thời người La Mã cổ. Hương hoa rừng ngào ngạt, màu sắc hoa rừng rực rỡ. Hắn còn nghĩ hai đứa cứ chạy, chay qua những miếu thờ bên lề đường, hắn la lên, lớn tiếng như đêm hôm nào năm xưa, hắn đã la lên "Aspanu, tao đã tin, tao đã tin". Hắn tin vào vận mệnh may mắn, hạnh phúc, tin vào tình bạn chân thật. Thần chết – vậy ra thần chết – cũng có từ tâm – đã giải thoát hắn, để hắn kịp nhận ra sự phản bội và thất bại sau cùng. Guiliano chết trong lúc đang mơ.

Aspanu chạy như bay. Y chạy qua cánh đồng, y chạy trên những con lộ và dùng giấy thông hành đặc biệt để xin gặp đại tá Luca và thanh tra Velardi ngay lập tức, chính họ sẽ thêu dệt và tung ra cái tin Guiliano bị sa vào ổ phục kích và bị đại úy Perenze bắn chết.
Buổi sáng hôm 5 tháng 7 năm 1950, bà Maria Lombardo dậy sớm. Bà thức giấc vì tiếng gõ cửa. Ông chồng đã đi ra để trả lời. Ông quay lại, vào phòng ngủ và nói với bà ông phải đi và có lẽ phải vắng mặt cả ngày. Nhìn qua cửa sổ, bà thấy ông lên một chiếc xe lừa kéo sơn phết lòe loẹt tranh vẽ theo sự

tích. Xe của già Zu Peppino. Chắc là ông nhận được tin của Turi. Chắc là nó đã trốn thoát sang Mỹ. Hay là có cái gì trục trặc? Bà cảm thấy nỗi lo lắng quen thuộc từ bảy năm nay. Lo lắng đến mức sợ hãi. Nó làm cho bà bồn chồn, không ăn nghỉ được. Sau khi quét dọn nhà cửa và sửa soạn bữa ăn trong ngày, bà mở cửa nhìn ra ngoài phố.
Suốt con đường Via Bella không có lấy bóng của một người hàng xóm. Trẻ nít cũng không dám chơi ngòai đường. Nhiều đàn ông trong thị xã đã bị tống giam vì bị tình nghi là đồng đảng của con bà. Các bà vợ thì quá sợ đến nỗi cho con ra đường chơi cũng không dám. Đầu phố, cuối phố chỗ nào cũng lúc nhúc cớm, cảnh vệ và lính. Súng máy đeo lủng lẳng trên vai, chúng đi từng toán hoặc từng cặp. Đi bộ. Cứ thế đi tới, đi lui như mắc cửi. Suốt ngày đêm. Lính trên mái nhà. Xe nhà binh đậu dăng dăng. Xe thiết giáp trang bị đại liên trấn ngay lối rẽ vào đường Via Bella, ngay phía trước trại Bellamp. Thị trấn Montelepre nhỏ bằng cái khăn tay mà có đến hai ngàn lính của đại tá Luca quần ngày đêm. Chịu gì thấu. Và bọn lính ấy, đã biến tất cả dân thị trấn này thành kẻ thù của chúng. Chọc ghẹo đàn bà con gái, hù dọa con nít, hành hạ đánh đập đàn ông rồi tống vô tù… Và tất cả bọn lính này ở đây chỉ để săn lùng đặng giết con bà. "Nhưng, - bà nghĩ bụng, - cho bay hay, con bà ấy hả? Tụi bay đừng hòng. Liếm cái gót giầy nó bây giờ cũng không được. Nó đã bay sang Mỹ rồi. Nó được tự do thảnh thơi rồi. Khi thời gian chín muồi thì bà và bố nó cũng sang theo sum họp với nó. Tụi bay ở đây mà làm hùm làm hổ. Nó cũng đếch sợ tụi bay".
Bà quay trở vào trong nhà, định bắt tay vào làm việc. Bà đi lên lầu, ra ban – công, nhìn lên rặng núi trước mặt. Trước kia, từ trên những ngọn núi kia, con bà vẫn chiếu ống nhòm, nhìn xuống ngôi nhà của nó. Xa cách và không nhìn thấy nó, nhưng bà vẫn cảm thấy sự hiện diện của nó. Nhưng, giờ này bà không cảm thấy. Như vậy, đúng là lúc này nó đã ở bên Mỹ rồi.
Tiếng dập cửa rầm rầm làm bà lạnh toát. Vì sợ. Từ từ, bà đi xuống và mở cửa. Cái đầu tiên bà nhìn thấy là ông giáo sư Adonis. Thật lạ, chưa bao giờ bà nhìn thấy ông ăn mặc xập xệ như vậy. Đầu óc rối bung, bù xù. Không thắt cà – vạt. Chiếc áo sơ - mi mặc dưới chiếc jaket thì nhàu nát, dơ bẩn, cổ áo thì xốc xếch, nhăn nhúm. Nhưng cái mà bà thấy lạ nhất là trên khuôn mặt ông, không còn chút gì gọi là trang trọng, đàng hoàng. Vẻ mặt phờ phạc ảm đạm. Đôi mắt rơm rớm nước mắt, khi ông ta nhìn bà. Bà la lên, thất thanh.
Giáo sư Adonis bước vào nhà nói với bà:
- Đừng, Maria, tôi xin bà!
Một gã trung úy cảnh sát còn trẻ măng, cũng bước vào cùng với ông giáo sư. Nhìn qua hai người, bà Maria Lombardo thấy ngòai đường có ba chiếc xe đen sì đậu trước cửa nhà bà. Và có cả một toán người võ trang đứng đó nữa. Gã trung úy cớm, trẻ măng, hai má còn đỏ au. Gã ngả mũ cầm tay, trang

trọng hỏi bà:
- Thưa, có phải đây là bà Maria Lombardo không?
Âm điệu đặc giọng miền Bắc Ý, dân Tuscany.
Bà Maria Lombardo đáp:
- Phải.
Giọng nói của bà lạc đi vì tuyệt vọng. Miệng bà khô, không còn chút nước miếng.
- Tôi xin mời bà theo tôi đến Castelvetrano, - Gã trung úy nói, - Xe đang đợi. Có ông bạn chúng ta đây sẽ cùng đi theo. Dĩ nhiên, nếu bà muốn vậy.
Bà Maria Lombardo mở to mắt, nhìn. Ngạc nhiên. Rồi, giọng bà rắn đanh lại:
- Để làm gì vậy? Tôi có biết gì, có quen ai ở Castelvetrano đâu!
Giọng gã trung úy có vẻ dịu dàng, trầm ngâm:
- Có một người đàn ông ở đó mà chúng tôi muốn nhờ bà nhận diện giùm. Chúng tôi nghĩ đó là con trai bà.
- Không phải con tôi. Nó chẳng bao giờ đến Castelvetrano làm gì, - bà Maria Lombardo nói. – Bộ chết rồi hả?
- Phải.
Bà Maria Lombardo la lên một tiếng dài, rền rĩ, thảm thiết. Hai đầu gối quỵ xuống.
- Con tôi không bao giờ đến Castelvetrano.
Giáo sư Adonis bước lại gần, đặt tay lên vai bà:
- Bà nên đi, - Ông nói, - Có thể đây cũng chỉ là một mánh để đánh lừa, như trước kia nó đã từng làm
- Không! Tôi không có đi đâu hết! Tôi không có đi đâu hết!
- Vậy thì ông nhà có nhà không? – Gã trung úy hỏi. – Bà không chịu, thì để ông nhà đi thay cũng được.
Bà Maria Lombardo nhớ lại là, sáng nay lão Zu Peppino đã đến tìm ông lão. Bà nhớ lại linh cảm của bà khi nhìn thấy chiếc xe.
- Chờ chút, - Bà nói.
Bà quay vòa phòng, thay quần áo. Khi trở ra, bà mặc bộ đồ đen. Đội khăn san cũng đen. Gã trung úy mở cửa xe cho bà. Trên đường phố, chỗ nào bà cũng thấy lính, thấy cớm, thấy cảnh vệ. Lúc nhúc. Trong ánh nắng rực rỡ tháng bảy, bà nhìn thấy rõ mồn một hình ảnh hai đứa – thằng Aspanu, cháu bà và thằng Turi, con bà – đang dắt con lừa để cho "thả nọc" như bảy năm trước kia, cái ngày mà nó trở thành tên sát nhân và phải sống ngoài vòng pháp luật. Bà bắt đầu khóc rấm rứt. Ông Adonis ngồi bên cạnh bà. Chiếc xe chạy qua giữa đám ồn ào giỡn cợt của bọn lính. Bà úp mặt vào vai ông Adonis. Không khóc nữa, nhưng sợ đến chết khiếp. Vì đến lúc cuối đời, bà lại phải chứng kiến cái cảnh mà bà sắp phải chứng kiến.

Xác của Guiliano được đặt nằm ở đây đã ba tiếng đồng hồ rồi. Nom hắn như đang ngủ. Mặt nằm nghiêng về phái tay trái, chân co, chân duỗi. Thân thể soải dài ra. Cái áo sơ – mi bê bết máu. Gần cánh tay bị gãy là khẩu súng lục của hắn. Phóng viên nhiếp ảnh và các ký giả từ Palermo, từ Rome đã có mặt. Phóng viên nhiếp ảnh của tờ Life đang chụp hình đại úy Perenza. Tấm hình sẽ xuất hiện trên báo với lời chú thích "Người hùng đã bắn hạ tên cướp khét tiếng". Khuôn mặt ông quan ba trên tấm hình nom cũng dễ coi. Hơi buồn. Và có vẻ hơi ngỡ ngàng. Trên đầu, cái mũ làm cho ông ta có dáng một chút tiệm tạp hóa hơn là một anh cớm gộc.
Hình ảnh của Guiliano lại được in đầy trên các báo khắp thế giới. Ngón tay – vẫn còn chiếc cà rá đã cướp được của bà công tước năm xưa. Trên bụng vẫn còn sợi dây thắt lưng có khóa bằng vàng chạm nổi hình con phượng hoàng và con sư tử. Cạnh chỗ hắn nằm là một vũng máu.
Trước khi bà Maria Lombardo tới, xác của hắn đã được chở đến nhà xác thị trấn và được đặt trên một phiến đá cẩm thạch lớn, hình bầu dục. Nhà xác là một phần của nghĩa địa có những hàng cây bách đen, cao vút. Bà Maria Lombardo được đưa đến đây và ngồi chờ trên một tảng đá. Họ chờ ngài đại tá và các sĩ quan tham mưu của ngài ăn mừng chiến thắng tại nhà hàng khách sạn Selinus. Bà Maria Lombardo bắt đầu khóc khi nhìn thấy đạo binh ký giả và đám đông tò mò. Đám cảnh vệ phải vất vả để giữ cho họ có trật tự. Giáo sư Adonis cố gắng an ủi bà.
Sau cùng họ dẫn bà tới nhà xác. Các quan chức đứng quanh phiến đá cẩm thạch đang đặt các câu hỏi. Bà ngẩng lên và nhìn mặt Turi.
Chưa bao giờ nom nó lại trẻ thế. Nom y như nó mệt nhọc sau một ngày đi chơi với Aspanu, khi chúng nó còn nhỏ. Trên mặt nó, không có dấu tích gì, ngoại trừ vết bùn dính vào lúc đặt nó nằm trên sàn. Thực tế đã làm cho bà tỉnh người. Bà lặng thinh. Bà chỉ trả lời vắn tắt:
- Phải, đó là thằng Turi con tôi, tôi đứt ruột đẻ ra nó cách nay 27 năm. Phải, tôi xác nhận là nó!
Các quan chức còn cố nói này nọ với bà, đưa giấy tờ gì đó cho bà ký. Nhưng bà không nghe, không nhìn họ. Không nghe, cũng không nhìn đám đông đang xúm xít quanh bà. Các ký giả la hét, các phóng viên nhiếp ảnh phải gây lộn với cảnh vệ để chụp hình bà. Bà hôn trên trán nó. Cái trán và cả khuôn mặt trắng bệch như tờ giấy. Bà hôn trên đôi môi hơi thẫm của nó, trên bàn tay bị đạn bắn tét ra, tâm hồn bà tan ra trong nỗi đau đớn khôn cùng. "Ới con ơi, ơi giọt máu của mẹ ơi, con đã làm gì tàn ác đâu mà đến nỗi phải chết thê thảm thế này! Con ơi là con!".
Rồi bà ngất đi. Bất tỉnh. Khi y sĩ chích thuốc cho bà tỉnh lại, bà đòi được đưa đến chỗ cái sân, nơi con bà bị bắn chết. Bà quì xuống và hôn trên vũng máu còn đọng ở đó.

Khi được xe chở về Montelepre, bà thấy ông chồng ngồi chờ ở nhà. Tại đây, bà được biết kẻ đã sát hại con bà không phải ai khác xa lạ. Mà chính là đứa cháu cưng của bà. Thằng Aspanu Pisciotta.

.....

(1) Judas: Judas là một trong mười hai môn đệ của Đức Chúa Jesus. Tên đồ đệ này đã "bán" thầy cho kẻ thù. Hắn đã giao ước với kẻ thù khi bắt Chúa (vì bọn này không biết mặt) "Tôi hôn ai, thì đó chính là người mà các ông muốn bắt" – ND.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

PHẦN NĂM: 1950
TURI GUIUANO VÀ MIKE CORLEONE: MỘNG VÀ THỰC
CHƯƠNG 29

Sau khi bị bắt, Michael Corleone và Peter Clemenza được đưa tới nhà tù ở Palermo. Từ đó, họ được dẫn tới văn phòng của ngài thanh tra Velardi để hỏi cung.
Cùng có mặt trong phòng thẩm vấn, có sáu sĩ quan cảnh sát có võ trang cùng mình. Ngài thanh tra chào Michael và Clemenza với một vẻ lịch sự lạnh lùng. Và, ngài quay ra nói với Clemenza:
- Ông là công dân Hoa Kỳ. Ông mang giấy thông hành, nói là đến đây để thăm người anh, già Domenic Clemenza ở Trapani. Cứ như người ta nói với tôi thì ông Domenic là người rất đàng hoàng, đáng trọng nể. – Ngài thanh tra nói năng thì cũng vẫn như lời xã giao thông thường, nhưng trong giọng nói có cái vẻ mỉa mai, châm chọc. - Ấy vậy mà chúng tôi lại bắt gặp ông đi với cái anh Michael Corleone này. Ông lại còn mang vũ khí giết người ở một cái nơi mà chỉ trước đó vài giờ, tên cướp Guiliano bị sát hại. Ông trả lời sao?
- Tôi đang đi săn, - Clemenza trả lời, - tôi đang săn chồn và thỏ. Thế rồi tôi thấy có sự ồn ào, lộn xộn ở Castelvetrano, trong lúc tôi ngừng xe ở quán để uống cà – phê buổi sáng. Thế là tôi tò mò xem xét cái gì xảy ra. Có thế thôi.
Thanh tra Velardi cười gằn, mỉa mai:
- Ngộ nhỉ! Ở bên Mỹ, các ông thường quen đi săn thỏ bằng súng lục à?
Rồi, quay sang phía Michael Corleone, ngài thanh tra nói tiếp:
- Tôi và anh bạn, may mắn thay, ta có dịp gặp nhau rồi. Và cũng may mắn thay, tôi biết anh bạn có mặt ở đây để làm gì rồi. Và ông bạn mập, - ngài day đầu ra dấu về phía Clemenza, - cũng biết nữa. Nhưng cho mấy người hay, kể từ bữa ăn trưa thịnh soạn tại nhà Ông Trùm đến nay thì mọi sự đã đổi thay. Đổi thay nhiều lắm rồi. Thằng Guiliano đã bị hạ sát rồi. Mấy người là đồng mưu tổ chức cho nó tẩu thoát. Tao không còn bị đòi hỏi phải xử nhân đạo với lũ cặn bã như tụi bay. Hãy ký vào bản khẩu cung mà tao đã chuẩn bị đó
Đúng lúc đó, một sĩ quan cảnh sát đi vào. Ghé vào tai ngài thanh tra và nhỏ to cái gì đó. Velardi xẵng giọng, bực tức đáp:
- Cho nó vào.
Thì ra Ông Trùm. Lão ăn mặc cũng xập xệ chẳng thua kém gì bữa ăn trưa hôm nào đó. Cái bản mặt bì bì của lão nom càng lầm lì. Lão lạch bạch đi về phía Michael, ôm hôn hắn, bắt tay già Clemenza, rồi quay vào nhìn thẳng vào mặt người thanh tra, chẳng nói chẳng rằng. Cái sức mạnh thô bạo toát ra

từ thân xác dềnh dàng của lão. Uy lực lồ lộ trên khuôn mặt và đôi mắt.
- Hai người này là bạn của tôi, - Lão nói, - Vì lý do gì mà ông lại đối xử với họ tệ như vậy?
Trong giọng nói không có vẻ gì giận dữ, không có một chút cảm xúc. Cứ như thể chỉ là một câu hỏi bình thường về một sự việc tầm thường. Nhưng cũng trong giọng nói đó có cái ý nghĩa khiển trách: "Trong vụ này chẳng có lý do gì để bắt giữ người ta".
Ngài thanh tra nhún vai:
- Có gì hay không có gì, thì cứ ra tòa rồi biết.
Ông Trùm ngồi xuống chiếc ghế đặt bên cạnh bàn giấy của ngài thanh tra. Cặp lông mày gã nhíu lại. Lão nói, cố gắng để giữ cho giọng không có vẻ đe dọa:
- Thật vuốt mặt mà không nể mũi. Xin ông thanh tra vui lòng giúp tôi, gọi điện thoại cho ngài bộ trưởng xem ý kiến của ngài về vụ này ra sao?
Ngài thanh tra lắc đầu. Đôi mắt xanh của ngài không lạnh lùng, lãnh đạm, mà lộ vẻ khinh ghét.
- Giữa ông và tôi, - Ngài thanh tra giọng kiêu kì, khinh khỉnh, - Ta chưa bao giờ là bạn với nhau cả. Tôi phải đối đãi với ông theo cái cung cách mà từ trước đến giờ chẳng qua là do lệnh buộc phải như vậy. Nhưng, khi đã giết được thằng Guiliano rồi, thì lệnh đó cũng hết hiệu lực. Hai tên kia sẽ ra tòa. Và nếu tôi có quyền, thì chính ông cũng sẽ bị đưa ra tòa cùng với chúng nó nữa.
Đúng lúc đó, chuông điện thoại trên bàn giấy ngài thanh tra reo. Ngài thanh tra làm như không biết đến cú điện thoại ấy và ngài chờ câu trả lời của Ông Trùm. Nhưng Ông Trùm nói:
- Ngài cứ trả lời điện thoại đi. Có lẽ là ngài bộ trưởng Trezza gọi cho ngài đó.
Ngài thanh tra từ từ nhấc ống nói. Hai mắt nhìn trừng trừng vào Ông Trùm. Ngài nghe, và sau đó nói vào máy:
- Dạ vâng, thưa ngài bộ trưởng.
Và cúp máy. Ngài ngồi phịch xuống ghế và nói với Michael và Clemenza:
- Hai người được trả tự do.
Ông Trùm đứng dậy, dẫn Michael và Clemenza ra khỏi phòng. Vừa như có vẻ đuổi ra khỏi phòng, vừa như có vẻ của con gà mái bao tre lũ gà con tán loạn, hoảng sợ, lão quay lại, nói với ngài thanh tra, giọng bình tĩnh, nhỏ nhẹ:
- Suốt năm qua, tôi đã đối đãi với ngài thanh tra một cách hết sức lịch sự, trọng thể, mặc dù ngài chỉ là người "ngoại quốc" trên xứ Sicily của tôi. Ấy vậy, mà trước mặt bè bạn tôi, trước mặt các sĩ quan thuộc cấp, đồng sự của ngài, ngài lại tỏ ra khinh khi tôi. Nhưng, tôi không phải là người ưa chấp nê. Tôi mong trong một tương lai gần đây, ta lại được ngồi ăn với nhau một bữa,

để đối lại cái chỗ bạn bè xưa và hiểu lòng nhau hơn.
Năm ngày sau, giữa ban ngày, ban mặt ngay tại một đại lộ đông đúc của thủ phủ Palermo, ngài thanh tra đã bị ám sát. Chết.

Hai ngày sau, Michael về tới nhà, bên Mỹ. Trong bữa tiệc gia đình, có đủ mặt mọi người, ông anh Fredo bay từ Las Vegas về. Có cả vợ chồng Conie – Carlo, vợ chồng Clemenza, vợ chồng Tom Hagen. Michael nhừ người ra vì bị ôm, hôn, chuốc rượu. Họ tíu tít, ríu rít bình luận nom Michael lúc này ra sao. Không ai đả động gì đến hai năm lưu vong của nó, dù là bóng gió, xa xôi. Không ai đả động gì đến cái mặt nhăn nhúm méo mó của nó. Không ai dám đả động đến cái chết của Somny. Đó là buổi sum họp gia đình. Cứ như thể sau thời gian ở ký túc xá đại học hay là đi nghỉ hè xa và dài hạn trở về thôi. Michael được xếp chỗ ngồi ngay bên cạnh ông bố.
Thế là sau bao nhiêu khó khăn, nguy hiểm, hắn đã về đến nhà. Bình yên, Mạnh khỏe.
Sáng hôm sau, Michael ngủ dậy trễ. Đó là lần đầu tiên, sau hai năm xa nhà, giấc ngủ của hắn mới là ngủ thực sự. Bà mẹ đã dọn ăn sáng. Và chờ. Bà hôn hắn, khi hắn ngồi vào bàn. Một dấu hiệu bất thường để tỏ lộ lòng âu yếm của bà. Trước đó, cũng chỉ có một lần bà làm như vậy, ấy là sau thời chiến tranh, khi hắn giải ngũ trở về.
Ăn sáng xong, Michael đến thư phòng và đã thấy ông bố ngồi chờ ở đó. Hắn ngạc nhiên khi không thấy Tom Hagen luẩn quẩn ở đó. Hắn cho là chắc ông bố muốn nói chuyện riêng với hắn.
Bố Già Corleone trịnh trọng rót hai ly rượu hồi, trao cho y và nói:
- Uống mừng cho cái sự cùng hội cùng thuyền của cha con mình!
Michael nâng ly rượu lên môi:
- Cám ơn bố, con có nhiều điều phải học hỏi bố.
- Mà mình cũng còn chán thì giờ. Và bố ở đây để dạy con đó!
Bố Già Corleone trịnh trọng ngồi xuống và làm một hớp rượu đầy.
- Câu chuyện thật cũng đáng buồn. Lúc đó bố cũng hy vọng là nó trốn thoát được. Ông bà già nó đã là bạn tốt của bố.
- Con không sao hiểu được câu chuyện quái quỷ ấy. Con không sao hiểu được bên nào đúng, bên nào sai. Bố nói cho con biết cái bộ mặt thật của lão Croce, nó ra làm sao, mà Guiliano lại ghét lão thậm tệ đến vậy. Con nghĩ là bản chúc thư của nó đã nằm trong tay bố thì tụi nó không còn dám giết Guiliano nữa. Vậy mà tụi nó vẫn cứ thịt. Nếu bây giờ mình tung cái chúc thư ấy ra cho báo chí thì có phải đúng là tụi nó tự cắt họng tụi nó không?
Michael thấy ông bố nhìn nó, lạnh lùng.
- Đúng típ Sicily, - Bố Già nói, - lừa lọc kẻ lừa lọc, bội phản kẻ bội phản!
- Lão Croce và chính quyền phải trả giá đậm cho Pisciotta à?

Chắc chắn là thế.
Michael vẫn còn thắc mắc:
- Tại sao họ lại làm như vậy. Mình đã có bản chúc thư với đầy đủ tài liệu chứng minh chính quyền đã "đi đêm" với Guiliano. Khi mình tung cái này ra cho báo chí, báo chí không sướng rên lên ấy chứ. Nó không tranh nhau mà vồ lấy tin này ấy chứ. Tin bạc triệu chứ đâu ít. Và, chính quyền của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo đứng sao nổi với cái tin động trời này? Tại sao tụi nó lại không nghĩ như thế nhỉ. Bộ chánh quyền Ý không cảm thấy gì sao.
Bố Già mỉm cười:
- Tài liệu ấy vẫn sẽ được giữ kín. Mình sẽ không tung ra cho báo chí.
Phải mất cả mấy phút Michael mới nắm được cái ý nghĩa của điều mà "Bố Già" vừa nói đó. Và, lần đầu tiên trong đời, hắn cảm thấy tức giận ông bố của mình. Mặt hắn trắng bạch ra.
- Vậy là bố và lão Croce đã thông đồng với nhau rồi, hả? Thế có nghĩa là con đã phản bội thằng Guiliano, chứ không phải là đã giúp đỡ nó, hả? Nghĩa là con đã nói dối ông bà già nó, hả? Vậy là chính bố cũng đã phản bội bè bạn của mình, đẩy con họ vào chỗ chết hả? Vậy là bố đã xài con như một thằng khùng, một thằng Judas, một con dê tế thần, hả? Trời đất ơi, Chúa ơi! Guiliano là một con người hiền lương, đôn hậu. Một anh hùng thứ thiệt của đám dân nghèo Sicilian, không, ta phải trả thù cho nó. Ta phải tung cái bản chúc thư ấy cho báo chí.
Bố Già cứ ngồi lặng thinh để hắn xổ một thôi một hồi. Rồi lão từ từ đứng lên và đặt tay lên vai hắn:
- Nghe bố nói đây. Thật ra, mọi sự đã được chuẩn bị để cứu thoát Guiliano đấy chứ. Bố không hề thương lượng điều gì với lão Croce để phản bội Guiliano hết. Máy bay đã chờ sẵn. Clemenza được chỉ thị phải giúp đỡ con hết mình. Chính lão Croce cũng muốn Guiliano trốn thoát. Vì đó là cách dễ nhất. Nhưng chính Guiliano thề là sẽ trả hận. Nó có sang đây thì cũng chỉ là nấn ná đợi dịp thuận tiện là làm. Quyết làm cho bằng được. Nó có thể gặp con sớm hơn vài ngày, thế mà nó vẫn nấn ná để chơi vố trót. Ấy, chính vì thế mà chính nó hại nó.
Michael rời ông bố, đến ngồi trên một chiếc ghế bành bọc da.
- Thế còn lý do tại sao bố lại không chịu tung bản chúc thư kia ra. Vậy, đã rõ là có sự thông đồng, thương lượng, chứ còn gì nữa?
- Phải, cái đó thì có. Con nên nhớ rằng khi con bị đặt bom – may mắn con không bị mà chỉ có vợ con của con bị - bố và bạn bè của bố đã tưởng không sao có thể bảo vệ cho con ở Sicily nữa kia. Càng ngày chúng càng nhằm kỹ vào con, để mưu hại. Bố phải làm mọi cách để đảm bảo cho con được an toàn mà về đến nhà. Bởi vậy, bố đã phải thương lượng với lão Croce. Lão sẽ bảo vệ con. Phần bố, bố sẽ phải khuyến dụ Guiliano để sao cho nó đừng

tung tài liệu ấy cho báo chí, một khi nó ở bên Mỹ này.
Michael thấy muốn phát ốm, khi nhớ lại mình là người độc nhất đã cho Pisciotta biết bản chúc thư đã nằm an toàn bên Mỹ. Lúc đó hắn đinh ninh thế là Guiliano sẽ được an toàn. Nhưng éo le thay đó lại là dấu ấn tử thần đóng lên số mệnh Guiliano. Michael thở dài:
- Con đã thề với ông bà già nó là sẽ bảo vệ nó. Và cả Justina nữa. À, lúc này cô ta ra sao?
- Ờ, cô ta vẫn được chăm sóc cẩn thận, chắc vài tháng nữa là đến ngày sanh nở. – Ông ngừng lại một chút, rồi tiếp. – Con bé ấy cũng đảm đang lắm. Ở đây, nhỏ đó sẽ được việc đấy. Làm ăn ngon lành lắm!
- Nhưng, ta sẽ phản bội ông bà già của Guiliano nếu ta không tung tài liệu ấy ra!
- Không, trong những năm tháng sống trên cái đất Hoa Kỳ này, bố đã học hỏi được vài điều. Con phải biết điều mới được. Nghĩa là phải biết thương thảo. Phải biết thỏa hiệp. Phải biết tới, biết lui. Tung cái tài liệu ấy ra thì mình được cái gì kia chứ? Có thể chính quyền của đảng Dân chủ Thiên chúa giáo bị lật nhào. Mà cũng có thể không chứ. Lão bộ trưởng Trezza có thể bị cho về vườn. Nhưng bộ con tưởng họ sẽ trừng phạt lão ra sao chứ?
Michael nói một cách giận dữ:
- Nhưng lão ta là một đại diện cho một chính quyền đã âm mưu ám hại người dân của mình.
Bố Già nhún vai:
- Thì đã sao? Nhưng để bố nói tiếp. Tung cái tài liệu ấy ra thì có ích gì cho ông bà già và bè bạn của nó nào? Chính quyền sẽ trù ếm họ, tống họ vô tù, hành hạ, làm khó dễ họ đủ cách. Tệ hơn nữa, lão Croce có thể còn ghi họ vào sổ bài đen của lão nữa. Chi bằng cứ để họ an vui trong lúc cuộc đời họ xế bóng. Bố sẽ thương lượng để chính quyền và lão Croce bảo trợ họ. Và cứ như vậy thì việc mình giữ kín cái bản chúc thư ấy còn có ích cho họ hơn.
Michael, giọng chì chiết, cay đắng:
- Có ích cho họ? Có chăng là có ích cho mình. Vì một ngày nào đó, biết đâu, mình lại chẳng cần đến Sicily?
- Bố không thể loại trừ điều ấy. – Bố Già nói với nụ cười mỉm tinh quái.
Sau một phút im lặng, Michael lại lên tiếng:
- Con không biết. Nhưng, đó thật là một điều nhục nhã. Guiliano nó đúng là một anh hùng. Nó đã trở thành một huyền thoại. Ta sẽ làm thế nào để người đời phải nhớ đến nó. Không được để nó chìm vào quên lãng bội bạc.
Lần đầu tiên Bố Già tỏ ra bực bội. Ông tự tay rót một ly rượu khác. Và làm một hơi. Ông giơ ngón tay chỉ vào mặt Michael:
- Con muốn học. Thì đây, bài học thứ nhất bố dạy con. Lắng nghe cho kỹ. Cái bổn phận đầu tiên của một con người là làm sao để mình còn sống. Sau

đó, mới đến cái gì khác. Cái mà thiên hạ gọi là danh dự, là vinh quang gì gì đó thì cũng phải là sau. Sống đã. Không sống, thì khỏi có cái gì hết. Này, cái mà con gọi là nhục nhã ấy hả? Bố lại rất muốn được người ta đối xử như vậy. Trong hoàn cảnh như vậy, bố đã làm điều đó để cứu mạng con, cũng như con đã làm điều tương tự để cứu mạng bố. Nếu không có sự che chở của Ông Trùm Croce, con chẳng có ngày rời khỏi cái đất Sicily rừng rú tàn bạo ấy. Phải biết thế. Con lại muốn là một anh hùng như Guiliano hả? Con lại muốn trở thành một huyền thoại hả? nghĩa là, muốn chết, hả? Bố thương nó, thương thằng Guiliano ấy, như là con một người bạn của bố. Nhưng cái tiếng tăm của nó, cái danh tiếng của nó, khỏi! Bố xin miễn. Bố không ham. Con còn sống! Còn nó thì đã chết! Con phải luôn luôn nhớ điều này và áp dụng nó trong suốt cuộc đời con. Đó là: sống là để khỏi chết, chứ không phải là để trở thành anh hùng. Với thời gian, anh hùng nào thì cũng có vẻ điên điên, khùng khùng cả.
Michael thở dài:
- Guiliano không còn cách nào khác.
- Nhưng, cha con ta thì may mắn hơn.

Đó là bài học đầu tiên của Michael học được nơi ông bố mình. Và hiện đã học rất kỹ. Đó chính là cái nét độc đáo của cuộc đời hắn. Về sau, bài học đó đã khiến hắn đưa ra những quyết định khủng khiếp mà trước đó hắn chưa bao giờ nghĩ tới. Bài học đó đã làm thay đổi hẳn quan niệm của hắn về danh dự. Và hắn kinh sợ chủ nghĩa anh hùng. Bài học ấy làm cho hắn sống sót. Nhưng không làm cho hắn cảm thấy hạnh phúc. Bởi vì, khác với ông bố, Michael rất muốn cái danh tiếng của Guiliano.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

CHƯƠNG 30

Cái chết của Guiliano đã nghiền nát tinh thần của người dân Sicily. Hắn đã là người lính chiến của họ, là cái mộc che chở cho họ khỏi sự áp bức của bọn nhà giàu, bọn quý tộc, bọn "Người anh em" và bọn chính khách đảng Dân chủ Thiên chúa giáo ở Rome. Với cái chết của Guiliano, Ông Trùm Croce đã đưa toàn dân Sicily từ thằng có của cho đến tên khố rách – vào cái cối ép, để ép cho ra tài sản, của cải của bọn này. Khi chính quyền muốn xây đập, làm thủy lợi để cung cấp nước, với giá rẻ cho dân, Ông Trùm cho đặt mìn, phá các trang thiết bị dùng để xây đập. Bởi vì, lão kiểm soát tất cả các giếng nước. Đập nước cung cấp nước với giá rẻ cho dân. Nhưng ích lợi gì cho lão, nếu không nói là làm giảm số thu của lão? Sau thời kỳ chiến tranh là thời kỳ tái thiết. Ông Trùm có tay trong, biết trước bản đồ thiết kế, quy hoạch. Chỗ nào ngon, lão mua rẻ - và tất nhiên, lão "mua" thì phải được – sau đó, bán lại với cái giá chóng mày chóng mặt. Lão đứng ra "bảo vệ an ninh" cho các xí nghiệp. Đừng hòng bán – dù chỉ là nước A – ti – sô ở một quầy tại chợ Palermo – nếu không đóng chút đỉnh "thuế đen" cho Ông Trùm. Mấy anh nhà giàu đừng hòng mua sắm nữ trang cho vợ hoặc tậu ngựa nòi cho con trai mà không xin Ông Trùm bảo vệ an ninh cho. Với bàn tay cứng rắn, lão đã bóp nát mọi hy vọng "điên khùng" của đám nông dân khố rách chỉ ao ước được trồng trọt cho mình, trên mảnh đất bỏ hoang của hoàng thân Ollorto. Đạo luật cải cách ruộng đất do nghị viện ở Rome thông qua là cái mẹ gì. Một trăm, một ngàn đạo luật đó, cũng chấp. Bị ép, Ông Trùm một bên và đám quý tộc cùng với chính quyền một bên, thằng dân đen Sicily chỉ còn nước há họng than trời. Và, từ bỏ mọi hy vọng.

Hai năm sau khi Guiliano chết, năm trăm ngàn dân Sicilian – hầu hết là đàn ông, con trai – đã bỏ xứ tha phương cầu thực. Có người lặn lội sang nước Anh để làm vườn, để bán kem, để làm bồi trong các nhà hàng. Có người lần mò sang Đức để nhận những công việc tay chân nặng nhọc, hiểm nghèo. Khá lắm thì cũng sang Thụy Sĩ để quét đường hoặc đóng vỏ đồng hồ chim cúc cu. Có người sang tận Brazil, để vào rừng làm tiều phu. Có người liều mạng mò mẫm lên tận vùng Bắc Âu để chịu cóng rét ở đó mà kiếm miếng ăn. Và phúc đức lắm thì được Clemenza tuyển sang Mỹ để bổ sung "quân" cho cánh Corleone. Những tên đó được coi là may mắn nhất rồi đó. Cứ như vậy, cả cái xứ Sicily trở thành vùng đất của ông già bà cả, của con nít, của mẹ góa con côi. Đất đai trong xóm lẫn lộn sỏi đó không còn đủ sức cung cấp

dân làm thuê cho các lãnh địa nữa. Vì vậy, mấy ông điền chủ cũng bị ảnh hưởng. Chỉ có Ông Trùm là mỗi ngày một giàu sụ thêm ra.
Gaspare Aspanu Pisciotta bị bắt vì cái tội phạm khi còn làm ăn cướp. Bị kết án chung thân. Bị giam tại nhà tù Ucciardone. Nhưng ai nấy đều ngầm hiểu trước sau gì y cũng được ân giảm. Nỗi lo lắng độc nhất của y là có thể bị làm thịt ngay trong tù. Chờ mãi chẳng thấy ai ân giảm. Y nhắn tin cho Ông Trùm là nếu không thả ngay y ra thì y sẽ tiết lộ tất cả những cuộc tiếp xúc giữa ngài Trezza và băng ăn cướp của y trước kia. Rồi chính ngài đương kim thủ tướng – lúc này ngài Trezza đã vồ được cái ghế thủ tướng rồi – đã âm mưu với Ông Trùm để sát hại các công dân trong vụ Portella del Ginestra.
Chính vào buổi sáng ngài Trezza nhận chức thủ tướng nước Ý, Aspanu Pisciotta thức dậy lúc tám giờ sáng.Y được biệt giam trong một xà lim rộng rãi, có cây cảnh, có mẫu thêu, may mà nó đã tập làm trong lúc bị giam. Công việc thêu may tỉ mẩn làm cho thần kinh y bớt căng thẳng. Thỉnh thoảng y cũng hồi tưởng lại tuổi thơ của y và Turi. Y cũng nhớ lại tình anh em, bè bạn thắm thiết giữa hai đứa.
Pisciotta làm cà phê uống. Y sợ bị đầu độc. Bởi vậy, mọi thứ trong cái ly cà phê ấy đều là do gia đình y gửi vô, thức ăn do nhà giam cung cấp y dùng để nuôi con vật cưng trong lồng. Những nhu yếu phẩm, y để trên một trong những cái giá cùng với đồ thêu, may, vải vóc và một bình dầu ôliu. Có nghĩa là, nếu bị đầu độc, cứ uống đại một họng đầy dầu ôliu là sẽ ói ra hết. Đếch sợ một thứ bạo hành nào hết. Bởi vì, y được canh gác kỹ quá mà: người đến thăm phải được nó xác nhận mới được vào cửa xà lim. Nó không được phép ra khỏi phòng nó. Kiên nhẫn ngồi nhìn con vẹt ăn hết thức ăn, rồi y mới bắt đầu bữa ăn sáng của mình, một cách ngon lành.

Hector Adonis rời Palermo và đáp xe đi đến nhà giam Ucciardone. Mặt trời tháng Hai đã bắt đầu nóng, mặc dù lúc đó mới là buổi sáng. Ông lấy làm tiếc mình đã thắt cà – vạt và bận đồ màu đen. Nhưng ông cảm thấy mình cũng phải ăn mặc đúng điệu trong những dịp như thế này. Tay ông chạm vào tờ giấy quan trọng để ở túi áo trong, chỗ ngực.
Khi đi qua thành phố, ông cảm thấy bóng ma của Guiliano cũng dõi theo ông. Ông nhớ lại một buổi sáng, chiếc xe điện chở đầy cảnh vệ bị mìn nổ tung. Đó là để báo thù cho gia đình Guiliano bị bắt giam cũng tại nhà tù này. Đã bao lần ông tự hỏi làm sao mà một đứa bé ông đã dạy dỗ kỹ càng như vậy về chủ nghĩa nhân đạo lại có thể làm những việc như vậy được. Ngày nay, những bức tường trước các tòa nhà ông đi qua đã cũ, nhưng trong trí tưởng tượng, ông vẫn nhìn thấy những hàng chữ sơn đỏ "Guiliano muôn năm". Phải, thằng con đỡ đầu của ông không sống lâu. Nhưng điều làm ông buồn phiền là nó lại bị chính thằng em, thằng bạn từ lúc còn nhỏ của nó sát

hại. Chính vì vậy ông đã rất thú vị khi nhận được chỉ thị đặc biệt của Ông Trùm.
Bức tường vào nhà tù cao và kiên cố. Dây kẽm gai chằng chịt. Lính canh gác cẩn mật, tuần tiễu ngày đêm. Giáo sư Adonis có đủ mọi giấy tờ cần thiết cầm tay, nên đã được cảnh sát đặc biệt đi cùng đến tận bệnh xá của nhà tù. Ông được lão Cuto, dược sĩ của nhà tù chào đón. Ông dược sĩ này mặc đồ trắng tinh. Thắt cà – vạt cẩn thận. Có lẽ ông ta cũng được theo học một khóa về tâm lý, nên ông ta cũng đã quyết định phải ăn mặc một cách đặc biệt trong một dịp đặc biệt như thế này. Ông ta thân mật chào hỏi Adonis. Và hai người ngồi chờ Pisciotta vẫn đến dùng thuốc streptomycin để trị bệnh lao phổi.
- Aspanu vẫn dùng thuốc đều đều đấy chớ? – ông Adonis hỏi.
- Phải, ông ranh ấy gìn giữ kỹ sức khỏe của mình nữa là khác. Y còn cai luôn cả thuốc lá nữa. Nghĩ cũng kỳ, tôi đã để ý thấy nơi nhiều tù nhân, lúc còn tự do, chúng phóng túng, bừa bãi, chúng hút thuốc cho đến cháy cổ họng, nhậu nhẹt đến cái mức mà giá như lá gan có bằng thép cũng phải xơ, chơi bời đĩ điếm cho đến kiệt sức, ngủ nghê cũng bất thường, và thường là thiếu ngủ. Còn tập thể dục ấy hả? Khỏi có bao giờ. Ấy vậy mà khi bị kết án chung thân thì mấy ông phá gia chi tử ấy lại bỏ hết mấy thói hư tật xấu ấy, ăn uống điều độ, tập thể dục đều đều, kiêng khem cẩn thận, bỏ hút thuốc…
- Có lẽ vì họ ít có dịp.
- Ấy, không. Ông bạn lầm. Hễ có tiền thì tại nhà tù này, ông bạn muốn gì cũng có. Thì có gì đâu. Lính tráng, cai ngục thì nghèo, mà tù nhân thì giàu. Bởi vậy, có thể hưởng bất cứ "thú vui" gì.
Adonis đưa mắt nhìn quanh tủ thuốc: có những kệ đầy thuốc và y cụ. Có những ô kéo bằng gỗ sồi, dán băng keo (đựng thuốc loại độc). Có cả hai giường bệnh nữa.
- Ông có gặp điều gì rắc rối khi phải lo thuốc cho thằng Pisciotta không? – ông Adonis hỏi.
- Không, tụi tôi đã được lệnh đặc biệt. Sáng nay tôi vừa trao cho y túi thuốc mới, có dấu niêm đặc biệt, người Mỹ làm để xuất khẩu. Thuốc ấy đặc biệt đắt tiền. Tôi lấy làm lạ không hiểu sao nhà nước lại cứ phải quan tâm nhiều quá đến việc giữ cho y sống như vậy, để làm gì không biết?
Cả hai nhìn nhau, mỉm cười.

Trong xà lim, Aspanu Pisciotta cầm lấy túi thuốc strepto và cẩn thận mở niêm. Y đong liều lượng cẩn thận rồi nuốt. Y lấy làm lạ vì cái vị hơi chua chua. Mới chỉ ngẫm nghĩ vậy được chừng một chút, thì thân thể y đã uỡn cong về phía trước, rồi té lăn xuống sàn. Y la lớn lên, đến nỗi lính canh phải chạy vào. Pisciotta ráng đứng lên, chống cơn đau đớn nhức nhối trong khắp

cơ thể, cổ họng rát buốt như muốn tét ra. Y loạng choạng bước về phía bình dầu ôliu: Một lần nữa, cơ thể y cong gập lại và y la lớn cho lính canh gác nghe: “Cứu tôi với! Cứu tôi với! Tôi bị đầu độc!”.
Trước khi gục ngã, y cảm thấy tức giận, vì biết mình bị lão Croce lừa gạt.

Lính gác khiêng Pisciotta xuống trạm xá và nói tù nhân bị ngộ độc. Cuto bảo họ đặt Pisciotta nằm trên giường và khám nghiệm. Ông ta vội vàng pha thuốc giải độc và đổ vào cuống họng Pisciotta. Chỉ có Hector Adonis hiểu rằng thuốc giải độc ấy là quá nhẹ, chẳng giúp ích gì cho nạn nhân. Adonis đi lại cạnh giường, tay thủ sẵn mảnh giấy ấy dưới áo lót của Pisciotta. Cùng lúc đó, ông nhìn vào khuôn mặt y. Cũng đẹp trai. Nhưng khuôn mặt ấy nhăn nhó vì đau đớn. Ông Adonis biết, cơn đau ấy thật là khủng khiếp. Lúc đó, Adonis đọc lời cầu nguyện cho linh hồn y. Và ông cảm thấy buồn kinh khủng. Ông nhớ lại lúc thằng này và thằng con đỡ đầu của ông, hai đứa, tay trong tay, vừa đi trên ngọn đồi, vừa đọc thơ về hiệp sĩ Roland.

Mãi sáu tiếng đồng hồ sau đó – khi liệm xác – người ta mới thấy mảnh giấy luồn dưới áo Pisciotta. Vì vậy, nên không kịp đăng cùng với tin tức về cái chết của Pisciotta đã được đăng trên báo chí và được lan ra khắp Sicily. Trên mảnh giấy ấy có ghi dòng chữ: “Kẻ phản bội Guiliano sẽ chết như thế đó”.

SICILY - MIỀN ĐẤT DỮ

CHƯƠNG 31

Ở Sicily, nếu không có tiền thì cũng đừng hy vọng chôn người thân của mình trong lòng đất. Đó là sự thua thiệt cuối cùng của những thằng khố rách. Và, ngay cả ở đất Sicily mà cũng còn phải chịu trách nhiệm về quá nhiều nỗi tủi nhục. Vậy mà ở nghĩa địa lại đầy những phiến đá xinh xinh hay những nhà mồ có cổng vào bằng sắt uốn éo hoa mỹ. Có những ngôi còn để ngỏ, có ngôi đã gắn xi – măng. Có ngôi dành chung cho cả gia đình.
Giáo sư Hector Adonis đã chọn một ngày chủ nhật đẹp trời sau khi Aspanu chết để viếng nghĩa địa thị xã Montelepre. Ông Trùm Croce cũng sẽ đến đó gặp ông, để cùng với ông cầu nguyện bên mồ của Guiliano. Vì họ có việc phải bàn với nhau. Và có nơi nào tốt hơn để làm nơi gặp gỡ của những con người không còn kiêu căng khoe khoang, để tha thứ cho những nguyền rủa đã qua, để đào sâu những suy tính khôn ngoan?
Và có nơi nào tốt hơn để chúc tụng, khen ngợi người bạn đồng sự đã làm được một điều tốt? Nhiệm vụ của Ông Trùm là phải loại bỏ được thằng Pisciotta. Nó quá bép xép và có trí nhớ quá tốt. Ông Trùm đã chọn giáo sư Adonis làm đạo diễn. Tờ giấy luồn vào ngực thằng Pisciotta – là một trong những cử chỉ tế nhị nhất của Ông Trùm. Điều ấy làm cho giáo sư Adonis rất mãn nguyện. Và, một vụ mưu sát chính trị được ngụy trang dưới hình thức một cuộc trả thù rất lãng mạn, thì còn gì hay bằng. Đứng trước cửa nghĩa địa, ông giáo sư nhìn người tài xế và vệ sĩ đỡ Ông Trùm xuống xe. Những năm gần đây – thân xác Ông Trùm vốn đã phát phì – đã lại tăng trọng thêm nữa. Cứ như thể thân xác lão phát triển theo nhịp với sự phát triển quyền lực của lão.
Cả hai bước qua cổng nghĩa địa. Vòng cung phía trên cổng có hàng chữ uốn bằng sắt: "Trước kia chúng tôi cũng giống như quý vị - sắp tới, quí vị cũng giống như chúng tôi". Ông Adonis mỉm cười vì cái câu vừa bi thương vừa chua chát giễu cợt đó. Nhưng, ở dưới mồ, chắc là Pisciotta đang gào thét, la lớn câu đó.
Ông Adonis không còn cảm thấy ghét cay ghét đắng cái thằng Pisciotta khốn kiếp đã sát hại thằng con đỡ đầu cưng của ông. Ông đã báo thù được cho nó. Ông nghĩ, có lẽ giờ này hai đứa lại đang chơi với nhau cái trò kẻ cướp như hồi còn nhỏ.
Ông Trùm nhìn tấm hình Guiliano:
- Thằng nhỏ thiệt ngon, chúng ta ai nấy đều yêu thương nó. Nhưng làm sao

chúng ta có thể sống được với nó. Nó cứ muốn thay đổi cả thế giới này. Nó yêu con người. Nhưng thử hỏi, có mấy ai giết người nhiều hơn nó? Nó tin Chúa, nhưng lại bắt cóc đức Hồng y giáo chủ.
Giáo sư Adonis đăm đăm nhìn vào hình Guiliano. Tấm hình chụp năm hắn mười bảy tuổi. Ôi, cái vẻ đẹp tột cùng của Địa Trung Hải. Sự dịu dàng trên khuôn mặt khiến ta phải yêu thương hắn. Nhìn khuôn mặt ấy, ta không thể nào ngờ rằng hắn đã ra lệnh giết hàng ngàn người và đẩy hàng ngàn người xuống địa ngục.
Ơi Sicily! Hỡi ơi Sicily! Người đã hủy hoại những đứa con tuấn tú nhất của Người và đã biến chúng thành tro bụi. Những đứa con đẹp hơn cả thiên thần, đã lớn lên trên đất người và đã trở thành quỷ dữ. Quỷ dữ tràn lan trên đất Người, nhiều như cỏ, như cây! Vậy mà, tại sao một người như Croce lại đến đặt vòng hoa trên mộ Guiliano?
- Chúa ơi! – Ông Trùm than – Ước gì con có được một đứa con, chỉ một thôi cũng được, như Turi Guiliano! Và như vậy thì không hiểu con sẽ để lại cho nó một đế quốc như thế nào. Ai biết được nó sẽ đoạt được vinh quang đến mức nào!
Giáo sư Adonis mỉm cười. Đúng, Ông Trùm là một con người vĩ đại. Nhưng lão ta không có khái niệm gì về lịch sử. Thật ra lão có hàng ngàn đứa con sẽ kế tục sự cai trị của lão, sẽ thừa kế sự quỷ quyệt của lão, sẽ cướp phá Sicily cho đến tan hoang ra, sẽ làm cho Rome ung thối ra và chính ông, giáo sư sử học và văn học Palermo cũng là một trong những đứa con ấy.
Ông giáo sư và Ông Trùm quay ra về. Một dãy dài xe lừa kéo đang chờ trước nghĩa địa. Trên mỗi phân vuông của mỗi xe đều sơn màu lòe loẹt, vẽ lại các sự tích của Guiliano và Pisciotta. Nào là cướp tư trang của bà công tước, nào là cuộc hạ sát tập thể tất cả các sếp Mafia. Nào là cuộc sát hại Guiliano do chính tay Aspanu thực hiện. Ông giáo sư dường như đã biết tất cả những sự tích đó. Ông cũng biết rằng, mặc dù là một con người vĩ đại, Ông Trùm chắc chắn sẽ bị chìm sâu trong lãng quên. Rằng, vậy mà Guiliano sẽ sống mãi. Huyền thoại về Guiliano ngày càng lớn lên, càng thêm đậm đà, càng thêm sức lôi cuốn. Đã có vài người tin rằng Guiliano không chết. Hắn còn đang thét vang trên rặng núi Cammarata. Có người tin rằng vào một ngày vĩ đại nào đó hắn sẽ phục sinh để bẻ gãy xiềng xích và đưa Sicily ra khỏi cảnh nghèo đói, áp bức, bóc lột, bất công. Trong hàng ngàn thôn xóm có những ngôi nhà xây bằng đá thô sơ và dơ bẩn, trong những ngôi nhà đó, những đứa trẻ chưa ra đời mà đã biết cầu nguyện cho hương hồn Guiliano và cầu mong hắn phục sinh.
Và, Pisciotta – với cái tâm hồn tinh quái của y – như người ta nói, vì đã không chịu nghe ông Hector Adonis kể chuyện hiệp sĩ Roland và Oliveier, nên đã quyết định đi theo con đường khác? Công bằng mà nói thì lẽ ra

Pisciotta cũng phải chìm trong lãng quên. Nhưng vì y đã phạm nhiều tôi ác quá lớn, nên y cũng được đứng bên cạnh Turi yêu quý mãi mãi.
Pisciotta cũng được chôn trong nghĩa địa này. Hai đứa chúng nó sẽ được mãi mãi nhìn ngắm dãy núi thân thiết của chúng. Và cũng chính trên dãy núi ấy có bộ xương con voi của Hanibal. Cũng trên rặng núi ấy còn văng vẳng tiếng tù và của Roland khi hiệp sĩ chiến đấu chống lại quân Hồi. Turi Guiliano và Aspanu Pisciotta chết trẻ. Nhưng chúng còn sống lâu, - nếu không phải là mãi mãi – thì ít ra cũng sống lâu hơn Ông Trùm Croce và lâu hơn cả chính ông, giáo sư Adonis.
Hai người – một cao lớn sồ sề, một thấp nhỏ - đã cùng rời khỏi nghĩa địa. Những thửa ruộng, mảnh vườn bậc thang bám quanh sườn núi như những dải băng xanh. Những tảng đá vôi trắng xóa lung linh dưới ánh mặt trời. Những con ó màu nâu đỏ đang bay lao về phía họ như mũi tên.
.....
Sicily! Ơi hỡi Sicily! Dung nhan của người!
Sicily! Ơi hỡi Sicily! Tâm hồn của người!
Mê hoặc và Huyền bí!
Đạo hạnh và Bạo tàn!

HẾT